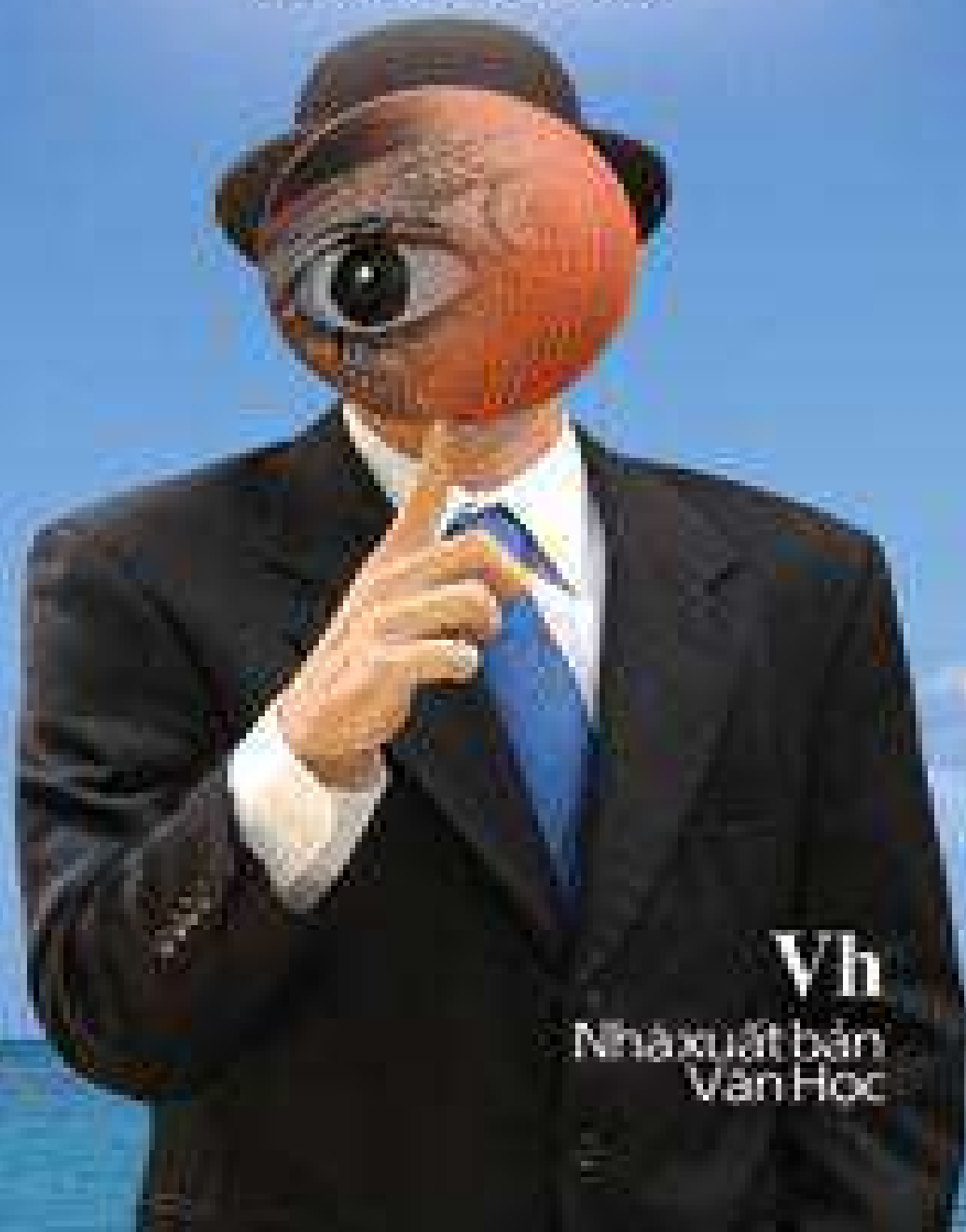


TADEUSZ DOLEGA-MOSTOWICZ ĐUONG CONG DANH CỦA NIKODEMA DYZMY

Tiểu thuyết

NGUYỄN HỮU DŨNG dịch
In lần thứ 5, có sửa chữa



Vh

Nhà xuất bản
Văn Học

Thông tin ebook:

Tác phẩm: Đường công danh của Nikodema Dyzmy.

Tác giả: Tadeusz Dolega Mostowicz.

Dịch giả: Nguyễn Hữu Dũng

Nhà xuất bản Văn học - 1988

Nguyên bản tiếng Ba Lan KARIERA NIKODEMA DYZMY, Nhà xuất bản CZYTELNIK - 1968.

Đánh máy: winterwinterlight, bablu, Moon, RedBrine, Lemontree123, ivydream, account300, Bac Nguyen.

Sửa và soát lỗi: 4DHN, Lemontree123.

Tạo ebook: Nhóm dự án Tây Phong Lĩnh

Lời giới thiệu

Tadeus Đôuenga Môxtôvich (Tadeusz Dolega Mostowicz, 1898 - 1939) là nhà văn xuất sắc của nền văn học Ba Lan thời cận đại. Ông là tác giả của những tiểu thuyết tâm lý xã hội theo khuynh hướng tình cảm rất được ưa chuộng (Thầy lang, Giáo sư Vintruro), nhưng nổi tiếng nhất với các tác phẩm hiện thực phê phán đặc sắc: Đường công danh của Nikôđem Dyzma.

Hoạt động văn học trong cuộc đời ngắn ngủi nhưng đầy hấp dẫn của T.Đôuenga Môxtôvich diễn ra trùng với thời kỳ hai mươi năm tồn tại và phát triển của nước Ba Lan tư sản giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1919 - 1939), trong bối cảnh đất nước vừa giành lại được độc lập sau hàng thế kỷ bị các thế lực đế quốc chia cắt, xâu xé, hoàn toàn bị xóa tên trên bản đồ thế giới, để rồi chẳng mấy chốc lại rơi vào nanh vuốt của bè lũ phát xít Đức. Chính thời kỳ giai cấp tư sản dân tộc non yếu được nắm tay lái con thuyền quốc gia vừa bị lọt vào cái “mắt bão” - vùng tạm thời yên tĩnh giữa những cơn bão táp hung bạo trên toàn thế giới, song không thiếu những rối ren phức tạp trong nước - là thời kỳ thuận lợi cho chủ nghĩa cơ hội phát triển, thời kỳ những nghịch cảnh, những đảo lộn xã hội diễn ra liên tiếp, tập trung và sôi động hơn bao giờ hết. Đó cũng chính là thời kỳ được T.Đôuenga Môxtôvich lấy làm bối cảnh cho quyển tiểu thuyết xuất sắc nhất của ông.

Đường công danh của Nikôđem Dyzma quả là hiển hách, đáng ngạc nhiên, bởi đó gần như là cuộc hội tụ của biết bao “ngẫu nhiên may mắn, bao “số đỏ”, đến mức khiến người đời phải chóng mặt, ngỡ ngàng. Ở chương đầu sách, y chỉ là một anh công chức cấp thấp ở tỉnh lẻ bị mất việc, đang lang thang tìm việc làm, túi rỗng không và chiếc dạ dày lép kẹp. Ấy thế mà tới những trang cuối sách y đã là một triệu phú cỡ lớn, chủ một cơ ngơi nông - công - nghiệp khổng lồ, chính khách số một của đất nước,

người được chính tổng thống mời ra đảm nhiệm sứ mạng thành lập nội các mới, nhằm chèo lái con thuyền quốc gia qua cơn bão chao đảo!

Cái gì đã khiến Nikôdem Dyzma leo nhanh và cao đến thế trên những bậc thang danh vọng của cuộc đời? Cái gì là nguyên nhân thật sự mở ra con đường công danh đầy huyền thoại của kẻ vô học “bất tài chi tướng” kia? Tại sao giữa lòng cái xã hội quý tộc - tư sản, với những thể chế ngớ như chặt chẽ, với quy luật cạnh tranh khốc liệt kia lại nảy nòi một cái nổi oái oăm nhường ấy? Nhà văn đã không đứng ra thuyết minh, trả lời và kết luận thay người đọc, nhưng qua bức tranh liên hoàn hiện thực mà ông đã dựng lên, người đọc nhận thức được rằng: nguyên nhân chính tạo nên bước đường công danh lừng lẫy của nhân vật kia chính là bởi cái xã hội đang sống chỉ có tôn ti, trật tự, luật lệ, kỷ cương về phương diện hình thức mà thôi. Còn bên trong, guồng máy của nó lại hoạt động bằng một loại “nhiên liệu” vạn năng duy nhất là đồng tiền. Trong cái xã hội ấy, ngài luật sư có uy tín nhất, đồng thời cũng là người bảo trợ cho Hội Bảo vệ gia đình (mặc dù là chuyên viên sùng sỏ nhất trong lĩnh vực ly hôn!) đã trắng trợn vùi tiền “công” vì lấy được lời chứng của những người đã chết. Trong xã hội ấy, người ta có thể thuê giết một mạng người với một trăm đồng bạc, có thể đổi trắng thay đen dễ như trở bàn tay, có thể dựng ra cả một tiểu sử huy hoàng để tô son trát phấn cho một anh dốt nát nhà quê đóng tuồng làm “người hùng”, làm “chính khách”, làm nhà “kinh tế thiên tài”... Cái xã hội mà ngay ở những cấp cao nhất của chính quyền, cũng chỉ là một lũ người dốt nát, bất lực, mâu thuẫn nhau, chỉ giỏi ăn chơi cãi vã. Cái xã hội mà “phương sách” hữu hiệu nhất là tiền cộng với lừa đảo, dối trá. Những nghịch cảnh của xã hội được lột trần đến lóa lổ trước mắt người đọc, bởi mấy ai ngờ rằng một “hội đồng” dân của các vị phu nhân lá ngọc cành vàng, vợ con các “ông lớn”, lại có khả năng điều hành thật sự bộ máy quốc gia, đến mức tổng cổ ngài thứ trưởng kiêm đồng lý văn phòng hội đồng bộ trưởng đi... Tàu, chỉ vì ngài sắp lật mặt nạ “người tình chung” của các bà!

Xuyên suốt tác phẩm là hai quá trình có hướng ngược nhau, diễn ra đồng thời, ở một con người - đó là nhân vật chính: Nikôdem Dyzma. Y leo

nhANH đến mức đáng kinh ngạc trên những bậc thang danh vọng, nhưng lại tụt dài về phương diện nhân cách, từ cái trong sạch của một con người bình thường xuống vũng bùn nhơ nhớp của những tội lỗi ghê gớm nhất. Ban đầu, dù thất nghiệp, đói rách, Đyzma vẫn còn lương tâm trong sạch, thấy cái phong bì của cậu bé bưu điện đánh rơi y còn thương tình gọi với theo để trả, nhặt được giấy mời đi dự tiệc (gửi một người khác), y mang đến tận nhà (bụng thầm mong được trả công vài đồng bạc), y biết đỏ mặt ngượng khi bịa ra một câu chuyện phạm tội vô hại kể cho một cô gái làm tiền. Thế rồi, chỉ qua một bữa tiệc mà y lấy hết gân cốt đến dự nhằm thỏa mãn cái đói, y đã nhảy một bước lọt vào xã hội thượng lưu, để ngấm dần vào người “độc dược” hiệu nghiệm lấy làm kim chỉ nam cho mọi hành vi đối nhân xử thế: lừa đảo. Không những y không hề ngần ngại khi lừa cơ cướp cả cơ nghiệp lẫn cô vợ xinh đẹp của ông chủ đã hết lòng đối xử tử tế với y, mà y còn không run tay khi thuê bọn lưu manh, giết một người ân nhân cũ để bịt đầu mối, không hề áy náy khi ra lệnh cho bọn cảnh sát đánh đập dã man một cô gái vô tội đã nặng lòng yêu y. Sở dĩ y tha hóa nhanh như thế về phương diện đạo đức chỉ bởi y đã tiếp xúc với những “tinh hoa” của giới cầm quyền. Xét về phương diện ấy, Đyzma cũng là một nạn nhân của xã hội tư bản - một nạn nhân “tự nguyện”. Sự trèo nhanh leo cao của y không phải là thành quả đạt được bởi những thủ thuật không mấy tinh khôn mà y đã học được ở các “tinh hoa” thượng lưu xã hội kia (như kiêu lời để giấu dốt, nhắc lại ý của người khác nhận rằng là của mình...). Mà có nguyên nhân sâu xa hơn: đó là sự mâu thuẫn giữa các giới cầm quyền, các cá nhân có thế lực trong guồng máy xã hội, đó là sự dốt nát trong đánh giá của các giới đó đối với Đyzma. Các vị đại diện cao cấp nhất của xã hội đã không có khả năng phân biệt thật giả, đã ngộ nhận về khả năng - thậm chí tài năng - của Đyzma, đã đưa y lên những địa vị cao sang, đã để y đánh lừa một cách “hào hiệp” nhất. Đúng như lời chàng công tử bá tước Pônimirxki gào lên kết thúc quyển sách: “Không phải hăn dắt mũi các người đâu! Chính các người đã bê cái đồ súc vật ấy đặt lên thành tượng đài! Chính các người! Hỡi lũ người đánh mất hết những tiêu chuẩn lý trí!”. Mĩa mai hơn, Đyzma được leo lên cao đến thế còn chính vì y đã làm thỏa mãn được dục vọng

thấp hèn của các vị “phái đẹp” quý tộc trong những cuộc “hành lễ bí mật” mà thực chất là những cuộc hành lạc tập thể, những cuộc loạn hôn không tiền khoáng hậu. Trong các “tài năng” đã đưa Dyzma lên những địa vị cao sang, có “tài” đi đực!

Trong số những nạn nhân khác của cái xã hội nhầy nhụa đó, người đọc còn nhận thấy một điều: Người càng có địa vị xã hội thấp hèn, thậm chí càng ở “dưới đáy” thì phẩm chất đạo đức lại càng trong sạch. Cô gái Manka dù phải bán thân nuôi miệng, nhưng vẫn ý thức được sự ghê tởm của cái “nghề” mà mình bắt buộc phải làm, vẫn giữ một tình yêu chân thật đối với Dyzma, và vẫn biết căm phẫn tội độ khi tình yêu ấy bị bội bạc. Dù bị đánh đập dã man, nhưng dầu sao Manka cuối cùng cũng nhận ra bộ mặt thật của Dyzma. Đáng thương cho một phụ nữ xinh đẹp, yếu đuối mà lại muốn hưởng lạc như bá tước tiểu thư Nina, cho đến cuối cùng vẫn không hiểu rằng mình bị đánh lừa, vẫn không hiểu được bản chất người chồng “lý tưởng” và “lỗi lạc” của mình!

Ý nghĩa tố cáo và phê phán của tác phẩm còn tập trung cao ở hình tượng chàng bá tước “điên” Pônimirxki. Chàng là nạn nhân của một trò lừa đảo đã khiến cha chàng khuynh gia bại sản, rồi lại trở thành nạn nhân của một vụ lừa đảo mới, còn trắng trợn hơn, đê mạt hơn. Không phải ngẫu nhiên tiếng nói gần với sự thật nhất, tiếng cười châm biếm sâu cay nhất đối với những nghịch cảnh xã hội lại được tác giả đặt vào miệng một người “điên”, một người “tâm thần”, vốn có một địa vị cao sang, một gia sản giàu có, một học thức uyên bác, nhưng rốt cuộc vẫn bị vứt ra một xó vườn, hay cùng lắm - làm đầy tớ dạy tiếng Anh cho chủ.

Các yếu tố ngẫu nhiên, bất ngờ được sử dụng để xây dựng con đường công danh cho Dyzma đều hợp lôgic, không gây ấn tượng giả tạo, khiên cưỡng. Chât bi và hài được kết hợp hài hòa, trong đó cái hài được tập trung cao, tạo nên một tiếng cười mỉa mai, sâu cay đối với cả bộ máy nhà nước tư sản, từ cấp thấp lên cấp cao nhất. Nhà văn đã thể hiện một bộ mặt xã hội với những biểu hiện sinh động lạ thường qua một bút pháp tưởng như dừng đứng, khách quan mà sắc sảo, tinh tế. Người đọc Ba Lan còn hâm mộ tác

phẩm của T.Đôuenga Môxtôvich vì nhà văn đã dựng lại hết sức sống động, hết sức thực từ ngôn ngữ, thói quen, phong tục, tập quán đến cảnh sinh hoạt và bầu không khí của xã hội thượng lưu quý tộc những năm 20 - 30.

Do vô tình hay hữu ý, nhiều tác phẩm hiện thực phê phán thường sa vào chủ nghĩa tự nhiên trong phản ánh hiện thực xã hội. Trong *Đường công danh của Nikôđem Đyzma* T.Đôuenga Môxtôvich đã tránh được hạn chế này. Tác giả đã không khai thác những yếu tố thấp hèn hoặc kích thích ở những cảnh “gay cấn”, để một mặt duy trì mức độ chân xác của tính cách nhân vật, mặt khác tạo được hứng thú thẩm mỹ lành mạnh. Tác phẩm sử dụng nhiều yếu tố hư cấu nhưng rất thực, và tả được cái thực của xã hội, bởi lẽ nhà văn đã chọn những không gian thích hợp để những yếu tố hư cấu kia hiện ra trong những dáng vẻ thực của đời.

Cũng như nhiều tác phẩm hiện thực phê phán khác, *Đường công danh của Nikôđem Đyzma* không tránh khỏi những nhược điểm khách quan do thời đại cũng như những nhược điểm chủ quan do nhận thức của tác giả. Mâu thuẫn xã hội mới được miêu tả ở tầng lớp trên, mâu thuẫn giai cấp mới chỉ lướt qua. Tác giả tập trung mô tả và phê phán cái xấu xa, cái phản động, nhưng chưa nêu được những phẩm chất tốt đẹp cũng tồn tại song song trong xã hội ấy. Xã hội trong tiểu thuyết đang chao đảo, nhưng rồi sẽ đi đến đâu, theo con đường nào... Thực ra, công bằng mà nói, đó cũng là những nhược điểm khó tránh nếu đặt tác phẩm và người viết trong hoàn cảnh lịch sử cụ thể của mình.

Bằng những giá trị nghệ thuật lớn lao, tiểu thuyết hoạt kê của T.Đôuenga Môxtôvich đã phản ứng khá mạnh mẽ chống lại một xã hội lố lằng, qua đó gián tiếp bênh vực quyền tồn tại và phát triển của những con người lương thiện, trung thực. Chính vì vậy, ngay sau khi ra đời, *Đường công danh của Nikôđem Đyzma* liền được xem là một hiện tượng văn học đặc sắc ở Ba Lan. Tác phẩm được in lại nhiều lần và cũng được đưa lên màn ảnh ở Ba Lan, được dịch ra nhiều thứ tiếng nước ngoài.

Độc *Đường công danh của Nikôđem Dyzma* và tìm hiểu thân thế sự nghiệp của T.Đôuenga Môxtôvich, người đọc Việt Nam không khỏi bất giác nghĩ tới Số đỏ của Vũ Trọng Phụng (1912 - 1939) và chột thú vị về những nét tương đồng giữa hai tác giả cũng như hai tác phẩm. Hai tác giả sống gần như đồng thời với nhau, ở hai phương trời xa cách nhau hàng chục nghìn cây số, song đều tài hoa sắc sảo, đều từ già cuộc đời giữa tuổi sáng tạo rực rỡ, để lại cho đời những tác phẩm sống mãi.

Chúng tôi hy vọng rằng, với bản dịch ra tiếng Việt trực tiếp từ tiếng Ba Lan này *Đường công danh của Nikôđem Dyzma* sẽ giúp bạn đọc nước ta làm quen với một nhà văn tài hoa của dân tộc Ba Lan, đồng thời xuyên qua cái nhìn đầy phê phán với những hiện tượng bệnh hoạn của xã hội tư sản, thêm trân trọng gìn giữ và phát triển những giá trị thật sự tốt đẹp đang quyết liệt đấu tranh chống các hiện tượng xã hội tiêu cực xuất hiện trong hoàn cảnh xã hội phức tạp của thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay, góp thêm một tiếng nói nghệ thuật chống lại các biến tướng của chủ nghĩa cơ hội.

Hà Nội, 01 - 1987

Hồng Diệu

Chương 1

Chủ khách sạn ra hiệu cho người đệm đàn, bản tang-gô ngừng bật. Đôi nhảy dừng lại giữa vòng.

– Thế nào, ông giám đốc? - Cô gái tóc màu vàng hung, người thanh mảnh, rời tay bạn nhảy vừa hỏi vừa bước lại gần chiếc bàn nơi người đàn ông to béo, mặt loáng mồ hôi, đang nhòm người trên ghế.

Ông chủ nhún vai.

– Không đạt ạ? - Cô gái tóc vàng hung nhẹ nhàng hỏi.

– Rõ là không đạt. Hẳn không có mẽ, cũng chẳng có lấy chút dáng điệu nào. Phải chi hẳn đẹp trai một chút thì cũng còn...

Người bạn nhảy bước lại gần.

Cô gái tóc vàng hung chăm chú ngắm bộ quần áo đã sờn cũ do mặc quá nhiều của y, ngắm mái tóc bắt đầu thừa màu vỏ hồ đào hơi xoắn, rẽ đường ngôi chính giữa, ngắm cái miệng hẹp và chiếc cằm bạnh ra.

– Ông đã nhảy ở đâu chưa?

– Thưa chưa... Tôi có nhảy, nhưng chỉ vui thế thôi. Thậm chí người ta còn bảo tôi nhảy khá...

– Nhưng mà ở đâu? - Chủ khách sạn lạnh nhạt hỏi.

Người xin thử chân bạn nhảy đưa mắt buồn bã nhìn căn phòng trống rỗng.

– Ở quê tôi, ở Uyxkốp.

Gã đàn ông to béo bật cười.

– Vacsava, ông ạ, đâu phải là cái xó Uyxkốp vớ vẩn nào đó! Ở đây phải trang nhã, phải có mẽ, phải đúng điệu, ông ạ. Xin nói thật: Ông không đạt

đâu. Ông nên đi kiểm việc khác thì hơn.

Gã quay ngoắt đi, bước tới quầy ăn. Cô gái tóc vàng hung chạy sang buồng thay quần áo. Nhạc công đóng nắp đàn dương cầm.

Người xin thử chân bạn nhảy uể oải vắt áo khoác qua vai, ấn sụp mũ xuống trán, bước ra cửa. Thằng bé hầu bàn bưng một khay bánh xăng-uych đi ngang cạnh y, mùi thức ăn ngon lành thơm nức xộc vào mũi.

Đường phố ngập nắng mặt trời. Đã gần trưa rồi. Người lác đác. Y chậm rãi bước về phía vườn Uaienki. Tới góc phố Pienkna y dừng lại, thọc tay vào túi áo gilê rút ra một đồng tiền.

“Đồng cuối cùng!” - Y nghĩ bụng.

Y bước tới quầy nhỏ bán thuốc lá.

– Hai điều “Grand Prix”.

Y đếm số tiền trả lại và thần thờ đứng ở bến đợi tàu điện. Một lão già nào đó chống chiếc ba toong đưa cặp mắt mờ đục nhìn y. Một bà quý phái với mười chiếc gói nhỏ trên tay chốc chốc lại ngóng tàu.

Bên cạnh y, một thằng bé nách cặp quyển sách to tướng đang sốt ruột quanh quẩn đợi tàu. Thực ra, đó cũng không phải là quyển sách mà là một chiếc cặp bọc vải gai màu xám: những khi thằng bé quay nghiêng, có thể nhìn thấy rõ một tập thư đựng trong cặp và gáy của vải chực chờ biên lai ký nhận.

Y nhìn thằng bé và chợt nhớ rằng hồi trước chiến tranh^[1] y cũng đã từng mang một chiếc cặp như thế khi còn làm chân chạy giấy cho ông chương khế Vinder, trước khi xin được làm nhân viên bưu chính ở Uyxkốp. Có điều ông chương khế bao giờ cũng dùng tuyến phong bì màu xanh thẫm, còn những chiếc phong bì này lại màu trắng.

Tàu số 9 đến, thằng bé nhảy tót lên bậc sau trong lúc tàu chưa dừng hẳn, chiếc cặp bị va vào tay vịn, thư rơi tung tóe cả.

“May cho thằng oắt, hôm nay khô ráo!” - Người xin thử chân bạn nhảy nghĩ thầm, nhìn cậu bé đang nhặt thư. Tàu chuyển bánh, một phong bì trượt khỏi bậc, rơi xuống mặt đường. Người thử chân bạn nhảy nhặt chiếc phong bì hươu lên vấy theo con tàu đang rời đi, song thằng bé đang mãi nhặt những lá thư khác, không để ý.

Đó là một phong bì sang trọng làm bằng loại giấy tốt với địa chỉ viết tay:

Kính gửi: NGÀI CHỦ TỊCH ARTUA RAKÔVIEXKI,

Đại lộ Uiazđôpxki N07

Bên trong (phong bì không dán) có một tờ giấy cũng sang trọng không kém, gấp làm đôi. Một mặt in gì đó bằng tiếng Pháp, mặt kia chắc cũng nội dung tương tự, bằng tiếng Ba Lan:

Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hân hạnh kính mời ngài đến dự buổi chiêu đãi, tổ chức vào hồi 20 giờ ngày 15 tháng 7 này, tại phòng khách, tầng một, khách sạn châu Âu, nhân chuyến viếng thăm của ngài Thủ tướng Nước Cộng hòa Áo.

Phía dưới có thêm hàng chữ in cỡ nhỏ: *Trang phục dạ hội - huân huy chương.*

Y đọc lại địa chỉ lần nữa: “Đại lộ Uiazđôpxki N07”.

“Mang đến chẳng? Có thể người ta thí cho một vài *Zuôty*^[2] cũng nên?... Cứ thử, hại gì: mà số 7 chỉ cách có vài mươi bước chân chứ mấy”.

Trên bảng danh sách chủ hộ, bên cạnh tên A.Rakôviexki nổi bật dòng chữ: “Căn hộ số 3, gác 1”. Y lên thẳng gác, bấm chuông, một lần rồi hai lần. Cuối cùng, người trông nhà đến báo rằng chủ tịch hiện đang ở nước ngoài.

– Hầm thật!

Y nhún vai, nắm chặt lá thư trong tay, bước về nhà. Mãi hơn nửa giờ sau y mới về tới phố Uxka. Qua những bậc thang bằng gỗ kê cột kẹt y leo lên tận gác bốn và xoay nắm đấm cửa.

Òa vào mặt y mùi hôi hám của gian phòng chật chội, quện với mùi hành phi hăng hăng, mùi mỡ cháy khét lẹt và mùi tã lót ướt đang hong chưa khô. Từ góc phòng vang lên một giọng đàn bà:

– Ông đóng hộ cái cửa vào, kéo gió lùa, trẻ mỏ lại cảm lạnh nữa thì khốn.

Y lăm bắm tiếng gì không rõ, bỏ mũ, treo áo khoác lên chiếc đinh và ngồi xuống cạnh cửa sổ.

– Thế sao? - Người đàn bà lại tiếp - Ông lại không tìm được chỗ làm hẳn?

– Vẫn chưa...

– Ấy, ông Đyzma, ông giảm chân mãi ở cái chốn này cũng chỉ vô ích thôi, tôi đã bảo rồi mà. Ở thôn quê, ở tỉnh lẻ, kiếm miếng bánh vẫn dễ dàng hơn. Thì đã hẳn: dân quê mà!

Y chẳng buồn đáp. Đã ba tháng trời nay, kể từ khi quán bar “Thái Dương” ở phố Panxka đóng cửa, y lâm vào cảnh thất nghiệp. Trước kia, chơi mắngđôlin tại đó, ít ra y cũng còn kiếm được năm *zuôty* mỗi ngày, lại được ăn thêm bữa tối. Quả thực, sau đó văn phòng môi giới lao động có tìm cho y một việc làm tại công trường xây dựng đầu mối hỏa xa, nhưng Đyzma không sao hợp được với đám kỹ sư, đốc công và công nhân tại đó, sau có hai tuần y đã bị thải. Còn ở Uyxkôp thì...

Song, hẳn những ý nghĩ của người đàn bà kia vẫn chạy theo đường cũ, bà lại hỏi:

– Ông Đyzma này, ông trở về quê, về với gia đình có hơn không? Ở đó thế nào người ta chẳng tìm được một chỗ làm nào đó cho ông?

– Bà Valentôva, tôi đã nói với bà, tôi không còn gia đình kia mà.

– Chết cả rồi ư?

– Chết cả rồi.

Bà Valentôva đã gọt xong chỗ khoai tây, bà đặt nồi lên bếp rồi lại lên tiếng:

– Bởi vì tại Vacsava này người thì nhiều lắm mà việc thì thiếu. Ông nhà tôi mỗi tuần cũng chỉ có việc được ba ngày, vợ víu lắm mới đủ cho vào mồm, ấy vậy mà cái ông giám đốc Purmanter hay gì gì ấy lại còn đe rằng có thể đóng cửa hẳn nhà máy vì không bán được hàng. Cứ như thế này, giá như không có cái Manka phụ thêm, thì cũng chẳng biết lấy gì mà trả tiền nhà. Con bé làm khốn làm khổ mà rồi cũng chẳng được mấy nổi. Mỗi tuần không kiếm được lấy hai ông khách thì...

– Bảo cô ấy cẩn thận đấy, - Dyzma ngắt lời - nếu người ta túm được mà không có sổ thì... nào!

Bà Valentôva quần cho đứa bé rồi giăng chiếc tã ướt lên trên tấm sắt lò.

– Bạn gì đến ông mà ông quàng quạc lên thế? - Bà gắt - Ông cứ hăng lo cho cái thân ông ấy! Ba tuần liền không trả lấy một xu, vẫn cứ chiếm chỗ của nhà người ta! Người thuê nhà! Quan với chả trọng!

– Tôi sẽ trả. - Dyzma làu bàu.

– Có thể trả mà cũng có thể không. Mười lăm *zuôty* cũng rẻ như cho một nửa rồi, ấy vậy nhưng có phải tự nó mò đến được đâu. Mà ông thì cứ hể xoay được tí việc nào thì y như rằng lại bị đuổi cổ...

– Chứ ai bảo bà thế, bà Valentôva?

– Dào ôi! Bí với chả mật! Thì chính mồm ông hở ra với con Manka chứ ai!

Im lặng.

Dyzma ngoảnh ra ngoài cửa sổ, thần thờ những những bức tường tróc lở trong sân. Quả thực, một sự rủi ro nào đó cứ ráo riết đuổi theo y mãi. Y chẳng thể làm việc lâu dài ở một chỗ nào cả. Vì bướng và lười, y bị tổng cổ khỏi trường trung học ngay từ lớp đệ tứ. Có nhẽ ông chường khế Vinder là người giữ y được lâu hơn cả. Hẳn vì Nikôđem Dyzma biết võ vẽ ít tiếng

Đức đủ để hiểu người ta sai mình đi đâu. Tiếp đó là sở bưu chính và điện báo với đồng lương còm cõi cùng đủ điều chê trách thường xuyên của ông chánh. Chiến tranh, ba năm liền phục vụ trong đoàn xe của trung đội điện báo, mỗi một lần được phong cấp lên binh nhất^[3]. Rồi lại đến sở bưu chính ở Uyxkốp, trước khi có đợt giảm biên chế. Nhờ đức linh mục, y xin được vào trông coi phòng đọc sách, nhưng cũng chỉ trú chân qua mỗi một mùa đông, bởi đến tháng tư người ta đã phát hiện ra rằng y không biết duy trì trật tự khả dĩ cho các giá sách.

Nói đúng ra, đó là công việc dễ chịu hơn cả...

Dòng hồi ức của Đyzma bị những tiếng còi tầm những nhà máy gần đấy cắt ngang. Bà Valentôva sửa soạn bày bàn ăn, thấy vậy Đyzma uể oải đứng dậy bước ra cửa.

Y lang thang vô định trên những đường phố nóng nực, mặc dù đôi chân đã mỏi nhừ. Phải ở lại trong phòng để nghe những lời châm chích của ông Valenty Barchich cùng những câu phụ họa đầy khinh mạn của con bé Manka, nhất là phải nhìn cảnh họ ăn uống - việc đó quá sức chịu đựng của y. Đã ngày thứ hai y chưa có miếng gì đút vào miệng, trừ vài liều thuốc lá mà y dành dụm những đồng xu cuối cùng để mua. Y nín thở bước ngang qua hàng thịt, nơi bay ra mùi xúc xích thơm đến cồn cào. Y cố sức ngoảnh mặt đi không dám nhìn vào cửa kính bày hàng của các hiệu thực phẩm, song cái đói vẫn chẳng để y yên.

Nikôdem Đyzma hiểu rất rõ rằng, đối với y, không hề tồn tại một viễn cảnh tốt lành nào cả.

Điều ấy có làm y hãi hùng không? Đời nào! Bởi vì, may thay, loại tâm lý của Nikôdem Đyzma không hề chứa đựng một chút trí tưởng tượng nào cả. Tâm dự đoán cùng các kế hoạch của y không hề vượt quá phạm vi những ngày gần nhất, và nếu tuần vừa rồi y đã sống cầm hơi nhờ chiếc đồng hồ bán được, thì tuần sau, y vẫn có thể sống sau khi bán chiếc áo đuôi tôm cùng đôi giày da bóng chứ sao?

Thực tình mà nói, y đã phải bóp mồm bóp miệng nhiều lắm mới mua nổi bộ cánh keng ấy với hy vọng nhờ nó sẽ kiếm được miếng bánh nhàn hạ của chân bạn nhảy, sẽ làm thay đổi một cách cơ bản hoàn cảnh vật chất tang thương của y; nhưng giờ đây, sau biết bao phen chạy chọt, khi tin chắc rằng không một kẻ nào thèm nhận y làm chân bạn nhảy nữa, thì y quyết định giã từ bộ cánh tuyệt mỹ kia chẳng chút xót xa.

Đã gần sáu giờ, y đi đến quyết định cuối cùng và quay gót về nhà.

Trong phòng chỉ có mỗi mình Manka, một cô gái tóc vàng hoe, cử chỉ nóng nảy. Hẳn tối nay cô ả định ra đường: ả đang ngồi bên cửa sổ trang điểm. Vì ả ngồi ngay lên chiếc ghế vali của Dyzma, nên không muốn quấy rầy, y đành ngồi vào góc phòng chờ đợi.

Cô gái lên tiếng trước:

- Giờ ông quay mặt đi, tôi thay quần áo đây.
- Tôi cũng chẳng thèm nhìn. - Y đáp.
- Càng hay, vì nhìn trộm thì chóng hỏng răng.

Y rủa thầm. Cô gái bật lên một tiếng cười cụt lủn, cời tuột váy. Quả thực Nikôđem hoàn toàn không hề để ý tới cô ả, trừ khi bị ả chọc tức quá đáng. Y sẽ khoan khoái lắm nếu được tọng nắm đấm vào mồm ả và ném ả ra ngoài cửa. Cô ả châm chọc y một cách có hệ thống, dai dẳng, với một sự say mê mà y không tài nào hiểu nổi. Thực ra điều ấy cũng chẳng hề chạm đến lòng tự ái nam nhi của y, bởi lẽ cho tới nay cuộc đời chưa tạo cho y những hoàn cảnh để lòng tự ái kia được phát triển. Thậm chí, điều ấy cũng chẳng mấy may xúc phạm đến lòng tự trọng làm người của y, bởi lẽ chưa bao giờ y có được thứ tình cảm kia ở một mức độ đủ cao: vả chăng trong trường hợp này, y hoàn toàn không thấy có gì khác biệt giữa y - một “công chức lao động trí óc” mất việc - với cô gái làm tiền kia cả. Có điều y quá đủ cái trò khiêu khích dai như đĩa của cô ta rồi.

Manka mặc xong quần áo, vắt chiếc khăn quàng lên vai, cô ả đứng nhón nhánh trước mặt Dyzma, nhe hai hàm răng trắng bóng ra cười.

– Sao, gái có hạng chưa?

– Cút xéo đi! - Y điên tiết bật ra.

Cô gái chìa hai ngón tay định nâng cằm y lên, nhưng liền thụt ngay lại vì Đyzma đột ngột vung nắm đấm giáng xuống bàn tay vừa chìa ra.

– Úi, đồ cục súc! - Cô ả thét lên - Còn định giở cả trò tay bo quai nhau ở đây nữa chắc? Thử nhìn hăn kia, đồ mặt dày chưa...

Cô ả còn tuôn ra dài nữa, nhưng Đyzma không thèm nghe. Y bắt đầu mở vali, óc nhăm tính rằng chiếc áo đuôi tôm có lẽ phải bán được năm mươi *zuoty*. Chính y đã phải xia ra tới bảy mươi ở Kiêcxêlắc mới mua được kia mà. Đôi giày cũng phải thiệt mất tám, có thể mười *zuoty*.

Đứa bé chợt bật khóc ngăn ngắt, bà Valentôva từ bên hàng xóm chạy về. Tới tận lúc ấy Manka mới kết thúc tràng chửi rủa của mình, ả đập mạnh cửa khi bước ra.

Nikôđem Đyzma mở nắp vali, lấy ra chiếc áo đuôi tôm.

– Ô hô! - Bà Valentôva mỉm cười - Có nhẽ ông định đi dự dạ hội hay đến đám cưới chẳng?

Y không trả lời, cẩn thận gấp chiếc quần dài, gilê, áo đuôi tôm, lấy báo gói lại, rồi hỏi xin một sợi dây. Ông Valenty đã về, bà chủ hâm lại khoai tây cho bữa tối, căn phòng lại sức nức mùi mỡ rán.

– Ông Đyzma này, - Ông Valenty hỏi - ông định đến Kiêcxêlắc đấy à?

– Đến Kiêcxêlắc.

– Hôm nay thứ bảy, không có bọn Do Thái đâu, còn dân ta thì hiếm ai mua, có mua cũng trả rẻ như bèo.

Mờ reo lóc bóc trong chảo. Nikôđem nuốt nước bọt.

– Bèo thì bèo!

Đột nhiên y sức nhớ rằng chưa lục lại túi áo đuôi tôm. Y nhanh nhẹn mở gói ra. Quả thực, trong túi quần dài còn chiếc tẩu thuốc thủy tinh, trong túi

áo còn chiếc khăn mùi xoa. Y rút ngay hai thứ tìm được vào túi áo vét. Chợt y sờ thấy trong túi có gì là lạ, giống như một tờ giấy cứng cứng. Giấy mờ.

Y rút tờ giấy ra khỏi phong bì, đọc lại. Dòng chữ nhỏ in dưới cùng chợt đột ngột đập vào trí óc y: “Trang phục dạ hội - huân huy chương”.

Y đưa mắt nhìn chiếc áo đuôi tôm. Chiêu đãi... Thức ăn, vô khối thức ăn, lại không mất tiền...

“Mình thật là ngu” - y nghĩ bụng, song vẫn thận trọng đọc lại giấy mờ: “Ngày 15 tháng 7, hồi 20 giờ”.

Một ý nghĩ cứ bám chằng chằng, không tài nào xua nổi.

– Ông Valenty, hôm nay mười lăm à?

– Ờ, mười lăm.

– Sắp mấy giờ rồi nhỉ?

– Sắp thì mười giờ cũng là sắp, nhưng bây giờ mới bảy giờ thôi.

Đyzma đứng lặng hồi lâu.

“Họ làm gì được mình kia chứ? - Y nghĩ thầm - Tổng ra cửa là cùng chứ gì? Và chẳng, ở đó chắc cũng đông người lắm... ”.

Y lấy dao cạo ra và bắt đầu thay quần áo.

Dạo còn làm việc ở phòng đọc của huyện, trong những giờ dài dằng dặc trước bữa trưa, khi gần như không có việc gì để làm, y đành phải đọc sách cho khuây. Nhiều lần y bắt gặp những đoạn mô tả các buổi dạ hội và chiêu đãi do những ngài công tước hay bộ trưởng nào đó tổ chức. Y biết rằng - nếu như các sách kia mô tả đúng sự thật - tại các buổi chiêu đãi lớn thường có nhiều người không hề quen biết nhau, và nếu thế thì cái chuyện thoát tiên có vẻ như liều lĩnh kia biết đâu lại chả thành công. Nhất là nếu như bề ngoài y không khác gì đám thực khách.

Vợ chồng Barchich ngồi cạnh bàn ăn khoai tây, uống nước chè.

“Thức ăn, vô khối thức ăn, - Đyzma nghĩ thầm - thịt, bánh mì, cá... ”.

Y rửa mặt, rẽ đường ngói thẳng thớm cho mái tóc cứng quèo và mặc chiếc áo sơ mi vừa hồ.

– Tôi đã bảo rằng ông ấy đi dự cưới mà! - Bà Valentôva nói. Ông chồng nhìn người thuê phòng, lẩm bẩm:

– Can gì đến nhà ta?

Đyzma khó khăn lắm mới cài được chiếc cổ cồng cứng ngắc, thắt caravat và khoác áo đuôi tôm.

– Thức ăn, vô khối thức ăn. - Y lẩm bẩm.

– Ông bảo gì cơ?

– Không. Xin chào.

Y chậm rãi xuống thang, vừa đi vừa cài những chiếc khuy áo choàng may bằng vải gabácdin.

Dưới ánh sáng ngọn đèn đường gần đấy, y đọc lại tấm giấy mời một lần nữa và khẳng định rằng nó không hề ghi họ tên người nhận. Y cất nó vào túi, còn phong bì thì xé nát. Vứt xuống rãnh.

Y chưa thuộc phố lắm, nên sau một lúc ngần ngừ, y quyết định đi theo con đường đã quen. Y rẽ vào phố Zêlazna, đến góc phố Khuốtna thì ngoặt về hướng nhà thờ. Từ đây đã trông thấy rõ phố Electôranna và quảng trường Ngân hàng.

Đường phố sục sôi nhịp sống ban đêm của các khu thợ thuyền. Từ các quán rượu văng ra những hòa âm đứt quãng, trên vỉa hè đầy rác rưởi, chèo choạng bước đi những tốp thợ, những đám choai choai và trai tráng, áo vét mở phanh, sơ mi không cổ. Trong nhóm ba bốn cô gái nắm tay nhau cười khúc khích, chuyện thầm thì. Những người đàn bà có tuổi bế lũ trẻ con đứng bên các cổng nhà hoặc ngồi trên những chiếc ghế đầu mang trong nhà ra.

“Xả hơi đây!” - Đyzma nghĩ thầm.

Phố Electôranna cũng đông nghịt. Dân Do Thái nghỉ lễ chen chúc nhau chật ních cả vỉa hè lẫn mặt đường. Khi y tới quảng trường nhà hát thì đồng hồ trên tháp nhà hội đồng thành phố đã chỉ 8 giờ 5 phút. Y vội rảo bước và chẳng mấy chốc đã có mặt trước khách sạn.

Chốc chốc, y lại thấy những chiếc ô tô bóng nhoáng xịch tới, từ trong xe bước ra những ông lớn lịch sự cùng những quý bà khoác áo choàng lông thú, mặc dù tiết trời đang độ nóng bức.

Y dậm rụt rè.

Giữa đám người kia, liệu y có biết cách xử sự hay chăng?

Song rốt cuộc cái đói vẫn thắng. Ăn, phải ăn bằng mọi giá! Dù cho sau đó có bị quăng ra cửa cũng được! Có mất gì đâu cơ chứ!

Y nghiêng răng bước vào.

Trước khi y kịp định thần, đám phục dịch đã đỡ chiếc áo khoác và mũ của y, một ông nào đó rất lịch sự đưa y tới cửa phòng lớn và mở cửa cho y bằng một cử chỉ hết sức nhún nhường.

Trước mắt Đyzma quay cuồng một phòng tiệc màu trắng rộng thênh thang với những vệt đen của áo đuôi tôm cùng váy nhiều màu của các bà. Mùi nước hoa lẫn lộn nhiều loại cùng tiếng huyên náo của bao giọng người khiến y chùng muốn ngất xỉu.

Y đang đứng lạng người cạnh cửa ra vào thì chợt thấy trước mặt hiện ra một ông, ông ta lịch sự cúi người chào, chìa tay bắt.

– Xin phép ngài được tự giới thiệu. - Ông kia nói - Tôi là Antôn iepxki, thư ký riêng của thủ tướng. Thưa ngài, nhân danh cá nhân ngài thủ tướng, tôi xin chân thành cảm ơn ngài đã vui lòng đến dự. Xin mời, xin mời ngài, hiện đang nhằm khai vị...

Ông ta không kịp nói hết lời mà vội chạy đến đón hai ngài nào đó gầy nhom vừa bước vào.

Nikôđem Đyzma lau mồ hôi trán.

“Ôn Chúa! Giờ chỉ cốt là phải can đảm...”.

Y nhanh chóng định thần, đưa mắt nhìn quanh, quan sát tình hình. Quanh mấy chiếc bàn lớn, các quý ông quý bà cầm những chiếc đĩa nhỏ trên tay đang đứng ăn, cũng có người ngồi ăn bên những chiếc bàn nhỏ. Y quyết định hãy tạm thỏa mãn cái đói chút ít đủ để có thể bình tâm quan sát xem những người kia cư xử ra sao. Y ngắm nghía chiếc bàn bày đầy những đĩa to tướng, trong đựng những loại thức ăn lạ lùng nào đó mà y chưa từng biết đến. Y chỉ muốn bưng ngay một trong những chiếc đĩa đại ấy, ngồi vào một xó mà ngốn ngấu cho thỏa. Tuy nhiên, y vẫn cố nén lòng quan sát.

Rốt cuộc, y quyết định ra tay và bắt đầu đưa mắt tìm một chiếc đĩa con. Sau khi tìm thấy cả nĩa, y lấy vào đĩa của y khá nhiều rau trộn và một lát patê. Nước dãi đã ứa đầy mồm, y không thể rời mắt khỏi chiếc đĩa đang cầm. Đột nhiên, khi quay đầu tìm một chỗ đứng thuận tiện, y cảm thấy bị va mạnh vào khuỷu tay. Chiếc đĩa bật ra khỏi tay, bắn xuống thềm nhà.

Đyzma điên tiết thật sự. Ngay trước mũi y, một đức ông to béo nào đó đang sỗ sàng lẫn tới thậm chí hấn ta cũng không thềm quay lại xin lỗi vì hành động vô ý kia nữa. Giá Đyzma kìm được cơn giận, chắc hẳn y sẽ không chế bớt phản xạ. Song lúc này, y chỉ biết có mỗi một điều: gã đàn ông to béo kia đã hất đổ thức ăn ngay trên tay y.

Chỉ hai bước chân y đã đuổi kịp kẻ có lỗi và dùng hết sức túm chặt khuỷu tay hắn.

– Đồ thổ tả, phải để ý chứ, làm đổ cả đĩa trên tay người ta! - Y ném thẳng những lời ấy vào mặt gã đàn ông.

Cặp mắt kẻ bị tấn công biểu lộ một mối kinh ngạc khôn xiết, thậm chí nhuốm cả màu hoảng sợ. Hắn nhìn xuống sàn và luống cuống ngỏ lời xin lỗi.

Chung quanh ăng hấn đi. Một người hầu bàn chạy đến, dọn sạch chỗ đổ, một người khác đưa cho Đyzma chiếc đĩa mới.

Hắn lấy lại món rau trộn giống trước vào đĩa của mình. Đyzma chưa hiểu hết điều điên rồ mà y vừa phạm phải, mãi đến khi đứng dẹp sang một bên, y mới nguôi nguôi một ít. Đột nhiên y hiểu rằng chỉ lát nữa thôi người ta rất có thể sẽ quăng y ra cửa. Y ăn vội ăn vàng để có thể nuốt được nhiều nhất.

Trong khi ấy, phòng tiệc mỗi lúc một thêm đông. Đyzma nhẹ cả người khi nhận thấy chẳng hề có ai để ý tới y. Điều ấy khiến y thêm can đảm, y lại lấy vào đây đĩa lần nữa. Khi đang nhai, y chợt nhận thấy bên cạnh có đặt một chiếc khay với những ly rượu đầy. Y nốc liền hai ly, cảm thấy vững tin hơn. Khi cầm đến ly thứ ba, y ngạc nhiên thấy chiếc ly kề với nó được bàn tay nào đó nhắc lên và cụng nhẹ vào ly của y. Đồng thời một giọng nói chợt vang lên bên tai y:

– Xin phép được chạm cùng ông một ly!

Đứng cạnh ông là một người đàn ông tóc vàng hung, mặc quân phục đại tá, đang mỉm cười nhìn y đầy hàm ý.

Cả hai nâng ly rượu lên môi dốc cạn. Đại tá chìa tay:

– Tôi là Varêđa.

– Tôi là Đyzma. - Y bắt tay và đáp lại như một tiếng vang.

– Xin chúc mừng ông. - Đại tá nghiêng người về phía Đyzma - Ông vừa hạ tay Terkõpxki bằng một pha tuyệt vời. Tôi trông rõ lắm.

Đyzma đỏ bừng mặt.

“À, - Y nghĩ bụng - thằng cha này sẽ mời mình cuốn xéo đây. Nhưng bọn chúng mở đầu mới lịch sự chứ!...”.

– Ha ha, - Đại tá Varêđa cười khẽ - bây giờ mà ông vẫn còn sôi máu khi nghĩ đến thằng ngu ấy. Xin chúc mừng ông, ông... Đyzma. Đã lâu lắm thằng cha Terkõpxki chưa nhận được một bài học nào đích đáng như thế... Chúc sức khỏe ông!

Cả hai lại nốc cạn, Đyzma hiểu rằng giữa gã Terkõpxki to béo kia và ngài đại tá đây hẳn phải có mối hiềm thù nào đó.

– Vớ vẩn ấy mà, - Y thốt ra - chỉ tiếc... món rau trộn và cái đĩa thôi.

Varêđa phá lên cười:

– HÀi hước thật! Ông ác quá, ông Đyzma ạ, xin chúc sức khỏe ông!

– Ông biết không, - lát sau đại tá vừa đặt ly xuống vừa tiếp - đó thật là một câu khôi hài tuyệt hạng: Terkõpxki là đồ vớ vẩn, có tiếc là tiếc món rau trộn thôi!

Ngài đặc chí lắm, còn Đyzma mặc dù không hiểu ý ngài đại tá cũng buộc phải cười, trong miệng nhồm nhoàm nhai bánh xăng-uych.

Đại tá đề nghị hút thuốc và cả hai bước đến gần cửa sổ. Họ vừa kịp châm lửa thì một người đàn ông vạm vỡ, tóc vàng loáng thoáng những sợi bạc, có cử chỉ linh hoạt và đôi mắt kính bước lại gần:

– Vaxếch! - Ông ta gọi - Cho một điều nào! Tớ quên mang thuốc lá.

Đại tá lại rút hộp đựng thuốc lá bằng bạc ra.

– Xin mời. Cho phép mình giới thiệu: ông Đyzma - bộ trưởng Jasunxki.

Đyzma giật mình. Trong đời chưa bao giờ y được trông thấy một vị bộ trưởng. Cái hồi còn ở sở bưu chính Uyxkõp, mỗi khi đã động tới ngài bộ trưởng thì bao giờ danh hiệu ấy đối với y dường như cũng đều chứa đựng một nội dung hết sức trêu tượng, rất không thực, một thứ gì đó vô cùng xa vời, không tài nào với tới... Y ngậy ngất bắt chặt bàn tay vừa chìa ra.

– Cậu biết không, - Đại tá nói - ông Đyzma vừa mới đụng đến thẳng ngu Terkõpxki đấy.

– A! Thì ra chính là ông đấy ư? Cậu nói thật đấy chứ? - Bộ trưởng sôi nổi hẳn lên - Tôi có nghe! Tôi có nghe! À, à!

– Hơn nữa, cậu biết không, - Đại tá tiếp tục - khi mình chúc mừng thì ông Đyzma lại bảo “Terkõpxki là đồ vớ vẩn, chỉ tiếc món rau trộn thôi!”. Cậu nghe rõ không: món rau trộn!

Cả hai cười vang, Đyzma phụ họa theo không mấy hào hứng. Chợt ngài bộ trưởng thôi cười và tuyên bố đầy ngụ ý:

– Đó là số phận của những kẻ cứ cố sức tự phình bụng ra. Đồ quái vật, cứ chen bặt mạng đi, cho tới khi bị người ta mắng thẳng vào mặt là đồ thổ tả, và sau đó còn ít giá trị hơn cả...

– ... món rau trộn! - Đại tá Varêđa tiếp lời.

Cả hai lại cười phá lên. Ngài bộ trưởng khoác tay Đyzma vui vẻ nói:

– Dù sao đi nữa, cũng xin thành thực chúc mừng ông, ông Đyzma. Hết sức chân thành. Giá đất nước có được nhiều người như ông, ông bạn ạ, những người không để cho kẻ khác hà hơi vào món cháo của mình, thì chắc chắn chúng ta sẽ đứng ở vị trí khác hẳn. Cần phải có thêm nhiều những người can đảm.

Vài người nữa bước lại gần. Câu chuyện bắt đầu mở rộng.

Nikôđem Đyzma tỉnh táo hẳn lên. Cái dạ dày được tọng đầy và ít rượu cô nhắc vừa uống đã làm dịu bớt những dây thần kinh căng thẳng. Thoạt tiên, y ngỡ người ta nhầm y với một người nào khác trùng họ với y (mà rất có thể ở Vacsava y có họ hàng chưa chừng?), song sau đó y hiểu ra rằng người ta coi y là một người cùng cánh, bởi lẽ y đã chơi cho cái tay Terkôpxki kia một vỏ. Hẳn là ai thế nhỉ? Chắc phải là một nhân vật cỡ bự.

Cân nhắc tình thế, y đi đến kết luận rằng: tốt hơn hết nên tẩu cho mau! Y bắt đầu thấy lo ngại vì một người đàn ông có tuổi, đứng không xa y lắm, cứ đưa mắt theo dõi y. Thậm chí ông ta còn thận trọng di chuyển vị trí để có thể nhìn thẳng vào mặt y nữa.

“Quý thật, lão già muốn gì mình thế nhỉ?”.

Lời giải đáp đến ngay lập tức. Người đàn ông tuổi tác ấy giữ một hầu bàn đang đi ngang qua, nói với hẳn vài lời, hất đầu chỉ về phía Đyzma. Người hầu bàn cúi đầu chào rồi tiến đến gần Đyzma thưa:

– Đức ông kia xin ngài cho được gặp một lát.

Chẳng còn cách nào khác, chạy trốn cũng không kịp nữa rồi. Nikôđem bước tới ba bước, đưa mắt buồn bã nhìn đức ông tóc bạc nọ. Ông ta hoác miệng ra cười, nói rồi rít bằng giọng hết sức nhún mình:

– Vô cùng, vô cùng xin lỗi tôn ông, song nếu tôi không lầm thì đã có vinh hạnh được kiến ngộ với tôn ông hồi năm ngoái tại đại hội các công nghiệp gia ở Kracốp. Tôn ông không nhớ ra ư? Hồi tháng tư? Lêôn Kunixki?

Lão ta nói liền thoảng và hơi lắp. Bàn tay nhỏ nhắn hấp tấp chìa ra trước mặt Đyzma.

– Lêôn Kunixki.

– Nikôđem Đyzma. Song tôn ông nhầm đấy, tôi chưa bao giờ tới Kracốp cả. Có lẽ một người nào đó giống tôi chăng?

Lão già rồi rít xin lỗi, cố sức thanh minh, lời của lão tuôn ra tới tấp, nhanh đến nỗi Đyzma cố lắm mới nắm bắt kịp nội dung.

– Vâng, vâng, dĩ nhiên rồi, mắt già cập quạng mà, lại đang trí nữa, xin tôn ông hải hà lượng thứ, tuy nhiên tôi vẫn rất sung sướng, bởi lẽ ở đây tôi chẳng hề quen một ai cả, thật đáng buồn khi không biết ngỏ cùng ai đôi điều, nhất là lúc đang có một việc riêng hết sức quan trọng, đành phải nhờ người quen kiếm cho một tấm giấy mời, song thật khó lòng làm được việc gì, chả là già rồi...

– Thậm chí tôi rất lấy làm sung sướng. - Ông ta tuôn ra một mạch cũng vẫn bằng cái giọng ấy - Chính tôi rất lấy làm sung sướng được gặp tôn ông, vì tôi vừa trông thấy rằng tôn ông có quan hệ hết sức gần gũi với ngài bộ trưởng nông nghiệp vô vàn tôn kính của chúng ta, tôi trộm nghĩ rằng, là chỗ quen biết, tôn ông sẽ vui lòng ban cho tôi một đặc ân và dùng đôi lời ưu ái giới thiệu tôi với ngài bộ trưởng Jasunxki. Song vô cùng, vô cùng xin tôn ông thứ lỗi...

– Không sao cả.

– Ôi, không, không, chính tôi đã làm gián đoạn cuộc chuyện trò thân mật giữa tôn ông với ngài bộ trưởng, song xin tôn ông hiểu cho, chả tôi là dân tỉnh lẻ, dân quê mùa chúng tôi, thưa tôn ông, cứ hay có thói xuề xòa thân mật thế đấy ạ...

“Hắn tán mới ghê chứ!” - Dyzma nghĩ thầm.

– Vì vậy, vô cùng, vô cùng xin tôn ông thứ lỗi, - Lão già vẫn lặp lặp tiếp lời - song xin tôn ông vui lòng ban cho lão già này một ân huệ, tôn ông cũng chẳng thiệt chi mà, phải không ạ?

– Ân huệ nào kia? - Dyzma ngạc nhiên.

– Ồ, tôi không dám nài tôn ông đâu ạ, nhưng giá như tôn ông vô vàn đáng kính vui lòng, nói tỉ dụ, giới thiệu tôi với ngài bộ trưởng, thì ngay lập tức, chắc tôn ông cũng thấy, ngài bộ trưởng sẽ nhìn tôi bằng con mắt khác hẳn: chả là chỗ bạn bè thân quen giới thiệu mà.

– Chỗ bạn bè nào kia? - Dyzma ngạc nhiên một cách hoàn toàn thành thực.

– Hê, hê, hê, xin tôn ông đừng chối. Chính tai tôi được nghe câu chuyện của các ngài mà, tôi già thật, mắt kém thật nhưng thính giác còn tốt lắm. Xin cam đoan, một khi được tôn ông giới thiệu, giả dụ như ông nói với ngài bộ trưởng thế này: “Bộ trưởng thân mến, xin phép được giới thiệu với anh một người quen thân cũ của tôi, ông Lêôn Kunixki...” Ôi, khi ấy mọi sự sẽ khác hẳn!

– Nhưng, thưa ông... - Dyzma định phản đối.

– Tôi đâu dám, hoàn toàn đâu dám nài, hê hê hê, nhưng sẽ biết ơn tôn ông vạn bội, vả chăng tôn ông có mất gì đâu cơ chứ ạ?

Đúng lúc ấy, người ta mở cánh cửa thông sang phòng bên. Dòng người đi động qua, hơi bị nghẽn lại trước cửa. Khi bộ trưởng Jasunxki cùng hai người nữa đi ngang qua trước mặt Dyzma và Kunixki, ngài mỉm cười cùng Dyzma và nói với hai bạn:

– Đây là vị anh hùng của buổi tối hôm nay.

Lão Kunixki gần như đẩy Dyzma ra, còn lão cúi gập cả người chào bộ trưởng. Không còn cách nào khác, Dyzma buộc phải lên tiếng:

– Xin ngài bộ trưởng cho phép tôi được giới thiệu ông Kunixki, một người quen thân cũ của tôi.

Một sự ngạc nhiên thoáng hiện trên nét mặt bộ trưởng. Song thậm chí ngài không còn một tí thì giờ nào để đáp lại nữa, vì lão Kunixki đã chộp vội lấy tay ngài, vừa lắc lư lắc để vừa xỏ ra một thôi một hồi: lão rất sung sướng được làm quen với vị chính khách lừng lẫy, người mà tổ quốc - trước hết là nền nông nghiệp và hơn nữa là nền lâm nghiệp - hết sức biết ơn, đến chết lão cũng sẽ không sao quên nổi giây phút này, bởi lẽ lão là một nông gia kiêm công nghệ gia nghề gỗ, lão đánh giá rất cao những cống hiến lớn lao trong lĩnh vực này; tiếc thay không phải tất cả mọi kẻ dưới quyền ngài bộ trưởng đều có đủ năng lực để hiểu thấu đáo những tư tưởng chỉ đạo vĩ đại của ngài, dĩ nhiên là bao giờ ngài cũng có đầy đủ phương sách để đối phó với tình trạng ấy; còn lão, lão sẽ mãi mãi mang một món nợ không sao trả lại được với ngài Dyzma yêu quý và tốt bụng đây, người đã hạ cố giới thiệu lão với ngài bộ trưởng...

Dòng ngôn ngữ lấp bắp thao thao bất tuyệt tuôn ra cuồn cuộn khiến ngài bộ trưởng mỗi lúc một thêm kinh ngạc, ngài chỉ kịp thốt ra:

– Rất hân hạnh.

Song khi lão già nhiều nường bắt đầu đề cập đến những khu rừng công ở vùng Grótnô và những xưởng xẻ gỗ nào đó... thì bộ trưởng đã khô khan ngắt lời:

– Xin ông làm ơn miễn cho tôi khỏi phải nghe những chuyện ấy tại buổi chiêu đãi này. Nếu không ở bộ tôi sẽ chẳng còn việc gì để làm nữa.

Bộ trưởng chìa tay cho Dyzma, gập đầu với lão Kunixki và bước đi.

– Ngài bộ trưởng của tôn ông quả là một người cứng rắn! - Lão Kunixki thốt ra - Tôi không ngờ đấy. Bao giờ ngài cũng thế ạ?

– Bao giờ cũng thế! - Đyzma dè dặt đáp.

Buổi chiều dài đã kết thúc, nhiều khách mời bước sang phòng khách sạn cạnh đấy để ăn tối.

Lão già cứ bám chằng chằng lấy Đyzma không chịu buông tha. Lão ngồi ngay cạnh y bên bàn ăn và tiếp tục thao thao bất tuyệt. Đyzma bắt đầu thấy đầu óc choáng váng.

Thực ra nguyên nhân chính gây ra tình trạng ấy là rượu cô nhắc cùng mấy ly rượu vang vừa uống, song Đyzma đã thấy mệt và buồn ngủ. Ấy vậy mà y vẫn phải tiếp tục ăn và uống, cái việc đã trở thành tra tấn nếu lưu ý đến lượng thức ăn nhiều khó tưởng tượng đã được dạ dày y hấp thụ. Đyzma khoan khoái mơ tưởng đến chiếc giường xếp chật hẹp mà y sẽ sung sướng giở ra đặt ngay dưới cửa sổ khi quay được về đến phố Uxka. Ngày mai là chủ nhật có thể người ta sẽ để yên cho y được ngủ đến mười giờ cũng nên.

Lúc ấy, lão Kunixki lại khoác chặt tay y.

– Tôn ông thân mến, xin tôn ông chớ chối từ, mới có mười một giờ chứ mấy, xin tôn ông vui lòng cạn cùng tôi một ly nhỏ vang Hung nữa! Tôi nghỉ tại đây, tại khách sạn châu Âu này, ngay gác một đây thôi. Tôi có một việc vô cùng quan trọng muốn nhờ tôn ông giúp cho. Nào, tôn ông Đyzma thân mến, nở lòng nào tôn ông từ chối?... Thưa tôn ông, ta sẽ cùng ngồi tay đôi với nhau, yên tĩnh, thoải mái, bên một chai vang hảo hạng.. nào! Chỉ nửa giờ, chỉ mười lăm phút thôi mà!

Lão gần như lôi tuột Đyzma theo. Cả hai cùng bước ra tiền sảnh và lát sau đã có mặt trong một căn phòng rộng rãi. Kunixki gọi điện cho người phục vụ và ra lệnh mang rượu vang tới.

Trong khi ấy, dưới nhà, cánh cửa quay lồng kính xoay liên tục, cứ mỗi vòng lại nhả ra bên ngoài thêm những quý ông đội mũ ống cao và các quý bà diện ngất trời. Một người Thụy Sĩ đứng sát mép hè đường xướng gọi ô tô.

– Xe của ngài bộ trưởng Jasunxki!

Một chiếc xe du lịch bóng nhoáng lăn bánh tới, ngài bộ trưởng vừa chia tay với đại tá Varêđa vừa hỏi thêm:

– Đây, Vaxếch, cái tay đã cho Terkôpxki một keo tên là gì ấy nhỉ?

– Một tay khá đấy chứ, hả - Đại tá hơi liêu xiêu trên hai chân, hùng hồn tuyên bố - Y tên là Đyzma, phải nói rằng y đã chơi một đòn thượng thặng...

– Y có vẻ là một điền chủ hay công nghệ gia hay sao ấy, vì cậu biết không, y thân với lão Kunixki, cái lão dính vào vụ án cung ứng tà vẹt đường sắt ấy mà.

– Thì tớ chả bảo cậu đó là một tay có hạng mà! Thằng băng!

– Phải, y có cá tính rất mạnh, tớ vẫn tin khoa tướng sọ học^[4]. Sọ y nhô về phía trước, xương quai hàm rất phát triển. Tớ tin tướng sọ học! Thôi nhé, chào!

Động cơ nổ giòn, cửa xe đóng sầm sầm. Đại tá đứng lại bên hè đường.

– Hẳn ta say hay sao ấy nhỉ, quý thật. - Đại tá tự nhủ - Tính cách thì có quan hệ quái gì với niên đại học cơ chứ?^[5]

Chương 2

Chiếc đèn bàn có chao thấp màu xanh lá cây chỉ rọi một quầng sáng nhỏ bé lên chiếc khăn trải bàn bằng nhung, lên hộp xì gà, lên chai rượu vang lâu năm và hai chiếc ly chứa thứ chất lỏng màu hổ phách. Căn phòng chìm trong bóng tối mờ mờ, khiến đường nét các đồ vật cũng mờ ảo, bồng bềnh, như tan lẫn vào trong ấy.

Đyzma ngả người ngồi xuống một chiếc ghế bành êm ái, nhắm nghiền mắt lại. Y cảm thấy người nặng nề và buồn ngủ quá chừng, và chắc hẳn y đã thiếp đi trong khi nghe cái giọng đều đều tẻ ngắt, với những thanh âm lấp bắp, vô sắc, cứ nối theo nhau trôi tuồn tuột như những hạt cườm nhỏ xíu trượt trên sợi chỉ mỏng manh xâu chúng lại với nhau - nếu như thỉnh thoảng từ bên kia chiếc bàn, từ trong bóng tối, không đột ngột nhô ra hình dáng nhỏ nhắn của lão Kunixki với ngực áo trắng lóa cùng ánh bạc loáng thoáng của những sợi tóc đã phai màu.

Những lúc ấy, đôi mắt bé tí, thận trọng và xoi mói kia như xuyên thấu vào bóng tối, tìm bắt cái nhìn của Đyzma.

– Đây, ông thấy không, ông thấy không, nặng nề biết mấy cái tệ quan liêu của các ngài công chức tỉnh lẻ. Đủ mọi trò bắt bẻ, hoành hành. Người ta che đậy chúng bằng những quy định, luật lệ, thể chế, tất cả chỉ cần nhằm làm cho tôi khuynh gia bại sản, tất cả chỉ nhằm cướp đi miếng bánh ăn hàng ngày của thợ thuyền làm công cho tôi. Lạy Chúa! Chỉ có ông thôi, chỉ còn mỗi mình ông là cứu tinh duy nhất nữa mà thôi.

– Tôi á? - Đyzma ngạc nhiên.

– Chính ông! - Kunixki khẳng định đầy tin tưởng - Ông biết không, đây đã là lần thứ tư tôi lặn lội lên Vacsava vì chuyện này; tôi tự nhủ: nếu như lần này ta không đánh đổ được cái tên chuyên đề nén áp bức ta, cái thằng

cha khốn nạn Onsépxki kia, nếu lần này ta không xin được bộ nông nghiệp đồng ý với một vài điều kiện phần nào nhân đạo về gỗ của các khu rừng công - thì thế là hết! Tôi sẽ phá tan tành tất cả! Tôi sẽ bán tất cho bọn Do Thái: các xưởng cửa xẻ, nhà máy đồ gỗ, nhà máy giấy, nhà máy xenlulô, tôi sẽ bán tổng bán tháo, còn thân tôi, không hiểu rồi tôi sẽ tự bắn vào đầu hay làm một cách gì đấy cho rảnh nợ.

– Chúc sức khỏe ông, ông Đyzma! - Lão nói tiếp sau khi dừng một lúc ngắn để hớp cạn ly rượu.

– Nhưng tôi làm sao có thể giúp được ông cơ chứ?

– Hê hê hê, - Lão cười lớn - tôn ông cứ đùa mãi. Chỉ cần tôn ông rủ lòng thương một chút, một chút xíu thôi... Ồ, thưa ông, tôi hiểu lắm chứ, việc ấy sẽ chiếm mất những thì giờ vàng ngọc của ông lại cả... nào, cả những khoản chi phí này khác nữa, nhưng với các mối quan hệ của ông thì, hê hê hê...

Lão nhích ghế lại gần và đột nhiên đổi giọng:

– Thưa tôn ông. Tôi xin nói thế này: giả dụ như bây giờ có một vị phù thủy nào đó chột hiện lên trước mặt tôi và bảo: “Này, Kunixki! Ta sẽ cố gắng giải quyết trọn vẹn việc này cho nhà ngươi, ta sẽ hạ thẳng cha Onsépxki kia xuống, sẽ thay vào chân hấn ở Ban Giám đốc quản lý rừng quốc gia một kẻ khác để người ta có thể nói chuyện theo kiểu con người với con người, ta sẽ cố gắng giải quyết cho ngươi một hạn số gỗ béo bở, vậy thì ngươi sẽ cho ta cái gì?”. Khi ấy không một chút ngập ngừng, tôi sẽ trả lời ngay: “Thưa ngài phù thủy kính mến, xin hiến ngài ba mươi, à, ba mươi lăm ngàn tiền mặt! Thế có Chúa chứng giám! Giao trước mười ngàn chi phí, phần còn lại sẽ thanh toán đầy đủ sau khi công việc xong xuôi”.

Kunixki im lặng chờ câu trả lời của Đyzma. Song Đyzma cũng nín lặng. Y hiểu ngay rằng lão già muốn hồi lộ y - phải, để chính y, Nikôđem Đyzma này - làm cho lão cái điều mà dù có đi lộn ngược đầu xuống đất chẳng nữa y cũng không tài nào làm nổi. Số tiền khổng lồ vượt xa cả thực tế lẫn niềm mơ tưởng của y đã khiến cho câu chuyện mặc cả này trở nên không thực.

Nếu lão Kunixki đề nghị ba trăm hay năm trăm *zuôty*, thì đối với Đyzma, câu chuyện sẽ mất đi cái vẻ viễn vông trừu tượng và trở thành một cơ hội có lợi để moi tiền lão già. Lướt nhanh qua óc Đyzma ý nghĩ dọa sẽ tố cáo lão Kunixki với cảnh sát. Có thể lão sẽ nhả cho y chừng dăm chục *zuôty* cho yên chuyện cũng nên. Dạo trước, cũng chính bằng cách ấy, gã Jurtrắc, thư ký hòa giải ở Uyxkốp, đã kiếm được hẵn một bách. Nhưng làm thế nào được, tay thư ký nọ hồi ấy đang ngồi trong văn phòng của hẵn, là nhân viên nhà nước hẵn hoi.

Sự im lặng của Đyzma khiến lão Kunixki lo ngại. Lão không biết nên nghĩ về y như thế nào cho phải. Liệu lão có sẵn sàng thô bạo quá không? Có thể lão đã làm y phật ý chăng?... Nếu thế thì thật tai vạ! Lão đã dùng hết cách, sử dụng hết mọi quan hệ và ảnh hưởng, đã ném vào đó hàng đồng tiền của, đã phí mất vô khối thì giờ, nếu giờ đây cái cơ hội này cũng tuột nốt khỏi tay lão thì... Lão quyết định sẽ làm dịu bớt vẻ trắng trợn trong lời đề nghị của mình.

– Dĩ nhiên, thưa tôn ông, ngày nay làm gì còn có phù thủy nữa. Hê hê hê... Và khó lòng đòi hỏi ngay cả một người hảo tâm nhất, một người bạn chân thành nhất, bắt anh ta phải lưu ý giải quyết các vấn đề mà anh ta chỉ được nghe nói lại. Phải không ạ?

– Phải rồi.

– Tôn ông biết tôi nghĩ thế nào không! Ông Đyzma ơi, bạn quý mến ơi! Xin ông hãy ban cho tôi một đặc ân: hãy đến Kôbôrôvô thăm tôi vài tuần. Ông sẽ nghỉ ngơi, sẽ tận hưởng vùng thôn quê, không khí trong sạch tuyệt vời, sẽ cưỡi ngựa, sẽ lướt thuyền máy của tôi đi dạo trên hồ... Và ông sẽ thăm thú hộ trang trại của tôi, mấy xưởng xẻ gỗ... Nào, tôn ông vàng ngọc ơi?! Được chứ?

Lời đề nghị mới này khiến Đyzma bị bất ngờ đến nỗi y há hốc cả miệng ra. Còn lão Kunixki vẫn không thôi nài nỉ, lão ca ngợi cái lợi của việc nghỉ ngơi, làng quê, rừng thông, lão cam đoan rằng các cô các bà nhà lão sẽ rất biết ơn lão vì được một vị khách quý từ tận Vacsava về thăm.

– Nhưng thưa ông, - Đyzma ngắt lời - lúc này tôi còn đầu óc nào nghĩ tới chuyện nghỉ ngơi kia chứ! Đáng tiếc là tôi đã được nghỉ ngơi quá nhiều rồi!

– Ôi, nghỉ ngơi thì chẳng bao giờ là quá nhiều cả.

– Tôi đang thất nghiệp đây! - Đyzma cười thảm hại thốt ra.

Y ngỡ sẽ thấy vẻ thất vọng và ngạc nhiên trên nét mặt lão già, nhưng lão lại phá lên cười:

– Hê hê hê, tôn ông quả là người thích đùa bỡn. Thất nghiệp! Dĩ nhiên rồi, ngày nay công thương nghiệp đang gặp lúc bĩ cực mà. Thật khó lòng kiếm được một chức vụ có lợi, còn công chức nhà nước, thì thưa tôn ông, nhiều vinh hạnh thật đấy, song thu nhập lại chẳng là bao. Lương công chức, ngay cả ở những cấp bậc cao, cũng chẳng đáng để ta phải ghen tỵ.

– Tôi cũng biết đôi chút về chuyện ấy. - Đyzma tán đồng - Chính tôi cũng đã từng là công chức nhà nước suốt ba năm trời.

Thốt nhiên đầu óc lão Kunixki rạng hân ra. “Người khôn lắm, người anh em ạ! - Lão nghĩ bụng - Đã vậy càng hay, một khi người không muốn nhận của cho không”.

– Tôn ông vô vàn kính mến, - Lão mở đầu - từ lúc được quen biết tôn ông tôi đã cảm thấy ngay rằng chính Đức Chúa đã phái tôn ông đến giúp tôi. Và điều ấy đã được minh chứng. Tôn ông Đyzma! Ông Nikôđem vàng ngọc ời! Hoàn cảnh cả hai phía hợp nhau một cách tuyệt vời. Ông đang tìm một cương vị tốt, còn tôi thì đã đến cái tuổi không còn nhiều sức lực nữa rồi. Ông bạn thân mến ời, xin chớ giận tôi đã cả gan, nhưng ông sẽ bảo sao nếu tôi mời ông vui lòng nhận cho chức vụ tổng quản lý các điền sản và các xí nghiệp công nghiệp của tôi? Xin ông chớ vội nghĩ rằng đó chỉ là chuyện vặt. Cả một bộ máy khổng lồ đấy ông ạ, nếu ông được tận mắt nhìn thấy.

– Không rõ tôi có làm được không. Tôi hoàn toàn không hiểu tí gì về việc ấy cả. - Đyzma thú thật.

– Ôi, thưa tôn ông, - Lão Kunixki phản đối - ông sẽ dễ dàng quen ngay thôi mà. Và chẳng, một mình tôi cũng có thể đảm đương những công việc

tại chỗ, nhưng ông biết không, những chuyến đi, những cuộc thương thuyết với các ngài công chức, việc tranh giành nhau ân huệ của một gã Onsépki nào đó, việc giải quyết các vấn đề tại các bộ - đối với những việc như thế, quả tình tôi già quá mất rồi. Cần có một người năng động, có quan hệ rộng rãi, đứng trước người đó những kẻ vớ vẩn như Onsépki phải chịu nhụt mà cài sổ lùi, người ấy lại còn phải trẻ nữa chứ. Tôn ông hẳn chưa tới bốn mươi?

– Tôi tròn ba mươi sáu.

– Ô, thật vừa vặn cho tôi biết mấy! Ông hoàng vàng ngọc ời, xin chớ chối từ! Ông sẽ có phòng ở đầy đủ tiện nghi, hoặc là cùng với gia đình tôi trong tòa dinh thự chính, hoặc trong một tòa biệt lập hẳn, tùy ý ông muốn. Ông muốn dùng ngựa thì dùng, muốn dùng ô tô - xin tùy thích. Đầu bếp tốt, cách thành phố không bao xa, còn nếu ông muốn về Vacsava thăm thú bạn bè - xin kính mời. Tóm lại: ông không phải ngại gì cả. Còn về điều kiện thì xin ông vui lòng tự đề xuất cho.

– Hừm, - Đyzma ấp úng - tôi cũng không rõ...

– Nếu vậy ta tạm thời thỏa thuận thế này: hoa hồng bằng ba mươi phần trăm khoản tăng thu nhập do ông mang lại, được không?

– Được. - Đyzma gật đầu tuy không thật hiểu mình đồng ý điều gì.

– Còn tiền lương, ta thỏa thuận... hai nghìn một tháng.

– Bao nhiêu? - Đyzma kinh ngạc.

– À, hai nghìn năm trăm, tiền tổn phí đi lại - khoản riêng. Được không ông? Nào! Chìa tay ra đi ông!

Nửa tỉnh nửa mê, Đyzma nắm lấy bàn tay nhỏ nhắn của lão già.

Còn lão, mặt tươi cười và đỏ ửng, lão vừa lắp ba lắp bắp không ngừng một phút vừa rút ra một chiếc bút máy khổng lồ thoăn thoắt khoảng mười dòng chữ tròn trĩnh nhỏ li ti lên một mảnh giấy rồi đưa cho Đyzma ký tên. Trong lúc “tôn ông Nikôđem thân mến” cẩn thận vạch tên mình bằng một

đường ngoằn ngoèo chính xác nhưng khá rối rắm, lão Kunixki đến lấy mười tờ giấy sột soạt trong chiếc ví đựng tiền căng phòng của lão.

– Đây là năm nghìn ứng trước, xin tôn ông vui lòng cầm tạm, còn bây giờ...

Lão bắt đầu hện tỉ mỉ về chuyến đi của Dyzma cùng những việc có liên quan.

“Nào, Kunixki hỡi, liệu có kẻ nào dám bảo người không biết giải quyết công chuyện nữa không nào?”.

Quả thực Lêôn Kunixki nổi tiếng là một người vô cùng tinh ranh, hiếm khi lão chịu thiệt trong những cuộc thương lượng đã được lựa chọn kỹ càng và được tiến hành trong chớp mắt.

Vài phút sau, khi bước chân của Dyzma khẽ dần ngoài hành lang, lão đứng ngay chính giữa phòng xoa xoa tay khoái trá.

Trời đã mờ sáng. Trên cái chao đèn nhờ nhờ bằng bạc của vòm trời cổ lắm mới có thể nhận ra những chấm sao mờ ảo đang nhòa dần. Những dãy đèn đường tỏa xuống một thứ ánh sáng màu trắng yếu ớt.

Nikôdem Dyzma nện gót trên những đường phố vắng ngắt, trong bầu không khí tĩnh mịch, tiếng bước chân y vang lên đanh sắc và ồn ã.

Trong đầu óc y, những sự kiện tối qua đan quện quấn quýt vào nhau thành một mớ rối bời, những ấn tượng thoát ẩn thoát hiện, đuổi theo nhau, không sao nắm bắt nổi. Y hiểu rằng những sự kiện ấy có một ý nghĩa vô cùng trọng đại đối với bản thân y, song y không tài nào hiểu nổi thực chất của chúng. Y cảm thấy có một niềm hạnh phúc nào đó đột ngột đến với y, nhưng hạnh phúc ấy dựa trên cái gì, nó có ý nghĩa ra sao, nó từ đâu đến và tại sao lại đến - thì y không hiểu nổi.

Càng nghĩ về chuyện ấy, y càng thấy tất cả có vẻ phi thực tế, quá diệu kỳ và khó tin.

Y chợt thảng thốt đứng khựng lại, thận trọng thọc tay vào túi, và khi những ngón tay y chạm phải và mân mê một tập dày giấy bạc mới cứng, loạt soạt, y chợt cười một mình. Đột nhiên y hiểu ra được một điều: y đã giàu, rất giàu! Y nép người vào một hòm cổng bắt đầu đếm. Giêxu, Maria! Những năm ngàn *zuôty*!

– Thế mới là ngân chứ! - Y chợt nói to thành tiếng.

Bản năng của nhiều năm sống cơ cực làm thức dậy trong y một phản xạ tự nhiên: cần phải uống mừng! Và mặc dù không hề muốn ăn uống gì nữa, y vẫn ngọt sang phố Gơgiurbốpxka, nơi y biết chắc từ quán Ixka hãy còn mở cửa. Y khôn ngoan rút ra một tờ bạc trăm *zuôty* đút riêng vào một túi. Để lộ cả mớ tiền kia tại quán Ixka không phải là chuyện an toàn.

Mặc dù trời sắp sáng, quán Ixka vẫn đông nghịt. Đám xà ích, tài xế tắc-xi, hầu bàn các khách sạn đã đóng cửa, đám chủ nhà chứa đang uống bằng tiền thu nhập ban đêm của “các em”, bọn ăn sương ngoại thành từ một “phi vụ” thành công trở về - tất cả đám người ô hợp ấy khiến hai phòng nhỏ đầy ắp tiếng trò chuyện thì thầm cùng tiếng lanh canh của ly cốc thủy tinh va vào nhau.

Đyzma nốc cạn hai ly rượu vốtca, nhắm với cốc lết thịt lợn nguội và đưa chuột muối chua. Y chợt nhớ ra rằng hôm nay là chủ nhật, lão Valenty sẽ không đi làm.

“Phải cho bọn thô lỗ ấy biết thế nào là giới trí thức mới được” - Y tự nhủ.

Y bảo bán cho một chai vốtca, và một cân xúc xích, cẩn thận đếm kỹ tiền trả lại và bước ra ngoài. Khi về gần tới phố Uxka, đột nhiên y trông thấy Manka. Cô ả đứng tựa vào tường, đờ đẫn nhìn ra trước mặt. Chính y cũng không hiểu tại sao y lại thấy vui mừng vì cuộc gặp gỡ này.

– Chào cô Mania! - Y vui vẻ gọi.

– Chào ông! - Cô ả chào đáp, nhìn y vẻ ngạc nhiên. - Sao ông còn lang thang đêm hôm thế này?

– Thế tại sao cô Mania chưa về ngủ?

– Có nhẽ tôi cũng phải về thôi. - Cô ả đáp, vẻ thất vọng.

Đyzma chăm chú ngắm cô gái. Y chợt thấy cô xinh đẹp hơn thường ngày. Cô gái mảnh mai thật, nhưng cân đối.

“Con bé cũng chỉ mới mười bảy là cùng” - Y nghĩ bụng.

– Sao cô Mania buồn thế? - Y hỏi.

Cô gái nhún vai:

– Nếu suốt ba đêm liền ông phải lang thang như chó ngoài phố mà chẳng được trông thấy một đồng xu mẻ nào, chắc ông cũng chẳng vui thích gì để mà nhảy nhót.

Đyzma động lòng. Y thò tay vào túi móc ra một cuộn tiền gồm những đồng bạc mười *zuoty*.

– Thế tôi cho cô Mania vay nhé. Hai chục có đủ không?

Cô gái ngạc nhiên nhìn mớ tiền. Cô còn nhớ rõ là lúc trưa người khách trọ ấy không hề có một xu dính túi. Sao tự nhiên hăn lại có ngần ấy tiền? Có thể chính vì thế mà hăn khoác áo đuôi tôm ra đi đấy chẳng? Mà nói cho cùng, - Cô thầm nghĩ - việc ấy can gì đến mình kia chứ?

Nikôdem chìa cho cô hai tờ giấy bạc:

– Xin mời.

Manka lắc đầu:

– Tôi không muốn. Không cần đâu. Mà tôi cũng chẳng biết lấy gì để trả lại ông.

– Nếu vậy cô không phải trả nữa chứ sao.

– Không thích! - Cô gái nhú mày - Xem này, chủ nhà băng!

Cô ngoảnh mặt đi, khẽ nói thêm:

– Trừ phi... Tôi chẳng thèm lấy không. Trừ phi ông đi với tôi.

– Ê ê ê... - Đyzma ấp úng, đỏ mặt.

Manka nhìn thẳng vào mắt y:

– Ông không thích tôi à?

– À không, sao lại thế?...

– Ngỡ ông mà cũng đòi là đàn ông! - Cô ả đột ngột bùng lên hằn học. - U u u... Đồ bị thịt!

Cô quay ngoắt người đi, chậm chậm bước về phía nhà.

– Cô Manka! - Y gọi với theo - Chờ một lát, ta đi nào.

Manka dừng bước, khi y đuổi kịp, cô ả nói:

– Nhà trọ cũng phải mất năm *zuôty* nữa.

– Được rồi - Y đáp.

Cả hai im lặng bước trên những đường phố chật hẹp.

Một gã bặm ngái ngủ mặc áo gilê bằng nhung mở cửa, dẫn họ tới một căn phòng nhỏ bẩn thỉu rồi chìa tay ra. Đyzma trả tiền.

*

* *

Luồng ánh sáng mặt trời rực rỡ chiếu qua tấm rèm cửa sổ màu xám xịt, đầy bụi bặm, rọi vào phòng. Trong phòng ngột ngạt, nóng bức, sức mùi hôi hám của không khí tù đọng.

– Mở cửa sổ nhá? - Manka hỏi.

– Muộn rồi. Phải về nhà thôi. Chắc đến mười giờ rồi. - Đyzma bảo.

Manka đứng trước chiếc gương nhỏ chải mớ tóc đen dày bằng một chiếc lược gãy răng.

– Ông tìm được việc rồi à? - Cô hỏi, giọng hờ hững.

Đyzma đột nhiên khao khát muốn chinh phục Manka. Y lôi tất cả tiền trong túi ra, rải trên mặt bàn.

– Xem này! - Y mỉm cười bảo cô gái.

Manka ngoái đầu lại, cô tròn xoe mắt, nhìn chăm chăm vào những tờ giấy bạc ngổn ngang.

– Ngần kia ngân... ngần kia ngân! Những đồng năm trăm đây mà! Chó má thật!

Nikôđem hời lòng hời dạ với kết quả.

Cô gái chớp lấy tay y:

– Này! Anh “khử” đấy à? - Cô kinh ngạc hỏi.

Đyzma cười, và để đùa chơi, y đáp:

– Ủ!

Manka thận trọng chạm mấy đầu ngón tay vào mớ giấy bạc.

– Nói... nói em nghe nào, - Cô thì thào - anh chuyển sang làm việc “ướt” à?

Y gật đầu.

Cô gái nín lặng, nhưng trong mắt cô ánh lên nỗi thảng thốt và thán phục. Chưa bao giờ cô ngờ rằng người khách trọ trầm lặng kia, cái gã có vẻ bị thụt ấy, lại...

– Bằng dao chứ? - Cô hỏi.

– Bằng dao.

– Có vất vả lắm không?

– Phì. - Y đáp - Hẳn không kịp kêu lấy một tiếng.

Cô gái lắc đầu.

– Nhưng mà hẳn nhiều xèng thật... Do Thái à?

– Do Thái.

– Thế mà em không biết...

– Cô không biết cái gì? - Dyzma vừa hỏi vừa bắt đầu xếp tiền cất đi.

– Không biết rằng anh là người như thế...

– Như thế nào kia?

– À, như thế...

Đột nhiên cô gái nép sát vào người y.

– Bọn chúng sẽ không mò ra anh chứ?

– Đừng lo, tôi cân được tuốt.

– Không có ai trông thấy anh chứ?... Chưa chừng anh để lại dấu vết gì đó cũng nên? Phải cẩn thận đấy anh ạ. “Cóm” là góm lăm, theo dấu tay chúng cũng tìm ra được kia đấy.

– Chúng không bắt nổi tôi đâu.

– Nói em nghe với, anh có run không?

Y cười:

– Có gì mà nói. Nào thôi, ta về nhà đi. Còn đây, cho cô để may áo.

Y đặt trước mặt Manka tờ trăm *zuoty*. Cô gái vòng tay ôm ghì lấy cổ y mà hôn tới tấp vào môi y.

Họ cùng nhau sánh bước về nhà, dọc đường không trò chuyện gì cả. Nikôdem phờn chí nhận thấy quan hệ của cô gái với y đã thay đổi gần như trong nháy mắt. Y nhanh chóng hiểu rằng niềm kính trọng gần như ngưỡng mộ trong lòng Manka kia không phải do mớ tiền kia gây ra, mà chính là do câu chuyện ăn cướp hoàn toàn bịa đặt nọ. Và mặc dù sự đổi thay ấy khiến y khoái chí, song trong thâm tâm y vẫn hơi xấu hổ vì không xứng được nhận nó. Vì vậy, lúc này đây y không thể thừa nhận với cô gái rằng đó chỉ là chuyện nói đùa cho vui.

– Nhờ này, Manka, - Y dặn khi cả hai bước lên cầu thang gác - về nhà không được hờ ra tí gì. Hiểu chưa?

– Hẳn rồi!

– Bây giờ tôi sẽ phải lánh đi một thời gian, để mà... cô hiểu chứ... An toàn hơn...

– Em hiểu rồi. Nhưng thế nào anh cũng sẽ quay trở lại đây chứ, anh?

– Sẽ quay lại.

Việc người khách trọ xuất hiện cùng lúc với Manka không hề khiến ông bà Barchix ngạc nhiên. Ngược lại chai rượu vốtca và món xúc xích được họ đón nhận với vẻ trân trọng. Bà Valentôva vội trải lên bàn chiếc khăn vải sơn màu xanh lá cây và mọi người cùng ngồi ăn sáng. Cốc rượu - trước kia vốn là lọ đựng tương hạt cải - xoay vòng từ tay người này sang tay người khác, và vì dung tích của nó cũng kha khá, nên chỉ lát sau Đyzma lại phải móc túi lấy thêm năm *zuôty* để Manka chạy đi mua thêm chai nữa. Trong lúc ấy Nikôđem trả tiền trọ, và khi cô gái quay về, y nói:

– Nào, xin các vị hãy mừng cho tôi. Tôi đã tìm được một chỗ làm tốt.

– Ở đâu thế ạ? - Ông Valenty hỏi.

– Không phải ở Vacsava này. Ở tỉnh.

– Thì tôi đã bảo mà. - Bà Valentôva gật gật đầu - Ở tỉnh dễ kiếm sống hơn. Mọi thứ đều sẵn. Thì đã hẳn: dân quê mà!

Họ uống chúc sức khỏe y, rồi sau khi chai rượu cạn hết, Nikôđem trải giường xếp đã chiến của y, cởi quần áo ngoài, đút chiếc áo gilê đựng tiền xuống dưới gối, và chỉ lát sau y đã thiếp đi.

Ông Valenty ngồi yên một lúc, rồi nhân vì có tí hơi men, ông bất giác cất tiếng hát. Song ông lập tức gặp phải sự phản kháng dữ dội của Manka.

– Im đi, đồ thổ tả, bố không thấy người ta đang ngủ đấy à? Không để cho ai nghỉ ngơi nữa hả?

Im lặng bao trùm. Ông Valenty chụp mũ lên đầu bước ra cửa, bà vợ chạy sang hàng xóm khoe chuyện người ở trọ mua rượu về uống mừng công việc mới tìm được.

Manka lấy trong tủ ra một chiếc khăn bằng vải phin nỉ phủ lên mặt người đang ngủ vì trong phòng quá nhiều ruồi.

Chương 3

Cả buổi sáng dành cho việc sửa soạn ra đi. Đyzma sắm nhiều thứ, y hiểu rằng nhất thiết phải tỏ ra đỉnh đạc và phong lưu. Y mua mấy bộ quần áo để thay đổi, vài chiếc cà vạt, bộ đồ cạo râu mới toanh, một đôi giày màu vàng tươi và hai bộ complê may sẵn mà y mặc khá vừa. Ngoài ra, y còn mua vô số những thứ vật vãnh khác và mấy chiếc vali bằng da tuyệt đẹp.

Trước kia, Nikôđem đã từng nhiều phen kinh ngạc vì vẻ choáng lộn của các đồ dùng cá nhân khác nhau trong phòng cậu con trai ông chường khế Vinder, chàng sinh viên thành Lơvốp, người có thời được cả thị trấn Uyxkốp khen nức nở là lịch thiệp; giờ đây, trong lúc mua sắm đồ đạc, y cố gắng học theo gu của chàng chường khế - công tử nọ.

Tư bản hao đáng kể, song Đyzma rất đắc chí.

Đến 6 giờ chiều y đã giải quyết hoàn toàn mọi thứ, tàu hỏa xuất phát lúc 7 giờ rưỡi. Thoạt tiên Manka hứa sẽ đi tiễn Đyzma ra tận ga, song cô gái phát sợ trước những thứ y mua sắm, đến nỗi không dám đề nghị cùng đi với y nữa.

Mãi tới khi y ra đi, cô mới chạy ra cầu thang gác, ôm hôn y nồng nàn. Rồi cô giúp y mang vali xuống dưới nhà, và khi chiếc xe ngựa bắt đầu chuyển bánh, cô gọi to:

- Anh sẽ trở về chứ?
- Sẽ về! - Đyzma hét to, vẫy vẫy mũ.

Đi toa hạng nhì dễ chịu hơn hẳn toa hạng ba. Trước hết, thay cho những chiếc ghế dài cứng đơ là ghế bành đệm lò xo; hai nữa, hành khách ở đây dễ mến hơn nhiều, còn nhân viên đường sắt thì cư xử lịch sự hơn ở toa hạng ba.

Đyzma thích thú với chuyến đi đầu tiên trong những điều kiện may mắn trời cho, y cảm thấy y là một ông chủ thực sự, và so với y giờ đây, không những chỉ ngài chánh sở bưu chính Uyxkốp mà ngay cả hai cha con ông chưởng khế Vinder cũng chẳng là cái thứ gì cả.

Chẳng mấy chốc những người cùng buồng đều xuống tàu cả, còn lại mỗi mình Đyzma trong cupê. Y không buồn ngủ. Và chẳng cần phải cân nhắc cẩn thận toàn bộ mọi sự việc cho thật kỹ càng.

Giờ đây y hiểu rằng sở dĩ lão Kunixki đưa lời đề nghị bất ngờ kia chỉ là vì con sói già ấy tưởng lầm y là kẻ có nhiều thế lực, quan hệ thân thiết với ngài bộ trưởng Jasunxki. Tất nhiên, việc cải chính điều lầm tưởng đó cũng có nghĩa là từ bỏ đồng lương cực kỳ cao. Vậy thì y cần phải vận dụng toàn bộ khôn khéo cho Kunixki vững tin vào điều huyền tưởng ấy để được lĩnh đồng lương kia càng lâu càng tốt. Ăn ở sẽ không mất tiền. Mọi thứ chi tiêu chỉ độ vài mươi - cứ cho là hẵn 100 *zuôty* mỗi tháng, nghĩa là y sẽ để dành được mỗi tháng 2.400 *zuôty*!

“Chỉ cần cầm cự được chừng ba tháng là đủ! Nếu có thể được tới nửa năm càng hay!...”.

Y mỉm cười một mình. Sau đó y sẽ đem số tiền ấy cho vay lãi là có thể sống như một ông hoàng, chẳng cần phải làm gì cả.

Cốt sao phải bịp lão già thật lâu và thật thận trọng để khỏi bị lộ tẩy. Nói chung, phải thật ít nói, đặc biệt không được hở chút nào về bản thân mình. Lão già cũng chẳng phải tay vừa, chỉ cần lão hơi nghi một chút thôi là xôi hỏng bỏng không ngay.

Trời đã rạng sáng khi người nhân viên phục vụ toa bước vào cupê báo tin sắp tới ga Kôbôrôvô.

Đyzma lo lắng, không hiểu lão Kunixki có nhớ rằng y sẽ tới đây bằng chuyến tàu này hay không.

Hóa ra lão già vẫn nhớ. Nikôdem vừa đặt chân xuống ga, một người hầu phòng mặc quần áo dấu liền bước tới gần.

– Dạ bẩm, có phải ngài tới chỗ ông Kunixki không ạ?

– Phải.

– Xe ô tô đang chờ ngài trước ga, thưa ngài quản lý!

Người gia nhân nói và xách những chiếc vali mang đi.

Ngả mình trong chiếc ô tô sang trọng, Nikôđem nghĩ thầm:

“Ngài tổng quản lý các tài sản của Kôbôrôvô! Mình phải đặt in danh thiếp mới được”.

Con đường phẳng lì như mặt bàn chạy dọc theo đường sắt hồi lâu, sau đó đến bên một chiếc cối xay chạy bằng sức nước đẹp như tranh đã phần nào đổ nát, nó uốn mình vắt qua một nhịp cầu cong cong để rồi ngoặt sang phải, băng qua những ngôi nhà xưởng với mạng đường sắt phân nhánh chi chít.

Từ đây, bắt đầu trải rộng một con đường hai bên trồng cây phong, cuối đường nhấp nhô một tòa dinh thự cao vút, phối trí hơi kỳ dị và rất kiểu cách, song là một tổng thể hài hòa. Ô tô lượn nửa vòng tròn quanh thăm cỏ rồi dừng lại trước lối ra vào nhà. Trong khung cửa mở rộng, một cô sen hiện ra, để cùng gã hầu phòng lo chuyển các vali vào nhà. Lúc Đyzma đang cởi áo khoác ngoài thì lão Kunixki, đầu tóc hầy còn rối bù, lao bổ vào phòng, trên người khoác một chiếc áo nội tẩm dài thượt bằng vải mỏng, chiếc áo hoa hòe hoa sói sặc sỡ đến nỗi y nhầm lẫn là một người đàn bà nào đó.

Với nét mặt rạng ngời, cử chỉ linh động như một giọt thủy ngân, Kunixki lao đến ôm chầm lấy người khách mới tới và lập tức xả luôn cho y một “tràng liên thanh”, với tiếng nói còn nhanh và lấp bắp hơn nhiều so với hôm ở Vacsava, song vẫn đơn điệu, cùng một giọng như thế. Câu hỏi đầu tiên của lão là: “Không rõ ông muốn ở ngay trong tòa dinh thự này hay thích ở riêng một biệt thự trong vườn?”. Hỏi xong, lão dừng một chút chờ câu trả lời của khách.

Vị khách thân mến kia liền đáp rằng với y thì thế nào cũng xong, thế là y liền được đưa ngay tới hai căn buồng bài trí tuyệt vời ở ngay tầng một.

Người ta giải thích rằng y sẽ không có gì phải ngại, vì nếu không muốn đi ngang qua những phòng khác để tới đại sảnh, thì từ phòng y đã có lối thông ra hiên, lại có lối vào buồng tắm từ hành lang ngay sát cạnh. Y có thể tắm rửa cho sạch bụi đường trường ngay lập tức cũng được, nước tắm cho y đã được chuẩn bị sẵn sàng, rồi sau đó, nếu y không quá mệt và vui lòng quá bộ đến phòng ăn dùng điểm tâm, thì Kunixki chủ nhân cùng bà và cô rất lấy làm hân hạnh.

Khi rốt cuộc Dyzma được còn lại một mình y nhanh nhẹn mở vali, xếp đồ đạc vào tủ rồi bước sang buồng tắm. Từ thuở cha sinh mẹ đẻ chưa bao giờ y được tắm trong bồn. Vì thế y khẳng định ngay rằng tắm bồn khoái hơn hẳn tắm trong nhà tắm công cộng chen chúc toàn những người là người. Thật thà mà nói, thời gian gần đây, ngay cả nhà tắm công cộng y cũng không có điều kiện để lui tới. Bằng chứng hùng hồn là sau khi y tắm, nước trong bồn trở nên đục ngầu. Dyzma phải loay hoay mãi mới tìm được sợi dây xích nhỏ ở đáy bồn, sau khi kéo, cái chất lỏng nhiều sức tố cáo kia mới có lối thoát. Y đánh sạch bồn tắm, chải đầu tử tế, khoác bộ Pigiama, và khi quay trở lại phòng mình, y ngạc nhiên nhận ra rằng trong khi y vắng mặt, gia nhân đã chải sạch bộ quần áo và đôi giày của y.

“Chó má thật! Ở đây bọn chúng không để cho người ta phải động dấy một ngón tay nào cả!” - Y kinh ngạc tự nhủ.

Y vừa kịp thắt xong cà vạt thì có tiếng gõ cửa rồi Kunixki xuất hiện, lão đã chải chuốt tinh tươm và hết sức lăm lờ.

Căn phòng nơi lão dẫn Dyzma tới đáng được gọi là phòng đại đại tiệc mới phải, nó được lát bằng một loại gỗ sẫm màu, gợi nên một ấn tượng rất ấm cúng. Dọc tường bố trí những tủ đựng thức ăn tuyệt đẹp, với các tủ kính, bên trong choáng lộn đủ thứ đồ dùng gia đình tuyền bằng bạc ròng và pha lê; một chiếc bàn nhỏ màu trắng toát, bày cho bốn người ăn và nom giống như cả một cuộc triển lãm các loại bát đĩa cốc tách thìa nĩa sang trọng, có thể đủ dùng cho toàn bộ đám nhân viên bưu chính ở Uyxkốp.

– Giới phụ nữ của tôi trang điểm sắp xong và sắp xuống ngay bây giờ, trong khi chờ đợi, xin mời ông, ông Nikôđem thân mến, đi xem các phòng tầng một, vì tầng trên thì hê, hê, hiện thời chưa thể xem được, chắc ông hiểu: các bà mà! Không rõ ông có ưng ý tề xá của chúng tôi chẳng? Tôi tự bài trí, thiết kế lấy cả đấy, kể từ việc gia kiểu cho kiến trúc sư đến việc bố trí từng thứ đồ gỗ nhỏ bé nhất.

Lão khoác tay Đyzma, bước lon ton bên cạnh, chốc chốc lại ngoái lên nhìn vào mắt y.

Lão giải thích rằng khu dinh thự Kôbôrôvô cũng như toàn bộ điền trang Kôbôrôvô là niềm tự hào và kiêu hãnh của lão. Mới cách đây chưa lâu nơi này hãy còn đầy những hốc cùng hố hoang vu, tòa nhà chính thì trông giống như một ngôi nhà đang bị phá dỡ đi, những tòa nhà phụ xiêu xiêu vẹo vẹo, một nửa diện tích đất đai bị bỏ hoang. Biết bao công phu, bao lao động khó nhọc mới có thể dựng nó đứng dậy, để đến hôm nay nó trở thành một quả táo vàng, một thứ đồ chơi xinh xắn mà người ta chỉ muốn ôm lấy hôn hít.

Cả hai bước trên những tấm thảm mềm mại qua những căn phòng được bài trí sang trọng với một vẻ phong lưu đài các mà Đyzma chưa bao giờ tưởng tượng nổi.

Dường như từ những pho tượng đồng đen mạ vàng, những bức tranh đóng khung trang nhã, những thứ đồ gỗ bóng loáng như gương, những tấm gương soi khổng lồ, những chiếc lò sưởi xây bằng cẩm thạch hay đá khổng tước, những thứ vải vóc kỳ lạ cùng những tấm da thú nạm vàng - tất thảy, tất thảy như đều thốt lên tiếng kêu đầy kiêu hãnh của bạc tiền. Đyzma thoáng nghĩ rằng, nếu trái đất đột nhiên rung lên, thì cả tòa lâu đài này cùng với những thứ đồ đạc bên trong khi sụp đổ xuống sẽ trở thành những chiếc vòng bằng vàng ròng.

– Thế ông thấy thế nào? - Lão Kunixki hỏi khi cả hai quay trở lại phòng ăn; song lão không kịp nghe trả lời vì cửa chợt mở ra và các vị phu nhân mà họ đang chờ bước vào.

– Xin cho phép tôi được giới thiệu. - Lão cầm tay Dyzma lên tiếng - Ông Dyzma.

Cô gái tóc màu vàng nhạt, hơi nhiều tuổi hơn, chìa tay cho y.

– Rất hân hạnh. Tôi đã được nghe nói nhiều về ông.

Cô gái tóc màu hạt dẻ, trẻ hơn chút ít, có cử chỉ nhanh nhẹn và đáng dấp như một cậu bé thì xiết chặt tay Nikôdem và nhìn y sỗ sàng đến nỗi y đâm bối rối.

May thay, y không phải nói lời nào vì lão Kunixki “nổ” liên tục. Y có nhiều thì giờ để ngắm nghía hai người phụ nữ. Cô tóc vàng cùng lắm cũng chỉ đến hai mươi sáu tuổi, cô tóc hạt dẻ có thể chừng hai mươi, hăm hai. Điều ấy khiến y ngạc nhiên vì nhớ rằng Kunixki có nói đến vợ và con gái, trong khi đó cả hai cô đều có thể cùng là con gái của lão, tuy họ không có vẻ gì là hai chị em. Cô tóc vàng mặc dù có thân hình đẹp và thon thả song cũng không thể coi là mảnh mai được. Cái miệng nhỏ nhắn đầy tình tứ, khuôn mặt trái xoan dịu dàng, cùng đôi mắt màu xanh sẫm, to gần như quá khổ biểu lộ bản tính mơ mộng. Chiếc áo dài mùa hè lịch sự bằng lụa mộc để lộ chiếc cổ và hai bờ vai trắng nõn nà.

Bên cạnh trang giai nhân đẹp như một bức họa bằng phấn màu ấy, cô thiếu nữ trẻ hơn với hàng lông mày xếch, mảnh nhưng dài, tóc màu hạt dẻ lấp loáng ánh đồng cắt ngắn theo kiểu thanh nữ, chiếc áo sơ mi chèn một Anh thắt dưới cằm bằng chiếc cà vạt màu xanh lá cây sẫm, cùng màu da rám nắng của cô - trở thành một sự tương phản rõ nét. Thêm vào đó, cái nhìn của đôi mắt màu hạt dẻ biểu lộ cá tính sôi động, nhiệt thành. Ngoài ra, đập vào mắt Dyzma là hình dáng đặc biệt của vành tai thiếu nữ. Cô gái tóc hạt dẻ ngồi nghiêng người trước mặt y và y phải nén mình lắm để thỉnh thoảng khỏi phải dừng mắt ngắm vành tai cô. Mãi tới hôm nay y mới nhận ra rằng vành tai con người ta có thể mang những nét hoàn toàn riêng biệt, nó có thể đẹp, có thể gợi nghĩ đến một loài hoa lạ lùng nào đó có chất liệu vừa đàn hồi vừa mỏng mọng, hình dáng của nó có thể thu hút đến độ khiến người ta phải ngắm mãi. Kunixki có hai vành tai nhỏ xíu, màu đỏ lựng,

phía trên nhọn hoắt, còn người phụ nữ tóc vàng thì vành tai bị tóc che khuất mất.

Vừa quan sát Dyzma vừa thận trọng lưu ý sao cho cử chỉ và cách thức ăn uống của mình thật tương đồng với những người ngồi cùng bàn, để đừng lộ ra khiếm khuyết, cái phẩm chất mà ngài chương lý Vinder thường gọi là nền nếp con nhà gia giáo, hay là kiểu cách thế gia.

Kunixki nói liên tục, lão mô tả đầy đủ những mặt mạnh mặt yếu của Kôbôrôvô, lão như đọc thuộc lòng cả một bản kiểm kê tài sản, lão miêu tả tính tình từng con ngựa, lão vạch ra cả một kế hoạch nhằm giới thiệu với ông Nikôđem thân mến trọn vẹn tất cả những thứ đó.

– Cho đến bây giờ tôi mới chỉ kịp giới thiệu với ông đây những phòng thuộc tầng dưới mà thôi.

Lão tợp một ngụm cà phê, động tác ấy tạo nên một khoảng ngừng lời hiểm hoi đủ cho người phụ nữ tóc vàng lên tiếng:

– Không hiểu ông có thích các phòng ấy không ạ?

– Rất giàu có. - Dyzma đáp gọn.

Người phụ nữ tóc vàng đỏ bừng mặt. Mắt nàng biểu lộ một vẻ khổ tâm khôn tả.

– Thưa ông, đó là cái gu của nhà tôi đấy.

– Hê hê hê, - Kunixki cười lớn - tôi đã nói trước điều ấy với ông Nikôđem rồi. Và ông có hình dung nổi không, cuộc giận dữ đầu tiên trong đời sống vợ chồng chúng tôi, hê hê hê, nổ ra chính là do Nina đã nêu nhận xét ấy với tôi ngay sau khi cưới, lúc chúng tôi vừa quay về Kôbôrôvô. Lòng biết ơn của phụ nữ là thế đấy. Thưa ông, nơi đây tôi đã phải vất vả đủ điều để trải cho vị phu nhân của mình một chiếc tổ êm ấm, ấy vậy mà cô ấy còn làm tình làm tội tôi mới khổ chứ. Vậy xin ông hãy hình dung rằng...

– Xin ông thôi ngay cho! - Nina phu nhân cắt ngang.

– Không hiểu sao ba lại kể những chuyện khiến ông Dyhma phát chán, và tệ hơn nữa lại khiến dì Nina phật lòng? - Cô gái tóc hạt dẻ nói thêm.

– Nhưng nào tôi có nói gì, tôi có nói gì đâu cơ chứ, vả chăng chúng tôi sẽ giải phóng các vị ngay thôi, tôi còn phải giới thiệu Kôbôrôvô với ông Dyhma nữa đây. Xin nói với ông rằng...

– Có thể ông Dyhma vẫn còn mệt đấy. - Phu nhân Nina chen vào.

– Đâu có ạ, cầu Chúa che chở! - Nikôđem vội lắc đầu.

– Nào mình đã thấy chưa, mình đã thấy chưa nào! - Kunixki khoái chí lấp ba lấp bắp - Chúng tôi, những con người của công việc, chỉ nóng lòng muốn được làm quen ngay với tất cả những gì có lợi, những gì chủ yếu nhất và quan trọng nhất.

– Ba chớ nói thay ông Dyhma như thế, - Cô con gái ngắt lời lão. - con không nghĩ rằng đối với bất kỳ ai, tà vẹt đường sắt và gỗ bìa bắp^[6] cũng là thứ chính yếu nhất và quan trọng nhất. Có phải thế không ạ, thưa ông? - Cô quay sang hỏi Dyhma.

– À, dĩ nhiên cô có lý. - Y thận trọng đáp - Còn có những việc quan trọng hơn nhiều.

Kunixki khẽ cười và lau tay.

– Phải, phải, còn có những việc quan trọng hơn tà vẹt nhiều. Thí dụ vấn đề làm sao để có được một hạn số gỗ lớn hơn và vấn đề làm sao để lấy được gỗ!

Lão cười khoái trá.

Người phụ nữ tóc vàng đứng dậy, gật đầu chào.

– Chúng tôi sẽ không làm phiền các ông nữa. - Nàng lạnh lùng nói.

Cô thiếu nữ tóc hạt dẻ cũng đứng ngay dậy, và trước khi Dyhma kịp hiểu bản chất của cái mâu thuẫn gia đình kia là gì thì hai người đàn bà đã rời khỏi phòng ăn. Dyhma không ngờ là bữa sáng lại kết thúc nhanh chóng đến

thế. Y mới chỉ ăn được một ít vì không muốn tỏ ra phàm ăn, giờ đây y vẫn còn đói bụng.

Hầu phòng vào báo rằng ngựa đã được mang đến.

– Thế đấy. - Kunixki vừa đội mũ vừa thốt ra - Xin ông chớ lấy làm phật ý, giữa tôi và vợ tôi bao giờ cũng có sự bất đồng ý kiến lớn. Thưa ông, cô ta là người hay mơ mộng, giàu tình cảm, với bao nhiêu chuyện hảo huyền trong óc. Chẳng là con trẻ mà. Rồi cô ấy sẽ khôn thôi. Còn con gái tôi? Hừm... Kasia bệnh cô ấy, vì nó cũng chỉ là một con ranh con... Mà nói cho cùng thì các ả bao giờ chả bệnh nhau.

Trước lối vào nhà, một cỗ xe ngựa loại hai bánh đặc biệt, rất lịch sự, thẳng đôi ngựa màu nâu hồng đã chực sẵn. Khi cả hai ngả người thoải mái trên những chiếc ghế đệm mềm mại, lão Kunixki vút roi. Đôi ngựa đi nước kiệu nhanh.

– Sao, đôi ngựa đẹp đấy chứ? - Kunixki nheo mắt hỏi - Tôi mua đôi này tại triển lãm nông nghiệp Lublin. Huy chương vàng đấy! Sao?

Quả thật đôi ngựa nâu hồng phi êm ru, Dyzma phải công nhận rằng chúng thật là tuyệt vời.

– Trước tiên, tôi phải giới thiệu ông với Cục đường sắt của tôi đã. - Kunixki nói - Hai mươi hai kilômét với hai nhánh đường sắt. Ta hãy tới nhánh thứ nhất nằm trong một khu rừng của tôi.

Lão cho xe rẽ vào một con đường hai bên trồng cây phong và họ đi hơn nửa tiếng đồng hồ theo con đường mềm mại qua những cánh đồng ken đầy lúa hắc mạch đang chín. Trong không gian bao trùm một sự im lìm nhưng không nóng nực lắm.

– Mùa màng đẹp thật! - Dyzma thốt lên.

– Vâng, thưa ông, đúng vậy. - Kunixki buồn bã đáp - Quá tốt, quá đẹp, thật đáng buồn.

Nikôdem bật cười:

– Ông nói cứ như chuyện đó khiến ông phiền lòng vậy.

– Thế ông nghĩ sao? - Kunixki ngạc nhiên - Thật là tai họa đối với nghề nông.

Đyzma định nói rằng y không hiểu, song y vội kìm ngay lại. Cứ thận trọng là hơn.

– Tai họa. - Kunixki lặp lại - Giá thóc lao xuống dốc không phanh. Chỉ hai tháng nữa chúng tôi sẽ phải bán thóc rẻ như bèo. Tai họa được mùa, ông bạn thân mến ạ!

“À ra thế! - Đyzma thầm nghĩ - Thấy chưa, ai ngờ được kia chứ? Nhưng tốt nhất là ta cứ ít mồm ít miệng, hoặc - lạy Chúa che chở - chớ có dại mà hỏi han gì!”.

– À, đó là chuyện dễ hiểu, - Y nói to - có điều tôi nghĩ tình hình sẽ không xấu đến mức ông tiên đoán đâu.

Y im lặng, song chợt nghĩ rằng có lẽ cần nói thêm điều gì nữa để khỏi có vẻ ngây ngô, nên y bèn nói bừa:

– Ngũ cốc sẽ đắt lên.

– Chỉ trong trường hợp duy nhất: nếu chính phủ bắt đầu tích trữ lương thực.

– Thế ai bảo ông rằng chính phủ sẽ không tích trữ?

– Ông nói sao?! - Kunixki nhồm hăn cả người lên.

Đyzma hoảng hồn, y tưởng vừa phun ra một câu thật ngây ngô, song y liền yên tâm khi thấy ánh mắt người bạn đường chợt sáng bừng lên.

– Ông hoàng vàng ngọc của tôi! Ông nói sao cơ? Điều ấy đã được quyết định chưa?

– Tạm thời mới chỉ là dự định...

– Ông Nikôđem thân yêu! Đó thật là một dự định tuyệt vời! Thiên tài! Nghĩa vụ của chính phủ là phải cứu lấy nghề nông, bởi vì - lạy Chúa lòng

lành! Toàn bộ quyền lợi của đất nước đều dựa trên nền nông nghiệp. Quái quỷ thật! Ở nước ta dường như có một kẻ điên rồ nào đó đang quấy đảo cấu trúc kinh tế quốc dân vậy. Ba Lan có đến bảy mươi phần trăm nông dân cơ mà! Bảy mươi phần trăm! Không phải công nghiệp, không phải hầm mỏ, cũng không phải thương nghiệp - mà chính nông nghiệp: nông sản, gia súc và gỗ, mới là cơ sở của tất cả mọi thứ. Quyền lợi của nông dân là quyền lợi của toàn dân, cả chủ nhà máy, cả thương gia, cả công nhân! Ông Dyżma, nghĩa vụ của ông, nghĩa vụ thiêng liêng của ông đối với Tổ quốc là phải tận dụng tất cả mọi mối quan hệ có được trong chính phủ để xúc tiến ngay cái dự định thiên tài kia! Làm sao cho chính phủ mua hết phần nông sản bội thu! Lạy Chúa tôi! Chỉ riêng Kôbôrôvô với các nông trại cũng đã...

Lão bắt đầu nhẩm tính trong óc số tiền lãi có thể thu được. Dyżma nói:

– Hiện còn chưa nhất trí chỉ vì tiền tệ. Không có đủ tiền.

– Tiền? Tiền ư? - Kunixki hăng hái hân lên - Đó chỉ là chuyện vặt, chỉ là một trở ngại không đáng kể. Nhà nước có thể phát hành công trái kia mà. Chỉ cần chừng một trăm triệu *zuoty* công trái lương thực. Trả bằng công trái là xong. Dĩ nhiên, có tính lãi, chừng năm phần trăm, thậm chí chỉ cần bốn phần trăm cũng được. Ông nghĩ sao? Cứ cho thời hạn là sáu năm đi. Trong vòng sáu năm thế nào kinh tế chả phải khá lên ít nhất hai lần. Lúc ấy chúng ta sẽ bán toàn bộ lương thực dự trữ cho nước ngoài và thu được một món lợi tuyệt vời. Ông cũng nghĩ thế chứ? Lợi vô cùng; thứ nhất: cứu được giá ngũ cốc; thứ hai: tăng cường quay vòng vốn, vì tất nhiên loại công trái này là loại vô danh. Bằng cách ấy nhà nước ném ra thị trường nội thương thêm một trăm triệu *zuoty* nữa, số tiền đó đủ để cứu vãn sự thiếu hụt tiền mặt đến mức thảm hại của chúng ta hiện nay. Hoàng đế vàng ngọc ời! Ông nhất thiết phải nói chuyện với ngài bộ trưởng Jasunxki về việc này...

– Chúng tôi thảo luận với nhau khá nhiều, và biết đâu...

Y bỏ lửng câu nói, trong óc thầm nghĩ:

“Một bộ óc thật cự phách, quý sứ bắt lão đi cho rảnh! Lão có thể làm được bộ trưởng như chơi!”.

Lão Kunixki vẫn không ngừng phân tích vấn đề ấy. Lão nêu lên các lý lẽ, đưa ra những luận cứ nghi ngờ và bần khoản để rồi ngay lập tức lại đánh đổ chúng bằng những suy luận lôgic, lão lặp bặp mỗi lúc một nhanh, vung vẩy chiếc roi ngựa vì khích động.

Trong khi đó con đường ngoặt vào rừng, xe họ đi giữa những cây vân sam cao vút.

Trên một khoảng trống rộng rãi có những đồng gỗ cao chông chất dọc theo con đường xe lửa hẹp lòng kiểu dã chiến. Một chiếc đầu máy hơi nước nhỏ xíu, giống như một thứ đồ chơi, vừa thổi phì phò vừa huýt còi, cố lôi mười mấy toa tàu cũng nhỏ xíu, chất đầy những súc gỗ lớn rời khỏi chỗ đỗ. Hai hàng công nhân đứng hai bên đường tàu ra sức đẩy các toa xe để trợ lực cho đầu máy.

Người ta ngả mũ chào, nhưng những mái đầu cúi chào ấy vẫn có vẻ gì miễn cưỡng, thậm chí bất bình. Một người đàn ông mặt sạm nắng mặc chiếc áo khoác ngắn màu xám bước lại gần xe ngựa định nói gì đó nhưng liền bị Kunixki cắt ngang:

– Ông Xtarkievich, ông hãy chào hỏi đi đã, đây là ngài tổng quản lý Dyzma.

Ông kia ngả mũ chào và đưa mắt dè dặt nhìn Dyzma. Y chỉ khẽ nghiêng đầu đáp lễ.

Trong mấy phút, khi lão Kunixki hỏi Xtarkievich những con số nào đó, Nikôđem tò mò đưa con mắt ngắm những khối gỗ khổng lồ được chất đồng nơi đây, nhìn những căn lán bằng gỗ chứa đầy ván xẻ, nhìn quanh bãi trống đang ồn ã tiếng cửa rít như xé vải và tiếng rìu đốn cây phầm phập. Khi cả hai lại đi tiếp, Kunixki bắt đầu giảng một bài đầy tính nghề nghiệp về các chủng loại gỗ, về tình hình khai thác, về những khó khăn trong việc xin giấy phép đốn cây dù là ngay trong rừng của chính mình, và về tình trạng cung ứng gỗ trong vùng. Lão đọc vanh vách những chương, điều, số, giá, thỉnh thoảng lại liếc nhìn người đồng hành mà vẻ mặt đang thể hiện cả một sự tập trung chú ý cao độ.

Thực ra Đyzma đang bàng hoàng. Mọi thứ dội vào óc y một dòng thác cuộn cuộn những khái niệm, những vấn đề mới mẻ mà y hoàn toàn không có một chút hiểu biết còn con con nào hết, dòng thác ấy mỗi lúc một thêm mãnh liệt hơn. Y có cảm giác của kẻ bị người ta lật nhào cả đồng rơm đè lên người. Y không còn biết lần mò ở đâu cho thấy lối ra, y hiểu rằng hoàn toàn không thể ứng phó nổi, không có cách nào khả dĩ làm chủ tình thế, dù chỉ đến mức đủ để khỏi bị mất thể diện, bị người ta cười vào mũi, hay nói giản đơn hơn: khỏi bị lộ nguyên hình.

Sau khi đã tham quan bãi gỗ trong khu rừng công, các xưởng cửa xẻ cạnh ga xe lửa, nhà máy đồ gỗ, nhà máy giấy đang sắp hoàn thành, cùng công trường xây dựng những nhà kho chứa hàng gì đó, sự hỗn loạn trong đầu óc Đyzma đã lớn đến mức y chỉ muốn bỏ trốn ngay tức khắc. Trước mắt y như xếp tầng tầng lớp lớp cả một ngọn núi cao chất ngất những vấn đề chẳng chịt móc xích vào nhau một cách bí ẩn đến lạ lùng; y đã gặp những người quản lý từng vấn đề, họ nói về chúng đầy am tường, bằng những câu những chữ mà y hoàn toàn không nắm được nội dung.

Y chỉ tạm yên lòng khi thấy lão Kunixki hoàn toàn không nhận ra nỗi tuyệt vọng u uất của y, lão cho đó là vẻ nghiêm nghị do tập trung tư tưởng và chăm chú quan sát. Hẳn là lão quá chuyên chú với nhiệm vụ thông tin cho ông tổng quản lý cho nên không còn thì giờ để nhận ra rằng y đang tuyệt vọng.

Mãi đến gần ba giờ chiều họ mới quay về trước tòa biệt thự.

– Ông thấy đấy, - Lão Kunixki vừa trao dây cương cho người giám mã vừa nói - Kôbô-rô-vô của tôi là một đối tượng kinh tế không nhỏ. Không nhỏ, và, - lạy Chúa lòng lành - lại được suy xét một cách lô-gích, được xếp đặt hợp lý, nhằm mang lại thu nhập cao và ổn định. Nếu như trong thực tế nó không được như thế, thì đó là “công lao” của hệ thống quan liêu cùng chính sách kinh tế bấp bênh của chúng ta. Song ngay cả trong những điều kiện ấy cũng có thể làm được nhiều, rất nhiều việc - nhưng đó là chuyện của ông, ông Nikôđem thân mến ạ!

Chỉ có hai người họ ăn trưa với nhau, vì các cô đi ô tô tới Grốt nô mua sắm. Ở Kôbô rôvô, người ta cho ăn uống đầy đủ và sang trọng, vậy nên khi bước sang văn phòng để dùng cà phê đen, Đyzma cảm thấy người trở nên nặng nề hơn hẳn.

Ngược lại, lão Kunixki linh hoạt như một giọt thủy ngân vẫn không ngừng giải thích các phương diện kinh tế khác nhau của Kôbô rôvô. Lão hết mở tủ lại đến ngăn kéo, lôi ra hàng chồng sổ sách thống kê, hóa đơn, thư từ và nói liên tù tì. Đúng vào lúc Nikôđem gần như hoàn toàn tuyệt vọng thì lão già ôm trong hai cánh tay nhỏ bé của lão cả một chồng sách vở giấy má dày cộp, kết thúc:

– Tôi thấy ông hơi mệt rồi đấy, và lại ông cũng cần phải nghỉ ngơi một chút sau khi đi đường. Nếu ông cho phép, tôi sẽ gửi tất cả các tư liệu này đến phòng ông, chiều tối ông có thể xem qua. Được chứ?

– Được ạ. Rất vui lòng.

– Còn bây giờ ông chợp mắt nghỉ ngơi một chút chứ, ông Nikôđem thân mến?

– Thưa ông, thực tình...

– Vậy thì chúc ông một giấc nghỉ trưa dễ chịu và ngon lành, để tôi đưa ông lại phòng. Song mong ông lưu ý hộ ngày tháng ghi trong bức thư gửi cho ông Giám đốc Rừng quốc gia. Thật là bậy bạ khi ngâm một vấn đề ròn rã ba tháng trời mà không thêm có một lời phúc đáp, bởi vì... Nhưng thôi, để sau cũng được. Chúc ông nghỉ yên. Chúng tôi dùng bữa tối lúc tám giờ.

Nikôđem cởi giày và ngã ngay người xuống divăng, nhưng y không sao chợp mắt nổi. Các ý nghĩ của y quay cuồng hỗn loạn trong óc, chúng nhói lên, đau chói. Làm gì? Làm gì đây?... Có nên từ bỏ ngay lập tức tất cả, thú thật hết với lão già, hay hãy cố gắng lần mò trong đám tài liệu rối rắm phức tạp đến mức vô vọng kia?... Nếu như mò ra được, y có thể ở lại Kôbô rôvô

chừng hai ba tháng... Lâu hơn nữa thì chịu. Và thực ra lão già thuê y chủ yếu để y nói với bộ trưởng xin xỏ hộ lão điều nọ điều kia chứ...

“Lão khom già ranh thế mà lại vợ phải ta... Biết làm thế nào bây giờ? Đến phát điên lên mất... ”.

Hai tiếng đồng hồ nghỉ ngơi còn khiến y mệt hơn cả buổi sáng lẫn buổi trưa làm việc căng thẳng. Y đốt tới hơn chục liều thuốc, khói thuốc lá đặc sệt trong phòng khiến y thêm mệt mỏi. Y bèn nhòm dậy bước sang cái phòng làm việc nhỏ ngay cạnh. Trên bàn giấy vẫn nằm nguyên cả chồng sách vở tài liệu mà y sẽ phải đánh vật.

Rửa thơm trong óc, y quay gót trở về và chợt nhớ là có thể mở cửa ban công để ra ngoài vườn.

Khu vườn được tía tốt kỹ lưỡng chắc hẳn phải chiếm một diện tích lớn lắm vì Nikôđem đi mãi đi mãi mà vẫn không hết. Giữa những hàng cây sồi, dẻ, gia và phong có nhiều lối mòn chen đường nhỏ giống nhau như in, chạy về khắp các ngả.

“Ở đây dễ mà lạc chứ chẳng chơi” - Đyzma nghĩ thầm rồi ngó quanh. Dù sao, y cũng biết chắc rằng tòa dinh thự nằm về phía bắc.

Đây đó, dưới những tán cây xum xuê có đặt các ghế dài bằng đá hay bằng gỗ. Sau vài mươi phút đi dạo. Nikôđem chọn một trong những chiếc ghế ấy, nằm khuất trong một bụi cây rậm rạp, ngồi xuống. Lập tức, những ý nghĩ khắc khoải quay ngay trở lại hành hạ y: làm gì đây? Làm thế nào để đối phó bây giờ? Bày trò gì ra mới được chứ?

Đột nhiên y nghe tiếng huýt sáo rồi lát sau có tiếng bước chân vội vã ngay sát sau lưng. Y ngoảnh lại. Trên con đường nhỏ hẹp, một chàng công tử ăn mặc hết sức lịch sự, mực kính lấp loáng trên mắt, đang bước tới. Ngay sát bên chân chàng là một con chó nòi râtler nhỏ xíu với cái đầu dơi, chạy lon xon trên những chiếc chân vòng kiềng đến thăm hại. Trông thấy Đyzma, con chó cất tiếng sủa. Chàng công tử bèn dừng bước, đưa mắt nhìn Đyzma và bước lại gần. Chàng mới chừng ba mươi tuổi, gầy gò, cao

nhỏ. Tầm vóc của chàng càng thêm vóng vót bởi chiếc cổ dài quá khổ, bên trên là một bộ mặt tròn xoe, nhỏ xíu, nom giống khuôn mặt một đứa trẻ con bệnh hoạn. Vẻ mặt kiêu ngạo đầy khinh khi cùng đôi mắt xanh to tướng trong viền mi màu đỏ, với cái nhìn chế giễu đến độc địa tạo nên những nét tương phản kỳ dị trên gương mặt. Dưới ánh mắt ấy Đyzma đâm lúng túng, nhất là khi chàng trai đứng sừng sững ngay trước mũi và nhìn y bằng vẻ đầy ngạo ngược.

“Quỷ quái thật!” - Đyzma nghĩ thầm.

Công tử chìa ngón tay trở dài ngoẵng về phía y hỏi gắt gỏng:

– Ông là ai?

Không biết phải làm gì hơn, Đyzma đành đứng dậy:

– Tôi là tổng quản lý, quản lý mới...

– Họ tên?

– Đyzma, Nikôdem Đyzma.

Con chó oắt vừa sủa í oảng vừa nhảy nhót quanh chân ông chủ.

– Hả? Đyzma?... Ta có nghe nói. Ta là bá tước Pônimirski. Ông ngồi xuống. Im nào, Brutux! Ông hiểu không, ông Đyzma, ta gọi con chó bằng cái tên ấy bởi vì nó chẳng có nghĩa lý gì hết, ta không hiểu tại sao tên lũ chó lại phải có ý nghĩa cơ chứ? Ông ngồi xuống đi!

Đyzma ngồi. Vị bá tước này khiến y kính sợ, cảm giác ấy vừa bao hàm nỗi hãi hùng, vừa gớm ghét, vừa thương hại.

– Ta có nghe nói, - Bá tước lên tiếng nói tiếp, rồi chàng thè chót lưỡi liếm đôi môi linh hoạt nhưng nhợt nhạt không có sắc máu của mình. - ta có nghe nói. Hình như thằng đểu cáng kia đưa ông đến đây vì ông là một nhân vật tầm cỡ thì phải. Là một người đứng đắn, ta thấy có nghĩa vụ phải báo trước cho ông bản chất trộm cướp của thằng em rể yêu quý của ta.

– Nhưng ngài bá tước đang nói về ai thế ạ? - Đyzma ngạc nhiên.

– Về ai? À, về chính cái thằng khố rách áo ôm, thằng Lêôn Kunik, chứ còn ai nữa?

– Về ông Kunixki ấy ạ?...

– Đồ trời đánh! - Bá tước gầm lên - Kunixki nào? Kunixki nào nữa? Ở đâu ra Kunixki?! Kunixki là một dòng họ quý tộc thanh cao đã bị con địa kia thoán đoạt. Nó đã ăn cắp, ông hiểu không? Ăn cắp! Họ nó là Kunik! Chính ta đã kiểm tra đích xác! Con đẻ của mụ thợ giặt Gêôvêfa Kunik và một thằng cha căng chú kiết nào đó không rõ tông tích. Đúng thế! Thừa ông! Còn nữ bá tước Pônimixka, cháu nội của quận chúa Rêhôn, thì ngày nay là phu nhân của “ngài” Kunik đó!

– Tôi không hiểu. - Đyzma thận trọng lên tiếng - Thế ra ngài bá tước chính là anh vợ của ông Kunixki?

Pônimirxki đứng bật dậy như bị trúng tên. Bộ mặt nhợt nhạt thiếu máu chợt đỏ bừng lên.

– Câm đi! Người câm đi, người, người!...

– Tôi xin lỗi, vô cùng xin lỗi... - Đyzma hoảng hốt.

– Trước mặt ta đừng bao giờ ông cả gan gọi cái thằng dê tiện ấy bằng tên nào khác tên Kunik, thằng đểu cáng Kunik, thằng đại bịp Kunik! Không có Kunixki nào cả!... Em rể ta là thằng cho vay nặng lãi đồn mặt Kunik, thằng lường gạt Kunik! Kunik! Kunik! Ông nhắc lại đi: Kunik! Nào!...

– Kunik. - Đyzma lắp bắp.

Pônimirxki bình tĩnh lại, ngồi xuống, thậm chí chàng còn mỉm cười.

– Ông không biết chuyện ấy hả? Con Brutux của ta cũng không biết, thậm chí nó còn sán vào quần lấy thằng em rể ta trước khi bị hấn đá cho một cái! Đồ chó má!

Chàng trầm ngâm rồi nói thêm:

– Cả hai: thằng Kunik cũng chó má, con chó cũng chó má!...

Rồi chàng đột nhiên cười phá lên:

– Xin lỗi ông vì lời nói thành thực này, nhưng cả ông nữa cũng là đồ chó má!

Chàng tiếp tục cười sằng sặc, Đyzma nghĩ thầm trong óc: “Một thằng điên!”.

– Ông nghĩ là ta điên hả? - Đột nhiên Pônimirski túm lấy tay y và ghé sát mặt vào mặt y.

Đyzma rùng mình.

– Không ạ. - Y nói giọng do dự - Lạy Chúa che chở, làm gì có chuyện đó ạ...

– Đừng chối! - Bá tước quát lên - Ta biết! Chắc thằng Kunik đã báo trước cho ông rồi. Hay cũng có thể cô em ta chẳng? Ông nói đi! Rốt cuộc cô ấy cũng sẽ bị thoái hóa khi chung đụng với đồ lợn ỉ, đồ lang sói ấy mà thôi! Nina đã nói gì với ông?

– Nhưng đâu có ạ. Chẳng ai nói gì với tôi cả.

– Không một ai chứ?

– Tôi xin thề! - Đyzma cam đoan.

– Chắc bọn chúng không ngờ là ông sẽ có vinh hạnh được giáp mặt ta. Ông có biết bọn chúng cấm ta không được vào lâu đài không? Rằng bọn chúng bắt ta phải ăn riêng? Rằng ta không được phép rời khu vườn này, bởi thằng Kunik đã ra lệnh cho tôi tớ cứ lấy gậy nện ta khi ta bước chân ra ngoài?...

– Nhưng tại sao chứ ạ?

– Tại sao? Tại vì ta không hợp mắt hăn, tại vì những dáng điệu đại gia của ta chọc vào mắt thằng học đòi kia, thằng con hoang của mụ thợ giặt kia, tại vì nhẽ ra ở đây ta phải là ông chủ chứ không phải cái thằng ăn mày ăn xin đều giả kia, tại vì hăn không sao chịu đựng nổi việc ta đây - người

thừa kế hợp pháp của Kôbôrôvô - ta, dòng dõi thế gia, ta phải là ông chủ trong cái tổ ấm ngàn đời của tổ tiên ta chứ!

– Thế ra ông Kunik... à, ông Kunik đã được nhận Kôbôrôvô làm của hồi môn khi cưới em gái ngài bá tước hay sao ạ?

Pônimirxki lấy tay che mặt, nín lặng. Lát sau, Dyzma thấy những giọt nước mắt ứa qua các kẽ của những ngón tay dài đến khó tin của bá tước.

“Lại có chuyện thổ tả gì thế này không biết!” - Y rửa thầm.

Con chó nhoắt bắt đầu rên ri điên cuồng và lấy chân cào cào ống quần ông chủ. Bá tước rút chiếc mùi xoa bằng lụa sức mùi nước hoa lau mắt rồi nói:

– Xin lỗi. Hệ thần kinh của ta hơi quá khích động.

– Xin ông cứ... - Dyzma ấp úng.

Bá tước nhăn mặt thành một nụ cười độc địa.

– “Xin ông cứ, xin ông cứ” cái gì?... Này, ông kia, ông tên quái quỷ gì kia, ta muốn thì ta cứ việc khóc. Trong những trường hợp như thế này người Anh nói rằng... Mà ông có biết chữ Anh quái nào đâu cơ chứ?...

– Vâng, tôi không biết ạ.

– Tuyệt lắm! - Bá tước phấn khởi - Ta không muốn làm ông phật ý, ta thấy mê mẩn ông rồi đấy! - Chàng gõ gõ mấy đầu ngón tay vào vai y. - Vậy thì lúc nào muốn chửi ông, ta sẽ chửi bằng tiếng Anh. Được chứ?

– Được ạ. - Nikôđem đành nhăn nhụ đáp.

– Song đó không phải là cái chính. Ta phải báo ngay cho ông biết rằng, mặc dù thằng Kunik là tên bịp bợm đã cướp trắng trang ấp Kôbôrôvô của gia đình ta, nhưng ông không được phép ăn cắp của hân, vì sẽ có lúc ta kiện hân và đòi lại tài sản của ta, ta sẽ ném thằng em rể của ta vào tù, và sẽ bảo trợ cho cô em Nina. Mấy giờ rồi?

Dyzma lôi chiếc đồng hồ ra:

– Bảy giờ rưỡi ạ.

– Cái gì? Muộn thế cơ à? Vậy thì ta phải về sớm thôi, chậm hơn chút nữa bọn chúng sẽ không cho ta ăn tối. Tạm biệt. Tiếc thật, ta còn muốn nói với ông nhiều điều nữa. Ngày mai, cũng vào giờ này, ông lại đến đây nhé. Ông đến chứ?

– Vâng ạ, tôi sẽ đến.

– Còn một điều nữa. Lạy Chúa che chở, ông chờ hờ ra với ai là đã gặp và nói chuyện cùng ta nhé. Ông về đi!

– Xin vâng.

– Nào, ta tin ông, mặc dù cả họ tên lẫn mặt mũi nhà ông đều chứng tỏ ông xuất thân từ lũ quê mùa, mà bọn khố rách áo ôm ấy thì làm gì có danh dự kia chứ. Chào ông!

Bá tước quay phắt lại, bước những bước dè dàng dọc theo con đường hai bên trồng sồi. Theo sau chàng là con chó nhảy những bước tập tễnh vụng về.

– Thằng điên! - Đyzma nói to lên khi bá tước khuất sau chỗ ngoặt - Chắc hẳn là một thằng điên. Nhưng hẳn kể cho mình những chuyện mới ghê chứ... Trong đám ông to bà lớn kia bao giờ cũng toàn những chuyện đều cang thế đấy... Có thể hẳn nói đúng cũng nên... Thối tả thật!... Kunik! Hẳn gọi lão là đồ đều cang nữa chứ... Nhưng chuyện ấy dính dáng gì tới mình?...

Y phẩy tay, châm thuốc lá. Từ xa vẳng lại tiếng cồng báo trầm trầm, sâu thẳm. Đến giờ ăn tối.

Đyzma đứng dậy khỏi ghế và bước về phía tòa dinh thự.

Chương 4

Bữa tối với những mấy món ăn được một tên nội bộc có dáng người cứng đờ lặng lẽ phục vụ. Bầu không khí hơi dễ chịu hơn bữa sáng. Lão Kunixki - hay Kunik - thôi không bàn chuyện làm ăn với Dyzma mà luôn mồm hỏi thăm vợ và con gái về những thứ đồ đạc vừa mua.

Phu nhân Nina vẫn lịch sự - tuy hơi lạnh nhạt - đáp lời lão, ngược lại, Kasia thẳng thắn hoặc lăm mồm hạ cố lâu bầu “vâng” hoặc “không” cụt lủn, còn đại đa số những câu hỏi dành cho mình, cô đều ngậm thinh không thèm đáp. Sau câu chuyện kỳ lạ với Pônimirski, Nikôđem hoàn toàn không thể hiểu nổi nguồn gốc về khinh thường cha của cô con gái riêng, về khinh thường đến mức xác láo một cách trắng trợn. Y muốn tìm cách hiểu cái tình thế không rõ ràng này và bản khoản không biết nên làm thế nào cho khéo, song y chẳng nghĩ ra được cách gì.

Sau khi ăn tối, lão Kunixki đề nghị đi dạo; mặc dù Kasia nhún vai phản đối, song Nina phu nhân đã trả lời:

– Vâng, tôi rất vui lòng đi dạo một lát.

Nàng đi cùng chồng phía trước. Ông chồng chống cây ba toong to sụ, kéo theo đằng sau một làn khói xì gà. Nàng cũng hướng ra vườn nhưng không phải tới các khu vực Dyzma đã biết. Đằng kia là những khoảng vườn đầy cỏ thụ um tùm, còn nơi đây phần lớn là các thảm cỏ và bồn hoa, chỉ đôi chỗ mới có những dáng thân cây mảnh mai như tranh vẽ hiện rõ nét trên cái nền màu lam sẫm của bầu trời.

Nikôđem buộc phải đi cùng Kasia. Y nín lặng. Trong vườn hoàn toàn yên ắng nên loáng thoáng vẳng đến tai hai người tiếng trò chuyện thì thầm của vợ chồng Kunixki. Nom đôi vợ chồng ấy đi bên nhau thật tức cười: chồng thì là một lão già bé nhỏ, lanh chanh đến phát bực, chân tay hoa lên

liên hồi như con rối, trong khi bên cạnh là người vợ còn rất trẻ, thân hình thon thả như một pho tượng, bước những bước chân khoan thai, đều đặn và mềm mại.

– Ông có chơi tennis không? - Kasia chợt hỏi.

– Tôi ấy à? Không, thưa cô. Tôi không biết chơi.

– Lạ nhỉ.

– Sao lại lạ?

– Bởi hiện nay hình như đàn ông đều biết chơi cả mà.

– Chưa bao giờ, thưa cô, tôi không có thời gian học trò chơi ấy. Tôi chỉ biết chơi bi-a thôi.

– Thế à? Hay nhỉ, xin ông hãy nói tôi nghe với... Xin lỗi! - Cô đột ngột thốt lên, chạy vội tới bên một bồn hoa.

Đyzma dừng bước, đang không biết nên làm gì, thì Kasia quay trở lại, tay cầm mấy nhành hoa thuốc lá. Ngay từ xa những đóa hoa đã tỏa mùi hương nồng nặc. Cô gái đưa hoa sát vào mặt y. Y ngỡ được tặng, đỏ mặt, chìa tay ra.

– À không! Không phải để tặng ông. Ông ngửi thử xem này! Huyền hoặc, phải không?

– Vâng, thơm lắm. - Y bối rối đáp.

– Ông phải là người kiêu kỳ lắm nhỉ?

– Tôi á? Sao lại thế? - Y thành thực ngạc nhiên.

– Thì chưa chi ông đã tưởng tôi tặng những đóa hoa này cho ông. Chắc ông hay được phụ nữ tặng hoa lắm phải không?

Thực ra chưa bao giờ Đyzma được bất kỳ một người phụ nữ nào tặng hoa, song y cũng đáp bừa:

– Cũng thỉnh thoảng.

- Hình như ông nổi tiếng là một người hùng ở Vacsava?
- Tôi?
- Cha tôi nói thế. Vả chẳng, quả thực, nom ông giống như... à, thế ông biết chơi bi-a thật à?
- Gần như ngay từ bé. - Y đáp, nhớ đến căn phòng bi-a ám khói tại xưởng làm bánh kẹo Arônxon ở Uyxkốp.
- Ở nhà chúng tôi cũng có bàn bi-a đấy, nhưng chẳng ai biết chơi cả. Giá như ông dành cho tôi một ít thì giờ thì tôi rất vui lòng được học...
- Cô ấy à? - Y ngạc nhiên. Y chưa bao giờ hình dung là phụ nữ lại có thể chơi bi-a. - Nhưng đó là trò chơi của đàn ông kia mà?
- Tôi lại thích những trò chơi của đàn ông. Ông dạy tôi nhé?
- Rất hân hạnh.
- Ta có thể bắt đầu ngay từ bây giờ.
- Không, - Dyzma gạt đi - hôm nay tôi còn nhiều việc lắm. Tôi phải nghiên cứu các chứng từ nữa...
- Hừm... ông không phải là loại người quá lịch sự nhỉ. Nhưng hình như kiểu của ông là thế thì phải!
- Thế là hay hay dở? - Y hỏi liều.
- Cái gì? - Cô gái lạnh lùng hỏi lại.
- Việc tôi là kiểu người như thế ấy?
- Ông biết không... tôi xin nói thật. Tôi thích quan hệ với những người có một phẩm chất dương tính nào đó, cốt là đừng giống cha tôi. Nhưng ngay từ đầu tôi muốn phân định rạch ròi và... hừm... muốn nói rõ rằng... Ông sẽ không giận nếu tôi nói thẳng chứ?
- Lạy Chúa!...
- ... Rằng tôi không hề quan tâm sâu hơn nữa.

- Tôi không hiểu.
- Ông cứ thích dấu chấm trên chữ “i” à?
- Cái gì cơ?

– Tôi thấy là ông thích mọi sự đều rõ ràng. Hay lắm. Vậy, nếu như tôi có đối xử tốt với ông, tôi vẫn muốn rằng từ đó ông chớ có rút ra những hệ quả quá xa vời. Nói cách khác, ông sẽ không bao giờ nhận được hoa của tôi đâu.

Rốt cuộc, y cũng hiểu được điều cô gái muốn nói; y mỉm cười:

- Tôi hoàn toàn không nghĩ tới chuyện ấy.
- Vậy thì tuyệt. Tốt nhất là mọi sự đều minh bạch.

Không rõ tại sao y cảm thấy bị xúc phạm, chẳng kịp suy nghĩ gì hơn, y bật ra luôn:

– Cô nói phải, vậy tôi cũng xin được đáp lại cô hoàn toàn thành thật: Cô cũng không thuộc kiểu của tôi đâu!

– Thế à? Càng hay! - Cô gái hơi bị bất ngờ đáp lại - Sự hiểu biết lẫn nhau sẽ tạo điều kiện tốt cho chúng ta trong việc dạy và học chơi bi-a.

Vợ chồng Kunixki đã quay trở lại với họ.

Kasia khoác tay Nina, đưa hoa cho nàng và nói:

- Tặng Ninus, dĩ chả thích mùi thuốc lá mà!

Kunixki đưa mắt nhìn cô con gái, trong ánh mắt lão, mặc dù trời tối, Dyzma vẫn nhận ra vẻ bức bối.

- Việc gì phải khoa trương thế? - Lão thốt ra, lắp bắp tợn.

Mặt Nina phu nhân lộ vẻ bối rối, nàng đáp khẽ:

– Tiếc là Kasia đã ngắt chúng đi. Không thể thì đời hoa cũng đã quá ngắn ngủi rồi mà...

Đến phòng lớn, mọi người chia tay, chúc nhau ngon giấc theo phép lịch sự. Song Dyzma không hề nghĩ tới chuyện ngủ nghỉ. Y quyết tâm bằng bất cứ giá nào cũng phải đánh vật bằng được với các tài liệu về tài sản của Kôbôrôvô. Đó là một việc cực kỳ phức tạp và rối rắm, toàn những số là số, đầy những từ khó hiểu đến mức gần như thù nghịch mà y hoặc là hoàn toàn chưa hề biết, hoặc không hiểu nổi ý nghĩa đầy bí ẩn của chúng: kiểm kê, chiết khấu, mã lực kéo, bán thành phẩm, thuế bảo hiểm, bảo hiểm lại, bồi hoàn, động thái, thăng tiến, đương lượng... Mồ hôi ròng ròng trên trán Dyzma.

Y thử lẩm nhẩm đọc lên thành tiếng, nhưng việc ấy cũng chẳng ăn thua gì. Đơn giản là y không hiểu nổi nghĩa của các câu y đọc lên, nghĩa của chúng cứ lẩn như trạch trước tri giác y, chúng trở nên trống rỗng và không sao nắm bắt nổi.

Nikôdem đứng bật dậy, rời khỏi bàn làm việc, lồng lộn trong phòng, xõ ra hàng tràng lời nguyện rửa độc địa, hai nắm tay xiết chặt dăm liên hồi vào thái dương.

– Nhưng dù sao nhất định, nhất định, nhất định phải nhằn cho kỳ được! - Y bướng bỉnh lặp đi lặp lại - Nếu không sẽ mất hết.

Y lại lao vào ngồi đọc để rồi lại bật ra.

– Không, chỉ vô ích thôi, đầu ta vỡ toang mất mà vẫn chẳng hiểu được tí gì.

Y bước sang buồng tắm, mở vòi nước lạnh, đưa đầu hứng dòng nước mát tỉnh người. Y cứ đứng yên như thế, người cúi nghiêng đến mấy phút liền, trong óc nghĩ thầm: “Có ích gì không đây?”.

Chẳng ích gì. Suốt đêm y lật giở từng trang, từng trang giấy má, nhưng kết quả duy nhất của toàn bộ công cuộc lao tâm khổ tứ kia là cơn nhức đầu như búa bổ. Y không tài nào hình dung rõ bức tranh mờ mờ ảo ảo và rời rạc về tổng thể kinh tế Kôbôrôvô, dù chỉ đến mức đủ để có thể trò chuyện về công việc với Kunixki chứ chưa nói đến việc điều hành nó.

“Làm gì bây giờ?”

Y trần trở mãi với câu hỏi ấy và quyết định dù thế nào cũng không chịu đầu hàng vô điều kiện.

“Ta cố cầm cự thật lâu, biết đâu lại chẳng tìm được một lối thoát nào đó”.

Quá tám giờ sáng, Kunixki bắt gặp Dyzma đang ngồi bên bàn làm việc, giữa đồng sách vở giấy tờ bừa bộn.

– Ông Nikôđem thân mến, - Lão giả vờ phẫn nộ - ông làm gì thế này? Ông không hề chớp mắt tí nào ư? Cần mẫn thì cần mẫn nhưng vẫn phải giữ gìn sức khỏe chứ!

– Tôi sẽ chẳng làm sao đâu ạ, - Dyzma đáp - một khi đã bắt tay vào việc, tôi không muốn dừng lại giữa chừng.

– Ông thật là người cương quyết. Nào, thế ra sao rồi?

– À, chưa có gì.

– Nhưng ông Nikôđem thân mến, chắc ông cũng phải thừa nhận rằng toàn bộ tư liệu được duy trì đệ nhất đẳng phải không nào? Sáng sủa, hệ thống, chặt chẽ...

Dyzma cố nén một câu chửi thề trong cổ.

– Đúng thế, - Y đáp - rất tuyệt vời!

– Hả, đúng không? Tự tay tôi làm đấy. Tôi nắm chắc từng chiếc nan hoa, từng bánh xe con trong cả cỗ máy này, không một kẻ nào trong đám người làm có thể qua nổi mắt tôi. Nhưng bây giờ xin ông hãy để công việc sang một bên đã. Sắp tới giờ ăn sáng rồi. Ông sẽ có khá nhiều thời gian vì hôm nay tôi sẽ không quấy rầy ông nữa. Tôi bận họp với ban kiến thiết xưởng giấy, sau đó tôi phải xem xét khu rừng Kôchiúpca.

Lúc cả hai bước vào phòng ăn, hai phụ nữ đã ngồi sẵn bên bàn.

– Nom ông nhợt nhạt lắm. - Phụ nhân nhận xét.

– Tôi hơi nhức đầu ạ.

– Các cô hãy tưởng tượng xem, - Kunixki thốt ra - ông Nikôđem không hề chớp mắt chút nào. Ông ấy thức suốt đêm bên đồng số sách.

– Có thể ông nên dùng chút chút thuốc đau đầu chẳng? - Phu nhân Nina hỏi.

– Có nhẽ chưa cần đâu...

– Xin ông cứ dùng đi ạ, sẽ đỡ ngay thôi mà.

Nàng sai đầy tớ đem hộp thuốc lại và Đyzma đành phải uống.

– Nina, dì biết không, - Kasia lên tiếng - ông Đyzma sẽ dạy em chơi bi-a đấy.

– Hẳn ông chơi giỏi lắm ạ?

– Cũng vừa vừa, - Nikôđem đáp - hồi trước tôi chơi không đến nỗi xoàng.

– Ngay sau bữa sáng có lẽ ta bắt đầu luôn chứ ạ? - Kasia đề nghị.

– Tôi sẽ tham dự giờ học của các vị. - Phu nhân Nina nói thêm.

– Hô hô, - Lão Kunixki cả cười - tôi e các cô chiếm mất ông Nikôđem của tôi.

– Chồng tôi ghen tỵ với ông rồi đấy. - Nina mỉm cười; Đyzma nhận thấy nàng nhìn y đầy thân ái.

“Hẳn cô ta phải là người rất tốt bụng” - Y thầm nghĩ.

Ngay sau khi ăn sáng Kunixki chia tay họ và bằng những bước chân ngắn ngủn lão vội ra chiếc ô tô đang chờ sẵn.

Kasia sai sửa soạn bàn chơi bi-a và cả ba bước sang phòng đó.

Bài học bắt đầu bằng việc hướng dẫn tư thế tay và cách cầm gậy. Sau đó Đyzma giảng giải cách thức đẩy bi.

Kasia nhanh chóng hiểu được ngay, cô có cánh tay chuẩn xác và cặp mắt tinh tường, được Dyzma khen ngợi:

– Cô sẽ chơi giỏi lắm, cốt nhất cần luyện tập thật nhiều.

– Kasia là học sinh sáng dạ đấy chứ ạ? - Nina hỏi.

– Lần đầu mà được thế là rất tuyệt vời.

– Thế trong trò bi-a cái gì là khó nhất? - Kasia hỏi.

– Khó nhất là đánh trúng đôi.

– Xin ông hãy biểu diễn xem nó thế nào?

Dyzma bố trí bi rồi nói:

– Xin cô lưu ý, bây giờ tôi sẽ đẩy hòn bi của tôi sao cho nó đập vào cả hai hòn bi còn lại.

– Nhưng đó là điều không thể nào làm được: chúng có nằm trên cùng một đường thẳng đâu!

– Chính thế, - Y mỉm cười, hài lòng vì ấn tượng gây được - toàn bộ nghệ thuật đánh trúng đôi là ở chỗ: hòn bi của tôi, khi đập vào cạnh bàn tại những vị trí khác nhau sẽ bật ra theo các hướng khác nhau. Trò đánh trúng đôi là thế này này! - Y đẩy nhẹ hòn bi và trò đánh trúng đôi diễn ra hoàn toàn tuyệt mỹ trước sự thán phục của hai người phụ nữ.

– Đó chính là hình học! - Nina kinh ngạc thốt lên.

– Ha, - Kasia thêm vào - tôi chẳng bao giờ điều luyện được đến thế.

– Có lẽ bà cũng thử một chút chẳng? - Dyzma quay sang Nina.

–Ồ, tôi chẳng làm được tích sự gì đâu! - Nàng nói, song vẫn cầm lấy gậy. Nàng không biết đặt tay trái thế nào để tạo nên điểm tựa, Dyzma phải uốn nắn lại các ngón tay hộ nàng. Y nhận thấy Nina có làn da hết sức mịn màng. Y chợt nghĩ rằng chắc hẳn những bàn tay này chưa từng phải động đến một việc gì cả. “Hạnh phúc thay khi giàu có, - Y nghĩ bụng - người ta

sẽ chẳng cần động đậy một ngón tay nào hết, tất cả đã có kẻ khác làm thay!”.

– Nào, thưa ông, - Nina chột lên tiếng - hình như ông không muốn dạy tôi học thì phải?

– Xin lỗi bà. Tôi chột nghĩ một điều nên nhãng quên đi mất.

– Hay thật, ông nghĩ về chuyện gì thế ạ?

– À, không có gì đâu. Tôi vừa chạm vào tay bà, tự nhiên chột nghĩ rằng những bàn tay mềm mại thế này hẳn chưa từng biết đến bất kỳ công việc gì.

Phu nhân Nina đỏ bừng mặt.

– Ông nói rất đúng. Đã từ lâu tôi xấu hổ về chuyện đó, nhưng tôi không đủ ý chí để có thể làm nổi một việc gì. Tôi ăn không ngồi rồi có lẽ một phần cũng vì hoàn cảnh nữa.

– Dĩ nhiên rồi, làm việc mà làm gì khi có ngân ấy tiền. - Dyzma nói một cách giản dị.

Nina cắn chặt môi, mắt nhìn xuống.

– Ông quả là một vị quan tòa nghiêm khắc, nhưng tôi xin thừa nhận rằng tôi hoàn toàn đáng chịu lấy lời giễu cợt căn rứt kia.

Dyzma không hiểu, y cố sức suy nghĩ xem tại sao Nina lại nói như thế.

– Ông Dyzma là người buộc tội hết sức thẳng thừng. - Kasia nhận xét.

– Song điều đó chính là một phẩm chất hiếm có. - Nina thêm.

– Mặc dù không phải bao giờ cũng dễ chịu đối với những người xung quanh. - Kasia lưu ý.

– Song lại rất có ích. Tôi thích sự trần trụi hơn những lời khen xã giao không thật lòng.

–Ồ, theo tôi thì đó không phải là lĩnh vực của ông Dyzma. - Kasia muốn khiêu khích y - Thí dụ, xin ông hãy nói xem có bao giờ ông khen xã giao phụ nữ không ạ?

– Có chứ. Nếu như người nào đó đẹp thật, tôi có thể bảo cho người ấy biết điều đó.

– Chỉ có vậy thôi ư? Nào, thí dụ ông có thể nói với tôi điều gì nào?

– Cô ư?... Hừm... - Y chạm tay vào cái quai hàm bạnh ra của mình trong khi căng óc suy nghĩ.

Kasia phá lên cười ngặt nghẽo.

– Đó, Nina, dĩ thấy chưa, đó quả là việc quá khó khăn đối với ông Dyżma! Nào, thưa ông, xin ông hãy nói một điều gì đi, điều gì cũng được. Nếu như ông không thể tán dương về tổng thể thì chí ít chắc ông cũng tìm được trong con người tôi một chi tiết nhỏ nhoi nào khả dĩ được ông để mắt tới chứ ạ?

Dưới lớp lông tơ mịn màng như nhung của làn da đào mơn mớn thoáng hiện sắc hồng. Y thầm nghĩ rằng cô gái thực là xinh đẹp, nhưng là sắc đẹp hết sức xa lạ, và trong cái nhìn chăm chú của đôi mắt hạt dẻ dăm dăm hướng vào Nina kia có vẻ gì dữ dội đến lạ lùng.

– Tất nhiên, - Y đáp - cô có cái tai rất đẹp.

– Ôi!... Kasia kinh ngạc - Tôi không ngờ được nghe ông nói ra điều đó. Ông biết không, chính nghệ sĩ bậc thầy Berbanô đã khiến tôi rất hân hạnh hồi mùa đông năm ngoái ở Rivêra bằng chính lời khen ngợi ấy đấy.

“Nhưng cái gã Berbanô ấy là ai nhỉ? Mình sụp tiệm rồi!” - Dyżma nghĩ bụng và nói to lên:

– Tôi không am hiểu hội họa lắm. Chưa bao giờ tôi thích môn đó cả.

– Song điều đó không hề cản trở ông có được khiếu thẩm mỹ tinh tế như những nghệ sĩ vĩ đại. - Nina lịch sự nói góp vào.

Kasia đặt chiếc gậy bi-a xuống và nói rằng hôm nay hãy học bi-a đến thế đã.

– Còn bây giờ tôi xin phép đi thay quần áo. Ông không muốn cười ngửa đi dạo cùng tôi một chút ư?

– Rất hân hạnh, nhưng tôi còn quá nhiều công việc phải làm. - Nikôđem đáp.

– Vậy tôi đành đi một mình. Chào Nina. - Cô gái ôm cổ Nina và hôn vào môi.

Khi cô khuất sau cánh cửa, Đyzma thốt lên:

– Hình như con chồng bà yêu bà không phải bằng tình cảm đối với một người dì ghẻ...

Nina đột nhiên quay ngoắt người, bước lại bên cửa sổ.

– Chúng tôi thương yêu nhau như hai chị em ruột.

– Bởi lẽ, - Nikôđem lưu ý - sự chênh lệch về tuổi tác giữa hai người có lẽ cũng rất không đáng kể. Thoạt tiên chính tôi cũng ngỡ bà và cô là hai chị em kia đấy. Có điều tính cách của hai người lại hoàn toàn khác nhau.

–Ồ, đúng thế, - Nina đồng tình - cả phong thái, tính nết lẫn diện mạo của chúng tôi hoàn toàn đối ngược nhau.

– Thế mà bà và cô vẫn rất yêu nhau.

Nina phu nhân không đáp. Đyzma không nghĩ ra thêm chuyện gì nữa để tiếp tục cuộc đàm thoại nên y đành quyết định trở về phòng riêng.

– Có lẽ tôi phải đi. Xin kính chào bà.

Nàng gật đầu đáp lễ y và hỏi:

– Không rõ ông có cần điều gì nữa không ạ?

–Ồ không, cảm ơn bà.

– Xin ông chớ e ngại gì cả, cứ ra lệnh cho người nhà...

– Đa tạ...

Y cúi người chào rồi bước ra. Nina còn đứng một lúc nhìn theo dáng người thô thiển gần như một hình vuông đang cử động của y, trông theo

chiếc cổ to tướng, trong lúc y bước những bước rần chắc dọc theo dãy dài các buồng.

“VẬY ra người có tính cách mạnh là như thế đấy chẳng? - Nàng nghĩ bụng - Lạ lùng thật. Tuy nhiên... Ôi, mình thật là một cô bé suốt đời mơ tưởng hảo huyền!...”. Nàng mỉm cười, đan hai tay vào nhau, uốn cong cả người.

Đyzma lại vui đầu tiếp tục nghiên cứu các tài liệu của Kunixki, nhưng kết quả còn tồi tệ hơn cả đêm qua. Y không có cách nào lần được lỗi ra giữa rừng số liệu này.

– Chó má! - Y chửi thề - Rõ ràng, mình là kẻ ngu như bò!

Y chợt nhớ lại mái trường trung học. Nơi ấy, khi có gì không hiểu, ít ra y cũng còn có thể “gạo” cho bằng thuộc. Vất thật đấy, nhưng dù sao vẫn còn có lối thoát. Nói cho cùng, nếu không “gạo” nổi thì lúc nào y cũng vẫn có thể cáo ốm để khỏi đến lớp... Còn ở đây không có cách gì hết, không có cách gì... Vì y đâu có thể “gạo” thuộc lòng nổi, còn ốm thì...

Đột nhiên y cân nhắc trong óc:

“À mà nếu giả thử ta ốm thì sao nhỉ?”

Nhưng để giải quyết được chuyện gì cơ chứ?

“Ít nhất cũng có thể lùi chuyện đuổi việc lại thêm vài ngày... thậm chí có thể hãn vài tuần nữa... ”.

Hay lắm! Ý hay lắm! Trong thời gian đó có thể sẽ có chuyện gì đó xảy ra, chuyện gì đó thay đổi...

“Đúng rồi, - Y quyết định - không cần bàn cãi gì nữa. Từ ngày mai mình bắt đầu ốm, thế thôi!”.

Y cân nhắc rất lâu để chọn một căn bệnh thích hợp. Không thể chọn bất cứ một bệnh truyền nhiễm nào, vì người ta sẽ tổng y vào bệnh viện ngay lập tức. Dạ dày cũng phải khỏe, nếu không người ta sẽ chẳng cho ăn...

“Thế nếu như bị thấp khớp thì sao?”

Y khoái lắm.

“Đó là căn bệnh tuyệt vời nhất, vì nếu người ta có mời đốc tờ đến thì cũng chẳng phát hiện được điều gì hết!”.

Khi gia nhân đến mời đi ăn trưa, Dyzma đã có cả một kế hoạch hoàn chỉnh về cơn kịch phát thấp khớp ở tay phải và chân phải. Ngay bữa tối nay y sẽ bắt đầu kêu đau, còn ngày mai thì phải nằm liệt giường.

Y hài lòng về kế sách, tinh thần phấn chấn vui vẻ hẳn lên.

Bên bàn ăn không khí cũng rất vui vẻ. Rõ ràng sự vắng mặt của ông chủ đã tác động dương tính đến hai người phụ nữ. Họ trò chuyện về chuyến đi được dự tính của Kasia tới Thụy Sĩ, nơi cô sẽ học y.

– Sau khi tốt nghiệp đại học cô dự định sẽ hành nghề chứ? - Dyzma hỏi.

– Tất nhiên.

– Chúng tôi sẽ là bệnh nhân của Kasia. - Nina cười.

– Dì thì đúng, nhưng ông Dyzma thì không. - Kasia đáp.

– Cô thật nhẫn tâm. Thế nếu như tôi ốm mà không có bác sĩ nào khác ở gần thì sao?

– Nhưng ông hiểu sai tôi rồi. Tôi sẽ chuyên về bệnh phụ nữ.

– À ra thế? Tiếc thật. Tôi lại bị thấp khớp, mà có lẽ đó là bệnh của đàn ông.

– Điều đó còn tùy thuộc vào chỗ, - Phu nhân Nina lưu ý - bệnh được nhiễm trong điều kiện nào, có theo kiểu nam nhi hay không.

– Trong chiến tranh. - Nikôđem đáp.

– Ông đã từng là sĩ quan quân đội à?

– Không, tôi chỉ là chiến sĩ thường.

– Thật là tuyệt vời! - Nina thốt lên - Biết bao người lỗi lạc trong thời gian chiến tranh đã từng phục vụ trong bộ quần áo màu xám của người lính.

– Quân phục màu xanh. - Dyzma chữa lại.

– Dĩ nhiên rồi, bởi đó là màu hy vọng, ông thật tinh tế khi lưu ý đến điều đó. Có lẽ ông đã từng bị thương chẳng?

– Không. Chiến tranh chỉ để lại cho tôi bệnh tê thấp làm kỷ niệm.

– Và chắc cả những huân chương nữa chứ? - Nàng hỏi.

Nikôdem không hề có một thứ huân huy chương nào cả, y liền bịa:

– Huân chương quân công. Ngoài ra tôi còn được phong cấp nữa, suýt nữa thì được lên đến cấp tướng.

– Sao lại thế được ạ?

– Người ta phong tôi lên binh nhất, và chắc chắn tôi sẽ leo lên được tới chiếc lon cấp tướng nếu như chiến tranh không kết thúc quá sớm.

– Dù sao tôi vẫn thấy rằng ông có những hồi ức đáng yêu về chiến tranh.

– Đó là quãng đời đẹp nhất của tôi. - Y nói thành thực.

– Tôi hiểu ông. Mặc dù là một phụ nữ, bản thân tôi không tài nào cảm thấy hạnh phúc giữa những người hấp hối và bị thương, song tôi vẫn hiểu rằng, trang nam nhi chân chính có thể tìm thấy trong chiến tranh một môi trường khơi dậy mạnh nhất những bản tính đàn ông. Tính đồng đội, cuộc chiến đấu...

Dyzma mỉm cười. Y chợt nhớ lại cái doanh trại của trung đội điện báo, lũ gà mái mà một tay hạ sĩ nuôi được, nước cà phê ấm áp và những ngày nhàn rỗi đến đơn điệu...

– Vâng, con thú hoang. - Y đồng tình.

– Kasia thân yêu, - Phu nhân Nina thốt lên như muốn nối tiếp câu chuyện lúc này bị gián đoạn. - dù sao em cũng phải thừa nhận rằng trong đó vẫn có một thứ vẻ đẹp nào đó tác động rất mạnh đến phụ nữ.

Kasia nhún vai:

– Không phải đến tất cả các phụ nữ.

– Phụ nữ, - Nikôđem nói - nói chung thích sức mạnh, dù tàn bạo, hơn là sự yếu ớt.

– Xin ông chớ có quảng cáo. - Nina cười.

Họ trò chuyện thêm một lúc nữa. Sau đó Đyzma trở về phòng riêng. Y vẫn nhớ rằng đã hẹn gặp ngoài vườn với ngài bá tước loạn óc, người mà y có thể tìm hiểu để biết thêm được khối điều thú vị về toàn bộ cộng đồng Kôbôrôvô.

Sau khi xem xét thấy không có một ai gần đấy, y mở cửa ra hiên và chọn ngay một lối có vẻ đưa thẳng đến chiếc ghế đá nọ đặt dưới cây gia.

Song y không tìm ra chiếc ghế đó và đã bắt đầu mất hy vọng được gặp Pônimirxki thì chợt nghe tiếng chó sủa gần đấy.

“Hắn đây rồi!” - Y mừng thầm.

Quả thực, gần ngay cạnh đấy, y trông thấy con chó nhoắt có cặp chân vòng kiềng đang nhảy quanh một thân cây dẻ cành lá xum xuê và sủa như điên cuồng. Y ngược nhìn lên và ngạc nhiên thấy vị bá tước trẻ tuổi nọ đang ngồi vắt vẻo trên một chẽ cây.

– A, ông đây rồi, - Chàng reo lên - tuyệt lắm!

Chàng nhẹ nhàng nhảy xuống đất và gật đầu với Đyzma.

– Ông không phản ta trước mặt thằng Kunik đấy chứ? - Chàng hỏi vẻ nghi ngờ.

– Lạy Chúa che chở. Vả chẳng ông ấy cũng không có nhà.

– Càng hay. Ông ngạc nhiên tại sao ta ngồi trên cây à?

– Không ạ, sao lại...

– Ông biết không, đó là hiện tượng lại giống. Thỉnh thoảng ở con người ta lại nổi lên một cơn thèm khát không sao cưỡng nổi, muốn được quay về với những hình thức sinh hoạt nguyên thủy. Ông không thấy thế à, ông... Nào, ông tên là gì ấy nhỉ?

– Dyżma ạ.

– À hà, Dyżma. Một cái họ ngô nghê. Còn tên?

– Nikôđem ạ.

– Lạ thật. Ông không có vẻ gì là Nikôđem cả. Nhưng không sao. Thực ra con Brutux của ta cũng chẳng có vẻ gì giống Brutux, còn ta cũng chẳng hề giống Gióorgiơ tí nào. Thế ông bảo rằng thằng đểu cáng ấy đi khỏi nhà rồi à?

– Đi vắng một ngày ạ.

– Hẳn hẳn lại bày một trò đểu cáng gì đấy thôi. Ông có biết là chính nó đã cướp đoạt Kôbôrôvô của chúng ta không?

– Tôi chưa nghe chuyện gì cả. - Dyżma đáp.

– Vậy ông chú ý đây. Thằng Kunik chuyên nghề cho vay nặng lãi. Và vì cha ta tiêu pha rất hăng, mà chiến tranh thì lại làm suy yếu tình hình tài chính của gia đình ta, nên thằng Kunik dễ dàng thọc tay vào quỹ đảo công việc, cuối cùng hẳn đã xui cha ta bán không Kôbôrôvô cho hẳn.

– Bán không là thế nào ạ? Như bán giả vờ ấy à?

– Ta cũng không rõ, ta không rành những trò đó lắm. Ta chỉ biết rằng hẳn đã chiếm lấy toàn bộ gia sản bằng một trò đại bịp. Nhưng không sao. Rồi người ta sẽ có lúc tổng hẳn vào trại giam hình sự.

– Vâng, được rồi, - Dyżma thận trọng hỏi dò - nhưng vậy thì tại sao em gái ngài bá tước lại xuất giá để lấy ông Kunix... à, lấy Kunik?

– Vì yêu thương đối với cha ta. Cha ta sẽ không thể sống nổi nếu phải rời xa Kôbôrôvô, thằng khốn nạn ấy đánh hơi thấy chuyện đó liền đưa ra cho cha ta điều kiện: nếu Nina trở thành vợ hẳn, hẳn sẽ ghi cho cô ấy là chủ tài sản Kôbôrôvô, và bằng cách ấy, tổ ấm ngàn đời của dòng họ Pônimixki vẫn nằm trong tay chúng ta. Thế là em gái ta đành hy sinh và nó phải cay đắng ăn năn vì chuyện ấy, vì một năm sau ngày cưới của nó cha ta cũng vẫn cứ qua đời, còn thằng khốn nạn thì lừa Nina lấy được những hồi phiếu với

một tổng số tiền khổng lồ, cũng như quyền đại diện hoàn toàn. Chính vì thế em gái ta không thể động đến một chút gì trong những tài sản của chính nó, thằng lừa đảo Kunik đã nắm toàn quyền.

– Thế con gái của ông ta nói gì về chuyện ấy?

– Con bé Kaxka ấy à? Đó cũng là một con đười, nhưng nó lại căm thù thằng Kunik, vì hình như trước kia hắn đã ngược đãi mẹ con bé rất kinh khủng.

– Thế bà ta chết rồi ạ?

– Ai?

– Vợ trước của ông Kunik ấy?

– Ông nào nữa? - Pônimirxki bùng lên - Thằng khốn nạn, thằng khố rách áo ôm, ông gì mà ông! Ông là ta đây này! Người hiểu chưa?

– Hiểu rồi ạ. - Dyzma đồng ý - Thế ra bà ta chết rồi?

– Thứ nhất, ta hoàn toàn không quan tâm đến chuyện đó, hai nữa, mẹ ta chết lâu rồi. Đưa thuốc lá cho ta!

Chàng châm thuốc và vừa nhả lên trời những vòng tròn khói huyền ảo vừa suy nghĩ lao lung... Dyzma nhận thấy hôm nay Pônimirxki có vẻ bình tĩnh hơn nhiều, y đánh bạo hỏi:

– Thế tại sao bọn họ lại đẩy ngài bá tước ra khỏi dinh thự?

– Cái gì?

– Tôi muốn hỏi tại sao bọn họ lại đẩy ngài bá tước ra ngoài?

Pônimirxki không trả lời gì, suốt một lúc lâu chàng nhìn thẳng vào mắt Dyzma. Rốt cuộc chàng cúi người lại gần y và nói thầm thì:

– Ta thấy có lẽ phải cần đến ông...

– Tôi ấy ạ? - Nikôđem ngạc nhiên.

– Khẽẽ nào! - Chàng lo lắng nhìn xung quanh - Ta có cảm giác là có kẻ nào đó đang rình nghe trộm.

– Ngài bá tước tưởng tượng đấy thôi. Không có ai ở đây đâu.

– Suyt! Brutux! Đi tìm gián điệp, tìm đi!

Con chó nhoắt nhìn ông chủ với vẻ mặt ngô nghê và không thêm rời khỏi chỗ.

– Đồ súc vật ngu ngốc! - Bá tước cúi kinh - Cút xéo ngay!

Chàng đứng dậy rón rén bước vòng quanh bụi cây. Khi ngồi lại xuống ghế, chàng nói với giọng răn dạy:

– Thận trọng không bao giờ quá thừa cả.

– Ngài bá tước có nói rằng sẽ cần đến tôi. - Dyzma khơi mào.

– Đúng, ta sẽ dùng ông như một công cụ, có điều ông phải thề tuyệt đối vâng lời. Dĩ nhiên, không hờ cho ai một lời nào hết. Trước tiên, ông phải đi Vacsava gặp bà dì của ta, bà Psêuenxka. Đó là một người rất ngu ngốc và rất được kính trọng. Chắc ông cũng thấy rằng những người được kính trọng thường là ngu ngốc?...

– Quả đúng thế ạ...

Pônimirxki nhăn mặt giễu cợt và nói thêm:

– Riêng có ông, ông bạn ạ, là ngoại lệ của cái quy luật ấy, vì mặc dù ông ngu ngốc nhưng lại không gây nên một sự kính trọng nào hết. Nhưng đó chỉ là chuyện vặt vãnh. Vấn đề này quan trọng hơn nhiều. Dì Psêuenxka có rất nhiều mối quan hệ, mà lại căm ghét thằng Kunik. Vì thế dì ấy sẽ giúp đỡ ông trong việc của tôi.

– Trong việc gì kia ạ?

– Câm ngay, không được mở mồm khi ta đang nói! Thằng Kunik tuyên bố rằng ta bị điên. Ta! Ông chú ý chứ - và hẳn đã được quyền bảo trợ cho ta. Vậy cốt sao bà dì ta huy động tất cả những người nào cần thiết - ta cũng

không hiểu là ai - để thành lập một hội đồng giám định, hội đồng ấy phải tuyên bố rằng ta hoàn toàn bình thường. Ông hiểu chưa?

– Tôi hiểu rồi ạ.

– Ta sẽ viết cho bà dì một bức thư, trong đó ta sẽ giới thiệu ông là bạn học, mặc dù nom ông hệt như một thằng thợ giày; bà dì ta vốn khao khát đánh bại thằng Kunik nên sẵn sàng tin điều đó. Ông sẽ giải thích cho dì ta rõ tất cả mọi việc, rằng ở đây ta đang bị giày vò, người ta đang bỏ tù ta, thu giữ thư từ gửi tới cho ta. Cần phải trình bày tất cả những việc đó với màu sắc đen tối nhất...

– Vâng, được rồi, nhưng...

– Im ngay! Ông muốn hỏi là ông sẽ nhận được gì nếu làm việc ấy chứ gì? Hãy biết rằng qua việc này, ông sẽ vinh dự được nhận tình thân ái của chính ta và được trợ cấp đến trọn đời. Đủ chưa? Ta đi viết thư đây, còn ông, trước khi đi Vacsava, ông hãy tới đây nhận thư và những điều hướng dẫn cụ thể. Hãy nhớ là nếu ông phản, ta sẽ giết ông như giết một con chó! Xin chào!

Bá tước huýt sáo gọi con chó và nhảy vọt một bước, khuất sau lùm cây.

“Một thằng điên, không còn nghi ngờ gì nữa!” - Dyzma nghĩ thầm.

Song dù sao những thông tin của bá tước chắc chắn phải chứa phần lớn sự thực. Thậm chí, chính Kunixki nói rằng hãn mua lại Kôbôrôvô. Mỗi quan hệ của vợ và con gái với hãn quả là thù nghịch. Cần phải hiểu rằng việc quan tâm đến anh chàng điên kia chẳng có chút ý nghĩa gì, cả những kế hoạch của anh ta cũng thế, song cũng nên cân nhắc xem có thể câu được chút gì lợi ích cho bản thân ta không từ chỗ nước đục ngầu này?

Tạm thời Dyzma chưa nhìn ra một khả năng nào hé mở, song y hiểu rằng việc nắm được những bí mật của người khác không bao giờ là chuyện vô ích. Đặc biệt là trong hoàn cảnh của y.

“Dù sao mình cũng phải tìm cách biết xem những gì thằng cha bá tước điên điên này nói có phải là sự thực hay không”.

Y chợt nghĩ rằng nếu như những điều Pônimirxki nói được kiểm định, y có thể dọa lão Kunixki là sẽ tố cáo. Y đang nghĩ ngợi về chính việc đó, thì gặp người hầu phòng ở gần dinh thự, anh ta báo rằng ông chủ chưa về mà để cho ô tô về không, vì công việc còn giữ chân ông chủ ở lại thêm một ngày nữa.

Cái tin ấy khiến Đyzma thêm phấn khởi. Lại thêm được một ngày nữa yên thân! Tuy nhiên y quyết định sẽ không đẩy lùi thời hạn đau ốm của mình làm gì. Dù sao, việc cơn kịch phát thấp khớp diễn ra một ngày trước khi giáp mặt Kunixki xem ra cũng vẫn đẹp hơn.

Vậy nên trong bữa tối y bắt đầu nhăn nhó, lúc thì ôm lấy tay, lúc lại ôm chân. Cả hai phụ nữ, nhất là Nina, đều bày tỏ lòng đồng cảm hỏi thăm nguyên nhân của cơn đau, và khi y nói rằng đó là bệnh thấp khớp, cả hai liền đồng thanh nhất trí rằng khí hậu ẩm thấp ở Kôbôrôvô đã tạo điều kiện cho những cơn kịch phát của bệnh thấp khớp.

Thậm chí phu nhân Nina còn xin lỗi y đã không báo trước cho y điều đó.

Đúng vào lúc uống nốt ngụm nước quả cuối cùng, cơn đau của Đyzma trở nên không tài nào chịu đựng nổi. Y xin lỗi hai người đàn bà và muốn quay trở về phòng mình, nhưng phu nhân Nina ra lệnh một người hầu dìu y đi, còn đích thân nàng đến tủ thuốc gia đình để lấy thuốc.

Đyzma rất hài lòng. Vỡ kịch thật tuyệt vời. Y nhận thấy điều đó qua nét mặt của người hầu giúp y cởi quần áo và đặt nằm xuống giường, rồi sau đó mang thuốc thang đến.

Chừng mười lăm phút sau có tiếng gõ cửa, khi y thốt lên: “Xin mời” thì đột nhiên nghe giọng phu nhân Nina.

- Ông thấy ra sao rồi ạ?
- Đau lắm, thưa bà.
- Ông có cần gì nữa không ạ?
- Không, cảm ơn bà!

– Vậy chúc ông ngủ ngon. Hy vọng rằng ngày mai ông sẽ khá hơn.

– Chúc bà ngon giấc.

Im lặng bao trùm, và vì bữa tối no nê, Dyzma cảm thấy buồn ngủ, y vừa thiếp đi vừa nghĩ thầm:

“Nina thật là một người đàn bà đáng yêu... a, bá tước tiểu thư kia mà...”.

Chương 5

Khí hậu Kôbôrôvô ảnh hưởng tai hại đến bệnh thấp khớp của Nikôđem Đyzma. Đến sáng người ta được biết là suốt đêm y không hề chớp mắt, cơn đau càng ngày càng mạnh lên. Cô sen mang báo cáo như thế đến trình phu nhân Nina và quay trở lại với một loại thuốc mới cùng lời của phu nhân hỏi xem ngài tổng quản lý có muốn đọc sách vở gì chẳng.

Đyzma không muốn đọc gì hết, nhưng không muốn để lộ rằng mình thiếu nhiệt tình đối với văn học, y bảo cô sen rằng cơn đau khiến y khó giữ quyển sách lâu trên tay.

Hậu quả của việc ấy đối với y thật bất ngờ.

Đó là vì bên ngoài cửa lại chợt vang vào giọng phu nhân Nina.

– Xin chào ông. Tôi rất lo lắng thấy ông không bớt đau. Có lẽ nên mời bác sĩ đến chẳng, thưa ông?

– Ôi không, không cần đâu ạ. - Nikôđem cương quyết trả lời.

– Chắc hẳn ông buồn chán lắm. Hay để một ai đó đọc sách cho ông nghe nhé?

– Làm sao được, nếu không có ai cả, thưa bà.

Ngoài cửa ăng đi một lát, rồi sau đó lại có tiếng phu nhân Nina:

– Có thể vào được không ạ?

– Vâng, xin mời bà.

Nàng bước vào, đưa mắt nhìn y, trong đó nổi tò mò trộn lẫn với niềm thương cảm. Đột nhiên nàng đề nghị đích thân đọc cho y nghe. Không còn cách nào khác. Đyzma vừa cảm ơn vừa xin lỗi vì đã làm phiền nhưng buộc phải đồng ý.

– Đó là chuyện vặt. Tôi cũng không có việc gì phải làm kia mà. Tôi rất vui lòng được đọc hầu ông một chút. Có điều xin ông cho biết ông chọn tác giả nào.

Nikôđem cân nhắc: Phải chọn một người nào kha khá một tí, một tác giả được đám có chút tri thức chọn đọc trong thư viện ở Uyxkốp. Y đã biết nên chọn người nào: một tác giả người Anh, tên thì viết khác, nhưng phát âm là Giắc Lânđơn.

– Có thể truyện gì của Giắc Lânđơn chẳng?

Nàng mỉm cười cúi đầu.

– Lát nữa tôi xin mang đến mấy quyển sách của ông ta.

Nàng nhanh chóng quay trở lại với vài tập sách bọc bìa tuyệt đẹp và nói:

– Tôi hoàn toàn không ngạc nhiên rằng ông thích nhà văn này.

Đyzma chưa từng đọc Giắc Lânđơn bao giờ, nhưng y cũng đáp:

– Quả thực tác giả này được tôi hâm mộ lắm, nhưng sao bà lại biết?

– A, thưa ông, có thể tôi quá khen mình, nhưng tôi cảm thấy mình là một quan sát viên khá tốt. Còn ông thì thuộc loại người không khó đoán nhận, mặc dù bản tính ông vốn kín đáo, sống bằng cuộc sống nội tâm dường như trong *splendid idlation*...^[2]

– Thật thế ư? - Nikôđem hỏi.

– Đúng thế, chúng tôi, những người phụ nữ có thể chúng tôi không làm điều ấy một cách đầy đủ khoa học, thậm chí thiếu hệ thống, nhưng chúng tôi là những chuyên gia trong lĩnh vực phân tích tâm lý, tôi xin nói rộng hơn là lĩnh vực tâm lý thực hành. Linh cảm thay thế cho phương pháp nghiên cứu, còn bản năng giúp cho chúng tôi tránh khỏi sai lầm.

Đyzma nghĩ thầm:

“Cô ta tán mới ghê chứ!...”

– Chính vì thế, - Nina tiếp tục, bàn tay vô tình lật lật những trang sách - chính vì thế chúng tôi giải mã những quyển sách đóng kín dễ hơn những quyển sách mở rộng.

– Hừm... - Nikôđem cân nhắc - nhưng tại sao lại phải cố gắng đoán nhận, trong khi có thể mở từng quyển sách một cách dễ dàng?

Y nghĩ là Nina nói đến những quyển sách đóng kín nàng định sẽ biểu diễn cho y thấy thuật đọc Giắc Lânđơn qua bìa sách đóng kín, và y nói thêm:

– Không có gì dễ dàng hơn mở một quyển sách.

Nina phụ nhân nhìn thẳng vào mắt y đáp lại:

–Ồ không. Có những quyển sách không chịu được chuyện đó, mà đó lại là những quyển sách kỳ thú nhất. Những quyển sách ấy không thể đọc theo cách nào khác ngoài cách đọc bằng đôi mắt của trí tưởng tượng. Chắc ông cũng đồng ý với tôi chứ?

– Tôi không rõ, thưa bà, - Không nghĩ ngợi gì, y đáp liền - tôi chưa từng gặp những quyển sách như thế bao giờ. Thậm chí tôi đã nhìn thấy những ấn phẩm rất quý giá, nhưng ấn phẩm nào tôi cũng có thể mở ra và đọc được.

– À, đó là điều dễ hiểu, hình như nói chung ông không bao giờ chạm đến những quyển sách ít lý thú, còn những quyển mà ông chú ý thì lại tự động mở ra trước mắt ông như bị tác dụng của dòng điện vậy. Sức mạnh của ý chí có tính chất như thế đấy.

Đyzma mỉm cười. “Bà ta nói những quyển vở vẫn gì thế không biết?!” - Y nói.

– Nhưng chỉ cần sức của một đứa hài nhi cũng có thể mở được sách, thưa bà.

– Song dù sao ông vẫn thuộc loại người có cá tính mạnh khác thường...

– Tôi ấy ư? - Đyzma kinh ngạc.

–Ồ, xin ông đừng cố tình đánh lạc hướng tôi. Tôi có hàng loạt nhận xét khẳng định điều ấy. - Nàng mỉm cười thắng lợi -Ồ, nói thí dụ như việc ông chọn Giắc Lândơn chẳng hạn... Đó chẳng phải là một bằng chứng rõ ràng về sở thích hay sao? Tại sao lại không phải Môroa, không phải Uyñđơ, không phải Xincle Lêvi, không phải Zêrômxxki, Man hay Sô, mà lại chính là Lândơn với chất thơ của chủ nghĩa anh hùng sáng tạo lặng lẽ của ông, với sự tôn sùng đến tuyệt đỉnh những công sức lao động của ông?

Đyzma im lặng.

– Ông thấy chưa. Tôi có thể nói ngay từ đầu rằng ông không yêu Sôpanh bằng Bram, ông gần gũi với Mateikô hơn Jaxếch Mantrepcki, Lindơberg hơn Xinr nô đơ Becgiơrắc, phong cách gô tích và nhà chọc trời hơn phong cách barốc và rôcôcô...

Nàng đưa cặp mắt xanh to tướng nhìn y, giống hệt như một đứa trẻ đang muốn nói: “A, chú thấy chưa, cháu biết rõ chú có cái gì trong túi nhá!”.

Đyzma không biết trả lời ra sao, y đành nhăn nhó và rên dường như đau đớn. Phu nhân Nina ân cần hỏi xem y nghe chuyện có phát chán không, vì nếu thế... mà cũng có thể y muốn được chọc mắt một lát chẳng...

– Nhưng chỉ xin ông hãy nói thật xem tôi mô tả những sở thích của ông có đúng không nào?

“Có quý mới biết được!” - Y nghĩ thầm, song ngoài miệng lại thốt lên hết sức trơn tru:

– Một phần đúng, một phần không.

– Vâng, được rồi, - Nàng mỉm cười thỏa mãn - giờ ta đọc nhé. Ông có muốn nghe “Tiếng gọi của máu” không?

– Hay lắm.

Nàng bắt đầu đọc. Đó là một câu chuyện về một con chó lớn nào đó bị người ta đánh cắp. Đyzma chờ hết trang này sang trang khác xem rốt cuộc cảnh sát có can thiệp vào chuyện trộm cắp này không nhưng khi câu

chuyện đi theo hướng khác hẳn, y dần dần thôi chăm chú và cuối cùng hoàn toàn bỏ ngoài tai nội dung câu chuyện, y chỉ còn nghe giọng mềm mại, ấm áp và thánh thót của phu nhân Nina mà thôi.

Y bắt đầu ngẫm nghĩ về cuộc trò chuyện mới rồi và đi đến nhận định rằng dù sao đi nữa, đó cũng vẫn là một câu chuyện khá lạ lùng. Bà mệnh phụ xinh đẹp này hình như không phải nói về những cuốn sách thì phải... Phải chăng?...

Đột nhiên y nhớ lại cái phòng khách nhỏ bé trong căn hộ của ngài chánh sở bưu chính ở Uyxkốp, ngài Btrếch, nhớ hai tiểu thư Bôtrócúpna, tiểu thư Valaxkúpna giáo viên trường tiểu học, chàng Jurtrắc ở tòa án hòa giải, cùng những nhân vật khác của giới thanh niên lá ngọc cành vàng xứ Uyxkốp. Trong phòng khách nhỏ xíu ấy, căn phòng đến là thảm hại nếu so sánh với tòa dinh thự này, người ta hay chơi trò kiểm duyệt, và tiểu thư Lôgia Bôtrócúpna thường ngồi giữa, đóng vai một quyển sách!... Phải, phải rồi, những người ngồi quanh nói biết bao điều về “quyển sách” đó, nào là nó chưa được rọc, nào đây là quyển sách dạy nấu ăn, là một tập thơ, nào đó là một quyển sách nom có vẻ thú vị đấy nhưng tốt nhất đừng nên mở ra... à hà!

Chắc câu chuyện kia cũng thuộc loại ấy... chắc chắn thuộc loại ấy thôi! Nhưng không hiểu là bà phu nhân đài các này nói với y những điều dễ chịu hay khó chịu vậy nhỉ?... Có lẽ là dễ chịu, mặc dù đối với các ông bà lớn loại này thì chẳng bao giờ biết được hư thực đúng sai ra sao.

“Thế nếu như cô ta lao tới với mình thì sao?... Ê ê... Không có lẽ”.

Giọng Nina ngân vang, trầm bổng một thức điệu tinh tế, chốc chốc lại run run xúc động. Hàng mi hạ xuống rủa một chiếc bóng dài trên màu trắng ngần tinh khiết của đôi gò má, ánh mặt trời lọt qua tán lá lóng lánh nhảy nhót trên những sóng tóc uốn lượn và chiếu xuống tấm thảm trải, tạo thành một vệt sáng linh động. Trong phòng sức nức mùi oải hương và mùi mật hoa gia, đầy những thứ đồ đạc bằng đồng đen mạ vàng óng ánh của nhà đại gia: trên trần nhà với những đường trang trí hoa lá sang trọng treo đồ sộ

một chiếc đèn chùm nặng nề long lanh ánh đỏ của thứ pha lê màu hồng ngọc.

“Lạy Chúa tôi! Trước đây một tuần thôi, liệu có ai dám nghĩ rằng ta - Nikôđem Đyzma - sẽ được nằm đây, trong căn phòng tuyệt vời này, trên chiếc giường sang trọng này, để bà chủ xinh đẹp kia đọc sách cho mà nghe?”.

Y nhắm mắt lại và thốt nhiên giật nảy mình.

“Thế nếu như tất cả chỉ là giấc mơ, nếu như tất cả chỉ là chuyện tưởng tượng, nếu như mở mắt ra ta chỉ trông thấy những bức tường tróc lở và ẩm ướt của nhà thẳng cha Barchix ở phố Uxka? Nhưng còn giọng đọc kia?... Có thể đó chỉ là tiếng Manka đang đọc báo hàng ngày cho mẹ Valentôva nghe?”.

Đột nhiên giọng đọc ngừng lại, im lặng một lát rồi có tiếng hỏi rất nhẹ nhàng:

– Ông thiếp đi rồi chẳng?

Đyzma mở mắt và mỉm cười:

– Không, thưa bà.

– Cơn đau qua chưa ạ? Ông có dễ chịu phần nào chẳng?

Nikôđem lại mỉm cười lần nữa.

– Cơn đau chưa qua, nhưng tôi thấy dễ chịu hơn.

Nàng nín lặng.

– Hể bà có mặt ở đây thì tôi thấy dễ chịu hơn.

Nàng buồn bã nhìn y chẳng đáp lời nào. Nikôđem nghĩ bụng chắc hẳn anh chàng loạn óc, anh của nàng, đã nói có lý: nàng quả thực là một người bất hạnh. Đang có cơ hội kiểm tra lại các thông tin của anh ta, Đyzma bèn hỏi:

– Bà có điều gì phiền muộn thì phải?

– Có lẽ ông là người độc nhất trong nhà này có thể tự xưng là sung sướng.

– Tại sao lại duy nhất?

– Bởi vì ông chẳng có gì ràng buộc vào cái nhà này hết... Lạy Chúa tôi! Lúc nào ông cũng có thể rời bỏ nơi đây để trốn đi, trốn đi mãi mãi.

Môi nàng run run, khóe mắt long lanh lệ.

– Và chắc hẳn ông sẽ bỏ trốn thôi...

– Không! - Dyzma vội phản đối khi nghĩ tới đồng lương của mình - Tôi muốn ở lại đây càng lâu càng tốt.

Nàng đỏ mặt.

– Ông nói thành thực đấy chứ?

– Tại sao tôi lại phải bịa đặt? Chắc hẳn là thành thực.

– Thế việc bầu bạn với những sinh linh bất hạnh không khiến ông e ngại sao?

– Không, không hề, hơn nữa, tại sao bà lại có thể là người bất hạnh kia chứ? Một phụ nữ trẻ, khỏe, giàu có, với cuộc sống êm ấm.

– Ôi! - Nàng ngắt lời - Liệu có thể gọi đó là cuộc sống chẳng?

Dyzma liếc nhìn nàng.

– Có thể chồng bà không yêu bà chẳng?

– Chồng ư? - Nét mặt nàng biểu lộ một sự khinh bỉ và ghê tởm - Chồng tôi, tôi muốn ông ấy căm ghét tôi. Và chẳng, có gì gắn bó giữa tôi và ông ấy đâu cơ chứ! Ông ấy chỉ quan tâm đến việc kiếm tiền và chỉ nghĩ về những đồng tiền ấy mà thôi... Cái phạm vi những điều ông ấy quan tâm đối với tôi hoàn toàn xa lạ!... Còn chính bản thân ông ấy thì chẳng bao giờ tìm cách cảm thông và hiểu tôi...

Nàng cắn chặt môi.

– Vả lại, tôi nói với ông những chuyện ấy làm gì cơ chứ...

– Bà nói ra được cũng là điều tốt.

– Không nói thì chắc ông cũng nhận thấy tất cả. Ông Nikôđem, xin ông hãy nói xem, liệu một con người cô đơn, một con người hoàn toàn cô đơn có thể nào hạnh phúc được chẳng?

– Tôi cũng không rõ... Tôi cũng chỉ có một thân một mình trên đời.

– Sao lại thế? Ông không có một ai sao? Còn gia đình?...

– À, không có ai cả.

– Ông không thấy khổ vì điều ấy sao?

– Quả tình không.

– Ôi, bởi vì ông là đàn ông, đầy sức khỏe, mang trong mình bao tính cách mạnh mẽ, ông không biết thế nào là cô đơn, bởi lẽ riêng bản thân ông đã là một thể hoàn chỉnh. Thậm chí tôi không rõ là nói chung ông có khả năng thấu hiểu hay chẳng nổi trống trải đơn cô của một sinh linh yếu ớt như tôi?

– Nhưng bà có cô con chồng kia mà?

– Ôi! - Nàng bất giác bật ra - Kasia... chỉ là đàn bà.

Nàng cắn chặt môi nhìn quyển sách đang mở rộng đặt trên đầu gối rồi bắt đầu nói:

– Ông biết không, đã từ nhiều năm nay, ông là người đầu tiên tôi cảm thấy có thể tự do và... Sự đồng cảm của ông không hề chứa đựng lòng thương hại xúc phạm lẫn sự lãnh đạm ngoại lai... Ông biết không, tôi không duy trì quan hệ thân hữu với một ai... Ông là người đầu tiên mà tôi tự cho phép mình được trao đổi một cách cởi mở những suy tư của bản thân, với lòng tin sẽ chẳng bao giờ bị hiểu sai.

Nàng đỏ mặt và nói đầy sôi nổi. Dyzma không còn nghi ngờ gì nữa là Nina đang “lao” vào với y.

– Không hiểu ông có thấy mệt mỏi không khi bị lôi vào quỹ đạo những nỗi buồn muôn thuở của tôi?

– Lạy Chúa che chở!

– Nhưng những nỗi buồn của tôi thì có liên quan gì đến ông?

– Rất liên quan.

– Ông thật tốt với tôi quá.

– Đối với tôi bà cũng thế. Nhưng xin bà đừng quá buồn phiền, mọi cái không hay rồi sẽ đổi thay, cốt đừng quá bận tâm mà thôi.

Nàng mỉm cười.

– Ông xem tôi như một đứa trẻ, ông an ủi nó bằng một lời đùa cợt để nó nín khóc. Nhưng ông biết không, sự thô nhám thường khi lại chính là liều thuốc tốt.

– Không được đầu hàng nỗi bất hạnh, phải suy nghĩ xem có thể làm được gì để khắc phục nó.

Nàng sa sầm nét mặt.

– Ở đây không có cách nào cả.

– Mỗi người tự rèn lấy số phận của mình. - Y nói đầy tin tưởng.

– Để có thể rèn, cần phải có cánh tay rắn chắc, mà ông thấy đấy, tay tôi mới yếu ớt làm sao.

Nàng chìa cho y cánh tay ngào ngạt mùi nước hoa đắt tiền.

Dyzma đỡ bàn tay của nàng đưa lên môi hôn. Nàng không bỏ bàn tay y mà lại càng xiết chặt hơn nữa.

– Cần có bàn tay mạnh mẽ, - Nàng nói - một bàn tay như thế này... Bàn tay thế này có thể rèn không những số phận của riêng mình... Nhiều khi tôi nghĩ rằng đối với một ý chí mạnh mẽ không hề tồn tại một thứ trở ngại nào, không tồn tại những điều không thể làm nổi... Và nếu như không ích kỷ, ta

sẽ đưa tay ra cứu, cứu mãi những sinh linh yếu ớt tội nghiệp... Biết bao chất thơ chứa đựng trong sức mạnh thần kỳ của một con người mạnh mẽ...

Nàng chậm rãi rút tay về và nói tiếp:

– Hẳn ông cho rằng tôi là người bông bột?

Y không biết nên trả lời thế nào, nên sử dụng phương sách luôn luôn hiệu nghiệm: y rên lên và túm chặt lấy khuỷu tay.

– Đau ư ông?

– Đau lắm.

– Tội nghiệp ông. Hay là mời bác sĩ tới?

– Không, không, cảm ơn bà.

– Tôi muốn được giúp ông quá.

– Bà có trái tim thật tốt lành.

– Nhưng điều đó có mang lại cho tôi cái gì đâu cơ chứ. - Nàng nói có vẻ buồn.

Nàng lại cầm lấy sách một cách máy móc.

– Ta đọc chứ?

– Bà có mệt không?

– Ô, không, tôi hay thích đọc lên thành tiếng.

Có tiếng gõ cửa và giọng Kasia vang lên.

– Dì Nina, có thể mời dì ra ngoài một lát không?

– Xin lỗi ông. - Nina nói và đứng dậy - Tôi sẽ quay ra ngay.

Tại Dyzma nghe loáng thoáng những lời câu kinh của Kasia, rồi sau đó tất cả ăng hân.

Dyzma bắt đầu cân nhắc tình thế. Có lẽ, việc Nina thích y đã là một điều chắc chắn. Từ đó có thể lôi được những cái lợi gì nhỉ? Dưới sự che chở của

nàng liệu có thể giữ được lâu hơn chức vụ quản lý ở Kôbôrôvô hay chẳng?...

“Chông chênh lắm. - Y nghĩ thầm - Cô nàng không có tí ảnh hưởng nào đến ông chồng. Một khi lão già nhận ra là mình chẳng biết một trò gì hết, lão sẽ tổng thẳng mình ra cửa, không thềm nói một lời; mà mình thì đâu có thể ốm vĩnh viễn được?”.

Y hơi ngạc nhiên về sự thành công bất ngờ của mình trước vị phu nhân sang trọng này, song y không hề cảm thấy vui vẻ hay tự hào gì thật đặc biệt. Bộ óc của Nikôđem quá bận bịu với việc tìm tòi phương sách ở lại Kôbôrôvô, nên những tình cảm khác, những tình cảm cá nhân hơn, khó lòng đánh bật được ý nghĩ quá thu hút kia. Nina coi y là một người xứng đáng để thổ lộ tâm tình. Y thích nàng, nhưng thích như kiểu thích Kasia, Manka hay một phụ nữ trẻ nào khác mà thôi.

Nikôđem Đyzma có trái tim từ trước đến nay chưa được ái tình viếng thăm lần nào. Những trang tình ái của cuộc đời y chỉ chứa đựng vài kỷ niệm ngẫu nhiên vớ vẩn nào đó cùng những sự kiện không mấy ý nghĩa, và chẳng những thứ ấy cũng chẳng được là bao. Cho nên giờ đây khi nghĩ về phu nhân Nina, y chẳng hề dự liệu gì, chẳng vạch ra một kế hoạch nào cho tương lai cả. Hơn nữa, bản năng thận trọng bẩm sinh đã ngăn ngừa y không thực hiện bất cứ một hành động nào có tính chất quyết định có thể làm hại y nếu như chồng nàng nắm được tình hình.

Nina quay trở lại, có phần hơi nóng nảy, Nikôđem nghĩ thầm chắc nàng vừa có câu chuyện không mấy dễ chịu đối với Kasia. Nàng lại bắt đầu đọc tiếp, cả hai không trao đổi thêm với nhau một lời nào cho đến tận bữa trưa. Sau khi ăn trưa, Nikôđem ngủ thiếp đi và mãi đến chập tối, tiếng gõ cửa mới khiến y thức giấc. Đó là lão Kunixki.

Lão rất lo lắng trước bệnh tình của Đyzma và muốn điện mời bác sĩ. Khó khăn lắm Đyzma mới ngăn được lão không làm việc ấy, y nói rằng đã cảm thấy khá hơn nhiều và ngày kia có thể dậy được.

– Vậy thì hay lắm, hay lắm lắm, - Kunixki vui mừng - vì ông không biết chứ, thằng cha Onsépxki chắc đẩy tôi xuống mồ mất thôi, những gì hắn làm thật vượt quá sức tưởng tượng của con người. Xin ông hãy hình dung rằng hắn đã ra lệnh giữ số gỗ ván sam lại vì tôi không trả đủ tiền ký quỹ. Tiền ký quỹ, xin ông lưu ý cho, là bốn mươi nghìn hai trăm *zuôty*. Tôi nhớ quên mất số hai trăm ấy, thế có Chúa chứng giám, tôi chẳng quên đi mất, và thế là cái tên đê tiện kia đình chỉ toàn bộ công việc của người ta lại. Chỉ vì hai trăm *zuôty* ư? Thật đến phát điên lên mất!

Sự phần nộ khiến cho tốc độ phát ngôn của lão càng nhanh hơn. Lão tường thuật suốt một tiếng đồng hồ về những góc ngách của Ban giám đốc rừng, rồi kết thúc bằng cách bày tỏ niềm hy vọng rằng rốt cuộc nhờ có ngài Đyzma tất cả những nỗi bất hạnh kia sẽ lùi vào dĩ vãng. Ông Nikôđem thân mến nhất định làm sao phải nhanh chóng đi Vacsava một chuyến để hội kiến lại một lần nữa với ngài bộ trưởng Jasunxki.

Đyzma cam đoan rằng chỉ cần đứng dậy được y sẽ đi Vacsava ngay tức khắc.

– Thế ông nghĩ sao, ông Nikôđem thân mến, ông sẽ giải quyết chuyện ấy chóng vánh chứ? Bao lâu thì xong?

– Sẽ làm được thôi. - Đyzma đáp - Xin ông cứ việc yên trí lớn. Có lẽ chỉ cần vài món chi phí vật.

– Chi phí ư? Chuyện vợ vãn. Lúc nào cũng xin cung cấp cho ông đầy đủ tiền mặt. Nào, thế ở chỗ chúng tôi ông cảm thấy ra sao? Ông không buồn chán đấy chứ?

Đyzma lắc đầu. Ngược lại kia, y cảm thấy rất dễ chịu.

– Có điều, xin ông lưu ý cho, xin thông báo cho ông biết để khi giải quyết mọi chuyện ở Vacsava mong ông nhớ cho rằng Kôbôrôvô không đứng tên tôi mà đứng tên vợ tôi. Tôi phải làm như thế vì một vài chuyện hình thức thủ tục.

– Thế ra - Đyzma hỏi, nhớ lại cuộc trò chuyện với Pônimirxki - tôi sẽ phải nhân danh bà nhà để giải quyết công việc ư?

– Vâng, vâng, mặc dù nhân danh tôi cũng được, vì thực ra tôi là chủ thực sự; hơn nữa, tôi có quyền đại diện hoàn toàn cho vợ.

Đyzma ngửa ngáy định hỏi xem có phải lão có cả hối phiếu hay chẳng, nhưng y do dự. Lão già nhất định sẽ nghi ngờ ngay.

Kunixki bắt đầu hỏi ý kiến Nikôđem về quan điểm của y đối với hiện trạng kinh tế của Kôbôrôvô, song lão buộc phải ngừng việc ấy vì cơn đau nhức khớp lại quay lại hành hạ người bệnh, cơn đau dữ dội đến nỗi ông Nikôđem thân mến phải xuýt xoa, nét mặt thay đổi đến khó lòng nhận ra.

Sau bữa tối, lão Kunixki lại ngó vào phòng Đyzma, nhưng y giả vờ ngủ để tránh một cuộc nói chuyện mới. Cả đêm y trăn trở suy nghĩ về chuyến đi cần thiết không thể tránh khỏi đến thủ đô, chuyến đi mà sau đó y sẽ không còn lý do gì quay lại Kôbôrôvô nữa. Tuy nhiên y quyết định sẽ thử cố gắng lần nữa việc giải quyết công việc càng lâu càng tốt. Dù sao y cũng vẫn có thể tìm gặp đại tá Varêđa để nhờ giới thiệu với ngài bộ trưởng.

Y nghĩ tới Pônimirxki. Biết đâu lại chẳng nên cầm bức thư của hẳn. Nếu như bà dì của Pônimirxki có nhiều mối quan hệ thì qua bà ta cũng có thể giải quyết được việc gì cũng chưa biết chừng. Tất nhiên, không một thoáng nào y mơ tưởng đến việc giải quyết thành công các vấn đề của Kunixki. Điều đó không thể nào thực hiện nổi. Y chỉ muốn tạo ra vẻ bề ngoài để Kunixki tin rằng y - Đyzma này - quả là có quan hệ thân thuộc với bộ trưởng, và nếu như không phải bây giờ thì sau này y sẽ có thể thuyết phục bộ trưởng đuổi cổ hay chuyển Onsépki sang một cương vị khác, đồng thời cấp cho Kunixki một phần gỗ của các khu rừng quốc gia đủ để lão thỏa mãn lòng tham.

Sau khi lão bước ra, phu nhân Nina lại xuất hiện. Nàng u buồn hơn thường lệ và có vẻ bồn chồn, nhưng nàng vẫn đáp lại nụ cười của Đyzma bằng một nụ cười tươi tắn. Nàng hỏi thăm sức khỏe y, phàn nàn rằng nàng cũng bị nhức đầu suốt đêm không ngủ, cuối cùng nàng hỏi:

– Hình như ông sắp đi Vacsava, ông đi có lâu không ạ?

– Thưa bà, tôi đi chừng một tuần, cùng lắm mười ngày.

– Vacsava... - Nàng thốt lên trong nỗi trầm tư.

– Bà có yêu Vacsava không?

– Ôi, không, không... nghĩa là thực ra đã có lúc tôi yêu Vacsava vô cùng... Thậm chí giờ đây tôi cũng vẫn thích thành phố ấy, có điều tôi không thích có mặt tại đó.

– Thế ư?... Bà không có bạn bè hay người thân ở đó sao?

– Tôi cũng không biết nữa... Không. - Nàng lắc đầu sau một giây do dự.

Nikôđem quyết định khéo léo kiểm tra xem thử bà dì Psêuenxka có tồn tại hay không.

– Thế phu nhân Psêuenxka có phải là họ hàng của bà không?

Nét mặt Nina hiện lên vẻ đau đớn.

– A, thế ra ông có quen biết dì Psêuenxka... Vâng, quả có thể, nhưng sau đám cưới của tôi, quan hệ với dì lỏng lẻo hơn trước nhiều. Thậm chí chúng tôi không hề viết thư cho nhau.

– Thế ạ. - Dyzma thốt lên.

– Ông có thường lui tới nhà dì không?

– Thịnh thoảng thôi, - Y trầm ngâm - hình như phu nhân Psêuenxka có vẻ không thích ông Kunixki nhưng lại rất yêu mến bà thì phải?

Nàng bị mất tự chủ và khẽ hỏi:

– Ông đã nói chuyện với dì về tôi ư?... Ôi, xin lỗi vì tò mò, nhưng ông thấy đấy, chuyện ấy khiến tôi bất ngờ. Xin ông chớ ngạc nhiên. Gần như tất cả những kỷ niệm của tôi đều gắn bó với ngôi nhà và thế giới nhỏ của dì Psêuenxka... ông lại thường lui tới nơi ấy...

– Tại bao bà không ghé thăm nơi ấy?

– Ôi... Chắc chính ông cũng biết rõ. Con người của chồng tôi... Người ta không thể nào tha thứ cho tôi chuyện đó...

Nàng quay đầu đi, nói thêm gần như thì thầm:

– Cả tôi cũng không thể nào tha thứ cho bản thân mình.

Nikôđem nín lặng.

– Tôi thật xấu hổ với ông cả về chuyện này lẫn những điều tâm sự... Tôi hết sức bất lực... hết sức yếu đuối... Hết sức bất hạnh...

– Xin bà chớ sầu não, tất cả rồi sẽ tốt đẹp hơn...

– Ông đừng an ủi tôi mà làm gì, tôi xin ông đấy. Tôi hiểu, tôi cảm thấy được rằng tôi đã tìm thấy trong tấm lòng giàu có của ông một lời đồng vọng chân thành và sâu sắc. Chúng ta mới quen biết nhau chưa lâu vậy mà không hiểu sao tôi đã tin ông đến thế... Không cần đâu, xin ông chớ có an ủi tôi, bi kịch của tôi là vô phương cứu chữa. Chỉ cần, chỉ cần ông hiểu tôi là đủ... Một mình ông thôi... - Nàng nói thêm sau một phút ngừng lời.

– Nhưng tại sao bà lại nói rằng vô phương cứu chữa, bà không thể ly dị chồng sao?

– Tôi không thể. - Nàng nhìn xuống đất và đáp.

– Hừm, thế ra bà vẫn gắn bó với chồng đến mức ấy...

Mắt Nina như bốc lửa:

– Ồ, không, không, - Nàng nóng nảy phản đối - sao ông có thể nghĩ về tôi như thế? Không có gì gắn bó tôi với con người có tâm hồn của một tên chủ hiệu kia, với cái... lão già kia...

Giọng nói của nàng run lên nổi căm ghét và ghê tởm.

– Vậy tại sao bà lại nói rằng bà không thể ly dị chồng? - Dyzma ngạc nhiên.

– Tại vì tôi không thể sống... trong nỗi cơ hàn... Và chẳng, tôi đâu thể chỉ nghĩ về bản thân mình.

– Bà nói đùa đấy chứ, - Nikôđem khéo léo khơi mào - Kôbôrôvô là cả một tài sản triệu phú, là tài sản của chính bà...

– Ông nhầm đấy, Kôbôrôvô là tài sản của riêng chồng tôi.

– Nhưng chính ông Kunixki nói với tôi...

– Vâng. Đúng tên tôi, nhưng một khi ly dị tôi sẽ phải đi ăn mày.

– Tôi không hiểu?

– Ôi, chúng ta nói về chuyện này làm gì kia chứ... Ông hiểu không, chồng tôi đã lấy được của tôi những giấy tờ ứng với tổng số tiền vượt quá giá trị tài sản Kôbôrôvô.

– Ông ấy tước đoạt của bà?

– Ôi, không, ông ấy lấy, ông ấy có quyền lấy... để trừ vào những món nợ nần của gia đình tôi.

– À!...

– Thôi ta đừng nói về chuyện ấy nữa, tôi rất đau lòng, - Nàng chấp tay nhìn vào mắt y, vẻ đầy cầu khẩn - và tôi xin ông cũng đừng nói chuyện về tôi với dì tôi được chứ?

– Nếu bà muốn thế. Mặc dù...

– Tôi xin ông! Hết sức xin ông! Đối với tôi thế giới kia không còn tồn tại nữa, tôi không thể nào được quay về với nó nữa rồi... Chúng ta đọc sách nhé!

Nàng cầm vội lấy quyển sách và mở ra đúng trang đánh dấu. Nàng bắt đầu cất tiếng đọc, nhưng chỉ được vài lời, giọng nàng đã run lên, ngực nàng phập phồng mạnh trong cơn nước nở.

– Xin bà đừng khóc, đừng nên khóc. - Dyzma an ủi một cách vụng về.

– Chúa tôi, Chúa tôi! - Nàng thốn thức - Ông tốt quá, tốt với tôi quá... Xin ông thứ lỗi... thần kinh tôi...

Đột nhiên nàng bật dậy chạy ra khỏi phòng.

“Không nhầm được rồi, - Dyzma nghĩ bụng - bà ta phải lòng mình thật rồi”.

– Phải lòng rồi. - Y lặp lại thành tiếng và mỉm cười đầy mãn nguyện.

Trong chiếc tủ con đầu giường có một chiếc gương nhỏ. Y với lấy gương và ngắm nghía mãi nét mặt của mình, trong lòng hơi ngạc nhiên, vừa hơi thú vị vừa hơi tự bằng lòng.

Chương 6

Dưới bàn tay điều khiển thành thạo của người tài xế, chiếc ô tô phóng nhẹ nhàng và êm ả trên con đường bằng phẳng. Sau trận mưa hôm qua, đây đó vẫn còn đọng lại những gương nước nho nhỏ; buổi sáng trong lành đầy ánh nắng mặt trời.

Đyzma lên Vacsava.

Lão Kunixki cố ý bắt y đi bằng ô tô riêng chứ không đi tàu hỏa, vì như lão bảo, sẽ oách hơn.

Quả thật chiếc xe mui trần dài ngoẵng đúng là một phương tiện đại diện xứng đáng, nó đập vào mắt người ta bởi sự sang trọng, nó bóng nhoáng đến lịch sự, nó chinh phục bằng vẻ hào hoa của từng chi tiết. Bộ quần áo đồng phục màu trắng của tài xế và tấm chắn nhỏ bằng da hổ mà Đyzma dùng để che đầu gối hợp thành một tổng thể hoàn chỉnh. Cũng vì vậy, cứ lần nào dừng nghỉ chút đỉnh trong những thị trấn dọc đường (mà họ cũng rất ít khi dừng lại) thì xung quanh chiếc xe hơi tuyệt diệu này lập tức tụ tập một bọn hiếu kỳ, chúng không những chỉ ngạc nhiên trước chiếc ô tô mà còn thần phục nét mặt đầy vẻ ông lớn của người khách đang ngồi ngả người trong đó.

Tại một trong những chỗ dừng chân ấy, Đyzma lấy trong cặp ra một chiếc phong bì không dán. Đó là bức thư của bá tước Pônimirxki gửi cho phu nhân Psêuenxka. Y đã thận trọng nhận mang theo bức thư này phòng xa và giờ đây bắt đầu đọc thư. Bức thư như sau:

Dì thân mến!

Nhân cơ hội ở điền trang Kôbôrôvô của chúng ta, bị tên kẻ cướp Kunik thoán đoạt, tổng quản lý lại là ngài Nikôđem Đyzma (vốn là một quý tộc vùng Kurlandia), người mà cháu hoàn toàn tin tưởng mặc dù bề ngoài

không có vẻ như thế, bởi đó là một người đứng đắn và là bạn học của cháu từ hồi ở Ocxford, người hết sức tốt bụng đối với cháu - âu đó cũng là điều dễ hiểu - và không tốt đối với thằng Kunik đê tiện - điều cũng thật dễ hiểu - cháu viết thư này cho Dì Thân Yêu nhất của cháu để Dì tìm cách bàn bạc với những người cần thiết và nhờ các ảnh hưởng và thế lực của ngài Dyzma cố gắng giải thoát cho cháu khỏi cảnh giam cầm bằng con đường giám định y khoa nhằm kết luận rằng cháu không hề bị ốm về thần kinh để tòa án trả lại cho cháu quyền tự quyết, cháu sẽ khởi tố kiện thằng Kunik về tội chiếm đoạt Kôbôrôvô, điều ấy sẽ dễ dàng hơn nếu Dì Thân Yêu biết cách thu thập ở các nơi cần thiết những thông tin sít sao nhất về vụ biến thủ của thằng con hoang mục thợ giặt kia, cái vụ dính dáng đến chuyện ăn cắp trong khâu cung cấp các tà vẹt đường sắt mà Dì đã từng nói cho cháu hay, cũng như việc thoán đoạt danh hiệu của dòng họ quý tộc Kunixki bằng cách đút lót và sửa mạo giấy tờ, những thứ này có thể phát hiện ngay được bằng cách khám xét bất ngờ, vì thằng Kunik vẫn giữ nguyên vẹn các thứ giấy tờ của hắn trong két chịu lửa đặt trong buồng ngủ ngay sau một bức rèm che, cháu biết được điều này nhờ đám gia nhân phần nào vẫn trung thành với cháu, nhờ đó trong trường hợp cuối cùng, nếu không còn cách gì khác, cháu định sẽ làm un coup d'état^[8], khi ấy cháu sẽ tự tay bắn chết thằng khốn nạn kia, điều ấy thực ra cũng không khiến cháu thích thú gì vì như Dì biết cháu chỉ chuyên săn các loại thú rừng thanh cao mà con lợn Kunik lại không thuộc vào những loài thú đó, nếu như hắn không chui vào chuồng lợn thì nhất thiết phải có mặt trong nhà tù, điều này cháu chỉ biết trông cậy ở Dì Thân Yêu mà thôi, sau khi lấy lại được Kôbôrôvô cháu sẽ lập tức trả ngay cho Dì toàn bộ số nợ của cháu cùng với tiền lãi phần trăm, cháu có thể trả cho cả Zyz Ksêpixki, thậm chí cháu sẽ đồng ý cưới tiểu thư Huntruxka mặc dù cô ấy không còn trẻ trung gì mà lại nhiều tàn hương quá đổi, cốt sao có thể làm Dì được vui lòng, điều này ông Nikôđem Dyzma cũng đã được thông báo cũng như trong toàn bộ vấn đề au courant^[9] vậy nên xin Dì bàn bạc cùng ông ấy, bởi ông ấy có những mối quan hệ hết sức rộng rãi tại Vacsava, nhất là trong giới chính khách, điều này không phải

không có ý nghĩa trong việc của cháu, đồng thời cũng là việc của Dì, điều mà cháu hết sức hy vọng, kết thúc bức thư, cháu xin lỗi vì nó quá dài, cháu xin được chân thành hôn tay Dì, một đứa cháu muôn vàn yêu kính Dì^[10].

GIÓOCGIO PÔNIMIRXKI

Nét chữ trong thư rất khó đọc và Dyzma phải mất đến nửa giờ đồng hồ đánh vần bức thư. Y sung sướng được Pônimirxki liệt vào hàng quý tộc xứ Kurlandia, ngược lại y đâm lo lắng khi thấy chàng bịa cho y đã tốt nghiệp trường đại học tổng hợp Ocxford. Lạy Chúa che chở, chẳng may có ai đó dùng tiếng Anh nói chuyện với y thì lộ tẩy hết, bởi y chẳng biết một chữ nào.

Thực ra, y cũng chưa quyết định có đến gặp bà phu nhân Psêuenxka kia hay không. Nếu như y có ý định đó thì không phải là do những lời của vị bá tước nửa phần loạn trí nọ thốt ra dưới dạng mệnh lệnh, mà chủ yếu là do cuộc trò chuyện cuối cùng với phu nhân Nina. Y không để lộ cho nàng biết âm mưu của y với anh nàng, nhưng kết hợp những thông tin từ cả hai phía với một vài câu nói của lão Kunixki, y đi đến kết luận rằng những yêu sách của Pônimirxki không đến nỗi quá tuyệt vọng như y vẫn tưởng.

Vậy nếu như bây giờ y đến thăm phu nhân Psêuenxka thì có thể làm sáng tỏ toàn bộ sự việc.

Cũng còn những phương diện khác nữa, những phương diện chỉ liên quan trực tiếp đến bản thân y, khuyến khích cuộc viếng thăm kia. Đó là những thế lực và những mối quan hệ bằng hữu có thể có được ở bà phu nhân kia, người tiếp xúc với những tầng lớp thượng lưu của xã hội. Những mối quan hệ ấy rất có thể có ý nghĩa to lớn đối với Dyzma trong việc giải quyết vấn đề của lão Kunixki, việc quyết định số phận cái chức vụ hiện nay của y.

Y đang suy nghĩ về việc đó và chưa biết làm thế nào để tìm ra đại tá Varêda thì ô tô bắt đầu đi vào vùng có những công trình xây dựng đầu tiên

của khu Praha^[11]. Mặt trời đã lặn từ lâu, và dường như để đón chào Dyzma, những hàng đèn đường chợt bừng sáng.

- Một đêm lành. - Y thầm nhẩm.
- Ngài ra lệnh đến khách sạn Châu Âu ạ? - Tài xế hỏi.
- Đến Châu Âu. - Dyzma quả quyết.

Sau một đêm ngủ ngon lành, y thức dậy hoàn toàn tỉnh táo và tràn đầy những ý nghĩ tốt đẹp. Y đi ngay vào thành phố.

Từ Bộ Quốc phòng^[12] người ta giới thiệu Dyzma đến Phòng Thông tin của Bộ Tư lệnh Thành phố, tại đó y được biết rằng, đại tá Vaxoap Varêđa về mùa hè thường ở vila “Haiti” tại Cônxtantin và thường đến chiều ngài mới vào thành phố.

Qua vẻ lễ độ khác thường mà người ta thông báo cho y, Dyzma đoán được rằng đại tá Varêđa chắc phải là một nhân vật có tầm cỡ. Y định hỏi về cương vị của Varêđa, nhưng lại thôi vì e người ta sẽ nghĩ y không biết gì về các vấn đề quốc gia cả.

Mãi đến gần mười giờ Dyzma mới nảy ra ý định đi đến Cônxtantin. Y bèn thực hiện ngay. Thực ra con đường đi rất xấu, nhưng nhờ sức mạnh của động cơ xe và kinh nghiệm của tài xế nên họ đến nơi rất nhanh, chỉ nửa giờ sau đã có mặt tại Cônxtantin. Họ dễ dàng tìm thấy vila “Haiti”. Đó là một vila hai tầng có cái hiên rộng rãi hướng ra vườn, trông rõ qua hàng rào mắt cáo. Ngoài hiên, một đức ông nào đó đang ngồi đọc báo hàng ngày. Khi ô tô dừng lại trước cửa, ông ta quay mặt lại và Nikôđem nhận ngay ra đó chính là ngài đại tá.

Ngược lại, ngài ta mặc dù khom mình đáp lễ nhưng vẫn cứ nheo nheo đôi mắt cận thị nhìn mãi người khách mới tới, cho đến khi Nikôđem mở cổng, ngài đại tá mới đứng vụt dậy kêu lớn:

– Ôi xin chào! Lạy Chúa tôi, chính người chơi cho Terkôpxki một vũ đay mà! Xin chào, ông Dyzma, ông biến đi đâu lâu thế? - Ngài đưa cả hai tay

bắt tay y.

– Xin kính chào đại tá, tôi chả ngồi ở thôn quê mà. Nhưng hôm qua tôi lên Vacsava, được biết đại tá ở đây...

– *Bravô!* Một ý nghĩ tuyệt vời! Ông dùng bữa sáng với tôi chứ?

– Quả thực, các vị ở nông thôn dậy cùng lúc với gà.

Ngài đại tá rất phấn khởi trước chuyến thăm viếng của Đyzma, phấn khởi hoàn toàn chân thành. Ngài rất thích nhân vật này, thêm nữa, cỗ xe sang trọng của Đyzma là điều đảm bảo chắc chắn rằng hôm nay ngài không phải đi cái đoàn tàu hỏa Vilanốp tởm lợm kia nữa.

– Hôm qua chúng tôi uống cũng dữ, - Varêđa nói - tôi cứ e rằng hôm nay sẽ văng vất, nhưng may quá, tôi thấy rất khỏe.

Quả thực ngài đại tá rất vui vẻ và hoạt bát, chỉ riêng đôi tròng trắng mắt vẫn những tia máu để lộ cuộc hành lạc hôm qua.

– Tôi nói: may quá, - Ngài giải thích - vì thế nào chúng ta chẳng phải uống một bữa chào mừng cuộc viếng thăm của ông. Ông biết không, câu chuyện của ông với tay Terkõpxki đã trở thành một giai thoại rồi đấy. Ông nên biết rằng dù sao ông cũng đã gọt cho thẳng cha dân độn ấy nhọn ra được chút ít.

– Ê ê ê, đâu có nhẽ?

– Thề có Chúa! Đồ quý sứ, leo được lên cái ghế Đồng lý Văn phòng Thủ tướng là đầu óc đã đảo lộn lên hết cả. Thằng ngu, hăn cứ tưởng người ta phải quỳ mọp trước mặt hăn suốt lượt ấy!

– Thế còn ngài bộ trưởng Jasunxki hiện đang làm gì ạ?

– Sao lại làm gì? - Đại tá ngạc nhiên - Ông ấy đang họp ở Budapest mà.

– Đáng tiếc.

– Ông có việc gì với ông ấy à?

– Việc vặt thôi, nhưng quả cũng có.

– Thế thì ông hãy ở lại Vacsava vài hôm đi. Chỉ ít chúng ta cũng vui chơi cùng nhau một chút chứ. Jasunxki rất hay nhắc đến ông đấy...

Đyzma không khỏi ngạc nhiên nhìn đại tá. Đại tá bèn nói thêm:

– Thật đấy, có Chúa chứng giám. Ông ấy hay nói thế nào về ông nhỉ? Khoan, khoan... A ha! Cái tay Đyzma ấy có cách tiếp cận cuộc đời rất chuẩn xác: tóm chặt lấy chòm tóc và quai thắt vào mồm! Sao? Jasunxki có cách diễn đạt riêng của mình mà! Thậm chí tôi đã khuyên y nên ghi vào sách châm ngôn kia đấy.

Trong cuộc trò chuyện tiếp đó với đại tá, Đyzma được biết rằng chiếc ghế của Jasunxki đang lung lay tợn, bộ trưởng đang bị các tổ chức địa chủ cũng như liên minh nông dân có điền sản nhỏ chống đối kịch liệt, thế mà giờ đây Terkõpxki cùng phe lũ của hắn lại còn đào hố dưới chân ghế của ông ta nữa... Đang có cuộc khủng hoảng nặng nề trong nông nghiệp và không có cách gì để ứng phó. Thật tiếc cho Jasunxki, một con người thông minh, một người bạn tốt.

Câu chuyện chuyển sang đề tài công việc của Đyzma, và đại tá hỏi:

– Ông Đyzma này, hình như ông là người chung vốn hoặc láng giềng của tay Kunixki ấy thì phải?

– Cả thế này, cả thế kia, - Đyzma đáp - ngoài ra tôi còn là đại diện toàn quyền của bà vợ ông ta nữa.

– Thế á? Ông nói thật đấy chứ? Của bá tước tiểu thư Pônimirxki ấy à? Một nàng tóc vàng xinh đẹp phải không?

– Đúng thế.

– Tôi nghe bảo cô ta không được “gì” lắm với tay Kunixki.

– Rất không được. - Đyzma cười.

– Nói riêng giữa hai ta nhé, tôi cũng chẳng ngạc nhiên gì, vì lão ấy là một lão khom và chẳng có thứ gì cả. Chắc hẳn ông phải biết lão rõ hơn tôi.

– Vâng, nhưng làm thế nào được?

– Tôi hiểu, tôi hiểu, - Đại tá đồng tình - công chuyện là công chuyện. Ông không giận chứ, ông Dyzma, nếu tôi xin phép mặc quần áo trước mặt ông?

– Xin cứ tự nhiên ạ.

Họ cùng bước vào phòng, đại tá nảy ra ý định mời khách nếm thử cồctai do chính ngài nghĩ ra. Trong khi đó người hầu mang bộ quần phục vào, và nửa giờ sau Varêđa đã chuẩn bị xong.

Họ cùng bước ra xe, ngài đại tá thán phục ngắm nghía từng chi tiết của chiếc ô tô. Có lẽ ngài rất thạo máy móc, ngài trò chuyện với tài xế khá nhiều, thỉnh thoảng ngài lại dùng những thuật ngữ kỹ thuật mà Nikôđem không hiểu.

– Tuyệt, tuyệt vời! - Varêđa thán phục lặp đi lặp lại, ngồi vào xe cạnh Dyzma - Chắc hẳn ông phải chi khá đậm cho chiếc xe này chứ hả? Đến tám nghìn đôla không?

Ô tô lăn bánh, lợi dụng tiếng máy nổ khóa lấp câu chuyện, Nikôđem đáp lại:

– Hê hê, thêm vài số lẻ nữa.

Dọc đường, họ hẹn nhau đến tối gặp lại và ăn tối ở quán “Ốc đảo”.

– Ở đó hay hơn cả, ta sẽ gặp nhiều người quen. Ông có quen Ulanixki chứ?

Dyzma không quen, nhưng e rằng đó là một nhân vật nổi tiếng nào đó chẳng nên y trả lời rằng chỉ mới biết tên mà thôi.

Sau khi đưa đại tá đến bộ tư lệnh, Nikôđem quay về khách sạn và ra lệnh cho tài xế mười giờ đêm mang xe tới. Rồi y một mình bước vào quán cà phê, chật vật lắm mới tìm được một cái bàn trống, gọi nước chè, bánh ngọt, và suy ngẫm xem nên làm gì cho hết thì giờ. Song y chẳng nghĩ ra được việc gì cả. Ở Vacsava này, y chẳng quen một ai đáng để y - một người đang đảm nhiệm chức vụ tổng quản lý cao sang thế này - đến thăm. Chỉ mới

thoáng nghĩ tới gia đình Barchix, trong lòng y đã rùng hết cả lên. Đối với y, gian phòng ám khói của họ cũng là một biểu tượng của cái thực tại đáng buồn mà người ta vẫn buộc phải nhớ tới, giống như những hồi ức về căn phòng nhỏ xíu bẩn thỉu đầy vết mực ở sở bưu chính Uyxkốp. Y hiểu rõ rằng chẳng bao lâu nữa cuộc phiêu lưu kỳ diệu này của y sẽ phải chấm dứt, nhưng nghĩ về chuyện ấy làm gì?

Song sự vô công rồi nghề cứ bắt đầu óc y quay trở lại với cái thực tế đau lòng nọ, để xua đuổi ý nghĩ ấy, Đyzma leo lên gác và trở về phòng. Ở đó y chợt nhớ đến bức thư của Pônimirxki. Y lôi ra đọc lại.

– Ê ê ê, việc quái gì! - Y phẩy tay - Mình cứ đến, họ làm gì được mình kia chứ?!

*

* *

Ngày hôm ấy, khi thức dậy, phu nhân Juzêphina Psêuenxka bước nhăm chân trái ra khỏi giường. Lúc mười giờ cả bếp đều nhất trí thừa nhận sự thật hiển nhiên này, còn tới mười một giờ thì toàn biệt thự đã trở thành cả một cảnh nhốn nháo và huyên náo, tưởng như bà chủ không phải chỉ bước qua một mà ít nhất cũng tới hai chân trái ra khỏi giường cùng một lúc.

Vào lúc mười hai giờ, biệt trang vô vàn đáng trọng của bà chủ tịch phu nhân Psêuenxka đã là một bức tranh đáng buồn của hỗn loạn và hải hùng, trong đó, những thứ đồ cổ quý giá cũng phải chịu đựng những thử thách gớm ghê, chúng bị di chuyển hết chỗ này sang chỗ khác, đến mức trong cơn lộn xộn mỗi lúc một tăng, chúng bị ngập trong bụi bặm, giờ những cặp chân còi xương đầy phong độ lên trời. Trong nỗi kinh hoàng của đám gia nhân, bà chủ phi nước đại khắp nhà, chẳng khác chi một nữ thần Vankiria^[13] đang tung hoành trên bãi chiến trường. Phóng trước bà là hàng tràng những lời chửi rửa đậm đà, theo sau bà hai vạt áo choàng nội tắm bay phấp phới trên đồng hoang tàn, hết như đôi cánh của một chiếc áo burnux A Rập vậy.

Máy hút bụi rên rĩ âm ỉ trong phòng khách, ngoài sân vang lên những loạt tiếng bồm bộp đập bụi thảm, cửa sổ lúc mở toang ra vì không ai chịu nổi bầu không khí ngột ngạt trong nhà, lúc lại đóng đánh sầm bởi các luồng gió lùa ghé gớm có thể dứt đứt đầu người ta như bòn.

Thêm vào đó, điện thoại lại cứ reo chuông liên tục, để rồi ống nói của nó được đón nhận hàng tràng lời bằm vằm sắc như dao của bà chủ.

Chính vào một lúc như thế, ở tiền sảnh lại vang lên tiếng chuông gọi cửa. Thật quá mức chịu đựng! Phu nhân Juzêphina đích thân phi nước đại ra tiền sảnh trước sự kinh hoàng của đám gia nhân, họ chỉ còn biết khấn thầm trời đất hãy che chở cho vị khách rủi ro nọ mà thôi.

Cửa bị giật tung qua đó, câu hỏi được bắn ra như một phát đạn đại bác gầm vang:

– Cái gì?

Cách tiếp đón khiếm nhã kia hoàn toàn không khiến Dyzma hoảng hốt. Trái lại, tự nhiên y cảm thấy tự tin hơn, bởi giọng điệu và dung mạo của cái bà kia khiến y nhớ đến môi trường sống quen thuộc của chính bản thân mình.

– Tôi muốn gặp bà Psêuenxka.

– Cái gì, thì người ta đang hỏi?

– Có việc. Đề nghị báo cho bà chủ biết có một người bạn của cháu bà đến thăm.

– Cháu nào?

– Bá tước Ponimirski. - Dyzma kiêu hãnh trả lời.

Nhưng hiệu quả của cái tên đó thật hoàn toàn bất ngờ. Bà chủ nhà đang đầu bù tóc rối kia liền giơ cả hai tay ra trước mặt như muốn tự vệ chống lại một kẻ thâm nhập nào đó, bà hét toáng lên:

– Không trả! Ta không trả thay cho cháu ta một xu nào hết! Ai bảo cho nó mượn làm gì?

– Cái gì? - Dyzma kinh ngạc.

– Xin ông cứ đến mà đòi thẳng em rể của nó! Tôi không trả một xu, một xu mẻ nào hết! Thật quá quắt, sao tất cả mọi người cứ nhè tôi mà đòi? Ăn cướp à?...

Dyzma tức quá. Máu dồn lên mặt y.

– Quỷ quái thật, sao bà lại gào lên thế hả? - Y cũng quát tướng lên.

Phu nhân Psêuenxka nín bật như bị sét đánh, người bà co rúm lại, mắt trợn trong kinh hoàng nhìn người khách không mời mà đến kia.

– Không ai thêm đòi tiền nhà bà, nếu người ta có muốn điều gì thì chính là muốn trả tiền cho nhà bà thì có.

– Cái gì?

– Tôi nói: trả tiền.

– Ai? - Bà hỏi với nỗi kinh ngạc mỗi lúc một tăng.

– Thế bà nghĩ là ai? Hoàng đế Ba Tư hay Quốc vương Thổ Nhĩ Kỳ hả?... Chính là cháu bà, là bạn tôi.

Phu nhân Psêuenxka đưa cả hai tay lên ôm đầu.

– Ôi, xin ông thứ lỗi, hôm nay tôi nhức đầu kinh khủng mà lũ gia nhân lại còn khiến tôi tức phát điên lên được, xin ông bỏ quá cho!... Vô cùng xin lỗi ông. Mời ông vào.

Dyzma theo bà ta bước vào một phòng nhỏ bên cạnh, nơi phân nửa số đồ gỗ đang nằm lăn lóc trên mặt sàn, chính giữa phòng sừng sững một chiếc chổi đánh bóng sàn nhà. Bà đặt một chiếc ghế bành cạnh cửa sổ mời y ngồi, rồi xin lỗi về trang phục của mình và rút lui ngay ra ngoài để rồi mất hút suốt nửa tiếng đồng hồ.

“Thổ tả thật chứ! - Dyzma nghĩ bụng - Mụ ta nhảy xổ vào mình cứ như chó đẻ nhảy vào thẳng gù ầy. Quỷ sứ xui khiến mình tới đây chắc. Rõ ràng

bà dì chẳng kém phần điên hơn ông cháu. Mang tiếng một bà lớn mà nom cứ như con mẹ bếp...”.

Y bực mình khá lâu, nhưng đến khi hơi nguôi nguôi, y đã tiếc vì đã cho bà chủ biết quá sớm ý định trả nợ của Ponimirski.

“Bà ta biết hăn điên, chắc cũng sẵn sàng nghĩ mình là thằng điên nốt”.

Rốt cuộc bà chủ nhà cũng xuất hiện. Giờ đây bà mặc một chiếc áo choàng nội tẩm cực đẹp màu tía, tóc tai chải chuốt cẩn thận, trên cái mũi bự thịt cùng hai gò má nhỏ cao trắng xóa một lớp phấn dày bự, nó càng nổi bật hơn bên màu son đỏ chót của đôi môi.

– Vô cùng, vô cùng xin ông vui lòng lượng thứ, - Bà ta nói ngay - quả thực đầu tôi có lúc quá căng thẳng. Tôi là Psêuenxka...

Bà chìa cho y bàn tay dài và gầy guộc. Nikôđem hôn tay, xưng tên.

Bà bắt đầu hỏi han y, song những câu hỏi cứ liên tục nối theo nhau, khiến y dầu có muốn cũng không tài nào trả lời nổi câu nào. Y bèn im lặng rút bức thư của Pônimirski trao cho bà.

Cầm bức thư trong tay bà kêu lên:

– Lạy Chúa, tôi quên mất cái kính rồi, Franiu, Franiu! Antôni! Franiu! - Bà gọi tướng lên.

Có tiếng chân chạy thành thịch vội vã, lát sau cô sen mang tới một chiếc kính gọng vàng. Phu nhân Psêuenxka bắt đầu đọc thư, trong khi đọc, mặt bà thỉnh thoảng lại đỏ bừng lên, mấy lần liền bà phải ngừng đọc để ngỏ lời xin lỗi Đyzma, mỗi lúc một nhũn nhặn hơn.

Bức thư đã tác động mạnh đến bà. Bà đọc lại một lần nữa rồi tuyên bố rằng đây là một vấn đề vô cùng quan trọng, không phải vì chuyện Giorgi^[14] định trả nợ cho bà, mà nói chung kia.

Bà hỏi Đyzma khá nhiều về tình hình Kôbôrôvô, về tâm trạng của “cô bé Ninetka bất hạnh”, về tình trạng sản nghiệp của “thằng kẻ cắp Kunik”, và

cuối cùng bà kết thúc bằng câu hỏi: - Không rõ tôn ông khả kính nghĩ gì về tất cả những chuyện đó?

Tôn ông khả kính không hề nghĩ gì hết, y trả lời nửa miệng:

– Tôi cũng không biết nữa. Cần phải trao đổi với luật sư.

– Một ý kiến tuyệt vời sáng suốt! - Phu nhân Psêuenxka chớp ngay lấy ý đó, giọng đầy tán thưởng - Nhưng ông biết không, có nhẽ trước đó ta nên bàn với ông Ksêpixki đã. Ông có quen ông Ksêpixki không ạ?

– Không, không quen. Ai thế?

– Đó là một người rất nhiều năng lực, một người quen từ xưa của gia đình chúng tôi, mặc dù ông ấy vẫn còn trẻ lắm. Thưa ông, thế hiện ông đang nghỉ ở khách sạn phải không ạ?

– Vâng.

– Ông không từ chối nếu tôi mời ông ngày mai đến dùng bữa trưa chứ? Sẽ có mặt cả ông Ksêpixki, chúng ta sẽ bàn toàn bộ vấn đề này. Được chứ ạ?

– Vào hồi mấy giờ?

– Năm giờ chiều, nếu ông vui lòng.

– Cũng được.

– Và rất mong ông tha thứ cho cuộc tiếp đón khiêm nhã vừa rồi, ông không giận tôi chứ?

– À không. - Y đáp - Ai chẳng có lúc nhờ...

Y ngắm kỹ bà và chợt nhận ra rằng bà thậm chí cũng có vẻ đáng mến. Bà có lẽ cũng đến ngoài năm mươi tuổi, nhưng những cử chỉ nhanh nhẹn và dáng hình thon thả đã khiến bà có vẻ trẻ hơn nhiều. Bà tiễn Đyzma ra phòng ngoài, mỉm cười duyên dáng từ biệt.

“Ở nhà các ông bà lớn này, - Nikôđem nghĩ bụng khi bước xuống những bậc thềm - chẳng ai có thể lường trước chuyện gì sẽ xảy ra”.

Y ghé vào một bar gần nhất ăn trưa. Đó thật là một điều dễ chịu vì rốt cuộc y được ngồi ăn một mình, và có thể hoàn toàn thoải mái, không cần phải để ý xem cái này phải ăn bằng thìa còn cái kia lại phải dùng nĩa.

Cuộc viếng thăm phu nhân Psêuenxka để lại trong y ấn tượng rằng toàn bộ câu chuyện kia sẽ chỉ được kết thúc bằng những lời bàn bạc suông vô vị, và niềm hy vọng của ngài bá tước Pônimirxki sẽ chỉ là mơ tưởng viễn vông thôi.

“Lão Kunixki chẳng phải là một thằng ngốc chịu để yên cho kẻ khác chọc tứ phía. Lão cũng cáo lắm chứ!”.

Y phân vân một lúc, tự hỏi phải chẳng nên kể lại cho lão Kunixki biết hết mọi chuyện. Song sau đó, y đi đến kết luận rằng giữ mồm giữ miệng cho kín vẫn là khôn ngoan hơn cả. Nói cho cùng, y cũng không muốn phản Pônimirxki, bởi y tin rằng điều ấy sẽ khiến cho phu nhân Nina đau xót, mà bà ta lại là một người phụ nữ rất đáng yêu.

Một bảng quảng cáo bằng ánh sáng nhiều màu rực rỡ ở ngay cạnh bar chọt đập vào mắt Đyzma. Rạp chiếu bóng. Bao lâu rồi y chưa hề được đi xem phim! Y nhìn đồng hồ, còn những năm tiếng nữa kia mà. Chẳng nghĩ ngợi gì lâu, y bước vào mua vé.

Bộ phim hết sức tuyệt vời, hết sức hấp dẫn. Một tên cướp trẻ phải lòng một tiểu thư xinh đẹp, cô nàng bị một bọn cướp khác bắt cóc, sau bao nhiêu chuyện phiêu lưu mạo hiểm, bao nhiêu trận chiến đấu ngoan cường, hăn mới cứu được cô gái kia, để rồi rốt cuộc được sống đôi cùng nàng trên tấm thảm cưới. Và điều thú vị nhất là đám cưới lại do chính cha đẻ cô gái - một vị mục sư tuổi tác với nụ cười khoan hậu trên khuôn mặt nhăn nheo - làm chủ hôn.

Thoạt tiên, chi tiết này có gây cho Đyzma vài điều thắc mắc, nhưng những băn khoăn ấy tan biến ngay khi y nghĩ rằng câu chuyện kia diễn ra ở Mỹ, nơi mà hình như các vị mục sư vẫn có thể có con.

Phim hấp dẫn đến nỗi Đyzma ngồi xem hai buổi chiếu liền.

Khi y bước ra khỏi rạp, đường phố đã rực rỡ muôn ngàn ánh điện. Trên các vỉa hè chen chúc những đám người đi dạo. Buổi tối nồng nực và oi bức. Y tản bộ về khách sạn. Từ đằng xa y đã nhận ra chiếc ô tô tuyệt vời của Kunixki đang đỗ ngay trước cửa.

“Xe của ta!” - Y nghĩ bụng và chợt mỉm cười.

– Nào, có chuyện gì đấy? - Y hỏi người tài xế khi anh ta cúi chào y.

– Không có gì ạ, thưa ông.

– Thế anh có được việc gì không?

Tài xế kể rằng anh ta đến thăm họ hàng, anh ta người chính gốc Vacsava. Họ trò chuyện một lúc nữa rồi Đyzma lên phòng để thay quần áo và thay lót cổ áo.

– Hôm nay mình phải chơi cho tay đại tá lác mắt mới được. Mình sẽ thết hẳn sâm banh.

Mười lăm phút sau xe y đã đến trước cửa hàng “Ốc đảo”. Trong phòng ăn lớn đang còn vắng vẻ lắm. Chỉ mới vài bàn có đôi người ngồi.

“Mình đến khì sớm” - Đyzma nhận định.

Y gọi rượu vodka và thức nhắm. Người hầu bàn gọi y là “quý ngài” và lập tức bày lên bàn các loại gia vị, hai người khác thay nhau mang ra những chiếc đĩa to tương với đủ các món cá nguội, thịt nguội, batê...

Nikôdem ăn uống rất thông thả, y muốn chờ đại tá. Dàn nhạc chơi vài trích đoạn giao hưởng nào đó. Phòng ăn dần trở nên đông đúc hơn.

Mãi tới gần mười một giờ đại tá Varêda mới đến. Cùng đi với ông ta là một người đàn ông vạm vỡ, tóc màu hạt dẻ, mặc quần áo dân sự.

–Ồ, ông đã có mặt ở đây rồi kia à! - Đại tá kêu lên - Ông đợi tôi có lâu không?

– Ê ê ê, không, mới chừng mười lăm phút thôi. - Đyzma đáp.

– Các ông cho phép: ông Dyzma, ông giám đốc Sumxki, - Đại tá giới thiệu - còn ông bạn Jas Ulanixki của chúng ta cũng sẽ đến đây bây giờ.

– A, cái kho chuyện tiểu lâm ấy cũng đến à? - Sumxki vui vẻ thốt lên - Tuyệt lắm!

– Các ông không biết chứ, hồi tháng năm, lúc chúng tôi ở Krưnixa^[15] anh ấy đã làm một chuyện rất thú.

– Chuyện thế nào?

– Các vị hãy hình dung nhé, cùng ở nhà nghỉ với chúng tôi có một tay Kurôpxki hay Karôpxki gì ấy, các vị biết không, một tay chơi, theo kiểu đàn ông trăm phần trăm, quý phái trăm phần trăm, nào quần vợt, nào Bairoñ, nào Bôđơne, nào Uyñđơ, nào Canale Grăngđê, nào Casinô đơ Pari, nào Môngtê, nào ngoại ngữ, nào các loại rượu vang, nào tên gọi hàng tơ lụa, nào chuyện họ hàng hang hốc của giới thượng lưu - tóm lại: một tay tuyệt vời! Phụ nữ cứ mê mẩn đến phát cuồng lên vì hấn và câu chuyện bên bàn ăn chung hàng ngày vô hình chung biến thành một loại độc thoại hay diễn thuyết của anh chàng công tử phong lưu kia. Hấn nói và nói, kể chuyện vui, chơi chữ, trích dẫn phương ngôn bằng khoảng mười thứ tiếng khác nhau gì đấy - tóm lại: hấn như một tay phù thủy khiến người ta cứ mê mẩn cả người.

– Một tay chơi có hạng đấy! - Sumxki thốt lên - Nếu như hấn có thêm chiếc ô tô và không phát âm rõ chữ “r”, tôi xin đem đầu ra thề rằng hấn làm việc ở Bộ Ngoại giao!

Đại tá phá lên cười.

– Cậu đoán đúng lắm! Nói có Chúa, đúng là hấn không khi nào rời chiếc ô bất ly thân cả.

– Thế rồi sao nữa?

– Các vị biết không, đến ngày thứ năm hay thứ sáu gì đó, khi chúng tôi đi ăn, Jas ta mới bảo: “Lạy Chúa, tớ không thể nào chịu đựng lâu hơn được

nữa!” Jas chọn chỗ ngồi *vis a vis*^[16] với tay công tử kia. Tay kia bắt đầu huyền thuyên từ lúc ăn món xúp, kéo suốt cho đến món nướng. Tôi chờ mãi, nhưng Jas vẫn lặng thinh. Chàng ta ngồi nghe tay kia cười tiếp tục trổ tài. Tôi còn nhớ, đúng lúc hắn nói về những màu sắc đang là một nhất của mùa này thì đột nhiên chàng Jas của tôi đặt dao và nĩa xuống, khẽ nhồm dậy trên ghế, nghiêng người qua mặt bàn hướng về phía tay “phù thủy” kia mà gầm lên “Huuuu!...”.

Dyzma và Sumxki không nín được cười.

– Sao lại thế? - Sumxki hỏi - Chỉ “huuuu...” không thôi à?

– “Huuu...”, thế thôi, mà cậu biết cái giọng bas trầm của Ulanixki đấy! Các vị không thể hình dung nổi vẻ sững sốt đến điếng người của tay kia đâu. Mặt công tử đỏ chín như cà chua^[17], y cầm bật ngay như sét đánh. Trong phòng ăn ăng lặng hẵn đi, mọi người đều cầm mặt nhìn xuống. Đến một lúc người nào đó không thể kìm nổi phá lên cười! Chỉ chờ có thế! Cả bàn ăn rung lên vì cười. Thề có Chúa, chưa bao giờ trong đời tôi được thấy người ta cười thoải mái đến thế.

– Còn Jas thì sao?

– Jas ấy à? Chàng ta làm như chẳng có gì xảy ra cả, bắt tay vào việc xơi món nướng.

– Thế còn công tử?

– Một con rối tội nghiệp. Chàng ta không biết nên đứng hay nên ngồi lại, cuối cùng chàng ta bật đứng dậy, bước ra ngoài. Ngay ngày hôm ấy chàng ta cuốn gói khỏi Krưnixa.

– Rồi sao nữa? - Nikôđem hỏi, y rất thích câu chuyện này.

– Thế là hết, - Đại tá đáp - có điều sau đó Ulanxki trở thành nhân vật nổi tiếng nhất ở khắp Krưnixa.

Phòng ăn đã chật ních những người là người. Giữa các bàn phủ khăn trắng muốt thoăn thoắt đi lại những chiếc áo đuôi tôm màu đen của đám

hầu bàn, dàn nhạc chơi một bản tăngô đăm đuối nào đó.

Mãi đến khi cả bọn kết thúc bữa tối thì Ulanixki mới bước vào.

Đó là một người tầm vóc khổng lồ, mặt nom như một tấm khiên được gắn một trái dưa chuột cỡ lớn cùng bốn chòm lông đen như hắc ín. Ria và lông mày tốt lạ tốt lung, lại vô cùng linh hoạt, ngược hẳn với đôi mắt nhỏ bé, thụt sâu vào trong, như đang chăm chú nhìn vào một điểm xa xôi nào đó trong không gian.

Khi ông ta vừa ngồi xuống, Nikôdem đang bốc vì men rượu bèn nói ngay:

– Ngài đại tá vừa kể cho chúng tôi nghe chuyện vui của ông ở Krưnixa. Thật là hảo hạng! Ông cho tay công tử kia một bài học thật tuyệt!

Những chòm lông trên khuôn mặt thứ trưởng nhúc nhích dữ.

– Có gì đâu! Ông còn thành công hơn tôi nhiều chứ! Có phải chính ông là người đã cho thằng ngu Terkôpxki một bài học đấy chẳng?

– Chính ông ấy, chính ông ấy đấy! - Varêđa xác nhận - Một người tầm cỡ. Tôi cảm thấy các vị sẽ rất hợp tính nhau. Chúc sức khỏe các vị.

Họ uống rất nhiều rượu. Quá nửa đêm đã lâu, lúc họ lên lầu nhảy, ra lệnh cho hầu bàn mang một chai sâm banh đến thì cả bọn đã ngà ngà say. Bên chiếc bàn con liền xuất hiện các cô gái xinh đẹp. Nhạc jazz chơi như mời mọc. Đyzma bèn mời một cô rồi cả hai len vào vòng nhảy. Đám bạn rượu còn lại thán phục nhìn theo y, và khi y trở lại ngồi vào chỗ cũ, họ bèn đồng thanh nhất trí nói rằng y là một người bạn tuyệt vời và đề nghị uống mừng lễ kết tâm giao^[18].

Vì không có bên nào phản đối nên họ thực hiện ngay lễ đó trong tiếng nhạc chơi bài “Trăm tuổi, trăm tuổi...”^[19] mà dàn nhạc đệm theo yêu cầu của đại tá Varêđa.

Mãi đến lúc trời đã sáng bạch, bốn tôn ông mới ngồi cả vào chiếc ô tô của Kunixki. Họ biểu quyết rằng phải đưa đại tá về Kônxtantin trước. Lúc

xe đến nơi, tài xế phải đánh thức các vị khách dậy. Sumxki âu yếm từ biệt Dyзма vì ông ta không muốn quay về Vacsava ngay nữa.

– Tổ ngủ lại ở chỗ Vaxéch thôi, chào, Nikôđem, chào...

Dyзма đưa Ulanixki đến khu Kôlônia Xtasixa rồi trở về khách sạn. Ngủ người xuống giường, y cố gắng hồi tưởng để duyệt lại những sự việc của đêm hôm qua, những tiếng ong ong trong óc và những cơn ngáp đến sái quai hàm khiến y mệt mỏi phẩy tay từ bỏ ý định ấy.

Mãi chiều, y mới tỉnh dậy, đầu nhức như búa bổ. Đến lúc ấy, y chợt nhận ra rằng y đã mặc nguyên cả quần áo ngoài mà ngủ, vì thế giờ đây nom nó như một mớ giẻ nhàu nhò. Y rất bức mình, mặc dù vẫn hiểu được rằng cuộc rượu chè đêm qua với đại tá và hai nhân vật cỡ bự sẽ mở cho y một con đường thênh thang đến gặp ngài bộ trưởng.

Y chợt nhớ ra là sẽ phải dự bữa cơm trưa tại nhà phu nhân Psêuenxka. đành phải gửi bộ âu phục đi là lại vậy.

Y đánh cho lão Kunixki một bức điện, báo rằng y buộc phải kéo dài cuộc lưu trú tại thủ đô vì lý do vắng mặt ngài bộ trưởng.

Y đến nhà phu nhân Psêuenxka bằng ô-tô. Cửa sổ tòa nhà của bà ta hướng ra đường phố, rất có thể một người nào đó sẽ trông thấy chiếc xe, điều đó sẽ làm tăng thêm vẻ sang trọng của chính y.

Thực tình, y cũng không biết sẽ nói chuyện gì với bà dì Psêuenxka cũng như với cái tay Ksêpixki nào đó; đặc biệt, y hoàn toàn không thấy mục đích của cuộc trao đổi ý kiến này. Y có đến chẳng qua chỉ vì tò mò, muốn được thăm nhà một vị quý tộc cỡ bự mà thôi.

Ngay từ ngưỡng cửa, y đã nhận ra rằng lần trước y thấy ngôi nhà này trong một tình trạng không bình thường. Còn hôm nay, đó là một ngôi nhà trang trọng, yên tĩnh, bề thế và trật tự. Tuy nó không sánh nổi với dinh thự ở Kôbôrôvô nhưng vẫn mang một nét gì đấy thật khó nắm bắt có sức chinh phục mạnh hơn cả tòa dinh thự kia.

Người hầu mở cửa phòng khách, một lúc sau phu nhân Psêuenxka xuất hiện, hôm nay nom bà rõ ràng là một bậc mệnh phụ. Theo sau bà là một người đàn ông chừng ba mươi lăm tuổi.

– Ông Ksêpixki, ông Đyzma, - phu nhân Psêuenxka giới thiệu. Ksêpixki chào hỏi về đây lịch lãm. Những cử chỉ quá thoải mái, về tự do trong cư xử và cái giọng mũi của anh ta ngay lập tức khiến Đyzma không thích, mặc dù y phải thừa nhận rằng anh ta đẹp trai, đẹp hơn cả thầy Jurtrắc, thư ký tòa án Uyxkốp, kẻ nổi tiếng trong toàn huyện là người chuyên công phá trái tim phụ nữ.

– Tôi vô cùng sung sướng được vinh hạnh quen biết ông, người mà tôi đã nhiều lần có diễm phúc được nghe tiếng. - Ksêpixki vừa nói vừa kéo cao một ống quần lên.

Đyzma quyết định phải cảnh giác với can người này, kẻ mà ngay lập tức y cảm thấy là tinh ranh và thiếu chân thực. Y bèn đáp lững lờ:

– À, người ta ấy mà, bao giờ họ chẳng đồn đại một chuyện gì đó.

– Xin ông thứ lỗi, - phu nhân Psêuenxka lên tiếng. - chính nhờ có ông Ksêpixki, tôi mới được hay rằng ông là một chính khách lỗi lạc. Phải xấu hổ mà thừa nhận rằng, phụ nữ chúng tôi quả là những kẻ non kém trong các vấn đề chính trị.

–Ồ, xin chớ quá lời, - Ksêpixki ngắt lời, kéo nốt một ống quần nữa lên.

Đyzma không biết nói gì, y chỉ đành hắng giọng.

May thay, một người hầu gái như một vị cứu tinh chợt xuất hiện đúng lúc, báo tin thức ăn đã dọn. Trong bữa ăn, phu nhân Psêuenxka và Ksêpixki người mà lúc thì bà gọi bằng họ, lúc lại gọi là - “ông Zyziô” - bắt đầu hỏi Đyzma về các vấn đề của Kôbôrôvô. Phu nhân Psêuenxka quan tâm chủ yếu đến quan hệ giữa “cô bé Nina bất hạnh” với ông anh cô và đức ông chồng, ngược lại, “ông Zyziô” đặt cho Đyzma hàng loạt câu hỏi đề cập đến thu nhập của Kunixki và giá trị tài sản của lão. Đyzma cố gắng trả lời thật

ngắn gọn, tránh hớ ra một câu nào thiếu cân nhắc, có thể làm lộ ra rằng y không biết gì nhiều về những vấn đề ấy.

– Xin quý ông vui lòng cho biết, bệnh thần kinh của Gióocgiơ có thể hiện ra bên ngoài rõ lắm không, liệu có thể nghĩ đến việc trả lại quyền pháp nhân cho anh ấy được không?

– Tôi cũng không biết nói thế nào... Cậu ấy điên thật, nhưng biết đâu vẫn có thể kìm chế được bản thân...

– Một nhận xét rất chuẩn xác, - phu nhân Psêuenxka vội tán đồng, - căn bệnh ấy chính là do mất đi các phương tiện tự kìm chế, song tôi nghĩ rằng, nếu anh ta hiểu là nhất thiết phải thận trọng trong lời ăn tiếng nói, thì rất có thể anh ta sẽ biết tự kìm chế được trong một thời gian ngắn.

– Có lẽ thế, - Dyzma đồng tình.

– Tôi chỉ lo. - phu nhân Psêuenxaka nói tiếp - không biết Nina có tán thành kế hoạch của chúng ta không?

– Phì, - Ksêpixki nhún vai, - cô ta biết để làm gì kia chứ? Mọi chuyện sẽ được giải quyết trong im lặng thôi, điều quan trọng nhất là tìm cho ra những thể lực thích hợp tại Bộ tư pháp, điều ấy thì chúng tôi lại không cần phải lo lắng nữa, vì số phận may mắn đã mang đến cho chúng ta một người đồng minh là tôn ông rất đáng kính đây. Có phải không ạ?...

– Ôi, thật là may mắn - phu nhân Psêuenxka thốt lên, - chính ông, chính là ông, bạn học của Gióocgiơ, rất thân thiết với cháu tôi, lại gặp được nó vào đúng cái lúc thế này!

Họ bước sang phòng khách nhỏ để uống cà-phê. Tại đây, Ksêpixki rút một quyển sổ tay và chiếc bút chì ra, cất tiếng:

– Tôi đã mạn phép chuẩn bị sẵn một bản tóm lược như thế này. Ông và bà cho phép chứ ạ?... Vâng, toàn bộ vấn đề như sau: Chúng ta biết rằng tên đại bịp, tên thật là Lêôn Kunik, 66 tuổi, con trai mụ thợ giặt Gê nôvêfa Kunikốpna, sinh tại Kracốp, bị nghi phạm tội chấp chứa đồ ăn cắp, điều này có những bằng chứng ghi trong hồ sơ lưu trữ của cảnh sát Kracốp, sau

đó hẳn chuyển sang làm nghề cho vay lãi, và bằng nghề đó đã thâm nhập vào gia đình Pônimirski, rồi dùng thủ đoạn gian manh tước đoạt hết tài sản của gia đình ấy...

– Theo phu nhân Kunixica, - Nikôđem cắt ngang, - thì không phải bằng thủ đoạn...

– À, dĩ nhiên rồi, song mỗi sự việc đều có thể lý giải theo nhiều cách khác nhau. Hê, hê, hê... Nếu như ngài chương lý được hướng dẫn ngay từ đầu thì ta vẫn có thể giải quyết được. Tiếp đó, ta biết rằng, mười năm trước đây, tên Kunik đã lấy được căn cước khác, trong đó y thay đổi họ của y thành “Kunixki” và ghi thêm tên cha. Đó rõ ràng là một việc làm vi phạm điều luật hình sự. Tiếp đó, chúng ta đều biết rõ vụ kiện của hăn, có liên quan đến việc cung cấp tà vẹt đường sắt. Tiếc là trong vụ này người ta đã không làm sáng tỏ và không chứng minh được rằng các tà vẹt đường sắt đó hoàn toàn không hề tồn tại. Kunixki đã trình tòa những tư liệu xác thật chứng minh sự vô tội của hăn, tuy nhiên không một ai nghi ngờ rằng hăn có được những tài liệu đó bằng con đường bất hợp pháp. Chính gã nhân viên đường sắt cấp cho hăn những giấy tờ đó đã trốn đi mất tăm. Tất cả những chuyện ấy đều có thể moi lại và một lần nữa, đem ra trước vành móng ngựa. Ông và bà nghĩ sao ạ?

– Tất nhiên rồi! - phu nhân Psêuenxka thốt lên.

– Tôi cũng nghĩ như thế, - Đyzma cũng nói nhưng y ngờ vực nhìn bộ mặt nhợt hoắt của Ksêpixki. Vẻ linh động không ngừng của các bắp thịt trên mặt cùng ánh long lanh của đôi mắt dài biểu lộ một sự cảnh giác thường xuyên, một sự sẵn sàng được tập trung đến cao độ. Anh ta dùng chót lưỡi liếm môi trên, rồi nói tiếp:

– Việc quan trọng nhất vẫn là lấy lại Kôbôrôvô từ tay hăn. Nhưng chính chỗ này bắt đầu xuất hiện các khó khăn. Người chủ danh nghĩa vẫn là Nina, mà cô ta lại không đồng ý làm việc đó.

– Chắc chắn cô ấy sẽ không chịu đâu, - Đyzma phụ họa.

– Vậy thì, - Ksêpixki tiếp tục, - khi ấy chúng ta chỉ còn một lối thoát duy nhất. Gioócgior phải đệ đơn xin khởi tố kiện Kunixki. Trong đơn xin khởi tố, ngoài những vấn đề khác, nhất thiết phải ghi rõ việc Kunixki đã cưỡng bức em gái mình đưa ra những bằng chứng giả...

– Hừm...

– Nhưng Gioócgior lại chỉ có thể đưa ra lời buộc tội như vậy khi đã được trả lại tư cách pháp nhân. Vậy thì cần bắt đầu từ việc xin tòa án ra quyết định thẩm cứu lại tình trạng tâm thần của Gioócgior. Tôi đã trao đổi ý kiến với luật sư. Ông ta nói rằng về nguyên tắc, sự thẩm cứu như thế là hoàn toàn có thể. Có điều phải có một thân nhân nào đó của Gioócgior đề nghị tòa thẩm cứu.

– Không đời nào tôi làm việc đó! - phu nhân Psêuenxka phản đối ngay. - Không đời nào. Quá đủ các thứ phiền toái rồi! Chỉ còn thiếu nước tên tuổi tôi bị người ta đem bêu riếu trên báo nữa thôi...

– Thôi được rồi, bà Finô^[20] - Ksêpixki đáp với giọng đã hơi cáu. - Vậy có nghĩa bà cho rằng chính Nina sẽ làm việc ấy chẳng?

– Không, - Đyzma bác đi, - phu nhân Nina sẽ không chịu động đậy một ngón tay nào hết!

– Nhưng Gioócgior có còn ai thân thích nữa đâu, - Ksêpixki chìa ngón tay trở với móng tay dài khác thường và sáng bóng, nhấn mạnh.

– Muốn ra sao thì ra, tôi sẽ không nhúng tay vào chuyện đó... Muốn ra sao thì ra.

Mặt Ksêpixki nhăn lại dữ tợn.

– Thôi được, - anh ta nói lạnh lùng, - nếu vậy chúng ta chẳng còn gì để bàn nữa cả. Chính bà đã đặt cây thập tự cáo chung lên bốn mươi nghìn tiền Gioócgior nợ bà và tôi, đặt luôn cả cây thập tự lên cuộc tình duyên của cô Biba Huntruxka nữa.

Im lặng bao trùm.

– Chỉ tiếc là, - anh ta ném thêm ra, - chúng ta đã làm phiền tôn ông đáng kính đây.

– Biết làm sao được khi tôi không thể, quả thực là không thể! - phu nhân Psêuenxka bướng bỉnh chống đỡ.

– Cũng chẳng vội gì, - một lúc sau Nikôđem nói - ta vẫn có thể lui việc này lại ít lâu nữa...

– Và khi ấy có thể ta sẽ tìm ra một cách gì đấy, - bà Psêuenxka nhẹ cả người liền nói tiếp.

Ksêpixki đứng phắt ngay dậy.

– Khi ấy, khi ấy! Trong khi tôi đang cần tiền để mà ăn đây này!...

– Thì tôi sẽ cố gắng tìm cho anh một chút ít gì đấy, - phu nhân Psêuenxka rụt rè lúng búng.

– Ôi, - Ksêpixki phẩy tay xem thường, - lại độ dăm trăm hay một nghìn bọ chứ quái gì!...

Phu nhân Psêuenxka đỏ bừng mặt.

– Xin anh vui lòng để vấn đề này lại sau một chút. Tôi không nghĩ rằng ông Đyzma quan tâm đến chuyện ấy.

– Xin lỗi. - anh ta miễn cưỡng thốt ra.

– Có thể các ông dùng thêm chút cà phê nữa nhé?...

Bà chủ nhà rót thêm cà-phê vào các tách rồi nói:

– Nhưng biết đâu ông Đyzma lại chẳng có được những ảnh hưởng thích hợp đối với Nina? Một khi cô ấy chịu không nổi ông chồng. Ông có vẻ là người hoàn toàn có khả năng gạt bỏ các trở ngại và uốn nắn được tính cách người khác...

– Vâng, có điều liệu ông ấy có được lợi lộc gì trong chuyện ấy không đã chứ?!... - Ksêpixki giều cọt thốt lên.

– À, ông Zyziô, - phu nhân Psêuenxka phản đối, - ông Đyzma là bạn thân của Gioócgjơ, có phải không ạ? Có nhẽ thế cũng là đủ rồi chứ?

Ksêpixki nhăn mặt, búng búng ngón tay.

– Ta hãy thành thật với nhau... Tôi không hề tin vào những quan hệ hoàn toàn trong sạch, xin ông thứ lỗi, ông Nikôđem tôn kính ạ, nhưng tôi không tin... Vì vậy tôi cho rằng, cả ông nữa, với tư cách là một người, hừm... thực tế... Thôi ta cứ nói thẳng thế này. Gioócgjơ có hứa gì với ông về phương diện vật chất trong toàn bộ việc này hay không?

– Sao lại thế? - Đyzma hỏi lại.

– Ông ấy có hứa gì không?

– Nghĩa là ông ấy có hứa trả tiền cho tôi không à?

Cho là Đyzma bị phạt ý, phu nhân Psêuenxka vội vàng xin lỗi y, bà giải thích rằng ông Ksêpixki hoàn toàn chẳng khi nào nghĩ thế, xin ông chớ nghĩ không hay cho ông ấy... Rồi chính kẻ dường như có lỗi kia cũng kịp định thần và giải thích rằng anh ta chỉ muốn nói đến những khoản chi phí mà chắc hẳn tôn ông rất đáng kính sẽ phải tốn kém trong khi lo việc của Gioócgjơ mà thôi.

Thấy rằng nhìn chung câu chuyện bắt đầu thiếu mặn mà, phu nhân Psêuenxka đề nghị lui cuộc thảo luận có tính chất quyết định sang một dịp khác, và khi được biết có thể Đyzma còn ở chơi Vácsava chừng hai tuần lễ nữa, bà mời y thứ ba tuần sau đến chơi bài. Đyzma cảm ơn, nhưng nói rằng y không biết chơi bài, và khi được biết rằng không ai buộc y phải tham gia chơi cả y liền nhận lời đến.

– Sẽ có mặt chừng vài mươi người, thưa ông, - phu nhân Psêuenxka nói, - trong số đó chắc hẳn ông sẽ gặp nhiều người quen. Các vị khách thường hay lui tới nhà tôi là tướng quân Rugianốpxki, bộ trưởng Jasunxki, ngài chủ tịch Grôdzixki, thứ trưởng Ulanixki...

– Thế còn đại tá Varêđa? - Đyzma hỏi.

– Vâng, trước kia ông ấy cũng hay lui tới. Ông quen ông ấy ạ?

– Vâng, đó là bạn thân của tôi, - y đáp một cách thoải mái.

– Vậy thì tôi sẽ cố gắng để thế nào ông ấy cũng có mặt. Đó là một con người rất can trường. Và nếu tôi không nhầm thì hình như ông ấy có quan hệ rất tốt với ngài chưởng lý Vagiurc. Đâu như ông Vagiurc lấy bà vợ trước của ông Varêđa thì phải...

– Đúng, đúng, - Ksêpixki xác nhận, - bà Hamenbâynúpka, mà trong vấn đề của chúng ta thì ngài Vagiurc lại rất có thể sẽ... nặng đồng cân lắm lắm!
^[21] Hê, hê, hê...

Khi Dyzma bắt đầu tạm biệt phu nhân Psêuenxka, Ksêpixki cũng đứng dậy và nói rằng anh ta cũng đến lúc phải đi, vì có việc cần đến khu Môkôttóp.

– Vậy tôi xin đưa ông đi - Dyzma nói, - xe của tôi đỗ ngay trước cổng.

Phu nhân Psêuenxka cố giữ chân Ksêpixki nhưng anh ta kiên quyết chối từ.

– Tôi không thể. Tôi sẽ đến ăn tối vậy. Xin chào!...

– Phu nhân Psêuenxka là họ hàng của ông đấy à? - Dyzma hỏi anh ta khi hai người bước ra ngoài phố.

– Không. Là người quen cũ thôi, có hồi tôi là bạn của chồng bà ấy.

– Thế chồng bà ấy mất rồi sao?

– Vẫn sống, - Ksêpixki đáp và nháy mắt, - vẫn sống, có điều không rõ hiện đang sống với ai. Ông ấy đang chơi bời ở ngoại quốc. Nhưng chiếc xe kia! Nhất hạng, nhất hạng! Nó xài nhiều xăng không ạ?

– Chừng ba mươi có lẽ, - người tài xế mỉm cười trả lời và đóng cửa xe.

– Có được chiếc xe thế này mới tuyệt chứ! - Ksêpixki kết luận.

Dọc đường anh ta nói nhiều về những chuyện làm ăn có thể kiếm ra tiền nếu như sẵn vốn, nhưng thấy Dyzma im lặng, anh ta kết luận thầm trong

bụng rằng y chắc chắn là một kẻ rất tinh ranh và kín đáo.

Khi anh ta đã xuống xe ở gần trường đại học bách khoa, người tài xế ngoảnh lại nói với Dyzma.

– Dạ, tôi có biết ông vừa rồi. Đó là ông Ksêpixki. Ông ấy có một trại nuôi ngựa đua, nhưng chẳng thu được lợi lộc gì.

– Chắc đó là một tay tinh ranh lắm! - Nikôđem nói.

– Ô hô hô! - người tài xế lắc đầu.

Chương 7

Đó là một văn phòng rộng rãi, bài trí theo phong cách Luy Phi-lip, - với những tấm giấy bồi tường màu xanh lục sẫm và những ô cửa sổ cao vút, lấp lánh sát tận sàn nhà.

Bên chiếc bàn làm việc to tướng, ngài bộ trưởng Jasunxki đang ngồi tỳ cằm vào hai bàn tay, im lặng lắng nghe giọng nói đều đều, khẽ khàng của một viên chức, đã suốt một tiếng đồng hồ liên báo cáo cho cấp trên nghe hiện tình chính sách nông nghiệp.

Chốc chốc, người viên chức lại đặt cuốn sổ tay xuống, lôi từ trong chiếc cặp căng phồng những đoạn cắt từ báo chí và đọc một vài đoạn, trong đó lặp đi lặp lại các số liệu cùng những chữ như: xuất khẩu, tạ chuẩn, lúa mì, tình trạng thảm họa...

Hắn là nội dung bản báo cáo không có gì đáng vui, bởi lẽ trên trán ngài bộ trưởng hằn sâu một nếp nhăn, nó không biến đi ngay cả khi môi ngài mím một nụ cười để thốt ra lời cảm ơn lịch thiệp về bản báo cáo được chuẩn bị một cách công phu và sáng rõ đến thế.

Sau khi từ nước ngoài trở về bộ trưởng Jasunxki gặp phải một tình thế thật đáng sợ trong ngành kinh tế của ngài. Hiện trạng đáng than khóc của ngành nông nghiệp cùng triển vọng một vụ mùa bội thu đã làm dấy lên những đợt công kích điên cuồng của giới báo chí thuộc phe đối lập, thậm chí ngay cả trên những tờ báo rất gần gũi với chính phủ cũng xuất hiện những lời chỉ trích.

Qua vài cuộc trao đổi mà ngài đã kịp tiến hành, bộ trưởng Jasunxki có thể kết luận rằng địa vị của ngài đang bị chao đảo nghiêm trọng, và việc ngài xin từ chức chắc hẳn sẽ trút đi cả một gánh nặng cho nội các. Người ta không dám nói thẳng điều đó với ngài. Hoàn toàn không. Song người ta cũng hé lộ để ngài tự hiểu rằng cần phải tìm bằng được một vật hy sinh^[22]

nhằm cứu vớt tình hình kinh tế tồi tệ cùng chính sách kinh tế sai lầm của chính phủ. Ngài thủ tướng làm ra mặt cay chua khác thường, thậm chí ngài đã gần như nói toạc ra rằng; trong tình thế này, không thể nào giải tán toàn bộ nội các, mà cần cứu lấy nó bằng con đường tổ chức lại.

Jasunxki không hề nghi ngờ rằng việc tạo ra bầu không khí này trước hết là nhờ “công lao” của Terkõpxki, người mà thủ tướng chịu ảnh hưởng khá nhiều.

Tình thế đã chín muồi, rốt cuộc cũng đã đến lúc phải có quyết định tối hậu. Song ngài bộ trưởng Jasunxki vẫn tạm hoãn việc đó để chờ trao đổi với người phó của ngài, thứ trưởng Ulanixki.

Từ sáng, ngài đã nóng ruột chờ Ulanixki, thậm chí ngài đã mấy lần gọi điện cho thứ trưởng, nhưng người nhà trả lời rằng ông chủ vẫn đang ngủ.

Cho nên, khi mãi hai giờ chiều, Ulanixki mới xuất hiện ở cửa văn phòng, thì ngài bộ trưởng liền bùng ra:

– Anh điên hay sao thế? Đất đang cháy dưới chân đây mà đêm nào anh cũng vẫn cứ say khướt!

– Có lẽ trước hết anh cũng nên chào hỏi đã chứ! - chàng rậm râu đáp.

– Xin chào, - bộ trưởng làu bàu.

Ulanixki thoải mái ngồi xuống chiếc ghế bành, châm thuốc hút. Jasunxki thọc hai tay vào túi quần bước những bước dài trong phòng.

– Xin chúc mừng anh đã ký được một thỏa ước với những điều kiện có lợi, - giọng bas trầm trầm của Ulanixki cất lên.

– Chẳng có gì mà mừng, - bộ trưởng đáp, có lẽ đó là văn bản gần cuối cùng mà tôi được ký.

– Sao lại “gần cuối cùng”?

– Vì văn bản cuối cùng sẽ là đơn xin từ chức.

– Anh có quen tay Nikôđem Đyzma không? - Ulanixki hỏi sau một lúc im lặng.

– Quen, đó là người đã hạ Terkôpxki. Nhưng hẳn thì có liên quan gì đến chuyện này cơ chứ?

– Đêm qua tôi uống rượu với hắn. Nói đúng hơn đã vài ngày nay tôi cùng uống với hắn rồi.

Jasunxki nhún vai.

– Cậu càng uống rượu thì lại càng dở hơn nữa.

– Không đúng, càng hay thì có.

– Thế thì nói đi! Quý quá thật! Tôi không còn lòng nào giải đố vui đâu!

– Chúng tôi có trao đổi về khủng hoảng kinh tế. Tôi có nói rằng tình hình rất xấu và không mong chờ gì vào việc nó sẽ được cải thiện. “Không có cách nào khắc phục tình hình nữa cả” - tôi bảo thế. Nhưng Nikôđem lại nói: “Có cách: tích trữ lương thực”.

Ulanixki dừng lời, nhìn vào mặt bộ trưởng chờ đợi, song ngài bộ trưởng chỉ nhún vai.

– Chính phủ tích trữ ấy à?

– Chính phủ.

– Vớ vẩn! Ngân khố không có tiền.

– Khoan, khoan, tôi cũng nói như thế, song hắn đáp: “Tiền à? Không cần một đồng nào hết!”

– Sao lại thế? - Jasunxki ngạc nhiên,

– Nghe đây đã nhé! Tôi sẽ nói cho anh một điều phi thường! Tôi cứ há hốc mồm ra mà nghe hắn nói. May thay, cả hội đang say mèm nên không một ai nghe thấy câu chuyện giữa chúng tôi.

– Nói xem nào!

– Anh nghe đây. Không cần tiền, hă nói. Chỉ cần trả bằng công trái là xong. Công trái với mức lãi bốn phần trăm, thời hạn sáu năm. Trong vòng sáu năm, tình hình kinh tế sẽ khá lên ít ra cũng một lần, lúc ấy ta sẽ đổ lương thực ra bán trong hoặc ngoài nước và thu được một món lãi khổng lồ...

– Khoan đã, khoan đã - bộ trưởng ngắt lời, - đó là một ý cũng không đến nỗi xoàng.

– Không đến nỗi xoàng à? Thiên tài!

– Nào, nói tiếp đi!

– Tay Dyzma ấy mà, tôi xin bảo đảm với anh, một cái đầu thần kỳ. Như thế - hă nói - sẽ rất có lợi. Thứ nhất là cứu vãn được giá, thứ hai: tăng quay vòng. Bằng cách đó nhà nước ném thêm ra thị trường một trăm đến hai trăm triệu *zuoty* mới nữa, bởi lẽ công trái sẽ là loại vô danh, có thể thay thế tiền mặt... Anh hiểu chứ? Tôi bèn bắt đầu hỏi tỉ mỉ về các chi tiết, hă bảo hă không phải là chuyên gia, nhưng hă có ý định - sẽ gặp anh để trình bày vấn đề này.

– Gặp tôi ấy à?

– Phải hă - Hă rất có cảm tình với anh.

– Khoan đã nào. Nhưng hă đề nghị ra sao?

Ulanixki thuật lại cuộc trò chuyện với Dyzma, ngài mở rộng thêm vấn đề và minh họa bằng các con số. Ngài hăng hái với dự án đến nỗi đã định gọi ngay một thư ký đánh máy đến để đọc cho cô ta vài dòng đăng báo.

Song vốn là người ít nóng vội hơn, Jasunxki bèn ngăn lại, cần phải cân nhắc thật kỹ lưỡng, phải suy nghĩ thật toàn diện và hoạch định tỉ mỉ vấn đề này đã. Ngài bộ trưởng cũng phải thừa nhận rằng ý kiến ấy có thể gọi là tuyệt vời. Tuy nhiên, không thể hấp tấp được.

– Trước hết, cần giữ bí mật tuyệt đối. Hai nữa, phải hội kiến lại với Dyzma.

- Tôi có thể gọi điện thoại ngay cho bạn.
- Hẳn vẫn còn ở Vácsava à?
- Chứ sao. Hẳn nghỉ ở khách sạn “Châu Âu”. Hẳn tới đây để tiêu bớt ít tiền.

Ngài bộ trưởng ngạc nhiên.

– Anh nói gì thế? Hẳn không có vẻ gì là người chơi bởi cả. Cứ như tôi còn nhớ thì hẳn thuộc loại người có ý chí mạnh. Những người như thế thường có năng lực chỉ huy, năng lực tổ chức... Đặc biệt là tổ chức.

– Một bộ óc cỡ lớn, - Ulanixki phụ họa.

– Và là người của chúng ta. Ôi, giá như chuyện này trở thành hiện thực nhỉ! Bè lũ Terkôpxki sẽ được ngấm đòn tới già. Còn tôi? Nghĩa là tôi muốn nói: còn chúng ta?... Cậu có hiểu không, Jasiu?

– Chứ sao!...

Cả hai quyết định ngay chiều hôm ấy sẽ diện kiến lại với Đyzma. Bộ trưởng viết mấy dòng lên một tấm danh thiếp và gửi ngay tới khách sạn “Châu Âu”.

Nikôđem vừa thức dậy thì người ta mang thư đến. Y còn đủ thì giờ mặc xong quần áo và ăn bữa trưa một cách thông thả. Chỗ y ở chỉ cách bộ có vài phút đường. Y nhìn đồng hồ và quyết định đi bộ tới đó.

Nghe tiếng chuông gọi cửa, người thường trực ra mở, ném cho Đyzma một cái nhìn thiếu thiện cảm, rồi hỏi:

– Ông cần gì? Văn phòng nghỉ rồi.

– Tránh ra, - Nikôđem cao ngạo đáp, - ta đến gặp bộ trưởng Jasunxki.

Người thường trực gập hẳn người xuống để cúi chào,

– Hết sức xin quý ngài thứ lỗi, hết sức xin thứ lỗi. Ngài bộ trưởng hiện đang chờ ngài trong văn phòng, có cả ngài thứ trưởng Ulanixki nữa đây ạ.

Bác ta vồn vã cởi áo khoác cho Đyzma.

– Xin mời quý ngài theo tôi. Ngay gác một đây thôi ạ.

Nikôđem không sao hình dung nổi rằng chỉ lát nữa đây y sẽ được tiếp chuyện với ngài bộ trưởng điều mà lúc rời khỏi Kôbôrôvô y đã tưởng không tài nào làm nổi, ấy thế mà giờ đây nó đang hiện thành những đường nét hiện thực. Dòng thác những sự kiện đã cuốn y theo, một dòng nước cuồn cuộn đã cuốn y theo, y trông thấy, cảm thấy tác động của dòng nước ấy, nhưng không sao lý giải nổi nguyên nhân của những tác động ấy, cùng điều bí ẩn gồm ghê: tại sao chính y, chính Nikôđem Đyzma này, lại được nhận những tác động ấy?

Khi nhận được giấy mời đến gặp bộ trưởng, y hiểu ngay rằng điều đó có liên quan đến việc tích trữ lương thực mà y được nghe từ miệng lão Kunixki nói ra và đã được Ulanixki vô cùng tán thưởng. Giờ đây y đâm lo ngài bộ trưởng sẽ hỏi chi tiết về việc tiến hành dự án đó. Cần phải thận trọng. Điều cơ bản là phải giữ vững cái phương pháp tốt nhất cho đến nay vẫn mang lại những kết quả tin cậy: đó là nói thật ít lời!

Hai vị quan chức cao cấp đón tiếp Đyzma vô cùng nồng nhiệt. Ngay từ đầu, việc Ulanixki xưng “cậu tớ” với y đã tạo nên bầu không khí thân mật. Ngài bộ trưởng Jasunxki mở đầu bằng những lời khen ngợi. Ngài nhắc lại cho Nikôđem buổi chiều dài hôm mười lăm tháng bảy và vụ đụng độ với Terkôpxki.

– Lúc ấy tôi có nói với ông rằng giá nước nhà có thêm nhiều người như ông thì chắc chắn chúng ta sẽ khá hơn. Giờ đây tôi tin rằng chúng ta sẽ cùng nhau hành động một cách tuyệt diệu.

– Ngài bộ trưởng quá ưu ái với tôi.

– Ê! Nikôđem! Đừng giả vờ khiêm tốn nữa đi! - Ulanixki vui vẻ nói to.

Câu chuyện chuyển sang vấn đề công trái lương thực. Đyzma hứng chịu rất nhiều câu hỏi, mặc dù cả hai vị quan chức cao cấp đều giáo đầu rằng nói rằng đúng ra, bản thân họ cũng không hiểu gì lắm về nông nghiệp, song Đyzma vẫn hết sức thận trọng để không phun ra một điều gì quá ngốc

nghech. Trí nhớ tốt đã giúp y có khả năng lặp lại một cách nhỏ giọt gần như tất cả những gì hồi trước Kunixki đã nói với y. Để phòng xa, y còn thêm vào đó cả những gì y được nghe từ chính mồm Ulanixki về cái “dự án của y”.

Ngài bộ trưởng hết sức tán thưởng, ngài xoa tít hai tay vào nhau. Trời đã sập tối, Jasunxki vừa bật đèn vừa vui vẻ thốt lên:

– Nào, ông Dyzma thân mến, quả tình thật khó có thể gọi ông là một diễn giả hùng biện nhưng trí óc của ông thật siêu phàm^[23]. Rất tuyệt. Tạm thời xin ông vui lòng giữ bí mật tuyệt đối. Chờ đến lúc đã. Bởi lẽ chúng ta còn rất nhiều việc phải làm. Jas sẽ chuẩn bị thảo dự án tỉ mỉ để trình bày trước ủy ban kinh tế của hội đồng bộ trưởng, còn tôi ngày mai sẽ nói chuyện với ngài thủ tướng. Trở ngại chính duy nhất mà tôi thấy còn tồn tại trong đề án tuyệt vời của ông là vấn đề kho chứa. Hiện tại chưa thể nói gì đến việc xây dựng các kho chứa mới, chúng ta sẽ không được vay vốn tín dụng đâu. Nhưng dù sao đó cũng chỉ là một trở ngại phụ. Và dù thế nào đi nữa, ông Nikôdem ạ, việc thực thi đề án của ông cũng không tiến hành nếu không có ông, sẽ không thể tiến hành nếu không có ông.

– Tất nhiên rồi, - giọng trầm của Ulanixki xen vào.

– Chắc ông không từ chối hợp tác với chính phủ chứ? Tôi có thể trông cậy ở ông không nào?

Dyzma gãi gãi đầu.

– Sao lại không, có lẽ...

– Vậy thì xin chân thành cảm ơn ông. Theo tôi, trong mọi việc, vấn đề quan trọng số một là ai sẽ giải quyết nó. Vấn đề nhân sự.

Jasunxki khóa bàn làm việc. Ulanixki bấm chuông gọi người thường trực.

Nikôdem chợt nghĩ rằng đây chính là giây phút thích hợp nhất để thử giải quyết yêu cầu của lão Kunixki.

– Thưa ngài bộ trưởng, - y mở đầu, - tôi cũng có chút việc muốn nhờ ngài.

– Nào? Xin sẵn lòng, - Jasunxki tò mò nhìn y.

– Việc là thế này: tại Ban giám đốc rừng quốc gia vùng Grôdnô giám đốc là Onsepxki ấy đã cố tình hãm hại các xưởng cửa xẻ của Kôbôrôvô. Y thù ghét ông Kunixki, và vì thế đã tìm cách hạ thấp cái... cái... nào, cái hạn số cung cấp gỗ từ khu vực rừng quốc gia...

– À, đúng thế - bộ trưởng ngắt lời, - tôi vẫn nhớ. Thậm chí hình như còn có cả đơn khiếu nại gì đó nữa thì phải. Nhưng cái tay Kunixki ấy cũng là một ông chủ khá thú vị, phải không? Ông có gì gắn bó với ông ấy không?

– Lạy chúa che chở. Chỉ toàn chuyện làm ăn thôi...

– Nikôdem, - Ulanixki giải thích, - là láng giềng và là đại diện toàn quyền của vợ lão Kunixki, người mà - cậu lưu ý nhé - đang chẳng có chút cảm tình tốt đẹp nào với đức ông chồng cả.

– Ông Nikôdem này, tôi xin nói rất chân thành - Bộ trưởng ngắt lời - Tôi không muốn thay đổi những quy định của Onsepxki. Kunixki vốn nổi tiếng là một người gian trá và lươn lẹo. Nhưng tôi hoàn toàn tin tưởng ông. Có thật là việc tăng hạn số gỗ sẽ có lợi cho ngân quỹ hay không? Đúng hay không?

– Đúng, - Đyzma gật đầu.

– Có phải giám đốc Onsepxki đã dùng các thủ đoạn xấu làm hại các xưởng cửa của bà Kunixka mà không hề có một lý do chính đáng nào?

– Không hề có lý do nào hết.

– Vậy là xong. Theo tôi, khả năng lãnh đạo dựa trên năng lực quyết định ngay tức khắc.

Ngài rút ra một tấm danh thiếp, viết vài dòng vào đó, trao cho Đyzma, mỉm cười mà nói.

– Xin hầu ông. Đó là một tấm vé nhỏ gửi cho Onsepxki. Song song với cái này, sáng mai tôi sẽ ra lệnh điện cho y. Bao giờ ông trở về nông thôn?

– Ngày kia ạ.

– Tiếc quá. Song tôi không có quyền lưu giữ ông. Xin ông hãy chờ tin của tôi. À mà khoan đã, này, Jasiu, cậu có địa chỉ của ông Dyzma chứ?

– Có. Vả chăng, ngày mai chúng tôi cũng còn gặp nhau đánh bài tại nhà phu nhân Psêuenxka kia mà. Nikôđem cũng thường hay lui tới đó.

– Hay lắm. Nào, vậy thì xin cảm ơn ông một lần nữa và xin chúc ông thượng lộ bình an.

Ngài đưa cả hai tay xiết chặt lấy Dyzma.

Rồi ngài và Ulanixki mặc áo khoác cùng Dyzma bước ra. Ulanixki còn định hẹn y đi ăn tối, nhưng ngài bộ trưởng cương quyết gạt đi.

– Cậu sẽ lại say mèm, trong khi thời giờ đang khẩn cấp, không thể cho phép say sưa bê trễ được.

Họ chia tay nhau ở ngã tư đường Kracôpxki, Nikôđem trở về khách sạn.

Dọc đường, y dừng lại trước một cửa sổ bày hàng sáng đèn, rút tấm danh thiếp của bộ trưởng đưa cho và đọc:

Gửi ông giám đốc Onsépxki - Grôđnô.

Yêu cầu giải quyết ngay và thuận lợi đề nghị của Ngài Nikôđem Dyzma về việc các xưởng xẻ gỗ ở Kôbôrôvô.

JASUNXKI

Y cẩn thận cất tấm danh thiếp vào ví.

– Thấy chưa, đồ thổ tả! - y chột bật nói to lên.

Trong câu nói vang lên cả nỗi hài lòng, sự vui vẻ lẫn nỗi ngạc nhiên - hay đúng hơn là kinh ngạc - đối với chính bản thân.

Y cảm thấy mặt đất dưới chân y dần trở nên vững chắc, y cảm thấy những người thuộc một môi trường có vẻ hoàn toàn xa lạ và dường như không với tới được đối với y kia lại nhìn thấy ở y - ở chính Nikôđem Đyzma này - một cái gì đó, có quý mới hiểu được tại sao, nhưng rất có thể là họ có lý...

Y rất hài lòng về mình.

Ở khách sạn, có thêm một điều bất ngờ nữa dành cho y.

Đó là một chiếc phong bì màu xám, dài hẹp, gửi cho y. Khi mở thư ra, y ngửi thấy mùi nước hoa đắt tiền mà y quen thuộc. Tờ giấy trải đầy nét chữ tròn trịa rất đẹp và dưới cùng nổi rõ chữ ký: Nina Kunixka.

Y mỉm cười.

“Xem kìa! Bà ta viết gì thế nhỉ”! .

Y bật đèn cạnh giường, và ngả người thoải mái, bắt đầu đọc:

Ông Nikôđem kính mến!

Bức thư của tôi hẳn sẽ khiến ông ngạc nhiên, càng ngạc nhiên hơn nữa với lời yêu cầu gói ghém bên trong. Song nếu tôi dám mạo muội ngỏ lời nhờ ông thì chỉ vì một điều duy nhất là lòng tốt mà ông dành cho tôi cho phép tôi được hy vọng rằng ông sẽ không nổi giận.

Tôi muốn mua một thứ vật thôi. Tại Grôđnô không thể tìm được những quả tennis nhỏ. Tôi sẽ rất biết ơn nếu ông vui lòng mua hộ tôi một tá bóng ở Vácsava.

Dĩ nhiên tôi có thể viết thư thẳng cho cửa hiệu nhưng tôi nghĩ rằng tự tay ông lựa chọn vẫn hơn. Có thể việc ấy không được đẹp lắm - việc tôi làm ông phải mất thì giờ, thì giờ rất quý báu ở Vácsava, nơi ông có biết bao công việc, bao trò vui, bao nhà hát, bao cuộc gặp mặt, và cả... những người phụ nữ xinh đẹp nữa, mà theo như Kasia tình cờ hỏi cho tôi biết, họ rất thích tặng hoa cho đàn ông. Ở Kôbôrôvô phụ nữ không đẹp, nhưng hoa thì đẹp hơn nhiều so với Vácsava...

Bao giờ ông trở về?

Thực ra, tôi đã quá lạm dụng chữ “trở về” rồi đấy. Người ta chỉ có thể “trở về” với một cái gì, với một người nào được xem là của mình, là thân thiết với mình, với những gì mà cuộc đời ràng buộc hay tình cảm gắn bó với mình mà thôi...

Kôbô rôvô hôm nay u buồn và xám ngắt. Đã nhiều ngày liền như vậy. Ôi, chắc hẳn ông hiểu rõ hơn ai rằng tôi có thể yêu Kôbô rôvô biết chừng nào, song lại phải căm ghét nó đến thế. Xin ông đừng trách tôi vì khúc khích âm đầy sâu nảo mà tôi đã vô tình đưa vào bản hòa âm náo nhiệt và chắc là vui tươi của tâm hồn ông. Biết làm sao, - tôi xin thú nhận - tôi bị thiếu đi những cuộc trò chuyện cùng ông, tôi cô đơn quá.

Ông Nikôđem, Kôbô rôvô đang đợi ông về, xin lỗi, một lần nữa tôi lại vẫn dùng chữ ấy, Kôbô rôvô đang đợi ông đến đấy.

NINA KUNIXKA

Đyzma đọc bức thư hai lần liền, rồi y ngửi ngửi chiếc phong bì và nghĩ bụng:

“Thế là ta lọt vào mắt xanh của nàng rồi... Chứ gì nữa, nàng còn trẻ thế, mà lão chồng lại già. Hay là ta thử lợi dụng?”.

Nhưng những điều lo lắng lại hiện ra: liệu Kunixki có đuổi cổ y không khi lão bắt đầu nghi ngờ. Lúc này, dù sao y cũng đã hiểu được rằng: tình thế đã thay đổi đáng kể đối với y.

“Người cứ thử xem, lão khom già xỏ lá kia! Giờ đây ta đã tóm được mồm người rồi. Người nghĩ thế nào, người động đến ai, có biết không? Đến bạn thân của các quan chức cao cấp! Hiểu chưa?!”.

Y nhồm phắt dậy, chỉ mang độc bít tất chân, bước đến trước tấm gương soi. Y bật tất cả các đèn điện lên, đứng chống nạnh, đầu nghếch lên trời. Y ngắm nghía thật lâu, rồi cuộc y tin rằng cho đến nay y chưa đánh giá đúng vẻ đẹp của bản thân mình.

“Ồ, người ta cứ nhìn thấy bản thân mình từ bé tới giờ, quen đi rồi, mà đã quen mắt rồi thì cứ tưởng như không có gì khác thường cả...”.

Buổi tối trôi qua trong một tâm trạng cực kỳ vui vẻ. Y đi xem phim, sau đó ăn tối ở một quán rượu. Rồi y ngủ đến tận trưa. Sau bữa sáng, y đi mua sắm. Y mua cả bóng tennis cho Nina. Sau một bữa trưa no nê, y lại đánh một giấc dài đến tận tối, lúc người tài xế đánh thức y. Cần phải mặc áo đuôi tôm. Khi chiếc ô tô lăn bánh, thành phố đã sáng lên hàng nghìn ngọn đèn, rực rỡ muôn vàn quảng cáo bằng neon màu đỏ tươi.

Đến ngã tư đường Macsauxkôpxka, ô tô phải tạm dừng. Viên cảnh sát điều khiển giao thông đang cho một đoàn ô tô và xe ngựa dài dằng dặc đi trên đường phố ngang. Nikôđem hờ hững quan sát những người qua đường. Y nghĩ bụng: thật khoan khoái khi được ngồi ngả người trên những chiếc ghế đệm êm ái trong một chiếc xe tuyệt đẹp, và thật khổ sở khi phải chen chúc nhau giữa đám đông người trên cái vỉa hè kia.

Đột nhiên trong đám đông, y trông thấy một đôi mắt đang chăm chăm dán chặt vào y. Nơi ấy đường phố Macsauxkôpxka, ánh đèn rất yếu nên mãi một lúc lâu sau y mới nhận ra người ấy, Manka.

Y co rúm người lại. Đôi vai so lại đến nỗi nửa dưới khuôn mặt bị che khuất dưới cổ áo choàng. Song đã quá muộn rồi.

Dùng cả hai khuỷu tay chen lấn, Manka đã len ra sát mép hè. Cô gái đứng gần đến nỗi có thể tóm lấy vai y. Song cô không dám làm thế, chỉ khẽ giọng thốt lên:

– Nikôđem! Anh không nhận ra em à?...

Y không còn có thể giả vờ không nhìn thấy cô lâu hơn nữa. Thêm vào đó, nỗi lo tài xế sẽ chú ý đến cô gái đội khăn kia nếu như cảnh tình trở nên ảm ỉ hơn, đã đẩy y đến một hành động đối phó. Y quay sang phía cô, đặt một ngón tay lên môi, rít lên:

– Suyt... mai tôi sẽ đến...

Cô gái gật gật đầu ra vẻ hiểu và thì thào hỏi lại:

– Máy giờ?

Song cô không được trả lời. Chiếc gậy của người cảnh sát đã vạch một chuyển động mới, chiếc ô tô lao vút vào khoảng đường phố đang vắng người.

Manka khom cả người trông theo.

“Đồ thổ tả! - Dyżma nghĩ bụng - Nó lại còn dám bám theo mình nữa chứ! Một con đười ngu ngốc. Chắc cô ả nghĩ mình đánh cắp chiếc xe này cũng nên!”.

Y cười khê, và quyết định ban đêm sẽ tránh xa phố Macsaukôpxka. Tội gì dẫn thân vào những cuộc gặp gỡ gợi lên những kỷ niệm làm mất vui đi...

Lần thứ ba y nhìn thấy ngôi nhà của phu nhân Psêuenxka thì cũng lần thứ ba nó khác hẳn. Tất cả các cửa ra vào đều mở rộng, khắp nơi tràn ngập ánh sáng. Trong mấy phòng liền, người ta bố trí những chiếc bàn nhỏ để ngồi đánh bài, trái nỉ màu xanh lá cây sạch tinh, ngoài ra còn có những chiếc bàn nhỏ phủ khăn trắng muốt bày các khay chất đầy bánh ngọt và bánh xăng-uych.

Chưa có ai đến. Dyżma bước qua mấy phòng liền rồi quay lại. Y ngồi xuống chiếc tràng kỷ trong phòng khách. Từ đầu kia của tòa nhà văng lại tiếng vọng của một cuộc cãi vã nào đó, hình như đang có chiều trở nên gay cấn, vì lời lẽ mỗi lúc một vang lên rõ ràng hơn.

– Không đưa hả? Không đưa hả? - Một giọng đàn ông hét lên.

Tiếp đó là một tràng dài giọng đàn bà. Nikôđem chỉ nghe rõ những lời chửi rủa trong tràng tiếng nói ấy mà thôi, chúng được nhấn mạnh một cách đặc biệt.

– Đồ rỗng tuếch... đồ ăn hại... Tổng tiền à?... Đồ vô ơn!...

– Lần cuối cùng này! - Giọng đàn ông lại vang lên - Bà có chịu đưa hai trăm không?

– Không đưa?

Ngoài tiền phòng chợt vang lên tiếng chuông. Cuộc cãi vã ăng đi, lát sau phu nhân Psêuenxka tươi cười bước vào phòng khách, theo sau là Ksêpixki với vẻ mặt nhũn nhặn. Cùng lúc đó trong khung cửa nối với phòng ngoài xuất hiện một ông già với chiếc đầu hói to tướng.

Sau khi đón và giới thiệu khách, phu nhân Psêuenxka than phiền về sự không đúng giờ của cánh đàn ông. Cụ già được người ta gọi là giáo sư bị nghễnh ngãng nặng. Vì thế bà chủ phải to giọng nhắc lại cho cụ những bốn lần điều nhận xét về tầm quan trọng của sự đúng giờ. Cứ sau mỗi lần, vị giáo sư lại vẫn hỏi:

– Xin lỗi, cái gì cơ ạ?

Bà đã gần như tuyệt vọng, may thay, Ksêpixki đến ứng cứu. Hắn đứng trước mặt giáo sư, nở một nụ cười ngào ngọt trên môi:

– Tara - tata - bum - xúc - xúc, này cây sáo già kia!

Cụ già gật lấy gật để nói giọng rất quả quyết:

– À, vâng, vâng, buổi tối trời đã lạnh rồi thật!

Đyzma phá lên cười. Y rất khoái trò đùa của Ksêpixki, nên nhân lúc phu nhân Psêuenxka bước ra tiền phòng đón những vị mới tới, y liền bảo:

– Ông chờ nhé, tôi cũng muốn nói với lão một câu.

– Chỉ cốt đừng to quá! - Ksêpixki nhắc trước.

Nikôđem quay sang giáo sư:

– Chó liếm cái đầu hói của người, cái cọc già trọc lốc!

– Xin lỗi, gì cơ ạ?

– Chó nó liếm!

– Xin lỗi, tôi nghe không rõ, sao cơ ạ?

Đyzma nức lên cười đến nỗi cụ già bắt đầu nghi hoặc. Ksêpixki đã cứu vãn tình thế, hắn gào sát tận tai cụ già:

- Ngài đây muốn kể cho giáo sư nghe một giai thoại mới nhất.
- À vâng, tôi nghe, tôi nghe đây!

Đúng lúc ấy có mấy người bước vào phòng khách, và trước khi họ kịp chào hỏi nhau thì đại tá Varêda chợt xuất hiện trong khung cửa. Điều đó giải thoát cho Đyzma khỏi phải kể giai thoại.

- Xin chào Nikus! Cậu đấy à! - Đại tá gọi to.
- Khỏe luôn chứ, Vaxus?
- Thế nào? Cậu đã giải quyết công chuyện với Jasunxki rồi chứ?
- Cảm ơn, mọi sự đều ổn thỏa.

Phòng khách và những căn phòng cạnh đấy dần đầy người. Toàn là các ông, chỉ có năm hay sáu bà có tuổi mà thôi. Người ta ngồi vào mấy chiếc bàn và bắt đầu đánh bài.

Nikôdem đang đứng nói chuyện với đại tá Varêda thì Ulanixki đến. Hóa ra mặc dù ngài bộ trưởng đã ra lệnh phải giữ bí mật, song đại tá vẫn được thông báo về dự án lương thực của Đyzma, bởi lẽ ngay khi đang có mặt đại tá, Ulanixki vẫn bô bô kể lại tiến triển của vấn đề, theo ý ngài thứ trưởng thì vấn đề đang ở trên một con đường rộng rãi thênh thang nhất. Varêda mừng Đyzma và chú ý thực hiện thành công nhất kế hoạch vĩ đại của mình.

Trong lúc họ đang nói chuyện, phu nhân Psêuenxka lại gần, hỏi xem họ có muốn chơi bài không. Đại tá và Ulanixki vui vẻ nhận lời, mọi bàn đã đủ người nên bà chủ bèn đề nghị được chơi cùng bàn với họ. Và vì Đyzma không biết chơi, họ bèn mời một người nữa là một đức ông gầy ngẳng, người mà về sau Đyzma mới được biết là một quan chức cao cấp của ngành cảnh sát.

Đyzma xem họ chơi một lúc, nhưng rồi y chán bèn bỏ tới nhóm những người không chơi, nơi y trông thấy Ksêpixki đang có mặt.

Khi y vừa rời bước, vị quan chức cảnh sát cao cấp bèn hỏi phu nhân Psêuenxka:

– Cái ông Dyżma ấy là ai vậy nhỉ?

– Ông Dyżma ấy ư? - Bà ngạc nhiên hỏi lại - Thế ra ngài không biết ông ấy sao?...

– Thật đáng tiếc...

– Sao lại thế được? - Ulanixki nói góp vào câu chuyện - Thế ông không nhớ cuộc đụng độ với Terkõpxki à?

– À ha! Tôi biết rồi.

– Ông Dyżma - Phu nhân Psêuenxka nói - là một người rất lịch lãm. Tôi biết rõ ông ấy, ông ấy chả là bạn đại học với thằng cháu trai tôi, bá tước Gioócgjor Pônimirxki, tại đại học đường Ocxford. Từ hồi ấy cả hai người vẫn đi lại chơi bởi thân thiết với nhau.

– Ông ấy là địa chủ à?...

– Vâng, ông ấy người vùng Kurlandia, hiện nay đang giữ chân tổng quản lý tài sản của cháu trai tôi.

– Nikôdem là một bộ óc cỡ lớn. - Ulanixki nói - Ngài Jasunxki có nói rằng ông ta sẽ còn lớn hơn nhiều so với những điều mà ai đó có thể tưởng tượng.

– Nói chung là một người rất giỏi, Varêđa góp lời.

– Và hết sức đáng yêu. - Bà chủ nhà khẳng định.

– Quả thực, - Vị quan chức cảnh sát cao cấp cũng phụ họa với vẻ đầy tin tưởng. - ông ta gây một ấn tượng rất chắc chắn.

– Hai nhép. - Ulanixki xướng bài rước đôi lông mày rậm lên.

– Thì ba nhép. - Phu nhân Psêuenxka chơi cùng bên với Ulanixki nói.

Dyżma thấy ngán. Trong thâm tâm y ngạc nhiên khi thấy người ta thích chơi cái trò vô vị này. Y đã chén khá nhiều bánh xăng-uych, bánh ngọt và uống mấy ly cô nhắc. Trong đám những kẻ không chơi bài người ta đang bàn chuyện chính trị quốc ngoại và chuyện đua ngựa. Y bắt đầu nghĩ đến

việc tìm cố rút lui. Nhân lúc bà chủ nhà tạm rời bàn đứng dậy, y liền theo ngay chân bà ra tiền phòng và nói:

- Tôi hết sức xin lỗi, nhưng đã đến lúc phải đi rồi, thưa bà.
- Tiếc quá nhỉ, ông nhất thiết phải đi rồi ư?
- Nhất thiết. Sáng mai tôi phải lên đường sớm. Cần phải đi ngủ thôi.
- Thế mà tôi lại định trò chuyện với ông nhiều hơn nữa về vấn đề mà chắc ông biết...
- Không hề gì ạ. Tôi sẽ lại có mặt ở Vacsava một ngày gần đây.

Thực ra, Dyżma không hề định ngủ. Ra khỏi nhà bà Psêuenxka, y bảo tài xế đánh xe về chuẩn bị để bảy giờ sáng mai đưa xe tới khách sạn đón. Rồi y đi tản bộ một mình.

Đã gần nửa đêm, các đường phố hầu như hoàn toàn vắng vẻ. Đây đó thỉnh thoảng mới gặp một vài khách bộ hành đang hối hả trở về nhà. Mãi đến khu Tân Thế Giới đường phố mới phần nào trở nên đông đúc hơn. Mà nguyên nhân chính là những tốp phụ nữ lẻ tẻ đang lững thững đi lại, dáng vẻ của họ phơi bày rõ rệt nghề nghiệp mà họ làm.

Dyżma nhìn ngắm rất lâu trước khi chọn một người trong số đó, một cô gái tóc màu hạt dẻ.

Đôi bên thỏa thuận rất chóng vánh.

Mãi đến lúc trời rạng sáng y mới trở về khách sạn. Y chợt nghĩ tới Manka và nhủ thầm rằng thật đáng tiếc đã không hẹn gặp cô.

Bầu trời phủ đầy mây màu chì xám xịt nặng nề. Gần đến bảy giờ sáng thì trời bắt đầu đổ mưa.

Đúng bảy giờ, y thanh toán tiền khách sạn. Tài xế đánh chiếc xe căng mui bạt đến đón và Dyżma vừa lăm bắm chửi rửa thời tiết vừa nép mình vào một góc xe.

Y đi Gródnô. Y muốn trở về Kôbôrôvô với những kết quả cụ thể sau chuyến du hành Vacsava của y, những kết quả sẽ khiến cho lão Kunixki phải lóa mắt, những kết quả mà chính y cũng cảm thấy là bất ngờ.

Nikôđem hiểu ngay y được bộ trưởng giải quyết thỏa mãn nguyện vọng chỉ vì y đã lặp lại cho ngài nghe cái dự án mà y đã được lão Kunixki trình bày cho nghe. Điều nhận xét đó đã hoàn toàn đủ để y rút ra một hệ quả: việc lặp lại những điều nghe người khác nói và bảo là ý của chính mình có thể mang lại nhiều ích lợi.

Y quyết định sẽ mở rộng phạm vi áp dụng phương pháp này, tuy vẫn cần phải hết sức thận trọng. Điều phát kiến ấy khiến y vui mừng trước những khả năng mới mẻ để khu xử trong cái thế giới hoàn toàn xa lạ này. Thậm chí giờ đây y bắt đầu tin rằng rồi chính y rồi cũng sẽ được đồng hóa để hòa nhập vào cái thế giới đó. Còn nếu nói riêng về Kôbôrôvô, y không chút nghi ngờ rằng giờ đây lão Kunixki sẽ không những không tống cổ y mà ngược lại, lão phải dùng cả hai tay lẫn răng để giữ bằng được một vị tổng quản lý như y.

“Phải lợi dụng ngay điều đó. Thằng đểu, hắn sẽ phải tăng lương cho mình chứ!”.

Y xoa xoa tay. Y cảm thấy cuộc đời đã lật sang trang mới, song y chẳng cần bận tâm đến việc sổ phận đã viết những gì lên trang mới đó và tại sao lại thế. Qua cuộc trao đổi với bộ trưởng Jasunxki y nhớ rõ một điều cam đoan rằng y - Đyzma này - sẽ không thể bị bỏ qua khi thực hiện dự án lương thực. Y không thực hiểu bộ trưởng nghĩ gì khi nói điều đó, y cho rằng người ta sẽ thưởng cho y về dự án đó cũng nên. Ngày trước ngài Bôtrếch, chánh sở bưu chính ở Uyxkốp, đã kể là một tay nhân viên thuộc Ban giám đốc bưu chính của vùng đã được thưởng cả một nghìn *zuôty* vì đã nghĩ ra phương pháp mới để đóng dấu tem thư.

Chắc người ta sẽ thưởng cho y nhiều hơn, vì lương thực chứ có phải thư đâu!

Dòng hồi ức về ngài Bôtrếch cùng cái huyện Uyxxkốp kia khiến một nụ cười xuất hiện trên mặt Nikôđem.

“Bọn chúng sẽ bảo sao đây, nếu được biết lương hiệp nay của ta là bao nhiêu, được biết ta được giao tiếp với những nhân vật cao cấp đến thế nào? Chắc chúng phải ngẩn người ra hết!... Lũ đê tiện!...”.

Các vị bộ trưởng, các ngài công tước! Ngay cả đến một bậc mệnh phụ như phu nhân Psêuenxka mà cũng phải đích thân mời y ăn cơm trưa kia mà...

Thực ra điều ấy cũng chẳng khiến y vui mấy. Y mỗi một khi nghĩ rằng đã dây vào chuyện Pônimirxki một cách không cần thiết, chuyện ấy cũng chẳng mang lại cái cóc khô gì, thậm chí còn có thể có hại, nếu như - lạy Chúa che chở - lão Kunixki đánh hơi được điều gì. Lão là một con cáo già có đủ tiền của để trả thù.

Cách hay nhất là cứ nói với Pônimirxki rằng bà dì của hắn không thèm nghe chuyện gì hết, bà ta đã đặt cây thập ác cáo chung lên món tiền nợ kia rồi.

Cho đến tận Grốtđnô, với Đyzma thời gian cứ trôi đi trong những điều cân nhắc đó.

Vốn rất quen thuộc với thành phố này, người tài xế tìm ngay được ngôi nhà màu đỏ xây theo kiểu trại lính, trụ sở của Ban giám đốc rừng.

Vì đã quá bốn giờ chiều, nên tại văn phòng Đyzma chỉ gặp mỗi mình người viên chức thường trực.

– Tôi đến gặp ông Onsépxki. Ông Onsépxki có nhà không?

– Không. Yêu cầu đến vào giờ chính quyền. - Người thường trực trả lời khô khan.

Đyzma cất cao giọng.

– Giờ chính quyền là dành cho anh, anh bạn trẻ ạ, chứ không phải dành cho ta, còn nói chung, yêu cầu phải thừa thốt lễ độ hơn khi anh không biết

đang nói chuyện với ai, nghe chưa!

– Tôi vẫn lễ độ, - Chàng nhân viên chống chế - tôi biết đâu được đang nói chuyện với ai khi ông không xưng danh.

– Nào, nào, đừng có mà sàm sỡ. Bây giờ thì khôn hồn hãy vắt chân lên cổ mà chạy ngay đến chỗ cái ông Onsépxki nhà anh, báo rằng ngài Dyzma mang lệnh của Bộ trưởng đến. Yêu cầu ông ta có mặt ngay, ta không có thì giờ.

Anh nhân viên hoảng hồn, vừa tới tấp cúi rạp người chào vừa thanh minh rằng anh ta không được phép rời khỏi vị trí, nhưng có thể gọi điện thoại đến nhà ông giám đốc.

Anh đưa Nikôđem vào phòng làm việc của sếp, và không còn ngạc nhiên gì khi thấy vị khách xấc xược kia ngồi chễm chệ lên chiếc ghế bành của ngài giám đốc đặt sau bàn giấy.

Chưa đầy mười lăm phút sau, giám đốc Onsépxki đã có mặt. Ông ta thở hổn hển và tỏ ra rất lo lắng. Trên khuôn mặt chữ điền tất cả các cơ đều run lên, hàng ria mép màu râu ngô cắt tia cẩn thận kéo trên đôi môi thành đường thẳng trong một nụ cười đầy nhũn nhặn nhún nhường. Ông ta cố gắng che giấu sự thảng thốt khi nhìn thấy vị khách mới đến chiếm mất chiếc ghế bành của mình.

– Tôi là Onsépxki, hết sức hân hạnh được...

– Không biết rõ ông có được hân hạnh hay không; - Dyzma đáp, y hơi nhồm đít dậy, chìa tay - tôi là Dyzma...

– A, vâng, dĩ nhiên rồi, vô cùng hân hạnh chứ ạ... Mới sáng nay tôi có nhận được điện của Bộ.

– Hãy cảm ơn Chúa vì ông đã không nhận được một làn khói.

– Nhưng, kính thưa ngài, - Onsépxki thanh minh bằng giọng xúc động - tôi nào có làm gì đáng phải chịu như thế đâu ạ? Bao giờ tôi cũng tuân thủ

sít sao nhất mọi quy chế và điều luật. Tôi chưa hề sai phạm một chữ một dòng nào hết...

– Thế thì làm sao? - Đyzma miệt thị hỏi - Nếu như cái chữ cái dòng đó bảo ông bán cho các hãng nội địa không quá ngàn này hay ngàn này gỗ để rồi số còn lại ông đem bán cho nước ngoài rẻ như bèo thì sao?

Người viên chức vẫn cố gắng thanh minh và bào chữa, nêu ra những ngày tháng và điều luật mà ông ta thuộc như cháo chảy. Song Đyzma liền chìa ngay quyển sổ tay mà lão Kunixki đã ghi sẵn đầy đủ không sót thứ gì và tấn công liên tục. Cuối cùng y dồn Onsépxki một cách dữ dội vào tội ngâm dấm vấn đề quá lâu không chịu giải quyết, và khi ngài giám đốc tự bào chữa rằng thường khi rất khó đưa ra một quyết định dứt khoát, Nikôdem bèn lặp lại câu châm ngôn của Jasunxki không một chút vấp vấp:

– Khả năng lãnh đạo dựa trên năng lực biết quyết định ngay tức khắc, ông bạn ạ!

Y rút tấm danh thiếp của Jasunxki chìa cho giám đốc. Hai tay người viên chức run lấy bấy tìm mãi mới được chiếc kính để đọc danh thiếp, đọc xong ông ta càng trở nên khúm núm hơn nữa.

Ông ta thề với Đyzma rằng ông ta là một viên chức tuổi tác và thạo việc, rằng bao giờ ông ta cũng tuân thủ đúng “từng chữ một”, ông ta có vợ và bốn đứa con, rằng nhân viên các văn phòng dưới quyền ông ta đều là đồ bỏ đi, còn các quy định thì thường khi hết sức trái ngược nhau, biết làm sao được nếu không thì hành ngược với một số quy định ấy, rằng chính lão Kunixki đã làm cho tình hình thêm phần căng thẳng, nhưng giờ đây, ông ta hoàn toàn thấy không có trở ngại nào để không giải quyết ngay việc tăng hạn số gỗ.

Mọi sự kết thúc ở chỗ trong văn phòng lập tức xuất hiện một cô thư ký đánh máy được đặc biệt triệu đến, và người ta tiến hành làm ngay các giấy tờ cần thiết, theo đúng “nguyên văn từng chữ” bản ghi sẵn của lão Kunixki.

Khi họ làm xong thì trời đã tối sẫm, Onsépki mời Dyzma ăn tối. Song nghĩ rằng không nên đánh mất vàng hào quang “bạn thân của ngài Bộ trưởng” nên y chỉ cảm ơn, rồi vỗ vào vai ngài giám đốc, y từ biệt ông ta bằng câu nói:

– Thôi, được rồi. Chớ có giở trò với tôi nữa nhé, ông bạn, chẳng tốt cho ông đâu!

Chương 8

Cuộc cãi vã nổ ra, bắt đầu từ việc chiều nay Nina thay một chiếc váy rất diện và ngồi chải chuốt trước gương lâu hơn thường lệ.

Vốn có khiếu quan sát rất tinh tế, Kasia không thể không nhận ra điều đó.

– Tiếc là dì không trang điểm như đi dự vũ hội. - Cô nói có vẻ nhẹ nhàng.

– Kasiu!

– Gì cơ?

– Sự châm chọc của cô hoàn toàn không đúng chỗ tí nào!

– Thế thì tại sao dì lại thay váy khác? - Kasia hỏi với vẻ nhạo báng không che giấu.

– Tôi thay váy không vì lý do gì cả. Thích thì thay, thế thôi. Đã lâu lắm tôi không mặc chiếc váy này.

– Dì biết thừa là mặc cái váy ấy nom dì xinh hơn nhiều. - Kasia bùng ra.

– Ừ biết chứ. - Nina mỉm cười đáp, đưa mắt liếc nhìn Kasia.

– Dì Ninô!

Nina vẫn mỉm cười.

– Ninô! Thôi ngay đi! - Kasia vứt toạch quyển sách đang đọc xuống sàn, bước những bước nóng nảy quanh phòng.

Đột nhiên cô đứng sững trước mặt Nina và ném tuột ra:

– Tôi khinh bỉ, dì hiểu không, tôi khinh bỉ những người đàn bà, mà để làm vừa ý lũ đàn ông, tự biến mình thành, - Cô ngừng lại để tìm một lời

nhục mạ mạnh mẽ hơn - tự biến mình thành một con điếm!

Nina tái mặt.

– Kasiu! Cô nhục mạ tôi.

– Một người đàn bà cố làm đẹp lòng đàn ông gây cho tôi ấn tượng, xin lỗi, cho phép tôi nói thẳng - phải, ấn tượng của một loài chó cái!...

Đôi mắt Nina đã giàn giụa lệ. Nàng đắm đắm nhìn Kasia hồi lâu với đồng tử mở to rồi gục đầu vào hai tay khóc nức lên. Cơ thốn thức khiến đôi vai nàng phập phồng, run giật, da cổ nàng đỏ ửng cả lên.

Kasia xiết chặt hai nắm tay, nhưng cô quá phần nộ để có thể ngừng lời.

– Thế dì có thể chối, - Cô kêu lên - dì có thể chối được không rằng từ trưa nay, sau lúc bức điện đến, tâm tính của dì đột nhiên thay đổi hẳn?! Dì có thể chối là dì thay áo sống chính vì ông Dyzma?! Rằng suốt một tiếng đồng hồ dì ngấm vuốt trước gương để m-ồ-i c-h-à-i ông ấy?

– Lạy Chúa! Lạy Chúa! - Nina vẫn thốn thức.

– Tôi kinh tởm điều đó, dì hiểu không?

Nina chột vùng dậy khỏi chiếc ghế đang ngồi. Đôi mắt ướt đầm lệ của nàng bùng lên ngọn lửa bạo loạn.

– Ủ, thế đấy, đúng thế đấy! - Nàng thì thào đầy quả quyết - Đúng, cô nói đúng, tôi muốn chinh phục ông ấy, tôi muốn được lòng ông ấy đấy... Nếu cô kinh tởm điều đó, thì chắc tôi cũng có quyền kinh tởm cả cô lẫn bản thân mình...

Kasia đứng chống nạnh, phá lên cười:

– Dì tìm được một đối tượng thật là tuyệt!

Cô tưởng sẽ dễ dàng đè bẹp được Nina bằng giọng nói chế nhạo của mình, nhưng nàng vẫn ngẩng cao đầu đầy thách thức:

– Phải, tôi đã tìm được!

– Một gã đàn ông thô bạo và tầm thường, - Kasia quả quyết phán định - một con người dung tục, lỗ mãng... Một con khỉ đột!

– Chính thế, chính thế! Nhưng thế thì đã sao nào? - Nina đỏ bừng mặt, bị kích động đến cao độ, gần như hét lên - Thô bạo à? Đúng! Đó chính là kiểu đàn ông tân tiến nhất! Đó là một người mạnh mẽ! Một người chiến thắng! Một người chinh phục cuộc đời!... Đã bao nhiêu lần cô từng nói với tôi rằng tôi là một người đàn bà trăm phần trăm, để làm gì kia chứ? Lúc này đây, tôi vẫn tin lời cô, khi trên đường đời tôi gặp được một người trăm phần trăm đàn ông...

– Một con đực! - Kasia rít lên.

Nina cắn chặt môi, nín thở.

– Cô nói thế hả?... Vậy thì được rồi, một con đực, một con đực... Nhưng còn tôi, tôi là gì nếu không phải là một con cái?

– Một kẻ tục tằn thô bỉ.

– Không đúng! Ông Nikôđem không phải là một người thô bỉ. Tôi có đủ bằng chứng để chứng minh cho sự tinh tế của ông ấy. Nếu như ông ấy có hơi brusque^[24] thì chỉ là do ông ấy cố tình tỏ ra như thế. Đó là phong cách, là kiểu của ông ấy. Chính tôi thương hại cô vì thiên kiến đã khiến cô mù lòa, cô không đủ khả năng cảm nhận tác động điện lực của cái sức mạnh tuyệt mỹ nhất, cái nam tính nguyên khai, bá chủ kia... Phải, chính là tính nguyên bản, tính thuần khiết của tự nhiên...

– Sao mà dè dặt từ bỏ những đòi hỏi về văn hóa thế?

– Cô nói dối, cô nói dối, cô cố tình dối trá. Chính cô đã bao lần thừa nhận rằng đỉnh cao văn hóa chính là dám sống phù hợp với những quy luật của tự nhiên...

– Lý luận mà làm gì? - Kasia cắt ngang, lạnh lùng, đầy giễu cợt. - Dì cứ nói toẹt rằng dì muốn có ông ấy ở trên giường, rằng dì đang run rẩy cả người vì dục vọng được hiến thân cho ông ấy...

Cô định tuôn ra tiếp nữa, nhưng thấy Nina đưa khăn mùi xoa lên lau mắt, cô chợt nín bật.

– Cô thật là... vô lương tâm... thật là... vô lương tâm. - Trong cơn thốn thức Nina nước nở lập đi lập lại.

Mắt Kasia cháy rực lên như lửa.

– Tôi? Vô lương tâm? Dì nói với tôi thế hả. Ninô! Ninô!

– Tôi chỉ còn có nước tự tử mà thôi... - Nina vẫn khóc - Chúa ơi, Chúa ơi... sao tôi cô độc thế này...

Kasia rót một cốc nước mang đến cho Nina.

– Uống đi, Ninus, dì hãy bình tâm lại, nào, uống đi, dì thân yêu...

– Không, không, không muốn... Để tôi yên, để tôi yên...

– Uống đi, Ninus - Cô nài.

– Tôi không muốn uống, đi đi, đi đi, cô tàn nhẫn lắm...

Nước mắt trào ra từ những kẽ ngón tay xiết chặt. Kasia ôm lấy nàng, thì thầm những lời âu yếm. Đột nhiên Nina rùng mình. Từ xa vang về tiếng còi ô tô.

Lát sau ánh đèn pha lướt qua vè u tối của căn phòng, vạch thành một đường sáng quắc.

– Đừng khóc nữa, Ninus, mắt dì sẽ bị đỏ mất.

– Dù thế nào tôi cũng không xuống ăn tối kia mà. - Nina đáp và lại nước lên.

Kasia hôn mãi đôi má đầm nước mắt, hôn làn tóc và đôi môi run rẩy.

– Đừng khóc nữa, Ninus thân yêu, em tồi quá, em tàn nhẫn quá, tha lỗi cho em, Ninus thân yêu nhất của em...

Cô ghì chặt nàng trong vòng tay, dường như muốn bóp tắt những cơn thốn thức.

– Ninus, Ninus thân yêu của em!

Một cô sen xuất hiện ở cửa phòng báo tin bữa tối đã bày xong.

– Bảo với ông là phu nhân đau đầu, chúng tôi sẽ không xuống ăn bữa tối đâu.

Khi cô sen bước ra. Nina nài Kasia cứ để nàng lại một mình mà đi xuống nhà nhưng Kasia không chịu nghe. Nina đang vừa khóc nức nở vừa cố lau mắt thì lại có tiếng gõ cửa.

Lão Kunixki lao vào phòng. Mặt lão rạn nứt, tay chân múa may huyền thuyên.

– Đi nào, đi nào! - Lão lắp bắp - Đyzma về rồi! Các cô không thể ngờ được ông ấy mang những gì về đâu! Thật là một con người vàng ngọc! Tôi xin nói để các cô biết: ông ấy đã muốn gì là làm được ngay lập tức! Đi nào! Tôi đã cố yêu cầu ông ấy chờ các cô xuống mới kể một thể...

Lão quá bận tâm vì cái tin mới nhận nên mãi đến lúc này mới chợt nhận thấy ắt phải có chuyện cái cọ gì vừa xảy ra ở đây.

– Các cô làm sao thế? Nào, đi chứ? Thôi mà!...

Lão định nói thêm nữa, nhưng đột nhiên Kasia vùng dậy, chỉ thẳng tay ra cửa, hét lớn:

– Cút đi!

– Nhưng...

– Cút xéo ngay lập tức!

Lão Kunixki sững cả người. Trong đôi mắt nhỏ ti hí bùng lên một ngọn lửa hằn thù. Lão thốt ra một câu chửi tục tằn rồi chạy ra khỏi phòng, đập mạnh cửa, đến nỗi Đyzma đang ngồi dưới đại sảnh phải giật nảy cả người trên chiếc tràng kỷ.

– Có chuyện gì thế? - Y hỏi người nội bộ.

Người này mỉm cười đầy âm tường.

– Chắc là cô chủ vừa đuổi ông nhà ra khỏi phòng.

Phần cuối câu gã phải nói thầm vì Kunixki đã hiện ra trên cầu thang, mặt lão trong một thoáng dần ra ngay.

– Thật đáng tiếc, ông Nikôđem thân mến ạ! Xin ông hãy hình dung: nhà tôi bị nhức đầu nặng, không thể xuống được. Còn Kasia lại không muốn để cô ấy nằm một mình tội nghiệp. Biết làm thế nào, hê hê, hê, ta đành dùng bữa tối không có cánh phụ nữ tháp tùng vậy, ông ạ.

Lão khoác tay Dyzma bước sang phòng ăn, nơi gia nhân đã kịp thời dọn đi hai bộ đồ ăn thừa.

Tại đó, Kunixki bắt đầu hỏi han tỉ mỉ Nikôđem về diễn biến chuyển kinh lý của y ở Vacsava cùng Grổđnô. Nghe xong mỗi câu trả lời, người lão lại nẩy lên trên ghế ngồi, tay lão đập vào hai đùi bồm bộp, lão thốt lên những lời khen ngợi nhiệt thành nhất.

– Ông Nikôđem thân mến, ông biết không, - Cuối cùng lão kêu lên - việc ấy đã làm tăng thêm thu nhập đồng niên của Kôbôrôvô lên chừng một trăm đến một trăm bốn mươi nghìn *zuôty* đấy! Thế nghĩa là theo sự thỏa thuận giữa chúng ta, phần hoa hồng của ông sẽ trên bốn mươi nghìn *zuôty* một năm. Sao? Không ít chứ? Có bỏ công ông không nào?

– À, cũng có vẻ thế?

– Sao lại “có vẻ”?

– Tôi phải chi phí nhiều lắm, rất nhiều. Tôi tính có lẽ tiền lương cũng cần phải tăng thêm mới phải.

– Đồng ý thôi. - Lão Kunixki lạnh lùng đáp - Tôi tăng thêm năm trăm *zuôty* nữa nhé. Thế là tròn ba nghìn.

Dyzma đã định thốt ra “cảm ơn” nhưng chợt nhìn thấy Kunixki đang lo lắng liếc nhìn, y bèn lắc lư người trên ghế rồi bảo:

– Ít quá. Ba nghìn rưỡi.

– Thế thì lại có hơi nhiều quá chẳng?

– Quá nhiều à? Ông nghĩ thế nào? Nếu ông thấy ba nghìn rưỡi quá nhiều thì bốn nghìn vậy!

Kunixki co rúm cả người, lão muốn biến tất cả thành trò đùa, nhưng Đyzma khẳng khẳng nhắc lại:

– Bốn!

Bị dồn vào chân tường, lão đành phải đồng ý. Lão cố che lấp sự thất bại của mình bằng cách thừa nhận rằng Đyzma biết cách giải quyết quyền lợi.

– Tôi nhất trí thôi, - Lão bảo - càng sẵn sàng nhất trí hơn nữa bởi lẽ việc khởi đầu may mắn này sẽ hứa hẹn kết thúc cũng may mắn không kém.

– Sao lại thế? - Đyzma ngạc nhiên - Vấn đề thế là xong rồi chứ?

– Vấn đề hạn số thì thế là xong. Nhưng ông Nikôđem thân mến, tôi nghĩ rằng một khoản hoa hồng độ một trăm năm mươi nghìn hàng năm có lẽ cũng có ích cho ông chứ? Há?

– Thế thì sao?

– Có một cách, nói chính xác hơn: ông có một cách để có được số tiền đó.

– Tôi?

– Chính ông, ông Nikôđem thân mến! Dĩ nhiên ông sẽ phải cố gắng chạy vạy nhiều đấy. Ông có mối quen biết nào ở Bộ Giao thông hay không?

– Giao thông à? Hừm... có lẽ cũng tìm ra thôi.

– Đấy đấy! - Lão Kunixki phấn khởi - Chính chỗ ấy đấy! Ông có thể nhận được một đơn đặt hàng nhiều hơn nữa về việc cung ứng tà vẹt đường sắt chứ?... Sao? Đó mới là chuyện làm ăn ra làm ăn! Việc ấy mới ra tiền được!

– Thế ông đã từng làm việc đó rồi à? - Đyzma hỏi.

Lão Kunixki bối rối:

– À, chắc ông muốn nói đến vụ kiện hồi nọ? Tôi xin cam đoan với ông rằng tất cả đều bị người ta thổi phồng lên cả thôi. Toàn là bọn thù địch... Bị thổi phồng hết. Song tòa đã buộc phải xử tôi trắng án. Tôi có những bằng chứng không ai bác bỏ nổi.

Lão chăm chú quan sát Đyzma, thấy y im lặng, lão đâm lo lắng.

– Thế ông nghĩ rằng giờ đây vụ án ấy có thể có hại đối với việc nhận đơn đặt hàng mới sao?

– Giúp thì việc ấy chẳng giúp ích gì rồi.

– Nhưng có giải quyết được không ông? Hả? Nếu cần thì tôi vẫn còn đủ tài liệu, tôi đang giữ đây cả, nếu có ai nghi ngờ điều gì thì tôi sẵn sàng chứng minh một lần nữa.

– Nhưng có giải quyết được không ông? Hả? Nếu cần thì tôi vẫn còn đủ tài liệu, tôi đang giữ đây cả, nếu có ai nghi ngờ điều gì tôi sẵn sàng chứng minh một lần nữa.

Lão còn nói dài nữa, lão trình bày các chi tiết, trích đọc lại hàng đoạn lời bào chữa của lão lại phiên tòa.

Mãi gần nửa đêm lão mới nhận thấy vẻ ngái ngủ của người nghe.

– À, nhưng ông đang mệt kia mà! Thôi, thế ông ngủ càng ngon. Ông Nikôdem thân mến, tôi xin ông chớ nên lao lực quá. Dĩ nhiên tôi sẽ hết sức biết ơn ông nếu ông để mắt đôi chút tới việc này việc nọ. Hai cái đầu bao giờ cũng vẫn hơn một. Nhưng, xin nhắc lại, ơn Chúa, tôi vẫn còn khỏe và chưa thấy cần phải san sẻ bớt việc cho ông. Xin ông cứ nghỉ ngơi thoải mái và tự nhiên như ở nhà mình vậy.

– Cảm ơn, - Đyzma đáp rồi ngáp dài.

– Còn một việc nữa. Khi nào có chút thì giờ, mong ông lưu ý chăm lo thêm cho hai cô nhà tôi một chút. Kasia thì còn cưỡi ngựa và chơi một vài món thể thao này khác, chứ nhà tôi, thì tội nghiệp, rất hay buồn chán. Cô ấy chẳng có ai bầu bạn. Vì vậy mà nào chán ư, đau đầu ư, sầu não ư. Chắc ông

cũng thừa nhận rằng: việc chỉ giao tiếp với Kasia có ảnh hưởng không lợi tới trạng thái thần kinh. Vì vậy tôi sẽ rất biết ơn nếu ông dành cho bọn họ được chút ít thì giờ.

Đyzma hứa sẽ lưu tâm đến việc giải khuây cho phu nhân Nina, song lúc đi ngủ, y nghĩ thầm trong bụng”

“Một con cáo già tinh ranh mà lại ngờ nghệch quá đời! Bản thân vợ lão đã lao vào ta chưa đủ, lão còn đẩy thêm nữa chứ!”

Y ngồi lên giường, tựa lưng vào gối, rút ví tiền ra đếm qua loa rồi bắt đầu tính toán trên một mẫu giấy xem thu nhập của y sẽ là bao nhiêu. Đúng lúc y đang suy nghĩ về tổng số tiền hoa hồng thì chợt nghe thấy những tiếng chân bước nhẹ trong phòng bên. Kẻ nào đó đang lẩn mò trong bóng tối, mấy lần va phải ghế. Đã quá hai giờ đêm rồi. Tò mò, y định đứng dậy nhìn ra thì tiếng bước chân đã dừng lại ngay trước cửa phòng y, lát sau, tay nắm cửa khẽ nhúc nhích, rồi cánh cửa từ từ hé mở.

Trên ngưỡng cửa là Kasia.

Đyzma dụi mắt, kinh ngạc há hốc cả mồm.

Cô gái mặc một bộ pigiama bằng lụa màu đen với những mép gấp màu đỏ. Đôi mắt dưới làn mi hạ thấp đang đăm đăm nhìn y. Cô nhẹ nhàng khép cửa sau lưng và tiến lại gần giường. Trong cử chỉ của cô không hề biểu lộ một chút ngượng ngùng nào. Đyzma nhìn cô, mỗi lúc một thêm kinh ngạc.

– Tôi không làm phiền ông chứ? - cô hỏi rất thản nhiên.

– Tôi ấy à?... Nhưng... Đâu có.

– Tôi quên mất thuốc lá, - cô nói cho qua chuyện.

– Thế mà tôi cứ tưởng là...

– Ông tưởng cái gì? - cô gái hỏi với vẻ bề trên nhấn mạnh.

Y đâm bối rối.

– Tôi tưởng là... là cô có việc gì cần.

Cô gái châm thuốc lá, gật đầu.

– Đúng thế, có việc.

Cô tự đẩy đến cho mình một chiếc ghế, ngồi xuống, vắt chân chữ ngũ. Giữa chiếc hài mềm mại bằng vải láng màu đỏ và gấu quần lộ ra mắt cá chân thanh mảnh với làn da mịn màng màu bồ quân. Nikôdem chưa bao giờ thấy đàn bà mặc quần nên lúc này y nom cô gái có vẻ khiếm nhã. Sự im lặng lại bị gián đoạn bởi giọng antô trầm trầm sâu thẳm của Kasia:

– Tôi muốn nói chuyện thẳng thắn với ông. Ông có những dự định gì trong mối quan hệ với Nina?

– Tôi?...

– Xin ông đừng quanh co đánh lừa tôi nữa. Tôi nghĩ rằng ông sẽ cư xử cho đúng là một người đàn ông, đặt thẳng vấn đề. Chắc ông không chối là ông đang tìm cách lấy lòng Nina chứ hả? Nhằm mục đích gì?

Dyzma nhún vai.

– Chắc ông không có ảo tưởng rằng Nina sẽ bỏ chồng để đi theo ông chứ? Chuyện dì ấy si mê ông hiện giờ chưa phải gì ghê gớm lắm đâu?

– Sao cô biết là phu nhân Nina si mê tôi? - y tò mò hỏi lại.

– Việc ấy cứ để đấy đã. Tôi đến đây để xem ông có phải là một người đàn ông tử tế hay không, hay chỉ là kẻ lợi dụng một cách hèn hạ sự mềm yếu của người đàn bà ngay thật, một người vợ chân thành? Tôi sẽ coi ông là một thằng khốn nạn nếu ông lợi dụng cơ hội để biến Nina thành tình nhân.

Cô gái phẫn nộ, tiếng cô run lên, khàn khàn. Mắt cô phát ra những ánh lửa màu tối sẫm.

– Sao cứ chọc vào việc của tôi thế nhỉ, - y đáp, đã hơi cáu, - tôi có chọc mũi vào việc của cô đâu?

– Ra thế đấy, thế có nghĩa tôi cần hiểu rằng đó là lời báo trước câu chuyện khốn nạn mà ông đang rắp tâm làm? A, tôi sẽ sung sướng biết mấy

nếu được quật roi da vào bộ mặt chữ điền kia của ông!

– Sao? - Dyzma gầm lên. - Đập ai? Đập tôi ấy à?

– Ông! Chính ông! - Cô gái rít lên hằn học, hai nắm tay xiết chặt.

Dyzma cũng cáu. Cái con ranh này nghĩ gì thế không biết? Nửa đêm mò đến chỗ người ta và...

Đột nhiên Kasia đứng bật dậy túm lấy tay y.

– Ông không được động tới Nina! Nghe chưa! Ông sẽ không dám cả gan động tới Nina!

Môi cô gái run lấy bầy. Nikôđem giật mạnh một cái, giăng hai tay ra.

– Tôi sẽ làm, nếu muốn! Cô hiểu chưa? Việc gì đến cô mà cô chõ mõm vào?

Cô gái cắn môi, bước đến bên cửa sổ.

– Ra cái vẻ ghê gớm lắm đấy, - Dyzma lầm bầm nói theo.

Nói cho cùng, y không thể nào hiểu nổi việc này. Thực ra, y cũng thấy khoái chí vì được phu nhân Nina mê, song y không tài nào hiểu được vì sao chuyện ấy lại khiến Kasia phẫn nộ, tại sao giữa đêm hôm thế này cô gái lại mò tới đây, thay vì nói cho cha biết những nghi ngờ của mình? Y biết là cô căm ghét Kunixki, nhưng nếu vậy thì sao cô lại cố gắng khăng khăng canh giữ sự chính chuyên của dì ghê? Ở nhà các ông bà lớn này mọi sự đều lộn tùng phèo hết cả...

Trong khi đó, Kasia chợt quay đầu lại và Nikôđem thảng thốt một lần nữa: cô gái đang mỉm cười rất điệu với y.

– Ông giận tôi đấy ư? - cô hỏi vẻ muốn xoa dịu. - Ông có giận nhiều không?

– Hẳn đi chứ!

– Nhưng ông sẽ không đuổi tôi chứ nhỉ? Tôi có thể ngồi đây được không?

– Đến giờ đi ngủ rồi, - y lạnh nhạt lâu bầu.

Cô gái cười vui vẻ rồi bất ngờ ngồi luôn lên mép giường.

– Đêm nào ông cũng đức hạnh, cũng cô đơn thế này ư?...

Y kinh ngạc nhìn cô gái. Cô khẽ nghiêng người về phía y. Quanh hàng răng đều tăm tắp, trắng bóng khác thường, đôi môi màu anh đào chín hé mở, trên nữa là một cánh mũi phập phồng, làn da đào tơ ở đôi má ửng hồng. Từ trước đến nay y chưa bao giờ thấy cô gái lôi cuốn và hấp dẫn đến thế. Riêng đôi mắt cô là không hề thay đổi sắc thái ban đầu. Đôi mắt nhìn lạnh lùng và dò xét dưới vành lông mày cong vòng, mảnh nhưng dài.

– Chắc ông nhớ nhung Vácsava lắm nhỉ, nơi ấy đêm đêm những người đàn ông không phải chịu cảnh đơn độc như ở đây, ở Kôbôrôvô này. Ôi, tôi hiểu ông lắm chứ.

– Cô hiểu cái gì? - y nghi ngờ hỏi lại.

– Tôi hiểu vì sao ông tán tỉnh dì Nina.

– Tôi không tán tỉnh, - y đáp thành thật.

Cô gái lại cười rất tươi rồi đột ngột cúi đầu lướt má qua đôi môi y.

“À, thì ra là thế. - Dyzma nghĩ bụng, - Thì ra cô ta ghen! Cô ta cũng lao vào với mình!”

– Ông Nikôđem này. - cô gái ranh mãnh mở đầu, - tôi hiểu rằng ông muốn có một người đàn bà ở nơi đây, nhưng tôi không hiểu tại sao người đó lại phải là Nina? ông không thích tôi tới mức ấy kia ư?

Qua lần chần khá mỏng y cảm thấy rõ hơi ấm của thân thể cô gái.

– Sao lại thế, tôi rất thích cô.

– Tôi trẻ hơn Nina... Tôi cũng không xấu hơn Nina. Ồ, ông nhìn này!

Cô gái đứng dậy chạy đến công-tắc điện. Một luồng ánh sáng tràn ngập căn phòng ngủ.

– Ông nhìn này, ông nhìn này!...

Bằng những cử chỉ nhanh nhẹn, cô cởi tuột bộ pigiama. Làn lụa đen mềm mại trượt dọc thân thể thon thả và dịu dàng của cô, rơi xuống sàn.

Nikôđem thắng thốt đến tột độ. Y giương mắt nhìn nàng trinh nữ không một chút xấu hổ đứng hoàn toàn trần truồng trước mặt. Cô gái đứng sát đến nỗi y chỉ cần giơ tay ra là chạm vào làn da rám nắng kia.

– Thế sao? Sao? Ông có thích tôi không?...

Kasia lại bật cười khe khẽ.

Đyzma vẫn ngồi chờ cả người, mồm há hốc.

– Tôi xinh đấy chứ! - Cô gái duyên dáng nghiêng đầu. - Hay có lẽ ông còn muốn sờ thử xem da tôi có mịn màng không, bắp thịt tôi có rắn chắc không? Ồ, xin mời ông, xin ông chớ e ngại gì cả!...

Vẫn không thôi cười, cô gái tiến đến sát giường

– Nào!

Trong nụ cười của cô có gì đó khiến Nikôđem kinh sợ. Y không dám nhúc nhích tí nào hết.

– Mà cũng có thể ông cho tôi là một con bé lẳng nhăng chẳng... Có phải thế không? Không đâu, ông Nikôđem đầy hấp dẫn ạ, xin cam đoan với ông rằng tôi vẫn còn hoàn toàn trinh tiết, ông có thể kiểm tra điều đó nếu nó khiến ông thích thú hơn cuộc tình với Nina!... Nào!... Mạnh dạn lên!...

Cô gái quỳ lên giường và bằng một cử động đột ngột cô ghì đầu Nikôđem vào ngực mình. Y cảm thấy trên da mặt bộ ngực cô mát rượi và căng mẩy, đập vào mũi y hương thơm của một thân thể trẻ trung, vừa nồng nàn vừa khêu gợi đến lạ lùng, dầu vô cùng tinh tế.

– Nào!...

– Chó má thật! - Đyzma rít lên qua kẽ răng rồi vùng dậy lật người đè sẵn lên người cô gái.

Một hơi thở nóng hổi phả vào mặt Kasia. Đôi môi nhám sì bắt đầu thèm khát săn đuổi đôi môi cô. Hai tay cô chạm phải một làn da lông lá ẩm mồ hôi. Một nỗi kinh tởm không sao cưỡng nổi chế ngự cả người cô, sự lợm giọng thít chặt cổ họng cô.

– Cút đi, cút đi, bỏ ra, kinh tởm!... Xéo đi!...

Cái thân hình thon thả cố gắng giằng ra khỏi đôi tay thô lỗ trong những cơn co giật cuồng hoảng tuyệt vọng.

Vô ích.

Giờ đây Kasia hiểu ra rằng cô đã đánh giá quá cao tình yêu của cô dành cho Nina, cô hiểu rằng không thể nào chịu đựng nổi sự dâm hiến kia, rằng cô thà chết chứ không thể dùng những cử chỉ ôm ấp của mình để đánh đổi cái tình cảm kia.

Cô hiểu ra thì đã quá muộn màng.

Khi cô gái đưa hai tay run rẩy hấp tấp mặc lại bộ pigiama vào người, Nikôdem bật lên cười:

– Hê, hê, hê... Cô thật là gái có hạng.

Kasia ném cho y một ánh mắt đầy hằn thù và khinh bỉ, nhưng y không nhận thấy, vẫn nói tiếp:

– Thích chứ hả? Sao?

– Đồ súc vật! - cô gái rít lên qua hai hàm răng nghiến chặt và chạy nhanh ra khỏi phòng.

Đến mức này thì Dyzma hoàn toàn không tài nào hiểu nổi cái cô tiểu thư kia muốn gì nữa. Dích thân cô dẫn xác đến, chính tự cô ta muốn, thế mà bây giờ...

Rất lâu, y không sao chớp mắt. Cân nhắc toàn bộ sự việc vừa qua, y đi đến kết luận rằng không phải Kasia giả vờ kinh tởm, và cuộc tình với cô gái sẽ chẳng ra gì.

“Tất cả bọn chúng ở đây đều khủng khiếp nào ấy!” - y kết luận khi chợt nghĩ đến Pônimirski.

Bữa sáng hôm sau, y chỉ gặp mỗi mình Nina, nàng giải thích là Kasia vẫn đang còn nằm trong giường. Qua cách cư xử của Nina; y kết luận rằng nàng hoàn toàn không hề hay biết gì về hành động bột phát kia của Kasia.

Đến chiều, lão Kunixki trở về, lão bám chặt Dyzma đến khuya.

Mãi sáng hôm sau nữa, Nikôđem mới gặp Kasia trên đường tới phòng ăn. Cô gái ngạo nghễ gật đầu đáp lại cái cúi chào của y. Nina đã ngồi sẵn bên bàn. Cả hai cô đều im lặng. Đành phải gọi chuyện. Vừa nghe câu nói đầu tiên khen tiết trời đẹp của Dyzma, Kasia đã đáp lại ngay với vẻ nhạo báng đầy thách thức:

– Ôi, ông quả là tử tế khi lưu ý chúng tôi đến cái hiện tượng phi thường kia!

Khi y nhồm người để với món thịt nguội, vô tình quệt tay áo vào bơ, cô gái bật cười khiêu khích:

– Bộ quần áo đẹp quá đi mất! Tiếc chưa kia! Cắt may tuyệt vời trang nhã! Ông may ở Luân Đôn phải không ạ?

– Không, - y thản nhiên đáp, - tôi mua quần áo may sẵn đấy.

Y không hiểu được sự bỉ báng và thực tâm lấy làm ngạc nhiên không hiểu sao bộ quần áo này lại khiến cô gái thích đến thế. Y cũng không hiểu ánh mắt đầy chê trách của Nina nhìn Kasia nhằm ngăn bớt những lời khích bác.

– Cô thấy chưa, phu nhân Nina nói, - cô đã được ông Nikôđem cho một bài học nhé. Tôi đã nói với cô rằng sự tunc munc không bao giờ tồn tại trong tính cách của ông, một người hành động.

Kasia vò nhàu tấm khăn ăn, đứng ngay dậy.

– Ồ, chuyện đó thì liên quan gì tới tôi. Tạm biệt!

– Cô đến Krupiep à?

– Vâng.

– Cô sẽ về trước bữa trưa chứ?

– Không biết. Để còn xem đã.

Khi cô gái đã bước ra, Nikôđem thận trọng hỏi.

– Vì sao cô Kasia lại cúi kính thế ạ?

Nina gật đầu đồng tình.

– Ông nói đúng, cô ấy cúi kính... có thể là...Ông có rồi không.

– Có.

– Vậy ta bơi thuyền nhé?

– Hay lắm.

Nàng khoác chiếc khăn và cầm lấy ô, vì mặt trời đang thiêu đốt đến là tệ hại.

Hai người đi theo con đường mòn giữa những ruộng rạ hướng tới một mặt hồ phẳng lặng. Nina mặc một chiếc váy màu trắng, gần như trong suốt, nên đi ngay phía sau, Nikôđem có thể trông rõ hình dáng đôi chân nàng.

Để đến được đám thuyền đỗ cần phải bước ngang một tấm ván cầu bắc qua một con hào khá rộng. Nina lưỡng lự.

– Ông ạ, tốt hơn hết là ta đi đường vòng thôi.

– Bà sợ đi qua cầu ván hay sao?

– Hơi sợ.

– Không việc gì đâu, ván chắc lắm.

– Nhưng tôi e sẽ chóng mặt, mất thăng bằng...

– Hừm... có đáng phải đi vòng không? Hay để tôi bế bà qua nhé?

– Ai lại thế! - nàng mỉm cười ranh mãnh.

Dyzma cũng mỉm cười. Y cúi xuống bế bổng nàng lên. Nàng không cưỡng lại, và khi y bước lên cầu, nàng vòng tay ôm lấy cổ y, giữ thật chặt.

– Ôi, cẩn thận đấy...

Y cố tình bước mỗi lúc một chậm và đặt nàng xuống đất vài bước xa hơn so với độ dài cần thiết mà cái cầu vượt rãnh đòi hỏi. Y chả mệt nhọc gì, nhưng thấy hơi thở của y hơi gấp, Nina bèn hỏi:

– Tôi nặng lắm phải không ông? Ông có thể bế tôi được bao xa?

Nikôdem nhìn thẳng vào đôi mắt đang rạng ngời của nàng.

– Có thể được chừng ba dặm, năm dặm...

Nàng quay ngoắt đi. Họ sánh bước trong lặng im, cho đến chỗ đám thuyền đỗ. Khi thuyền đã ra cách bờ khá xa, Nina chợt nói:

– Xin ông đừng hiểu lầm những điều tôi nói, song tôi nghĩ rằng một người phụ nữ không thể nào có được hạnh phúc thực sự nếu không có ai đó bế trên tay mang đi.

Dyzma dừng chèo. Y chợt nhớ đến ông Bôtréch béo tròn và loắt choắt bên bà vợ nặng chí ít cũng một tạ của ông ta. Chắc hẳn Bôtréch không thể nào bế nổi bà vợ lên tay, - y mỉm cười, - ấy thế mà họ vẫn sống hạnh phúc như thường.

– Không phải tất cả phụ nữ đều cần điều đó, - y nói to thành tiếng.

– Tôi đồng ý, nhưng những người phụ nữ không cảm thấy thiếu nhu cầu ấy để có được một hạnh phúc đầy đủ chắc hẳn phần nào đó đã bị biến chất, bị cơ bắp hóa, bị mất mát những gì là nội dung cơ bản của nữ tính đi rồi. Thí dụ như... Kasia chẳng hạn.

Giọng nàng ngân lên một thanh âm bất ưng.

– Sao, bà xích mích với tiểu thư Kasia đấy ư?

– Không phải thế, - Nina đáp, - Kasia câu tôi thì đúng hơn.

– Vì sao cơ ạ?

Nàng hơi ngần ngừ.

– Vì sao ư? Ôi tôi cũng không rõ nữa... Có thể là vì tôi cảm thấy... có cảm tình với ông...

– Tiểu thư Kasia không thích tôi sao?

– Không hẳn thế.

– Rõ ràng cô ấy không thích tôi. Trong bữa sáng hôm nay cô ấy châm chọc tôi liên tục.

– Nhưng ông chẳng hề lưu tâm đến chuyện ấy. Ông đã cắt đứt những lời châm chọc một cách rất tuyệt vời. Ông biết cách chỉ bằng vài lời đánh bật ngay đối thủ của mình.

Đyzma cười. Y chợt nhớ lại câu chuyện của Varêda kể về giai thoại ở Krúnixa của Ulanixki.

– Đôi khi có thể không cần dùng một lời hào cũng vẫn làm được điều ấy - y nói. - Hồi tháng năm, lúc tôi đang ở Krúnixa, cùng nhà nghỉ của tôi có một tay công tử bột. Bà biết không, một anh chàng lịch sự được sinh ra từ bọt biển ấy mà. Bên bàn ăn anh chàng ngồi đối diện với tôi, và ngày nào cũng như ngày nào, suốt cả bữa ăn, anh ta cứ thao thao bất tuyệt! Còn chuyện gì mà anh ta không nói nữa chứ? Bằng đủ các thứ tiếng nước ngoài! Mọi người lắng nghe anh ta nói, nhất là các bà! Còn anh ta thì cứ mời chào, mời chào thế mãi.

– Tôi biết loại người ấy, - Nina xen vào, bọn nịnh đầm. Tôi không tài nào chịu đựng nổi bọn ấy.

– Tôi cũng thế. Đến một hôm tôi không tài nào chịu đựng được nữa. Sau suốt nửa tiếng đồng hồ nghe y huyên thuyên, tôi mới đột ngột nghiêng người sang phía y và gầm lên: “Huuuuu!...”

Nina phá lên cười.

– Còn y thì sao? - nàng hỏi...

– Y ấy à? Im bật ngay lập tức, và chúng tôi không bao giờ còn gặp y nữa. Hình như y ra đi ngay hôm đó hay sao ấy.

Nina reo lên:

– Ôi, tuyệt vời! Đó chính là phong thái của riêng ông! Nếu ông không nói rằng chính ông đã làm việc đó thì tự tôi cũng vẫn đoán được ra được cơ! Tuyệt vời!

Dyzma rất khoái chí với hiệu quả.

– Ông biết không. - nàng nói tiếp, - tôi chưa bao giờ được gặp những người đàn ông như ông cả. Cứ tưởng như chúng ta đã quen biết nhau từ bao năm nay rồi vậy. Tôi cảm thấy giờ đây tôi có thể nói trước một cách hoàn toàn chính xác rằng trong từng trường hợp cụ thể ông sẽ làm gì, sẽ nói thế nào. Thật là một điều lạ lùng. Cứ mỗi ngày tôi lại phát hiện thêm được ở ông những cái mới lạ, những điều hoàn toàn bất ngờ. Trong khi đó, ông vốn là một nguyên khối...

– Là ai?

– Một nguyên khối. Cấu trúc của tính cách ông mang tính nhân quả toán học. Thí dụ như phương pháp giao tiếp với phụ nữ, chẳng hạn! Thật là giản dị đến đáng kinh ngạc. Thực tình, nó cũng có thể hơi khiếm khuyết quá, thậm chí, tôi có thể nói rằng hơi nghiệt ngã nữa kia. Song bên dưới vẻ nghiêm khắc đó vẫn thấy có chiều sâu đầy cân nhắc. Con người của những hành động vĩ đại, người trí thức sâu sắc cần phải có phong cách sống được giải thoát khỏi mọi thứ chủ nghĩa mơ mộng hay trữ tình, không cần đến những đồ trang trí hoa hòe hoa sái.Ồ, ông thuộc về loại người gọi tôi nghĩ đến một cửa hàng, nơi mọi thứ giá trị đều được bày cả lên mặt quầy. Xin ông thứ lỗi cho tôi về cái ẩn dụ này. Chắc ông không thích ẩn dụ phải không?

Nikôđem không hiểu từ ấy nghĩa là gì, song y cứ đáp liêu:

– Sao lại không... có chứ!

– Ông lịch thiệp quá. Nhưng đó không phải là phong cách của ông. Trong ông không hề có chút gì của phong cách barốc cả. Tôi miêu tả ông

có đúng không nào?

Đyzma tự câu với mình. Chưa bao giờ y hình dung là có thể nghe một người nào đó nói bằng tiếng Ba Lan mà lại không thể hiểu lấy một câu nào hết.

– Cũng gần đúng, - y lẩm bẩm.

– Ôi, ông quả là người không thích nói về bản thân mình.

– Không, cũng có gì mà nói đâu cơ chứ.

Y im lặng một chút rồi nói bằng giọng khác hẳn:

– Ta bơi thuyền đến chỗ khóm rừng nhỏ kia nhé? - y chỉ tay về phía bờ hồ xa xa, nơi có một khóm rừng thông.

– Hay lắm. Nhưng bây giờ đến lượt tôi chèo, còn ông chuyển về giữ lái nhé.

– Bà sẽ mệt đấy.

– Không. Thể dục một chút cũng không hại gì.

Con thuyền khá hẹp và rất dễ chòng chành. Khi đổi chỗ cho nhau, cả hai phải bám chặt vào nhau để khỏi mất thăng bằng.

– Ông biết bơi chứ? - nàng hỏi.

– Như một hòn đá^[25] - Nikôđem đáp và cười.

– Tôi cũng không biết bơi. Vậy ta càng phải thận trọng.

Họ bơi thuyền đến chỗ khóm rừng, nơi không khí sức nước mùi cây lá kim ẩm nhưa đang được sưởi ấm trong ánh mặt trời.

– Ta lên bờ chứ? - nàng hỏi.

– Vâng. Có lẽ ta ngồi nghỉ một chút trong bóng râm chăng?

– Phải. Trời nóng thật.

Mũi thuyền dúnh nhẹ nhàng vào bờ cát. Phía trên, nơi bắt đầu có cây mọc, mặt đất phủ một lớp thảm rêu dày mịn màng như len.

– Ở đây đẹp quá ông nhỉ! - Nina nói.

– Cũng không đến nỗi nào.

Họ cùng ngồi xuống lớp rêu. Nikôđem châm thuốc lá.

– Ông có ngạc nhiên khi nhận thư tôi không?

– Tại sao cơ? Tôi rất sung sướng, - Đyzma đáp, y rút từ trong túi chiếc phong bì dài hẹp, - tôi luôn luôn mang theo bức thư này bên trái tim tôi.

Phu nhân Nina bắt đầu nài nỉ y hãy hủy thư đi, nếu không nó có thể rơi vào tay một người nào đó.

– Xin ông chớ quên rằng tôi là gái có chồng. Xin ông hủy ngay nó đi.

– Không bao giờ, - Đyzma cương lại.

– Ông đừng nghĩ rằng tôi hèn nhát. Có điều tôi muốn tránh bớt những chuyện phiền lòng.

Nàng chìa tay ra, nhưng Nikôđem đã giơ bức thư lên cao, khiến nàng không với tới.

– Nào, tôi xin ông, hãy trả cho tôi.

– Không trả, - y cười.

Thấy Đyzma đang đùa, Nina cũng cười, và chờ một phút thuận lợi, nàng nhanh nhẹn rướn người lên định giật phắt lá thư. Song nàng nghiêng người quá mức, đến nỗi tỳ vào y để khỏi ngã. Nikôđem liền ôm lấy nàng và bắt đầu hôn nàng. Thoạt tiên nàng cương lại, song điều ấy chỉ kéo dài một khoảnh khắc...

Từ xa, từ phía bên kia bờ hồ, vẳng về đây tiếng âm ì khe khẽ.

Đó là tiếng các xưởng cửa xẻ của lão Kunixki đang làm việc.

*

* *

Đyzma gồi đầu lên cánh tay, ngả người trên thảm rêu; Nina ngồi co người lại. Nàng cúi xuống nhìn y thì thầm:

– Sao anh lại làm thế? Giờ đây em sẽ không tài nào, sẽ không bao giờ quên anh được nữa... Em sẽ trăm lần bất hạnh hơn từ trước đến nay... Lạy Chúa! Lạy Chúa tôi!... Giờ đây em sẽ không thể nào chịu đựng nổi cuộc sống khủng khiếp này nữa... Em sẽ không thể sống thiếu anh...

– Thì việc gì phải thiếu kia chứ?

– Đừng nói thế, đừng nói, đừng nói thế, anh! Em không chịu đựng nổi vai trò người vợ phụ tình chồng dẫu. Kinh tởm lắm.

– Nhưng em có yêu lão ta đâu cơ chứ.

– Em căm ghét, căm ghét lão!

– Vậy thì?...

– Ôi, anh cứ giả vờ như không hiểu em. Em không tài nào sống nổi khi phải mang một điều giả dối mãi mãi trong lòng. Điều đó vượt quá sức em. Nó sẽ đầu độc của em những giây phút được sống bên anh... Lạy Chúa! Lạy Chúa tôi! Giá như em có thể bẻ gãy những gông cùm này...

– Có khó gì việc ấy? - Y nhún vai - Biết bao người vẫn ly dị nhau đấy thôi.

Nàng cắn chặt môi.

– Em thấp hèn, em ngu ngốc, anh sẽ có lý ngàn lần khi lên án em, nhưng em không thể nào chịu nổi cảnh sống thiếu thốn, thiếu bầu không khí dư dật phong lưu. Em xấu hổ vì điều đó... Giá như anh giàu có!...

– Có thể là anh sẽ giàu. Ai biết trước được...

– Anh yêu! - Nàng chấp hai tay vào nhau khấn khoản - Anh yêu! Anh mạnh mẽ và thông minh biết bao! Chỉ cần anh quyết, anh sẽ làm được tất cả. Có phải không anh?

– Đúng thế. - Y đáp nhưng không mấy tin tưởng.

– Anh thấy chưa! Anh thấy chưa! Anh sẽ cứu em ra khỏi chốn này! Hãy cứu lấy em, anh nhé!

Nàng òa lên khóc.

Đyzma ôm nàng, ghì vào ngực. Y không biết dỗ sao cho nàng khỏi khóc nên y đành im lặng.

– Anh tốt biết bao, anh đáng yêu biết bao, giá anh hiểu em yêu anh biết chừng nào... Em không muốn, em không thể giấu anh một điều gì hết! Em phải thú thật cùng anh tất cả, dù sau này anh có khinh ghét em cũng cam. Anh hứa đi, hứa rằng anh sẽ tha thứ cho em! Hứa đi anh! Anh thấy đấy, em tội nghiệp và yếu đuối biết bao! Em không biết làm sao để tự vệ. Nó tác động mạnh đến em, nó gần như thôi miên em vậy...

– Nó là ai?

– Kasia ấy. Nhưng em xin thề với anh, em sẽ không bao giờ chịu thần phục sự thôi miên ấy nữa, không bao giờ, em xin thề! Anh có tin em không?

Nikôđem hoàn toàn không hiểu nàng muốn nói gì. Y chỉ đành gật đầu và nói rằng y rất tin.

Nàng chớp ngay lấy tay y và ghì đôi môi nàng vào đấy.

– Anh tốt biết bao! Anh tốt biết bao!... Và lại, Kasia cũng sắp đi Thụy Sĩ rồi anh ạ.

– Bao giờ đi?

– Tuần sau. Đi suốt cả một năm kia mà!

– Cả một năm. Thế thì chồng em phải tốn mất khoả khoả tiền đấy nhỉ?

– Không, không tốn tí nào, Kasia sẽ không thèm lấy một xu nào của lão ấy hết.

– Thế cô ấy sẽ sống bằng gì?

– Sao lại sống bằng gì? Con bé được thừa hưởng của mẹ đẻ rất nhiều tiền gửi nhà băng.

– Thế à? Anh không biết. Ông Kunixki chẳng bao giờ nói với anh chuyện ấy.

– Ôi, anh nhắc đến lão ta làm gì! Chúng mình cứ nói chuyện của chúng mình thôi anh ạ.

Nàng cảm thấy bồn chồn, người nàng run rẩy.

Họ trở về trong im lặng.

Họ gặp lão Kunixki ngoài hiên. Lão đang tươi cười, và theo thói quen cứ xoa tít hai tay vào nhau. Lão chào hai người với một vẻ vui mừng cường điệu, lão hỏi họ có được vui vẻ không, hỏi thăm chuyện chơi thuyền, nhưng dù muốn, họ cũng không thể nào trả lời những câu hỏi ấy vì lão cứ huyên thuyên liên tục.

– Nào, thế có chuyện gì mới diễn ra trên đại thánh đường ấy không, thưa ông^[26]? - Kunixki hỏi.

– Ông muốn hỏi là ở Vacsava ấy phải không? Cũng chẳng có chuyện gì khác thường lắm. Tôi đã trao đổi với bộ trưởng Jasunxki và thứ trưởng Ulanixki về dự án tích trữ lương thực của tôi.

– Thật ư ông? Thế rồi sao? Có kết quả gì không? Vấn đề đang tiến triển tốt đẹp chứ?

– À vâng. Chỉ có điều, ông ạ: bí mật quốc gia đấy!

Kunixki đặt một ngón tay lên môi, thì thào:

– Tôi hiểu! Suyt... Sau bữa trưa, khi nào nhà tôi đi nghỉ, xin ông nói cho tôi nghe với. Tôi không thể ngồi yên chỗ vì thích thú đấy.

– Không hề gì, - Nikôđem nói - phu nhân Nina chắc chẳng hờ ra cho một ai đâu. Tôi có thể nói ngay cả khi bà có mặt.

– Về chuyện gì kia ạ? - Nina hỏi, không hề nhìn họ.

– Nina! - Lão Kunixki dặn vợ - Mình phải lưu ý nhé. Bí mật quốc gia đấy! Ông Dyzma đang cùng với chính phủ hoạch định một kế hoạch vĩ đại để cứu đất nước thoát khỏi cơn khủng hoảng kinh tế. Đây là dự án của ông Dyzma, dự án mà vì nó người ta có thể sẽ phải dựng tượng bằng vàng cho ông ấy mới xứng! Vậy thì, cụ thể thế nào, tôn ông Nikôđem thân mến?

Dyzma thuật lại một cách ngắn gọn tất cả những điều có liên quan đến công trái lương thực. Lão Kunixki xoa xoa tay liên tục, cứ nghe được vài câu lão lại xuýt xoa thốt lên:

– Thiên tài! Thật thiên tài!

Phu nhân Nina giương to đôi mắt với đồng tử giãn bùng, trong đó long lanh ngàn ánh ngưỡng mộ, đắm đắm ngăm nhà thiết kế dự án thiên tài nọ.

– Chúng tôi chỉ còn một khó khăn duy nhất, - Dyzma kết thúc -... đó là chưa có nơi nào để tích trữ số lương thực mua được. Không có tiền để xây kho mới.

– Hà! - Lão Kunixki thốt ra - Đó cũng là một cái khó... Nhưng... Thưa ông Nikôđem, ông nghĩ thế nào về lối thoát này: Chính phủ sẽ mua lương thực, nhưng với điều kiện người bán có trách nhiệm tự bảo quản lấy số lương thực đó. Nói đúng ra, không phải ai cũng có đủ nơi để chứa, nhưng địa chủ sẽ vui lòng xây thêm kho vừa để chứa thóc đã bán xong xuôi còn hơn là chịu để cho chúng mục nát ngay tại chính nhà mình và rồi bị phá sản. Tôi cho rằng đó là một giải pháp rất hiện thực. Ông nghĩ sao?

Dyzma lặng người đi. “Lão ta có cái đầu thật đáng gờm!” - Y kinh ngạc nghĩ thầm, rồi hắng giọng nói:

– Chúng tôi cũng đã trao đổi với nhau về biện pháp này. Cũng có thể nó được thực hiện.

Lão Kunixki bắt đầu phân tích tỉ mỉ ý kiến của lão. Nikôđem đóng tai chăm chú lắng nghe, cố ghi nhớ trong óc những lời của “lão khom già tinh ranh”. Vừa lúc đó, một người nội bộ chợt xuất hiện.

– Mời ông chủ đến nghe điện thoại. Ở xưởng cửa mới, hệ truyền động bị đứt, vừa có một tai nạn xảy ra.

– Hả? Mà nói cái gì thế? Xe đâu, nhanh lên! Xin lỗi quý vị...

Lão đi nhanh như chạy ra khỏi phòng.

Họ kết thúc bữa ăn trưa chỉ có tay đôi với nhau.

– Ông thật là một nhà kinh tế lỗi lạc. - Nina nói mà không ngước mắt nhìn lên - Ông học đại học ở ngoại quốc phải không ạ?

Dyzma không kịp cân nhắc, đáp liền:

– Vâng, ở Ốcxford.

Mặt Nina chợt đỏ bừng.

– Ở Ốcxford... Thế... thế... tại đó ông có quen anh Jegiur Pônimirxki^[27] chẳng?

Đến lúc này Nikôđem mới nhận ra là y đã chót đại miệng. Bất cứ lúc nào Nina cũng có thể hỏi lại anh nàng và sẽ biết rằng y nói khoác. Song không còn lối thoát nào hết. đành phải liều tiếp tục thôi.

– Có chứ, - Y đáp - tôi quen. Đó là một người bạn tốt.

Phu nhân Nina im lặng.

– Thế ông có biết rằng, - Lát sau nàng mới nói - anh ấy đã gặp phải một chuyện không lành?

– Tôi không hề biết gì cả.

– Anh ấy bị đau thần kinh nặng. Anh ấy sống một lối sống lạ lùng, uống rượu, chơi bời, gây sự, rồi cuối cùng hóa rồ. Tội nghiệp cho Gioócgior!... Anh ấy phải nằm nhà thương điên suốt hai năm trời... Người ta cũng chữa cho anh ấy được chút ít. Bây giờ anh ấy không hay lên cơn điên nữa, nhưng không thể nói đến việc chữa lành hoàn toàn được... Tội nghiệp Gioócgior!... Chắc ông không thể tưởng tượng được tôi đã đau khổ vì chuyện ấy biết chừng nào... Tệ hơn nữa là từ khi đau ốm, anh ấy lại đâm ra ghét tôi. Chứ

trước kia chúng tôi yêu thương nhau lắm. Ông có biết rằng anh Gioócgior hiện đang ở Kôbôrôvô hay chẳng?

– Thế à?

– Vâng. Anh ấy ở biệt trang ngoài vườn cùng với một người y tá. Ông không gặp anh ấy vì các bác sĩ đã khuyên nên tránh không cho anh ấy tiếp xúc với mọi người, việc ấy có ảnh hưởng xấu đến bệnh tình của anh ấy. Nhưng biết đâu khi gặp được ông, một người bạn học từ những năm xưa, anh ấy lại đỡ cũng nên. Hồi trước ông và anh ấy có mến nhau không?

– Có chứ, chúng tôi sống với nhau rất tốt.

Điều ấy khiến Nina rất vui. Nàng bám ngay lấy ý định đó. Và sau khi yêu cầu Nikôđem đừng cho lão Kunixki biết chuyện, nàng bảo sau bữa trưa họ sẽ cùng nhau đến tòa biệt thự kia. Nikôđem cố lần khăn và định từ chối, nhưng y sợ nàng sinh nghi nên buộc lòng phải ưng thuận.

Khi cả hai khuất vào vườn cây, Nina bèn quàng cả hai tay ôm lấy cổ y, ghì chặt toàn thân vào người y. Nikôđem đang mãi lo bị lộ tẩy nên y chỉ miễn cưỡng hôn nàng vài cái chiếu lệ.

– Với anh, sao em thích thế, - Nàng nói - em cảm thấy hết sức yên lòng...

Nàng khoác tay Nikôđem.

– Bao giờ phụ nữ cũng chỉ là một dây thường xuân, - Nàng trầm ngâm nói tiếp - và họ sẽ chỉ là loài dây leo hèn mọn trườn mình trên mặt đất mà thôi nếu không tìm được một thân cây cứng rắn để bám chặt lấy mà vươn về phía mặt trời...

Đyzma nghĩ bụng rằng đó là một câu nói hay, nên nhớ thuộc lòng.

Biệt trang là một vila nhỏ thiết kế theo phong cách phục hưng. Nó bị dây nho phủ kín đến nỗi chỉ thấy màu tường trắng lộ ra ở một đôi nơi. Trước nhà, trên một thảm cỏ xén phẳng phiu, họ trông thấy một chiếc ghế xích đu, trên đó chính công tước đang ngồi ngả người thoải mái.

Con chó nhoắt đánh hơi thấy những người đang bước tới gần, nó bắt đầu sủa loạn lên, tiếng sủa nghe hết tiếng người ho.

Pônimirxki uể oải ngoảnh đầu lại, chàng nheo mắt vì chói ánh mặt trời nhìn những người đang tiến lại gần một hồi lâu. Đột nhiên, chàng bật dậy, sửa sang quần áo và đặt mục kính lên mắt.

– Chào anh Gioócgior, - Nina chìa tay - em đưa đến cho anh một người bạn học cũ ở Ốcxforđ. Anh có nhận ra anh ấy không?

Pônimirxki ném cho cả hai một cái nhìn đầy nghi ngờ. Chàng chạm rảnhon tay cô em gái. Qua nét mặt có thể đoán chàng đang lo ngại rằng âm mưu của chàng đã bị bại lộ. Chàng âm thầm nhìn Đyzma và chìa tay cho y.

– Nhận ra chứ, dĩ nhiên rồi. Tôi rất hân hạnh được ông bạn viếng thăm.

Đột nhiên chàng quay phắt sang phía cô em gái.

– Xin lỗi cô, cô hãy để chúng tôi nói chuyện riêng với nhau nhé. Sau ngần ấy năm xa cách chúng tôi có biết bao điều phải nói cùng nhau. Cô có thể cứ ngồi đây, chúng tôi sẽ đi dạo một lát.

Nina không phản đối. Nàng nhìn mặt Nikôđem ra hiệu rồi bước vào trong nhà.

Sau khi đã cẩn thận ngó quanh bốn phía, Pônimirxki lôi tay Đyzma đi vào con đường hai bên trồng cây gần đó, rồi chàng chọc một ngón tay vào ngực y, giận dữ hỏi dồn:

– Thế là thế nào? Thăng khốn nạn! Người đã tố giác ta với Nina rồi phải không? Mà rất có thể cả với thằng vô lại Kunik nữa?

– Lạy Chúa che chở, tôi không hề hở ra với ai một lời nào hết.

– Thế thì may cho người. Nhưng tại sao cô em ta biết rằng ta đã giới thiệu người là bạn học của ta ở Ốcxforđ với bà dì Psêuenxka?

– Cô ta không hề biết chuyện ấy đâu. Còn chuyện Ốcxforđ là do chính tôi nói ra, khi đang trò chuyện thì tôi buột mồm bảo rằng tôi du học ở đó.

– Ông không chỉ là một thằng đại bịp mà còn là một thằng ngu cỡ lớn nữa. Ông có biết một tiếng Anh nào đâu cơ chứ!

– Vâng, tôi không biết.

Pônimirxki ngồi xuống một chiếc ghế dài và cười lên sảng sặc khiến con chó nòi ratler đang chăm chú nhìn chủ cũng phải giật mình.

– Nào, thế còn bà dì Psêuenxka và cái anh chàng Ksêpixki ấy ra sao rồi? Họ không tổng cổ ông ra khỏi cửa chứ?

Đyzma định ngồi xuống cạnh Pônimirxki, song chàng liền đưa tay chặn y lại.

– Ta không chịu nổi khi có kẻ nào thuộc đám người như ông ngồi trước mặt ta. Yêu cầu trả lời ngắn gọn, chính xác, không được dối trá. Thế nào?

Nikôđem hiểu rõ rằng kẻ đang nói chuyện với mình là một người đầu óc không hoàn toàn bình thường, tuy nhiên đứng trước chàng y vẫn cảm thấy có một sự rụt rè mà y chưa bao giờ cảm thấy ngay cả khi đứng trước mặt các vị bộ trưởng, các tướng lĩnh và những nhân vật cỡ bự ở Vacsava.

Y bắt đầu thuật lại rằng phu nhân Psêuenxka đón tiếp y rất nồng nhiệt, nhưng cả bà ta lẫn ông Ksêpixki đều bảo rằng bây giờ chưa thể làm được gì hết, cần phải để việc đó lui lại vài năm nữa.

Khi y nói xong, Pônimirxki rít lên:

– Ông không bịa đấy chứ?

– Không ạ.

– Ông biết không, từ trước đến giờ, ta chưa từng nghe ai thuật lại chuyện gì một cách thiếu tri thức đến mức như ông. Ông đã tốt nghiệp lớp nào chưa, hả?

Đyzma câm lặng.

– Còn nếu nói về việc của ta, ta không phải là một thằng thộn để chịu từ bỏ nó dễ dàng đến thế. Ta sẽ viết ngay một lá thư nữa cho ông mang đi

Vacsava. Còn bây giờ thì tạm biệt. Ông có thể lui. Brutux! Về bên chân ta!

– Thế còn với phu nhân Nina thì sao ạ? - Đyzma rụt rè hỏi.

– Với phu nhân Nina?... À, phải rồi. Ta quên đi mất. Vậy thì hãy cùng đi với ta. Ông sẽ đưa cô ấy về. Cô ấy làm ta căng thẳng đầu óc.

Họ gặp Nina ở chỗ đường ngoặt.

– Thế nào? - Nàng mỉm cười - Chắc các ông ôn lại những kỷ niệm ngày xưa dễ chịu chứ?

– Vâng. - Đyzma đáp.

– Cô em thân mến, - Pônimirxki thốt ra, đưa tay sửa lại mực kính - hồi ức về những thời khi người ta còn trẻ, còn giàu, bao giờ cũng vẫn là những hồi ức dễ chịu. Có phải không, ông bạn học của tôi?

Chàng đặc biệt nhấn mạnh những lời cuối cùng rồi bật cười to.

– Dĩ nhiên rồi, bạn ạ. - Đyzma xác nhận không mấy hào hứng, điều ấy càng khiến cho Pônimirxki vui vẻ hơn.

– Chúng tôi chỉ toàn nói chuyện về Ốcxfordđ và Luân Đôn, những nơi chúng tôi đã cùng nhau vui chơi tuyệt vời đến thế. - Chàng vừa nói vừa cười - Cô em thân mến của tôi, cô không thể tưởng tượng được tôi sung sướng đến thế nào, sau gần ấy năm mới lại được nghe một thứ tiếng Anh chuẩn mực đến vậy...

Chàng đưa mấy đầu ngón tay đập vào vai Nikôđem và hỏi:

– *Isn't it, old boy?*^[28]

Những mạch máu hằn trên thái dương Đyzma. Y cố căng óc để nhớ, - may mắn thay! - Y bật ra được một lời, một tiếng Anh duy nhất mà ngày trước trong cái xã hội “công tử” xứ Uyxkốp đôi khi y vẫn nghe chàng trai con ông chường khế Vinder hay dùng:

– *Yes!*^[29]

Câu trả lời kia càng khiến cho Pônimirxki khoái chí hơn nữa, ngược lại, khi thấy Nikôđem chau mặt, Nina cho rằng y đang đau lòng trước cảnh người bạn học xưa kia đã trở nên không bình thường, nàng bèn cáo từ rằng họ đã đến lúc phải quay về. Nàng vui mừng thấy người anh không bày tỏ ý muốn giữ Đyzma lại, chàng tạm biệt y, không có hành động gì quá quắt.

– Tội nghiệp anh Gioócgio! - Lúc ngang qua con đường hai bên trồng cây nàng mới thốt ra - Hẳn ông thấy anh ấy thay đổi nhiều lắm phải không?

– Không, không nhiều lắm. Có thể rồi cậu ấy sẽ khỏi.

– Tiếc thay... Tôi thấy rõ rằng bệnh tình của anh ấy đã gây cho ông những ấn tượng đau xót biết chừng nào. Có thể tôi đã sai lầm khi đưa ông đến gặp anh ấy.

– Sao lại thế?

– Ông biết không, ông Nikôđem, xin ông đừng lui tới thăm anh ấy nữa nhé, điều ấy có thể có hại cho anh ấy. Các bác sĩ bảo rằng việc tiếp xúc với mọi người gây kích thích cho anh ấy, họ yêu cầu hạn chế các kích động ấy đến mức tối thiểu.

– Nếu bà muốn thế.

– Em không muốn gì cả, - Nàng áp người vào vai y - em chỉ thông tin cho anh mà thôi, bởi vì em biết rõ rằng bao giờ anh cũng biết sẽ phải làm những gì cho tốt nhất, thông minh nhất.

Nàng bắt đầu nói về mùa xuân đang tràn ngập lòng nàng, nàng bảo tốt nhất vào lúc như thế này nên nhắm mắt trước thực tại, xem đó chỉ là một giấc mơ không thực, nó sẽ qua đi, nhất định sẽ phải qua đi một cách chóng vánh. Khi nàng đòi Đyzma phải nói ra lời rằng y cũng tin vào điều đó thì y sẵn lòng chiều nàng.

Chương 9

Ngày ngày nối theo nhau trôi đi bình lặng, êm ả và tươi sáng. Đyzma dần quen với Kôbôrôvô và cảm thấy như đang sống ở nhà mình. Thực ra y cũng hơi bức Nina vì nàng cứ khăng khăng bảo vệ sự trung trinh chồng vợ cho đến lúc nàng được giải thoát, song y cũng chẳng phải đau khổ gì nhiều vì lý do đó. Do bản chất Nikôđem Đyzma vốn thiếu khả năng khao khát một thứ gì thật mạnh mẽ, chứ chưa nói đến say đắm.

Y ăn khỏe, ngủ ngon và rong chơi nhàn rỗi.

Y cảm thấy tất thảy đều tuyệt vời. Y béo ra một ít, da có phần rám nắng hơn, vì để giết thì giờ thỉnh thoảng y cũng hay lang thang đi dạo ở các vùng chung quanh. Thoạt tiên y cưỡi ngựa, nhưng chỉ sau vài chuyến du lịch như thế, y nhận thấy đi ngựa quá xóc, vì vậy y chuyển sang đi bộ. Y thăm thú lại một lần nữa toàn bộ các nông trại, các xưởng cưa xẻ, nhà máy giấy, nhà máy xay. Và khi tò mò muốn biết kỹ hơn một điều gì, y lại hỏi han các đốc công, những người này bao giờ cũng ngả mũ chào mỗi khi gặp y. Họ biết rằng người mà họ tiếp xúc không phải là một nhân vật tầm thường.

Vây quanh Đyzma là cả một bầu không khí kính trọng và khâm phục sâu sắc.

Những đám mây đen duy nhất hiện lên trên màu xanh của những tháng ngày tươi sáng đó là việc bất hòa với tiểu thư Kasia.

Thực ra, phần lớn những cuộc va chạm do cô gái gây ra chủ yếu là nhằm vào Nina, nhưng nhiều lần vô hình chung chúng động chạm đến cả Nikôđem. Trong một vụ xảy ra vào bữa sáng, khi cô gái lấn lướt y quá quắt, mỗi câu y nói ra đều bị cô khích bác không thương tiếc, Đyzma đã gầm lên:

– Cô quên là đang nói chuyện với ai!

– Tôi không thèm biết đến điều đó, - Cô nhún vai - nhưng có lẽ ông không phải là hoàng đế Ba Tư thì phải? Không hiểu ông có mắc bệnh vĩ cuồng không thế?

Đyzma không hiểu, nhưng qua nét mặt phu nhân Nina, đoán được rằng đó chắc phải là một lời nhục mạ gớm ghê. Y đỏ mặt, đột ngột dùng hết sức đâm tay xuống bàn:

– Đủ rồi, đồ trẻ ranh! - Y gầm lên.

Bát đĩa cốc tách nẩy bật khỏi mặt bàn va vào nhau lanh canh, cả hai phụ nữ đều ngẩn cả người.

Mãi một lúc sau Kasia mới bật dậy, chạy lao ra cửa, mặt trắng nhợt như màu giấy. Nina không thốt ra một lời nào, tuy vẻ mặt nàng biểu lộ nỗi sợ hãi và sự đồng tình với hành động của Nikôđem.

Việc sử dụng cái biện pháp kiên quyết như thế mang lại kết quả, nhưng thực ra cũng chỉ là kết quả bề ngoài. Quả thực, từ hôm đó trở đi, Kasia không hề hé môi châm chọc y nữa, song trong mắt cô lại càng cháy rực lòng căm thù, lòng căm thù được tích tụ mãi, cuối cùng cũng phải bùng nổ.

Sự bùng nổ hết sức bất ngờ đối với cả hai phía xảy ra vào một buổi sáng chủ nhật.

Lão Kunixki đang làm việc trong văn phòng. Nina đi nhà thờ, Nikôđem ngồi trong phòng trang điểm của nàng và đang xem một tập anbom ảnh.

Đúng lúc đó Kasia bước vào.

Chỉ cần thoáng đưa mắt liếc qua, cô đã nhận ngay ra rằng tập anbom mà Nikôđem đang cầm chứa toàn ảnh của Nina trong các tư thế khác nhau do chính cô chụp.

– Yêu cầu trả lại ngay, đó là của tôi! - Cô kêu lên, giật mạnh lấy quyển anbom.

– Không thể lẽ độ hơn à?! - Đyzma cũng quát lên.

Cô gái đã định bước ra, nhưng tiếng quát đó giữ chân cô lại. Cô quay ngoắt người lại, im lặng một giây, nom cô vừa dừ tợn đến nỗi Nikôdem phải chuẩn bị sẵn sàng che mặt chống một cái tát, lại vừa đáng yêu đến nỗi y muốn ôm ghì lấy cô, đè chặt lên đôi vú nhỏ nhắn đang phập phồng trong nhịp thở gấp gáp kia, hôn sấn lên đôi mắt rực lửa và đôi môi đầy đặn đang run rẩy, đôi môi rớt cuộc đã mở để bật ra những lời đau như roi quất:

– Thật đê tiện! Ông là một thằng vô lại! Ông đã làm ô danh bà ta! Ông lèn vào nhà cha tôi, quyến rũ vợ ông ấy! Nếu ông không biết đường rút xéo ngay lập tức, tôi sẽ dùng roi da quật vào mặt ông như quật một con chó! Tôi khinh bỉ địa vị xã hội lẫn các thứ quan hệ của ông! Ông hiểu chưa? Ông có thể làm quáng mắt cha tôi, chứ tôi thì đừng hòng! Tôi khuyên ông muốn tốt thì cuốn xéo cho mau!...

Cô gái mỗi lúc một cao giọng, và vì cửa ra vào của cả dãy phòng đang mở rộng nên giọng cô vang tới tai Kunixki. Đang trong cơn giận phùng phùng, Kasia không nghe thấy những bước chân gấp gáp của cha. Bị bất ngờ vì sự bùng nổ sôi động của cô tiểu thư thường khi có vẻ lặng lẽ kia, ngay cả Dyzma cũng không nghe thấy.

Lão Kunixki đứng ở ngưỡng cửa, mặt co rúm lại vì tức giận.

– Kasia, - lão nói khề - bước ra ngay.

Cô gái không nhúc nhích.

– Bước ra, - Lão lặp lại giọng càng khề hơn nữa - đến phòng làm việc của cha, chờ cha tại đó.

Lão nói với vẻ bình tĩnh nhưng trong sự bình tĩnh đó vẫn có một sức ép không sao cưỡng nổi. Kasia nhún vai song vẫn phải tuân lệnh.

– Có chuyện gì vừa xảy ra ở đây thế? - Lão Kunixki hỏi Dyzma.

– Chuyện gì xảy ra à? Có đấy! - Y đáp - Con gái ông ra lệnh cho tôi xéo ngay khỏi nhà ông, lại còn mạt sát tôi thậm tệ. Quý mới biết được cô ta muốn gì ở tôi! Nhưng một khi người ta đã ném tôi ra cửa, tôi sẽ không bao giờ chịu quay lại qua cửa sổ đâu! Còn cái... cái hạn số gỗ của ông cùng

đám tà vệt đường sắt thì xin ông có thể huýt sáo bỏ qua được rồi đấy, vì rằng tôi...

Lão Kunixki chớp ngay lấy tay y:

– Ông Nikôđem, vô cùng xin lỗi ông vì chuyện con gái tôi. Mong ông hãy quên đi tất cả. Ngay ngày hôm nay Kasia sẽ phải ra nước ngoài. Việc ấy đã đủ khiến ông hài lòng chưa nào?

– Hài lòng à?... Thế còn những lời nhục mạ của cô ta thì sao?

– Tôi đã nói với ông rồi, ông Nikôđem thân mến của tôi, ngay ngày hôm nay tôi sẽ tống cổ nó ra khỏi nhà cơ mà.

Lão già mỗi lúc một thêm cáu giận, nhưng vẻ ngoài của lão mỗi lúc một thêm trầm tĩnh. Lão chìa tay cho Đyzma và hỏi:

– Nào, ông đồng ý chứ?

Nikôđem cũng chìa tay ra.

Ngay đêm hôm ấy, Kasia ra đi. Không một ai trong nhà được biết cha con lão đã nói với nhau những gì trong cái văn phòng đóng chặt cửa. Cả lão lẫn cô con gái đều không hờ một lời nào về chuyện ấy. Thêm vào đó, khi ra đi, thậm chí Kasia cũng không thềm chào từ biệt Nina. Người duy nhất ở Kôbôrôvô được cô trò chuyện đôi lời trước khi đi là cô sen Trenka phục dịch phòng trang điểm. Song cô sen cũng chỉ nói lại rằng tiểu thư vô cùng tức tối, còn riêng đối với cô, tiểu thư có hứa là sẽ đem cô cùng đi Thụy Sĩ.

Sau ngày chủ nhật bão táp và đầy những sự kiện ấy, không còn một vờn mây nào ám ảnh bầu trời xanh của Nikôđem nữa. Lão Kunixki càng tỏ ra niềm nở hơn trước. Nina không hề nhắc đến cô gái vừa vắng mặt, bởi chính nàng giờ đây cũng cảm thấy nhẹ nhõm và thoải mái hơn.

Nàng thường dùng xe ô tô cùng Nikôđem đi những chuyến dạo chơi đường trường. Họ cùng nhau bơi thuyền. Song nàng vẫn không hề bớt kiên quyết, và cuộc tình vẫn chỉ giới hạn ở những câu chuyện - những câu chuyện thực ra chủ yếu dựa trên những lời độc thoại của nàng - cùng những

nụ hôn thoáng qua. Mọi cố gắng nài nỉ của Nikôđem không hề mang lại một kết quả nào hết.

Y không sao hiểu nổi nguyên do của sự bướng bỉnh kia. Càng khó hiểu hơn khi qua miệng gia nhân y được biết rằng: ban đêm bao giờ phu nhân Nina cũng khóa chặt cửa buồng riêng, và nàng làm điều ấy gần như ngay từ sau ngày cưới. Người hầu phòng đã hờ ra cho Đyzma biết chuyện ấy thậm chí còn tỏ ý giấu ông chủ: hình như ông ấy cưới bá tước tiểu thư chỉ để làm vui lòng cô con gái riêng mà thôi.

Với Đyzma, tất thảy những chuyện đó đều mờ mịt và đầy bí ẩn. Y quyết định một hôm nào đó sẽ dồn Nina vào chân tường để bắt nàng phải nói cho y rõ mọi nguồn cơn. Tạm thời thì qua nàng y cũng biết được thêm nhiều chi tiết về đời riêng của nàng cũng như gia đình nàng. Nhưng khi đề cập đến những vấn đề của chồng, Nina tỏ ra hoàn toàn không hiểu biết gì về việc làm ăn.

– Thực ra, em cũng chẳng quan tâm gì tới chuyện đó. - Nàng nói - Đó là việc của đàn ông.

Dù sao, nàng cũng hiểu được và thường nhắc nhở cho Đyzma nhớ rằng: tương lai của cả hai chỉ tùy thuộc vào mỗi mình y, bởi lẽ chẳng hề có lấy một chút của riêng nào cả, thậm chí cả đến một tấm áo mặc trên người như phương ngôn thường nói - cũng không.

Điều ấy khiến Đyzma bối rối, bởi lẽ y không có chút hy vọng nào về việc có được một tài sản đủ lớn để thỏa mãn những đòi hỏi của Nina. Nhưng nói cho cùng, y cũng không nhất thiết phải cưới nàng làm vợ kia mà. Y rất thích nàng, nàng lại là một bà quý tộc cỡ lớn - bá tước tiểu thư Pônimirxka kia mà, có phải thường đâu... Nhưng y vẫn nhìn nhận khả năng lấy nàng làm vợ như một điều không mấy hiện thực, cũng giống như những thành công khác của y trong thời gian vừa rồi mà thôi.

Ngược lại, y hoàn toàn không chút nghi ngờ nào về tình cảm của Nina. Từng cử chỉ, từng ánh mắt, thậm chí ngay cả từng lời nói của nàng đều biểu lộ tình yêu ấy.

Đúng như Đyzma nhận xét, lão Kunixki quá mải mê chuyện làm ăn và quá ít tiếp xúc với vợ nên không hề nghi ngờ gì họ. Thậm chí chính lão còn hay khuyên họ nên đi dạo chơi với nhau.

Sau một trong những chuyến dạo chơi đó trở về, Nikôđem nhận được một bức điện gửi cho y. Khi mở, y tin chắc rằng đó là tin của Bộ trưởng Jasunxki. Song y đã gặp phải một điều bất ngờ: dưới một nội dung ngắn ngủi của bức điện, nổi bật chữ ký của Terkôpxki!

Nikôđem đọc điện, còn Nina liếc qua vai y. Bức điện viết:

Ngài Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng mời ông sáng mai, thứ sáu, đúng 7 giờ đến dự phiên họp của Ủy ban Kinh tế Hội đồng Bộ trưởng bàn về việc đã định. Terkôpxki.

Lão Kunixki xuất hiện, Đyzma đưa bức điện cho lão. Lão đọc qua trong chớp mắt rồi hỏi ngay với một vẻ ngạc nhiên không giấu nổi:

– Thật là phi thường! Có phải về vấn đề lương thực không, hả ông?

– Đúng đấy. - Nikôđem xác nhận.

– Vậy ra đã bắt đầu thực hiện rồi ư?

– Thì ông thấy đấy!

– Lạy Chúa lòng lành! - Lão Kunixki giang cả hai tay - Lạy Chúa lòng lành! Với những ảnh hưởng của ông, ông Nikôđem thân mến, có thể làm được biết bao điều tốt đẹp cho mọi người!

– Vâng, - Nina mỉm cười - nếu như những ảnh hưởng ấy được sử dụng để phục vụ cho quyền lợi của cộng đồng, với điều kiện còn phải đánh giá chính xác những yêu cầu bức thiết của cộng đồng nữa kia.

– Ô, xin lỗi mình, - Lão Kunixki phản đối - không chỉ riêng cho cộng đồng đâu. Lẽ nào không thể giúp đỡ cho từng cá nhân riêng biệt hay sao? Hê, hê! Chắc chắn ngài Bộ trưởng Giao thông cũng sẽ có mặt để tham dự cuộc họp của Ủy ban Kinh tế. Ông sẽ có cơ hội thuận tiện để trò chuyện cùng ngài Bộ trưởng về vấn đề tà vẹt đường sắt đấy nhì. Sao?

Nikôđem thọc hai tay vào túi quần, nhăn mặt.

– Tôi nghĩ chưa nên nói vào lúc này. Sẽ không tiện lắm.

– À, vâng! Ông Nikôđem! Tôi đâu dám áp đặt một điều gì! Xin để ông xem xét và tự quyết định lấy. Tôi chỉ tình cờ nói đến chuyện ấy mà thôi, vì tà vẹt đường sắt là một món hời mà người ta nên nhớ, rất nên nhớ, hê hê hê!

Để chứng minh điều đó, ngay sau bữa trưa, lão đưa Nikôđem vào văn phòng và trình bày cho y một bài giảng chi tiết về các góc ngách của vấn đề. Khi y đề cập đến câu chuyện vụ án trước đây, lão già bật ngay dậy, rút chùm chìa khóa ra khỏi túi.

– Tôi sẽ cho ông xem tài liệu ngay bây giờ. Theo ý tôi, những tài liệu này quá đủ để chứng minh một lần nữa rằng tôi hoàn toàn trong sạch.

Lão kéo tấm bình phong bằng nhung nặng nề sang một bên. Đyzma nhìn thấy một cái kết chịu lửa có kích thước khổng lồ. Lão Kunixki nhanh nhẹn mở kết, lấy ra một chiếc cặp màu xanh lá cây, rút từ trong đó ra hàng tập giấy đánh máy, các hóa đơn, bản khai... Lão đọc một số, một số đưa cho Đyzma và y cũng giả vờ đọc.

Mãi đến tối y mới thoát khỏi lão Kunixki. Nina đã chờ sẵn ngoài hiên, cả hai cùng nhau đi dạo. Nàng có vẻ buồn bã và dăm chiêu. Chuyển đi bất ngờ của Nikôđem làm gián đoạn quá ư đột ngột bản tình ca đắm say, khiến nàng rất đau xót. Khi cả hai đã khuất vào giữa vườn cây, nàng bèn nép sát vào người y, thì thầm:

– Anh thân yêu, anh sẽ không lưu lại Vacsava quá lâu chứ? Nơi đây Ninus sẽ nhớ anh nhiều lắm đấy. Biết làm sao được, em đã quá quen với việc được gặp mặt anh hàng ngày, được trò chuyện cùng anh, được nhìn sâu vào mắt anh...

Nikôđem cam đoan rằng vài hôm nữa y sẽ trở lại. Một, hai, cùng lắm là ba ngày.

Trong bữa tối, Nina hoạt bát hẳn lên, và đó là nhờ ý kiến do đức ông chồng đề xuất: Cả hai sẽ cùng tiễn ông Nikôđem thân yêu ra tận ga. Lần này Đyzma buộc phải đi tàu hỏa vì xe ô tô đang phải tiêu tu.

Trên sân ga, Nina rất xúc động. Nàng không thể tạm biệt Nik^[30] của nàng như lòng nàng khao khát, nhưng ánh mắt nàng đã biểu lộ bao điều, chẳng kém chi những chiếc hôn nóng bỏng nhất.

Đyzma ngồi một mình trong buồng của toa hạng nhất. Lão Kunixki đã đưa tiền trà thuốc cho người nhân viên phụ trách toa và giải thích để anh ta đừng cho thêm một ai vào buồng ấy nữa, vì đó chính là ngài Đyzma, một nhân vật cỡ lớn, bạn thân của tất cả các vị bộ trưởng, đang đi công cán.

*

* *

Đó là tiệc rượu say sưa hết cỡ. Người ta chở Nikôđem về khách sạn rồi khiêng y vào phòng giữa lúc y đang say mèm.

Bởi lẽ cũng có đủ lý do để uống cho thật say! Giờ đây, khi vừa tỉnh lại, y vẫn không sao hết ngạc nhiên khi nhớ lại những sự kiện của ngày hôm qua, chúng hằn sâu trong óc y giống như những đường loằng ngoằng hỗn độn nào đó.

Phiên họp diễn ra trong một căn phòng xây cao, trong phiên họp ấy, chính y - Nikôđem Đyzma này - được ngồi cùng bàn với ngài Thủ tướng, với các vị bộ trưởng, bằng vai phải lứa như anh em.

Người ta đọc những bản báo cáo, nêu lên những con số nào đó... Rồi đến một lúc mọi người thay nhau xiết chặt tay y, bởi vì y có công lặp lại những gì lão Kunixki đã nói về việc tích trữ lương thực. Họ còn nói cái gì nhỉ? À, là cầm cố! Buồn cười thật! Cho đến nay y vẫn nghĩ rằng chỉ có thể cầm cố quần áo hay đồng hồ thôi chứ... Rồi tiếp đó là câu hỏi của ngài Thủ tướng:

– Thưa ông, ông có đồng ý nhận cương vị lãnh đạo chính sách lương thực của Nhà nước hay chẳng?

Khi y cố ý lần nữa chưa chịu trả lời ngay, rồi tiếp đó lại tránh né bằng cách nói rằng có thể y không làm nổi việc ấy, tất cả mọi người đều đồng thanh thuyết phục, cho đến khi y chịu nhận lời.

Y mỉm cười.

– Thỗ tả thật! Con người ta có thể leo lên đến đâu kia! Chủ tịch Ngân hàng Lương thực Quốc gia! Ngài Chủ tịch!

Y nhớ tới đám nhà báo đã trút lên đầu y hàng tràng câu hỏi, nhớ ánh đèn manhê sáng lòa. A ha, phải xem bọn chúng đã đăng chưa nào!

Y gọi điện bảo người hầu mua tất cả các nhật báo. Y bắt đầu mặc quần áo. Khi người ta mang báo tới, y túm ngay lấy tờ nằm ngoài cùng và chọt đỏ bừng mặt.

Trên trang nhất nổi bật ảnh y.

Y đứng, một tay thọc trong túi quần, vẻ mặt đầy suy tư. Nom nghiêm nghị thật! Rất giàu sức thuyết phục! Bên dưới bức ảnh là dòng chú thích:

Tiến sĩ Nikôđem Dyzma, người sáng tạo hệ thống chính sách nông nghiệp mới mẻ, đã nhận sứ mạng thành lập Ngân hàng Lương thực quốc gia và được bổ nhiệm là Chủ tịch Ngân hàng.

Bên cạnh đó, dưới một đầu đề rất giật gân, là cả một bài dài có chứa thông báo của chính phủ, tiểu sử của Dyzma và bài phỏng vấn của chính y.

Thông báo cho biết quyết nghị của Hội đồng Bộ trưởng: Theo đề nghị của Bộ trưởng Nông nghiệp Jasunxki, Chính phủ quyết định mở cuộc chiến đấu quyết liệt chống khủng hoảng kinh tế bằng cách can thiệp mạnh mẽ vào thị trường lương thực. Tiếp đó trình bày chi tiết về dự án và thông báo về việc sẽ ban hành những quy định cụ thể để thực hiện sau khi nghị quyết được Quốc hội chuẩn y.

Đối với Dyzma, bản tiểu sử của y quả là một điều hết sức bất ngờ. Qua đó, y được biết rằng sinh ra trên điền sản của cha ông tại vùng Kurlandia, y đã tốt nghiệp trung học tại thành phố Riga, tốt nghiệp đại học kinh tế ở

Ốcxforđ; sau đó là sĩ quan khinh kỵ, y đã chiến đấu anh hùng trên mặt trận chống bọn bôn-sê-vich, đã từng bị thương và được tặng thưởng Huân chương Quân công và Huy chương Chữ thập Dũng cảm; giờ đây y rời khỏi chính trường để chăm lo công việc kinh tế ở một vùng quê thuộc địa phận tỉnh Bialôxtốc.

Bản tiểu sử đầy đầy những hình dung từ như: kiệt xuất, tuyệt vời, sáng tạo... Cuối cùng, người ta còn viết thêm rằng ngài Chủ tịch Đyzma được thừa nhận là một người có nghị lực phi thường, có tính cách mạnh, nổi tiếng về năng lực tổ chức kiệt xuất.

Nhưng bài phỏng vấn khiến cho Nikôđem ngạc nhiên hơn cả. Y đọc mà không còn dám tin vào mắt mình nữa. Tối qua, quả tình y uống say bí tỉ thật đấy, nhưng lúc trò chuyện với các nhà báo y vẫn còn hoàn toàn tỉnh táo kia mà. Y không hề nói một lời nào trong những lời mà người ta ghi ở đây! Ở đây in những câu mà dù có cố gắng động não đến đâu y cũng không sao hiểu nổi, có những từ y không hề hiểu nghĩa, có ý kiến về những vấn đề không những y chưa hề nghe nói đến mà thậm chí cũng chưa từng được nghe nói đến bao giờ.

Y chửi thề, nhưng trong câu chửi đó không hề có chút cáu giận nào. Ngược lại, y hài lòng vì nghĩ rằng sau khi đọc một bài phỏng vấn như thế kia, chắc chắn mỗi người đều phải thừa nhận rằng ngài Đyzma - ngài Chủ tịch Ngân hàng Đyzma - là một con người thông thái xuất chúng.

Hầu như tất cả các nhật báo đều đăng những bài tương tự cùng chân dung của y trong các tư thế khác nhau. Y thích nhất bức ảnh chụp y ngồi trên divăng, một bên là ngài Thủ tướng, bên kia là Bộ trưởng Jasunxki, cũng như bức ảnh chụp y đang bước xuống thềm, theo sau là một đức ông tuổi tác với chòm râu bạc, tay đang cầm chiếc mũ phớt, trong khi y lại để đầu trần. Dòng chú thích dưới ảnh ghi:

Ngài Chủ tịch Nikôđem Đyzma rời lâu đài Hội đồng Bộ trưởng với sự tùy tùng của người cộng sự tương lai, Giám đốc Ngân hàng Lương thực vừa được bổ nhiệm - cựu Thứ trưởng tài chính Voađuxoáp Vandrusêpxki.

“Hà, - Nikôđem nghĩ bụng - giờ đây ta được cả nước biết đến!”.

Đột nhiên y hoảng sợ. Y chợt nghĩ ra rằng các nhật báo cũng sẽ phát hành đến tận Uyxkốp, và các ông Bôtrếch, Jurtrắc cùng tất cả những người quen từng biết y rất rõ, sẽ hiểu rằng tất cả những việc kia đều là bịa đặt; cả chuyện sinh tại vùng Kurlandia, chuyện tốt nghiệp trung học lẫn chuyện đại học đường Ốcxford!

Tai hại quá!

Và nếu như có kẻ nào trong đám người ấy đột nhiên nảy ra cái ý định viết thư cho một tòa soạn nào đó phơi trần toàn bộ sự thật thì sao?

Một cơn rùng mình chạy dọc sống lưng y. Y rảo bước quanh phòng mồm lẩm bẩm chửi thề, rồi lại đọc báo và cuối cùng đi đến kết luận rằng khả năng có một sự tố cáo từ phía những người kia là rất nhỏ bé. Họ bị lóa mắt và đâm rụt rè trước cương vị mới cùng các thế lực mới của y. Cùng lắm họ chỉ có thể viết thư nặc danh... Nhưng có ai coi trọng những bức thư nặc danh đâu cơ chứ!

Y bình tĩnh lại. Song trong khi đọc các bài viết về những tài năng của mình được người ta tô vẽ cho, một ý nghĩ khác lạ dấy vò y: làm thế nào để đảm đương được cương vị mới đây?

Thực ra phần công việc nặng nề nhất sẽ trút lên vai ngài giám đốc Vandrúxépki, nhưng dù sao thì chính y cũng vẫn phải làm một việc gì đó, vẫn phải nói năng, phải ký tá, phải quyết định... Và tất cả những việc đó lại thuộc về các vấn đề khó hiểu đến kinh người! Không còn cách nào khác, nhất thiết phải tìm bằng được một kẻ tay chân tháo vát... Giá như lão Kunixki muốn thì hay biết mấy, nhưng lão lại không muốn... Và nói chung, giờ đây y buộc phải từ bỏ cương vị ở Kôbôrôvô thôi. Y cũng phiền lòng khi nghĩ rằng sẽ phải chia tay với Nina, nhưng y lại tự nhủ:

“Biết làm thế nào. Đành chịu vậy thôi. Vả chăng cũng chẳng phải chỉ có mỗi một mình cô ta trên cõi đời này”.

Việc khó khăn hơn là tìm cho ra một người làm việc thay cho y. Y có thể biến người đó thành thư ký riêng chẳng hạn.

Đột nhiên y đập tay vào trán.

“Ksêpixki!”.

Y những muốn nhảy lên vì sung sướng. Ksêpixki là một tay láu cá, ranh mãnh, hiểu rõ ngọn ngành mọi việc, hẳn sẽ không để đến nỗi bị người ta dồn vào chai, song dù sao vẫn là người của ta, nếu ta cạnh ty với hẳn một cách thật chặt chẽ, hẳn sẽ động đậy đầu óc thay cho cả hai người.

Ý nghĩ đó khiến y vui sướng đến nỗi quyết định phải đi tìm ngay Ksêpixki.

Y nhanh nhẹn mặc quần áo, và chỉ mười lăm phút sau đã gọi chuông cửa nhà phu nhân Psêuenxka. Đúng lúc người ta đang rời khỏi bàn ăn trưa. Ngoài bà chủ nhà còn có Ksêpixki và một tiểu thư ốm yếu, mặt rất nhiều tàn hương - tiểu thư Huntruxka.

Họ đón Đyzma bằng những lời chúc mừng ồn ào. Phu nhân Psêuenxka gọi y là người cứu rỗi cho giới địa chủ. Zyziô Ksêpixki thì gọi y là Napôlêông kinh tế, còn tiểu thư Huntruxka ngó y như nhìn một vầng dương chói lọi huy hoàng.

Họ bắt đầu nói chuyện về Kôbôrôvô và tất cả mọi người đều hết sức lo lắng khi Đyzma tuyên bố rằng giờ đây y sẽ không còn thì giờ để lưu tâm đến chuyện Gioócgior Pônimirxki nữa.

– Và chẳng, - Y nói thêm - đầu óc của anh ta hỏng đến mức khó lòng làm được gì hơn nữa.

Zyziô lăm bắm chữi thề, tiểu thư tàn hương làm ra vẻ sầu não, còn phu nhân Psêuenxka bày tỏ niềm hy vọng rằng không nên đánh mất hy vọng.

Cuộc viếng thăm của Nikôđem tại nhà phu nhân Psêuenxka lên đến cao điểm khi tợp xong một ngụm cà phê, y nói:

– Tôi đến đây với một đề nghị Ông Ksêpixki này, hình như ông chưa có việc làm thì phải?

– Chưa.

– Ông có muốn không?

– Dĩ nhiên là có! - Phu nhân Psêuenxka vỗ hai bàn tay béo múp vào nhau.

– Bởi vì, ông thấy đấy, - Nikôđem nói tiếp - giờ đây tôi cần có một thư ký riêng. Thư ký của Chủ tịch Nhà băng đâu phải chuyện xoàng. Có nghĩa là, đó phải là người có tri thức, thông minh và nói chung, phải chịu trách nhiệm thật sự. Ông nghĩ sao?

Ksêpixki liếm môi và làm ra vẻ mặt xem thường.

– Xin cảm ơn ông, thưa ông chủ tịch, nhưng tôi không hiểu có làm nổi việc đó không. Ngoài ra... hừm... tôi xin thưa thật, xin ông chủ tịch chờ hiểu lầm, nhưng có lẽ tôi không thể đảm nhiệm được các công việc sự vụ. Phải ngồi suốt giờ hành chính, hàng ngày lại phải dậy sớm...

Đyzma vỗ vào đầu gối hân.

– Ông đừng lo gì cả! Không hề có giờ giấc hành chính cố định nào hết. Ông sẽ chỉ đến nơi làm việc khi tôi có mặt, thế ông nghĩ rằng ngài chủ tịch phải ngồi suốt ngày như phỗng à? Ông ạ, đó là việc của giám đốc ngân hàng. Còn chúng ta chỉ giải quyết những việc hệ trọng nhất, chính yếu nhất thôi. Nào, ông đưa tay đây nào!

Phu nhân Psêuenxka chột bùng nổ một cơn nhiệt tình. Bà ta nhiệt tình gò Ksêpixki, thuyết phục hân, buộc hân phải nhận ngay lời đề nghị.

Zyziô mỉm cười chìa tay ra.

– Vô cùng cảm ơn ngài Chủ tịch. Nhưng không hiểu tôi có thể hỏi một câu này chẳng: Ngài Chủ tịch cho tôi bao nhiêu lương ạ?

Nikôđem rất khoái chí với danh hiệu “Ngài Chủ tịch”. Y chống nạnh và hỏi lại:

– Thế ông muốn bao nhiêu?

– Tôi cũng không biết ạ.

– Nào, cứ mạnh dạn lên. - Nikôđem khuyến khích.

– Xin tùy ngài Chủ tịch ạ.

Đyzma mỉm cười rộng lượng.

– Ngài Chủ tịch cho rằng ông thư ký sẽ tự định lấy lương.

Tất cả mọi người đều cười.

– Lạy Chúa tôi, - Phu nhân Psêuenxka chen ngang - tôi nghĩ rằng, độ chừng một nghìn *zuôty* gì đấy...

– Một nghìn hai! - Ksêpixki vội điều chỉnh ngay.

– Cái gì? Nghìn hai à? Nào, thế thì tôi sẽ cho ông nghìn rưỡi.

Y đưa đôi mắt của người chiến thắng nhìn quanh phòng, còn Ksêpixki giữa những tiếng “ồ” đầy thán phục của phu nhân Psêuenxka - liền bật dậy, đập chân to thành tiếng, đứng nghiêm cảm ơn ngài Chủ tịch.

Phu nhân Psêuenxka tuyên bố rằng chuyện này không thể kết thúc “khô” thể được và ra lệnh cho một người hầu mang đến một chai sâm banh.

– Nào, - Đyzma vừa nói vừa nâng ly rượu lên - nào, ông Ksêpixki, chỉ cần một điều kiện duy nhất thôi: Phải cố kết với nhau! Ông có hiểu không? Cố kết! Cố kết, có nghĩa là ta phải bám chặt lấy nhau. Và không hờ một lời nào ra ngoài về những gì ta sẽ thảo luận với nhau...

– Tôi hiểu ạ, thưa ngài Chủ tịch.

– Tôi nói trước với ông rằng, nếu tôi hài lòng về ông, thì đến ngày lễ hay một dịp nào đó, tôi sẽ thưởng hai, ba nghìn...

Ksêpixki tiễn Đyzma về khách sạn. Dọc đường cả hai bàn bạc với nhau về việc tổ chức ngân hàng. Nikôđem nói rằng, ngay ngày mai y sẽ giới thiệu Ksêpixki với giám đốc Vandrusépxki.

– Tôi sẽ không có nhiều thời gian vì còn phải giải quyết những công việc khác nữa, nên chúng ta quy ước với nhau thế này: việc tổ chức sẽ do Vandrusépxki đảm nhiệm, ông ta sẽ báo cáo không phải cho tôi mà cho ông, ông hiểu chứ! Còn ông sẽ báo cáo tóm tắt lại cho tôi nghe, đồng thời nhắc lại những quyết định của tôi cho ông ta được biết.

– Thế là hay nhất. - Ksêpixki tán đồng.

– Năng lực lãnh đạo, ông Ksêpixki, ông hãy ghi nhớ lấy, dựa trên khả năng quyết định ngay lập tức!

Ở khách sạn, y gặp Ulanixki; thứ trưởng thân mật chào y.

– Ninus, cậu biết không, đầu óc tớ vẫn còn ong ong sau cuộc nhậu hôm qua. A, nhưng cậu đã đi thăm cảm ơn chưa thế?

– Thăm ai?

– Cậu biết không, nhất thiết đấy. Thủ tướng này, Jasunxki này, Brôgiunxki và vài người nữa, vì chắc cậu không muốn đến thăm Terkôpxki? Cậu biết không, thật tình mà nói, hôm qua tớ thấy hân cũng chẳng hận gì cậu đâu.

– Cậu cho rằng nhất thiết phải đi thăm à?

– Cần phải thế.

– Hừm... - Đyzma lúng túng - trong khi, cậu thấy đấy, tớ trần mỗi một thân một mình thế này... Giá như cậu đi cùng với tớ...

– Nào, tớ cũng có thể đi được...

Họ hẹn nhau rằng ngày hôm sau sẽ đi thăm mọi người, vì chiều hôm ấy còn phải họp bàn về thời hạn khai trương ngân hàng và bắt đầu hoạt động của nó.

*

* *

Chỉ trong vòng không đầy hai tuần lễ, những công việc tổ chức ban đầu đã chạy hết cỡ. Người ta chọn được chỗ trong một tòa nhà mới ở phố Vóxpunna để làm văn phòng ngân hàng, cả hai tầng, cùng một căn hộ gồm tám buồng cho ngài chủ tịch.

Thực ra nghị quyết vẫn đang còn được tranh cãi trong các tiểu ban của quốc hội, nhưng không còn nghi ngờ gì nữa, cả hai viện sẽ thông qua dự luật của chính phủ mà không thay đổi gì nhiều lắm.

Đyzma chẳng vất vả gì trong tất cả những chuyện đó, vì Vandrusépxki và Ksêpixki giải quyết hết.

Ksêpixki quả là người có những khả năng chưa được đánh giá hết. Hẩn nhiệt tình lao vào việc, và vốn không kém khôn ngoan lanh lợi, hẩn tiến hành mọi việc theo ý muốn của mình song luôn luôn che đậy bằng câu nói cửa miệng đầy quả quyết:

– Ngài Chủ tịch muốn như thế!

Thoạt tiên, ông Vandrusépxki và những người khác không thích sự can thiệp của Ksêpixki vào những vấn đề nhỏ nhặt nhất, đã hỏi lại Đyzma có thật y quyết định như thế hay chẳng, song mặc dù trong nhiều trường hợp không hề biết người ta nói đến việc gì, y vẫn trả lời không hề thay đổi:

– Một khi ông Ksêpixki đã nói, thì có nghĩa là tôi đã quyết định như thế và không cần bàn cãi gì nữa.

Cho nên người ta nhanh chóng buộc phải quen với sự xoi mói của Ksêpixki. Còn hẩn thì nhanh chóng quen thân với ngài chủ tịch. Tất nhiên, thường xuyên va chạm với ngài, hẩn nhanh chóng nhận ra những khiếm khuyết, những “lỗ hổng” của sếp. Song chính những điểm thiếu hụt ấy lại có lợi cho hẩn vì như vậy thư ký riêng sẽ trở nên một người cần thiết bổ sung cho chủ tịch. Điều đó không hề làm cho Đyzma bớt thận trọng đối với Ksêpixki, vẫn giữ gìn từng ly từng tí trong quan hệ với hẩn, và vì rằng ngài chủ tịch được mọi người chung quanh thần phục và kính trọng, những ảnh hưởng và uy tín khổng lồ của ngài mỗi ngày càng thêm lớn mạnh, nên

trong bụng Ksêpixki thầm thừa nhận rằng ngài chủ tịch là người có được một ma lực bí ẩn nào đó và có đầu óc rất khác thường.

Hắn thường hay ngạc nhiên trước những thời điểm dường như “mụ mẫm đầu óc” của Nikôđem, khi hình như y không thể hiểu nổi những việc giản đơn nhất, nhưng rồi hắn kết luận rằng ngài chủ tịch cố tình “giả vờ ngây ngô” để dễ dàng tóm bắt nhân viên dưới quyền. Và chẳng hắn hiểu rằng vị trí của hắn chỉ tùy thuộc một mình ngài chủ tịch, rằng hắn sẽ bị hạ bệ ngay nếu một kẻ nào khác ngồi được lên ghế chủ tịch ngân hàng, nên vì lợi ích của chính bản thân mình, hắn phải ra sức củng cố địa vị cho sếp, hắn làm tất cả để vây bọc Đyzma trong vòng hào quang bất khả xâm phạm của một vị thánh nhân.

Và điều đó hoàn toàn có lợi cho Đyzma.

Những niềm vinh dự đến sừng sờ rơi lên đầu đã khiến y tin tưởng rằng cho đến nay y chưa đánh giá hết khả năng của bản thân mình, song không hề làm y bớt thận trọng, bởi lẽ y quá rõ những khiếm khuyết trong hiểu biết, trong cư xử, trong nếp sống và trong kiến thức của mình. Y chỉ thoải mái nhất trong quan hệ với Ksêpixki, nhưng ngay cả đối với hắn, y vẫn cố gắng tỏ ra bí ẩn.

Nhờ thế, chẳng bao lâu y đã nổi tiếng là “người nổi tiếng nhất Ba Lan”. Người thì cho rằng đó là hậu quả của lối sống Anh quốc, kẻ thì đồn đại nhau về lời của y phát biểu khi đến thăm hỏi ngài thủ tướng, lúc các bà các cô hỏi chuyện y:

– Chẳng có gì đáng nói.

Tất nhiên, người nào có bao điều phải suy nghĩ cân nhắc thì chẳng có gì để phải nói ra mồm.

Và vì sự thiếu hiểu biết những thể thức khác nhau cũng như ý nghĩa của nhiều từ ngữ đã bao phen dồn Đyzma đến những tình thế hầu như tuyệt vọng (mặc dù y không để lộ điều đó ra ngoài) nên y quyết định sẽ bổ sung kiến thức của mình.

Nhằm mục đích ấy, y vào một hiệu sách ở phố Sviêntôn-sư-xka mua liền ba tác phẩm: “Từ điển những tiếng gốc nước ngoài”, “Từ điển bách khoa phổ thông” và “Bon-ton”.

Đặc biệt, quyển sách thứ ba đã giúp y rất hữu hiệu. Ngay ngày đầu tiên y đã tìm được trong sách lời lý giải của điều bí ẩn: tại sao Ulanixki lại bảo y bỏ vào thùng thư của ngài thủ tướng không phải một mà là hai tấm danh thiếp.

Y sử dụng “Từ điển tiếng gốc nước ngoài” một cách có hệ thống. Khi không hiểu một từ nào, y liền cố gắng ghi nhớ để rồi sau đó đọc, tìm lời giải nghĩa.

Ngược lại, đối với “Từ điển bách khoa”, y lại học một cách rất tuần tự. Y bắt đầu từ đầu, và trước khi rời Vacsava y đã đọc được đến vần “f”. Quyển sách ấy không phải là quyển đọc giải trí, song nhận thấy ngay hiệu quả của nó trong giao tiếp với mọi người, y quyết định sẽ đọc kỹ lưỡng từ đầu chí cuối.

Và đó gần như là công việc duy nhất của Nikôđem trong thời kỳ ấy, nếu không tính đến việc đọc thư Nina. Mỗi ngày y nhận được ít nhất một lá thư của nàng. Đó toàn là những bức thư dài, và Đyzma - mặc dù thừa nhận rằng chúng được viết rất hay - song rốt cuộc y cũng hết kiên nhẫn và thôi không đọc chúng nữa. Y chỉ liếc qua đoạn cuối vì thường thường đoạn này có thông tin. Qua đó, y được biết rằng lão Kunixki không muốn y từ bỏ chức vụ tổng quản lý, lão cho rằng Nikôđem dễ dàng kết hợp cương vị chủ tịch ngân hàng với chức vụ đại diện toàn quyền bởi lẽ lão sẽ không hề bắt y phải làm một việc gì cả mà để cho y tự định đoạt công việc.

Nina rất sung sướng trước đề nghị đó, nàng khẩn khoản van xin Đyzma đồng ý. Y cân nhắc rất lâu, cuối cùng cũng đồng ý chấp nhận, khi Ksêpixki cả quyết khẳng định rằng không nên đau đầu về chuyện được tăng thêm thu nhập.

Y không viết kể điều đó cho Nina, vì theo lời yêu cầu của nàng nói chung y không hề thư từ gì cho nàng. Tất cả thư tín ở Kôbô-rô-vô đều phải

qua tay lão Kunixki, Nina e rằng lão sẽ mở phong bì thư gửi cho nàng, như trước đây vài năm đã từng xảy ra đối với Kasia.

Chính Ksêpixki tự tay lo liệu việc bài trí căn hộ của ngài chủ tịch, hẳn đã làm việc đó năng nổ và nhiệt tình đến nỗi chỉ trong có hai tuần lễ, tất thảy đều xong xuôi, và Nikôđem có thể chuyển từ khách sạn sang nhà ở phố Vơxpunna.

Ngày hôm sau y quay trở lại Kôbôrôvô để lấy đồ đạc và thảo luận công việc với Kunixki.

Hôm ấy là ngày chủ nhật, vì y quên điện báo trước để người ta mang ngựa ra đón nên y phải cuốc bộ. Quãng đường cũng chỉ độ hai cây số, buổi sáng lại đẹp trời, nên thậm chí cuốc đi bộ ấy lại khiến Đyzma thích thú.

Gần đến xưởng cửa, y gặp một người thợ cả làm việc ở xưởng giấy, ông ta kính trọng cúi chào Đyzma. Đyzma bèn dừng lại hỏi:

- Ở Kôbôrôvô có gì mới không thế?
- Ồn Chúa, không có gì mới, thưa ngài quản lý.
- Ta không còn là quản lý nữa, mà là chủ tịch ngân hàng. Ông không đọc báo sao!
- Có đọc chứ ạ, vinh dự cho chúng tôi lắm.
- Thế sao? Gọi ta là “ngài Chủ tịch”. Hiểu chưa?
- Tôi hiểu rồi ạ, thưa ngài Chủ tịch.

Đyzma thọc hai tay vào túi, gật đầu và bước tiếp. Mới được vài bước, y quay lại và gọi to:

- Này, người kia!
- Dạ, tôi nghe đây, thưa ngài Chủ tịch.
- Thế ông Kunixki có nhà không?
- Không ạ, thưa ngài Chủ tịch, chắc là ông chủ đang ở Sivư Boréch, nơi người ta đang đặt đường ray.

– Nhưng hôm nay là chủ nhật kia mà?

– Ô, ở chỗ ông chủ chỉ được nghỉ khi nào không có việc thôi ạ, thưa ngài Chủ tịch. - Người thợ cả nói vẻ châm biếm cay chua.

Đyzma nổi cáu.

– Cần phải thế. Công việc mới là cái chính! Thế mà các anh chỉ toàn muốn nghỉ ngơi. Thật là cả một lũ người...

Y chắp hai tay sau lưng, bước về phía tòa dinh thự.

Cửa lớn mặt tiền đóng kín, mãi sau mấy lần gọi chuông, người hầu buồng mới ra mở, ông ta hoảng hồn khi nhìn thấy Đyzma.

– Đồ thổ tả, các người chết cả rồi hay sao thế hả? Không tài nào gọi cửa nổi!

– Xin kính chào đức ông, vô cùng xin đức ông tha lỗi, tôi đang ở phòng để bát đĩa ạ...

– Phòng để bát đĩa! Phòng để bát đĩa! Người ta phải đợi suốt nửa tiếng đồng hồ mà nó lại còn mở mồm bảo là ở phòng để bát đĩa nữa chứ! Đồ súc vật! Nào, cởi áo khoác ra cho ta, cái gì mà ngây người trố mắt như trâu nhìn thấy cống sơn thế hả? Bà chủ đâu rồi?

– Dạ thưa, bà chủ không có nhà, quý phu nhân đang đi lễ nhà thờ ạ, thưa ngài tổng quản lý.

– Thứ nhất, không có tổng quản lý nào hết, chỉ có ngài Chủ tịch thôi nghe chưa, đồ ngốc; thứ hai, hể cứ khi ông bà chủ đi vắng là các người lại tiệc tùng đàn đúm phải không, đồ lười nhác! Không có nghỉ ngơi gì hết, không chủ nhật chủ nhưng gì cả! Nghỉ ngơi, chủ nhật chỉ khi nào hết việc thôi, hiểu chưa? Cần phải tóm chặt mõm các người mới được! Nào, còn đứng đấy làm gì, hả?

Người gia nhân vội cúi chào và biến ngay khỏi đại sảnh.

– Phải tóm chặt mõm lũ khốn nạn này mới được, - Đyzma lẩm bẩm - lơ mơ là chúng nó leo lên đầu lên cổ ngay.

Y thọc tay vào túi, đi dạo. Tất cả các phòng đều đã được dọn dẹp sạch sẽ, nhưng trong phòng ngủ của lão Kunixki lại sừng sững một cái chổi quét nhà ở giữa phòng. Không nói một lời nào, y lắc chuông gọi người hầu đến, trỏ tay vào cái chổi.

– Thật là đồ thổ tả! - Y bật chửi thề khi người này vừa khuất sau cánh cửa.

Y đi dạo một vòng khắp tầng dưới, sau đó lên gác. Cửa sổ phòng khách nhỏ của Nina đang mở. Y chưa vào đó lần nào, lúc này y tò mò đưa mắt ngắm nhìn các thứ đồ gỗ, cùng các tranh ảnh.

Trên bàn có rất nhiều ảnh. Nikôđem ngồi xuống một chiếc ghế bành nhỏ và xem ảnh. Y táy máy mở ngăn kéo nhưng ngăn kéo có khóa. Ngăn thứ hai cũng thế, chỉ có ngăn giữa là mở được.

“Cô nàng có gì ở đây không biết?” - Y nghĩ bụng và rút ngăn kéo ra một nửa.

Bên trong ngăn kéo cũng được xếp trật tự như trên mặt bàn. Hàng chồng thư được buộc bằng dây lụa màu xanh và màu lục. Y liếc qua. Phần lớn đó là những bức thư của bạn gái Nina từ tu viện, một số lá viết bằng tiếng Pháp.

Ngay bên cạnh chồng thư là một quyển sổ bọc bì vải lanh thô. Y giở ra. Trong sổ là những dòng chữ viết tay của Nina. Hơn một nửa sổ trang vẫn còn trắng.

“Nhật ký” - Y nghĩ thầm và đâm tò mò.

Y cầm lấy quyển sổ và ngồi lên trên cửa sổ để có thể trông thấy chiếc xe ngay từ xa.

Trên trang đầu nổi bật một câu cách ngôn:

Hiếu tất cả - tha thứ cho tất cả.

Trang sau bắt đầu ghi chép kín:

Mình bắt đầu viết một thứ có tên gọi thật bẽ bàng: nhật ký. Không, đây sẽ không phải là nhật ký của mình. Pôitigrinli có nói rằng, người viết nhật ký giống như người nhìn ngắm chiếc khăn mùi xoa sau khi hỷ mũi. Không có lý. Vì thực ra đâu phải là chuyện ghi chép lại các sự kiện? Thậm chí các ấn tượng? Mình chỉ viết nó nhằm mục đích để được nhìn thấy những ý nghĩ của mình dưới dạng cụ thể mà thôi. Còn nói chung, mình cho rằng, khi ý nghĩ không được biểu thị bằng lời hay bằng chữ viết thì không thể là ý nghĩ được định hình hóa, được cụ thể hóa.

Điều đối trá thứ hai về nhật ký: hình như chính Oxkar Oaidơ đã khẳng định rằng người ta viết với ý thức - hoặc trong trường hợp tốt nhất cũng có trong tiềm thức - rằng để cho khi nào đó người khác sẽ đọc.

Lạy Chúa tôi! Chắc hẳn ông ta không hề nghĩ rằng trên đời này có những con người không hề có một ai thân thích, không có một ai - với đầy đủ ý nghĩa kinh khủng của chữ đó!

Mình biết viết cho ai đọc kia chứ? Cho ông ta chẳng - kẻ mà thực ra hoàn toàn đồng nghĩa với sự trống rỗng không gì điền đầy nổi. Cho con cái chẳng? Tiếc là mình không có và sẽ không thể có con. Vậy cho gia đình chẳng - cái gia đình đã xa lánh mình? Hay cho anh Gioócgior nửa phần điên đại?...

Cho Kasia?... Ôi, không bao giờ! Mình và Kasia ở trên hai cực, cô ấy không khi nào hiểu nổi mình. Có nghĩa gì đâu việc cô ấy yêu thương mình? Nói chung liệu người ta có thể yêu thương mà không hề hiểu biết? Mình nghĩ là không. Và chẳng, liệu có thể gọi đó là tình yêu? Nếu như đúng thế chẳng nữa, thì đó chỉ là một thứ tình yêu ở một mức thấp kém đến xấu hổ. Nhiều khi mình nghĩ rằng nếu như vì một trường hợp chẳng may nào đó mình bị xấu xí đi... Kasia, cô ấy là gì đối với mình mới được kia chứ? Vì sao mình - kẻ mà trong ánh ngày dám nguyện rửa bóng tối đêm qua - lại không biết cách tự vệ được cái bóng tối ấy, tự vệ trước sự yếu đuối của chính bản thân mình?...

Nikôđem nhún vai.

“Ôi, toàn chuyện vợ vãn. Tất cả những cái này chẳng có chút ý nghĩa gì hết!”.

Y lật qua vài trang.

Nhật ký viết không đề ngày tháng. Ở một trong những trang sau y tìm thấy một câu ngắn ngủi đề cập đến chuyến đi ra nước ngoài, tiếp đó là những suy tư về âm nhạc, rồi sau đó là về một cô Bilitix và Mnazidixa nào đó (chắc hẳn họ hàng hay bạn gái Nina).

Y muốn tìm thấy những dòng nói về mình. Và quả nhiên, sau khi đọc lướt qua vài mươi trang, y nhìn thấy tên họ mình.

“Nào, thử xem xem sao” - Y háo hức nghĩ bụng và bắt đầu đọc.

Hôm nay mình quen với một người mới. Tên họ ông ta thật kỳ quặc: Nikôđem Dyzma. Trong cái tên đó chứa đựng một thứ gì bí ẩn và bất an. Người ta nói rằng ông ta là một người mạnh mẽ. Mình cũng thấy đúng thế. Nom ông ta sẽ rất thích hợp với cây roi của Nitsơ trong tay. Nói tóm lại ở ông ta toát ra nam tính. Có thể ông ta thô bạo và quá đơn giản, nhưng mạnh mẽ đến nỗi khiến người ta phải bị hấp dẫn. Kasia bảo rằng ông ấy brusque và thô thiển. Điều đầu tiên thì cô ấy có lý. Còn điều thứ hai thì mình cũng chưa biết nghĩ thế nào. Mình thích ông ấy.

Nikôđem mỉm cười, rút sổ tay từ mẫn ghi lại tất cả những từ không hiểu nghĩa.

“Nào, xem tiếp xem sao... ”.

Tiếp đó mà mấy trang mô tả một giấc mơ nào đó cùng chuyện cãi vã với Kasia. Đến đây y dừng lại đọc kỹ vì lại liên quan đến y.

Kasia không hiểu điều đó. Cô ấy căm ghét ông Nikôđem vì mối quan hệ của cô ấy với cuộc đời bao giờ cũng đầy bệnh lý. Mình là cái gì nếu loại trừ phần nữ tính của mình ra? Mình chỉ tồn tại vì thế thôi mà. Trí óc của mình, khả năng nghệ thuật của mình - tóm lại, tất cả - đều phải phục vụ cho cái nữ tính kia, chứ không phải là ngược lại. Có gì đáng ngạc nhiên khi ông ấy tác động đến mình - xin thú thực - không phải chỉ về phương diện

tâm lý mà cả về phương diện thể chất nữa. Lạy Chúa tôi, mình cũng chẳng hiểu nổi giá như đó là một người đàn ông khác, cũng khỏe mạnh như thế, nhưng bình thường, liệu có tác động mạnh đến mình như thế hay không?

“Thấy chưa! - Nikôđem lắc đầu - Chỉ cần một thằng đàn ông là đã đủ cho cô nàng rồi”.

Y nhìn qua cửa sổ để có thể yên tâm đọc tiếp.

Bây giờ đến hơn chục trang mới vừa viết, mực chưa kịp đen thắm lại.

Hôm nay anh ấy đi Vacsava theo lời mời của Thủ tướng. Nỗi nhớ nhung mới kỳ lạ làm sao. Nó hút cạn sự yên tĩnh của tâm hồn mình. Nơi ấy, anh có phản bội mình không nhỉ? Mình cũng chẳng rõ nữa, mình chưa hiểu anh đến mức đó. Khi nghĩ về anh, mình khẳng định trong tiềm thức rằng nội dung chủ yếu làm nên bản tính của anh là một điều bí mật nào đó, một điều bí mật đóng kín trong anh như hạt ngọc trong lòng trai ngọc. Ai biết được có khi nào chẳng, dưới sự ấm áp của ánh nắng mặt trời, con trai ngọc kia mới chịu hé mở? Và liệu khi hé mở, nó có làm mình phải kinh hoàng?

Mình không rõ. Thực thà mà nói, mình không hề biết gì hết về anh, ngoài cái nỗi khát khao anh mà mình cảm nhận bằng mỗi sợi thần kinh, mỗi đầu ý nghĩ. Anh ít nói quá và nói giản đơn đến mức quả tình có thể nghĩ rằng anh thiếu đầu óc, nếu không có những bằng chứng hàng ngày rằng, dưới vầng trán rộng rãi kia đang sục sôi hoạt động một bộ óc khác thường. Kasia bảo rằng anh thiếu văn hóa. Không đúng. Có thể anh chưa được văn minh hóa, có thể anh có những điều khiếm khuyết trong cư xử, những khiếm khuyết - mà mình xin thú thực - rất đáng để cho người ngoài ngờ vực, nếu như nói đến một cựu sinh viên đại học đường Oxford. Song rất có thể đó chỉ là một cách biểu hiện cố ý. Một thứ thái độ khinh thường được cường điệu hóa đối với những thứ bề ngoài, nhằm nhấn mạnh hơn nữa đến nội dung chứa đựng bên trong. Điều ấy cũng biểu hiện rõ ràng trong cách ăn mặc của anh. Rõ ràng thân hình anh cân đối, nhưng chỉ vì quần áo mà trở nên vụng về. Mình thầm cân nhắc xem anh có đẹp trai không? Có lẽ là không. Nhưng liệu mình có quan tâm đến sắc đẹp của anh

không đã chứ? Anh đây nam tính, anh thôi miên bởi cái nam tính ấy. Hôm nay mình gửi đi một bức thư dài. Mình thấy thiếu sự có mặt của anh quá chừng.

Tờ tiếp theo bắt đầu bằng một câu rất dài bằng tiếng Pháp, rồi sau đó Nikôđem đọc tiếp.

Đã xảy đến một điều bất hạnh. Mình nghĩ rằng mình sẽ ngất đi khi đọc báo hàng ngày. Mình run cả người khi nghĩ rằng có thể anh sẽ không quay về với Kôbôrôvô nữa.

– Cô nàng mê mình quá mất rồi! - Đyzma khẽ lẩm bẩm tự nhủ và nghĩ rằng tuy điều đó khiến y khoái chí đấy nhưng dần dần có thể trở thành một điều bất lợi.

Lêôn gửi điện chúc mừng anh. Lạy Chúa, nếu như anh chấp nhận đề nghị của Lêôn và ở lại với mình! Mình đã nghĩ đến khả năng chuyển về sống ở Vacsava.

Không, đó là điều không thể. Mình sẽ sợ sệt mỗi khi đặt chân ra phố, sợ gặp mặt Psêuenxka hoặc ai đó trong những người quen cũ.

Mình không dám nhìn vào mặt họ nữa, song mình lại càng không tài nào từ bỏ nỗi việc không được thấy mặt anh.

Trang tiếp theo là một dòng ghi chép ngắn ngủi hơn nữa.

Suốt đêm mình không nhắm mắt. Lạy Chúa! Giờ đây có thể anh đã trở nên giàu có!

Liệu anh có còn yêu mình không?

Khi mình hỏi, anh chỉ trả lời cụt lủn: “Có”

Tiếng đó có thể chứa đựng bao ý nghĩa. Mà cũng có thể chẳng hề có ý nghĩa nào hết...

Nikôđem lật sang trang và nhìn ra cửa sổ.

Ở cuối đường hai bên trồng cây, y nhìn thấy chiếc ô tô đang tiến lại gần. Lão Kunixki về.

Y nhanh nhẹn đứng dậy, cất nhật ký của Nina vào chỗ cũ trong ngăn kéo, rồi cố gắng nhẹ chân bước ra hành lang, chạy xuống thang.

Thật đúng lúc, vì cửa trước mở toang ra, trong đó hiện lên một người đang giang rộng cả hai tay.

Y lao vào vòng tay của lão Kunixki.

– Ôi ông Nikôđem, ông Nikôđem thân mến! Rốt cuộc, rốt cuộc rồi cũng lại được gặp ông! Xin chân thành chúc mừng! Ông nhận được điện của tôi chứ? Chứ sao nữa? Ông đã tổ chức cái ngân hàng ấy thật là tuyệt vời! Báo chí viết về ông với những lời tán thưởng cao nhất! Xin chân thành mừng ông! Chắc ông hiểu rằng bao giờ tôi cũng cầu chúc cho ông mọi sự tốt đẹp nhất.

– Cảm ơn.

– Xin ông hãy ngồi xuống đã nào, ông Nikôđem thân mến! Ngài Chủ tịch quý mến! Tôi có một điều muốn đề nghị với ông.

Lão mời Dyzma ngồi vào chiếc ghế bành rồi hỏi:

– Cũng có thể ông muốn nghỉ ngơi một chút?

– Không, không, tôi không mệt lắm.

– Ôi, tạ ơn Chúa! Vậy thì xin ông hãy nghe tôi nói nhé. Ngay từ đầu, tôi muốn xin ông hãy khoan trả lời ngay tức khắc, nếu câu trả lời của ông là một lời từ chối. Được chứ?

Nikôđem mỉm cười, nheo mắt:

– Tôi cũng đoán được điều ông muốn đề nghị.

– Có lẽ khó lòng! - Lão Kunixki lưỡng lự.

– Ông muốn tôi ở lại tiếp tục làm tổng quản lý. Không đúng à?

Lão Kunixki đứng bật dậy, ôm choàng lấy Dyzma lần nữa. Lão bắt đầu biện bạch hết lời cho kế hoạch của mình, chứng minh rành rẽ như hai với hai là bốn khiến Nikôđem rốt cuộc phải nhận lời.

– Ông Nikôđem thân mến, chủ tịch nhà băng đâu phải là nhân viên nhà nước, mà là sếp của một cơ sở kinh doanh, có thể tùy ý sử dụng thì giờ của mình...

Nikôđem vờ ngần ngừ, nhưng chỉ vài phút sau y đã đồng ý, với điều kiện là Kunixki không được khoe khoang với bất kỳ ai rằng ngài chủ tịch ngân hàng lương thực là tổng quản lý của lão.

Dĩ nhiên, điều kiện đó được chấp nhận ngay lập tức.

Trong lúc họ chuyện trò, Nina về.

Nàng không nói một lời nào khi chào hỏi, nhưng đôi mắt mở to của nàng biểu lộ nhiều điều đến nỗi lão Kunixki phải là kẻ chẳng có chút khả năng quan sát nào mới không nhận ra điều đó.

Song cũng có thể tâm trạng vui vẻ của lão trước lời đồng ý bất ngờ của Dyzma đã khiến lão quá lưu tâm đến diễn biến có lợi của câu chuyện, nên lão ồn ào thuật lại cho vợ nghe là lão vô cùng sung sướng vì ông Nikôđem thân mến không bỏ mặc Kôbôrôvô cho số phận mà vẫn tiếp tục canh giữ cho quyền lợi của nó, ông đã hứa rằng sẽ thường xuyên lui tới viếng thăm.

– Tôi cũng rất vui sướng. - Nàng chỉ nói ngắn gọn, rồi xin lỗi hai người để đi thay quần áo, vì ngày chủ nhật người nhà cho ăn trưa vào lúc hai giờ chiều.

Trước sự không hài lòng phải gặng lăm mới giấu được của Nina, họ trải qua ngày hôm ấy trong bộ ba. Lão Kunixki rất quan tâm đến ngân hàng cùng thời hạn khai trương hoạt động của nó. Lão nói nhiều về tình hình khủng hoảng chung, kêu ca về chuyện thuế khóa quá cao, về những đóng góp công ích nặng nề, song không còn lo ngại về chuyện mùa màng năm nay bội thu đến mức tuyệt vời nữa.

Sau bữa tối, họ đi dạo chơi bằng ô tô. Buổi tối hết sức đẹp trời, con đường chạy giữa rừng được ánh trăng dát bạc khoác một vẻ đẹp đầy bí ẩn. Nina mơ màng nép người vào đệm xe, còn Nikôđem cảm thấy có gì đó thật phi thường trong đà phóng vun vút của chiếc xe, riêng mình lão Kunixki là vẫn nói luôn mồm.

Sau mười giờ đêm họ đã có mặt ở nhà. Nina chạy ngay lên gác, còn đức ông chồng đưa Dyzma về phòng riêng, chúc y ngon giấc.

Nikôđem bắt đầu cởi quần áo.

Mãi đến lúc này y mới được yên tĩnh để suy nghĩ về những điều đọc được trong nhật ký của Nina. Y khó lòng có được những ý kiến rõ ràng về điều đó. Chỉ có một điều không còn nghi ngờ gì nữa: nàng đã say đắm, phải lòng y thật sự, nàng hy vọng rằng y sẽ cưới nàng.

Y thích nhất việc nàng không hề nghi ngờ gì về đại học đường Ốcxford cũng như về trí tuệ của y. Rõ ràng cái hệ thống của y cũng tốt đấy chứ! Nhưng còn chuyện cưới nàng thì...

Nói cho đúng ra, đây là lần đầu tiên y suy nghĩ nghiêm túc về việc này. Thật tình, y thích nàng, và việc cưới một bá tước tiểu thư làm vợ cũng không phải là chuyện vớ vẩn. Không có ai trong đám quan chức cao cấp có được vợ từ giới quý tộc cả... Song có điều, mặt khác, cưới một người đàn bà hoàn toàn không có chút của nả nào trong khi có những nhu cầu lớn đến thế... Những bộ váy áo thế kia!... Mỗi ngày ba lần thay đổi trang phục, đi chơi ở ngoại quốc, luôn thay đổi nhẫn và vòng tay... Mà rõ ràng lão Kunixki sẽ không ném cho nàng một đồng xu mề nào trong trường hợp ly dị...

Lương ở ngân hàng quả cũng to thật đấy, nhưng làm sao đủ được. Và chẳng, biết đâu, người ta rất có thể sẽ cách cổ y khỏi cái chức chủ tịch kia, và khi ấy y biết làm gì với một bá tước bám trên cổ kia chứ?... Giá như lão Kunixki vẫn giữ nguyên cho y chức vụ tổng quản lý kia, dù lão có ly dị đi nữa!... Nhưng chuyện đó thì đừng có hòng!

Và còn một điều nữa: Làm thế nào với đức ông anh dở điên dở dại của nàng? Lại phải gánh thêm một thằng cha ăn hại trên cổ nữa.

Y tắt đèn và kéo chăn lên tận cằm. Ý nghĩ về Pônimirxki đã quyết định tất cả.

– Chẳng có ai ngu hết! - Y thốt lên và nghiêng người sang một bên.

Y đã ngủ lơ mơ, thì bỗng tai y nghe thấy tiếng bước chân lạo xạo trên con đường rải sỏi hai bên trồng cây.

“Không biết cái quái quỷ gì đêm hôm còn lang thang thế này?” - Y nghĩ bụng, ngẩng đầu lên.

Đột nhiên y sờ cả người.

Giữa những bóng cành cây huyền ảo hòa lẫn với bóng trăng sáng nhờ nhờ y nhìn thấy bóng người hằn rõ trên kính cửa lớn mở ra vườn.

“Kẻ trộm!” - Thoáng qua một ý nghĩ trong đầu.

Bóng người đứng yên bất động một lát, rồi đột nhiên nó đưa tay lên và tiếng gõ cửa cốc cốc vang đến tai y.

Một cơn rùng mình chạy dọc sống lưng Nikôđem, y chợt có một ý nghĩ kinh hoàng:

“Pônimirxki! Hẳn hoàn toàn hóa điên và đến để giết mình!”.

Tiếng gõ cửa lặp lại một lần nữa, to hơn. Đyzma không nhúc nhích, y không dám nhúc nhích vì sợ. Mãi đến khi y trông thấy tay vặn bị xoay đi nhưng cửa vẫn không mở (thế có nghĩa là nó đóng!) y mới hoàn hồn.

Chính điều ấy khiến y thêm can đảm. Y khễ khàng nhồm dậy, lần theo vách tiến lại gần cửa. Y thận trọng ghé đầu nhìn ra, sao cho vẫn không bị người bên ngoài nom thấy.

Suýt nữa y kêu lên vì kinh ngạc.

Bên ngoài cửa là Nina.

Y nhanh nhẹn mặc quần ngủ và mở cửa. Nàng nhẹ nhàng len vào phòng và quàng tay ôm ghì lấy cổ y.

Y kéo nàng về phía chiếc giường.

– Không, không, - Nàng cương quyết cương lại - em van anh đừng thế... Chúng mình ngồi xuống đây thôi... Em yêu anh biết chừng nào vì anh hiểu được ngay cả sự nhạy cảm của em về chuyện ấy nữa. Anh có yêu em không?

– Yêu chứ.

– Anh ngọt ngào của em...

Nàng bắt đầu kể về nỗi nhớ, niềm mong, về niềm sung sướng của nàng, lời kể thường xuyên bị những chiếc hôn gián đoạn.

– Anh biết không, em phải đến với anh, em không thể nào nhắm mắt nổi nếu ngày hôm nay không được nép vào ngực anh, không được nói để anh biết rằng bên anh em sung sướng và yên lòng biết bao, khi em chắc chắn rằng không một kẻ nào khác ăn trộm mất anh của em. Nói em nghe nào, anh có bội bạc em không?

– Không.

– Chắc chứ?

– Cho đến nay - thì chắc.

– Nói em nghe, - Nàng nài nỉ - ở Vacsava anh có người yêu cũ không?

Y cam đoan rằng không hề có, và được thưởng bằng một nụ hôn.

Y bực mình vì đã thiếu cả quyết, thậm chí y còn lo là sau lúc rời khỏi phòng y, Nina sẽ gọi y là nhát gan, không dám động đến đàn bà.

Trong khi ấy nàng chuyển sang nói về cương vị mới của y và hỏi y bây giờ đã có thể cưới nhau được chưa.

Cần phải có phương pháp ngoại giao một chút. Nikôđem suy nghĩ một lúc rồi trả lời rằng cả hai vẫn phải chờ thêm một ít nữa vì thu nhập của y

vẫn hầy còn chưa đủ.

– Hai nữa, chính em cũng nói rằng em không muốn sống ở Vacsava, trong khi đó anh hiện đang phải sống ở đó kia mà.

Nina đâm lo. Quả thực... Hay là họ sống ở một nơi nào đó gần Vacsava? Nikôđem có thể đi về bằng ô tô. Nàng bắt đầu vạch những kế hoạch cho tương lai.

Nikôđem cảm thấy buồn ngủ, nhưng y sợ nhờ ngủ gật thì dơ nên châm thuốc hút.

– Ôi, rồi chúng mình sẽ có con. - Nàng nói - Thật là sung sướng và hạnh phúc biết bao được có lũ trẻ. Anh thân yêu, anh yêu trẻ chứ?

Đyzma không chịu nổi bọn trẻ con, y đáp:

– Anh rất yêu.

– Ôi, thật là tuyệt vời! Chúng mình sẽ có rất nhiều con...

– Em này, - Y ngắt lời nàng - liệu chồng em có nhận thấy em ra khỏi phòng không thể?

Nàng đâm lo. Quả thực nàng ngồi đây quá lâu. Thực ra nàng cũng chẳng ngại gì chuyện đó, nhưng tránh gây ra những chuyện ồn ào vẫn tốt.

Họ âu yếm chia tay nhau và nàng bước ra.

Đyzma ngã người xuống giường, kéo chăn trùm kín đầu, lằm bằm:

– Ê ê... vút mẹ nó cái thứ tình yêu này đi.

Chương 10

Ngân hàng Lương thực Quốc gia làm ăn phát đạt tuyệt vời. Thực nghiệm kinh tế thành công vượt xa mọi dự kiến. Điều đó khiến cho các chính phủ ở châu Âu đặc biệt chú ý, còn báo chí nước ngoài - nhất là các nước nông nghiệp - thì đòi hỏi chính phủ nước mình phải áp dụng “phương pháp của ngài chủ tịch Dyzma”.

Bản thân ngài chủ tịch trở thành một yếu nhân có uy tín lớn trong giới quan chức chính phủ, thậm chí, ngay cả phe đối lập cũng rất coi trọng ngài, không tiếc lời tán thưởng ngài mỗi khi có dịp.

Và chuyện đó cũng chẳng có gì là lạ.

Nhờ có bàn tay sắt của ngài, Ngân hàng Lương thực Quốc gia thường được đưa ra làm mẫu mực về tổ chức có hiệu lực, một cơ quan kinh tế tiết kiệm và thông minh, hoạt động rất mạnh mẽ. Nhưng lừng danh hơn tất cả vẫn là đức tính chuyên cần của ngài chủ tịch Dyzma.

Con người này không những chỉ có một trí tuệ mẫn tiệp đáng thán phục mà còn có một sự chăm chỉ phi thường. Văn phòng của ngài là chốn thiêng liêng bất khả xâm phạm, chỉ rất ít người được phép lui tới. Riêng thư ký Ksêpixki là được ra vào không hạn chế. Hàng ngày chính anh ta trình bày lại cho ngài chủ tịch nghe tóm tắt các báo cáo của thủ trưởng các bộ phận, tóm lược nội dung thư từ, báo chí cùng tất cả những gì quan trọng đang diễn ra.

Ngày ngày, đúng mười một giờ, ông giám đốc Vandrusêpxki xuất hiện tại văn phòng ngài chủ tịch để tham dự một cuộc họp mặt ngắn ngủi. Trong cuộc gặp mặt đó, ông giám đốc trình bày những vấn đề phức tạp nhất, bình thường chúng đòi hỏi phải cân nhắc rất lâu và rất kỹ càng nhưng ngài chủ tịch bao giờ cũng lập tức ra ngay những quyết định tối hậu:

– Bác bỏ đề nghị đó.

Hoặc là:

– Giải quyết thuận lợi.

Ban đầu ông giám đốc hết sức nghi ngờ, nhưng càng ngày ông càng kinh ngạc mà nhận ra rằng các quyết định của ngài chủ tịch bao giờ cũng là những quyết định chuẩn xác nhất.

Tất nhiên, ông không bao giờ ngờ rằng những cuộc trao đổi giữa ngài chủ tịch với thư ký riêng Ksêpixki có thể đóng một vai trò nào đó trong những quyết định kia.

Trong thời gian đó, chiếc đĩa đựng danh thiếp trong nhà riêng của ngài chủ tịch Đyzma bắt đầu đầy dần, trên những tờ danh thiếp đó nổi bật không chỉ tên tuổi của tất cả những con cá lớn chính trị và tài chính, mà còn có rất nhiều tên họ thuộc giới quý tộc. Cứ mỗi lần những danh thiếp khác che lấp tờ danh thiếp của hoàng thân Tômas Rôztôxki, Nikôđem lại tự tay rút nó lên trên cùng.

Y ít khi tiếp khách, giải thích rằng công việc rất bận. Tuy nhiên y vẫn đi thăm đáp lễ tất cả mọi người, cố thực hiện sát sao theo đúng các chỉ dẫn ghi trong quyển “*Bon-ton*”.

Quan hệ với phu nhân Psêuenxka và tên gọi Ốcxforđ đây ma lực đã mở rộng trước Đyzma tất cả những cánh cửa của giới quý tộc các cờ. Hoàng thân Tômas công khai gọi y là Vôkunxki^[31] thời nay, còn gã triệu phú Zbigonhep Svarxnaghen thì gọi y là Necker của thế kỷ hai mươi^[32].

Vậy nên khi nảy sinh mâu thuẫn căng thẳng giữa chính phủ và ngành công nghiệp dầu mỏ, người ta coi là chuyện hoàn toàn bình thường lúc cả hai phía đều tin cậy đề nghị ngài chủ tịch Đyzma làm trọng tài. Vấn đề đã được giải quyết theo kiểu Xalômông. Đầu tiên y lần khân chưa đưa ra quyết định - điều khiển các nhà công nghiệp dầu mỏ biết ơn y, rồi tiếp đó y tuyên bố rằng không thể áp dụng chính sách khuyến khích xuất khẩu dầu mỏ - điều này lại làm hài lòng chính phủ.

Nhân cuộc hòa giải này một lần nữa các báo lại đăng hình ảnh Nikôđem, điều mà hẳn sẽ không khiến y hài lòng tí nào nếu có thể lường trước những hậu quả do nó mang lại, chỉ trong một khoảng thời gian rất ngắn.

Một ngày nọ, y đang làm việc trong văn phòng của mình, chăm chú đọc các tin tức mới trong các nhật báo giật gân thì chợt nghe to tiếng trong phòng bên, tức là phòng làm việc của Ksêpixki.

Rõ ràng là có ai đó muốn được ngài chủ tịch tiếp, và dám gây sự chống lại những lời từ chối của Ksêpixki.

Đyzma phát câu. Y đứng bật dậy mở cửa.

– Quý quái thật, gì mà ồn thế?

Ksêpixki đang đứng ngay sát cửa báo cáo:

– Thưa ngài chủ tịch, có một gã Bôntréc hay Bôntréch gì đó, cứ nằng nặc đòi vào.

Hắn chưa kịp dứt lời, một người thấp béo đã len lên đứng trước mặt hắn và gọi to lên:

– Xin chào ông Nikôđem, tôi đây mà.

Đyzma đỏ bừng mặt. Trước mặt y, với bàn tay chìa ra, chính là ngài chánh sở bưu chính Uyxkốp. Cần phải bình tĩnh mới được.

– Chào ông, - y nói. - Xin mời vào.

Y đóng chặt cửa, nhưng Ksêpixki nghe trộm, nên y đưa khách vào góc phòng xa nhất, chỉ cho khách một chiếc ghế tựa và ngồi xuống chiếc tràng kỷ.

– Ông muốn gì, ông Bôntréch?

Tận lúc này Bôntréch mới cảm thấy rụt rè.

– Tôi thì cứ đến theo tình quen biết cũ, ông Nikôđem ạ...

– Này ông Bôntréch, - Đyzma ngắt lời - chỉ ngài Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng mới dám gọi tôi là “ông Nikôđem”, còn ông cũng cố chơi chòi cho

bằng ngài Chủ tịch chắc.

– Xin lỗi, tôi cứ quen mồm gọi theo kiểu ngày trước, kiểu bạn bè ấy mà, thưa... ngài chủ tịch.

– Chuyện ấy thì ông nên quên đi. Ông muốn gì, ông Bôtrếch?

– Dạ thưa, tôi mạo muội đến đây gặp ngài chủ tịch như một người quen cũ, với một yêu cầu nhỏ mọn thôi ạ.

– Được, được, nhưng mà cái gì chứ?

– Xin ngài giúp đỡ tôi, từ một tháng nay tôi không có việc làm, mà vợ, rồi con...

– Người ta đuổi cổ ông phải không?

– Người ta cho thôi việc, ê ê ê... ông Nik... à thưa ngài chủ tịch, kẻ thù của tôi phái một đoàn kiểm tra, trong đó có thằng cha Xkôvơrônếch, một con chó chứ không phải con người, chính hắn đã tìm thấy một vài điều lộn xộn trong sổ gửi bưu phẩm, chính quyển sổ mà ngày trước đã có hồi ngài ghi chép đấy...

– Khẽ chứ, đồ thổ tả, sao ông cứ gào lên thế?

Lão Bôtrếch ngạc nhiên mở tròn đôi mắt ti hí dưới bờ mi đầy mờ. Lão có nói to đâu cơ chứ, thế ra... ? Phải chăng người nhân viên cũ của lão đang sợ rằng có kẻ nào đó sẽ nghe thấy là... Bôtrếch khá tinh ranh để nhận ra điều đó.

– Nào, thế ông muốn gì?

– Tôi xin ngài chủ tịch một việc làm, vì...

– Không có một việc nào hết. Tất cả biên chế đủ người rồi.

– Ngài chủ tịch cứ nói đùa mãi thôi. Chỉ cần ngài chủ tịch đáng kính vẫy một ngón tay là...

– Nhưng tôi không hề muốn vẫy một ngón tay nào hết, nghe chưa, ông Bôtrếch? Không hề! Tại sao tôi lại phải vẫy, hả? Vì cái gì? Khi tôi ở dưới

quyền ông, thừa quý ông, ông coi tôi ra cái gì, ông chửi mắng tôi ra sao, thế mà bây giờ ông lại muốn gặp tôi xin xỏ, hả. Đừng có mà hòng!

Lão Bôtréch ngồi rầu rĩ.

– Tôi cho ông cái cùi chỏ, chứ không phải việc làm! Thấy chưa kìa! Trước kia, thì ra vẻ lắm, giờ lại khom lưng xuống.

Trong cơn bốc đồng, Nikôđem đứng bật dậy, giẫm mạnh chân:

– Ông có biết ông đang nói với ai đây không? Với ngài Chủ tịch, với bạn thân của các vị bộ trưởng! Đồ vớ vẩn! Đứng dậy, khi ta đang đứng!

Lão Bôtréch chậm chạp đứng dậy.

– Ta có thể ra lệnh ném cổ lão xuống dưới thềm kia cho vỡ mõm! Mà chẳng có ai hé một lời nào hết! Cút ngay, khi đang còn tốt lành, cầm mõm lại, hiểu chưa? Không được hờ với ai một lời nào về cái bưu điện của nhà ông cũng như chuyện ông quen biết ta! Không hờ một lời nào hết! Bây giờ thì xéo đi!

Lão Bôtréch không nhúc nhích, lát sau, mắt nhắm xuống sàn nhà, lão lên tiếng:

– Được thôi, tôi sẽ đi... Tôi chỉ muốn nói rằng, không dễ ném được tôi xuống bậc thềm đâu... Nếu như có một tờ báo nào đó viết rằng ngài chủ tịch đã ném thủ trưởng cũ của mình.

– Cái gì? - Đyzma gầm lên.

– Sao ngài lại hét lên thế, thưa ngài chủ tịch, thế ngài tưởng là ngài trói được lưỡi tôi sao? Lúc này ngài đang mạnh thế, nhưng để rồi xem. Tôi đi đây... Chào ngài.

Lão cúi chào và bước về phía cửa ra vào.

– Khoan đã nào! - Đyzma kêu lên.

Lão Bôtréch đứng lại, nhìn gườm gườm.

– Tôi chờ đây, thưa ngài chủ tịch.

– Thế ông định làm gì?

– Tôi thì làm gì được ạ?

– Uuu... đồ bò sát! - Nikôđem nhố toẹt xuống tấm thảm.

Y dùng chân chà vết nhố, ngồi vào bàn làm việc, vớ lấy ống nghe điện thoại. Y nói một con số nào đó, lát sau cất tiếng:

– Đây là Chủ tịch Ngân hàng Lương thực Quốc gia Đyzma. Xin chào ông giám đốc.

... ..

– Cảm ơn. À, cũng bình thường. Ông giám đốc này, liệu ông có thể nhận một người vào nhà máy của ông không?

... ..

– Đúng thế, không sao, hẳn có khả năng lắm. Vâng... vâng... Tên họ là Bôtrếch, Juzép Bôtrếch.

... ..

– Thế có nghĩa là được?... Rất cảm ơn... Sẽ hậu tạ, chính thế... Xin chào ông.

Y quay lại phía lão Bôtrếch đang tươi cười và bảo:

– Nào, ông chết đi cho rảnh. Tôi sẽ cho ông một chỗ làm.

– Xin chân thành cảm ơn ngài chủ tịch.

– Có điều xin ông hãy chú ý, ông Bôtrếch, - Y tiến sát lại gần lão, dí năm đấm vào mũi thủ trưởng cũ của mình - xin ông lưu ý cho: Đóng mõm lại!

– Tôi hiểu, thưa ngài chủ tịch, không hở một lời nào hết. - Lão cúi khom người xuống, mỗ chóp mũi vào năm đấm của Đyzma.

Nikôđem ngồi vào bàn, ghi địa chỉ vào một tờ giấy xé ở sổ tay.

– Ngày mai, ông đến trình diện vào đúng một giờ.

– Xin cảm ơn ngài chủ tịch.

Lão chìa tay bắt tạm biệt và rút ngay lại vì thấy Nikôđem thọc cả hai tay vào túi.

Lão cúi rạp người rất thấp một lần nữa, rồi bước ra.

– Đồ thổ tả! - Dyzma chửi thề.

Y nhìn thấy trong mắt lão Bôtrếch một nỗi hằn thù, và mặc dù y tin là bây giờ lão không để lộ chuyện y, nhưng y quyết định sẽ tìm một cách gì đó để đảm bảo an toàn hơn.

Vừa lúc ấy Ksêpixki bước vào, mang theo thư từ giao dịch cùng một chuyện ngòi lê đôi mách mới nhất dính dáng đến một nhân viên kế toán, tay này viết những bức thư tình gửi cho cô đánh máy ở bộ phận giao dịch.

– Cô nào đấy? - Nikôđem hỏi.

– Một ả tóc đen xinh đẹp ngồi cạnh cửa sổ.

– Thế giám đốc bảo sao về việc ấy?

– Ông ta chưa biết gì hết.

– Có nên đuổi cổ tay nhân viên kế toán ấy không?

Ksêpixki nhún vai.

– Xì... để làm gì? Tội nghiệp cho hăn, có vợ, lại có con nữa...

– Thật là đồ lợn! Anh hãy bảo cho hăn biết rằng tôi đã biết tất cả, bảo hăn hãy dẹp những chuyện yêu đương ấy đi.

Ksêpixki gật đầu và bắt đầu tóm tắt những thứ giấy tờ mang đến.

Nikôđem lơ đễnh nghe, rồi cuộc y ngắt lời:

– Thế con bé có đẹp không?

– Ai cơ ạ?

– Con bé tóc đen ấy.

– Rất xinh.

Đyzma cười hoác miệng.

– Thế còn chuyện kia?...

Ksêpixki ngồi lên mép bàn:

– Ngài chủ tịch, về chuyện ấy thì làm sao biết được ở mỗi người đàn bà chứ, hê hê hê hê.

Nikôdem đập tay vào đầu gối hần.

– Anh khá lắm! Nhưng giá anh biết tôi có quan hệ với một người đàn bà loại nào, chắc anh phải ngấn người ra!

– Có lẽ ngài chủ tịch không muốn nói tới phu nhân Jasunxki?

– Phù, già quá!

– Thế tôi có biết người ấy không ạ?

– Biết, à không, trước kia anh có quen, khi cô ta chưa đi lấy chồng. Nào?...

– Tôi chịu đấy.

Nikôdem đưa một ngón tay lên trời, tuyên đọc từng vắn:

– Phu nhân Kunixka.

– Nina?... Nina ư?... Không thể!

– Xin hứa danh dự.

– Không thể...

Đyzma xoa xoa tay.

– Hạng nhất! Tôi sẽ kể anh nghe chút đỉnh!...

– Xin ngài chủ tịch đừng giận, nhưng tôi không bao giờ tin là Nina quan hệ với bất kỳ ai.

– Thế ai bảo với anh rằng nàng quan hệ với bất kỳ ai? Với tôi không có nghĩa là với bất kỳ ai.

– Dù ngài cũng thế. - Ksêpixki vẫn khẳng khẳng - Hồi trước tôi cũng đã từng thử, nhưng chẳng được gì. Còn bây giờ, khi nàng đã có chồng...

– Anh cuốn xéo đi với cái ông chồng ấy cho rảnh, - Nikôđem nổi cáu - một lão khom già, một cái mảnh vỡ, chẳng biết quái gì hết! Còn cô ta thì yêu tôi, anh hiểu không, yêu ngay từ cái nhìn đầu tiên!...

Ksêpixki nửa tin nửa ngờ nhìn vị quan thầy của mình. Hẳn hiểu quá rõ tính cách tế nhị của Nina và không tài nào hình dung nổi làm sao nàng có thể...

– Sao, anh không tin à?

– Tin chứ ạ, với phụ nữ mọi chuyện đều có thể...

Thực ra trong bụng hẳn nghĩ rằng chuyện này càng khẳng định thêm việc ngài chủ tịch Đyzma có một sức mạnh đầy bí ẩn nào đó mà hẳn - Ksêpixki - không hề biết và không thể hiểu nổi, nhưng biểu hiện của sức mạnh ấy thì hẳn được nhìn thấy trên từng bước chân.

– Vì tôi, nàng có thể lao vào lửa. - Đyzma huênh hoang nói thêm.

– Hay là ngài chủ tịch cưới vợ đi?

Y nhún vai.

– Cô ta trụi lăm.

– Thế còn Kôbôrôvô? Chắc hẳn cô ấy phải có một phần nào ở đó chứ ạ?

– Trên giấy tờ thì dường như toàn bộ Kôbôrôvô là tài sản của cô ấy. Nhưng chỉ trên giấy tờ thôi.

– Khoan đã, tôi cũng không còn nhớ là tại sao lại thế?

Đyzma giải thích ngắn gọn tình hình.

Ksêpixki lắc đầu.

– Hừm, thú vị thật.

Câu chuyện tạm dừng ở đó, vì điện thoại reo chuông. Giám đốc Vandrusépxki mời Ksêpixki đến gặp ông ta có một việc quan trọng.

Tối hôm ấy, ngài Đyzma có mặt trong buổi tiếp khách ở nhà hàng thân Rôztôxki, phòng khách số một không những chỉ trong phạm vi thủ đô mà trong cả nước. Nhân việc đó, Nikôđem muốn mặc bộ *frắc* cho long trọng và lịch sự hơn, nhưng bởi lẽ quyền “Bon-ton” lại khuyên phải mặc *xmôking*, nên ngài gọi điện thoại cho Ksêpixki hỏi ý kiến và theo lời khuyên của hẳn ngài đành từ bỏ chuyện mặc *frắc*.

Ông lão Ignaxư, gác cổng nhà ngân hàng đồng thời đảm nhiệm luôn chức trách hầu phòng cho ngài chủ tịch, khi mở cửa cho ngài, thốt lên:

- Nom ngài chủ tịch chẳng khác gì chàng Valentinô!^[33]
- Được chứ, hả?
- Tất cả các phụ nữ sẽ đổ hết! - Lão Ignaxư đập tay vào ngực.

Điều ấy khiến Đyzma thêm tự tin. Chứ thực ra ngài rất lo. Tiếp xúc với các bộ trưởng, hay thậm chí phu nhân Psêuenxka - là một chuyện, còn giới đại quý tộc thực sự lại là chuyện khác hẳn. Hồi trước, khi còn ở Uyxkốp, ngài hình dung các bậc vương hầu, bá tước hết như trong quyển tiểu thuyết hay nhất trên đời, quyển “Con hủi”. Thậm chí đã có lần ngài nằm mơ thấy mình sẽ là quan hầu cận của chính Mikhôrôpxki và đã chinh phục được trái tim tiểu thư Bôtrécúpna, ái nữ của chính thằng cha đều cáng Bôtréch nọ. Song kể từ dạo đến sống ở Kôbôrôvô, được tiếp xúc với chàng bá tước nửa khùng nửa điên, ngài đâm sợ rằng toàn bộ giới quý tộc sẽ đối xử với ngài như cách mà Pônimirxki đã đối xử.

Chính điều đó đã ngăn ngài suốt một thời gian khá dài không lui tới gia đình của các nhà quý tộc đã mời mọc ngài. Ngài chỉ dám dừng ở chỗ ném danh thiếp của mình vào nhà họ, và mãi đến đêm nay ngài mới làm phép thử đầu tiên.

Ngài vững tâm khi nghĩ rằng, ở phòng khách của hoàng thân Pôztôxki ngài sẽ tìm được chỗ dựa ở Jasunxki và Varêđa. Quả thực, ngay từ ngoài

hiên, ngài đã trông thấy đại tá Varêda đang trao quần áo ngoài cho gia nhân.

Họ thân thiết chào hỏi nhau và cùng bước lên những bậc thềm bằng cẩm thạch dẫn lên tầng trên, nơi đã có mặt chừng mười người.

Hoàng thân Tômas, một người cao dong dỏng, da xạm nắng, tóc màu sẫm đã nhuộm bạc, đứng ngay bên cửa ra vào, đang trò chuyện bằng tiếng Đức với hai người đàn ông nào đó.

– Chú ý nhé, Nikus, - Varêda thông báo - cái tay nhỏ bé lanh lợi kia là nam tước Reintx, nhà ngoại giao Beclin, người đã lập kỷ lục xe hơi, cậu biết không?...

– À ra thế, còn người kia?

– Bá tước Hiêrônim Kônhepônxki. Nom hăn hệt như một thằng phu kéo thuyền trên sông Vônga, vì hình như mẹ hăn...

Đại tá chưa kịp dứt lời, vì ngay lúc ấy hoàng thân nhận ra Đyzma, ngài bèn xin lỗi những người đang trò chuyện bước đến gần hai vị khách mới tới.

– Xin chào, xin chào, rốt cuộc ngài chủ tịch cũng dành cho chúng tôi niềm vinh hạnh được đón tiếp. Thưa đại tá, khi nào chúng tôi sẽ thấy ngài mặc quân phục cấp tướng?... Xin mời các quý ngài...

Ngài đưa tay hướng dẫn họ bước sang phía bên phải và giới thiệu Đyzma với hai người kia, còn đại tá thì đã quen biết họ từ lâu.

Họ nói chuyện với nhau bằng tiếng Đức. Hoàng thân hết lời ca ngợi thiên tài kinh tế của Đyzma và chốc chốc lại gọi y là Napôlêông kinh tế, nghe thấy thế nhà ngoại giao lịch sự gật đầu, còn bá tước Kônhepônxki thì nồng nhiệt tán đồng.

Bỗng nhiên một người phụ nữ cao dong dỏng và rất gầy đang ngồi ở chiếc tràng kỷ nhóm dậy. Hoàng thân bèn dừng ngay câu chuyện của ngài và khoác tay Đyzma.

– Xin phép ngài chủ tịch được giới thiệu với vợ tôi, người từ lâu nay khao khát được làm quen với ngài.

Ngài đưa y đến gặp vị phu nhân gầy guộc nọ, người có thể đoán là hai mươi lăm tuổi hoặc bốn mươi tuổi cũng được. Bà ta mỉm cười ngay từ xa, và khi hoàng thân vừa kịp nói tên Nikôđem, bà ta đã kêu lên:

– Tôi biết, tôi biết, người ta đã bảo tôi rồi. Xin chào ngài chủ tịch. Tôi vô cùng hân hạnh là rốt cuộc có thể đưa tay cho người đã cứu sự sinh tồn của cốt lõi dân tộc - nghề nông gia.

Bà ta chìa cho Đyzma bàn tay to bè xấu xí, đeo một chiếc nhẫn nhỏ rất khiêm tốn.

– Nông nghiệp, nông nghiệp. - Ngài hoàng thân sửa khế.

– Thế đó không phải là những từ đồng nghĩa sao? - Hoàng thân phu nhân mỉm cười với Nikôđem.

– Xin lỗi quý vị, - Chồng bà ta cúi chào - tôi phải làm nhiệm vụ chủ nhà.

– Không hiểu ngài chủ tịch có muốn được giới thiệu với bá tước phu nhân Kônêxpônxa hay chẳng? Đó là một người rất ngưỡng mộ ngài. Mặc dù phu nhân được đào tạo tại Viên và nói tiếng Ba Lan không thạo nhưng phu nhân vẫn rất quan tâm đến những vấn đề của chúng ta. À xin lỗi, ngài muốn nói bằng tiếng Anh hay tiếng Đức?

– Tôi chỉ muốn nói tiếng Ba Lan thôi.

– Ôi, điều đó quả rất yêu nước. Tôi hiểu ngài lắm. Có thể biết ngoại ngữ để tiếp xúc trực tiếp với văn học nước ngoài, nhưng cần phải đề cao tiếng nói dân tộc mình lên trên hết. Thí dụ như Giăng Oginkski... Ngài biết Oginkski chứ ạ?

– Rất ít thôi...

– Vâng, đúng thế, tôi thừa nhận rằng con người ấy hơi lập dị, nhưng biết đâu ông ấy chẳng trở thành một trong những người có công với Tổ quốc nhờ điều phát kiến ấy. Ông ấy đưa ra khẩu hiệu: Chúng ta hãy trò chuyện

với người ngoại quốc bằng tiếng Ba Lan! Thật là tuyệt phải không ạ? Vì tại sao ở Luân Đôn hay Pari chúng ta lại phải dùng ngôn ngữ của người ta kia chứ? Vậy thì cứ để khi đến với chúng ta họ cũng phải sử dụng ngôn ngữ Ba Lan.

– Đúng thế, có điều họ không biết tiếng Ba Lan...

– À, tôi hiểu, lý thuyết bị phá sản trong thực tiễn. Ngài chủ tịch rất có lý khi xem Giăng Oginkski là một người lập dị.

Cả hai đến góc phòng nơi có bảy tám người, phần lớn là các bà, đang trò chuyện sôi nổi.

– Xin các vị cho phép tôi được giới thiệu, - hoàng thân phu nhân nói bằng tiếng Pháp, - ngài chủ tịch Dyzma.

Các đức ông đứng dậy, nói tên mình và xiết chặt tay Nikôđem. Phu nhân Lala Kônhepônxa liền thoảng một câu lịch thiệp gì đó bằng tiếng Đức, một đức ông khác, người cứng đờ, mang kính một mắt, rặn từng chữ, nói một câu bằng tiếng Anh, trong đó Nikôđem chỉ hiểu được cái họ của mình được lặp lại hai lần.

Y bối rối định chuẩn, nhưng hoàng thân phu nhân đã biến đi đâu mất, trong khi người ta đẩy đến cho y một chiếc ghế.

Không còn cách nào khác, y đành ngồi xuống, mỉm cười bất lực. Im lặng bao trùm Dyzma hiểu rằng y phải nói một điều gì đó cho phải lẽ. Nhưng y cảm thấy trong óc là cả một khoảng trống tuyệt vọng, y cũng cảm thấy bức mình khi bị người ta tấn công bằng cả ba thứ tiếng mà y không hiểu. Y muốn nói một điều gì đó nhưng không thể thốt nên lời.

Tình thế tuyệt vọng ấy được một đức ông hỏi đầu, người to béo, ngồi cạnh bá tước phu nhân Kônhepônxa lên tiếng gỡ cho.

– Thế là chúng ta được tận mắt chứng kiến để tin rằng tiếng đồn về tính kiêu lời của ngài chủ tịch không phải là ngoa.

– Mãi mới được nghe một câu tiếng Ba Lan! Nikôđem bật ra, không kìm nổi. Y bực mình với sự tuyệt vọng của tình thế bản thân tới mức vô tình bật ra cái điều mà y cảm thấy sẽ chôn vùi mình đến tột cùng.

Mọi người bật cười, và Dyzma kinh ngạc nhận ra rằng không những y không nói một điều thất thố mà ngược lại, đã nói được một câu hay ho.

– Ngài chủ tịch là kẻ thù của tiếng nước ngoài sao? - một tiểu thư trẻ tuổi có cái miệng hẹp và đường lông mày bị nhố đến mức nom chỉ còn là hai vệt mảnh như những sợi chỉ - hỏi.

– Không, đời nào! - Dyzma kịp định thần. - Tôi chỉ cho rằng quan niệm như ông Oginksi là đúng. Cần phải biết ngoại ngữ để nghiên cứu văn học và để dùng ở ngoại quốc, nhưng nói thì chỉ dùng tiếng Ba Lan.

– Ôi, - bá tước phu nhân Kônhepônxa kêu lên, - thế nếu ai đó không biết thì sao?

Dyzma suy nghĩ rồi đáp:

– Thì phải học.

– Hoan hô, hoan hô, - nhiều giọng thốt lên.

– Những cái nút Gordium^[34] phải được chặt phăng đi như thế! - một người đàn ông lực lưỡng tóc màu nâu sẫm mang đôi kính gọng vàng đẩy thán phực thốt lên. - Điều đó có quan hệ khăng khít với quốc thể của chúng ta.

Đức ông người cứng đờ mang kính một mắt cúi sang phía vị phu nhân tóc bạc ngồi cạnh và nói khá to:

– Ngài thị thần quan lớn lại muốn mời chúng ta xơi món quân chủ đây. Lại một vị *hetman* Kôrôna mới nữa!

Mọi người đều cười, riêng người đàn ông lực lưỡng tóc nâu sẫm phản đối:

– Thưa ngài tử tước, những câu đùa chẳng bác bỏ được chuyện ấy đâu. Tôi luôn khẳng định rằng có hai con đường dẫn đến công cuộc phát triển Tổ quốc thân yêu của chúng ta để nó trở thành một cường quốc: đó là nâng cao lòng tự hào của chúng ta và thắt chặt những mối liên hệ ruột thịt với các dân tộc lớn châu Âu. Vì vậy, tôi rất sung sướng, bởi lẽ ngày hôm nay trong hàng ngũ chúng ta có được một con người hành động, một vị chính khách, người đã trở thành một đồng minh của tôi, vì rằng...

Ông ta còn nói tiếp nữa, trong khi đó, nhân việc người đàn ông đeo mực kính^[35] mời y hút thuốc lá, Nikôđem bèn hỏi:

– Tại sao ngài lại nói về ông kia rằng đó là vị *hetman* tương lai?

– Sao lại thế? Ngài chủ tịch không biết thật ư? Bởi đó chính là ngài nghị sĩ Laxkôpnixki, một điền chủ ở gần Kracôp. Ông ta chỉ là một người ưa thời thượng vô hại ấy mà... Ông ta tự coi mình là đại quý tộc bởi lấy nữ nam tước phon Lidêmac...

– ... Lý tưởng quân chủ, - Laxkôpnixki tiếp tục nói, - từ nhiều thế kỉ nay đã được nuôi nấng trong chính giới chúng ta. Chúng ta đừng quên rằng Trarônhexki đã từng vượt biển, rằng Giukiepxki đã từng chiếm được Máxkôva, rằng Jan Varmentrúc đã từng chinh phục thành Viên...^[36]

– Tất cả những chuyện đó đều đúng, - ngài bá tước đầu hói ngắt lời, - nhưng ông bạn thân mến ạ, hôm nay chúng ta đang sống trong một thời đại khác rồi.

– Nhưng thế thì sao? Trước kia, giới quý tộc nòi đã từng đổ dòng máu lá ngọc cành vàng của mình ở nước ngoài, còn ngày nay, trong lòng Tổ quốc, chúng ta trở thành những người thừa kế lý tưởng quân chủ, một pháo đài bất khả xâm phạm, một kho báu của tư tưởng kia!

– Hình như, - bà phu nhân tóc bạc nói bằng một giọng mờ đục, - trong kho báu của chúng ta tiếc thay chỉ còn độc có tư tưởng mà thôi.

Đức ông đeo kính một mắt còn được gọi là ngài tử tước bèn đáp lại bằng cách hơi cúi người về phía Nikôđem:

– Hãy hy vọng rằng chẳng bao lâu nữa nó sẽ lại được điền đầy bằng nội dung hết sức cụ thể.

Bá tước phu nhân Kônhexpônxa mỉm một nụ cười mê hồn hướng về phía Đyzma:

– Ôi, *sagen Sie, bitle Herr Praesident... or pardon...*^[37]. Ngài có thể nói cho tôi được *biết*, làm thế nào để nghĩ ra được một ý kiến *tuyệt vời* như vậy, được không?^[38]

– Ý kiến nào cơ ạ?

– À, cái ý kiến *thiên tài* về *côn chai*^[39] lương thực ấy. Tôi chưa bao giờ được gặp những con người à... à...

– Giàu tư tưởng? - tử tước đoán giùm.

– *Mais non*, những con người trong *die Cekonomie* giống như, *par exemple* Xintravinxki trong âm nhạc ấy mà...^[40]

– Aha, - ngài đầu hói giải thích, - phu nhân Lala muốn nói đến những người tạo ra các trào lưu mới!

– Vâng, vâng, - bà ta khẳng định, - tôi rất thú vị làm cách nào để *nghĩ ra* được như thế.

Nikôđem nhún vai.

– Hoàn toàn đơn giản. Một người ngồi, nghĩ, thế là nghĩ ra.

Để minh họa, y tựa đầu vào tay một lúc. Cử tọa cười ồ cả lên. Vị phu nhân mặc chiếc váy màu xám từ nãy vẫn im lặng ngắm Đyzma qua chiếc kính tay, gật gật đầu.

– Ngài quả là một con người khác thường, thưa ngài chủ tịch. Kiểu hài hước của ngài khiến tôi liên tưởng tới Bơxtơ Kitơ^[41]: nét mặt bất động càng gây hiệu quả tuyệt vời hơn cho câu hài hước.

– Ngài thật là át quá, - phu nhân Lala làm ra vẻ hơi méch lòng, - tôi muốn hỏi có khó *nghĩ* ra một cái ý *nghĩ* như thế không?

– Không, Đyzma đáp, - rất dễ dàng. Chỉ cần có chút gì đó để suy nghĩ...

Y không tài nào nhớ nổi là trong “Từ điển thuật ngữ gốc ngoại” người ta gọi đó là sức sáng tạo hay chủ định^[42]? Y rụt rè nói nốt:

– Có chút ít... ý định.

Tiếng cười lại vang lên một lần nữa, bà phu nhân tóc bạc gọi bà chủ nhà đến gần như thốt lên:

– Jeanetto! Ngài chủ tịch của bà thật là kỳ diệu!

– Và cái *espril d’ à propos*^[43] mới ghê chứ, - tiểu thư có hàng lông mày bị tia trụ nói thêm.

Hoàng thân phu nhân vô cùng sung sướng. Mặc dù, Đyzma không gây được ấn tượng mạnh như người mà bà đưa đến trong buổi tiếp khách trước - hình như đó là em họ đích thực của chính Alan Gecbô^[44] - song ngày hôm nay tất cả mọi người đều thấy hài lòng vì sự hấp dẫn. Điều đó được minh chứng qua dòng người vây quanh. Nikôdem mỗi ngày một đông thêm.

Trong số những người đó, Đyzma làm quen với một bà già gầy gò mà y đã từng gặp trước đây khi tới chơi bài ở chỗ phu nhân Psêuenxka. Đó là nam tước phu nhân Lexner, người mà chắc hẳn phu nhân Psêuenxka không giấu giếm điều gì, vì bà hỏi ngay Đyzma xem y có biết “cậu Gióocgiơ Pônimirxki đáng thương” giờ ra sao không.

– Cảm ơn, cũng không đến nỗi nào.

– Ô, thế ra ông quen ông Pônimirxki? - tiểu thư không có lông mày quan tâm đến điều ấy.

– Chứ sao nữa, - y đáp, - đó là bạn học của tôi ở Ốcxford

Người ta bắt đầu trò chuyện về gia đình Pônimirxki, gia đình mà tất cả mọi người ở đây đều biết rõ. Nghị sĩ Laxkôpnixki góp lời:

– Gia đình ấy thật bất hạnh quá đỗi! Họ gả con gái cho một tay cho vay nặng lãi nào đó, không biết hẳn tên là gì ấy nhỉ?

– Kunixki, - Nikôđem trả lời.

– Kinh khủng, - nghị sĩ tiếp lời, - những mối quan hệ vợ chồng thiếu chọn lựa khiến cho giới chúng ta bị...

– Thưa ngài nghị sĩ, hoàng thân phu nhân cắt ngang, - xin lỗi vì đã ngắt lời ngài, nhưng tôi muốn được hỏi... - và khi ông ta đến gần, bà thì thầm nói tiếp: - Xin ngài lưu ý, hình như ngài chủ tịch Đyzma có họ hàng với gia đình Pônimirxki đấy.

Lúc này người ta nói chuyện về phu nhân Psênenxka. Nam tước phu nhân bảo rằng chắc chắn bà Psênenxka phải ngoài năm mươi rồi, ngược lại tử tước bảo bà ta chưa tới bốn lăm. Nikôđem thấy cần phải đính chính:

– Phu nhân Psênenxka ba mươi hai tuổi.

Mọi người ngạc nhiên nhìn y chăm chăm, bá tước đầu hói hỏi lại:

– Làm sao ngài biết thưa ngài chủ tịch? Như thế liệu có ít quá không ạ?

– Sao lại ít, Đyzma bực mình, - tôi biết chắc hoàn toàn chính xác. Chính phu nhân Psênenxka nói với tôi điều đó.

Y tuyên bố với lòng tin chân thành và rất ngạc nhiên khi mọi người lại phá lên cười, còn bà Kônhexpônxka thì lặp lại tới lần thứ mười rằng y thật là một người “*át tinh*”^[45].

Mặc dù đã khá hòa mình với đám người ấy, song Đyzma vẫn thấy nhẹ cả người khi trông thấy Jasunxki. Y xin lỗi mọi người rồi bước đến gần bộ trường. Lát sau, cả hai đứng trong khung cửa sổ. Jusunxki kể một câu chuyện vui nào đó.

– Thật là một người phi thường, - nghị sĩ Laxkôpnixki thốt lên.

– Ông ấy nói chuyện với ai thế? - vị phu nhân tóc bạc hỏi.

– Ồ vâng, Ngài chủ tịch Đyzma ấy mà... Rõ ràng là ngày cả khi đang chuyện phiếm ông ta vẫn cân nhắc trong trí óc những vấn đề quan trọng. Một loại người rất lý thú.

- Loại chính khách cỡ lớn, - nghị sĩ tán đồng kết luận.
- Rất hấp dẫn, tiểu thư không có lông mày thêm.
- Có thật ông ta xuất thân trong giới các vị nam tước xứ Kuriandia không? - phu nhân tóc bạc hỏi.
- Ồ vâng, - Laxkõpnhixki khẳng định, ông vẫn tự hào cho rằng mình là người uyên thâm về gia huy học. - hoàn toàn chắc chắn.
- Hoàn toàn *comme il Jaul*^[46]. - hoàng thân phu nhân kết thúc.

Nikôđem trở về nhà rất sớm và nằm vào giường. Thoạt tiên y cân nhắc những thành tựu đã đạt được trong buổi tiếp khách tại nhà hoàng thân Rôziôxki.

Thế là y đã làm quen được với giới quý tộc cao cấp nhất, giới ấy đã đón nhận y một cách đầy thán phục. Y được mấy người mời đến nhà vào những ngày khác nhau. Y đã ghi những ngày ấy vào sổ cất trong ví, y định bụng sẽ thường xuyên lui tới thật nhiều nhà, càng nhiều càng tốt. Điều đó không có hại gì, chỉ có lợi.

Về cơ bản, y hoàn toàn không đánh giá cao giới quý tộc.

“Lũ ngốc, - y nghĩ bụng, - chỉ cần nói một điều vớ vẩn gì đó là chúng đã tán thưởng, cứ như người ta phát hiện ra châu Mỹ không bằng”.

Song điều đó không có nghĩa y sẽ thay đổi chiến thuật cực kỳ ít nói trong mọi trường hợp.

Những suy tư về các chủ đề kia khiến y thôi cảm thấy buồn ngủ. Y trở mình hết bên này sang bên kia, chấm hết điệu này đến điệu thuốc khác, rồi rớt cuộc lại bật đèn lên.

Y thoáng nghĩ đến việc đọc lại thư của Nina...

Y có tới ba bó thư, gần như tất cả đều chưa bóc. Y lại ngả người xuống giường và bắt đầu đọc thư. Những bức thư ấy cứ lặp lại toàn những

chuyện giống hệt nhau: tình yêu, nỗi nhớ, hy vọng, khẩn cầu, và đâu cũng thấy những diễn giải tâm lý dài dằng dặc.

Những bức thư ngán đến nỗi chỉ được mười phút y đã vứt toẹt chúng xuống sàn nhà và lại tắt đèn.

Y nghĩ đến những người đàn bà từng gặp trong đời. Họ không lấy gì làm nhiều và y phải thầm thừa nhận rằng trong số đó chưa hề có ai khiến y phải mất nhiều thì giờ suy nghĩ như Nina. Y nhớ đến cô bé Manka ở phố Uxka. Chắc hẳn cô ả đã tuột dốc đến mức tồi tệ, cũng có thể đã có được số hạnh nghề rồi chưa biết chừng... Nói cho cùng cũng đáng tiếc cho cô ả... Cô ả sẽ nói gì nhỉ khi biết rằng người thuê nhà ngày trước giờ đây đã là một nhân vật cỡ bự... Chắc cô ả phải há ngoác mồm đến tận mang tai.

Còn các vị phu nhân mà y gặp ở trong phòng khách của hoàng thân Rôztôxki thì...

“À, mà ngay cả các phu nhân ấy cũng cứ lao vào mình mới chết chứ, mặc dù thực ra mình cũng chẳng biết làm gì với các ả... Tất cả như nhau thôi. Chỉ cần một thẳng đàn ông khỏe là cân được tuốt...”

Chương 11

Ngài chủ tịch Đyzma khai mạc phiên họp của hội đồng giám sát ngân hàng, sau đó thư ký Ksêpixki đọc chương trình nghị sự rồi đến lượt giám đốc Vandřusepxki phát biểu.

Cử tọa chừng mười người chăm chú lắng nghe báo cáo, qua đó có thể rút ra kết luận rằng thời kỳ khởi đầu trong hoạt động của Ngân hàng lương thực Quốc gia đã khẳng định hoàn toàn những niềm hy vọng được gửi gắm nơi nó, mà bằng chứng là việc tăng quay vòng vốn trong nông nghiệp, việc mua ồ ạt phân hóa học, máy móc nông nghiệp, thiết bị xử lý sữa v.v... Việc tăng giá lương thực, như so sánh cho thấy, đã có ảnh hưởng một cách tuyệt diệu đến sự kích thích trên quy mô cả nước đời sống kinh tế, và đất nước đang tiến những bước khổng lồ đến chỗ xóa bỏ hoàn toàn khủng hoảng kinh tế nhờ công cuộc thực nghiệm thiên tài của ngài chủ tịch Nikôđem Đyzma đáng kính của chúng ta, cùng sự lãnh đạo đầy mềm dẻo trong chính sách nông nghiệp của ngài.

Tiếng hoan hô vang dậy, ngài chủ tịch nhồm người lên khỏi ghế, cúi về tất cả các hướng để đáp lễ các thành viên của hội đồng giám sát.

Lúc bắt đầu chuyển sang các báo cáo chi tiết thì người thường trực rón rén bước vào gọi thư ký Ksêpixki. Lát sau anh ta trở vào ghé sát tai ngài chủ tịch.

- Thưa ngài chủ tịch, có bá tước phu nhân Kônhexpônxka đến ạ.
- Kônhexpônxka? Bà ta lại muốn gì nữa thế?
- Bà ấy chỉ muốn trao đổi vài lời thôi. Một người phụ nữ xinh đẹp. Xin ngài chủ tịch cứ đề nghị ông giám đốc Máctrepxki thay thế rồi ra gặp bà ấy.
- Làm thế có được không?

– Được chứ. Ở đây cũng chẳng còn gì quan trọng nữa đâu, không cần thảo luận cũng có thể kết luận được rồi.

– Cũng được. Nhưng nói với họ thế nào bây giờ?

– Ngài có thể bảo rằng ngài phải gặp một vị *étranger*^[47].

– Ai?

– Ai chẳng được, người ta chẳng hỏi đâu, *étranger*.

Nikôdem vẫy tay ra hiệu ngắt lời người nhân viên đang đọc.

– Tôi hết sức xin lỗi quý vị, nhưng tôi có một khách quan trọng phải gặp, ông *Étranger*. Xin mời ngài giám đốc Máctrepxki thay tôi.

– Vâng vâng, xin mời, xin mời.

Đyzma cúi chào và bước ra.

Một đức ông to béo mang kính đen cúi sang những người ngồi bên cạnh thì thầm:

– Ông Đyzma là một cái đầu không ngừng hoạt động bao giờ. Một cái đầu thủ tướng!

– Một người không biết mệt!

Trong phòng khách nhỏ được dùng làm phòng đợi, Đyzma trông thấy bá tước phu nhân Kônhepônxa trong một bộ quần áo khó khăn lắm mới nhận ra nổi.

Bá tước phu nhân mặc một bộ áo liền quần dùng để đi ô-tô, may bằng vải dày, đội một chiếc mũ bảo vệ bằng da, trên trán lóng lánh chiếc kính. Bà nồng nhiệt chào hỏi Đyzma, rồi vắn vẹo ngôn từ một cách không thương tiếc, bà nói rằng bà cố ý đến đây với mục đích đưa y về nông thôn.

Đyzma hết sức kinh ngạc. Y không hề muốn đi một chút nào, hơn nữa đến tối y có cuộc hẹn hò với Vaređa. Song phu nhân Lala không thuộc loại người dễ lui bước. Bà hứa hẹn là sẽ có một điều bất ngờ và khi ngay cả

điều ấy cũng không đủ hiệu lực, bà bèn nói trắng ra rằng chồng bà đang ở nước ngoài. Và đưa mắt đầy khích lệ nhìn Đyzma.

Y không biết chối cách nào, buộc lòng phải về nhà, thay quần áo và theo lời khuyên của phu nhân Lala, y mang theo cả quần áo ngủ. Y bảo ông lão Ignaxư thông báo cho Ksêpixpi biết về chuyện y đi rồi bước xuống thêm.

Phu nhân Kônhexpônxa đang ngồi ngay sau tay lái của chiếc xe ô-tô đưa hai người ngồi, không có cửa, chi tiết này đối với Đyzma hoàn toàn không phải là điều khích lệ lên đường.

Bà ta xuất phát với một tốc độ điên cuồng, suýt nữa chệt phải một tay cảnh sát ở ngã tư, và phô hàm răng với người hành khách có phần hoảng hốt của mình, bà lại dẫn thêm ga. Vài phút sau, họ đã đến barie chắn ở rìa thành phố. Tại đây, con đường thẳng như một mũi tên, mới được trải nhựa phẳng phiu nên phu nhân Lala tăng tốc độ tới một trăm hai mươi.

– *Thít* không? bà ta hỏi.

– Không - y đáp thật thà.

– Tại sao thế?

– Nhanh quá, khó thở...

Bà ta giảm bớt tốc độ.

– Ông không *thít* tốc độ à?

– Tôi không thích.

Bà bật cười.

– Còn tôi lại *thít* đến điên lên được. Năm ngoái, ở Muynkhen, tại cuộc đua ô-tô, tôi đã *đạc* được giải hai về tốc độ, khi ấy...

Một tiếng nổ to ngắt lời bá tước phu nhân. Bà phanh xe và dừng lại ở rìa đường.

– Có chuyện gì thế?

– Nổ lốp! - bà ta cười, nhảy ra khỏi xe - Nào, thưa ngài, giúp đỡ, giúp đỡ...

Y giúp bá tước phu nhân tháo bánh xe dự phòng và đặt xích tay vào dưới trục xe. Khi đã xong xuôi để lên đường, bà chợt kêu lên:

– Quỷ quái! Cái lông mày chui vào mắt tôi!

Y bật cười.

– Có nhẽ lông mi?

Bà ta liền quát y:

– Im đi, lông gì chẳng được! Yêu cầu dòm và chữa cho tôi, tay tôi đang bắn.

Y nhìn. Quả thực có một sợi lông mi rất dài chọc vào làm mi mắt khó chịu.

Y vừa đưa tay định dùng ngón tay gạt cái chướng ngại vật kia thì bị phát nhẹ một cái.

– Xem cái tay kia, ông cũng bắn...

– Thế thì biết bằng gì? - y ngạc nhiên hỏi lại.

– Ôi, một người *thôn min* đến thế mà lại dốt đến thế! Bằng môi!

Y bật cười.

– À phải, tốt hơn thật.

Y lướt môi vài lần dọc bờ mi đang run rẩy.

– Được chưa?

Bà ta gật đầu.

– Tròng mắt này được rồi, bây giờ tới mắt kia.

– Sao thế? Mắt thứ hai cũng không ổn à?

– Chưa sao, - bà ta cười, - nhưng lát nữa có thể bị.

Bà chìa con mắt thứ hai ra và khi y đang hôn lên đó thì bà gắn chặt môi mình vào môi y.

– *Thít* không? - bà ta hỏi.

– Có, - y đáp.

– Nào, vậy thì đi thôi!

Chỉ một bước nhảy bá tước phu nhân đã ngồi vào trong xe.

– Ngồi vào! Ngồi vào!

Chiếc xe lao vút đi, nhấn hết ga.

“Thật là bệnh hoạn! - *Đyzma* nghĩ bụng, - các mụ này sẵn sàng ăn thịt người ta như bõn...”

Đúng lúc họ vượt ra khỏi một khu rừng nhỏ thì một chiếc xe khác đuổi kịp. Phu nhân Lala kêu lên một câu gì đó bằng tiếng Pháp. Hai tiểu thư trẻ tuổi liền đáp lại bằng những tiếng kêu vui sướng. Suốt một hồi lâu cả hai chiếc xe sóng hàng phóng đi, hai tiểu thư ngắm nghía *Đyzma*, còn y ngắm trả. Nom hai cô rất xinh, mặc dù cũng khó lòng cam đoan điều đó, bởi lẽ cả hai đều đeo kính đi xe ô-tô to tướng, che gần hết nửa mặt.

– Ai thế? y hỏi bá tước phu nhân Lala.

– Tiểu thư *Ítxi* và tiểu thư *Igrêk* - bà ta vừa cười vừa đáp.

– Tôi không hiểu.

– Không cần hiểu. Hiểu tất cả để làm gì? Đến *Bôrôvô* ông sẽ *biết*.

– A ha! Ở đó sẽ có thêm nhiều người nữa chứ?

– Ô không. Ông tò mò quá. Ông sẽ thấy. Tôi đã nói: bất ngờ mà.

Y đâm bực mình và hậm hực trong lòng.

Y nghĩ rằng bá tước phu nhân *Kônhexpônxka* mang y đi chỉ vì chồng bà ta ra nước ngoài, sự việc diễn ra với cái lòng mi càng khiến y tin vào điều

đó, ấy thế mà giờ đây y lại được biết rằng sẽ không phải chỉ có hai người họ với nhau...

Quả thực, khi họ rẽ từ đường quốc lộ vào một con đường ngang chạy giữa hai hàng rào cây xén thấp, y nom thấy một tòa lâu đài lớn với mấy chiếc xe ô-tô đỗ trước lối vào.

Ngoài hiên, trên những chiếc ghế mây, có chừng sáu bảy cô đang ngồi. Khi xe của phu nhân Lala vừa dừng lại, tất cả bọn liền chạy ào xuống các bậc thềm, ồn ã đón chào bà chủ nhà và tò mò thích thú ngắm nghía Dyzma, người đang xịu mặt vì sự đơn giới tính của những người ra đón.

– A, người hùng là như thế này đây! - một tiểu thư có mái tóc nhuộm và hai mắt tô đậm hào hứng thốt lên.

Dyzma sững sờ, chỉ im lặng cúi chào. Phu nhân Kônhepxônxa xin lỗi mọi người và chạy đi thay quần áo. Trong khi đó các bà các cô còn lại vây quanh Dyzma.

– Thưa ngài Nikôđem, có phải ngài là tín đồ của nghi lễ Tây phương không? - Một cô tóc màu sẫm, lùn, béo núc ních hỏi cặn kẽ.

Dyzma ngạc nhiên nhìn vào mắt cô ta.

– Tôi không hiểu bà định nói gì.

– Xin ngài chớ e ngại, - một tiểu thư gầy gò, da tái nhợt, đôi mắt mơ màng, trấn an y, - tất cả chúng tôi đây đều được phép biết những điều bí mật cả rồi.

“Mình hỏng rồi, - Dyzma nghĩ bụng, - bọn họ sẽ biến mình thành một thằng điên mất thôi!”

– Vâng đúng thế, - cô tóc màu nâu sẫm thừa nhận, - chỉ có điều chúng tôi chưa rõ ngài thuộc về giáo hội trắng hay giáo hội đen?

– Tôi là tín đồ Cơ đốc, - Dyzma đáp sau một phút ngần ngừ.

Tiếng cười rộ lên của mọi người càng khiến y bối rối hơn nữa. Y rửa thầm trong bụng là đã chót nghe lời dụ dỗ mà dẫn xác tới chốn này.

– Nhưng mà không phải thế, thưa ngài chủ tịch, - tiểu thư tóc nhuộm vui sướng nói, - ngài thật là độc nhất vô nhị! Có phải tất cả những người hùng đều coi phụ nữ là những sinh linh không đủ nghiêm túc để thảo luận về những vấn đề có bản chất cao siêu chẳng?

– Ngài chủ tịch quá bí mật đấy.

– Không phải, có điều tôi không hiểu các vị muốn nói gì.

– Thôi được rồi, - cô tóc màu thẫm nói, - vậy xin ngài hãy cho ý kiến thử xem tiểu thư Rêna đây, - cô ta trở tiểu thư da tái, - liệu tiểu thư Rêna đây có thể là vật dẫn truyền tốt đối với các lưu chất vũ trụ hay không?

Nikôđem nhìn tiểu thư Rêna rồi nhún vai.

– Làm sao tôi biết được?

– Tôi hiểu, nhưng ngài có cho là thế không ạ?

– Nếu như cô ấy biết đường thì có thể.

Mọi người chợt im lặng. Các tiểu thư nghiêm trang hẳn đi.

– Ngài muốn nói về đường bí truyền^[48] - cô tóc sẫm hỏi.

– Phải, - Nikôđem đáp, trong bụng thầm quyết định ngay khi về nhà phải tra ngay trong từ điển để biết con đường bí truyền sẽ dẫn tới đâu.

Lúc ấy chiếc ô-tô của hai tiểu thư mà họ đã vượt trên đường cũng vừa tới nơi.

Lại những lời chào đón và giới thiệu. Y được biết rằng đó là tiểu thư Ivôna (chị) và tiểu thư Marietta (em) Trarôxka. Hai cô cũng thay quần áo ngay.

– Thật là những cô gái đáng yêu, - tiểu thư có mái tóc nhuộm ôxi nhận xét, hơn nữa, tôi cho rằng Marietta là loại vật chất tuyệt vời để làm medeum^[49]. Sự ôn hòa của cô ấy kết hợp với hệ thần kinh tinh tế sẽ tạo nên một hỗn hống nhạy cảm phi thường, ngài có nghĩ thế không, thưa chủ tịch?

– Vâng, tại sao...

– Chắc ngài sẽ không từ chối tiến hành thí nghiệm với cô ấy chứ? - cô ta tấn công tiếp - Tôi có ấn tượng là ý chí của ngài sẽ dễ dàng bề gãy phản ứng xoắn của sự tự thức. Đòi hỏi của lệnh truyền có khả năng đánh thức ngay cả những tầng lớp đầy thế lực của các sức mạnh cao nhiên, mà về sự tồn tại của các thế lực đó cho tới ngày nay cả chủ thể - hay khách thể nếu ngài muốn thế - cũng chưa có được các biểu hiện cấp bốn. Và chính các bằng chứng của linh cảm...

May thay, phu nhân Kônhexpônxa trở lại, Đyzma gạt mồ hôi trán.

– Phải hết sức nghiêm túc, thưa các cô, - bà ta đứng trong khung cửa nói lớn, - bởi lẽ vị khách của chúng ta không tài nào chịu nổi khi người ta trò chuyện với nhau bằng tiếng nước ngoài! Xin chào. Xin chào...

Bà chào hỏi rất vui vẻ. Lát sau, một người hầu xuất hiện mời mọi người đi ăn sáng.

May cho Đyzma là tính nhiều lời của mọi người đã miễn cho y không phải nói dài. Chỉ cần đôi khi ném ra vài từ đơn âm là đủ. Họ trò chuyện chủ yếu về một và về những mẫu mới dùng cho mùa thu. Riêng cô tiểu thư có mái tóc màu sẫm với tính tình cặn kẽ cứ quay trở lại với những việc kỳ quặc về lĩnh vực mê hoặc nhằm đánh lừa y, nhưng về sau chúng đã khiến y hiểu rằng chúng có liên quan đến những chiếc bàn quay.

Đã bốn giờ chiều lúc mọi người rời khỏi bàn ăn. Bởi lẽ các tiểu thư đã uống khá nhiều rượu vang và cơn nắng, tâm trạng chung trở lên vô cùng hứng khởi, gần với trạng thái bốc đồng, cho nên trên cái nền ấy, sự trang nghiêm đầy tự trọng và suy tư của Nikôđem lại càng nổi bật lắm lắm.

Người ta lại kéo nhau ra hiên, các xe ô-tô đã biến khỏi bãi đỗ trước nhà, hẳn là chúng được đưa vào gara. Một phần các cô tản ra khắp lâu đài và chạy trong vườn, bà chủ nhà khoác tay Đyzma, rồi sau khi xin lỗi cô tóc màu sẫm béo lùn ục ịch tên gọi là Xtella, bà đưa cả hai tới một phòng khách nhỏ. Nikôđem đoán rằng giờ đây y sẽ được biết mục đích của chuyến đi này.

Quả thực, phu nhân Kônhexpônxa làm ra vẻ hết sức nghiêm trang và trong lúc tiểu thư Xtella châm thuốc lá, ngồi vắt chân chữ ngũ thì bà chủ nhà bắt đầu lên tiếng, trong đó bà làm méo mó ngôn từ một cách không thương tiếc và chen vào vô số thuật ngữ bằng tiếng nước ngoài.

Bà ta nói đến một sự hiển thánh nào đó, mà như Đyzma hiểu, nó đòi hỏi phải thiết lập ở Ba Lan một hội bí tịch giống như các hội đã được lập ra ở những nước khác, nhưng chưa có ở Ba Lan. Hội đó gồm mười hai người phụ nữ và một người đàn ông. Phụ nữ sẽ được gọi là Đệ tử Sao Ba Tia, còn người đàn ông được gọi là Thứ Mười Ba Lớn. Người ấy sẽ điều hành hội theo ba điều luật: sự sống, tình yêu và cái chết. Trụ sở của hội này sẽ được xây dựng tại nhà hát nào thì phu nhân Kônhexpônxa chưa nói^[50].

Tiếp theo, tiểu thư Xtella lên tiếng. Cô ta nói những điều bí ẩn đến nỗi Nikôđem hầu như không hiểu được chút gì. Khi thì hiểu rằng họ có trách nhiệm thành lập một thứ gì đó gần như một tu viện, khi thì lại hiểu là một băng tổng tiền hoặc buôn bán món hàng sống, bởi lẽ cô ta nói đến việc “dùng thủ thuật lôi kéo các thiếu nữ trẻ”, việc “cưỡng bức bằng rượu”, về “quyền nô lệ vĩnh hằng”.

Y chỉ hiểu được một điều là trong toàn bộ vụ này bá tước phu nhân có vai vế thấp hơn tiểu thư Xtella.

Rồi phu nhân Kônhexpônxa lại tiếp lời.

Bà giải thích rằng mọi người đã quyết định đề nghị Đyzma đồng ý trở thành Thứ Mười Ba Lớn. Bởi lẽ họ tin rằng y là người xứng đáng nhất với chức này, một con người hùng mạnh, có ý chí không khoan nhượng và tri thức sâu sắc. Chỉ một mình y mới có thể lãnh đạo Hội bằng các luật lệ của sự sống, tình yêu và cái chết, ba tia sáng gộp nên điều bí ẩn Tổng Đạo Hạnh Phúc.

Đyzma điên tiết. Y ngồi, thọc hai tay vào túi, cau có, im lặng. Y thề trong bụng rằng sẽ không bao giờ nhúng một ngón tay nào vào vụ bê bối này. Để làm quỷ gì mới được chứ? Y chật vật leo lên cái cương vị hiện nay,

đạt đến bổng lộc hiện nay có phải để rồi chui đầu vào tù hình sự đâu? Ôi, không đời nào!

Chính vì vậy, nên đến khi hai người đàn bà đứng dậy, và tiểu thư Xtella hỏi y bằng giọng của kẻ dưới mồ:

– Thưa Đạo trưởng, Người có đồng ý nhận cương vị đầy hy sinh của Thứ Mười Ba Lớn hay chẳng?

Y đáp gọn lỏn:

– Không. Tôi không đồng ý.

Nỗi kinh ngạc và u ám hiện ra trên nét mặt hai phụ nữ.

– Nhưng tại sao chứ ạ?

– Tôi không thể.

– Có phải có những trở ngại bên trong nào đó chẳng? - tiểu thư tóc sẫm hỏi vẻ đầy bí ẩn.

– Tôi có những lý do riêng.

Bá tước phu nhân Kônhexpônxa vặn vẹo hai tay.

– Thưa Đạo trưởng! Xin hãy cho chúng tôi được biết, có thể đó chỉ là những điều vớ vẩn không đáng kể nào đó chẳng?

– Êêê, không phải thế - y phẩy tay, - tôi không rành những việc này đâu.

Cô tiểu thư tóc sẫm bùng lên:

– Ngày? Ngài mà lại không rành? Xin Đạo trưởng chớ đùa cợt với chúng tôi! Chính phu nhân Lala đã được bề trên hiển hiện cho biết rằng chỉ một mình ngài mới có thể đảm nhiệm được vai trò Thứ Mười Ba Lớn.

– Nhưng tôi không có thì giờ! - Dyzma nổi cáu.

– Thưa Đạo trưởng, việc ấy chỉ lấy của ngài rất ít thời gian thôi mà. Các buổi lễ sẽ chỉ tiến hành mỗi tháng một lần.

– Tôi không muốn.

Hai tiểu thư tuyệt vọng nhìn nhau.

Đột nhiên cô tóc sẫm giơ tay lên trời thốt lên bằng giọng thì thầm đầy bi thảm:

– Nhân danh Đại Đạo Toàn Năng, ta cầu khẩn Người: hãy mở trái tim cho Ba Tia Vĩnh Hằng!

Phu nhân Lala bắt chéo hai tay lên bộ ngực căng mẩy của mình thành kính cúi đầu.

Nikôdem hơi hoảng. Nói chung, y không mê tín, nhưng dù sao đi nữa y cũng không phản đối hoàn toàn khả năng tồn tại những người đàn bà có con mắt độc, có thể gây ma thuật đối với mọi người.

Tiểu thư lùn béo Xtella chính là người có con mắt như thế, cô ta cứ dán chặt mắt vào y khiến y dậm chần chừ.

Y gãi gãi đầu.

– Tôi không thể hồ đồ quyết định ngay lập tức được... Cần phải cân nhắc đã...

Tiểu thư tóc sẫm đưa ánh mắt đầy hãnh diện nhìn phu nhân Lala và thốt lên:

– Tất nhiên rồi! Xin Đạo trưởng cứ ra lệnh: Chúng tôi được ông Terkôpxki, - một người cũng chịu pháp bí tích, - cho biết rằng ngài có một sức mạnh đầy bí ẩn nào đó, vậy nên...

– Terkôpxki biết làm sao được, - Dyzma ngắt lời, y bực mình vì không thoái thác được, - chính tôi cũng chưa rõ các vị muốn gì...

– Ngay bây giờ đây, thưa Đạo trưởng! - Tiểu thư tóc sẫm giữ y lại, thò tay vào túi sắc, - ngay bây giờ tôi sẽ đưa trình Đạo trưởng điều lệ của Hội và tín điều Tam Đạo Kiến Vi.

Cô ta rút trong túi xắc ra một quyển sách nhỏ và vài trang giấy đánh máy, đưa cả cho Nikôdem.

– Tuyệt lắm! Ngài, thưa Đạo trưởng, sẽ đọc qua cái này. Hai tiếng là đủ, phải không, Lala? Vậy thì, xin cáo biệt, xin để ngài được ở một mình. Đúng bây giờ, trước bữa trưa, chúng tôi sẽ lại xin gặp mặt, để được nghe từ chính miệng Đạo trưởng thốt lên quyết định cuối cùng. Xin Trí tuệ của Ngôi Sao sẽ trở cho tâm trí Người con đường thẳng nhất!

Cả hai cúi chào rồi lặng lẽ lui bước.

– Hai mục điên! Đồ thổ tả! - Dyzma chửi thề, vung tay ném mạnh những giấy tờ đang cầm vào một góc phòng.

Y thật là bối rối. Tất cả những chuyện ấy giáng xuống đầu y hoàn toàn bất ngờ, chúng lại nồng nặc mùi một vụ bê bối lớn cùng mùi liên minh với ma quỷ.

“Không hiểu sao bọn người này lại nhét nhồi những thứ ấy vào óc kia chứ? Tiền của không thiếu, danh giá đủ đầy, mà bọn chúng lại còn nghĩ ra những thứ quái quỷ này nữa! Các mục bị ngã khỏi lưng bò tót bị choáng đầu choáng óc hay sao thế không biết!”

Nổi bực bội trong lòng y, mỗi lúc một lớn lên vì y đã để cho các mục đánh lừa dắt mũi đến nơi đây. Giá như đang ở Vacsava, y bước quách về nhà là xong chuyện...

Song dù sao cũng cần xem qua những thứ giấy tờ kia có gì đã chứ.

Y lật quyển sách lên, lại bật chửi thề: nó được in bằng tiếng Pháp. Hẳn y đã quăng nó xuống đất một lần nữa giá như không trông thấy một bức *vinhét*, hay đúng hơn là một bức tranh. Chính cái đó khiến y tò mò.

Bức tranh vẽ một phòng không có cửa sổ. Chính giữa phòng, ngồi trên ngai là một anh chàng gầy gò có một bộ râu đen, mắt nhắm nghiền. Trên đầu y là một ngôi sao ba tia đang tỏa sáng cùng với ba ngọn đuốc đang cháy. Chung quanh là những người đàn bà trần truồng nằm phủ phục trên mặt đất.

Y dùng đầu que diêm đếm.

“Mười hai!... Á, có nhẽ đây là các Đệ tử... Còn thằng cha kia chính là mình đấy hử... Thỗ tả thật!”.

Y lật giở các trang sách. Ở trang cuối cùng có một hình vẽ, trông thấy nó y rùng cả mình: tranh vẽ một con dê có mười hai chiếc sừng, một con dê với bộ mặt người.

Giờ đây Đyzma không còn nghi ngờ gì nữa: “Quý sứ!”.

Y không thuộc loại người ngoan đạo hoặc hành đạo, song tự nhiên y cũng tóm lấy một chiếc khuy áo^[51].

“Phù, đồ lợn!”.

Y lại giở đến những tờ giấy đánh máy và nhẹ cả người khi thấy rằng chúng được đánh máy bằng tiếng Ba Lan.

Y đọc rất kỹ lưỡng. Một vài câu y đọc lại hai ba lần, song vẫn có nhiều điều y không hiểu nổi, chủ yếu là vì y không biết nghĩa của rất nhiều từ.

Tổng hợp cả bài y hiểu được rằng người ta muốn thành lập những “hội chị em” nhằm mục đích tiến gần đến lý tưởng của ba thứ luật: sống, yêu và chết, rằng sẽ đạt được nhiều thông minh nhất thông qua lạc thú của tâm linh, thể xác và trí tuệ, rằng để đạt được mục đích ấy mười hai đệ tử nữ phải chịu Ôn Nô Lệ và chọn ra Trinh Nữ Hành Lễ, người sẽ tìm ra Chủ Nhân Ý Chí, Đạo Trưởng Sao, Đấng Ban Trí Tuệ, được gọi là Thứ Mười Ba Lớn.

Đến đây, y được biết rằng người được chọn phải có những tài năng xuất chúng, phải là người thông minh, đầy sáng tạo, nhiều thành tựu, và trước hết phải là một con người có sức mạnh phi thường của ý chí và có đầy đủ sức mạnh về thể xác.

Thứ Mười Ba Lớn đảm nhiệm các chức trách của mình trong vòng ba năm, sau đó người ta sẽ bầu người khác. Cũng chính điều khoản này ghi rõ rằng. Thứ Mười Ba Lớn có quyền ra mọi mệnh lệnh cho các đệ tử, sự

không tuân lệnh sẽ được xử tùy theo ý muốn. Ngược lại, việc tiết lộ những điều bí mật của Hội chỉ có một bản án duy nhất: cái chết.

Trong các trang đánh máy đó có mô tả những nghi thức hành lễ, nói về sự kết hợp giữa linh hồn và thể xác, về việc uống rượu nho, về những lời cầu nguyện và việc trò chuyện với người đã chết.

Cuối cùng có những lời cảnh cáo chống việc so sánh Đạo với những thứ tín ngưỡng của ma thuật Đen hoặc Trắng khác.

Nikôđem đặt bản đánh máy xuống và suy nghĩ.

Nikôđem đặt bản đánh máy xuống và suy nghĩ.

Rõ ràng đây là một lũ người liên minh với ma quỷ. Y sẵn sàng đánh đổi nhiều tiền của để được biết những điều này trước khi đi khỏi Vacsava. Hô hô, khi ấy dù có tới mười vị bá tước cũng không thể kéo y đến chốn này được, nhưng còn bây giờ?...

Ai có thể biết các “đệ tử gái” kia có thể làm gì y nếu y từ chối?... Họ đã hé cho y biết điều bí mật, và một khi lo rằng y để lộ, bọn họ sẵn sàng gây cho y những điều tệ hại... Và chẳng trong này nói rõ ràng là họ có thể giết chết người khi có sự phản bội kia mà.

“Ôi, đồ giẻ rách, cứ quấn chặt lấy người ta!”.

Y thọc tay vào túi quần, đi đi lại lại trong phòng. Y chợt nảy ra ý nghĩ rằng mặt khác, vấn đề cũng chẳng có vẻ đáng sợ lắm. Vì một khi y là người chủ trì trong đám đó, một khi y được quyền ra lệnh thì... Có hại gì đâu, cứ thử xem sao!

“Dù sao cũng còn tốt hơn là bọn chúng sẽ đổ cho mình một thứ độc dược nào đó hoặc làm mình dính dáng đến quỷ sứ”.

Nếu như mỗi phút trôi qua lại khiến y thêm ngả về phía đồng ý nhận lời đề nghị lạ lùng quỷ quái kia thì trong đó một phần quan trọng là nỗi tò mò: cái gì sẽ diễn ra đây? Y bớt được nỗi lo không hiểu có đảm nhiệm được vai trò của “Thứ Mười Ba” hơn nữa lại “Lớn” hay chẳng, vì một dòng trong

bản đánh máy ghi rằng Đạo trưởng là người hướng dẫn linh hồn của Hội, còn việc hướng dẫn thể thức và nghi lễ sẽ do các Chị Em Trinh Nữ Hành Lễ đảm nhiệm.

Khi đúng bảy giờ người ta đến gõ cửa thì y đã sẵn sàng quyết định.

Y lo rằng sẽ chỉ có mặt một mình tiểu thư Xtella. Sự có mặt của bá tước phu nhân Kônhexpônxa với những cử chỉ hoạt bát và đôi mắt tươi cười khiến cho toàn bộ câu chuyện này mang thêm nhiều màu sắc trần gian. Ngược lại, cô tiểu thư tóc sẫm mang trong mình một thứ gì đó của quý sức, hơn nữa cô ta lại cố tạo ra vẻ rất thông thái và nghiêm nghị.

Cô ta đóng cửa lại sau lưng và Nikôđem đột nhiên có cảm giác của một người gặp phải địch thủ đang lăm lăm chiếc gậy tày trong một ngõ cụt vắng người.

– Đã bảy giờ rồi, - cô ta nói, gần như bằng giọng *baritông*.

– Bảy giờ rồi ư? - Đyzma mỉm cười - Quả thực, thời gian trôi đi nhanh quá...

– Nếu như ngài đã quyết định? Tôi hy vọng rằng ngài không từ chối chứ?

– Không, tôi không từ chối, - Nikôđem khẳng định.

– Vậy thì trước mắt tôi chính là Thứ Mười Ba Lớn, chủ của tôi và người ra lệnh của tôi.

Cô ta cúi rất thấp, thấp đến nỗi cái hông bè bè cùng phần xung quanh rất thừa dư của cô ta ùn lên phía trên, tạo nên ảo giác của một cái vòm cong kiểu Bidăngtin.

Đột nhiên cô ta nhồm thẳng người và bằng một giọng đầy trang trọng cô ta thốt ra một câu hỏi gì bằng tiếng Latinh, rồi nhìn xoáy vào Đyzma với ánh mắt đòi hỏi phải trả lời.

Nikôđem co người lại, tuyệt vọng nghĩ thầm:

“Cái con rái cá này còn muốn gì nữa không biết?...”

Tiểu thư Xtella chờ một lúc rồi lặp lại câu hỏi bằng tiếng Latinh. Không còn lối thoát nào khác. Cần phải đáp lại bằng một câu gì đó. Trong đầu óc Nikôđem quay cuồng những từ Latinh rời rạc mà y được biết từ hồi đi học và phục dịch trong nhà thờ. Đột nhiên tâm trí y sáng ra, y đáp lại.

– *Terra est rotunda*^[52].

Y không còn nhớ câu ấy nghĩa là gì. Y càng không biết câu trả lời ấy có ăn nhập gì với câu hỏi hay chẳng, song mặc dù cả người đầm đìa mồ hôi lạnh, y vẫn sung sướng rằng đã nói được một cái gì đó bằng tiếng Latinh, mà chắc hẳn câu đó cũng không phải vô nghĩa, bởi lẽ cô tiểu thư tóc sẫm lại cúi gập người, chấp tay lên ngực đáp lại:

– Xin vâng theo ý chí của Người, thưa Đạo trưởng.

Sau đó, cô ta mở cửa và bằng giọng đã hoàn toàn trở lại bình thường tuyên bố rằng bữa ăn đã dọn xong.

Bữa ăn thịnh soạn và sang trọng. Dyzma chỉ lấy làm lạ rằng người ta thậm chí không bày ra bàn ngay cả rượu vang, và khi một trong hai tiểu thư nhà Traroxki đồng đánh đòi thêm “một giọt gì mạnh mạch để can đảm” thì phu nhân Kônhepônxa mỉm cười song cương quyết chối từ:

– Không được, cô em vàng ngọc của tôi ạ, bây giờ chưa được. Chớ có vội vàng.

Và nói chung, bầu không khí trở nên trang nghiêm hơn. Trên nhiều khuôn mặt xuất hiện sắc hồng: vì hồi hộp có mấy tiểu thư không hề ăn gì hết. Trong những ánh mắt cứ hướng nhìn về phía Nikôđem long lanh những ánh lửa lo âu.

Khi đã chuyển sang phòng khách uống cà-phê đen, lúc đám gia nhân đã lui ra xa, phu nhân Lala còn nhòm sang phòng bên để chắc rằng không hề có ai nghe trộm, rồi bà mới ra hiệu cho cô tiểu thư tóc sẫm. Cô này bèn đứng dậy cất tiếng nói trong bầu không khí đầy im lặng của mọi người:

– Thưa các vị, trước khi tôi có thể gọi các cô là chị em và gọi ngài hằng kính đây là ông chủ - cô ta cúi rất thấp chào Đyzma, - xin các vị hãy tản về phòng mình ngắm nguyện để sửa soạn cho linh hồn và thân xác bước vào lễ hội, cuộc lễ sẽ cử hành đúng lúc nửa đêm. Trong đơn cô các vị hãy tẩy rửa đầu óc sạch những công việc hàng ngày, các vị hãy cởi bỏ quần áo thường để mặc những chiếc áo choàng trắng đã chuẩn bị sẵn sàng cho các vị. Sau khi đã làm xong những việc ấy, xin các vị hãy chờ tôi đến gọi từng người. Mời các vị hãy đi và hãy lưu tâm hộ cho.

Nói đoạn, cô ta cũng bước về phía cửa. Đến cửa cô ta còn đứng lại cúi chào Nikôđem lần nữa rồi biến mất. Theo sau cô, các tiểu thư khác cũng lần lượt tản đi theo cách ấy. Phu nhân Kônhexpônxa đưa Đyzma đến căn phòng dành cho y và tạm biệt y bằng một cái gật đầu lặng lẽ.

“Bệnh hoạn thật! - y nghĩ bụng. - Chắc hẳn bọn họ sẽ gọi các hồn ma tỉnh dậy cho mà xem”.

Y đưa mắt nhìn quanh. Y tưởng sẽ gặp trong phòng một thứ gì khác thường, song y thất vọng. Căn phòng không có bài trí gì khác biệt, vật duy nhất đáng chú ý là một chiếc va-li dẹt màu đen đặt trên bàn.

Sau bữa ăn no nê, đầu óc làm việc một cách biếng nhác, Nikôđem ngã người trên chiếc xôpha để có thể bình tĩnh cân nhắc tình thế.

Y vẫn không rũ bỏ nỗi cảm giác không hài lòng và sự lo lắng trước cuộc hành lễ lúc nửa đêm. Y không hề có một khái niệm nào về vai trò mà y sẽ phải đóng trong cả tấn tuồng này. Họ sẽ bắt y phải làm gì? Y sẽ phải là người cầm chịch ở đó nhưng y lại không biết các mục yêu tinh kia sẽ đòi hỏi những gì ở người cầm chịch... Và chẳng mọi cái đều có thể: Nếu như bọn họ buộc y phải gọi quỷ sứ hiện về thì sao?

– Phù! y nhổ nước bọt xuống thảm.

Y chợt thoáng nghĩ rằng cùng lắm y có thể viện cớ ốm đau để tránh. Thí dụ như bệnh phong thấp chẳng hạn. Đã một lần nó giúp y được yên thân ở Kôbôrôvô rồi đấy thôi...

Ý nghĩ về Kôbôrôvô khiến y thêm phần chán. Ở đó mới lặng lẽ, thanh bình biết bao, thức ăn ngon, chẳng có việc gì phải làm... Rồi lại có Nina nữa chứ... Nàng mới thích hôn hít làm sao!

Y khẳng định rằng dù sao đi nữa ở Kôbôrôvô vẫn dễ chịu hơn cả, nhất là khi Kasia đã ra đi. Quỷ bắt toàn bộ cái dự án của lão Kunixki đi cho rồi, vì dự án ấy mà y phải làm chủ tịch ngân hàng...

Y mỉm cười một mình.

“Này, anh bạn, chớ có than phiền, chớ có than phiền, than phiền vì nỗi gì cơ chứ?”

Ý nghĩ của y mỗi lúc một trở nên chậm chạp hơn, lượng thức ăn dồi dào đã tác động theo cách của mình. Nikôđem ngủ thiếp đi.

Y ngủ say đến nỗi không hề nghe thấy tiếng gõ cửa, không nghe tiếng bước chân tiểu thư Xtella cùng tiếng lách cách mở chiếc va-li màu đen. Mãi đến khi bị lay mạnh ở vai y mới mở choàng mắt ra.

Ngay tức khắc y sực nhớ mình đang ở đâu. Trước mắt y là cô tiểu thư tóc màu sẫm, đang cầm thức gì nom giống một chiếc áo choàng nội tắm bằng lụa trắng có lẫn lót đỏ.

Y chẳng phất dậy và dụi mắt.

– Đến giờ rồi, hỡi Đạo trưởng! - Tiểu thư Xtella thì thầm.

– Đến giờ rồi ư?

– Thưa vâng. Tất cả mọi người đang đợi. Xin Người hãy thay áo thụng thật nhanh.

– Sao? - y kinh ngạc - trước mặt tiểu thư sao?

– Không, tôi ra ngoài. Có điều xin Người hãy trút bỏ tất cả, chỉ mặc có tấm áo thụng bà đi đôi dép này.

Cô ta trả cho y đôi dép mềm màu đỏ với một ngôi sao vàng thêu ở quai, rồi rón rén bước ra ngoài.

Đyzma chửi đổng, song không ngăn ngữ nữa. Chỉ sau mấy phút y đã sẵn sàng. Chiếc áo choàng cũng như đôi dép hơi rộng. Sự động chạm giữa làn lụa với da trần khiến y thêm tỉnh táo.

Y nhìn vào gương và không thể nhịn nổi cười. Chiếc áo choàng dài lướt thướt tận đất, lỗ khoét tay và cổ rộng gây nên một ấn tượng đến là kỳ quái.

Cô tiểu thư tóc màu sẫm lại xuất hiện. Cô ta cầm tay y im lặng dắt qua hành lang tối tăm. Chung quanh hoàn toàn im lặng. Họ đi chừng vài phút, tiếp đến là mấy bậc thang rồi lại một hành lang nữa. Đến cuối hành lang này, tiểu thư Xtella dừng bước, gõ ba tiếng vào cửa, cánh cửa nhẹ nhàng hé mở. Họ bước vào một căn phòng tối, cánh cửa khép lại sau lưng dường như hoàn toàn tự động và Đyzma nghe thấy tiếng chìa khóa vặn lách cách trong ổ, rồi lát sau là giọng phu nhân Kônhexpônxa.

– Mọi sự đều ổn cả. Cửa đã đóng kín, gia nhân bị tôi cấm lai vãng vào lâu đài cho đến tận trưa.

– Hay lắm, - cô tóc màu sẫm trả lời, tay vẫn không rời tay Đyzma, - bây giờ thì hãy vào và trở về chỗ của mình.

Lúc này Đyzma mới nhận thấy phu nhân Lala cũng mặc một chiếc áo choàng nội tắm màu trắng, vì khi bước vào bà hé một tấm rèm che nặng nề khiến cho một luồng ánh sáng màu đỏ tía lọt ra.

Rồi đến lượt tiểu thư Xtella cũng biến vào sau tấm rèm, bảo y chờ một lát.

Từ phía bên kia rèm vang đến tai Đyzma tiếng chuyện trò lao xao. Thời gian đối với y dường như kéo dài ra, y bèn bước lại gần định nhòm vào bên trong, thì tấm rèm chợt mở ra, trên ngưỡng cửa là cô tiểu thư tóc màu sẫm mặc chiếc áo nội tắm màu trắng, đang đứng cúi người trong một cái chào rất thấp, kéo dài.

Đó là một căn phòng rộng lớn, không hề có một thứ đồ gỗ nào, trải thảm kín sàn nhà, trên đó ngổn ngang hàng chồng gối thêu nằm vung vãi. Riêng

chính giữa phòng có một chiếc ghế bành to lớn mạ vàng, bọc nhiều đỏ, phía trên có ba ngọn nến đang cháy sáng.

Ngoài ra, trên trần có treo một chiếc đèn rọi ánh sáng màu đỏ rực xuống mọi vật.

Hai bên chiếc ghế, y nhìn thấy đủ mặt tất cả các tiểu thư, ai cũng mặc áo choàng nội tẩm màu trắng toát.

Trên bức tường đối diện có căng một tấm vải trải giường lớn, trên có dán ngôi sao vàng ba cánh, phía dưới là một dòng chữ cắt dán bằng giấy đỏ.

Dòng chữ ghi:

“Terra est rotunda”

– Xin hãy bước vào, hỡi chủ nhân! - tiểu thư Xtella kêu lên và tránh ra nhường đường rồi đưa Nikôđem tới chiếc ngai dành cho y.

Khi y ngồi yên vị, các tiểu thư liền vây chung quanh y thành hình bán nguyệt, còn tiểu thư Xtella bước ra đứng chính giữa và y bắt đầu cất tiếng nói:

– Hỡi những người được bí truyền! Hỡi các chị em đệ tử của Ngôi Sao Ba Cánh và hỡi người, Đạo trưởng, người mà trên ngực lát nữa đây sẽ long lanh tỏa sáng dấu hiệu tri thức, quyền lực và hạnh phúc. Tôi, chị em Hành Lễ của các vị, bằng đôi môi hèn mọn của mình, xin tuyên bố giờ khai mạc kỳ hội thứ ba mươi ba của Dòng Sao Ba Cánh, mà theo ý nguyện của Thứ Mười Ba Lớn khẩu hiệu của kỳ hội này sẽ là một câu sâu xa ý nghĩa: *Terra est rotunda!* Khẩu hiệu đó gắn chặt với lòng tin tưởng rằng Dòng ta sẽ chiếm lĩnh toàn bộ địa cầu, với niềm tin hy vọng rằng Hội ta sẽ trở thành một trong những khâu mạnh nhất trong toàn chuỗi xích, cùng điều khiển nhủ rằng chúng ta, những kẻ đang sống trên trái đất, chúng ta phải tự giam mình trong khuôn khổ của nó. Tôi xin thêm rằng, theo luật của Dòng, mỗi người chúng ta đều phải thực hiện lệnh của người khác, một khi người ấy thốt lên khẩu hiệu đồng thời dùng tay trái chạm vào trán, vào trái tim và

vào bụng. Trước khi bước vào lễ hội, tôi muốn nhắc các vị nhớ những điều luật kín...

Đyzma không nghe nữa. Quá lo lắng trước đặc biệt khác thường của tình thế y không sao tập trung chú ý thật lâu vào một điểm. Y ngắm những người đàn bà và những thiếu nữ trẻ trung đang vây quanh. Một số người nom vô cùng xinh đẹp trong những chiếc áo choàng lạ kỳ kia. Những bờ vai trần dường như hòa lẫn vào với những nếp gấp lượn sóng của làn lụa óng ả, những cổ khoét sâu và ngay cả cái sự thực rằng giữa gần kia phụ nữ chỉ có một mình y là đàn ông cũng đã khiến y bị kích thích.

Y không còn nghĩ gì tới những câu hỏi: cái gì, thế nào và tại sao nữa. Y chỉ còn nghĩ đến một việc: liệu có thật không và bao giờ?

Lúc ấy, tiểu thư Xtella kết thúc bài diễn văn của mình và lấy từ trong chiếc hộp màu đỏ ra một ngôi sao vàng nhỏ bé treo trên một sợi dây chuyền. Giữa bầu không khí im lặng đầy trọng thể, cô ta tiến đến sát Nikôđem, treo sợi dây chuyền với ngôi sao lên cổ y, sau đó lùi ba bước và nằm dán người xuống tấm thảm. Tất cả những người còn lại cũng làm như thế, trừ phu nhân Lala, bà bước ra cửa bật công tắc.

Chiếc đèn tắt phụt. Nikôđem rùng mình. Chìm trong bóng tối của căn phòng, ba ánh nến lập lòe trên đầu, và những hình người màu trắng nằm bất động gây cho y một cảm giác hãi hùng.

Đột nhiên tiểu thư Xtella thốt lên bằng giọng rên rỉ:

– Hãy đón chào chúng tôi, hãy đón chào, hỡi chủ nhân của sự sống, tình yêu và cái chết!

– Hãy đón chào, đón chào, - những giọng nói run rẩy lặp lại nhiều lần.

– Hãy đón chào chúng tôi, hãy đón chào, hỡi người ban phát nghị lực!

– Hãy đón chào, đón chào - những tiếng khác họa theo.

– Hãy đón chào, hỡi chủ nhân của trí thức!

– Hãy đón chào, đón chào...

– Hãy đón chào, hỡi Minh chủ của cuộc đời!

– Hãy đón chào, đón chào...

– Hãy đón chào, người sáng tạo nên lạc thú!

– Hãy đón chào, đón chào...

Đyzma lắng nghe bài kinh nguyện kia và nghĩ thầm:

“Các mục diên hết cả rồi!...”

Đột nhiên tiểu thư Xtella dừng lời, tiến lại gần Đyzma, và trước khi y kịp định thần, cô ta hôn mạnh vào môi y. Trước sự kinh ngạc của y, chính phu nhân Lala, các bá tước tiểu thư Traroxka cùng tất thấy những phụ nữ khác cũng làm như thế.

– Bây giờ hãy đốt trầm lên! - tiểu thư Xtella ra lệnh.

Lát sau, từ bốn góc phòng bốc lên những làn khói xam xám, tỏa ra một làn hương thơm ngọt ngào và ngây ngất.

Đám phụ nữ lại vây quanh Đyzma.

Theo hiệu lệnh của tiểu thư Xtella họ nắm tay nhau thành hình bán nguyệt. Còn chính cô ta thì vươn tay lên trời kêu lớn:

– Xin hãy giáng trần, hãy giáng trần, hỡi Người!

– Hãy giáng trần, - tất cả các cô khác cũng họa theo.

– Xin hãy cho chúng tôi thấy ân huệ của Người! - tiểu thư Xtella lại hô.

– Xin hãy cho...,

– Hãy xuống đây với chúng tôi!

– Hãy xuống...

– Hãy nhập vào linh hồn kẻ thay mặt Người!

– Hãy nhập...

– Hãy nhập vào thân xác Đạo trưởng của chúng tôi!

- Hãy nhập...
- Hãy đốt nóng ngọn lửa cho Đạo trưởng!
- Hãy đốt...
- Hãy sưởi ấm Đạo trưởng bằng sức mạnh vô biên của Người!
- Hãy sưởi ấm...
- Hãy xuyên thấu Đạo trưởng bằng hơi thở rực lửa!...
- Hãy xuyên thấu...

Nikôđem rùng mình.

– Các người gọi ai thế? - y bật ra câu hỏi qua cổ họng bị thít chặt bằng giọng không phải của mình.

Đáp lại y là những tiếng thét hãi hùng. Một vài người kinh hoàng đến mức máu y dường như đông lại trong huyết quản.

– Người đã lên tiếng rồi, Người đấy... Chính là Người! - những tiếng xôn xao vang lên.

– Ai kia?... - Đyzma hỏi mà run rẩy cả người. - Các người gọi ai kia?

Đúng lúc ấy, gần như ngay sau gáy, y nghe thấy một tiếng âm âm vang động. Y định bật dậy, nhưng không đủ sức, trong làn khói ngọt ngào đầy đặc trong phòng, y trông thấy những đốm lửa nhiều màu lập lòe.

– Hãy gục mặt xuống đi! - tiểu thư Xtella kêu lên. - Người đến đây! Ngợi ca Người, hỡi vị Chúa tể của tình yêu, sự sống và cái chết, ngợi ca Người, ngợi ca Người, hỡi ông hoàng của bóng đêm!...

Tiểu thư Traxơka em bật lên một tràng cười điên loạn, một tiểu thư khác bật dậy, nép mình vào phu nhân Lala kêu lên:

- Tôi trông thấy Người rồi, tôi trông thấy rồi!
- Ai? - Đyzma gào lên bằng giọng hoàn toàn tuyệt vọng.
- Chính Người, chính Người, Satăng...

Đột nhiên Nikôdem cảm thấy dường như có bàn tay ai lạnh buốt thít lấy cổ mình. Từ cổ họng y bật ra một tiếng kêu kinh hoàng, không ra tiếng gì rõ ràng, và Thứ Mười Ba Lớn rũ xuống bất động trên chiếc ghế bành.

Y ngất đi.

Khi tỉnh lại ấn tượng đầu tiên là vị ngọt đang tràn ngập trong mồm. Y mở mắt, ngay sát mặt mình, y trông thấy đôi đồng tử màu đen của tiểu thư Xtella. Trước khi tỉnh hoàn toàn, môi của cô nàng đã gắn chặt vào môi y và một lần nữa y lại cảm thấy trên lưỡi cái vị ngọt ngào của một chất lỏng có mùi đặc biệt mạnh. Rượu nho. Muốn ít không khí vào phổi, y đẩy tiểu thư Xtella ra. Khi ấy y nhìn những bóng người màu trắng nằm giữa tấm thảm. Họ đã mang từ phòng bên về mấy chiếc bàn, trên đặt chai và cốc tách. Phu nhân Kônhexpônxa cầm chiếc lọ nhỏ trong tay đang đếm giọt để đo một chất lỏng gì đấy vào cốc rồi rót rượu vang vào.

Khi tất cả các cốc đều đã đầy, mỗi tiểu thư cầm một cốc, tiểu thư Xtella đưa cho Đyzma chiếc cốc to nhất.

Lúc này, trong phòng âm âm tiếng trò chuyện bị nén lại. Nikôdem uống một ngụm, chép chép lưỡi.

– Thứ vang lạ thật, - y nhận xét.

– Chúng ta hãy uống cạn chất rượu cây trứng rồng huyền diệu! - Tiểu thư, Xtella kêu lên đầy phấn hứng.

Những chiếc cốc được dốc cạn và được rót thêm rượu mới.

– Có cái gì trong rượu vang này thế? - Đyzma hỏi.

Tiểu thư Trarơxa đang đứng bên cạnh liền ngồi ngay lên tay ghế, lướt bờ môi dọc vành tai Nikôdem và nói bằng giọng mơ màng:

– Độc được thiên thần của cây trứng rồng đấy, thiên thần... Anh có thấy nóng bỏng trong huyết quản không, ông chủ của em?... Đúng không? Và tiếng hát tuyệt vời nào đó, những sắc màu diệu kỳ nào đó... Đúng không?

– Đúng thế, - y xác nhận và dốc cạn cốc rượu.

Y cảm thấy có một điều gì huyền diệu đang xảy đến với mình. Tự nhiên, chế ngự y một niềm vui sướng bất ngờ, tất cả chung quanh vụt trở nên tươi đẹp, đầy màu sắc sặc sỡ, thậm chí tiểu thư Xtella béo lùn ục ịch cũng trở nên đáng yêu đầy hấp dẫn.

Vả chẳng trạng thái của tất cả mọi người đều thay đổi đến khó tin. Họ vây quanh Nikôđem thành một nhóm người tươi cười, khiến căn phòng tràn ngập những tiếng hò reo vui vẻ, những giai điệu đầy hứng khởi của những bài ca nào đó. Một cô vung mạnh tay ném chiếc cốc vào tường và thốt lên *Evoe!* - rồi cởi tuột chiếc áo choàng ra khỏi thân mình.

Cô ta bắt đầu nhảy múa.

– Hoan hô! Hoan hô! - các cô khác kêu lên.

Chỉ một lát sau tấm thảm đã được phủ đầy những vệt trắng của lụa...

Từ chiếc lọ nhỏ xíu, những giọt chất lỏng thần kỳ màu xanh lục nhạt vãn nhỏ hoà vào những cốc rượu cứ không ngừng được rót đầy.

Bị ai đó va phải, giá nển đổ, căn phòng chìm trong bóng tối ngọt ngào, một bóng tối màu máu, đầy những tiếng thì thào đắm say, cùng tiếng cười sảng sặc điên loạn.

Chương 12

Qua khe hở của những tấm rèm cửa nặng nề một chùm tia sáng đỏ lừng của vầng dương đang lặn chiếu vào phòng. Bằng một cử động nặng nề Nikôđem sờ tìm chiếc đồng hồ.

Đã sáu giờ chiều.

Thật lạ lùng. Y không cảm thấy nhức đầu, không cảm thấy nôn nao lợm giọng trong cổ họng như thường khi vẫn có sau những bữa rượu say lúy túy.

Y chỉ thấy người yếu nhược kinh khủng.

Mỗi cử động, thậm chí ngay cả mỗi cái động đậy của mí mắt, đối với y cũng trở thành nặng nề.

Nhưng dù sao cũng vẫn phải dậy. Y còn phải quay về Vacsava. Ở ngân hàng người ta đang nghĩ chuyện gì chẳng rõ về y...

Y rung chuông.

Một người hầu phòng người cứng đờ xuất hiện báo tin phòng tắm đã chuẩn bị sẵn.

Đyzma lười nhác khoác lên người bộ pigiama và bước sang buồng tắm. Ở đó, liếc vào gương, y mới thảng thốt kinh hoàng: nom y nhợt nhạt như màu vải mộc, dưới mắt hiện rõ hai hình bán nguyệt to tướng màu xám xịt.

– Đồ thổ tả, - y lẩm bẩm. - các mục hành mình!...

Y thay quần áo rồi lê chân bước xuống nhà dưới.

Dưới nhà, phu nhân Kônhepônxa đang đợi y, bà uể oải chìa tay cho y để chào.

– Ông có đói không?

–Ồ không, cảm ơn.

Y liếc nhìn bà ta và bắt gặp ánh mắt láu lỉnh như thường lệ. Y đỏ mặt đến tận hai tai.

“Thỗ tả thật. - y nghĩ bụng - mụ ta không thấy xấu hổ gì cả. Vì quên thì chắc chưa thể nào quên được?”

– Tôi muốn về, - y thốt lên sau một lúc im lặng.

– À vâng, xin mời, ô tô tùy ông sử dụng.

Cuộc chia tay không hề có gì đặc biệt và chính điều ấy càng khiến Dyzma bối rối. Khi chiếc ô-tô quanh lên đường cái, y ngoái nhìn lại.

– Đồ lợn! - y thốt lên cả quyết.

– Có tôi đây, thưa ngài, - người tài xế ngoảnh lại.

– Lái đi ông, lái đi, tôi không nói với ông.

– Xin lỗi ngài.

Y nghĩ mông lung về cái đêm hôm qua, và cảm thấy hơi sợ. Cứ nghĩ rằng tất cả những chuyện đó diễn ra có sự tham gia của quý sứ là y lại thấy hết sức áy náy. Ngược lại, y vui sướng với điều phát hiện, rằng ngay trong giới thượng lưu cao cấp nhất y cũng có đầy đủ quyền lực ngang với các vị bá tước hay hoàng thân khác. Mà thậm chí, còn có khi lớn hơn nữa chứ. Họ phải lắng nghe y, và chỉ cần y vẫy khế một ngón tay cho một người nào là họ sẵn sàng xán đến với y, chẳng khác gì một con đĩ ngoài phố.

Y đã từng hình dung khác biệt bao khi nhìn những vị phu nhân lịch sự và đầy cao ngạo kia...

Y mỉm cười hài lòng...

“Ksêpixki nói phải: tất cả đều là những con đĩ mà thôi...”

Trời bắt đầu đổ mưa. Khi xe ô-tô dừng lại ở phố Vơxpunna, trời mưa như trút nước.

Y nhanh nhẹn chạy qua vỉa hè rồi bước vào cổng. Leo lên các bậc thềm thì cực nhọc hơn. Y leo lên thềm như thể mang một vật gì rất nặng.

“Các mục hành mình, bệnh hoạn thật!”

Lão Ignaxur chào đón ông chủ với lời thông báo rằng hôm qua và hôm nay có tới chừng mười người - trong đó có ngài thư ký đến mấy lần liền - gọi điện thoại tới hỏi xem ngài chủ tịch đã về hay chưa. Tệ nhất là một gã nào đó rất xấu hổ, cứ chửi bới và nhăm nhe đòi sục vào nhà vì không tin rằng ngài chủ tịch đi vắng. Hẳn bảo rằng ngài chủ tịch trốn tránh hẳn...

– Nom hẳn ra sao? - Dyzma hỏi lại.

– Thấp và béo ạ.

– Hẳn không nói tên họ là gì à?

– Hẳn có nói ạ, là Bôntrếch hay gì ấy...

– Đồ thổ tả! - ngài chủ tịch chửi thề. - Thằng khốn nạn này còn muốn gì nữa không biết?!

– Nếu hẳn còn đến nữa, thưa ngài chủ tịch, cho phép tôi ném hẳn xuống thềm - lão Ignaxur hăng hái đề xuất.

– Không, không cần.

Điện thoại réo chuông. Đó là Ksêpixki. Có nhiều việc rất gấp, liệu y đến ngay lập tức có được không?

– Có chuyện gì xảy ra à?

– Không, không có gì đặc biệt đâu ạ.

– Thế thì tôi đợi đây.

Y ra lệnh cho lão Ignaxur pha cà-phê đen rồi ngã người xuống chiếc tràng kỷ.

Y cân nhắc xem có nên kể cho Ksêpixki nghe tất cả những gì y gặp ở nhà nữ bá tước Kônhexpônxa hay chẳng... Song y kết luận rằng điều đó rất có thể bị coi là một sự phản bội, mà liệu thì y không muốn.

Lão Ignaxur mang thư từ đến. Đó là các thư riêng mà viên thư ký không mở, chúng gồm ba bức thư mới của Nina cùng một bức điện dài dằng dặc của lão Kunixki, trong đó lão yêu cầu Dyzma nhanh chóng lo hộ vấn đề là vệt đường sắt, vì chuyện này hiện đang trở nên rất cần kíp.

Ksêpixki đến đúng lúc Dyzma đang đọc bức điện ấy. Hắn mở đầu câu chuyện bằng những lời đùa cợt về chủ đề cuộc dạo chơi với nữ bá tước Lala, hắn kể vài giai thoại, rồi như tình cờ thông báo rằng ở ngân hàng mọi chuyện đều ổn thỏa, sau đó hắn hỏi nhẹ nhàng:

– Cái ông Bôtrếch ấy là ai vậy, thưa ngài chủ tịch?

Nikôdem bối rối.

– Bôtrếch à?

– Vâng, một người béo hù. Ngày nào ông ta cũng tới ngân hàng và cứ nằng nặc đòi gặp bằng được ngài chủ tịch, dường như ông ấy tin chắc rằng ngài sẽ đồng ý tiếp vậy. Ông ta có phải là người quen của ngài chủ tịch không ạ?

– À, phải...

– Vì, thưa ngài, tôi lại cứ nghĩ đó là một người loạn óc.

– Tại sao?

– Vì khi tôi bảo với ông ta rằng ngài chủ tịch chỉ tiếp khách vào thứ sáu, ông ta bèn nổi khùng lên. “Cái gì kia, - ông ta bảo - vào thứ sáu à, vào thứ sáu thì ngài chủ tịch đại nhân có thể tiếp bất kỳ ai, nhưng ông cứ coi chừng đấy, trước sau gì ngài chủ tịch cũng sẽ vất tai ông vì không cho tôi vào. Cái ngài chủ tịch nhà ông ấy mà - ông ta nói, - đối với tôi chỉ là một...”

Dyzma ngồi yên, đỏ mặt như cà chua.

– Hắn còn nói gì nữa không?

Ksêpixki châm một điếu thuốc lá rồi nói thêm:

– Một kẻ gây sự và xấu hổ... Thậm chí y còn điên khùng đến mức đưa ra những lời đe dọa chính ngài chủ tịch nữa chứ, y đe sẽ cho ngài biết tay và vân vân...

Nikôđem nhú mào lần bầu:

– Phải... Nay ông Ksêpixki, nếu như y đến lần nữa, ông hãy để y vào gặp tôi... Đó là một kẻ dở hơi... Bao giờ y cũng vẫn thế đấy...

– Xin vâng, thưa ngài chủ tịch.

Hắn nói rất bình thường xong Đyzma vẫn nghi ngờ không hiểu Ksêpixki đã đánh hơi thấy hay đang muốn đánh hơi thấy điều gì hay chưa. Y quyết định bằng mọi giá sẽ buộc Bôtrếch câm miệng.

Ksêpixki ở lại dùng bữa tối với Nikôđem. Câu chuyện xoay quanh Kôbôrôvô, Đyzma thở dài đánh thượt, thốt ra:

– Sống ở thôn quê dễ chịu và yên ổn biết chừng nào...

– Kỷ niệm của ngài chủ tịch về Kôbôrôvô thật là đẹp, - Ksêpixki nhận xét. - Đó thật là cả một tài sản! Vậy ngài chủ tịch hãy để cho Nina li dị với lão Kunixki rồi cưới nàng về có hơn không?

– Thôi đi, - Đyzma lắc đầu, - giá Kôbôrôvô là của cô ta thì mọi sự chỉ cần một chớp mắt là xong!

– Nhưng dù sao, về danh nghĩa, cô ta vẫn là chủ kia mà?

– Thế thì sao? Kunixki có toàn quyền, không hạn chế.

– Giấy ủy nhiệm toàn quyền vẫn có thể xóa được.

Nikôđem nhún vai.

– Nhưng hồi phiếu thì không thể rút được.

Ksêpixki suy nghĩ và khe khẽ huýt sáo.

–Ồ, - Đyzma ném ra, - chuyện vô vọng!

Ksêpixki vẫn không thôi huýt sáo.

– Ngày mai ta có việc gì không? - Nikôđem hỏi:

– Ngày mai... Cũng không có gì đặc biệt. À có đấy, có giấy mời đi xem xiếc. Một pha gay cấn cực kỳ. Tay vô địch thế giới, đại lực sĩ, tôi quên mất tên là gì, đã đến nước ta, y sẽ đấu nhau với vô địch Ba Lan, Viêlaga. Ngài chủ tịch có mê vật Pháp không?

– Có chứ. Ta đi, hà? Mấy giờ?

– Tám giờ ạ.

Sau khi chia tay viên thư ký y đi nằm. Khi thay bộ quần áo ngủ y mới thấy rằng trên cổ y vẫn còn đeo ngôi sao vàng. Y vội vàng tháo nó ra bỏ vào một bao diêm rỗng giấu ngay vào ngăn kéo, rồi y tắt đèn, làm dấu thánh để đề phòng mọi sự.

Ngày hôm sau, những điều dự đoán của y trở thành hiện thực. Lão Bôtrếch xuất hiện lúc một giờ chiều. Quả thực lão cư xử có vẻ quá tự tin. Ngay từ xa người lão đã toát ra mùi vốtca nồng nặc.

Đyzma bèn thay đổi chiến thuật.

Y chìa tay cho Bôtrếch, đẩy cho lão một chiếc ghế và cố làm ra vẻ lịch sự hỏi lão xem có thể giúp lão được việc gì. Ngược lại Bôtrếch càng được thể, cảm thấy tự tin hơn, nên không hề cân nhắc cả trong cử chỉ lẫn trong lời nói. Lão cả gan thân mật đến mức dám vỗ vai ngài chủ tịch.

Cái đó thật là chuyện quá quắt đối với Đyzma. Y bật dậy, quát lớn:

– Cút ngay! Đồ thổ tả! Cút ngay!

Bôtrếch nhìn y một cách độc địa và đứng dậy.

– Rồi nhà anh sẽ còn nhớ đời, nhìn hăn kia, oai gớm nhỉ!

– Mà còn muốn gì ở tao nữa? Đồ khốn nạn, muốn tiền phải không? - Đyzma tức sùi bọt mép.

Bôtrếch nhún vai.

– Tiền cũng có ích chứ sao.

– Uuu... Đồ khốn kiếp!...

Nikôđem rút ở túi ra hai mươi *zuôty*, sau một lúc ngần ngừ lại thêm một đồng hai mươi nữa.

– Sao ông lại cáu, ông Nikôđem, - Bôtrếch nói giọng dàn hòa, - nào tôi có muốn gây sự gì xấu cho ông đâu cơ chứ...

– Không muốn, không muốn, thế tại sao ông hờ chuyện ra với thư ký của tôi, hả?

Bôtrếch lại ngồi xuống.

– Xà, ông Nikôđem ơi! Chúng ta sống hòa thuận không tốt hơn sao? Ông giúp tôi, còn tôi sẽ không làm hại gì ông...

– Thế có lẽ không phải chính tôi mang cho ông việc làm đấy chắc?

– Việc làm mà làm gì cơ chứ, - Bôtrếch nhún vai, - tám tiếng đồng hồ con người phải vất vả để được nhận bốn trăm cái đồng *zuôty* chết đói. Trong khi đó nhà máy lại ầm ầm ầm ầm, thần kinh ai mà chịu nổi kia chứ. Đó không phải là việc dành cho tôi...

– Thế có lẽ biến ông thành thủ tướng mới vừa hả, sao? - Dyzma nhạo báng.

– Ông nhạo mà làm gì, ông Nikôđem, thế tại sao người ta lại biến được ông thành ngài chủ tịch ngân hàng?

– Bởi tôi có trí tuệ, ông hiểu chưa?

– Ai cũng có trí óc của mình cả. Tôi nghĩ là nếu như ông có thể trở thành ngài chủ tịch, thì thật là kém danh giá nếu như tôi, thủ trưởng ngày trước của ông, lại không có nổi lấy đồng lương trừng tám trăm *zuôty*.

– Ông điên chắc, ông Bôtrếch? Tám trăm *zuôty*, ai trả cho ông từng ấy?

– Đừng có bịa làm gì, ông Nikôđem, tôi biết chắc nếu ông cố một tý thì chẳng phải chỉ có một kẻ trả cho tôi ngần ấy đâu.

Trong mắt Đyzma ánh lên vẻ căm giận. Đột nhiên y quyết định nhanh chóng.

– Thôi được rồi, ông Bôtréch, tôi thấy là phải... Hừm... tôi có thể cho ông làm phó giám đốc Kho Rượu Quốc Gia... Ông muốn chứ?

– Việc này chắc là sẽ khá hơn rồi đấy. Thế tôi có thể được nhận nhà ở chứ? Rồi phải chuyển gia đình về đây cơ mà.

– Tất nhiên rồi, có nhà ở. Một căn hộ đẹp đẽ, bốn phòng, có bếp, than đốt không mất tiền, điện cũng thế.

– Thế còn lương?

– Lương độ chừng một nghìn đồng gì đó.

Lão Bôtréch rạng rỡ cả mặt mày. Lão đứng dậy ôm choàng lấy Đyzma.

– Đấy, ông thấy chưa, ông Nikôđem, dù sao chúng ta cũng là người cùng quê hương xứ sở, ta phải giúp đỡ lẫn nhau phải không ông.

– Dĩ nhiên rồi, - Nikôđem khẳng định.

– Bao giờ tôi cũng là bạn của ông. Khi những kẻ khác xa lánh ông, bảo rằng ông là con hoang, một đứa trẻ ngoài giá thú, một đứa con bị bỏ rơi...

– Ông có thôi ngay đi không, đồ thổ tả!

– Là nói nói rằng những kẻ khác trong cả huyện Uyxkốp đều bảo ông như thế, nhưng tôi đều chẳng để lọt tai, thậm chí tôi tiếp ông ở nhà tôi nữa chứ...

– Vinh hạnh lớn lao quá nhỉ! - Đyzma khinh bỉ nhăn mặt.

– Đã có hồi điều đó là lớn lao, - Bôtréch thản nhiên nhận xét, - nhưng ta cãi cọ nhau mà làm gì.

Nikôđem ngồi ủ rũ như đêm tối. Hồi ức về việc y là một đứa con bị bỏ rơi khiến lòng y quặn thắt. Đột nhiên, y hiểu rõ rằng: Vacsava chỉ có một chỗ cho một trong hai người - hoặc y, hoặc Bôtréch - và không riêng gì Vacsava.

Vẻ mặt khoan khoái của Bôtréch hẳn sẽ biến mất ngay không để lại dấu vết gì nếu như lúc này lão có thể đọc được những ý nghĩ của người nhân viên dưới quyền mình ngày trước.

– Tôi bảo ông thế này, ông Bôtréch nhé, - Đyzma lên tiếng, - ngày mai ông tới đây, mang theo các thứ giấy tờ của ông, tất cả mọi thứ giấy tờ, vì việc chạy cho ông một cương vị như thế không phải là chuyện dễ. Cần phải trình bày và giải thích rất nhiều để chứng minh là ông hoàn toàn đủ khả năng làm phó giám đốc.

– Chân thành cảm ơn ông, ông sẽ không phải hối tiếc gì điều đó đâu, ông Nikôdem ạ.

– Tôi biết, tôi sẽ không hối đâu, - Đyzma lẩm bẩm, - bây giờ còn một điều nữa: không được hở cho bất kỳ ai một lời nào hết, vì số người xin ứng vào chân ấy có chừng hơn trăm, ông hiểu chứ?

– Hiểu rồi ạ.

– Vậy thôi. Ngày mai, đúng mười một giờ.

Có tiếng gõ cửa và trên ngưỡng cửa xuất hiện Ksêpixki.

Lão Bôtréch láu cá nháy mắt ra hiệu cho Đyzma và cúi chào y thật thấp, thấp đến mức khối bụng đầy mỡ của lão có thể cho phép.

– Xin kính chào ngài chủ tịch, tôi sẽ giải quyết theo đúng lệnh của ngài chủ tịch truyền ạ.

– Tạm biệt, ông có thể đi.

Nikôdem nhận thấy rằng tuy Ksêpixki giả vờ chăm chú nhìn vào những giấy tờ mà hẳn đang mang trong tay nhưng hẳn vẫn đưa mắt liếc theo lão Bôtréch vừa khuất sau cửa.

– Nào, có gì thế, ông Ksêpixki?

– Tất cả đều ổn ạ. Đây là giấy mời đi xem xiếc.

– À nhỉ, ta đi chứ?

– Bá tước tiểu thư Trarơxka vừa gọi điện thoại, nhưng tôi bảo rằng ngài chủ tịch đang bận.

– Đáng tiếc.

– Hê, hê, hê! Tôi hiểu ngài chủ tịch. Các tiểu thư Trarơxka thật là tuyệt vời... Hồi năm ngoái...

Hắn chưa nói dứt lời thì đại tá Varêđa đã lao vào văn phòng, quên cả đóng cửa.

– Chào Nikus! Các thiên thần mang cậu đi đâu mà mất hút thế?

– Cậu khỏe không, Vachiu?

Ksêpixki cúi chào và bước ra ngoài.

– Này, người anh em có biết không, - đại tá kêu lên, - tớ đến chỗ cậu vì chợt nghĩ không biết cậu có đi xem xiếc không: cậu biết không, hôm nay lực sĩ Traccô, người khỏe nhất thế giới, sẽ đấu với vô địch Viêlaga của ta đấy.

– Tớ có biết, thậm chí tớ đang định đi đây.

– Tuyệt quá! - đại tá vỗ vào đầu gối Dyzma. - Thế là sẽ đủ mặt cánh ta: Usưnxki, Ulanixki, Rômanôvich cùng vợ...

Chuông điện thoại réo.

– A lô!

Ksepixki báo rằng tiểu thư Trarơxka lại gọi điện thoại lần nữa, không rõ có nên nói điện thoại không?

– Ông nói đi... A lô!... Vâng, tôi đây, xin chào tiểu thư...

Y lấy tay che ống và thì thầm với Varêđa.

– Bá tước tiểu thư Trarơxka!

– Phiu..., phiu... - đại tá lắc đầu.

–Ồ không, tiểu thư không hề làm phiền gì hết. Ngược lại, tôi vô cùng hân hạnh...

Y nghiêng vai giữ ống nghe và châm thuốc lá rồi mời đại tá cùng hút.

– Nhưng thưa tiểu thư, tôi không hiểu biết gì nhiều về văn học... Lời nói danh dự đấy... Nhưng khi nào?

–... Thôi, được rồi, được rồi... Sức khỏe của lệnh ái tiểu thư ra sao ạ? Hừm... Tiểu thư biết không, tôi cũng thế, nhưng chuyện đó thì không nên nói qua điện thoại... Sao, đến nhà hát à? Ê ê ê... tiểu thư biết không, không biết các vị có vui lòng cùng tôi đến rạp xiếc hay chẳng?...Ồ không, hôm nay con người mạnh nhất thế giới sẽ đấu vật... Thế nào cơ?... Này Vaxéch, hẳn tên là gì nhỉ?

– Người Italia, Traccô... Không, bạn tôi, đại tá Varêđa đang ở chỗ tôi đấy mà...

– Nikus, hãy nói với nàng là tớ hôn tay nàng.

– Ông ấy xin được hôn tay tiểu thư... Ông ấy sẽ có mặt chứ... Nào, vậy thì hay lắm. Tôi sẽ đi xe của tôi đến đón các tiểu thư... Tạm biệt.

Y đặt ống nghe xuống và mỉm cười.

– Ô, các mục này, các mục này!...

– Họ cũng đi chứ? - đại tá hỏi.

– Làm sao họ không đi cho được!

– Vậy thì đi thôi, chúng ta đi ăn trưa đã.

– Ta mang luôn Ksêpixki theo.

– Tùy cậu, - Varêđa đồng ý.

Ở khách sạn, họ gặp Ulanixki và lập tức không khí trở lên vui nhộn.

– Các cậu có biết chuyện giai thoại về con chó *bundogor* và con chó *pintreréch* rồi chứ^[53]? Sao, nói xem nào? - ông ta hỏi khi người ta mang cà-

phê ra.

– Này, cẩn thận đấy nhé! - Varêđa cảnh cáo. - Cậu đừng quên rằng ai kể một chuyện giai thoại cũ sẽ phải nộp phạt một chai cô-nhắc đấy.

– Đừng dạy khôn thế, Vaxếch - Ulanixki làm ra vẻ mặt nghiêm nghị quở đại tá. - Người đặt ra luật lệ này chẳng là ai khác mà chính là tớ đây. Nhưng các cậu hãy nghe nhé. Một con chó giống *vurgien* đang ngồi ở góc phố Marsaukốpxka...

– Cậu vừa bảo rằng chó giống *Bundogơ*...

– Đừng phá quấy. Một con chó giống *vurgien* ngồi, nhìn thấy một con chó giống *bundogơ* to tướng từ trong Vườn Xaxkie chạy ra...

Đyzma nhồm dậy, lúng búng:

– Tôi xin lỗi một lát.

– Cậu biết chuyện này rồi à? - Varêđa hỏi.

Nikôđem chưa biết, nhưng y đáp:

– Biết rồi.

Y nhanh nhẹn khoác áo ngoài và chạy qua cánh cửa mà người gác đã mở hé sẵn.

Tài xế khởi động máy và mở cửa xe.

– Ông có thể quay về nhà, - Đyzma bảo ông ta.

Y đứng một lúc trên vỉa hè chờ cho chiếc ô-tô đi khuất, sau đó bước về hướng phố Biêlanxkia rồi ngồi vào một chiếc tắc-xi.

– Đến ngã tư Karônkôva.

Khi còn là một tay đánh đàn măng-đô-lin trong quán ăn “Thái Dương” y thường cùng bạn bè và những người quen thoáng qua lui tới chốn này. Khách khứa trong quán ăn thì hứng chí thường kéo cả dàn nhạc đi theo.

Đọc cái phố Karônkôva dài và hẹp có tới vài quán ăn như thế.

Khi xe dừng, Nikôđem trả tiền, chờ cho tài xế đánh xe đi khuất, y mới rẽ sang phố Karônkôva.

Hai bên đường phố gồm toàn những ngôi nhà xây bằng gạch đỏ: các nhà máy. Đây đó, những bức tường đơn điệu được chia cắt bởi những hàng rào gỗ cao hoặc một ngôi nhà nhỏ bé bằng gỗ, trong cửa sổ sáng mờ những bóng đèn điện nhỏ bé, sau lớp rèm che cửa vàng nhòe. Đó là những tửu quán lao động, chúng ít khác nhau đến nỗi khó lòng phân biệt quán nọ với quán kia.

Nikôđem bước đi thành thạo cho tới khi y đẩy một cánh cửa hẹp.

Ngay lập tức òa vào mặt y mùi bia và mùi bắp cải muối chua loét. Một chiếc quầy rộng, có lắp kính, được che bởi những tấm rèm trắng, chiếm mất một nửa căn phòng nhỏ, sàn đã phủ một lớp mùn cửa mới.

Từ sau chiếc rèm che màu xanh lục văng ra tiếng phong cầm và vĩ cầm ồn ã. Sau quầy là một người đàn ông u ám, mặt đỏ lựng, cùng với hai người đàn bà có tuổi. Trong phòng ăn chỉ mới có hai chiếc bàn có người ngồi.

Nikôđem bước lại gần quầy rượu.

– Cốc lớn chứ? Người chủ hỏi.

– Rót đi, - Đyzma trả lời.

Y nốc cạn rồi thò tay lấy cá muối chua.

– Thế nào, ông Malinôpxki, đắt hàng chứ?

– Cũng tạm tạm.

– Ở quán ông có Ambrôziak không, Ambrôziak chơi phòng cầm ấy?

– Mà sao? - chủ quán nghi ngại hỏi.

– Ông rót đi, - Đyzma nói rồi nốc cạn.

Y nhắm nháp một chiếc nấm nhỏ.

– Ông không nhớ tôi à, ông Malinôpxki?

– Biết bao nhiêu là người, - chủ quán hững hờ nhận xét.

– Tôi là Pyzdrai. Tôi chơi đàn ở quán “Thái dương”, phố Panxka hồi trước.

– Phố Panxka à?

– Phải. Chơi măng-đô-lin. Người ta gọi tôi là Pyzdrai.

Chủ quán không đợi yêu cầu, rót đầy cốc nữa.

– À phải, có đấy... Thế đằng ấy ra sao rồi?

– Vẫn sống thôi...

Y tợp một ngụm vốt-ca rồi lại hỏi:

– Ambrôziak đang chơi ở kia phải không? - Y hất hàm chỉ về phía tấm rèm che. - Ông nói tôi biết với, đó là bạn tôi mà.

– Đang chơi, - chủ quán thân nhiên đáp.

Nikôdem vớt một hạt đậu vào mồm và hé tấm màn vải hoa xanh.

Ở đây có đông người hơn, dàn nhạc đang chơi, chắc là chơi theo yêu cầu.

Tuy nhiên, người chơi phong cầm đã nhận ra Dyzma và khi dứt bản tăng-gô hần liền bước đến gần y.

– Chào cậu, Pyzdrai.

– Xin chào cậu, - y đáp gần như sung sướng. - Nhân dịp này, ông cho xin cốc bia, ông Malinốpski.

– À, khi một người bạn cũ tới thăm thì ông cho hai vại có mấy giọt vào, - người chơi phong cầm nói thêm.

Họ nốc cạn.

– Cậu có việc cần à? - Ambrôziak hỏi.

Nikôdem gật đầu.

– Giờ cậu làm ở đâu?

– Tớ ơ ơ - y đáp sau một lúc lưỡng lự, - ê, tớ ở tỉnh lẻ.

– Vẫn sống chứ?

– Vẫn sống.

– Nếu cậu có chuyện thì ta ngồi vào một góc.

Cả hai cầm lấy vai bia và ngồi xuống cạnh cửa sổ.

– Ambrôziak này, - Dyzma mở đầu, - là người quen cũ cậu phải giúp tớ việc này...

– Việc gì?

– Tớ cần ba hoặc bốn người, những người không biết sợ và giải quyết gọn.

– Việc “trót” à? - người chơi phong cầm hạ giọng hỏi.

Nikôđem lắc lư người trên ghế ngồi.

– Một thằng cha chơi tớ sống dở chết dở.

– Khách chính trị à? - Ambrôziak tò mò hỏi.

– Không, làm gì có chuyện, một thằng... khốn nạn...

– Mà sao? Phải khử à?

Nikôđem gãi vai.

– Không, cần gì, chỉ cần bịt mồm để hăn khỏi lôi thôi...

Người chơi phong cầm nghiêng ly, nhổ toẹt xuống đất.

– Có thể, sao lại không, có điều cần phải chia ra chừng một bách gì đó... có thể một bách hai sọi.

– Tớ chi được, - Dyzma đáp.

Ambrôziak gật đầu, đứng dậy và biến vào sau rèm. Dyzma chờ đợi.

Lát sau người chơi phong cầm quay trở lại cùng với một người nhỏ bé tóc màu sáng nhạt có đôi mắt tươi cười.

– Các bạn làm quen đi: bạn Pyzdrai, Franéch Lévăndôpstrăc.

Người đàn ông tóc màu sáng chìa tay, bàn tay thô nhám và to lớn lạ thường.

– Ai chết thế? - y hỏi vui vẻ.

– Cũng thường thôi, - Dyzma trầm ngâm đáp, - một việc nhỏ nhỏ.

– Đã có việc thì chắc có cả tiệc chứ?

Nikôđem gật đầu cho chủ quán.

– Ông Malinôpxki, một chai trắng và cốt lét thịt lợn.

Ambrôziak nghiêng người sang phía người đàn ông tóc vàng.

– Franéch, cậu sẽ lấy ai?

– Tôi nghĩ rằng Antéch Klavis và Bô vợ. Thế là đủ.

– Ba người đủ chưa? - Nikôđem hỏi lại, vẻ nghi ngại.

– Thế nào? Y khỏe lắm à?... Già hay non?

– Non choẹt. Từ tỉnh lẻ đến mà... Béo như cái thùng phi.

– Làm được! - Franéch gật đầu, - nhưng xin lỗi, ông là ai ấy nhỉ?

– Franéch, cậu biết chuyện ấy làm gì cơ chứ, - Ambrôziak, xen vào, - bạn tớ - thế là đủ. Thọc mũi khắp nơi mà làm gì?

– Tớ chẳng thọc mũi đâu, chẳng qua hỏi thế thôi. Nào, vậy ông nói xem nào.

Nikôđem cúi xuống và bắt đầu giải thích.

Cả Lévăndôpxki lẫn người đánh phong cầm đều uống khá cả, song Dyzma vẫn cầm cự được với họ. Chẳng mấy chốc người chủ quán lại phải lấy cái chai rỗng và đặt thay vào đó một chai đầy. Cũng không chờ gọi thêm, ông ta mang tới những miếng cốt lét nguội và đưa chuột muối chua.

Ông ta biết rằng hễ ai “có chuyện” với Lévăndôpxki thì không thể thiếu “nhậu” được.

Ambrôziak mấy lần bị gọi đứng dậy để vào chơi với ban nhạc, xong rồi quay trở lại bàn. Chủ quán châm ngọn đèn khí đốt. Cửa ra vào lúc, lúc lại mở cho những vị khách mới vào quán.

Gần như tất cả mọi người đều cúi chào Lêvănđốpki, còn hăn chỉ khẽ gật đầu đáp lễ.

Đyzma đã từng nghe nhiều về hăn. Song y không bao giờ ngờ rằng kẻ cướp lừng danh này, kẻ mà lưỡi dao đã từng làm khiếp đảm không ít người thuộc khu Vôla và Tryxtơ, lại có vẻ ngoài trẻ thơ và ôn hòa thế. Dù sao y cũng biết chắc rằng công việc đã được trao vào một bàn tay đáng tin cậy.

Gần tám giờ, y thanh toán tiền và kín đáo tuồn vào tay Franéch đồng một trăm *zuôty*.

– Cái chính là phải moi kỹ túi, không để lúc lại dấu vết gì, - y nói thêm khi bắt chặt bàn tay răn đánh để từ biệt.

Lúc y bước ra, Ambrôziak tiễn y đến cửa rồi sau khi cam đoan rằng Franéch là loại “bê-tông cốt thép” hăn đề nghị y cho vay mười *zuôty*: cất tiền vào túi, hăn nói với vẻ hơi giễu cợt:

– Ở thôn quê các cậu kiếm khá thật đấy nhỉ. Tiền như nước!

– Ồi, cũng nhì nhằng thôi.

Đường phố vắng vẻ. Y bước đến ngã tư phố Vonxka và dừng lại ở bên tàu điện.

Chẳng mấy chốc tàu số mười đến.

Rạp xiếc chật ních những người là người. Trong hỗn âm của nhiều giọng người cùng nói trộn vào nhau, lạnh lót vang lên những tiếng rao hàng của đám trẻ con chạy quanh người xem.

– Sôcôla, nước chanh, bánh bâng đây!

Lúc Nikôđem bước vào rạp cùng với hai tiểu thư Trarơxka, dàn nhạc đang chơi một bài hành khúc và các lực sĩ nối nhau bước ra võ đài.

Họ có độ chừng mười người. Những người đàn ông cực kỳ cao lớn, với những bắp thịt phát triển đến quái dị, với những chiếc cổ to như cổ bò, mặc những cái quần dệt kim ngắn ngắn để lộ làn da đầy lông xoắn tít.

Họ bước đi nhịp nhàng thành một vòng quanh võ đài.

Khi vào được lô của mình, nơi đại tá Varêđa đã có mặt, tiểu thư Marietta Traroxka tươi cười nói:

– Cả một núi thịt đáng thán phục!

Họ chào nhau.

– Đó là anh chàng Mik, - Varêđa thông báo - Thân hình y có vẻ trẻ con thế kia nhưng còn khỏe hơn khối người trong đám hà mã kia đấy.

Cuộc biểu diễn bắt đầu.

Các lực sĩ đứng dưới thành hàng, trọng tài đứng bên bàn giám khảo giới thiệu tên từng người.

Kèm theo tên mỗi người ông ta lại nói thêm những danh hiệu: vô địch Anh quốc, vô địch Braxin, vô địch châu Âu v.v...

Nghe thấy tên của hai người trong số đó, cả rạp vang lên tiếng vỗ tay: người ta chào mừng Viêlaga - vô địch Ba Lan - và Traccô - người Italia khổng lồ.

Sau đó, võ đài được bỏ trống, chỉ còn lại hai đấu thủ: một gã người Đức to lớn với hai cánh tay dài như vượn và chàng lai đen Mik nhỏ thon, bên cạnh địch thủ của mình nom chàng như một con linh dương, chỉ chốc nữa thôi sẽ bị tê giác xéo nát.

Tiếng còi vang lên, hai đấu thủ bập vào nhau.

– Hẳn tóm được chàng ta rồi! - Dyzma thốt lên khi thấy chàng lai đen ngã người ra thảm dưới sức nặng của đấu thủ người Đức.

– Chưa đâu, người anh em ạ, - Varêđa mỉm cười, - còn một chán mới áp được cả hai bả vai con cá *pixkor* này xuống thảm.

Quả thực, bằng một động tác khéo léo, chàng lai đen thoát khỏi tay đối thủ, và khi đối thủ thở dồn dập, cố nhắc người chàng lên cao để ném xuống thảm đấu một lần nữa, thì đột nhiên Mik lại nhún thêm một chân xuống đất, động tác có vẻ như hỗ trợ thêm ý đồ của tay người Đức nhưng lại có kết quả thật phi thường. Đó là vì thân hình ngăm ngăm của chàng lai đen loáng thành một vòng cung trên đầu đối thủ đang giữ tay chàng, khiến cho y mất thăng bằng, ngã ngửa ra. Chính lúc ấy chàng lai đen nhảy ngang đến đè lên ngực y.

Trọng tài với chiếc còi trong miệng chạy đến đúng lúc để nắm bắt thời điểm hai bả vai đấu thủ người Đức cùng chạm xuống mặt thảm. Việc đó chỉ kéo dài trong một chớp mắt, vì kẻ thua cuộc rống lên một tiếng man dã, bật dậy, hất ra khỏi người mình đấu thủ vừa thắng cuộc, dễ như một con ngựa hất người cưỡi thiếu kinh nghiệm ra khỏi yên vậy.

Tuy nhiên, trận đấu đã kết thúc và chủ tịch hội đồng trọng tài tuyên bố chàng lai đen thắng cuộc, chàng mỉm cười cúi chào bốn phía chung quanh cảm ơn những chàng võ tay như sấm động.

Ngược lại, kẻ thua cuộc rời khỏi võ đài, mồm chửi thề, bị đám người xem huýt sáo tiễn theo.

– Ôi, anh ta mới tuyệt vời làm sao, anh chàng lai đen ấy, - tiểu thư Marietta Trarøxka tán thưởng. - Như đúc bằng đồng vậy! Thừa ngài chủ tịch, có điều tiếng gì không nhỉ, nếu chúng ta mời anh ta dùng bữa tối?

– Kìa, Marietta! - cô em phản đối.

– Có nhẽ không tiện lắm, - Dyzma bảo, nhưng những người trong bọn họ lại có ý kiến rằng đó là việc hấp dẫn không kém những việc khác, chỉ cần họ đến văn phòng ăn tối là ổn cả thôi.

Trong lúc đó trên võ đài xuất hiện cặp đấu thứ hai.

Dyzma say sưa ngắm nhìn những người đang đấu. Trong những lúc nguy hiểm, y hồi hộp xiết chặt nắm tay, khiến các khớp xương kêu khùng khục. Qua hai hàm răng nghiến chặt của y chốc chốc lại bật ra những lời khích lệ:

– Mạnh nữa! Hạ hân đi!...

Những tấm thân nhảy bóng mờ hôi lăn lộn trên võ đài, trong tiếng thở hồng hộc và tiếng rít của những chiếc cổ bị chẹt cứng.

Từ phía người xem chốc chốc lại bật lên những tiếng hò hét, tiếng hoan hô hoặc tiếng huýt sáo.

Đã mấy đôi lực sĩ thay thế nhau.

Rốt cuộc cũng đến lượt trận đấu chính, gay cấn nhất của buổi tối hôm ấy.

Hai địch thủ khỏe nhất đứng đối diện nhau. Vô địch Ba lan, Viêlaga, có đôi vai rộng kinh khủng và bộ ngực như dũng sĩ Heckulex, với chiếc mũi ngắn ngắn đã bị vẹo vọ và mái tóc cắt cụt lùn gây ấn tượng của một con đười ươi. Đối diện là chàng Traccô cao và gầy hơn, có làn da óng mượt bên dưới chạy giần giật những cuộn bắp thịt, đứng trên hai chân dạng rộng, giống như hai thân cây sồi gân guốc.

Trong bầu không khí im lặng như tờ vang lên tiếng còi.

Hai địch thủ, không hề vội vã, gườm gườm nhìn nhau và tiến lại gần nhau. Cả hai đều coi trọng trận đấu trước mắt, song ngay từ cú ôm đầu tiên đã thấy ngay rằng mỗi người chọn một chiến thuật khác nhau. Chàng Ba Lan muốn cuộc đấu diễn ra với tốc độ thần tốc. Ngược lại chàng Italia muốn kéo dài keo vật càng lâu càng tốt, mong sẽ làm địch thủ mất dần sức.

Chính vì thế chàng ta không chống trả mạnh và chỉ sau vài hiệp đã để cho đối thủ kéo xoay người nằm sấp bụng trên thảm đấu.

Viêlaga đứng phía trên người chàng Italia cố sức lật chàng ta lại. Việc đó kéo dài chừng mấy phút. Thấy không thể lật nổi, anh bắt đầu cọ vào cổ đối thủ.

– Anh ta làm gì thế nhỉ? - tiểu thư Marietta hỏi.

Varêda nghiêng sang phía nàng và vừa không rời mắt khỏi võ đài vừa giải thích:

– Như thế gọi là tẩm quất đấy. Xin tiểu thư lưu ý rằng không được phép đánh, nhưng xoa bóp kiểu đó thì lại được. Bằng cách đó, người ta sẽ khiến cho cơ cổ bị nhão ra, đồng thời khiến đối thủ yếu sức đi.

– Mà da lại bị đau đớn nữa chứ.

Rõ ràng chàng Italia cũng hiểu như thế, vì chàng ta đột nhiên bật dậy, và sau khi luồn khỏi tay đối thủ, chàng tóm ngang hông vô địch Ba Lan từ phía sau lưng.

Song tay chàng quá ngắn so với vòng hông Viêlaga. Đối thủ hít mạnh một hơi, khiến bụng căng phồng ra, và hai tay đang nắm vào nhau của Traccô tuột ra ngay lập tức.

Người xem đón nhận kết quả ấy bằng những tràng vỗ tay vang động.

Nói chung ngay từ đầu đã có thể chắc chắn rằng mọi cảm tình của khán giả đều dồn cho phía đấu thủ người Ba Lan.

Trong khi đó trận đấu chưa có kết quả khiến cho Viêlaga nổi cáu, cáu kỉnh không thể giấu nổi. Những tiếng hò hét từ phía khán giả càng khiến cho anh ta cáu hơn:

– Viêlaga, đừng bỏ cuộc!

– Quật thẳng cha Italia đi!

– Hoan hô Viêlaga!

Đôi mắt của chàng lực sĩ vẫn máu đỏ, ngực chàng bật ra những tiếng rên khô khốc.

Trận đấu mỗi lúc một gay cấn hơn. Hai thân hình bện chặt vào nhau, đầm đìa những giọt mồ hôi.

Viêlaga điên cuồng tấn công đối thủ, chàng Italia cũng chống trả kịch liệt, nhưng bao giờ cũng tỏ ra có phong cách rất đẹp và đúng luật, trong khi đó Viêlaga rõ ràng đã không kìm nổi niềm ham muốn dữ dội muốn hạ bằng được anh chàng người Italia, khiến trọng tài đã mấy phen phải can thiệp, nhưng Viêlaga sử dụng những miếng trái phép.

Đột nhiên chàng tóm được Traccô trong một miếng kẹp hóc hiểm thường được gọi là miếng Nenxơn kép. Hai cánh tay đồ sộ của anh từ phía sau lưng vòng dưới hai tay chàng Italia rồi siết chặt trên gáy chàng ta.

Cả rạp lặng người chờ đợi.

Hai đối thủ giữ nguyên thế bất động như đã hóa đá, một thế bất động mà căng thẳng đến nỗi những bắp thịt dường như sắp bật rách cả da.

Viêlaga xiết chặt tay. Bộ mặt của đấu thủ Italia đầu tiên đỏ tía lên, rồi tái xám đi. Hai mắt lồi ra trợn ngược vì nỗi đau đớn không thể chịu đựng nổi, từ mồm anh ta nước dãi chảy lều thêu theo cái lưỡi thè lè ra.

– Kinh tởm quá! - tiểu thư Marietta thốt lên, đưa tay che mắt.

– Anh ta giết chết hẳn mất thôi, - cô chị sợ hãi, - ngài chủ tịch, thật là khủng khiếp...

– Cứ để anh ta vận cổ hăn đi! - Dyzma đáp.

– Ngài chủ tịch, thật là đáng xấu hổ! - Marietta bực tức.

– Nhưng hăn có thể đầu hàng kia mà, - đại tá nhún vai.

Nhưng rõ ràng anh chàng người Italia không hề nghĩ tới chuyện đầu hàng. Chàng chịu đựng nỗi cái đau kinh người và rõ ràng chàng không hề lùi bước.

Viêlaga cũng hiểu như thế, và biết là chẳng mấy chốc nữa tiếng còi của trọng tài báo giờ giải lao sẽ vang lên nên anh ta quyết bằng mọi giá phải kết thúc trận đấu.

Bằng một động tác đột ngột, anh ta vật nghiêng người đối thủ và khéo léo ngáng chân khiến đối thủ ngã vật xuống rồi lao cả người đè lên hai vai đối thủ.

Cả rạp xiếc như rung lên. Những tiếng hò hét, cơn bão tiếng hoan hô và tiếng dầm của hàng nghìn bàn chân hòa vào nhau thành một thứ tiếng ồn ào, trong đó cả tiếng còi của trọng tài lẫn tiếng chuông của chủ tịch hội đồng cũng chìm ngấm.

– *Bravô, bravô, Viêlaga!* - Đyzma gào đến toát cả mồ hôi.

Trong khi đó hai võ sĩ nhóm người dậy khỏi thảm đấu.

Viêlaga cúi chào bốn chung quanh, ngược lại Traccô bước đến gần bàn giám khảo và vừa nói điều gì đó vừa xoa xoa chiếc cổ tím bầm.

Cuối cùng tiếng ồn ào cũng lắng bớt. Khi ấy, trọng tài bước ra giữa khán đài tuyên bố:

– Trận đấu vật giữa vô địch Ba Lan, Viêlaga và vô địch Italia, Traccô, chưa phân thắng bại, vì một miếng không cho phép. Ban giám khảo quyết định...

Những lời tiếp theo của ông bị chìm đi trong những tiếng phản đối.

– Không đúng!

– Anh ấy không ngáng chân!

– Trọng tài ngu!

– Viêlaga thắng rồi!

– Thắng Italia xéo đi!

Cuối cùng người ta cũng để cho chủ tịch ban giám khảo lên tiếng.

– Thưa quý vị. Trận đấu chưa phân thắng bại, vì Viêlaga đã ngáng chân. Không chỉ riêng trọng tài mà chính tôi cũng trông thấy.

– Không đúng, không ngáng chân! - Đyzma hét lên.

– Có ông nói không đúng thì có! - chủ tịch phản nộ.

– Sao kia? - Đyzma gào lên. - Sao kia? Một khi tôi đã nói rằng không ngáng, tôi, chủ tịch Ngân Hàng Lương Thực Quốc Gia, thì có thể tin ở tôi hơn tin thằng cha gà mờ đeo còi kia.

Rạp xiếc dậy lên những tiếng hoan hô.

– *Bravô, Bravô!*

Vị chủ tịch nhóm người dậy tại chỗ và kêu lên:

– Ban giám khảo quyết định kết quả đấu vật chứ không phải công chúng.
Trận đấu bất phân thắng bại.

Đyzma hoàn toàn mất tự chủ, y gào lên vang khắp rạp:

– C...

Hiệu quả thật to lớn. Cả rạp như cồn lên một cơn bão lốc những tràng vỗ tay, tiếng cười và tiếng hò reo, trong đó cái từ vừa được Đyzma văng ra được người ta lặp đi lặp lại mãi.

Nikôđem thọc hai tay vào túi, nói to:

– Ta ra khỏi cái nhà này đi thôi, phát điên lên mất.

Họ vừa đi vừa cười.

– Nào, - đại tá Varêđa nói, - bây giờ cậu mới thật là nổi tiếng nhé!

– Ê ê ê...

– Không êêê gì cả... nhất định nổi tiếng! Ngày mai cả Vacsava sẽ chỉ kháo nhau chuyện này cho xem. Rồi cậu thấy. Người ta thích những từ mạnh mà...

Hôm sau, người ta không chỉ nói về chuyện đó thôi mà còn viết nữa. Gần như tất cả các nhật báo để đăng những bản tường trình chi tiết và nhiều dăm ốt về chuyện đã xảy ra, thậm chí một số tờ báo còn đăng cả chân dung người anh hùng của buổi tối hôm ấy.

Nikôđem tự thấy bức với chính mình.

– Tôi có lý khi mắng bọn chúng, - y bảo với Ksêpixki, - nhưng bây giờ chắc hẳn người ta sẵn sàng coi tôi là một thằng cha lỗ mãng.

– Chuyện vật ấy mà, - Ksêpixki an ủi.

– Bởi cái lũ khốn kiếp ấy khiến người ta điên tiết quá kia chứ!

Chương 13

Phố Krôkhơmanna buổi này hoàn toàn vắng tanh vắng ngắt. Cũng chẳng có gì là lạ bởi đã qua nửa đêm, mà dân cư của khu này thường phải dậy vào sáu giờ sáng để đi làm. Trong ánh sáng mờ ảo của những ngọn đèn đường thấp bằng khí đốt, những ngôi nhà xây bằng gạch đỏ ngủ yên. Thảng hoặc lắm mới vang lên tiếng bước chân những người bộ hành đang vội vã rảo bước trở về nhà.

Riêng trong một khung cổng có ba người đàn ông đang ngủ đứng. Họ đứng im lặng, tựa vào tường. Họ chờ. Có thể nghĩ rằng họ đã thiếp đi rồi, giá như không có những chấm thuốc lá đỏ bầm lập lòe.

Đúng lúc ấy chợt vang tới tai họ tiếng những bước chân nặng nề. Có ai đó đang đi từ phía phố Giêlazna lại. Một trong những kẻ đang phục trong cổng quỳ xuống và thận trọng nhô đầu ra, sát mặt đất, rồi thụt ngay lại và thì thào:

– Hẳn đấy.

Tiếng bước chân lại gần và một phút sau họ nhìn thấy một người đàn ông thấp béo mặc chiếc áo bành tô mùa thu. Khi ông ta đi lướt ngang qua cổng, họ liền theo ngay đằng sau.

Ông ta ngoái nhìn lại.

– Ông ơi, - một tên tóc vàng gầy gò gọi. - Ông có diêm không?

– Có đây, - người đàn ông đứng lại, thò tay vào túi.

– Ông là Bôtrếch à? - đột nhiên tên tóc vàng hỏi.

Người đàn ông thấp béo nhìn hẳn

– Ông ở đâu mà biết tôi?

– Ở đâu hả, thằng khốn nạn, ở chỗ mà mày không chịu giữ mồm giữ miệng ấy!

– Bao giờ...

Ông ta không kịp dứt lời. Quả đấm khủng khiếp của một cánh tay rắn như danh đã khiến ông ta đập mũi và đập môi trên. Đồng thời ông bị nhận thêm một cú đập vào đầu từ phía sau và một cú đá vào bụng.

– Jêxu! - ông ta kêu lên, ngã lặn xuống rãnh nước.

Trong đầu ông ta kêu u u, trong mồm ông ta cảm thấy có mùi máu.

Song những kẻ tấn công chưa xem là đã xong việc. Một tên cúi xuống người đang nằm thui liên tiếp vào bụng và ngực ông ta, tên khác chạy xuống đường, dùng gót giày đá cho ông ta hai cái thật lực vào mặt.

Nỗi đau đốn khủng khiếp khiến người đàn ông bật dậy. Với một tốc độ khó tưởng tượng nếu so với số mỡ của mình, ông ta đứng được lên và gào lạc cả giọng:

– Cứu tôi với! Cứu tôi với!...

– Bịt mồm nó lại! - tên tóc vàng rít lên bằng một giọng hỗn hển.

Tên thứ hai túm ngay chiếc mũ của người bị đánh đang rơi trên vỉa hè ấn mạnh vào bộ mặt đã bị đánh nát của ông ta.

– Cứu tôi với! Cứu tôi với! - người đàn ông vẫn không ngừng kêu lên.

Phía xa, ở chỗ góc phố, có ai đó dừng chân lại.

– Đây, Franéch, có ai tới kìa.

– Cứu tôi với! Cứu tôi với!...

– Chịu rồi, phải “sờ” hăn thôi!

Lò xo dao gấp bật đánh tách, lưỡi dao dài rộng bản thọc ngấp đến tận chuôi vào thân người, không một tiếng động.

Một lần, hai lần, ba lần...

– Thôi!

Y chùi dao vào áo bành tô. Hai tên còn lại nhanh nhẹn sục tìm các túi. Đồng hồ, hộ chiếu, ví...

Lát sau, phố Krôkhomanna lại vắng vẻ hoàn toàn.

Trời bắt đầu ngả màu xám xám khi hai viên cảnh sát đi xe đạp rẽ vào phố này. Đội tuần đêm.

– Nhìn kia, - một người thốt lên, - có ai đang nằm kia.

– Chắc lại say thôi.

Họ nhảy xuống xe và lập tức nhận ra qua vũng máu thực trạng của sự việc mà họ vừa bắt gặp.

– Y bị thịt như một con lợn.

– Bắt mạch xem nào.

– Lạnh rồi.

– Cái dân này, mẹ chúng nó chứ, phải đến sở báo thôi.

– Thế là ba vụ trong tuần này.

Trời bắt đầu đổ mưa. Một thứ mưa lay phay, lạnh lẽo của mùa thu.

Đêm hôm qua, đội tuần tra xe đạp của Phòng cảnh sát quốc gia quận VIII tìm thấy ở phố Krôkhomanna một xác đàn ông chừng năm mươi tuổi.

Bác sĩ của Phòng cấp cứu đã đến nơi, xác nhận rằng nạn nhân chết do một vật nhọn chọc thủng túi tim gây chảy máu, cộng với vỡ sọ. Vì mặt nạn nhân bị hoàn toàn tổn thương nên rất khó xác định nhận dạng. Không tìm thấy giấy tờ hay một vật gì có thể giúp cho việc điều tra được dễ dàng. Thi thể đã được chuyển đến viện giải phẫu. Người ta cho rằng nạn nhân bị giết do thanh toán đảng phái.

Ngài chủ tịch Nikôđem Đyzma gập tờ báo lại và bắt đầu gõ gõ những đầu ngón tay xuống mặt bàn phủ dạ.

– Thì mình biết làm thế nào được cơ chứ, - Ngài nhún vai.

Thoạt tiên ngài hoảng sợ trước cái chết của Bôtréch. Ngài nghĩ rằng cuộc điều tra sẽ mò ra được ngài. Ngài cũng sợ rằng đêm đêm bóng ma người bị giết sẽ không để cho ngài ngủ yên.

Nhưng mặt khác ý thức về sự thối nát của con người cực kỳ nguy hiểm kia, ý thức về sự an toàn và sự biến mất mỗi đe dọa vẫn treo lơ lửng trên đầu ngài từ trước đến nay vẫn mạnh hơn nỗi lo sợ, và cùng với thời gian, nỗi lo sợ kia teo dần đến không.

Làm gì có ai dám nghi ngờ ngài, đương kim chủ tịch ngân hàng, dính dáng đến chuyện thuê mướn bọn cướp để giết người cơ chứ!

Mà thực ra, có phải y - Dyzma này - phải chịu tội lỗi về cái chết của lão Bôtréch đâu? Y đã không hề muốn điều đó kia mà.

– Chính lão có lỗi. Một thằng ngu... Cứ chơi trò mãi kia...

Ksêpixki bước vào văn phòng, khép cánh cửa lại sau lưng và mỉm một nụ cười đầy bí ẩn nói:

– Thưa ngài chủ tịch, ngài có muốn tiếp một vị khách này hay chẳng? Một vị khách rất thú vị.

– Ai?

– Một người quen của ngài đấy thôi.

Dyzma tái mặt. Y bật dậy khỏi ghế, toàn thân run rẩy, hô lạc cả giọng:

– Ai?!...

Y chợt bị chế ngự bởi một nỗi kinh hoàng ghê người rằng sau cánh cửa chính là lão Bôtréch đang đứng chờ, người đầm đìa máu, với bộ mặt nát nhừ...

– Ngài làm sao thế, ngài chủ tịch? - Ksêpixki lo lắng hỏi.

Dyzma tựa người vào chiếc bàn.

– Ngài ốm ư?

– Không, không... Ai ở ngoài ấy thế?

– Ông Kunixki.

– Ôi, thì ra Kunixki... Được rồi.

– Ngài tiếp ông ấy chứ ạ?

– Được

Lát sau lão Kunixki bước vào. Lão hồng hào và lanh lẹ như mọi khi. Ngay từ ngưỡng cửa lão đã bắt đầu chào, tuôn ra những lời nói lấp với tốc độ khó tưởng tượng nổi.

Nikôđem nhìn lão chăm chăm hồi lâu, y không sao tập trung tư tưởng nổi để hiểu xem lão đang nói gì.

– Bởi vì con người ta, ông Nikôđem thân mến, mỗi năm thêm nhiều tuổi, nhưng lại vẫn không hề già đi. Nom ông khỏe quá. Thế trong chính trường tình hình ra sao? Há? Còn chuyện làm ăn? Mọi người ai cũng kêu ca về kinh tế ngưng trệ, vì thuế khóa, ông bạn vàng của tôi, cái thứ thuế luân chuyển ấy đang cắt cổ công dân đấy! Rồi lại còn nghĩa vụ nữa chứ! Tôi nói thật đấy. Ông có văn phòng tuyệt vời thật, sang trọng và có phong cách. Có thể xin ông một ân huệ được không, ông Nikôđem thân mến của tôi, nào, ông bạn thân yêu ơi, ông không từ chối dùng với tôi bữa sáng chứ, từ sáng đến giờ tôi chưa có chút gì trong miệng cả... Văn phòng tuyệt thật. Ông có định ghé về chỗ tôi, về Kôbôrôvô sao? Thời tiết thật là tồi tệ, nhưng yên tĩnh, yên tĩnh lắm ông ạ. Đó là điều rất cần cho thần kinh, rồi Nina sẽ vui biết mấy, tội nghiệp, đơn độc quá mà... Ông sẽ dứt ra vài ngày để đi chứ?

– Phải, có thể trong tuần tới.

– Ông hoàng vàng ngọc của tôi, cảm ơn, hết sức cảm ơn. Nào, vậy ta đi ăn sáng. Có lẽ đến nhà hàng “Backhux” chứ?

– Cảm ơn, nhưng tôi không thể. Sáng nay tôi ăn sáng ở nhà hoàng thân Rôztôxki.

Y bịa nhưng đã đạt được được hiệu quả mong muốn. Lão Kunixki tuôn ra hàng tràng những lời thán phục và bắt đầu nêu những khả năng đã mở ra trước con người có những mối quan hệ khổng lồ như ông Nikôđem thân mến đây.

Tận lúc này lão mới để lộ cái lý do chính của cuộc viếng thăm: tà vẹt đường sắt! Lão già cố hết sức thân thiện, lão làm điều bộ, lão tuôn ra hàng tràng những con số lợi nhuận mà cả hai có được nếu xin lỗi cho Kôbôrôvô quyền cung cấp tà vẹt cho ngành đường sắt, lão nói rằng nếu cuối cùng, vì lý do của vụ kiện tụng ngày xưa người ta không muốn giải quyết cho lão - cho Lêôn Kunixki này - thì người ta vẫn có thể giải quyết cho bà Nina Kunixka kia mà.

– Tôi không rõ, - Đyzma chống chế.

– Hê, hê, hê, nhưng tôi thì lại rõ, rằng nếu ông bạn thân mến vui lòng động đậy một ngón tay thôi... Nào, ông hoàng vàng ngọc ời, xin ông hãy nói chuyện với ngài bộ trưởng bộ giao thông.

Lão cò cửa Nikôđem cho tới khi y buộc phải đồng ý.

– Có điều ông khoan hăng về đã, vì nếu như phải trình bày tỉ mỉ thì tôi không biết đâu đấy.

Lão Kunixki sung sướng cam đoan với ngài chủ tịch thân mến là dĩ nhiên lão chưa về, để trong trường hợp cần thiết sẽ cung cấp các tư liệu, mặc dù lão hoàn toàn tin rằng chúng sẽ không cần đối với một con người có cái đầu thiên tài như ngài.

Ksêpixki vào, mang theo giấy tờ thư tín, khiến cho dòng lời thao thao bất tuyệt của lão bị gián đoạn. Lão tạm biệt Đyzma, hẹn đến sáng mai gặp lại rồi bước ra.

– Một con người khôn ranh nổi tiếng, - Ksêpixki nhận xét.

– Hô hô, còn gì nữa kia, - Nikôđem khẳng định, - không dễ đánh vật với một tay như thế đâu.

Bộ mặt dài ngoẵng của Ksêpixki nở ra trong một nụ cười đầy khinh khi.

– Theo tôi, thưa ngài chủ tịch, không có một tay tinh ranh nào không bị một kẻ tinh ranh hơn chơi cho một vố.

Đyzma cười thành thật. Chính y tự cho mình là người khôn hơn ấy. Thậm chí y thấy cả Ksêpixki cũng hiểu điều ấy, thể hiện qua nụ cười thân mật hiện lên trên mặt hắn.

– Nào, ông tính toán gì thế? - Đyzma hỏi.

– Tôi đang tính rằng, - Ksêpixki đáp, cặp mắt nhìn xuống, - thời đại chúng ta sẽ thuộc về những người biết nắm bắt cơ hội.

– Cơ hội gì mới được chứ?

Ksêpixki ngẩng đầu, vuốt tay dọc cục hầu nhón hoắt nhô ra và nói toạc ra, vẻ đầy khinh thị:

– Kôbôrôvô là một đồng tiền đẹp.

– Đúng quá đi rồi!...

– Không phải ai cũng có cơ hội.

Đyzma lắc lắc đầu.

– À đấy, lão Kunixki vớ được cơ hội.

– Mà cũng có thể cơ hội sẽ đến với... ngài nữa.

Nikôdem nhìn hắn không mấy tin tưởng:

– Tôi á?...

– Thế giới thuộc về những ai biết quăng thói thường qua cửa sổ.

– Nghĩa là không nên chấp nhận chứ gì?...

Ksêpixki không đáp mà chỉ chăm chú quan sát ánh mắt Đyzma.

– Ngài chủ tịch, - lát sau hắn nói, dẫn từng lời một, - ngài cũng biết rằng tôi đối với ngài còn nhiều hơn là tốt bụng?

– Tôi biết, - Dyzma đáp.

– Vậy thì tôi muốn được nói thẳng. Vì quyền lợi của ngài, và tôi không chối, cũng là vì quyền lợi của tôi nữa. Ngày nay, chỉ có kẻ nào ngốc nghếch mới bị mất mà thôi.

Y ngẫm nghĩ, còn Dyzma sốt ruột kêu lên:

– Nào, thế ông nói đi chứ, thổ tả thật!

– Nhưng ngài chủ tịch sẽ không giận chứ ạ?

– Lại còn thế nữa, ông cho tôi là thẳng ngốc hay sao, hả?

– Lạy Chúa che chở, chính vì thế tôi mới nói...

Hắn đẩy dịch chiếc ghế đến gần và nghiêm trang hẳn lên.

– Ngài chủ tịch này, phu nhân của ông Kunixki vẫn còn yêu ngài đấy chứ?

– Yêu đến thế nào nữa ấy chứ! Ngày nào cũng những bức thư thế này đây được nàng gửi cho tôi.

– Vậy thì hay lắm!

Hắn ghé vào sát tai Dyzma và bắt đầu nói.

Quá ba giờ cả hai mới cùng nhau bước ra khỏi ngân hàng, ngồi vào ô-tô.

– “Ốc đảo”! - Dyzma gọi người tài xế và vỗ vào đầu gối người thư ký của mình. - Anh có cái đầu khá lắm. Cốt sao thành công!

– Tại sao lại không thành? Vậy là liên kết chứ? - hắn chìa tay ra.

– Liên kết! - Dyzma xiết chặt tay hắn.

Ngay chiều hôm ấy, chủ tịch Dyzma đến thăm kỹ sư Rôman Pinkhen bộ trưởng giao thông.

Đó là một người đàn ông nhỏ bé, tóc đen, luôn luôn tươi cười và vui vẻ, nổi tiếng vì rất thích các dạng tiểu hóa của danh từ. Phu nhân bộ trưởng,

một phụ nữ tóc màu hạt dẻ đã nhuộm bạc, với nét mặt Do Thái điển hình, đón tiếp Dyzma hết sức nồng nhiệt, cũng như đích thân ngài bộ trưởng.

– Thừa ngài chủ tịch vô vàn kính mến, - Pinkhen kêu lên khi nhìn thấy y, - lời nói của ngài ở rạp xiếc mới tuyệt vời làm sao! Xin lũ ngỗng đực cứ đập ngài đi cho rồi! Tôi nghĩ là mình phát rồ vì cười đấy! Thế mới gọi là kêu đích danh tên cúng cơm chứ!

– Có thể không được lịch sự lắm, - bộ trưởng phu nhân dài lời phụ họa chồng, - nhưng lại rất đàn ông.

– Đúng lắm, đúng lắm lắm, có lý lắm, nước ta có quá nhiều những kẻ lịch sự rởm, những tên Fatiap, quá nhiều những kẻ nói năng ngọt như mía lùi. Một lời nói mạnh tác động như một gáo nước lạnh vậy.

Nikôdem bật cười và thanh minh rằng y quá bức mình nên phải bật ra.

Sau bữa tối, họ mới chuyển sang phần công việc.

Nikôdem không thể ngờ rằng mọi việc lại trôi chảy đến thế.

Tuy Pinkhen có nói rằng ông ta không thể ra quyết định tối hậu trước khi trao đổi lại với vụ chức năng trong bộ của ông, nhưng về nguyên tắc thì “đối với ngài chủ tịch vô cùng thân mến” ông ta sẵn sàng làm tất cả mọi việc. Còn tà vẹt đường sắt thì dù thế này hay thế khác bao giờ cũng vẫn là thứ cần thiết kia mà.

– Tôi xin hứa rằng chúng tôi sẽ giải quyết vô cùng chóng vánh. Thế này hay thế khác, nhưng bao giờ cũng nhanh như cắt - đó chính là phương pháp của tôi.

Dyzma gãi gãi đầu.

– Nói đúng ra, thì tôi lại muốn sao cho việc giải quyết vấn đề này kéo dài ra cơ đấy.

– Kéo dài ra ư người anh em? - bộ trưởng ngạc nhiên.

– Hê, hê, tôi cũng không lấy gì làm vội lắm.

Pinkhen bật cười và tuyên bố rằng nếu vậy ông ta phải thừa nhận là Đyzma thuộc loại khách hàng rất hiếm hoi.

Nikôdem hỏi xem ngày mai y có thể tới bộ hay chẳng, và khi nhận được câu trả lời khẳng định là có, y bắt đầu tạm biệt chủ nhà.

– Một bộ óc vô cùng năng động, - bộ trưởng nói khi cánh cửa đã đóng lại sau lưng Đyzma, - và xin mình hãy tin, phu nhân bé bỏng của tôi, rằng mỗi một hành động cư xử tối với ông ta đều là một món tư bản được đầu tư đúng chỗ.

– Ôi, tôi không rõ, - phu nhân Pinkhenôva nói, - tôi không rành những chuyện tổ hợp chính trị của các ông lắm, song tôi phải thừa nhận rằng ông Đyzma gây ấn tượng rất tốt. Dù sao cũng là nền giáo dục của Anh quốc kia mà.

Nikôdem trở về nhà, gọi điện ngay cho Ksêpixki, thông báo rằng công việc đang đi trên một con đường hoàn toàn thuận lợi.

Sau đó, y chuyển sang đọc những bức thư của Nina đã từ lâu chưa hề được mở. Y tìm trong đó những điều khẳng định sự không suy suyển trong tình cảm của nàng.

Lời lẽ và giọng điệu của những bức tình thư không gây một mảy may nghi ngờ về phương diện ấy. Tất thấy đều chan chứa tình yêu, những lời than vãn về sự dấn vật của nỗi nhớ nhung, đây những hồi ức về những giây phút được sống cùng nhau và những niềm mơ ước hạnh phúc lứa đôi mai ngày.

Trong một bức thư y tìm thấy một dòng nói lên nỗi buồn tiếc nếu phải rời bỏ Kôbôrôvô, nơi nàng đã được sinh ra, nơi đã thân ái nói cùng nàng những lời đầu tiên trong những năm thiếu thời trong sáng.

Đyzma mỉm cười, xoa hai tay và mở ngăn bàn. Y rút trong đồng giấy tờ ra một tờ giấy in theo mẫu và đọc rất kỹ lưỡng.

Đó là giấy ủy nhiệm giao cho ông Nikôdem Đyzma được toàn quyền đại diện, nhân danh bà Nina Kunixka trong tất cả các vấn đề tài chính và luật

pháp. Chính lão Kunixka đã trao cho y tờ giấy ủy nhiệm này ngay sau khi y đến Kôbôrôvô.

Đyzma cẩn thận gấp tờ giấy lại và đút vào ví.

Y vui vẻ huýt sáo, cởi quần áo và lăn kênh ra giường. Những ý nghĩ của y hoàn toàn bận bịu chung quanh trò chơi lớn, canh bạc lớn mà y vừa mới bắt đầu, đó là những ý nghĩ vui vẻ và đầy kích động.

Đột nhiên, không rõ từ đâu, chính vào lúc y nhấn công tắc chiếc đèn đêm đặt trên bàn, khiến căn phòng chìm vào bóng tối, một ý nghĩ chợt đập mạnh vào óc y, như một lưỡi rìu.

“Bôtréch đã bị giết chết”

Y sửng cả người.

“Người ta đã giết lão theo lệnh ta... Vì tiền của ta... Ta đã giết chết Bôtréch... Thối tả thật”

Ý nghĩ bừng bình kia hình như đã ngấm sâu vào trong óc. Liệu có thật là có cuộc sống cõi âm không, có thật không những điều người ta thường kể về may quý?...

Đột nhiên, trên bức tường đối diện, y trông thấy một chuyển động nào đó trong bóng tối... Một hình thù gì đó hiện ra...

Tóc trên đầu y dựng đứng cả lên, bàn tay run lẩy bẩy cố mò mẫm tìm công tắc điện. Song ống tay áo y bị vướng phải chụp đèn và chiếc đèn lật nhào xuống đất trong tiếng đổ vỡ loảng xoảng.

Y lặng người. Hình bóng kia cứ tiến lại phía giường.

Toàn bộ máu trong người như dồn cả về tim, cổ họng y buột ra một tiếng thét kinh hoàng, kéo dài. Một tiếng, hai tiếng, ba tiếng, bốn tiếng...

Những giây phút dài như những giờ dằng dặc.

Đột nhiên, y nghe thấy tiếng dép vội vã. Quay khe cửa phòng bên một chùm tia sáng lọt vào, rồi trên ngưỡng cửa xuất hiện lão Ignaxư lăm lăm

khẩu súng lục trong tay.

– Thưa, có chuyện gì thế ạ?

– Bật đèn ngay lên!

Tiếng tay quờ quạng trên tường và một tiếng “tách” mềm mại của công tắc. Căn phòng tràn ngập ánh sáng, chói chang, sung sướng, ánh sáng cứu rỗi.

– Có chuyện gì thế, ngài chủ tịch?

Đyzma ngồi dậy trên giường.

– Không có gì. Trong mơ tôi cứ tưởng là cái lão... lão... là kẻ trộm.

– Thế mà tôi hoảng quá. Ôi, sáng danh Chúa!

– Tôi hồi hộp quá đấy thôi. Này, Ignaxơ, lão biết sao không, mang chăn chiếu của lão vào đây, lão sẽ ngủ trên ghế dài vậy nhé.

– Xin tùy ý ngài.

– À, vào bếp rót cho tôi một cốc vốtca mang tới đây. Nó sẽ khiến tôi dễ chịu hơn.

Y tợp hai ngụm hết cốc, nhắm bốn lát patê. Sau khi lão Ignaxơ ngả người xuống chiếc ghế dài, Nikôđem lại cảm thấy hoàn toàn yên lòng.

– Phù, mình thật là đàn bà! - Y tự nhủ thầm, quay mặt vào tường và lập tức ngủ say như chết.

Chương 14

Ksêpixki xem kỹ tờ ủy nhiệm rồi trả lại cho Đyzma và nói:

- Hoàn toàn ổn thỏa.
- Thế ông đã tìm hiểu xem ở bộ sẽ giải quyết chuyện này chưa?
- Rồi ạ. Một tay Trerơpắc nào đó, trưởng phòng.
- Tên gì? Trerơpắc à? Họ tên buồn cười nhỉ. Nhưng không sao. Cái chính, hẳn là người thế nào?
- Tôi không quen, nhưng hình như có thể nói chuyện với hẳn được. Và chẳng riêng việc đích thân ngài bộ trưởng Pinkhen chuyển sự vụ này cho gã Trerơpắc cũng đã khiến tình thế của ta dễ dàng hơn nhiều.

Đúng mười một giờ lão Kunixki xuất hiện. Lão bắt đầu từ thời tiết rồi chuyển sang kể lể về chuyện đi xem hát ngày hôm qua, song trong mắt lão hiện lên vẻ lo lắng. Không hiểu cái tay Đyzma này đã làm được gì chưa nhỉ?

Rốt cuộc lão thận trọng hỏi. Nikôđem gật đầu.

- Vâng, hôm qua tôi đã đến nhà bộ trưởng...
- Ông hoàng vàng ngọc ời! Thế rồi sao?
- Găng lắm, song rốt cuộc ngài cũng hứa sẽ lưu ý đến chuyện này...
- Ờn Chúa! Ông Nikôđem thân mến, quả thực ông là người trời xuống giúp tôi đấy.
- Tôi cũng cố hết sức.

Y giải thích cho lão Kunixki rằng việc này sẽ kéo dài độ vài ngày gì đấy, có thể đến một tuần, vì nó đòi hỏi phải tiến hành nhiều cuộc gặp gỡ và trao đổi, tạm thời, khi sự việc chưa được quyết định, Kunixki có thể chưa cần

xuất hiện ở bộ, nhưng khi bước vào giai đoạn chung cục, lão sẽ phải đích thân trình bày các chi tiết.

– Tuyệt vời, tuyệt vời! - Lão Kunixki sung sướng thốt lên - nhưng mà này, ông Nikôđem thân mến, có thể có những phí tổn nào đó?... Tôi xin phục vụ ngay lập tức.

Lão rút ví ra chờ câu trả lời.

Nikôđem lắc lư người trên ghế.

– Có lẽ - y nói về cân nhắc - có lẽ chừng năm nghìn là đủ...

– Ê... cứ cho là sáu đi! Ta vẫn còn lãi lắm, hê hê hê. Muốn đi nhanh phải bơi trơn trục xe thật tốt! Đừng tiếc mỡ! Ông Nikôđem ạ, đó là nguyên tắc tốt nhất trong mọi chuyện làm ăn. Nếu muốn được thu thì chớ có ngại chi!

Lão đếm mười hai tờ giấy bạc mới tinh, còn Đyzma cầu thả nhét cả vào túi. Y đã quen với tờ giấy bạc lớn đến độ chúng không còn gây cho y ấn tượng mạnh như buổi đầu thời kỳ mới trong cuộc đời y nữa.

Lần này, y cùng lão Kunixki đi ăn sáng, trong lúc ăn y được nghe cả một bài giảng về mọi hình thức cung cấp cấp nói chung và việc cung cấp tà vẹt đường sắt nói riêng.

Ba giờ chiều Đyzma tới bộ. Bộ trưởng Pinkhen đã mặc áo khoác và đội mũ, nhưng trông thấy Đyzma ngài sẵn sàng lưu lại.

Bộ trưởng đã tìm hiểu vấn đề và tuyên bố về nguyên tắc ngài đồng ý. Còn về hạn số và các điều kiện cụ thể thì “ngài chủ tịch vô cùng thân mến” sẽ phải trao đổi với trưởng phòng Trerơpắc, khi nào ngài muốn.

– Dĩ nhiên, - bộ trưởng nói thêm, - chúng tôi giải quyết hợp đồng này trên cơ sở hoàn toàn tin tưởng ở ngài chủ tịch vô cùng thân mến, và tôi cũng hoàn toàn tin tưởng rằng bản thân ngài chủ tịch đã là điều bảo đảm vững chắc rằng tất cả sẽ hoàn toàn hợp pháp.

– Chắc chắn như đinh đóng cột, - Đyzma cam đoan.

Tối hôm ấy, y đến dự buổi tiếp khách ở nhà nữ bá tước Traroxka vợ góa của ngài Môryx, người khuất núi để lại một ít tài sản và những thành tựu văn học cũng chẳng nhiều nhận gì gồm mười bốn tiểu thuyết do tác giả tự xuất bản cùng sáu bi kịch lịch sử mà tiếc thay chưa bao giờ được công diễn ở đâu cả.

Phu nhân Traroxka coi bốn phận thiêng liêng của mình là phải chăm lo đến các nhà văn, và ở Vacsava không một tên tuổi nổi tiếng nào trong văn giới mà lại không có tên trong danh sách khách khứa của bà.

Thậm chí, đa số bọn họ lui tới đó rất thường xuyên xuất hiện với những dạ dày trống rỗng và ra về với dạ dày đầy căng, kẹp theo dưới nách ít nhất hai tập của mồ ma ngài bá tước Môryx, để đến bữa sau, tại đại lộ Sukha, có thể nêu cao giá trị siêu việt của tài năng người đã quá cố và bày tỏ lòng phần nộ chân thành trước việc người đời chưa hiểu biết một nhà văn tuyệt vời nhường ấy.

Chỉ có hai nhân vật trong phòng khách này dám ngáp dài một cách hết sức công khai trong khi người ta tuyên đọc sáu bi kịch lịch sử - đó là hai tiểu thư Ivona và Marietta, hai cháu gái của bà chủ nhà.

Để dành cho họ, ở đây, ngoài các văn sĩ, còn có khối chàng trai trẻ thuộc giới quý tộc.

Khi Nikôđem bước qua ngưỡng cửa phòng khách, y lập tức nhận ra rất nhiều nhân vật mà y đã gặp, hoặc ở nhà phu nhân Psêuenxka, hoặc ở nhà hoàng thân Rôztôxki, và điều khiến y phiền lòng nhất là y nhìn thấy gần đủ mặt tất cả các tiểu thư trong cái đêm quý sứ kia.

Niềm an ủi duy nhất về phương diện này là sự vắng mặt tiểu thư Xtella, người mà y rất sợ.

Mọi người chào đón y vừa vui vẻ nhưng cũng vừa cung kính.

Đặc biệt, các tiểu thư thuộc Hội Sao Ba Tia do phu nhân Lôla Kônhexpônxa cầm đầu, chào hỏi y theo cái cách khiến y càng bối rối tợn.

Trong ánh mắt của họ có thứ gì đó quá rõ rệt khiến y buộc phải nhớ lại cái đêm kinh khủng kia. Họ đưa mắt tìm mắt y, trong những cử chỉ của họ thể hiện một tình gắn bó thân thiết đến kỳ lạ.

Nikôđem vui lòng trốn khỏi nơi đây lắm, giá như y không biết rằng việc có mặt ở phòng khách nữ bá tước Trarôxka, sẽ giúp y mở rộng những quan hệ thân hữu của mình và tìm được một vài mối quan hệ mới có thể rất có ích cho y sau này.

Ngay từ đây, phu nhân Trarôxka đã tấn công Đyzma bằng loạt những câu hỏi dính dáng đến các tác phẩm sẽ được đời đời ghi nhớ của đảng phu quân đã quá cố của bà.

Nikôđem cố gắng quanh co lẩn tránh bằng cách khẳng định rằng y đã đọc nhiều lần cả “Những đóa hoa tình cảm” lẫn “Tiếng hát họa mi”.

May thay, các tiểu thư Trarôxka cùng phu nhân Lôla Kônhexpônxa kéo đến đến gõ cho y, nhờ thế y được thoát không phải nghe trích đọc các tác phẩm được đời đời ghi nhớ của mồ ma ông Môryx Trarôxki.

Ngược lại, tiểu thư Marietta đề nghị Đyzma làm quen với nhà văn hình như rất đáng chú ý Zenôn Litrôkôpxki. Litrôkôpxki ngay lập tức bắt chuyện với Nikôđem bằng kế hoạch kéo y vào chiến dịch hỗ trợ những công việc chuẩn bị để thành lập Viện Hàn Lâm Văn Học.

– Tôi không nghi ngờ, thưa ngài chủ tịch, rằng ngài hoàn toàn công nhận sự cần thiết phải thành lập Viện, rồi cuộc viện sẽ bắt tay vào công cuộc hợp lý hóa văn học dưới khẩu hiệu chọn lựa những tên tuổi và cung cấp cho những người được lựa chọn khả năng nghiên cứu thăm dò.

– Dĩ nhiên - Nikôđem nói, y không rõ người ta đang nói về việc gì, nhưng y hiểu rằng cần phải thừa nhận là Litrôkôpxki nói đúng.

Đức ông còm nhom mang chiếc kính gọng sừng sờ sờ sàng túm chặt lấy cúc áo Đyzma và với một tài hùng biện khác thường bắt đầu thuyết về các nguyên tắc tổ chức Viện Hàn Lâm Văn Học; ông ta bày tỏ lòng tin chắc rằng vốn hiểu được những tư tưởng tạo dựng trục cốt lõi cho dòng văn học

hành văn Ba Lan, ngài chủ tịch sẽ nồng nhiệt ủng hộ cho dự án, không những chỉ đối với bộ Giáo Dục và đối với ngay cả ngài Tổng thống nước Cộng hòa. Vài người nữa nhập thêm vào cuộc, họ không tiếc lời hùng biện thuyết phục Nikôđem hỗ trợ cho công cuộc này.

Đyzma hứa rằng sẽ làm với tất cả khả năng của mình để ủng hộ chương trình của các nhà văn, dưới sự hướng dẫn của Litrôkôpxki.

Phu nhân Trarôxka vừa len lỏi không mệt mỏi giữa đám khách khứa vừa vẫn tìm đủ thì giờ để cò cửa moi của Nikôđem hai trăm *zuôty* hiến cho một cơ sở từ thiện nào đó.

Cho đến khi Nikôđem tìm được cách thoát khỏi câu chuyện với hai vị phu nhân đã có tuổi, y lập tức lợi dụng cơ hội chuồn ngay không để lại dấu vết.

Về nhà, y nhận được một bức thư mới của Nina, trong đó, ngoài những biểu thường khi của tình cảm, còn có một đoạn dài đòi hỏi y phải ghé về Kôbôrôvô.

Nikôđem gọi điện thoại cho Ksêpixki và thảo luận rất dài với hấn về toàn bộ vấn đề.

Cả hai hài lòng với quá trình diễn biến cho đến nay của sự việc. Ksêpixki đề nghị Đyzma phải cố gắng làm cho lão Kunixki thật tin tưởng.

- Lão phải tin ở ngài, ngài chủ tịch ạ, nếu không mọi chuyện vụt đi hết.
- Lão cứ thử không tin tôi mà xem... - Nikôđem nhún vai.
- Cầu sao đến phút chót phu nhân Nina không làm hỏng mọi sự.
- Ông đừng lo, ta thành công cho mà xem.

Gần một giờ chiều, lão Kunixki xuất hiện. Lão đang rất vui vẻ, đầu óc đầy ắp những ý nghĩ tốt lành nhất.

Khi Đyzma thông báo cho lão biết những lời hứa hẹn của bộ trưởng và khả năng nhanh chóng hiện thực hóa việc cung ứng tà vẹt, lão Kunixki ôm choàng lấy y rồi tuyên bố rằng trên toàn trái đất này không thể tìm đâu ra

một con người đáng yêu như ông Nikôđem kính mến, ngài chủ tịch ngân hàng đáng kính.

Gần bốn giờ chiều, Nikôđem gọi điện thoại cho trưởng phòng Trerôpắc, hẹn ông ta đi ăn tối.

Ngày hôm ấy, Ksêpixki không đi cùng sếp của mình.

Trerôpắc, là một người chừng bốn mươi, không có khát vọng nào khác ngoài mong muốn được vứt bỏ cương vị của mình để kiếm lấy một cái xưởng nào đó thật béo bở.

Nikôđem cảm thấy ngay điều đó.

Vậy nên, không cần nói vòng vèo, y đề nghị Trerôpắc nhận chân trưởng xưởng cửa xẻ Kôbôrôvô.

Mãi đến lúc này y mới hiểu rằng, nhờ thiện ý của ngài bộ trưởng Pinkhen, có thể đẩy lùi những điều phiền toái nhất bắt nguồn từ vụ kiện tụng trước đây.

Viên trưởng phòng hẳn là không nắm vững tình thế lắm, nếu không y đã có thể vùi được một khoản tiền thù lao thích đáng.

Không cần đi sâu vào nguồn gốc những ý định của ngài chủ tịch Dyzma, Trerôpắc hứa sẽ tuân thủ một cách sít sao các hướng dẫn của ngài, mà những điều hướng dẫn đó rất đơn giản.

- Ông Trerôpắc, hai ngày nữa ông cho mời Kunixki đến gặp.

- Tuân lệnh.

- Ông sẽ bắt đầu quay lão về toàn bộ vấn đề, từng điểm một, nhưng phải làm sao để cho lão hiểu rằng lão sẽ được nhận việc cung ứng, có điều cần phải giải quyết rất nhiều thủ tục.

- Tôi hiểu, thưa ngài chủ tịch, tôi sẽ vờn lão ra trò.

- Sau ba ngày thảo luận ông nói với lão rằng sáng thứ sáu lão sẽ được bộ trưởng Pinkhen tiếp, ngài cần phải đích thân hỏi lão một số vấn đề, vì ngày

hôm sau ngài phải ra nước ngoài trong thời gian một tháng. Ông hiểu chứ?

– Hiểu ạ, thưa ngài chủ tịch.

– Tốt lắm. Ông nói điều đó với lão vào sáng thứ năm. Ông nhớ nhé: vào sáng thứ năm! Vào lúc... hừm, mười một giờ, rồi ông chia tay với lão, đến một giờ chiều ông điện thoại cho tôi, tới ngân hàng. Lão Kunixki cũng sẽ có mặt ở đó cùng với tôi. Ông sẽ mời lão ta nói chuyện điện thoại rồi bảo lão rằng vừa xảy ra một trở ngại vô cùng to lớn: ngài bộ trưởng tình cờ biết được về một vụ kiện cáo nào đó của lão Kunixki và tuyên bố rằng tất cả sẽ bị dẹp hết nếu lão không trình ngay lập tức những giấy tờ cần thiết có dính đến vụ này.

– Vụ ấy có thật chứ ạ?

– Có thật. Lão Kunixki sẽ nói với ông là lão có những giấy tờ đó nhưng lại để ở Kôbôrôvô, lão sẽ đi lấy ngay và ngày mai, trước khi bộ trưởng lên đường lão sẽ mang những giấy tờ ấy đến. Chắc chắn lão sẽ nói thế. Ông bèn bảo rằng việc đó không thể được, vì ngài bộ trưởng cương quyết muốn đích thân thảo luận với lão về phương diện thương mại của vấn đề, mà ngay trong buổi sáng. Ông hiểu chưa?

– Hiểu ạ, thưa ngài chủ tịch.

– Cần phải làm sao để buộc Kunixki phải nhờ một người khác đi lấy giấy tờ, còn lão không thể nhúc nhích khỏi Vacsava. Chắc ông, ông Trerôpắc, thừa sức làm được chuyện ấy chứ?

– Vì ngài chủ tịch thì hê, hê, hê, tôi sẽ làm được tất cả ạ.

– Ông sẽ không tiếc điều đó đâu, - Dyzma vừa nói vừa đứng dậy.

Hai ngày trời trôi qua với Dyzma trong tâm trạng căng thẳng. Những cuộc trò chuyện bất tận với thư ký riêng, kẻ đã vạch toàn bộ kế hoạch cho đến từng chi tiết nhỏ nhất với một sự tỉ mỉ đáng kinh ngạc, sau đó là những cuộc gặp mặt thường xuyên với lão Kunixki đang hờn hờ như một sáng xuân tháng năm, một cuộc viếng thăm kéo dài ở nhà phu nhân Psêuenxka, lại một cuộc viếng thăm còn dài hơn ở nhà một người quen của bà, ngài

chánh cấm Sở liên phóng, những cuộc nói chuyện điện thoại, những bức thư, các buổi gặp mặt, chưa kể việc thường xuyên trao đổi với Trerơpắc.

Lòng Nikôđem đầy thán phục đối với sự tinh khôn của Ksêpixki. Y cảm thấy rất dễ chịu khi làm việc với hắn và biết rằng chính Ksêpixki cũng cảm thấy dễ chịu với y.

Từng bước một, tuần tự, kế hoạch chín dần. Những mắt lưới không ngừng xiết chặt lại mà lão Kunixki vẫn không hề hay biết tí gì. Sau mỗi lần trò chuyện với Trerơpắc, lão lại xuất hiện ở ngân hàng để thuật lại cho Đyzma nghe, không giấu nổi niềm sung sướng và sự ngưỡng mộ đối với những tình cảm tốt lành mà ngài Nikôđem thân mến dành cho lão. Còn y cũng mê hoặc lão thêm và cam kết về những tình thân khăng khít của mình.

Cứ thế, đến cái ngày thứ năm quyết định.

Trong văn phòng của ngài chủ tịch Ngân Hàng Lương Thực, đúng một giờ chiều, điện thoại chột réo chuông.

– Chó má thật, - Nikôđem giả vờ cáu kỉnh thốt lên, - xin phép ông, ông Kunixki, tôi xem ai có việc gì cần thế.

– Ồ xin mời, xin mời, ông Nikôđem thân mến, - lão Kunixki xun xoe.

– Tôi nghe đây!...

...

– Cái gì?... Ai kia?

...

– À, xin chào ông, đúng thế, ông gặp may rồi đấy. Ông Kunixki đang có mặt ở chỗ tôi đây.

Y chuyển ống nghe cho lão Kunixki.

– Trưởng phòng Trerơpắc. Ông ta tìm ông khắp thành phố.

Lão Kunixki vồ lấy ống nghe.

– Alô! Xin kính chào ngài trưởng phòng, xin kính chào. Tôi có thể giúp gì cho ngài đây ạ?

Đyzma đứng dậy bước tới cạnh cửa sổ. Y lắng nghe. Y hồi hộp đến nỗi bắt chặt những ngón tay vào bậc cửa sổ. Lắng nghe.

Dần dần y bình tĩnh trở lại. Câu chuyện đã khẳng định những niềm mong mỏi của y.

Giọng nói của lão Kunixki dần dần nhuộm màu lo lắng, hoảng hốt, lão lặp bập những lời van nài, rồi sau đó, khi đã đặt ống nghe xuống lão thốt lên với một nỗi tuyệt vọng không che dấu được.

– Tôi biết làm gì, biết làm gì bây giờ chứ?

– Có chuyện gì xảy ra thế? - Đyzma hỏi vẻ đồng cảm.

Kunixki lăn người ra ghế, lau mồ hôi trán. Nói lắp nhiều hơn thường lệ, lão bắt đầu thuật cho Nikođem nghe rằng người ta nhất quyết đòi bằng được các giấy tờ có liên quan tới vụ kiện, lão sẽ phải cung cấp những giấy tờ đó chậm nhất là tám giờ tối mai, mà lão thì không thể rời Vacsava được vì còn phải gặp ngài bộ trưởng lúc mười một giờ trưa, còn ngài thì đi chuyển tàu đêm ra nước ngoài, suốt cả một tháng trời.

– Cứu tôi với, ông Nikođem thân mến, hãy bảo tôi nên làm gì? Làm gì bây giờ?

– Hừm... Đơn giản nhất: ông hãy điện về Kôbôrôvô để người ta gửi những tài liệu ấy cho ông.

– Ôi! - Lão Kunixki thốt lên, - giá như có thể làm được điều đó! Tài liệu cất trong két chịu lửa, mà chìa khóa thì tôi lại mang theo đây kia chứ!

– Vậy thì phải cử ai đó đi. Ông có sẵn ô-tô kia mà. Có thể cử tài xế chăng?

– Tài xế ư? Ông hoàng vàng ngọc ời! Làm sao tôi lại có thể đưa chìa khóa két cho tài xế được? Trong đó có đủ các thứ tiền bạc, giấy tờ, đồ trang

sức, đủ các thứ tài liệu có giá trị hết sức lớn... Lạy Chúa, lạy Chúa, làm gì, làm gì bây giờ?...

Đyzma suy nghĩ.

– Thôi được rồi, nhưng ở Vacsava ông không có lấy một người nào tin cần hay sao?

– Không có, không có ai cả chứ lại!

– Thế thì phải vĩnh biệt quyền cung ứng tà vẹt vậy thôi.

– Nhưng ông ơi, đó là hàng triệu, hàng triệu! - Kunixki phần nộ - Tôi đã bao nhiêu năm mơ tưởng! Thế mà giờ đây bỗng dưng... Ôi, tôi thật là điên, tại sao tôi lại không mang theo cơ chứ!...

– Mang theo cái gì?

– Nào, cái cặp màu xanh lá cây mà tôi đã cho ông xem ấy... Ông nhớ chứ?...

Nói đến đây lão Kunixki chợt đập tay vào trán. Lão muốn nói một điều gì đấy, song lại cắn môi.

– À, tôi nhớ ra rồi. Cái cặp màu xanh lá cây, - Đyzma bình thản nói.

– Chỉ có một cách thôi, - lão Kunixki cất tiếng sau một lúc im lặng, giọng đầy phân vân - có lẽ có một lối thoát... nhưng...

Đyzma hạ mi mắt xuống để lão Kunixki khỏi nhận ra trong ánh mắt y vẻ trông đợi.

– Cách gì?

– Hừm... Thậm chí tôi cũng không dám đề nghị nữa... Nhưng chắc cũng thấy việc này đối với tôi quan trọng biết chừng nào... Đối với tôi và cả đối với ông nữa...

– Chứ gì nữa. Tiền triệu có phải dễ mà đến tay đâu.

– Ông Nikôđem yêu quý, - Kunixki bật ra, - ông là người duy nhất có thể cứu vãn được chuyện này.

– Tôi? - Dyzma tỏ vẻ ngạc nhiên không mấy thành thực.

– Ông, chính ông, bởi lẽ tôi chỉ có thể tin một mình ông mà thôi. Ông Nikôđem yêu quý, ông hoàng vàng ngọc ời, xin ông chớ chối từ!

– Chối từ cái gì mới được chứ?

– Ông quả có một mất một ít, nhưng cái đó có nghĩa lý gì với tuổi trẻ của ông kia chứ! Ông Nikôđem thân mến, ông hãy vì về Kôbôrôvô một cái!

Lão rút trong túi ra một chiếc túi nhỏ xiu bằng da, trong đó lạnh lạnh tiếng chìa khóa.

– Xin ông hãy cứu tôi với. Ông là niềm hy vọng cuối cùng đấy!

Nikôđem nhún vai.

– Tôi không thích lục lọi chỗ giấu của kẻ khác.

– Ông hoàng vàng ngọc của tôi! - Lão Kunixki chấp tay về đây cầu khẩn.

Nikôđem giả vờ suy nghĩ.

– Lại còn phóng như điên nữa chứ... Lại không được ngủ nghê gì...

– Vậy thì tôi biết làm gì, tôi biết làm gì kia chứ?! - Lão Kunixki tuyệt vọng lắp bắp.

Dyzma gõ nhịp ngón tay trên mặt bàn, cuối cùng phẩy tay.

– Thôi, được rồi, quý bắt ông đi, tôi đi vậy!

Trong những lời lắp ba lắp bắp, lão già cảm ơn và xiết chặt tay Dyzma, nhưng y vẫn nhận thấy rõ ràng những ánh lo sợ và nghi ngờ trong đôi mắt nhỏ bé, linh hoạt của lão.

– Cái chìa khóa nào đây?

– Ô, cái này, cái này này, mở dễ lắm, chỉ cần xoay núm trên về số chín, núm dưới về số bảy.

Dyzma vớ lấy bút chì ghi lại hai con số.

– Thôi, được rồi, tôi sẽ nhấm nháp chút gì rồi mới đi được. Ông gọi điện thoại bảo đem ô-tô đến nhé.

Một giờ sau, Nikôđem bước xuống thềm sau một cuộc trò chuyện ngắn ngủi với thư ký riêng.

Lão Kunixki chờ sẵn ở cổng. Lão mất bình tĩnh vô cùng, đến nỗi không sao giấu được điều đó. Thỉnh thoảng lão lại ngờ vực liếc nhìn Đyzma trong khi cung cấp những hướng dẫn cuối cùng, lão giải thích rằng chiếc cặp đựng tài liệu cần thiết nằm phía bên phải, ngay trên cùng, trong cặp có đầy đủ tất cả những gì liên quan đến vụ án, cho nên không cần tìm kiếm ở chỗ khác.

– Được rồi, được rồi, - Đyzma ngắt lời lão và mở cửa xe.

– Xin ông, ông Nikôđem thân mến, đừng quên đóng cửa két cẩn thận. Và quay cả hai núm số nữa.

– Sẽ làm thôi, nào, tạm biệt. Đi thôi!

Chiếc xe chuyển bánh. Chỉ mười lăm phút sau nó đã ra khỏi thành phố.

Nikôđem rút chiếc chìa khóa bằng thép, dài, hẹp bản khỏi túi, tò mò ngắm nghía.

– Một thứ thổ tả bé tí xíu thế này thôi, - y lẩm bẩm, - mà nhờ nó lại có thể làm được biết bao nhiêu điều.

Chiếc ô-tô lao nhanh trên con đường quen thuộc. Chẳng bao lâu trời bắt đầu đổ mưa, phủ lên mặt kính những hạt nước tí xíu. Chiều thu xuống sớm. Nikôđem dựng cao cổ áo, nghĩ ngợi rồi thiếp đi.

Họ chỉ dừng lại một lần để thay lốp vì cán phải đinh.

Trời đã tối mịt khi họ nhìn thấy những ánh đèn của Kôbô-rô-vô.

Y bước khỏi xe ngay trước lối vào và ra những mệnh lệnh cần thiết cho tài xế. Hai cánh cửa mở ra, gia nhân chạy ra đón.

– Bà chủ có nhà chứ? - Dyzma hỏi, không thềm đáp lại những cái cúi chào.

– Vâng ạ, thưa ngài. Phu nhân hiện đang ở trong thư viện.

– Được.

– Có phải vào báo không ạ?

– Không cần. Các người có thể lui, ta biết đường.

Y băng qua phòng khách tối đen rồi mở cửa.

Nina đang ngồi bên bàn, cúi xuống trang sách. Nàng không ngẩng đầu lên. Nikôđem đóng cửa lại ở sau lưng rồi hắng giọng.

Đến lúc ấy, nàng mới ngược mắt nhìn y, một tiếng kêu cổ nén lại chột bật ra khỏi miệng nàng. Nàng vùng dậy lao lại phía y, choàng tay ghì lấy cổ y.

– Nikô, Nikô, Nikô!...

Nàng ép sát vào người y, mặt nàng bừng sáng niềm hạnh phúc.

– Anh đã về, anh đã về, anh ngọt ngào, anh duy nhất của em!

– Em có khỏe không, Ninetơkô?

– Lạy Chúa, sao em mong nhớ anh đến thế!

– Còn anh thì không?

– Anh ngồi xuống đi đã! Anh nói xem, anh về lâu chứ?

– Rất tiếc, chỉ vài giờ thôi.

– Anh nói gì thế? Thế thì khủng khiếp quá!

– Hoàn cảnh thế đấy.

Nàng lướt mấy đầu ngón tay ve vuốt mặt y.

Bằng vài lời ngắn gọn Nikôđem giải thích cho nàng mục đích chuyến đi và nói thêm rằng y sung sướng đón nhận chuyến đi này vì biết rằng sẽ được gặp mặt Nina, dù chỉ vài giờ.

Nàng ngồi lên đầu gối y, kể cho y nghe về nỗi mong nhớ, về tình yêu của nàng, về niềm hy vọng mà nàng trông ngóng khi chờ đợi phút giây hạnh phúc được trở thành vợ y, câu chuyện của nàng bị ngắt quãng bởi những nụ hôn.

– Nếu không có chuyện gì bất ngờ xảy ra, - Dyzma ngắt lời nàng, - thì chúng ta sẽ lấy nhau sớm hơn em nghĩ đấy.

– Sao lại thế? Còn ly hôn? Việc xử lý hôn kéo dài hàng tháng trời kia mà anh.

– Đừng lo, sẽ không cần ly hôn đâu. Anh đã hỏi ý kiến luật sư. Có thể xóa bỏ hôn thú.

– Em không rành chuyện đó, - Nina nói vẻ chưa tin, - nhưng dù sao anh cũng thật là tốt vì nghĩ đến việc ấy.

Người nhà bày bữa tối. Họ bước sang phòng ăn. Nàng hỏi Nikôđem về cuộc sống hiện nay của y. Nàng sung sướng là y đã lui tới gia đình nhà Trarôxki và hoàng thân Rôztôxki, y là người đỡ đầu cho ủy ban xây dựng dự án Viện Hàn Lâm Văn Học, y đã có vài mươi nghìn gửi ngân hàng.

Họ rời bàn ăn đúng lúc người phòng báo tin rằng tài xế đã sẵn sàng để lên đường.

– Được. Bảo anh ta chờ đấy.

Y đưa mắt liếc nhìn đồng hồ và nói rằng sẽ phải rất vội. Nina muốn đi cùng y vào văn phòng, nhưng Nikôđem bảo nàng tốt hơn là hãy đợi y một lát.

– Nhưng tại sao thế, anh? - Nàng ngạc nhiên.

– Thế đấy... Em thấy không, trong đó anh sẽ phải đọc một vài thứ giấy tờ và ghi chép đôi điều... Mà nếu có em ở đó bên anh thì hê, hê, hê, anh lại chẳng muốn làm gì cả... Em chờ một lát nhé, anh sẽ trở lại ngay thôi.

Y bật đèn và đẩy tấm màn nhung nặng nề ra.

Trong một hòm tường có một cái kết to tướng bằng vật liệu chịu lửa. Nikôđem khoái chí ngắm nhìn nó. Y chợt nghĩ rằng bọn kẻ trộm hăn sẽ phải vất vả lắm mới có thể đột nhập được vào bên trong cái kết bọc sắt ấy, trong khi y chỉ cần chưa đến một phút là có thể mở toang nó ra, không hề tốn một chút sức nào.

– Ai có cái đầu tốt thì công cần đến móc sắt mở khóa, - y lẩm bẩm. - Thực tình, cái trò này không phải do mình mà do Ksêpixki bày ra, nhưng lại có lợi cho mình...

Chiếc chìa khóa xoay nhẹ trong ổ, không một tiếng động, chỉ khẽ quay tay nắm và cả cái kết đã mở ra toang hoác.

Bên trong là cả một trật tự mẫu mực. Trên các ngăn bên phải xếp từng chồng sách và cặp đựng giấy tờ, trên các ngăn bên trái chất ngất từng bó giấy bạc. Hai chiếc hộp đầy chặt, Đyzma mở ra ngó thử trước tiên: đồ nữ trang, vô khối nhẫn vàng, chuỗi hạt, kim cương, hồng ngọc, vòng xuyên.

“Thật chẳng khác một hiệu kim hoàn.”

Song cần phải nhanh tay lên mới được. Nikôđem lấy ra tất cả các cặp, sách vở và sổ ghi chép. Cả một đồng tướng. Y mang tất cả ra bàn, đặt chiếc cặp màu xanh lá cây sang một bên, rồi mở quyển sách đầu tiên ra. Y lật nhanh những trang đầy số liệu và nhanh chóng hiểu rằng đó là sổ ghi nợ của lão Kunixki từ ngày xưa, khi lão hầy còn làm nghề cho vay lãi. Chứng minh cho điều đó là số phần trăm lãi suất rất cao. Trong sổ tên người, thường lặp đi lặp lại họ của cha Nina: “Bá tước Pônimirxki 12,000 đôla”, “bá tước Pônimirxki 10.000 *zuôty*”...

Đyzma cầm đến quyển sách thứ hai. Đó là sách ghi chép thu chi của Kôbôrôvô. Quyển thứ ba, thứ tư và thứ năm cũng đầy ắp số liệu.

Những thứ ấy không làm Đyzma quan tâm. Y chuyển sang các cặp. Ngay trong cặp đầu tiên y đã thấy thứ mà y đang tìm: hồi phiếu. Thực ra không phải hồi phiếu mà chỉ là những tờ in sẵn đã được ký khống. Cả một

tập, tờ nào cũng chỉ có một chữ: Nina Kunixka, Nina Kunixka, Nina Kunixka...

Dưới tập hồi phiếu là tờ ủy nhiệm toàn quyền do Nina lập, ghi tên chồng và khế ước bán Kôbôrôvô cho Nina.

Văn tự cuối cùng này được Đyzma gấp lại nhét vào túi, sau đó y lần lượt buộc chiếc cặp rồi đặt nó sang một bên cùng với chiếc cặp màu xanh lá cây.

Tuy nhiên y vẫn không bỏ việc tìm kiếm trong những cặp khác. Kết quả của việc đó là niềm vui to lớn của y.

Ngay trong cặp tiếp theo y tìm được hai chiếc phong bì. Trên chiếc nhỏ hơn ghi dòng chữ: “Di chúc của tôi”, còn trên chiếc thứ hai ghi: “Nếu tôi chết, đốt chứ không mở”.

– Nếu chết, - Nikôđem bật cười, - nhưng vì lão ta không chết, nên mình có thể mở được.

Y bẻ gãy dấu xi gấn và rút ruột phong bì ra. Ngay lập tức đập vào mắt y cái hộ chiếu của Áo.

– Tớ bắt được đây rồi, người anh em ạ!

Hộ chiếu mang tên Lêôn Kunik, con trai bà Gê nôvêga Kunik và N.N. Trong mục “Nghề nghiệp” ghi rõ như ban ngày: hầu bàn.

Tài liệu tiếp theo là bản án của tòa án Kracôp kết Lêôn Kunik ba tháng tù ngồi vì tội ăn cắp đồ mạ vàng bạc. Bên dưới là một chồng thư, tiếp đó là một cuốn sổ ghi chép, ghi kín toàn bộ, rồi lại bản án của tòa án, nhưng lần này là tòa án Vacsava kết Kunik hai năm tù về tội tham gia làm tiền giả.

Nikôđem nhìn đồng hồ và chửi thề.

Đã quá 12 giờ đêm. Y nhanh nhẹn thu xếp các thứ giấy tờ vứt bừa bãi cho cả vào túi.

Những thứ khác y nhét vào két, khóa két lại, rồi cặp hai chiếc cặp đã để riêng ra dưới nách, y bước ra chia tay Nina.

Nàng chờ y trong phòng khách riêng, hơi sốt ruột vì y vắng mặt quá lâu. Tuy nhiên nàng vẫn nở một nụ cười tươi đón y, nàng hỏi:

– Anh đã phải đi rồi sao, anh thân yêu?

– Phải đi rồi. Không có cách nào khác. - Y ngồi xuống bên, cầm tay nàng. - Ninetơkô thân yêu, - y nói, nhớ lại kế hoạch cùng vạch ra với Ksêpixki. - Ninetơkô thân yêu, em có hoàn toàn tin anh không?

– Sao anh còn phải hỏi điều ấy? - Nàng nói, vẻ trách móc.

– Vì em thấy đấy, em thấy đấy,... nói thế nào bây giờ nhỉ, sắp tới sẽ có những chuyện khiến cho mọi sự đều được phân giải rõ ràng, cái gì, như thế nào...

– Em không hiểu...

– Mọi sự sẽ phải rõ ràng ra. Hoặc là giữ nguyên như cũ, nghĩa là em phải sống với lão Kunixki cho đến chết, hoặc chúng mình sẽ cưới nhau, còn lão Kunixki thì quý sứ bắt đi. Việc lựa chọn hoàn toàn tùy thuộc vào em đấy.

– Niku, anh! Điều ấy chẳng quá rõ rồi sao?

– Anh cũng nghĩ thế. Vậy thì xin em, Ninetơkô, hãy tin anh trong mọi chuyện, hãy đồng ý tất cả, không phản đối điều gì hết, anh sẽ giải quyết hoàn toàn mọi sự.

– Được rồi, nhưng sao anh có vẻ bí mật thế? Chuyện ấy rõ như ban ngày rồi kia mà.

– Chưa phải mọi chuyện đều rõ cả đâu, - y nói về do dự, - nhưng rồi sẽ rõ. Lão già rồi, còn trước mặt chúng ta là cả cuộc đời... Em hiểu chứ?...

Nàng hơi lo lắng, song nàng không muốn hỏi thêm. Nàng bèn nói một cách giản dị:

– Em tin anh vô hạn.

– Thế là được rồi, - y đập vào đầu gối mình, - bây giờ anh phải đi đây. Tạm biệt em, Ninetơkô, tạm biệt...

Y ôm nàng và hôn.

– Tạm biệt, em thân yêu, em đừng xem anh là người xấu nhé. Nếu như anh có làm việc gì, thì tất cả đều chỉ vì anh yêu em hơn cả cuộc đời mình mà thôi.

– Em biết,... em biết... - nàng đáp giữa những cái hôn.

Nikôdem hôn nàng một lần nữa vào trán rồi cầm lấy hai chiếc cặp bước ra. Khi y khoác lên người chiếc áo bành tô ở phòng lớn, do có mặt một tên người nhà, nên nàng từ biệt Đyzma với giọng chính tắc:

– Tạm biệt ông, chúc ông thượng lộ bình an. Còn về vấn đề kia, xin ông cứ làm theo cách mà ông cho là đúng... Tôi sẽ tin là cần phải thế... Dù sao tôi cũng phải tin một người nào đó chứ... Tạm biệt...

– Tạm biệt, thưa bà Ninô. Mọi chuyện sẽ tốt lành.

– Xin ông mau chóng trở về nhé.

– Khi nào có thể, tôi sẽ trở về ngay.

Y hôn tay nàng. Gia nhân mở cửa và Nikôdem băng qua màn mưa chạy vài bước chân đến ô-tô.

– Thời tiết tệ hại quá, - y chửi thề, đóng sập cửa xe.

– Sẽ mưa suốt cả đêm đấy ạ, không sai đâu. - Người tài xế khẳng định.

Quả thực, cho đến sáng trời mưa không ngớt và khi chiếc xe tới được Vacsava thì đã phủ bột đầy bùn đất.

Lúc Đyzma mở cửa nhà mình vẫn chưa tới tám giờ sáng. Mặc dù thế y vẫn gặp Ksêpixki đã chờ sẵn. Sau khi đóng cửa các phòng bên để người hầu không thể nghe trộm câu chuyện, cả hai bắt tay vào việc xem xét những thứ giấy tờ mà Nikôdem tìm được.

Ksêpixki vô cùng tán thưởng. Hắn xoa xoa hai tay vào nhau, và khi tìm thấy trong tập thư bằng chứng về việc mua chuộc một người nhân viên có quan hệ với vụ kiện ngày trước, hắn bật dậy thốt lên:

– Nào, không cần phải chờ đợi gì nữa, ta đến Sở Liêm phóng đi thôi.

– Thế còn hồi phiếu? - Đyzma hỏi.

– Hồi phiếu à... hừm... Thực ra cũng có thể giữ lại để đề phòng trường hợp bà Nina thay đổi tình cảm và ý định, nhưng an toàn hơn cả vẫn là nên đốt đi, tất nhiên, nếu ngài tin chắc bà Nina sẽ lấy ngài.

– Chắc như đinh đóng cột.

– Vậy thì tuyệt vời. Ta đi thôi.

Giám đốc Sở Liêm phóng, chánh mật thám Reis thuộc loại người không bao giờ chịu nhân nhượng trong cuộc đấu tranh sinh tồn. Lạnh lùng, tính toán, tỉnh táo và thấu suốt, ngay lập tức ông ta nắm được những ý định của ngài chủ tịch Đyzma. Mặc dù tài hùng biện bậc cao của Ksêpixki, người cố tình tạo nên cái bề ngoài vô tư cho ông chủ, nhưng cánh mật thám Reis cuối cùng vẫn hỏi thẳng:

– Thế ngài chủ tịch định thành hôn với bà Kunixka chứ ạ?

Không còn lối thoát nào khác và Đyzma buộc phải thừa nhận rằng ý có nghĩ đến việc ấy.

– Xin ngài chủ tịch đừng nghĩ rằng tôi muốn can thiệp vào việc riêng của ngài. Không bao giờ. Nhưng tôi nghĩ rằng việc tống Kunixki vào tù buộc phải kéo theo quá trình xử án, như một điều tất yếu.

– Đúng thế, - Ksêpixki xác nhận.

– Chính cái đó đấy, - viên chánh mật thám tiếp tục, - quá trình xử một vụ án như vậy về bản chất là một chuyện khá giạt gân, sẽ không phải là một điều dễ chịu đối với phu nhân tương lai của ngài, thưa ngài chủ tịch, cũng như đối với bản thân ngài nữa.

– Hừm... vậy làm thế nào?

Chánh mật thám Reis ngồi yên một lát.

– Thưa ngài chủ tịch, - ông ta nói về trầm ngâm, - chỉ có một lối thoát khỏi tình thế ấy...

– Cách nào?...

– Ta hãy cứ tạm cho rằng Kunixki bị đe dọa bởi một cái án mười năm, hay ít nhất cũng sáu năm tù trọng phạm. Đó là điều không còn nghi ngờ gì nữa. Chứng cứ thuộc về loại hãn không tài nào chối cãi nổi. Vậy thì, ngài sẽ bảo sao, thưa ngài chủ tịch, nếu chúng tôi thử tìm cách thỏa thuận với Kunixki?...

– Thỏa thuận?

– Vâng. Trừ trường hợp hãn muốn được ngồi xà lim mười năm thì không kể. Tôi nghĩ rằng hãn sẽ đồng ý với đề nghị như sau: hãn tình nguyện từ bỏ mọi đòi hỏi đối với tài sản của vợ cũng như đối với ngài, còn ngài sẽ đưa cho hãn một số tiền cùng hộ chiếu nước ngoài. Để mặc hãn muốn đi đâu thì đi.

– Nhưng sau đó hãn sẵn sàng quay lại.

– Có cách tránh điều đó. Ta làm thế này, hôm nay tôi sẽ cho bắt hãn, tôi sẽ hỏi cung hãn rất nghiêm khắc, sẽ cho hãn thấy tất cả những bằng chứng này và sẽ giam hãn chừng ba ngày để cho hãn mềm ra. Sau đó, tôi lại lôi hãn ra hỏi cung và khi ấy tôi sẽ đề nghị hãn thỏa thuận. Nếu hãn không chịu thì chỉ có hại cho hãn, nếu hãn đồng ý, tôi sẽ đưa hộ chiếu cho hãn và cho phép hãn trốn ra nước ngoài. Trốn! Các ngài hiểu chứ? Trốn có nghĩa là không thể nào trở lại, vì tôi sẽ gửi giấy truy nã hãn đi khắp nơi. Ngài nghĩ thế nào, thưa ngài chủ tịch?

– Rất thông minh, - Ksêpixki gật đầu.

– Tôi cũng nghĩ như thế, - Dyzma nói thêm.

– Quả thực, đó là một kế hoạch tuyệt vời, - Reis nói tiếp, - song tôi không biết mình có thể thực thi nó được không. Xin các ngài hãy lưu ý hộ cho, rằng nếu như toàn bộ việc này bị phát hiện ra, tôi sẽ là người chịu

nhều hậu quả nhất. Chắc chắn là mất chức, thậm chí có thể bị ngồi tù nữa. Đó chính là một chuyện đánh liều đấy ạ...

– Thưa ông chánh, - Ksêpixki ngắt lời, - tôi cảm thấy những lo lắng của ông không có cơ sở. Xin ông hãy lưu ý đến những ảnh hưởng của ngài chủ tịch trong chính phủ. Có lẽ trong cả Vacsava ông không thể tìm được một người nào làm được gần kia việc như ngài chủ tịch Đyzma.

Viên chánh mặt thám nghiêng người.

– Tôi rất hiểu điều đó. Vì thế tôi rất lấy làm hân hạnh được làm một việc nhỏ mọn phục vụ con người nhiều công trạng đến thế, hơn nữa tôi không hề nghi ngờ rằng ngài chủ tịch sẽ vui lòng ghi tên tôi vào trí nhớ của ngài.

– Tất nhiên, - Đyzma gật đầu.

– Xin chân thành cảm ơn, thưa ngài chủ tịch. Và vì tôi đánh giá rất cao sự hỗ trợ của ngài chủ tịch nên những ngày này chính tôi cũng đang định đến xin gặp ngài với một lời đề nghị nhỏ bé.

– Tôi sẽ vui lòng làm tất cả những gì có thể làm được.

– Đó chỉ là một việc mọn đối với ngài chủ tịch, nhưng đối với tôi lại là một chuyện vô cùng quan trọng. Việc là thế này: từ đầu năm mới, ngài phó tổng chỉ huy cảnh sát quốc gia sẽ nghỉ việc. Giá có được sự hỗ trợ của một nhân vật quan trọng như ngài chủ tịch, chắc hẳn tôi có thể hy vọng được bổ nhiệm...

– Việc đó phụ thuộc ở ai? - Nikôđem hỏi.

– Ở ngài bộ trưởng nội vụ ạ.

– Nếu vậy, - Đyzma nói, - ông có thể yên tâm. Đó là bạn thân của tôi.

– Xin chân thành, chân thành cảm ơn ngài.

Hắn bật dậy để xiết chặt tay Nikôđem.

Tiếp đó, họ bắt đầu bàn đến các chi tiết. Reis và Ksêpixki không thể quên cả những điều nhỏ nhặt nhất, khiến Đyzma kinh ngạc lắng nghe, bụng

thầm tự nhủ rằng một mình y không tài nào giải quyết nổi một việc thế này.

Khi cả hai trở lại ngân hàng, lão Kunixki đã chờ sẵn ở đó. Cử chỉ, nét mặt và ánh mắt của lão - tất thấy đều biểu lộ một sự lo lắng cực độ. Khi đi ngang qua, Ksêpixki ném cho lão một cái nhìn đầy miệt thị, nhưng lão thậm chí không nhận ra hẳn. Lão chạy những bước nóng nảy đến đón Đyzma, nói lắp bắp:

– Ông đã đến đây rồi! Tôi mừng quá. Ông mang chiếc cặp đến chứ?

– Xin chào ông. Có mang đến.

– Ông Nikôđem, tôi thực không sao hiểu nổi như thế là thế nào?

– Cái gì kia chứ?

– Chuyện gặp ngài bộ trưởng ấy! Trerơpắc báo cho tôi biết là hoãn. Ngài bộ trưởng hoàn toàn không đi ra nước ngoài. Ông Nikôđem, ngài hoàn toàn không có ý định đi. Thế là thế nào?

– Ta về nhà tôi, - Đyzma đáp và đỏ bừng mặt, - tôi sẽ giải thích cho ông rõ.

– Thật tình, thật tình tôi không sao hiểu nổi, - lão lắp bắp liên tục, hấp tấp theo sát gót Nikôđem.

– Ignaxư, hãy ra phố đi - Nikôđem bảo người hầu.

Sau khi Ignaxư bước ra, y quay lại phía lão Kunixki:

– Ông Kunixki... hừm... Vậy là vợ ông quyết định ly dị.

– Cái gì?! - Kunixki bật dậy.

– Cái điều ông vừa nghe thấy đấy. Nàng ly dị để lấy tôi.

Kunixki nhìn Đyzma bằng ánh mắt dữ dội.

– À ra thế... Có thể cô ấy cùng đến đây với ông chăng?

– Không, nàng vẫn ở lại Kôbôrôvô.

Lão già cắn chặt môi.

– Vợ tôi có cái quyết định đó khi nào vậy? Không thể được! Cô ấy không hề nói gì với tôi cả! Có thể đó chỉ là một ý thích nhất thời? Ý thích nhất thời dưới tác động của mưu mô do ông bày vẽ...

– Làm gì có mưu mô nào... Cô ta yêu tôi và đã chán ngấy cái lão già kia rồi.

– Nhưng cái lão già ấy lại có hàng triệu bạc. - Kunixki rít lên.

– Có cái cóc khô chứ hàng triệu nào! Hàng triệu bạc và cả Kôbôrôvô là tài sản của Nina.

– Chỉ trên giấy tờ thôi, chỉ trên giấy tờ thôi, kính thưa ngài! Chẳng có gì đâu mà đã vội tưởng bở.

– Biết đâu lại có thì sao, - Dyzma đáp đầy triết lý.

– Rất tiếc, tôi rất lấy làm phiền lòng, - lão Kunixki cười độc địa, - nhưng tôi có trong tay những hồi phiếu của vợ tôi ứng với một tổng số tiền bằng toàn bộ giá trị tài sản gộp lại.

Nikôdem thọc hai tay vào túi quần, bĩu môi.

– Nếu nói về các hồi phiếu ấy mà, ông Kunixki ạ, thì quả thực là chúng đã từng tồn tại. Đã từng tồn tại, nhưng bị cháy sạch rồi.

– Cái gì? Cái gì?... Sao lại thế được?

– Thế đấy.

– Mà ăn cắp à?! Mà ăn cắp các hồi phiếu của tao phải không? Chìa khóa, yêu cầu trả ngay chìa khóa kết lại đây.

– Ta không trả chìa khóa đâu!.

– Thật là kẻ cướp! Trộm! Cướp! Tao sẽ tống mày vào tù.

– Câm mồm đi, đồ khộm già! - Dyzma gầm lên.

– Ăn cướp! Trả chìa khóa đây!

– Tao không trả, chìa khóa không phải của mày, hiểu chưa, đồ khốn! Không phải của mày, mà là của Nina. Tài sản của cô ấy, két của cô ấy và chìa khóa của cô ấy.

– Ôi không! Đồ xỏ lá. Mày đừng vội tưởng rằng lão già Kunixki này chịu để cho mày đá đít đâu. Ở cái đất Ba Lan này vẫn còn có công lý nữa, còn có tòa án nữa! Từ từ thôi, người anh em ạ! Nina cũng sẽ bị buộc phải thề rằng đã viết hối phiếu cho tao.

– Đừng lo. Đó là việc của tao rồi.

– Còn có tòa án nữa! - Kunixki sùi cả bọt mép.

Tiếng chuông vang lên ở phòng ngoài.

– Đồ súc vật, dám đem tòa án ra dọa nữa kìa, phù! - Dyzma nhổ toẹt xuống sàn nhà, bước ra mở cửa.

– Thằng khốn nạn! Thằng khốn nạn! - Kunixki lồng lộn khắp phòng như một con cáo bị nhốt trong chuồng. - Tao phải đến ngay tòa chương lý, đến ngay cảnh sát...

Nhưng lão không cần phải đi đâu hết: cửa phòng mở ra, một viên đội cảnh sát cùng hai thám tử mặc thường phục bước vào.

– Tên ông là Kunixki Lêôn, tức Kunik Lêôn? - Viên đội hỏi bằng một giọng thô cục.

– Vâng, Kunixki,

– Ông bị bắt. Yêu cầu mặc áo khoác đi với chúng tôi.

– Tôi? Bị bắt? Vì tội gì chứ? Có lẽ nhầm đấy.

– Không hề nhầm lẫn gì hết. Lệnh bắt đây.

– Nhưng vì tội gì?

– Đó không phải việc của tôi, - viên cảnh sát nhún vai, - Ở Sở Liêm phóng người ta sẽ nói cho ông rõ. Nào, đi thôi! Ông có vũ khí gì không?

– Không.

– Soát người!

Hai viên thám tử soát túi lão. Không có vũ khí.

– Nào, đi thôi! Xin kính chào ngài chủ tịch. Xin lỗi vì đã quấy rầy ngài, nhưng tôi được lệnh phải làm thế.

– Đã là lệnh thì phải thi hành, - Dyzma nói. - Xin chào.

Lão Kunixki quay người lại định nói gì đó nữa, nhưng bị một người thám tử đẩy, lão ngã dúi cả người và biến khỏi phòng ngay lập tức.

Nikôdem đứng rất lâu trong phòng ngoài trống rỗng. Sau cùng, y chải lại tóc trước gương rồi bước sang phòng ăn. Trên bàn là bữa sáng đã chuẩn bị sẵn, bữa sáng mà cho đến lúc này y không hề nhớ tới. Giờ đây, y đột nhiên thấy đói cồn cào. Cà-phê đã lạnh ngắt, đường không chịu tan. Y lấy bình vốt-ca từ tủ thức ăn, lấy vào đĩa một tảng thịt thăn to tướng, cùng xúc xích, thịt bò nguội và bắt đầu ăn.

– Rõ ràng cái số mình được làm ông lớn, - y lớn tiếng nói một mình sau khi dốc cạn cốc thứ ba. - Chúc sức khỏe của ngài, thưa ngài chủ tịch!

Trên kính cửa lấm tẩm những giọt mưa nhỏ bé nhưng nhọn sắc, ngoài cửa sổ trời đã tối mờ mờ.

Chương 15

Đyzma không thích tướng Jagiurkõpxki vì vẻ mặt đầy giễu cợt cùng tính lạnh lùng của ngài, và cái chính vì người bạn gần gũi nhất của vị tướng ấy chính là gã Terkõpxki. Cho nên, mặc dù đã mấy lần được mời, y vẫn tìm cách tránh đến thăm nhà hai vợ chồng Jagiurkõpxki. Song tối hôm ấy y buộc lòng phải đến nhà họ, bởi tướng quân đã tuyên bố thẳng thừng rằng “sự vắng mặt của ngài chủ tịch sẽ được xem là một sự xúc phạm đến cá nhân tôi”. Và chẳng Đyzma biết rõ rằng Terkõpxki hiện đang có mặt tại Gieghextõp và do vậy chắc chắn y sẽ không gặp mặt gã.

Thực ra y cũng chẳng có lý do gì để tránh gặp mặt Terkõpxki. Bản thân y không cảm thấy ghét bỏ gì gã, song dư luận chung vẫn bảo rằng hai người là kẻ thù không đội trời chung của nhau; dư luận cứ đồn đại hoài như thế, đến nỗi rốt cuộc Nikõdem cũng tin điều đó, y cũng đủ tinh khôn để nhận ra sự giữ kẽ rõ ràng của Terkõpxki cùng mối ác cảm có nguyên do của gã đối với mình. May thay Đyzma có địa vị khá vững vàng để khỏi phải để ý đến chuyện ấy. Song y cũng chẳng muốn va chạm với Terkõpxki làm gì, và chẳng qua những điều mà các tiểu thư “đệ tử” hở ra; y cũng đoán được rằng ngài đồng lý văn phòng thủ tướng có những mối quan hệ nào đó với “những người được bí truyền”, những người mà y e sợ.

Gia đình Jagiurkõpxki sống ở phố Vintra và Đyzma đi bộ tới đó. Cuộc tiếp khách này ắt phải khá to vì trước cổng đỗ chừng mười xe ô-tô. Tiền phòng treo đầy áo bành tô, từ các phòng bên ồn ào tiếng cười nói.

Hai vợ chồng ngài tướng quân chào đón y đầy vẻ kính trọng và đưa y vào phòng khách đúng lúc ở đây chợt yên lặng hẳn lại, một bà béo ú giống như một khúc gỗ, hai tay để trần nom giống như súc thịt bê, ngồi vào đàn dương cầm. Y buộc phải dừng lại bên cửa và gật gật đầu, thầm lặng đáp lại

những cái cúi chào của người quen mà thoạt tiên y cũng không nhận được ra đang chào ai nữa.

Người đầu tiên mà y nhận ra trong đám những chiếc áo *frắc* màu đen lại là chính Terkôpxki.

– Chết cha hă đi cho rồi! - Y lăm bắm tự nhủ thầm, trong khi đàn dương cầm đang vang lên những hòa âm mạnh mẽ nào đó.

Y định bụng sẽ cơ động cách nào đó để khỏi giáp mặt Terkôpxki, điều không phải khó đạt được với số lượng khách khứa đông đảo như ở đây, hơn nữa chắc bản thân Terkôpxki cũng không khi nào tự đi tìm gặp Đyzma làm gì.

Ấy vậy mà Nikôđem rất ngạc nhiên khi một lát sau đã trông thấy con người to béo ấy đang đi thẳng về phía mình. Terkôpxki xiết chặt tay y nhẹ nhàng khoác cánh y, nói khẽ:

– Ta đi hút thuốc lá đi.

Mọi cặp mắt đều quay lại nhìn họ khi họ cùng rời phòng khách để biến mất sau bức rèm của văn phòng ngài tướng quân.

Ở đó, Terkôpxki rút trong túi ra hộp thuốc lá to tướng bằng vàng mời Nikôđem hút rồi bắt đầu nói vòng vo:

– Dễ có tới trăm năm tôi không được gặp ngài chủ tịch kính mến.

Đyzma nín lặng, cảm thấy bị bất ngờ và đầy ngờ vực.

– Đạo này ngài có khỏe không? - Gã to béo vẫn tiếp tục. - Còn tôi, sau sáu tuần nghỉ ngơi, khỏe ra nhiều lắm. Chắc ngài chủ tịch khó mà tin, nhưng tôi giảm được tới bảy cân đấy. Một lượng không nhỏ lắm, phải không?

– Cũng không đến nỗi nào, - Đyzma đáp.

– Ngài chủ tịch ạ, không có gì bằng nghỉ ngơi. Thay đổi môi trường, ồ, những người quen mới, những việc mới, nếp sống mới, hoàn cảnh mới...

– Ngài ở Gieghextốp phải không ạ? - Nikôđem hỏi cho có chuyện.

– Vâng. Nơi ấy tôi đã cải tạo sức khỏe một cách căn bản.

Từ phòng khách vang ra tiếng đàn dương cầm, trong phòng bên thoảng bay ra những lời đứt đoạn của tiếng xướng bài. Terkôpxki nói bằng cái giọng nặng nề trầm đục của gã, dội lên từ một chỗ nào đó dưới làn áo ngực trắng đồ sộ. Đôi mắt cá nhỏ bé của gã bơi chao đảo trong hai bờ mi hùm hụp mỡ, những ngón tay béo mẫm ngăn choăn đường như đang ve vuốt chiếc tàu thuốc lớn màu hổ phách.

“Đồ thổ tả này muốn gì ở mình nhỉ?” - Đyzma vò đầu bứt tai cố nghĩ.

– Ngài chủ tịch biết không, - không hề thay đổi giọng, Terkôpxki nói tiếp, - tôi đã hân hạnh được làm quen, với một người quen cũ của ngài đấy, một người rất đáng yêu, ông chương khế Vinder.

Gã đột ngột dừng lời, đôi mắt của gã dán chặt vào mặt Đyzma thăm dò.

Song quả thực y không nghe rõ, y bèn hỏi lại:

– Ngài nói gì cơ?

– Tôi có gặp một người quen cũ của ngài.

Nikôđem nghiêng chặt răng.

– Ai thế?

– Ông Vinder. Một người rất đáng yêu.

– Ai? Vinder?... Tôi không nhớ ra.

Bằng toàn bộ sức mạnh, y cố cưỡng lại ấn tượng, buộc mình phải nhìn thẳng vào mắt Terkôpxki.

– Sao lại thế ạ? Ngài không nhớ ra ông chương khế Vinder sao?...

– Chương khế à?... Không. Tôi không quen.

Terkôpxki cười với vẻ châm biếm rõ ràng.

– Ấy thế mà ông ta lại nhớ rõ ngài chủ tịch đấy. Chúng tôi ngồi cùng một buồng và cụ già vui tính nọ đã kể lại cho tôi nghe nhiều điều về ngài và về Uyxkốp...

Đầu óc Dyzma quay cuồng cả lên. Phải chăng thế là hết? Thảm họa? Y đã bị lộ mặt nạ? Tay y thủ trong túi xiết chặt đến mức đau đớn. Y thoáng có ý nghĩ lao thẳng vào Terkốpxki chịt lấy cổ gã, chịt lấy đám mỡ trời ra những ngón là ngón trên cổ áo tí xiu để mà xiết thật chặt, kỳ đến khi bộ mặt mang vẻ xun xoe khi phải tím tái lại. Tất cả các bắp thịt của y căng lên đến mức y cảm thấy sự run rẩy của chúng.

– Vô cùng xin lỗi, - đột nhiên ngay sát bên y chọt vang lên tiếng nói của một bà nào đó vừa đi ngang qua nhờ chạm vào người y.

Việc đó làm y tỉnh ra ngay lập tức.

– Về Uyxkốp nào kia? Ngài nói gì thế ạ? - Y nhún vai. - Chuyện vợ vẫn quá đi mất. Tôi không hề quen Vinder nào hết.

Terkốpxki rướn mày, thản nhiên vẩy tàn thuốc.

– À, dĩ nhiên, - gã bình thản đáp, - có thể đó chỉ là một sự nhầm lẫn.

– Chắc chắn là nhầm rồi, - Nikôđem hoàn hồn.

– Chứ sao. Và tôi cũng rất lấy làm sung sướng là chẳng bao lâu nữa chúng ta có thể soi tỏ được sự nhầm lẫn ấy. Tuần tới, ông chương khế Vinder sẽ đến Vacsava. Tôi đã mời ông ấy, bởi đó là một người vô cùng đáng mến. Chắc hẳn ông ấy đã nói về một kẻ nào đó có vinh hạnh được mang tên của ngài, mà cũng có thể là một người họ hàng nào đó... Hê, hê hê!

Dyzma không kịp đáp. Cuộc hòa nhạc trong phòng khách đã kết thúc, và trong những tiếng vỗ tay ồn ào, chừng mười người bước vào phòng làm việc, vây kín hai người.

Phần còn lại của buổi tối, Nikôđem cảm thấy như bị ngồi trên đồng than hồng, mãi đến gần nửa đêm y mới lạng lẽ chuồn được.

Mưa bụi lất phất. Không cài khuy áo bành tô, Đyzma chậm rãi bước về nhà. Rồi ở đấy, không buồn cởi quần áo, y ngã người xuống chiếc tràng kỷ.

Vấn đề thế là hoàn toàn rõ ràng.

Giờ đây y đã nằm trong tay Terkốpxki. Và gã Terkốpxki sẽ không tha đâu. Một con cáo già đầy hận thù. Đối với gã không phải như đối với Bôtréch...

Y rùng mình

Vùng dậy, y bật tắt cả các đèn, cởi áo bành tô, bỏ mũ, áo *frắc* rồi bắt đầu đi đi lại lại trong phòng. Trong óc, những ý nghĩ quay cuồng, khiến mồ hôi tỏa ra trên trán.

– Nếu như bây giờ dọn nốt lão Vinder?... Có thể cũng làm được... Nhưng rồi sao?...

Đã lần được đến cái vết Uyxxkốp, Terkốpxki sẽ không chịu lạc hướng đâu. Và một khi việc gì xảy ra với lão Vinder, thì ôi thôi! Gã sẽ biết ngay đó là bàn tay của ai... Bọn chúng sẽ không những chỉ đuổi cổ mà thôi đâu. Còn tống vào nhà giam nữa...

“Cầu xin ư?... Ồ, không, chuyện đó chẳng có kết quả gì.”

Y đã biết quá rõ Terkốpxki là người thế nào.

Đầu y ong ong cả lên. Suốt đêm y không hề chớp mắt. Giờ đây y cảm thấy cô đơn một cách đáng sợ và bất lực một cách hãi hùng. Thậm chí đến cả Ksếpxki y cũng không thể tâm sự về chuyện ấy... Làm gì... Làm gì đây?...

Y không ăn sáng và bảo lão Ignaxư gọi điện đến ngân hàng rằng y cảm thấy không khỏe lắm nên sẽ không đến. Tuy nhiên, chừng nửa giờ sau y chợt nghĩ rằng có thể sự vắng mặt của y sẽ đến tai Terkốpxki. Một nỗi bức tức dày vò y. Y mắng ông lão Ignaxư mặc dù chả có lý do gì, rồi đến ngân hàng. Tại đó, y lờn lộn xét nét tất cả các phòng, ghé vào chỗ giám đốc Vandrusépki, làm ầm lên vì việc ông ta chậm lên bảng cân đối, mặc dù

ngày hôm trước chính y đã đồng ý cho chậm ba ngày. Y lăm bằm ném cho Ksêpixki một câu chào rồi khóa trái cửa ngòi lý trong văn phòng.

Y cân nhắc rất lâu, không hiểu Terkôpxki đã trao đổi với ai chưa về những thông tin cùng những nghi ngờ của gã, song rốt cuộc y tin rằng một người khôn khéo như thế không thể chia sẻ cùng kẻ khác cái ưu thế đã giành được trong tay. Gã sẽ sử dụng nó bằng cách nào? Đyzma không hề có một ảo tưởng nào hết: Terkôpxki sẽ gây một vụ “xì-căng-đan” để đánh đổ cả y lẫn Jansunxki và Pinkhen...

Vậy thì chỉ còn có một lối thoát duy nhất: đệ đơn từ chức ngay, với tất cả tiền nong có thể vớ được, kể cả cái kết ở Kôbôrôvô, lấy hộ chiếu ra nước ngoài trước khi trưởng khế Vinder đến được Vacsava. Dĩ nhiên, phải đặt cây thánh giá lên chuyện vợ chồng với Nina thôi. Còn lão Kunixki thì phải thả ra rồi thỏa thuận với lão thế nào đó... Cốt sao lão khỏi kiện là được,...

– Thổ tả thật!...

Điện thoại réo chuông. Ksêpixki báo cáo rằng bá tước phu nhân Kônhexpônxa cùng một tiểu thư nữa đến và họ nhất thiết đòi gặp bằng được ngài chủ tịch.

– Ông cứ bảo là tôi ốm.

– Tôi đã bảo rồi đấy ạ, - Ksêpixki biện bạch, - nhưng họ bảo rằng dù thế cũng cứ báo, bởi vì thế nào ngài chủ tịch cũng đồng ý tiếp.

Âm thầm như đêm tối, y đặt ống nghe xuống và ra mở cửa.

– Xin mời vào, - y nói xẵng

Cùng đi với phu nhân Kônhexpônxa chính là cô tiểu thư Xtella ma quỷ nọ. Điều đó khiến Đyzma càng bức bối hơn nữa.

Họ bắt đầu ân cần hỏi thăm sức khỏe của y và khuyên nên đi đến các bác sĩ. Cuối cùng, họ bày tỏ niềm tin tưởng rằng sự yếu mệt này sẽ không cản trở Đạo trưởng trong kỳ họp Hội sẽ được tổ chức đúng kỳ hạn. Kỳ hạn là ngày mai rồi, mà chẳng may đức lang quân của phu nhân Kônhexpônxa

lại đang có mặt ở điền trang, do vậy phiên họp chỉ có thể tổ chức tại nhà Thứ Mười Ba Lớn mà thôi.

Việc này khiến Đyzma cáu tiết đến tột độ.

– Xin các bà đừng yên. Bây giờ tôi không có lòng nào nghĩ đến chuyện đó.

– Đến mai Đạo trưởng sẽ khỏe thôi, - tiểu thư Xtella nói quả quyết, còn nghĩa vụ Sao Ba Tia nhất thiết phải được thực hiện.

– Khỏe với không khỏe cái gì, - Đyzma bật ra, - tôi vẫn khỏe như thường, nhưng không có đầu óc nào nghĩ tới chuyện đó nữa. Tôi còn nhiều việc quan trọng hơn.

Im lặng bao trùm. Nikôđem chống tay vào cằm, quay mặt ra cửa sổ.

– Thưa Đạo trưởng, - phu nhân Kônhexpônxa nhẹ nhàng lên tiếng, - Ngài có điều gì bức bối phải không?

Nikôđem cười gằn

– Bức bối, bức bối... ha, ha, bức bối... Tại vì nầy nòi một thằng cha cứ muốn trèo lên đầu lên cổ người ta...

–Ồ, có lẽ ai thì ngài, thưa Đạo trưởng, cũng có thể đối phó được hết chứ ạ. - tiểu thư Xtella nói đầy tin tưởng.

Nikôđem nhìn cô ta kỹ hơn.

– Không phải bất kỳ ai. Nếu như có kẻ ủa đất như một con lợn, bôi xấu, nói láo như cuội... Cứ muốn đập người ta xuống bùn, muốn cắn xé người ta, thì...

Đôi mắt tiểu thư Xtella nheo lại.

– Kẻ nào vậy?

Đyzma xua tay và nín lặng.

– Thưa Đạo trưởng, xin hãy nói, kẻ nào đang định chống lại ngài?

– Nói làm gì...

– Cần phải nói, - phu nhân Kônhexpônxa kêu lên bằng giọng the thé, - cần mà. Chúng ta có thể nghĩ ra được một cách gì đó.

Nikôdem vươn cổ dậy khỏi bàn tay đang chống cằm, và đột ngột với cả chính bản thân mình, y nói toẹt ra:

– Terkôpxki.

Nét mặt hai vị khách biểu lộ vẻ thảng thốt. Đyzma chửi thề trong bụng: sao lại nói cho các mục này biết? Điên.

Tiểu thư Xtella đứng dậy, long trọng tiến sát lại gần Đyzma:

– Thưa Đạo trưởng! Ngài có quyền ra lệnh kẻ ấy có phải chết hay không?

Đyzma hoảng hồn. Mục này điên chắc.

– Thưa Đạo trưởng! - Tiểu thư Xtella nói tiếp. - Hẳn cần được trừ khử vĩnh viễn hay chỉ cần tống đi một thời gian? Xin Người hãy ra lệnh.

Nikôdem bật cười. Y cảm thấy thật là ngu ngốc đến trẻ con khi con khi béo ục ịch này lại nghiêm trang đến thế, nghiêm trang như nghe giảng kinh, hỏi xem phải làm gì với một kẻ giàu thế lực như Terkôpxki. Song lúc này y chợt nghĩ rằng chỉ còn vài ngày nữa là đến ngày Vinder tới đây. Khi ấy là rồi đời! Mọi thứ đều chấm dứt. Nếu Terkôpxki đánh hơi được cùng với Vinder... Trừ phi lúc ấy Terkôpxki không có mặt ở Vacsava.

– Xin tiểu thư hãy sai khiến Terkôpxki sang châu Phi leo cây hoặc đến chỗ quái nào cũng được! - Y thốt ra đầy giễu cợt.

– Khi nào? - Tiểu thư Xtella hỏi cứng rắn.

– Ngay hôm nay cũng được, ha, ha, ha... Tiểu thư thật là một phụ nữ vui tính! Thôi, nhưng ta đừng bận tâm đến chuyện cổ tích nữa. Thế kỷ lễ thì sao nào?

Hai người phụ nữ cương quyết đòi phải giữ đúng thời hạn. Đứng trước một nỗi bất hạnh gần gũi nào đấy chưa rõ là gì, do việc không thực hiện nghĩa vụ đe dọa, Đyzma đành phải đầu hàng và đồng ý với cuộc họp lần thứ hai Hội Sao Ba Tia tổ chức tại nhà mình.

Buổi tối hôm ấy, để “giết sâu bọ”, y đi cùng Varêđa đến “Ốc đảo”, khi trở về y ngủ say như chết.

Ngay từ sáng hôm sau, mọi sự bắt đầu từ việc phu nhân Lala Kônhexpônxa cùng với tiểu thư Xtella đảo lộn toàn bộ căn hộ mà Đyzma buộc phải nhường cho họ. Ông lão Ignaxơ trung thực được nhận ba ngày phép, bởi lẽ Đyzma muốn giữ thật kín chuyện tổ chức “phiên họp kín” này. Cũng vì lý do ấy, toàn bộ công việc nặng nhọc như di chuyển đồ gỗ, trải thảm... trút cả lên vai y.

Thực ra, phần nào y cũng hài lòng vì chuyện ấy, bởi bớt thì giờ nghĩ đến Terkôpxki và mối đe dọa về chuyến đến thăm của lão Vinđer. Đám phụ nữ hoàn toàn không nhắc nhở gì đến Terkôpxki nữa. Chắc là họ đã quên rồi. “Thế càng hay, - y nghĩ bụng, hôm qua mình đã hờ ra cho họ một điều không cần thiết”. Y cuồn cuộn xô dịch xô đẩy các thứ đồ gỗ và vác những tấm thảm.

Vì vậy, đến tối y mệt nhoài, chỉ muốn đóng thật chặt cửa để được yên thân trong phòng ngủ của mình. Tiếc thay, phòng ngủ cũng như ba phòng khác cùng với buồng tắm đã được chọn làm phòng dành cho các “nữ đệ tử”.

Lúc mười một giờ đêm nổ ra một vụ lộn xộn kinh khủng, bởi hóa ra một trong các tiểu thư không đến được, vì đến phút chót thì đức ông chồng của cô ta trở về. Mà luật lệ nhất thiết phải có đủ mặt mười hai nữ đệ tử nên tất cả các bà các cô đều trở nên ngao ngán.

Nikôđem lập tức đề nghị hoãn cuộc họp mặt sang tuần sau, song tiểu thư Xtella phần nộ tuyên bố rằng điều đó vi phạm đến những nguyên tắc chủ yếu của hội, và lại không bao giờ nên đi theo con đường ít trở lực nhất. Cần phải tìm cách khắc phục vậy. Một trong các tiểu thư - nam tước phu nhân

Venbecgôva - đã nảy ra một sáng kiến bất ngờ. Cô ta quen một thiếu nữ có thể thuê làm việc này một đêm mà không lo để lộ chuyện. Đó là một thiếu nữ trẻ và đáng yêu, một “girl”^[54] trong một tiệm hát. Nam tước phu nhân biết cô ta rất rõ bởi vì trước khi đi lấy chồng chính nàng cũng đã từng hát ở tiệm đó, nàng biết rằng có thể cho cô bé Voagia biết những điều bí mật.

Không còn cách nào khác, người ta đành đồng ý cô bé Voagia và gọi điện thoại ngay cho cô ta. Thoạt tiên cô ta từ chối vì e bạn trai của cô ta - người mà cô đã hẹn đến tiệm nhảy - phật ý, nhưng rồi cô ta cũng bị thuyết phục nhờ sự hỗ trợ của một lý lẽ đầy sức mạnh dưới dạng đồng một trăm *zuôty*.

Nhờ thế, cuộc họp mặt kín có thể tiến hành đúng nửa đêm, với đầy đủ tất cả các thủ tục.

Lúc một giờ khuya, đúng vào hồi gọi quý Sa-tăng hiện hình, xảy ra một chuyện trục trặc nhỏ với cô bé Voagia. Nửa tỉnh nửa say, cô bé òa lên khóc và kêu lên là muốn ra ngoài. Phải vất vả lắm mới thuyết phục được cô ta. Sau khi uống rượu vang có pha dầu trứng rồng, cô bé lại yên hoàn toàn.

Đến hai giờ, phòng khách của ngài chủ tịch Nikôđem Đyzma hoàn toàn không còn nét gì giống với một phòng khách, nhất là phòng khách của một vị chủ tịch.

Có lẽ nom nó giống một cái xưởng hun khói, hơi giống một nhà tắm La Mã và giống nhất một loại nhà mà không một ai có thể nói rằng đó là nhà riêng.

Khi bình minh thág chạp muộn màng nhòm qua những khe rèm cửa thì mọi người mới tản về các phòng riêng. Trên bãi chiến trường chỉ còn lại mỗi mình Thứ Mười Ba Lớn. Ngài ngồi tựa lưng vào tường và ngáy to đến nỗi kính cửa như rung cả lên.

Mãi quá trưa, ngài mới tỉnh giấc. Thân thể ngài rã rời, bải hoải, đầu kêu u u như một chiếc cối xay.

Ngài mặc quần áo và ngó qua phòng ngủ của mình. Các tiểu thư “đệ tử” bắt đầu thức giấc. Trong phòng tắm đông nghịt. Họ lần lượt chia tay Nikôđem rồi bước ra, cố lắm mới giữ được bước chân khỏi lão đảo.

Cuối cùng, Đyzma còn lại mỗi mình. Y mở tung các cửa sổ và nặng nhọc bắt tay vào việc xếp dọn lại căn phòng cho có vẻ trật tự một chút.

Đúng lúc y đang đẩy chiếc đàn dương cầm thì ở phòng ngoài vang tiếng chuông.

Ksêpixki đến.

– Ô hô, ông Nikôđem! - y vừa cười vừa thốt lên. - Chắc phải có một cuộc rượu cỡ lớn.

Kể từ khi bắt Kunixki, tình thân với thủ trưởng tăng lên đến mức hẳn không còn gọi y là ngài chủ tịch nữa.

– Quý bắt bọn họ đi cho rảnh. - Đyzma ủ rũ chửi thề.

– Nom ông có khiếp không kìa. - Ksêpixki ngạc nhiên, - tôi không biết là ông thích những trò này kia đấy.

– Có quý sứ yêu thích ấy!

– À, thế là tại ông quá lo lắng chẳng?

– Ma bắt ông đi, - Đyzma cáu, - tốt nhất ông giúp một tay thì hơn.

– Nhưng ông tự làm lấy làm gì kia chứ? Lão Ignaxư đâu?

Đyzma thở hển hển chẳng đáp lời nào. Cuối cùng y chửi thề và ngả người ra tràng kỷ.

Ksêpixki châm một điếu thuốc lá.

– Tôi từ chỗ ông Reis về đây.

– Thế sao?

– Lão Kunixki rốt cuộc cũng phải chịu mềm. Một đêm bị nhốt trong xà lim tối không có lò sưởi cũng có ích. Lão chỉ còn đòi được gặp mặt vợ và

cứ khẳng khẳng không chịu thôi. Mãi đến khi ông Reis đọc cho lão nghe và đưa cho lão xem một bức thư của bà Nina mà ông vừa nhận được thì lão mới chịu thôi. Lão đồng ý một trăm nghìn, nhưng với điều kiện phải trả lại cho lão các tài liệu kia.

– Thế rồi sao?

– Tất nhiên ông Reis có đủ thông minh để không đồng ý chuyện đó. Ông ấy chỉ hứa với lão rằng sẽ giữ các tài liệu ấy ở chỗ mình, chứ không đưa vào hồ sơ của Sở Liêm phóng.

– Thế cuối cùng lão đồng ý chứ?

– Lão nói rằng đề nghị cho lão thêm một ngày để suy nghĩ. Nhưng ông đừng lo. Lão phải đồng ý thôi.

Hắn đứng dậy, vẩy tàn thuốc rồi nói thêm.

– Còn ông, có lẽ ông nên thông báo riêng cho bà Nina rằng chồng bà ta đã được phóng thích và tự nguyện đi ra nước ngoài... Hừm... Thậm chí, ông có thể viết rằng lão ta sẽ mang theo một nửa tài sản bằng tiền mặt và hối phiếu. Điều ấy sẽ khiến cho bà ấy thôi tò mò.

– Phải, - Đyzma nói sau một lúc cân nhắc, - bịa ra một chút cũng không hại gì. Có điều tôi nghĩ rằng không nên viết gì cả. Bức thư ấy có thể lọt vào tay một kẻ nào đó, hoặc là...

Đột nhiên Nikôdem nhớ tới Terkôpxki và y chợt rùng mình. Không, không... Y quyết định bằng mọi giá sẽ cố không nghĩ tới chuyện đó. Chuyện gì đến thì cứ việc đến. Cốt sao không phải nghĩ về nó là được... Cốt sao đừng xảy ra ngay bây giờ. Kôbôrôvô... Tất cả tứ chi đều không muốn tuân lệnh đầu óc y nữa. Y nhăn mặt và trả lời:

– Cốt sao đừng hôm nay.

Quả thực Đyzma kiệt sức đến quá mức. Suốt cả một ngày y nằm dài trên tràng kỷ không nhúc nhích. Thậm chí y không nhồm dậy nghe điện thoại mặc dù nó réo chuông mấy lần liền.

Những ý nghĩ của y tập trung chung quanh việc tìm cách gì đó thật an toàn để rút khỏi Hội Sao Ba Tia. Cuộc cuồng loạn lần thứ hai khiến y kinh hoàng và mệt tưởng chết này đã quyết định thái độ của y trước vai trò quang vinh của Thứ Mười Ba Lớn.

Vả chăng, y cũng hiểu được một cách lôgích rằng, nhờ có hội, y đã thiết lập được những tình thân hữu bền chặt với các phu nhân thuộc giới cao cấp nhất, rằng gia đình của họ đã mở rộng cửa đối với y, và nếu như giờ đây y tìm được cách chuồn khỏi Hội thì những mối quan hệ kia vẫn không hề giảm giá trị một chút nào hết.

Nhưng làm thế nào để thoát thác đây? Đơn giản nhất là tham khảo ý kiến Ksêpixki, người bao giờ cũng có cách đối phó với mọi tình huống. Tuy nhiên y lại không thể làm được việc ấy. Trí nhớ y còn hằn nguyên vẹn lời đe dọa của bản án tử hình đối với những kẻ để lộ bí mật của Hội.

Sau những suy nghĩ triền miên y chợt tìm được một cách: “Hay là ta bảo với các con mẹ điên ấy rằng đêm nay quý vương cấm ta không được làm thứ “Thứ Mười Ba Lớn” nữa?... hắn ta không thích ta và tuyên bố rằng sẽ không bao giờ hiện ra nữa nếu ta tiếp tục...”.

Y quyết định ngay ngày mai sẽ đến nhà bá tước phu nhân Kônhexpônxa để đặt vấn đề như thế.

Cứ để bọn họ vờ vò một thằng cha nào khác.

Y chợt bật cười. Y nghĩ đến Varêđa.

“Ta sẽ cho Varêđa vào cuộc! Ta sẽ bảo rằng quý vương chỉ muốn Varêđa mà thôi”.

Lão Ignaxư dọn bữa tối và mang các báo buổi chiều đến. Đyzma uể oải gạt chúng ra và định bắt đầu ăn thì chuông điện thoại reo.

Varêđa gọi đến. Sau những lời chào hỏi ngắn ngủi, đại tá hỏi:

– Nay, thế cậu đọc chưa?

– Cái gì mới được chứ? - Đyzma lâu bầu.

– Sao lại cái gì? Cậu giả vờ đấy chứ? Cậu không biết thật à?

– Nào, thế nói đi!

– Về chuyện ra đi của Terkốpxki ấy mà.

Đyzma lão đảo.

– Sao... sao cơ?

– À, rằng đêm hôm nay hăn ta đi Bắc Kinh với tư cách đại sứ ở một cơ quan ngoại giao mới. Thế cậu không đọc báo buổi chiều à?

Đại tá còn nói gì đó nữa, nhưng Nikôđem không nghe. Y vút ống nghe lên nĩa máy chạy ngay vào phòng ăn.

Y nhanh nhẹn mở các trang báo ra.

Quả thực, tất cả các báo đều đưa tin rằng nhân dịp thành lập chính phủ mới ở Trung Hoa, ngài đồng lý Văn phòng Thủ tướng, Thứ trưởng Jan Terkốpxki được bổ nhiệm làm đại sứ và bộ trưởng toàn quyền bên cạnh chính phủ Trung Hoa, và ngày hôm nay sẽ lên đường đi Bắc Kinh.

Đyzma ngược mắt lên, rời khỏi trang báo. Tim y đập dồn dập trong ngực hệt như một cái trống.

Y bật dậy gào tướng lên:

– U-ra! U-ra! U-ra...

Lão Ignaxư kinh ngạc chạy vào, sững người lại ở ngưỡng cửa.

– Ngài chủ tịch gọi tôi ạ?

– Ignaxư! Mang vốtca ra đây! Ta phải uống mừng vụ này mới được!

Người hầu mang bình rượu và mấy chiếc ly tới, rót một ly.

– Rót ly nữa! - Đyzma kêu lên - Nào, cầu cho bọn chó đẻ chết hết đi!

Họ nốc cạn. Một ly, rồi ly thứ hai, thứ ba, thứ tư...

Nikôđem ngồi phệt xuống.

– Này, lão Ignaxư, lão có biết không?

– Gì ạ, thưa ngài chủ tịch?

– Cần thận nhé: kẻ nào dám cản đường ta, ta đây, Nikôđem Đyzma, kẻ ấy nhất định sẽ bị quỷ sứ bắt đi. Lão hiểu chưa?

Y dốc cạn ly rượu và bất giác nhòm vào cái hốc tối đen của buồng làm việc: trong bóng tối một đôi mắt trong màu lân quang đang chăm chăm ngó y.

Y nhổ nước bọt và làm dấu thánh.

– Ta uống đi, lão Ignaxư!

Rất lâu sau nửa đêm, khi ngã người xuống giường để ngủ, y bảo lão đầy tớ già:

– Này, Ignaxư, cẩn thận đấy, các mục đàn bà có thể đảo lộn cả thế giới đấy nhé, bọn họ liên minh với ma quỷ mà lị!...

– Chứ gì nữa. - Lão Ignaxư đồng tình.

Chương 16

Hôm thứ ba, Nikôđem cùng Ksêpixki đến gặp luật sư Lixunxki, chuyên gia về các vấn đề ly hôn, và thứ tư họ có mặt lần cuối cùng ở chỗ chánh mật thám Reis, chuyển cho ông ta một trăm nghìn *zuôty*.

Ngày thứ năm, từ ga chính có hai đoàn tàu xuất phát đi về hai hướng ngược nhau. Trên một đoàn tàu có một kẻ già nua, toàn thân run rẩy, ngồi co quắp. Còn trên đoàn tàu thứ hai là ngài Chủ tịch Ngân hàng Lương thực Quốc gia đang vui vẻ chia tay đám đông bạn hữu tiễn ngài với những lời chúc mừng.

Thực ra lão già kia cũng không cô độc. Ở góc buồng toa có một người đàn ông cao to, mặt đỏ, tay phải thủ trong áo bành tô một tư thế đặc thù, mà trong trường hợp này có lẽ là do bệnh nghề nghiệp nhiều hơn cần thiết.

Đoàn tàu Vacsava - Beclin khởi hành trước. Không đầy mười phút sau là đoàn thứ hai đi Biauyxtốc - Grôcđnô.

Ksêpixki là người cuối cùng nhảy khỏi bậc toa, vì hắn đã tường thuật một cách ngắn gọn cho sếp của mình về cuộc trao đổi cuối cùng với lão Kunixki tại Sở liên phóng trước khi lão ra đi. Qua những điều hắn báo cáo có thể thấy rằng lão Kunixki không hề gây thêm một trở ngại gì, lão hoàn toàn suy sụp và chán ngán, lão đã cung cấp các thông tin và đã giải thích nhiều vấn đề có liên quan đến quyền lợi của Kôbôrôvô cho ông tổng quản lý mới được chọn lựa theo ý của vị hôn phu kiêm đại diện toàn quyền của nữ chủ nhân - đó là Ksêpixki.

Dyzma hoàn toàn hài lòng.

Ngả người thoải mái trong buồng tàu trống trải, y bắt đầu suy nghĩ về vai trò mới của mình.

Không còn nghi ngờ gì nữa, bây giờ cần phải từ chối cương vị chủ tịch ngân hàng thôi. Vì y được gì ở cái ngân hàng ấy kia chứ? Những khoản thu khổng lồ của Kôbôrôvô, một đời sống tiện nghi và yên ổn, không cần phải tập trung chú ý trong sự căng thẳng triền miên để khỏi thốt ra một điều gì không đúng chỗ - tất cả những thứ đó đều bênh vực cho việc vứt bỏ ngân hàng.

Dĩ nhiên y cũng hiểu rõ rằng một mình y không tài nào đảm đương xuế việc cai quản Kôbôrôvô.

May thay, dưới tay y là Ksêpixki, kẻ biết làm tất cả mọi việc, Đyzma không chút nghi ngờ rằng trong chuyện tiền nong không nên quá tin anh thư ký. Song y cũng tự an ủi rằng Ksêpixki sẽ không dám đánh liều để có thể bị mất cái cương vị béo bở kia.

Ngoài cửa sổ toa tàu trải dài những vùng đồng bằng phủ đầy tuyết.

Y chợt nghĩ tới Terkôpxki. Răng y nghiêng chặt lại. Giờ đây, y đã hiểu rõ rằng y mang ơn các tiểu thư và phu nhân của Hội trong việc giải thoát khỏi tay Terkôpxki. Họ đã tác động bằng con đường nào, những thế lực nào đã phục vụ bọn họ - y không rõ và cũng không muốn biết rõ làm chi. Y sợ họ. Giờ đây y còn sợ họ hơn cả lúc run lên trước tinh thần của các mục đàn bà ấy với quỷ ma. Người sống còn nguy hiểm hơn ma quỷ nhiều.

Chính vì thế y càng không thay đổi quyết định, phải nhanh chóng chuồn khỏi Hội. Tất nhiên phải tiếp tục duy trì những mối quan hệ gần gũi nhất đến mức có thể với các mục đàn bà này, nhưng tốt hơn hết là ẩn đại tá Varêđa vào thay thế chỗ của mình.

Y cười thầm trong bụng khi nhớ lại nét mặt đầy căng thẳng của phu nhân Kônhexpônxa và tiểu thư Xtella khi y buồn rầu thông báo cho cả hai biết “ý muốn của Sa tăng”. Ngài đại tá sắp được phát tài rồi!

Đoàn tàu lao sâu vào hành lang của khu rừng.

Chiều dần xuống, một chiều mùa đông đầy sương mù, đúng vào lúc cầu quay của Kôbôrôvô vang động dưới những bánh xe lăn.

Trên đường ke có một nhân viên đường sắt nào đó đứng với Nina. Nàng trông thấy Nikôđem trong khung cửa sổ và mặt nàng bừng sáng một nụ cười.

Nàng chìa cả hai tay ra đón y, do vậy y phải đặt vali xuống mặt tuyết.

– Rốt cuộc, rốt cuộc...

Họ đi qua nhà ga vắng ngắt rồi ngồi vào ô tô.

Động cơ tỉnh thức trong tiếng lạch xạch của bộ khởi động, bánh xe trượt trên mặt tuyết, và chiếc xe lên đường.

– Anh hãy nói, hãy nói... ông ấy... ông ấy... có đồng ý hay không?

Giọng nàng run rẩy nổi bất an.

Đyzma cười.

– Phải đồng ý chứ.

– Sao lại phải? - Nàng kinh hoàng.

– Ninetrokô, - Y đáp gọn - chính em đã nói rằng tình yêu sẽ chiến thắng tất cả kia mà.

Khi họ đi ngang qua xưởng cửa xẻ, những ngọn đèn bật sáng. Vài người đứng bên đường ngả mũ.

– Thế rồi sao... bây giờ ông ấy sẽ làm gì?

– Chúng ta quan tâm gì đến chuyện đó. - Nikôđem nhún vai - Lão đã mang theo tất cả những gì có được ở nhà băng. Gần bằng toàn bộ giá trị của Kôbôrôvô. Lão chẳng chết đói đâu.

– Thế ông ấy ra nước ngoài rồi chứ?

– Rồi.

– Và sẽ không quay lại?

– Không bao giờ. Xin cam đoan với em điều đó.

Nàng trầm ngâm.

– Nikô, anh bảo là lão phải đồng ý. Thế... thế có những lý do gì thuộc loại...

– Em không có gì để lo sao, Ninetơkô? Việc đã giải quyết, thế là xong. Em quan tâm làm gì nữa cơ chứ?

– Dù sao ông ấy cũng là chồng em...

– Nhưng anh nói với em rằng thậm chí lão không phải là chồng em kia.

Nàng ngạc nhiên.

– Sao lại không phải?

Y bắt đầu giải thích bằng những gì mà y biết về sự rối rắm của quá trình xóa bỏ hôn thú, y nhắc lại những điều luật sư giảng giải.

– Hai tháng nữa, nếu như mọi sự tốt đẹp, em sẽ lại là tiểu thư Pônimirxka, còn ba tháng nữa, nếu như em còn muốn, em sẽ trở thành vợ anh.

Nàng nín lặng.

Điều đó khiến Đyzma đâm lo. Rất có thể bây giờ nàng lại thay đổi ý kiến?... Có thể, sau khi cảm thấy được tự do, nàng không còn muốn gắn bó với y nữa.

– Sao em lại im lặng, Ninetơkô thân yêu? - Y cố hỏi thật ngọt ngào, hết khả năng của y.

– À, không, không có gì. - Nàng giật mình - Em nghĩ về chuyện này đấy thôi. Nhưng không cần phải nghĩ gì hết, phải không anh?... Đã qua rồi... Chấm dứt rồi. Hẳn là mọi sự phải thế...

Nàng nép vào người y.

– Đời là thế. - Y nói đầy tin tưởng.

– Em sợ cuộc đời. Cuộc đời dữ tợn lắm.

– Còn anh không sợ.

–Ồ, em biết, bởi anh mạnh, mạnh kinh khủng.

Tất cả các cửa sổ của lâu đài Kôbôrôvô đều sáng rực ánh đèn.

Nina giải thích rằng gần đây, cứ đến tối nàng lại ra lệnh tổ chức cả một “hội hoa đăng” như thế, bởi nàng e sợ bóng tối.

Toàn thể gia nhân tập trung sẵn trong phòng lớn.

Thật ra họ chưa biết điều gì cụ thể, nhưng qua những câu nói rời rạc của người tài xế từ Vacsava trở về một mình không chở theo ông chủ, họ cũng rút ra được vài kết luận, những kết luận giờ đây đã khẳng định bằng việc bà chủ đột ngột đi ra ga đón.

Họ cảm thấy có chuyện gì đó. Nina gọi đó là linh cảm, còn Nikôđem gọi đó là - có mũi thính.

Trên nét mặt cô sen mà y ra lệnh chuẩn bị giường chiếu cho mình trong phòng ngủ trước đây của lão Kunixki, y không hề thấy có một chút ngạc nhiên nào.

Nina lo lắng rằng nàng sẽ phải ở lại một mình khi y đi Vacsava.

– Ninet rôkô, em cũng đi đi. Anh sẽ mang em theo.

– Ôi, giá như điều đó là có thể. - Nàng mỉm cười.

– Tại sao lại không? - Y ngạc nhiên.

– Không được. Sao? Thế anh không hiểu thật à, chuyện đó sẽ tai tiếng biết mấy.

– Phì, - Y nhún vai - to chuyện. Thế nào chúng mình cũng sẽ lấy nhau kia mà. Nói cho cùng em có thể sống ở khách sạn, nhưng chúng mình sẽ gặp nhau hàng ngày.

Nàng vỗ tay.

– Em biết rồi, em có cách rồi! Dì Psêuenxka! Em sẽ ở nhà dì Psêuenxka!

– Đấy, em thấy chưa.

– Nhưng em không muốn kéo dài chuyến đi Vacsava. Em không thích thành phố. Ở Kôbôrôvô em thấy dễ chịu hơn cả. Chúng mình sẽ sống ở Kôbôrôvô phải không, anh Niku?

– Tất nhiên rồi. Anh cũng đã quá ngán Vacsava rồi. Ngán tận cổ.

– Anh tốt biết bao. Đi nào, em sẽ chơi cho anh nghe một bản nhạc, bản mà em vẫn thường chơi khi nghĩ đến anh.

Họ bước vào một phòng khách nhỏ. Nina mở nắp đàn dương cầm.

– Thế anh không hay chơi đàn à? - Nàng hỏi.

– Anh chỉ chơi măngđôlin thôi.

Nàng bật cười:

– Anh nói đùa đấy chứ?

– Thật đấy mà.

– Buồn cười thế: chơi đàn măngđôlin.

– Sao lại buồn cười?

– Em cũng không biết nữa, nhưng em có cảm giác chuyện đó phải buồn cười lắm đấy. Một ngài chủ tịch quan trọng là thế, một vị chính khách - mà tự nhiên lại chơi măngđôlin.

– Tiếc là anh để đàn ở Vacsava mất rồi. Nếu không anh sẽ đánh cho em nghe một khúc.

Nàng hôn vào môi y, nhưng khi y định ôm lấy nàng thì nàng luồn ra và vừa cười vừa bắt đầu đàn.

– Hay không? - Nàng hỏi, đóng nắp đàn lại.

– Hay. Thậm chí rất hay. Nhưng lời như thế nào?

– Lời nào kia? - Nàng ngạc nhiên - À! Anh nghĩ rằng đó là trích đoạn nhạc kịch à? Không, đó là một bản xônat, anh biết của ai không nào?

– Của ai?

– Traicốpxki.

– À hà, một khúc hay đấy chứ. Tên nó là gì?

– C-moll.

– Xê môn? Buồn cười nhỉ. Tại sao lại không gọi là *đờ ruồi*?

Nina sung sướng choàng tay ôm cổ y.

– Ông chủ của em hôm nay thích đùa quá đi mất. Ê... bây giờ em hiểu rồi: chuyện đàn măngđôlin ấy cũng chỉ là chuyện đùa thôi. Không tốt đâu nhé! Ai lại chế giễu cô bé Ninetơka của mình như thế. Ninetơka! Anh biết không, không có một ai gọi em như thế đâu nhé!... Ni-ne-trơ-ka... Anh ạ, có thể đó không phải là cách gọi hay nhất, nhưng lại khiến em thích nhất. Nào, anh gọi đi...

– Ninetơka. - Dyzma gọi và nghĩ bụng: “Cô nàng muốn gì ở cái đàn măngđôlin của mình kia chứ, bệnh hoạn thật!”.

– Em thích thế, em thích nhất thế đấy. Anh nói sao mà cứng rắn. Khi ấy trong giọng nói của anh có vẻ gì thật thô ráp, có sức mạnh, không: gần như thể là mệnh lệnh ấy. Em không biết tại sao, nhưng em cho rằng giọng nói đó phải là giọng của những người thủy thủ có cổ họng thấm đầy muối biển và chất i-ốt.

– I-ốt ư? Thế đám thủy thủ thường xuyên thông họng vậy sao?

Nàng cười.

– Quả thực hôm nay anh vui quá. Anh biết không, anh có biệt tài kể chuyện vui. Anh kể chuyện bao giờ cũng với vẻ mặt nghiêm trang nên càng khiến cho sức khôi hài của câu chuyện mạnh thêm lên. Anh không biết em sung sướng thế nào đâu khi được ở bên anh. Ngay tức khắc em cảm thấy nhẹ nhõm, tự do, sung sướng và yên ổn vô cùng. Từ nhiều, rất nhiều ngày nay, lần đầu tiên cô bé Ninetơka của anh được ngủ bình yên và dịu ngọt, không còn bị những ý nghĩ buồn rầu quấy nhiễu nữa...

Nikôđem nheo mắt.

– Thay vì đó sẽ có thứ khác quấy rầy.

Nàng đỏ bừng mặt và nép chặt hơn nữa vào y.

– Không, không, - Nàng phản đối không mấy tin tưởng - Ninetřka sẽ ngủ ngọt ngào trên gác, còn Nik sẽ ngủ ngọt ngào dưới nhà.

– Làm gì có chuyện. Bây giờ không cần nói gì nữa. Mỗi lời nói thêm đều phí cả.

– Niku!...

– Chấm hết!... Đã giải quyết, đã được ấn định. Không còn gì phải bàn thêm. Chỉ cần gia nhân đi nghỉ, cô bé Ninetřka của tôi sẽ xuống dưới nhà.

– Sẽ không xuống. - Nàng giả vờ cãi lại.

– Vậy thì anh sẽ lên.

– Và sẽ gặp cánh cửa khóa chặt - Nàng cười, cọ má vào môi y.

– Cửa à? Cửa ăn nhằm gì đối với anh? Trong nháy mắt là anh phá ngay.

– Ôi, lực sĩ thân yêu nhất đời của em! Ghé lại đây em bảo cái này.

Nàng ghé sát miệng vào tai Nikôđem và thì thầm:

– Ninetřka sẽ đến với ông chủ của mình.

– Anh cũng hiểu như thế...

Quá mười một giờ đêm, cả hai rời nhau và Dyzma bước vào phòng ngủ của lão Kuniłki.

Dọc đường, y bật đèn trong phòng làm việc và mở két sắt, các ngăn chắt ngất những tập tiền. Y vớ lấy một tập tung tung trong không khí như muốn cân thử trọng lượng của nó.

– Cửa ta... Tất cả cửa ta. Tiền, két, lầu đài, nhà máy... Hàng triệu bạc.

Y cởi quần áo, cố gắng hình dung làm thế nào để sử dụng cái tài sản khổng lồ kia.

Trước hết, y quyết định ngay ngày mai sẽ đi xem xét lại gia sản và triệu tập các viên cai ký để huấn thị. Y xếp đặt trong óc bài diễn văn sẽ nói với họ thì chợt có tiếng kệt cửa.

Nina đến.

Đêm ấy Nikôđem không hề chợp mắt.

Bảy giờ sáng gia nhân bắt đầu dọn dẹp nên Nina buộc phải dậy để kịp lên gác trước khi đám người hầu từ phía nhà dành cho gia nhân tới.

Đyzma châm thuốc và sửa lại gối.

“Nếu cứ thế này mà diễn thì mình chẳng kéo nổi được lâu đâu” - Y nghĩ bụng.

Y muốn chợp mắt nhưng không thể.

– Phải dậy thôi.

Y ra lệnh chuẩn bị nước tắm và làm ngay chả trứng gồm mười quả trứng với thịt nạc thăn.

– Cốt sao phải thật béo!

Khi đã mặc xong quần áo và bước vào phòng ăn, y nhận ra là bàn ăn chưa trải khăn, món trứng tráng chưa được dọn ra. Y chửi người hầu là đồ ăn hại, và khi anh ta bắt đầu giải thích rằng nếu thế món trứng tráng có thể bị nguội mất, y gầm lên:

– Câm mồm, đồ ngu, sẽ không nguội, nếu mà làm đúng lúc. Mà có thể để ý là lúc nào tao rời nhà tắm. Ta sẽ dạy chúng mày, quân vô lại, thế nào là trật tự. Mang món trứng tráng ra đây rồi bảo thẳng ngựa đi... Đứng lại! Không, bảo thẳng xe trượt.

– Xin vâng, thưa ông chủ.

Sau khi ăn sáng, y ngồi lên chiếc xe trượt xinh xắn, thẳng một đôi ngựa và ra lệnh đánh đến nhà máy giấy. Ngay từ văn phòng của nhà máy đập vào mắt y cảnh các nhân viên đang uống trà.

– Cái gì thế này, đồ thổ tả! - Y gầm lên - Nhà máy hay quán nhậu đây?

Đám nhân viên bật dậy đứng ngây người.

– Cái mốt gì thế này? Người ta trả tiền cho các người để các người tới đây ăn nhậu phải không? Thường trực! Thường trực đâu rồi?

– Dạ tôi đây, thưa ngài chủ tịch.

– Thu ngay cho tôi nhờ tất cả các cốc tách kia, đồ thổ tả! Và không trả lại nữa. Còn các ông có thể hốc ở nhà ấy. Hiểu cả chưa?

Y đi ngang văn phòng và mở cửa phòng giám đốc. Phòng vắng tanh.

– Giám đốc đâu?

– Ngài giám đốc thường đến vào lúc chín giờ kia ạ. - Một nhân viên giọng run run giải thích.

– Cáaaai giii?... Chín giờ kia à? Đồ ăn hại, thật chó má!

Y bước vào nhà máy. Công việc ở đây đang náo nhiệt. Công nhân chào Dykma bằng những cái gật đầu đặc thù, trong đó hiện rõ cả nỗi nghi ngại, lòng tự trọng, lẫn nỗi sợ sệt mà người làm công thường cảm thấy đối với kẻ ban phát việc làm cho họ.

Một viên kỹ sư trẻ chạy đến kính cẩn chào Dykma.

– Thế nào, - Nikôđem hỏi - ổn cả chứ?

– Tất cả đều ổn, kính thưa ngài chủ tịch.

– Anh hãy bảo ông giám đốc nhà anh phải đến nhà máy đúng bảy giờ sáng. Thủ trưởng cần phải làm gương cho người dưới quyền chứ.

Y chìa tay cho viên kỹ sư rồi bước ra.

Nhà máy xay, xưởng cưa xẻ, chuồng ngựa, chuồng bò, nhà máy rượu - tất cả những thứ ấy chiếm hết thời gian của y tới tận trưa. Y lướt qua khắp Kôbôrôvô như một cơn giông dữ dội, để lại phía sau lưng nỗi kinh hoàng.

Khi quay về gần lâu đài, y trông thấy Nina trong khung cửa sổ. Nàng đứng tươi cười vươn tay vẫy y để chào đón.

Nàng vẫn đang mặc áo choàng nội tắm, nhưng vẫn chạy xuống phòng lớn.

– Ông chủ của tôi vừa đi đâu về thế? - Nàng thì thầm hỏi vì ở phòng bên cạnh gia nhân đang bày bàn ăn.

– Anh ở trong điền trang, xem qua tình hình.

– Thế sao anh?

– Nhiều bọn ăn hại quá. Anh phải bắt chúng phải phi nước đại.

– Anh yêu, em không muốn anh lo lắng việc kinh tế. Sau đám cưới của chúng mình anh phải thuê một người quản lý thôi! Anh nghĩ mà xem: mất bao nhiêu thời gian! Suốt cả ngày anh sẽ phải vắng nhà. Mà em không muốn phải ngồi một mình. Anh sẽ làm chuyện đó chứ, Niku?

– Anh đã làm rồi kia. - Y cười.

– Sao?

– Anh đã bổ nhiệm quản lý rồi.

– Thế á? Thế thì tuyệt vời.

– Vì nếu chúng mình đi Vacsava vài tháng thì phải có ai đó trông nom, chứ không bọn chúng sẽ cuỗm sạch Kôbô rôvô.

– Thế ông chủ của em bổ nhiệm ai vậy?

– Một anh chàng Ksêpixki, hình như em có biết hẳn thì phải?

– Thế ư? Zyziô à? Zyziô Ksêpixki, tùy tùng của dì Psêuenxka?

– À, chính hẳn đấy.

– Một anh chàng buồn cười lắm. Có hồi anh chàng từng tán em đấy. Nhưng hồi trước anh ta mang tiếng không được hay lắm.

– Nói thực, anh chưa nghe gì xấu về hẳn. Từ lúc thành lập ngân hàng đến nay hẳn là thư ký cho anh.

– Anh có hài lòng về hẳn không?

– Sao lại không? - Thế em không muốn hẳn làm quản lý à?

– Sao lại thế? Anh thân yêu của em, em không quan tâm đến các vấn đề ấy đến mức đó đâu, và chẳng em cũng không hiểu gì về chúng.

Đám cai ký bắt đầu tụ tập, gia nhân báo cho Dyzma biết.

Khi Nikôdem bước vào cái văn phòng rộng rãi nằm ngay cạnh phòng làm việc, đã có chừng mười người đàn ông đang đứng trò chuyện thì thào, họ đứng cả dãy chào y.

Y gật đầu và ngồi xuống bên bàn, không thềm mời họ ngồi.

– Tôi cho gọi các ông đến đây, - Y mở đầu, gõ nhịp ngón tay xuống mặt dạ - để báo cho các ông biết rằng bà chủ Kôbôrôvô, bà Nina Kunixka, đã ly hôn với chồng và thu hồi quyền đại diện của ông ta. Chỉ còn tôi là đại diện toàn quyền duy nhất của nữ chủ nhân. Mà tôi xin tuyên bố thẳng thừng rằng tôi sẽ không có đùa bỡn nuông chiều gì ai hết. Chắc các ông đọc báo đã biết rằng Ngân hàng Lương thực là một con búp bê, mà tôi nắm chắc tất cả, như thế này này. Tôi nhắc lại, tôi không thích vợ vắn.

Hứng lên vì chính những lời của mình y nói mỗi lúc một to tiếng.

– Tôi chỉ nói ngắn gọn thôi: công việc không phải là trò chơi. Làm với tôi thì phải gắng sức, vì tôi không bao giờ nghĩ tới việc trả tiền cho các người đú đờn! Hiểu chưa?! Tôi sẽ tổng cổ thẳng cánh những đồ ăn hại. Còn nếu như, lạy Chúa che chở, tôi bắt được kẻ nào có hành động tắt mắt, nếu tôi biết có ai đó trong các ông làm tay trái! Nào! Tôi sẽ tổng ngay vào nhà lao không một lời nào hết! Ở chỗ tôi là không có nhu như được đâu! Hiểu chưa?

Y dấm nắm tay xuống bàn.

Đám cai ký đứng lặng người.

– Rồi ông Ksêpixki, người được tôi lấy làm tổng quản lý sẽ đến đây. Các ông phải vâng lời ông ấy trong mọi việc. Mà thời nay thì ngay cả đến anh em ruột cũng không tin nhau được đâu. Vậy tôi nghĩ thế này: Nếu như có ai trong các ông nhận thấy rằng người ta đang mưu mô chuyện xấu, các ông hiểu không, thì nếu báo cho tôi biết chuyện ấy, sẽ được nhận ngay năm nghìn *zuôty* trao tay và còn được tăng lương nữa. Tôi không làm hại ai, tôi sẽ đối xử với các ông như cha đẻ vậy, nhưng tôi không để cho ai đánh lừa đâu. Tất cả chỉ có thể thôi, các ông có thể đi làm được rồi đấy.

Một trong những người có mặt, một người đàn ông tóc hoa râm, lưng gù gù, trưởng xưởng rượu, tiến vài bước về phía trước và cất tiếng:

– Thưa ngài chủ tịch...

– Nào, còn gì nữa đấy?

– Qua những điều ngài chủ tịch vừa nói...

– Nhưng ông có hiểu những gì tôi nói không đã?

– Có ạ, nhưng...

– Ông hiểu tất cả chứ?

– Tất cả ạ và chính vì thế...

– Vậy thì ông còn gì để nói nữa. Tôi không gọi các ông tới đây để trò chuyện. Còn ai không thích - thì xin mời, đường rộng mở đấy. Như nòng súng mới toanh đấy! Tôi chẳng giữ chân ai hết. Có điều tôi khuyên nên suy nghĩ cho kỹ! Thời này, kiếm việc làm không dễ đâu. Còn chứng chỉ lao động thì tôi sẽ cấp cho một cái mà không đâu nhận nữa hết! Quan hệ thì tôi cũng có! Tôi không khuyên ai ở khắp cái đất Ba Lan này trở thành kẻ thù của tôi hết! Chào các ông!

Suốt hồi lâu, bầu không khí im lặng bao trùm.

– Đẹp mặt thật, - một trong những người dự họp thốt lên.

– Thật đáng phẫn nộ, - trưởng xưởng rượu kêu lên, - ông ta muốn biến chúng ta thành đặc vụ.

– Còn cái giọng nữa chứ!

– Tôi sẽ từ chức.

– Ông ta coi chúng ta như là lính không bằng.

– Ngôn ngữ mời kỳ quặc làm sao! Thật là một chuyện bê bối quá mức! Ông ta dám dùng cả tiếng lóng để nói với chúng ta, cứ như chúng ta không hiểu nổi ngôn ngữ của tri thức vậy!

– Ông ta nói cứ như mặt sát chúng mình vậy!

– Chúng ta chỉ còn một lối thoát duy nhất thôi: tất cả xin từ chức.

– Chỉ cốt phải đoàn kết.

Tuy nhiên, không phải mọi người đều đồng tình với ý kiến này, một nhà nông học trẻ, tuổi chừng ngoài ba mươi, tên là Tanhépxki, phản đối:

– Tôi xin nói trước: xin các ông đừng có tính tôi vào đó..

– Cả tôi cũng thế, - viên thú y sĩ nói.

Vang lên những câu hỏi đầy phần nộ.

Tanhépxki nhún vai.

– Thế các ông muốn gì chứ? Nếu nói về hình thức của buổi huấn thị này, tôi chỉ coi là chuyện vặt. Ngài chủ tịch Dyzma là một con người vĩ đại, ngài có biết bao công lao đối với đất nước, lại phải mang biết bao việc quốc gia đại sự trên đầu, nên nếu như ngài không được nhã nhặn lắm đối với chúng ta thì chuyện ấy cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên. Và chẳng đây cũng không phải buổi gặp mặt bạn bè, còn những vấn đề...

– Những vấn đề làm đặc vụ! Ông không biết xấu hổ à, ông Tanhépxki, thế mà tôi vẫn tưởng rằng ông là người ít mềm yếu hơn về phương diện đạo đức kia đấy! - Kế toán trưởng phần nộ.

– Rất xin lỗi, nhưng ông ấy không hề buộc ai phải làm gián điệp cả kia mà.

– Thế à? Thế những cái giải thưởng cho người phát giác ấy nghĩa là gì vậy?

– Ai bắt ông phải xông vào nhận thưởng? - Tanhépxki cáu. - Hơn nữa, nếu tôi trông thấy có kẻ đang định ăn cắp, thì nghĩa vụ một con chó bắt tôi phải báo việc đó cho người bị ăn cắp. Không phải à? Có nhẽ không đúng thế chẳng? Tôi không thấy trong chuyện đó có gì là lạ, nếu ngài chủ tịch muốn chống lại việc hà lạm để bảo vệ bản thân mình, thậm chí không phải bản thân mình mà là của nữ chủ nhân. Ông ấy làm việc đó rất thông minh, thế đấy! Chỉ có thằng ngốc mới để cho người ta ăn cắp. Thế các ông nghĩ thế nào, nếu như ở ngân hàng của mình, ông ấy cứ che mặt để nhìn bọn ăn cắp qua kẽ ngón tay thì ông ấy nổi tiếng đến thế trên toàn thế giới chắc? Ông ấy biết làm lành mạnh đời sống kinh tế trong vòng vài tháng nhờ thế đấy chắc?... Còn việc ông ấy đòi hỏi phải làm việc chuyên cần và có lương tâm, thì thử hỏi có lý hay không đã nào? Hả?...

Anh dừng lại chờ những lời phản đối. Song tất cả đều im lặng.

– Cuộc đời không phải là thứ ngọt ngào! Ấy vậy mà dân Ba Lan chúng ta hơi một tí là lại nổi t-ự á-i và khùng lên để rồi sau đó ôm cả khối tự ái té nhào ra đường, lăn lóc ở cửa nhà kẻ khác để xin công ăn việc làm, tôi đã thấy quá đủ chuyện ấy nên chẳng ai có thể kích tôi làm được chuyện ấy nữa đâu, vả chẳng, nói thật giữa chúng ta với nhau, tôi chẳng thấy có gì để mà phật ý cả. Có gì mà nói ở đây nhỉ: ông ấy là một chính khách nổi tiếng, một thiên tài kinh tế, còn chúng ta, xin lỗi các ông, chúng ta chỉ là những kẻ hèn mọn mà thôi. Ai còn non nớt trong đầu, xin cứ việc “rút ra các hậu quả”, còn tôi thì xin kiếu, tôi ở lại, tôi chỉ xin nói rằng ngài chủ tịch là một người đáng kính, ông ấy biết rõ mình muốn gì, còn chuyện ông ấy không bọc tay vào bông thì vì ông ấy được quyền làm thế, vậy thôi.

Một sự im lặng bao trùm.

– Chắc là ông có lý, - một giọng nói duy nhất vang lên, rồi phụ họa theo nó là giọng thứ hai, thứ ba thứ mười...

– À, chắc hẳn là có lý rồi, - Tanhépxki nói thêm, cầm lấy chiếc áo lông treo trên mắc áo.

Trưởng xưởng rượu chìa hai tay ra.

– Hà, xin các ông cứ việc làm theo ý mình. Còn tôi, tôi xin cảm ơn thôi.

Tất cả mọi người đều khuyên can ông ta thôi đi, rằng rồi cũng sẽ thu xếp mọi chuyện ổn cả thôi, rằng việc làm thời nay khó tìm lắm. Song ông lão vẫn chỉ lắc đầu.

– Không, thưa các ông. Tôi biết là khó, nhưng tôi không thích hợp với kiểu làm việc như thế này. Việc này không phải để loại như tôi, thậm chí có thể các ông nói có lý đấy, nhưng tôi già rồi, tôi quen nghĩ theo kiểu hồi trước chiến tranh, Tôi không quen cách khác.

Họ dần tản đi. Sau lưng người cuối cùng, cánh cửa đóng lại. Trên sàn ván không sơn chỉ còn lại những dấu chân ẩm ướt, vì ngày hôm ấy ngoài trời tuyết rất dính.

Chương 17

Khi đến gần nàng, mỗi người đều cảm thấy có cái bốn phận thiêng liêng phải nói ít ra vài lời về Đyzma, mà toàn dùng những từ tán thưởng. Nàng lắng nghe những lời ấy với vẻ hài lòng không hề suy giảm, song bên cạnh đó kèm theo bóng dáng của một thoáng ngạc nhiên. Nàng biết rõ từ lâu rằng Nikôđem là một nhân vật nổi tiếng, là một chính khách, một con người có những ưu điểm và những kiến thức to lớn. Song hồi còn ở Kôbôrôvô nàng vẫn quan niệm về y nhỏ hẹp hơn. Giờ đây, từ mọi phía, nàng chỉ được nghe toàn những lời tán thưởng và thán phục, nàng mới tin rằng đã đánh giá y quá thấp, và vì thế với y, nàng đâm ra hơi rụt rè.

Nếp sống hàng ngày của Nina khá đơn điệu, mặc dù rất hấp dẫn.

Buổi sáng nàng đi dạo cùng với bà dì hoặc đi mua sắm trong các cửa hiệu. Đến một giờ nàng trở về, bao giờ cũng gặp một người nào đó đến xem mặt nàng, tiếp đó là ăn trưa, hoặc ở nhà hoặc ở nhà người quen, đôi khi do Nikôđem mời ăn ở khách sạn. Đến bảy giờ chiều y mới xuất hiện, họ cùng nhau đi xem hát hay xem phim. Trong trường hợp đến nhà hát, Nikôđem tiễn nàng về nhà và họ chia tay nhau ngoài cổng, còn nếu đi xem phim - phim thường kết thúc sớm hơn nhiều so với kịch - thì y cùng nàng lên nhà và họ cùng nhau dùng bữa tối.

Nikôđem vẫn nài nỉ nàng đến nhà y, nhưng nàng cứ lần lữa nhất rày nhất mai.

Hôm ấy họ xem một hài kịch rất xoàng và Đyzma định sẽ bẻ gãy sự cường chống của nàng. Khi xe dừng lại trước nhà phu nhân Psêuenxka, y cho xe lui.

– Tôi sẽ đi bộ về. Gần ấy mà, - y bảo tài xế.

Lúc Nina định ấn nút chuông, y giữ tay nàng lại.

– Đừng Ninetrokô, bây giờ ta đến nhà anh.
– Ôi không, em về cơ.
– Em phải đến!
– Nhưng mà em không thể! Dì sẽ nghĩ thế nào.
– Nghĩ thế nào cũng được. Em quan tâm làm gì đến chuyện đó cơ chứ?
– Không, không! - nàng cố cưỡng lại.
– Chỉ một lát thôi, chỉ nửa giờ thôi mà, - y nài, - em không yêu anh nữa sao?

Nàng nép vào người y thì thầm:

– Thôi được rồi, nhưng không phải bây giờ.
– Bây giờ cơ.
– Không. Mai. Chúng mình sẽ bảo là đi xem phim.

Y nhăn mặt định nài thêm nữa, nhưng Nina đã ấn chuông và trong cổng vang lên tiếng bước chân người gác.

Nàng nhanh nhẹn hôn môi y và biến mất vào trong cổng.

Trời lạnh cóng, Nikôđem dựng cao cổ áo lông thú. Y bước mấy bước về phía nhà, nhưng chợt dừng lại, quay về hướng phố Krutra. Ở đại lộ Jêrôzôlimxkie hãy còn khá nhộn nhịp, còn ở Thế Giới Mới thì vẫn chen nhau như nêm cối.

Y ghé vào một tiệm rượu, uống vài ly vốtca và ăn một suất đùi lợn hầm đậu to tướng. Sau quầy thức ăn là một thiếu nữ to béo mặc áo choàng trắng.

“Một cô ả có cỡ”, - y nghĩ thầm và chợt nghĩ ra rằng chỉ cần bước chân ra phố và vẫy ngón tay là có được ngay một cô mà y muốn.

Y trả tiền, và trái với lệ thường y không xem lại hóa đơn, rồi bước ra ngoài.

Quả thực, số người để chọn không phải là ít. Sau vài phút, y chọn được một cô. Y không muốn đưa cô ả về nhà, thà trả thêm tiền khách sạn còn hơn. Cô ta đưa y đến một cái hang bẩn thỉu nào đó ở phố Khơmienna.

Đã qua ba giờ khuya y mới bắt đầu mặc quần áo, y rút ra hai mươi *zuôty* đặt lên bàn, lầm bầm “tạm biệt” rồi bước ra cái hành lang tối hun hút. Đầu đó, tận phía cuối mới có một ngọn đèn điện.

Một mục to béo, chủ nhà trọ, đang đưa một đôi mới vào, cánh cửa ở đầu đằng kia hành lang mở ra - có ai đó vừa ra.

Quen tay, Nikôđem móc hộp thuốc lá và chợt nhận ra là nó không còn nữa. Y nhanh nhẹn quay trở lại, không thèm đóng cửa, lao ngay vào phòng.

Cô gái đang ngồi trên giường, hai chân gập dưới hông, dùng chiếc lược khấp khểnh chải mớ tóc rối bời.

– Trả hộp thuốc lá đây, đồ thổ tả!

– Hộp thuốc nào?

– Hộp nào à? Để tao cho mày biết hộp nào? Đưa trả ngay đây, nếu để tao phải đi tìm, tao đập vỡ mồm ra đấy!

– Sao lại gào lên thế? Thích người ta tụ tập đến xem à? Không đóng cửa lại được sao?

Y ngoảnh lại. Quả thực ngoài hành lang tối tăm có kẻ nào đó đang đứng. Khi y quay mặt lại, ánh đèn chiếu vào mặt y, y chợt nghe một tiếng kêu khê rồi có tiếng bước chân gấp gáp.

Y đóng cửa, xoay chìa khóa và cất vào túi. Y bước đến bên giường. Cô gái vẫn tiếp tục thản nhiên chải tóc. Bằng một động tác, y giật phắt ngay chiếc lược của cô, vứt toạch xuống sàn nhà.

– Nàoooo! Sao lại ném của người ta, đồ đểu? - Cô ta thốt lên với giọng gần như giọng bariton.

– Trả ngay hộp thuốc đây, nghe thấy không?

– Tôi không lấy, - cô gái nhún vai.

Y vung tay đâm vào mặt cô một cái, mạnh đến nỗi cô bật ngửa, va đầu vào tường.

– Trả đây, đồ thổ tả! - Y lại vung tay lần nữa.

Cô gái đưa khuỷu tay lên che mặt. Y túm lấy cái túi nhỏ của cô. Bên trong chỉ có vài thứ lặt vặt, vài tờ giấy bạc nhàu nát và một chiếc khăn mùi soa bẩn thỉu.

Cô gái im lặng nhìn y.

– Uu... đồ rắn độc!

Y vung tay giật phắt chiếc gối dưới người cô vứt xuống sàn nhà. Cùng với chiếc gối, hộp thuốc lá rơi đánh xoảng một cái. Y nhặt lên, nhìn qua rồi cho ngay vào túi.

– Con ăn cắp, - y lầu bầu, - đồ giẻ rách.

– Đồ đều, chính ông cất vào đó thì có!

– Mà nói láo! - y gầm lên.

Cô gái không đáp. Y mở cửa và bước ra. Trên đường phố thỉnh thoảng mới có một ngọn đèn tỏa sáng.

Không có một xe ngựa nào. Phải đi bộ vậy thôi. Giá rét càng tăng thêm, tuyết kêu kìn kít dưới chân. Khách bộ hành thưa thớt. Y rảo bước. Lúc quành sang phố Macsaukốpxka, y ngoái lại. Phía hè phố bên kia, cách chừng vài nhà, có một cô gái cũng bước nhanh như y.

“Lại một con nữa đây mà, - y nghĩ bụng, - không có thằng nào ngu đâu.”

Y bước nhanh đến nỗi cô gái kia gần như phải chạy gần mới kịp, song hình như cô ta vẫn không chịu thua, bởi lẽ khi ngoái nhìn lại ở phố Nôvôgrôgiơka, y vẫn nhìn thấy cô ta đang đi. Y dừng lại, ngạc nhiên thấy cô ta cũng dừng chân bên một cửa hiệu không có đèn chiếu sáng. Một cô gái nhỏ nhắn, ăn mặc tồi tàn, đội một chiếc mũ màu đen.

Y nhõ nước bọt rồi đi tiếp. Y quay lại phố Vơpunna. Vài phút sau y đã ở trước cổng nhà. Người gác mở cửa và cúi chào rất thấp.

– Mấy giờ thì tài xế về? - Đyzma hỏi, y thích kiểm soát những kẻ dưới quyền.

– Vâng, thưa ngài, gần mười một giờ ạ.

– Thế người ta đã sửa chữa nóc gara chưa?

– Rồi ạ, thưa ngài.

Y gật đầu rồi bước lên tam cấp. Cả Nikôđem lẫn người gác đều không để ý đến một bóng thiếu nữ đang nhìn họ qua cánh cổng song sắt.

Tim cô gái đập mạnh.

Cô ngược mắt nhìn lên mặt chính diện tòa nhà.

Ở độ cao của tầng hai nổi bật một hàng chữ màu đen.

NGÂN HÀNG LƯƠNG THỰC QUỐC GIA

Ngân hàng!...

Và đột nhiên mọi sự trở nên rõ ràng. Hoàn toàn rõ ràng. Nikôđem. Nikôđem của cô, người đã bỏ rơi cô mặc dù cô yêu y tha thiết, mặc dù cô vẫn còn yêu y và không tài nào quên được - Nikôđem đang chuẩn bị một việc to lớn. Có thể là đào tường, cũng có thể chỉ là khoảng sạch kết... Dù thế nào đi nữa, rõ ràng là y đã bắt mối được với người gác. Chính mắt cô trông thấy người gác đã để cho y vào, lại còn nói chuyện thì thào với y nữa chứ.

Ngân Hàng Lương Thực Quốc Gia.

Hay có thể y rẽ vào đó tìm người thường trực? Nhưng có nhẽ không phải, ban đêm y đến đây làm gì kia chứ?

Tim cô gái đập mạnh.

Cô bước sang hè phố bên kia và đứng chờ.

Có thể chuông báo động sẽ réo lên, có thể đầu phố sẽ xuất hiện cảnh sát?Ồ, khi ấy cô biết cần phải làm gì lắm: cô sẽ gọi chuông báo trước cho người gác... Thực tình, Nikôđem đã nói dối cô, y đã quên cô, đã không trở lại, nhưng có thể y sẽ trở lại chưa biết chừng... Y kiếm tiền cũng khá, có cả áo lông thú nữa... Hồi nọ y còn đi một cái xe sang đến thế kia mà... Lúc y ở trọ tại nhà cô ở phố Uxka, thậm chí chưa bao giờ cô ngờ được rằng cái tay Nikôđem này lại có cỡ, lại chịu chơi, lại khá đến thế...

Ánh rạng đông đã xuyên thủng tấm áo lông may dày, cô gái mới quyết định rời chân. Lạnh quá. Khi cô về đến được phố Uxka, cánh cổng đã mở toang - tiết kiệm được hai mươi xu đấy chứ!

Sáng hôm sau, cô trở lại phố Vơxpunna. Lòng cô lo lắng khi nghĩ rằng sẽ thấy cảnh sát đang bao vây nhà băng, rằng Nikôđem có thể đã bị bắt, nhưng cũng có thể y sẽ trốn thoát được cũng nên.

Cô thở phào nhẹ nhõm. Cánh cửa quay vẫn quay liên tục. Người vào và ra không ngớt, chốc chốc lại có một chiếc ô tô dừng lại.

Có lẽ y đã đào tường hoặc khoét ngầm. Để chuẩn bị cho một vụ làm ăn dài hơi...

Rốt cuộc cô cũng đã tìm được y.Ồ, giờ thì y không thể nào trốn cô được nữa. Cô chắc là ban ngày không thể gặp y ở đây, nhưng ban đêm cô sẽ tới, sẽ đứng chờ và sẽ đối mặt với y...

Và cô tới thật.

Mười giờ, mười một giờ... Cô bước những bước sốt ruột trên vỉa hè phía bên kia đường. Tuyết rơi mềm mại, êm êm, những bông tuyết to tướng từ màu trắng chợt hóa thành đen dưới ánh đèn đường.

Cô bị những người khác bám theo hai lần. Thậm chí một chàng rất trẻ và có vẻ giàu có, nhưng cô chỉ lắc đầu từ chối.

Cô bắt đầu lo lắng: có thể hôm nay y không đến chăng?... Song cô vẫn chờ! Đàn ông trăm người như một, mắt đã thấy một lần thì óc còn nhớ mãi. Anh chàng Vondéch của cô ả Zôsina chả đã trở lại với cô ả đấy thôi...

Cô nóng ruột nhìn về phía phố Marsaukõpxka rồi lại nhìn về phía ngược lại, mãi cho tới khi tiếng đóng cổng lạch xạch vang lên, cô mới chú ý đến ngôi nhà là trụ sở của ngân hàng.

Nikõđem bước trong cổng ra cùng với một người phụ nữ sang trọng.

Họ đang cười với nhau.

Cô gái nấp vào sau gờ tường. Họ bước sang phía hè phố bên cô, và vì hè phố hẹp, cô có thể vươn tay ra là chạm vào họ lúc họ đi ngang qua. Cô nghe rõ tiếng Nikõđem:

– Nếu em muốn, Ninetơkõ thân yêu, thì...

Những lời tiếp đó bị tiếng còi xe taxi đi ngang qua át mất, so bù lại, cô thấy họ đang khoác tay nhau.

– Thế đấy!... - cô thốt ra, vẻ trầm ngâm.

Bằng những bước chân chậm rãi, cô đi theo sau hai người.

Việc có kẻ tình địch không khiến cô ngạc nhiên. Dĩ nhiên cô không thể nghĩ rằng y không hề có người tình nào cả. Tuy nhiên, cô hoảng sợ trước sắc đẹp của người đàn bà này.

“Anh ấy yêu bà ta... chắc hẳn là yêu rồi... Nhưng tại sao, - một tia hy vọng lóe lên, - vậy thì tại sao đêm qua anh ấy lại còn đi với một ả khác trong nhà trọ?...”

Trong chuyện này hẳn có điều bí ẩn gì đấy. Giá như không có cái đó, cô có thể đuổi kịp họ ngay và nói thẳng vào mặt người đàn bà kia rằng cô có quyền đối với Nikõđem trước, rằng cô yêu anh ấy...

“Anh ấy sẽ quay lại với mình, sẽ quay lại... Mình sẽ nói với anh rằng đã đỏ mắt khóc nhớ anh, rằng mỗi đứa trong bọn những kẻ như mình đều có bạn trai, còn mình thì không có, mặc dù bọn con trai cứ lẫn xả vào... Anh ấy sẽ trở lại...”

*

* *

Nikôđem tiễn Nina xong liền quay lại nhà. Y đang nghĩ rằng thầy Jurôtrắc, kẻ vẫn nổi tiếng toàn xứ Uyxkốp là thạo món đàn bà, dù sao cũng vẫn nhầm khi nói rằng chỉ đàn bà tóc đen mới yêu cuồng nhiệt - thì nghe có tiếng gọi tên mình.

Y ngoảnh lại. Trước mặt y là Manka.

– Nikôđem, - cô khẽ thì thào.

– À, ra là cô, - y thốt lên, không giấu nổi vẻ khó chịu.

– Anh vẫn nhớ em chứ?...

– Cô muốn gì?

Cô mở to mắt nhìn y. Không biết nói gì.

– Nào, cô muốn gì? - y hỏi với giọng câu kinh.

– Anh chào hỏi em thế đấy sao? Em có làm gì xấu cho anh đâu, anh Nikôđem? - cô thốt lên vẻ trách móc.

– Làm cái chuyện lắm mồm đấy! Không xấu tốt gì cả, cô muốn gì?

Cô gái nín lặng.

– Nói đi, đồ thổ tả!

Cô gái vẫn nín lặng.

Y chửi thề, định bước đi, nhưng cô túm lấy tay áo.

– Bỏ ra!

– Em không bỏ. Anh phải nghe em nói đã.

– Nào thì nói đi, trời ạ, chuyện gì?

– Nikôđem, anh thấy không, anh biết đâu rằng em rất nhớ anh, anh có biết rằng em không hề có tình nhân, em vẫn chờ anh mãi... Em tìm anh khắp nơi, em vẫn nghĩ là anh sẽ quay lại, rằng anh không quên em.

Y nhún vai.

– Nhưng nói chung có cái gì đâu để tôi phải quên với nhớ?

– Anh bảo anh sẽ trở về kia mà!

– Tôi có cưới cô đâu kia chứ. Người ta hứa hẹn ít lắm mà.

– Anh biết đấy... em yêu anh mà.

Y phá lên cười.

– To chuyện gớm nhỉ! Cứ mỗi đêm cô lại yêu một người.

– Anh nói với em thế đấy à? Tại làm sao em phải là một kẻ như thế, để được sung sướng chẳng? Thà chết đói còn hơn. Em phải thế, dù mỗi lần như vậy em chỉ chực nôn vì kinh tởm.

– Thôi, thôi, đừng có bịa nữa đi.

– Em nói thật đấy. Có lẽ chẳng ai phải ghen với đời em. Đời một con chó.

– Nhưng chuyện đó dính gì đến tôi chứ?

– Trở lại với em đi anh!

– Không. Không bao giờ.

– Anh có thể ở nhà em không cần tiền đâu. Em sẽ trả thay cho anh.

Y lại phá lên cười.

Cô gái lo lắng nhìn y.

– Tại sao anh cười?

– Tôi cười vì cô ngu lắm. Gạt chuyện ấy ra khỏi đầu óc đi.

– Tại sao anh không muốn em? Anh không thích em nữa à?

– Manka, hãy tránh xa ra trong khi còn kịp.

– Thế mà hồi ấy anh nói là sẽ quay trở lại.

– Tôi nhớ toẹt vào những gì tôi đã nói! Hiểu chưa? Giờ tôi sắp cưới vợ đây, cô hãy gạt bỏ khỏi đầu óc cái ý nghĩ rằng một thứ gì rách như cô có thể khiến tôi phải bận tâm. Bây giờ tôi không cần cái hạng đàn bà như thế.

– Anh cưới cái bà vừa cùng anh đi á?

– Với bà ta hay không với bà ta thì cũng không phải việc cả cô.

– Em biết là với bà ta. - Giọng cô gái rung lên nổi căm giận.

– Việc gì đến cô?

– Việc là em yêu anh! - Cô kêu lên.

– Im đi, sao cô lại gào lên thế! Yêu thì cứ yêu, tôi đếch biết. Còn bây giờ thì xê ra, tôi không có thì giờ.

Cô gái lại túm lấy tay áo y.

– Hãy khoan một lát đã anh.

– Kìa.

– Anh hãy đi với em một đêm.

Cô vẫn hy vọng rằng cô còn khả năng thuyết phục y, kéo y ra khỏi người đàn bà kia.

Y đẩy nhẹ cô ra.

– Xéo đi.

– Nikôđem!...

Mắt cô long lanh lệ.

– Cô còn định hú lên ở đây nữa hả, tôi đã nói là không thể được. Hôm nay tôi không thể. Nếu muốn cũng không thể được.

– Sao lại thế, anh?

– Có việc.

– À!... - cô gái gạt đầu về quan trọng.

Cô hiểu ra rằng một việc như “làm” nhà băng không phải là chuyện chơi, đối với việc đó, cô - Manka này - chẳng là gì hết cả.

– Nhưng sau này, - cô lại bắt đầu, - sau này...

– Có thể sau này. Xin chào.

Y định bỏ đi, nhưng cô gái còn níu y lại lần nữa.

– Nikôđem, anh không hôn em sao?

– Ôi giời! Quá lắm.

Y cúi xuống, chụt một cái vào má cô. Song Manka không chịu thôi, cô quàng tay ôm ghì cổ Dyzma dán chặt môi vào môi y.

Môi cô gái mọng căng và lạnh hơi băng giá.

– Thôi, đủ rồi, - y đẩy cô ra khỏi người mình.

– Trở lại! Trở lại với em! - cô thì thào.

– Cô dai thật chứ. Để tôi còn xem xem đã, có thể sau này. Chào.

Cô gái im lặng gật đầu.

Cô còn đứng mãi một chỗ nhìn theo y. Khi y khuất sau góc phố, cô đưa khăn tay lau mắt rồi bước về hướng ngược lại.

Nikôđem điên tiết. Cái con bé Manka này tự nhiên lại xuất hiện, không biết từ đâu ra nữa... Y đã quên cô gái từ lâu... Và chẳng, cô ả có quyền gì mà lằng nhằng bám theo y kia chứ?!... Dĩ nhiên, cô ả vẫn yêu y và nói cho cùng đó cũng là một cô gái tốt, nhưng đó chưa thể là lý do để cô bám theo y...

“Rồi có lúc nó làm mình mất mặt cho mà xem. Hoặc nó sẽ nói gì đó với Nina. Thỗ tả thật!”

Y định bụng nếu như cô gái bám theo y một lần nữa, y sẽ cho cô một trận nên thân để không bao giờ còn dám nữa.

Trong căn hộ, bầu không khí hãy còn thơm nức mùi nước hoa của Nina. Y cởi quần áo và định ngã lưng xuống giường thì chợt nhớ ra rằng sáng sớm mai Ksêpixki đã phải đi Kôbôrôvô, y cần chuẩn bị cho hẳn vài thứ giấy tờ.

Y làm việc chừng nửa giờ và sắp xong thì chuông điện thoại reo. Y nhắc ống nghe lên.

Varêđa gọi. Cả “băng” đang ngồi trong quán nhậu và quyết định gọi điện cho Nikôđem.

– Từ khi cô Nina đến đây, - đại tá than vãn, - chúng tớ hoàn toàn không trông thấy mặt cậu. Thế nào cậu cũng phải đến ngay.

Song Đyzma cương quyết chối từ. Y vừa mệt vừa buồn ngủ.

Nói chung, y không thích các quán nhậu. Thỉnh thoảng mới uống một vài ly - thì được, nhưng ngồi hàng giờ bên bàn để nốc cho đến độ say bí tỉ - thì không. Nếu trước đây y nhậu nhẹt với Varêđa, Ulanixiky và những người khác thì chỉ để kết thân mà thôi.

Giờ đây niềm mơ ước thường xuyên quay đi trở lại trong y là cuộc sống đều đều, yên ổn ở Kôbôrôvô.

Vấn đề hủy bỏ hôn thú của Nina tiến hành nhanh chóng. Chính sự giả mạo tên họ ông chồng đã khiến cho sự việc trở nên dễ dàng, phần còn lại thì tiền - thứ mà giờ đây Đyzma không thiếu - làm nốt.

Ngày ngày nối nhau trôi đi không mang đến sự kiện gì đáng kể.

Tuy nhiên, trên từng bước giải quyết công việc ở ngân hàng, Nikôđem đều cảm thấy thiếu vắng Ksêpixki.

Mặc dù giờ đây y đã khá thành thạo và biết nên làm gì trong trường hợp này, còn cần phải làm gì trong trường hợp nọ, nhưng vẫn có những vấn đề mà y không sao kham nổi. Và những khi đó, cách thoát nạn duy nhất là một cơn kịch phát thấp khớp.

Nếu như y có phạm một vài sai lầm nào đó mặc dù đã hết sức thận trọng, thì người ta quy cho sự đấng trí của ngài chủ tịch do quá yêu, một mối tình mà ở ngân hàng người ta thảo luận khá rộng rãi. Nguồn thông tin chủ yếu về phương diện này là ông lão Ignaxur, người ngày nào cũng mang hàng giỏ hoa đến nhà vợ chưa cưới của ngài chủ tịch.

Mỗi tuần Nina đến chỗ Nikôđem vài lần.

Không hề hay biết chuyện ấy, phu nhân Psêuenxka lớn tiếng ca ngợi trước mặt mọi người những thay đổi theo chiều hướng tốt trong nhan sắc và tính tình của cô cháu gái.

– Yêu và được yêu, - bà nói với nàng, - cháu thân yêu ạ, đó chính là thứ son phấn tốt nhất đối với đàn bà. Cháu đẹp ra từng ngày một đấy cháu ạ!

Sau đó, khi kể cho Nikôđem nghe chuyện ấy, Nina cười như nắc nẻ.

Nàng gần như hoàn toàn không nghĩ gì đến người chồng cũ. Vả chăng cũng không còn đâu thì giờ. Cơ xoay lốc của đời sống thù tiếp cuốn hút hết tâm trí nàng. Và nàng càng thích thú vui chơi bởi nàng có được nhiều thắng lợi. Các chàng và các ông đều nỗ lực phò tá nàng, ở phòng khách nào cũng có rất nhiều người ngưỡng mộ vây bọc quanh nàng.

Trong đám người ấy cũng có những kẻ khiến Đyzma phải để mắt đến, không mấy yên tâm.

Những điều lo lắng ấy không phải xuất phát từ các ưu điểm của kẻ kia mà do thái độ của chính Nina. Nàng quá đề cao hẳn. Nàng thường trò chuyện và cùng nhảy với hẳn hơn cả.

Đó là một người đàn ông chừng bốn mươi tuổi, cao, gầy, tóc màu lạnh hơi ánh vàng bởi mặt trời. Hẳn xuất hiện rất đột ngột, không ai rõ từ đâu, có lẽ từ khắp thế giới, bởi hẳn kể về Ôxtralia, Pêru hay Grenlan đều thoải mái như đang nói về thị trấn Kônxtantin hay Milanuvéc vậy. Tên hẳn là Hen, Oxcar Hen. Hẳn nói về bản thân rằng hẳn sinh ở Nga, hẳn gọi Đyzma bằng bạn kể từ lúc được biết y là cựu sinh viên Oxford. Bản thân hẳn học đại học ở Kembritgiơ. Vả chăng, hẳn nói tiếng Ba Lan cũng thạo như một chục thứ

tiếng khác. Khi người ta đề nghị hẳn xác định chủng tộc của mình, hẳn trả lời bằng cách chìa cả hai tay về đầy hài hước.

Ngay từ đầu, hẳn đã gây ảnh hưởng tốt đối với Nina, điều mà Nikôđem nhận thấy không khó khăn gì, bởi lẽ nàng cũng không hề giấu diếm cảm tình đối với kẻ mới xuất hiện kia.

Tình hình chưa có thể gọi là nguy hiểm, song nỗi lo âu của Đyzma mỗi lúc một lớn lên. Tệ hại hơn nữa, y không có Ksêpixki dưới trướng, kẻ bao giờ cũng tìm được cách ứng phó với mọi tình huống. Y viết cho hẳn tất cả chuyện ấy, song không thể chờ được lá thư trả lời.

Trong khi đó Oxcar Hen đã rất quen thuộc với Vacsava. Hẳn bắt đầu có những mối quan hệ rất rộng, có mặt trong tất cả các vũ hội, khiêu vũ, trà hình. Và vì hẳn không hề có công chuyện làm ăn gì mà tiền lúc nào cũng sẵn nên được xem là một kẻ giàu có, thậm chí một bạn chơi nên gần. Chính công tước Pômialốpki đưa hẳn đến Ba Lan, ông mời hẳn tới đây để săn lợn lòi. Song bản thân ông cũng chẳng thể nói được gì nhiều về Hen, bởi lẽ ông quen hẳn trên một chiếc tàu Italia trong chuyến đi tham quan quần đảo Canari.

Nikôđem dồn tất cả sự khôn ranh của mình để tách ly Nina khỏi tay chơi cờ thế giới này, song y vẫn ngại đặt thẳng vấn đề ra với nàng, y biết rằng làm như thế chỉ khiến tình hình trở nên xấu hơn mà thôi.

Tình trạng ấy còn kéo dài chưa biết đến bao giờ nếu trong câu chuyện giữa Hen và Nina không tình cờ nêu tên Kasia Kunixka.

Té ra Hen biết cô ta rất rõ, hẳn thường gặp cô ta ở Đavôx, Cannơ và Giơnevơ, thậm chí cả hai thỉnh thoảng còn trao đổi thư từ với nhau, vì cùng quan tâm đến thần giao cách cảm và trao đổi với nhau những quan sát và thông tin mới về lĩnh vực này.

Cái tin ấy khiến Nina rất xúc động. Cho đến nay nàng không hề biết tình hình của Kasia ra sao, mà nàng thì rất yêu cô gái. Và chẳng, nàng quá gần

bó với Kasia bằng những kỷ niệm chung để có thể vô tình hờ hững trước chuyện tình cờ kia.

Dĩ nhiên, ngay khi có dịp thuận lợi, nàng kể với Nikôđem:

– Anh biết không, ông Hen rất quen với Kasia đấy nhé! Ông ấy gặp con bé ở nước ngoài, thậm chí còn viết thư cho nhau nữa chứ! Tội nghiệp Kasia, cô bé cô đơn quá... Em thương nó quá.

– Êêê... có thể thay Hen bịa chuyện cũng nên.

– Nikus! Sao anh lại nói thế? - nàng phật ý. - Ông Oscar là một người hết sức đứng đắn.

Chính điều này đã quyết định tất cả.

Đyzma nhất quyết hành động. Ngay lập tức. Y quyết định sẽ hỏi ý kiến Varêđa và ngày hôm ấy y hẹn đại tá cùng ăn tối.

Sau ly vốtca đầu tiên, y vào chuyện ngay.

– Đây, Vaxus... Cậu có quen thằng cha Hen không?

– Có. Một tay vui đấy chứ nhỉ!

– Vui hay không vui, mặc kệ hă! Nhưng cậu thấy không, hă đang phá tớ đây này.

– Trong chuyện gì?

– Hă cứ ám suốt ở nhà vợ chưa cưới của tớ.

– Thế thì nện cho hă một trận, và nếu hă chống lại thì một đôi súng lục và chĩa hết.

– Đấu súng à? - Đyzma nhăn mặt.

– Chứ sao, hă rồi. Tớ bảo cậu, Nikus: trong những trường hợp như thế phải xử ngay, không nói năng gì cả.

– Nhưng mà, cậu thấy đấy... Tớ không muốn chuyện đó. Tớ muốn nói đến cô ấy kia. Cô ấy sẵn sàng lao vào hă mạnh hơn, một khi tớ gạt hă ra

hoặc gây một chuyện gì khác.

– Vậy cậu định hành động thế nào?

Đyzma gãi gãi cằm.

– Giá như bắt giam thằng cha ấy được nhỉ?... Quý mới biết hắn là loại người thế nào, một thay chu du thế giới, một thằng du đăng...

– Hừm... nói thật ra thì không có lý do gì để bắt.

– Nhưng hắn có thể là gián điệp thì sao? - Đyzma nói với vẻ ngập ngừng.

– Nhưng nếu không phải? Mà tại sao hắn phải là gián điệp ngay được kia chứ?

– Có thể phải, có thể không. Chẳng ai biết hắn ra sao. Tiền đâu mà hắn có? Hả? Hắn sống bằng gì?

– Hừm...

– Một tay lãnh du. Người ngoại quốc...

– Quả có thể, - Varêđa cân nhắc, - có thể lắm. Có thể kiểm tra giấy tờ của hắn. Thậm chí cũng có thể kiểm soát khách sạn hắn ở nữa, nhưng nếu hắn ớn cả thì vượt đi. Đó không phải là cách hay...

Đại tá uống nốt ly vốtca rồi đột ngột vỗ tay xuống bàn.

– Có cách rồi! Cậu biết không, có cách rồi...

– Nào?

– Chính cậu cũng không muốn tống hắn vào tù mà chỉ muốn... tách ly hắn thôi chứ gì?

– Sao lại tách ly?

– Tách khỏi cô Nina ấy mà.

– À phải.

– Vậy thì có cách này. Tớ sẽ bắt hắn, lục soát, đăng một vài dòng về chuyện ấy trên báo, rồi lại thả hắn ra và xin lỗi.

– Thế thì được ích lợi gì?

– Sao lại không? Cậu chưa hiểu à?

– Chưa.

– Đơn giản thế kia mà. Thế cậu nghĩ là cô Nina muốn dính dáng đến một kẻ bị nghi là gián điệp hay sao?

Đyzma ngẫm nghĩ một lúc rồi mới đáp.

– Có lẽ không.

– Mà nói chung người ta sẽ giao du với loại người ấy chẳng?... Không, người anh em ạ, sau cái cú thế này, hẳn sẽ phải gói ghém đồ đạc mà chuẩn thôi.

– Hừm... Nhưng... hẳn có thể sẽ giải thích rằng đó chỉ là chuyện nhầm lẫn, - Nikôđem lưu ý.

– Còn chúng ta, - Varêđa nói, - chúng ta có thể làm cho mọi người hiểu rằng người ta thả hẳn ra chỉ vì hẳn quá khôn ranh, biết giấu các tang chứng đúng lúc.

Nikôđem thừa nhận rằng đại tá nói có lý. Kế hoạch đã sẵn sàng, không lần chần lâu, Varêđa gọi điện thoại ngay cho bạn mình là đại tá Jarx, sếp phòng nhì của Bộ chỉ huy.

Buổi tối, họ gặp nhau tay ba. Hai người không nói cho Jarx toàn bộ vấn đề, vì Đyzma không muốn lộ cho đại tá biết những lo lắng về vợ chưa cưới của mình. Và chẳng Jarx cũng chẳng quan tâm đến chuyện đó. Đối với y, chỉ riêng việc nghĩ chủ tịch Đyzma nghi ngờ người ngoại quốc kia là hoàn toàn đủ, chứ chẳng có ý nghĩa gì việc ngài chủ tịch muốn làm cho thằng cha Hen kia bị mất mặt, cũng như bữa tối thật là tuyệt vời.

Ngày mờ sáng hôm sau mọi việc sẽ được tiến hành.

Từ lúc đặt chân đến ngân hàng, Nikôđem đã cảm thấy nóng ruột. Y không thể chờ đợi nổi các nhật báo buổi chiều, cứ cách vài phút y lại phải người thường trực ra phố để xem báo đã ra chưa.

Mãi rồi người thường trực cũng mang về ba tờ nhật báo.

Đyzma nóng nảy giở xem ngay. Trong hai tờ đầu tiên không hề có một lời nào về Hen. Ngược lại, tờ thứ ba đăng trên trang nhất bằng chữ in đen một tin ngắn với nhan đề: “Theo vết một âm mưu gián điệp mới”, “Bắt giữ một tên gián điệp sang trọng trong một hôtên trang nhã”.

Đúng như đã bàn, trong bản tin không đăng cả tên tuổi Hen. Chỉ nêu vắn tắt là H. Ngược lại, hàng loạt thông tin về hăn được trình bày theo cách thức mà không một người nào trong số những người quen Hen có thể nghi ngờ rằng đó không phải là nói về hăn.

Đyzma xoa tay.

Y đã lấy lại được thăng bằng cho tinh thần, bắt tay vào xem xét giấy má, ra lệnh mang thư từ công văn đến để ký, vui vẻ trò chuyện với cô thư ký, đi rào một vòng qua các phòng làm việc của ngân hàng, mỉm cười đáp lại những cái cúi chào của mọi người, sau đó y bắt đầu đọc thư từ. Trong số thư, y thấy có thư của Ksêpixki. Hăn viết:

Kính thưa ngài chủ tịch!

Trước tiên, tôi phải báo ngay cho ngài rằng cho đến nay mọi sự đều ổn thỏa. Tôi không hề gặp một trở ngại nào, cũng không hề có vụ phá hoại nào hết. Tôi cũng đã phần nào nắm được công việc. Kôbô rôvô đúng là một quả táo vàng. Xin chúc mừng ngài. Một tháng nữa tôi sẽ nắm được từng cây sậy, từng hòn sỏi ở đây. Nhưng mọi người ở đây đều sợ ngài chủ tịch hơn sợ lửa! Còn hơn ở ngân hàng. Tôi đã hai lần đi Grôđnô, đến Sở tài chính. Rabinôvích trả bảy trăm zuôty một con. Ông ta muốn lấy ba chục con bò cái tơ, nhưng lại thanh toán bằng cổ phiếu sáu tháng của hãng “Natan Gônđêr và con trai” chuyển cho văn phòng ngân hàng Kugien ở Biauyxtốc. Đề nghị ngài chủ tịch điện cho cho tôi biết có nhận không? Kaxperxki bảo rằng cổ phiếu đó chắc đấy.

Tôi không quen tay Hen mà ngài chủ tịch hỏi, cũng chưa nghe nói gì về hăn. Còn về ý tôi, thì theo tôi không nên lo lắng quá. Tuy nhiên, cần thận

cũng không thừa. Vậy nên, tôi nghĩ tốt nhất ngài chủ tịch cứ nói với bà Nina rằng gã Hen nọ bị một thứ bệnh phong tình không chữa được, cách ấy sẽ khiến bà hoảng thôi.

Tôi cũng đã hai lần tới biệt thự thăm Gióocgiơ Pônimirxki, vì y đang bị ốm nặng. Bác sĩ nói là y bị viêm phổi. Tôi nghĩ rằng y chết mất thôi. Khi được tin lão Kunixki bị quỷ tha ma bắt, y sướng cuồng lên, không thềm mặc áo khoác chạy ra vườn. Tất nhiên y bị cảm lạnh. Y chạy khắp vườn kêu la lạc cả giọng kia mà. Nói cho cùng tôi thấy tôi thấy tội cho y. Một cậu thanh niên tốt.

Sau đó Ksêpixki tường trình về các khoản thu chi hăn đề nghị Nikôđem giải quyết nhanh chóng vấn đề tà vẹt đường sắt và báo rằng sắp tới hăn sẽ trở về Vacsava một vài ngày.

Nikôđem rất hài lòng. Y đọc cho cô đánh máy đánh một bức điện, ra lệnh cho hăn nhận các cổ phiếu nếu như hăn có thể tin được, rồi y gọi điện thoại cho phu nhân Psêuenxka báo rằng y sẽ đến ăn trưa.

Khi đến, ngoài những người trong nhà, y gặp bá tước tiểu thư Trarơxka em và hai chàng trai nữa mà y quen nhưng không nhớ tên.

Ngay sau khi vừa chào hỏi xong, y đã hỏi:

– Các vị đã biết về vụ bắt bớ ấy chưa nhỉ?

– Vụ nào?

– Chứ, chúng tôi chưa được biết ạ?

– Bắt ai thế ạ?

– Thế à, - Đyzma lắc đầu, - thời buổi ngày nay không thể tin chắc hoàn toàn vào một ai cả. Một anh chàng có vẻ đáng yêu thế chứ lị.

– Nhưng mà ai kia chứ? - phu nhân Psêuenxka không thể kìm nổi.

– Ai ấy à? Chính cái anh chàng Oxcar Hen chứ ai.

– Ai? - Nina mất bình tĩnh hỏi lại.

– Gã Hen, - y đáp và nhìn mặt nàng thăm dò.

– Không thể! Ông Oxcara ấy ư?

Nikôđem bình thản thò tay vào túi rồi đưa tờ báo cho phu nhân Psêuenxka, trả cho bà chỗ đã khoanh bút chì đỏ.

Bà đọc lên thành tiếng, đọc xong bà thở dài:

– Ôi thật là đẹp mặt! Chúa tôi!

Nina cầm ngay lấy tờ báo và đích thân đọc lại mấy dòng tin. Nàng thấy lòng trĩu nặng.

– Thời nay quả thực không thể tin vào một ai, - phu nhân Psêuenxka nói một cách đầy hàm ý.

– Kinh khủng, - Nina thốt ra, - con người ta thật kinh tởm, thật là cả một vũng lầy khổng lồ.

– Thôi, cũng không nên nói quá đi thế, - Đyzma nói ngắn gọn.

Câu chuyện về Hen được bắt đầu, trong đó gần như tất cả mọi người đều như chợt nhớ lại bao chi tiết khác nhau trong sự cư xử của hắn, mà đã từ lâu mang đầy vẻ đáng ngờ.

Nina không nghe người khác nói. Nàng nghĩ rằng cái thế giới này sao mà xấu xa và giả dối vậy, trong thế giới đó sao mà nàng đơn cô và bất lực thế, nàng không hề được chuẩn bị để đón nhận những đòn bất ngờ có thể đến từ mọi phía.

Nàng ngắm Đyzma. Làn tóc như len, vàng trán vuông vức, sống mũi ngắn ngắn, cái mồm hẹp và xương quai hàm to tướng, banh ra. Thân mình có lẽ hơi dài và cặp chân choãi ra.

“Dường như đó chỉ là một con người rất đỗi bình thường, - nàng tự nhủ, - ấy thế, mà trong cái vỏ thường tình kia vẫn toát lên một thứ gì đó, một sức mạnh nào đó tiềm ẩn, phục sẵn, một năng lực có vẻ đang còn ngái ngủ, nhưng được che đậy một cách có ý thức... Nik... Nik của mình...”

Nàng thấy dường như bất ngờ vì con người nghiêm trang với nụ cười thông minh phảng phất trên nét mặt kia, con người đang lắng nghe những điều ba hoa của mọi người, vị chính khách, nhà kinh tế vĩ đại ấy, một người... xa lạ - không, có thể không xa lạ nhưng dường như rất xa với đối với nàng ấy - lại chính là Nik của nàng! Phải rồi! Chồng chưa cưới của nàng, chẳng bao lâu nữa sẽ là người chồng thực sự, sẽ là người từ đây hướng dẫn số phận nàng, cuộc đời nàng, người sẽ bảo đảm cho nàng được sống yên ổn, sẽ che chở cho nàng tránh khỏi mọi sự dữ... Ồ, anh ấy biết làm điều đó, sẽ làm được điều đó hơn bất kỳ ai khác. Anh ấy như một tòa kim tự tháp trên sa mạc, không cơn bão lốc nào có thể lay chuyển nổi... Ông Hen cũng là một người đàn ông chân chính đấy, nhưng...

Nàng thôi không muốn nghĩ đến ông ta nữa...

Người nhà đã bày bàn. Quanh bàn ăn người ta nói những chuyện vô đề như thường khi.

Sau bữa trưa, khi được ở bên nhau một lát chỉ riêng hai người, nàng thì thầm bảo Dyzma:

– Em yêu, em yêu lắm lắm!

Y cầm tay nàng và hôn.

– Anh Nik... Hôm nay chúng mình đến chỗ anh chứ?

– Thế em có muốn không? - y hỏi vẻ láu lỉnh.

Nàng cắn môi, và nhìn thẳng vào mắt y với đôi đồng tử giãn rộng, nàng thì thầm:

– Rất muốn, rất muốn... rất muốn....

Nàng hơi tái mặt đi, điều mà Dyzma đã rất quen thuộc.

– Đã ba ngày rồi, - nàng bảo, - chúng mình không được cùng nhau...

– Được rồi, - y gật đầu và nghĩ bụng: “Ô hô, sẽ mệt đây!”

Gần tám giờ tối, khi họ cùng nhau ra khỏi nhà, Nina bảo rằng họ đi xem nhạc kịch. Sau đó nàng vừa cười khúc khích vừa giải thích cho Nikôđem rằng nàng chọn nhạc kịch bởi hôm nay người ta đang diễn vở “Người đàn bà Châu Phi”, vở diễn sẽ kết thúc mãi sau nửa đêm kia.

– Ninetroka của anh có nhanh trí không nào?

– Hô... hô!

*

* *

Y đợi cho đến khi bước chân của Nina lặng hẳn trong vòm cổng rồi nhìn đồng hồ. Đã một giờ khuya. Y quay về nhà.

Y chỉ còn cách tòa nhà là trụ sở của ngân hàng chừng mười thước nữa thì chợt trông thấy Manka. Cô gái đứng tựa vào cột đèn đường. Rõ ràng cô đang chờ y.

Y thấy bực. Y muốn đi lướt qua, giả vờ không nhìn thấy cô, nhưng cô gái đã chắn ngang đường y.

– Cái gì? - y gầm gừ khế.

– Anh Nikôđem...

– Cái gì?!

– Anh Nikôđem... Anh đừng giận... Nhưng không có anh em không thể sống nổi...

– Cút xéo đi! Tôi nhõ vào cô! Đừng có mà cản đường người ta, đồ giẻ rách, không thì tôi quạng vỡ mồm ra đấy!

Cô gái kinh hoàng giương tròn mắt nhìn y.

– Nhưng vì cái gì, vì cái gì chứ, anh Nikôđem?

– Tôi chán cô rồi, đồ thổ tả, thế thôi!

– Nhưng em vẫn yêu anh, mà anh cũng đã hứa.

– Tôi nhớ toẹt vào những lời hứa, tôi nhớ toẹt vào cái đồ đi nhà cô! Hiều chưa?! Một con đĩ, một miếng giẻ rách mà cũng dám bám lằng nhằng rồi lại còn ngang nhiên tấn công người ta nữa chứ! Thật chẳng khác đồ quạ!

– Anh Nikôđem!...

– Cút đi, đồ thổ tả!!!

Y đẩy cô gái mạnh đến nỗi cô loạng choạng ngã ngồi xuống đồng tuyết bần thỉu.

Cô không buồn đứng dậy. Cô nhìn chăm chăm vào kẻ đang bước xa dần.

– Thế đấy ư?!...

Cô gái úp mặt vào hai bàn tay giá cóng, khóc tức tưởi.

– Đồ quạ đen... con đĩ... đồ giẻ rách...

Đột nhiên cô bật dậy vung nắm đấm về hướng ngân hàng.

– Mà y cứ đợi đấy!

Cô phui tuyết và cố bước thật nhanh về phía phố Macsaukôpxka.

“Mày còn phải nhớ đến tao, mày phải nhờ đến tao!... Tao không giữ được mày, nhưng con kia cũng đừng có hòng! Tao sẽ cho mày biết tay.”

Nỗi thèm khát được rửa hận, rửa hận ngay lập tức, hoàn toàn chế ngự cô gái. Cô đi gần như chạy gằn.

Cô không còn một chút ngần ngại nào khi người cảnh sát đứng gác ở cổng hỏi cô muốn gì.

– Tôi muốn hót một thằng, - cô nói.

– Hót à?... Được thôi, tới gặp ông đội trưởng trực ban. Cửa kia kia.

Trong một căn phòng rộng có hàng lan can nhỏ ngăn ra, cô gái đứng yên trước chiếc bàn giấy.

– Việc gì? - viên đội trưởng đang bận viết hỏi, không thèm ngừng lên nhìn.

Cô gái đưa mắt nhìn quanh. Chỉ có hai người họ với nhau mà thôi.

– Tôi muốn khai một thằng.

– Nào? - y hỏi thản nhiên.

– Ngay từ hồi tháng năm hăn đã giết một người Do Thái. Cướp được rất nhiều tiền. Chính hăn khoe và cho tôi xem. Bây giờ hăn đang chuẩn bị khoảng nhà băng ở phố Vơxpunna.

Đội trưởng đặt bút xuống ngược mắt lên nhìn cô.

– Nhà băng à? Hăn là ai?

– Họ hăn là Đyzma. Nikôđem Đyzma.

– Sao cô biết chuyện ấy?

– Tôi biết chứ.

– Cô tên gì?

– Manka Barchich.

– Địa chỉ?

– Số 36 phố Uxka.

– Nghề nghiệp của cô?

– Con gái, - cô gái đáp sau một phút lưỡng lự.

– Tại sao cô lại khai ra?

– Đó là chuyện riêng của tôi.

Viên đội trưởng ghi họ tên và địa chỉ.

– Cô bảo rằng hăn đang chuẩn bị cướp nhà băng phố Vơxpunna à?

– Vâng.

– Cô có biết rằng không thể đùa ở đây được chứ? Nếu khai láo, cô sẽ bị bắt đấy.

– Tôi biết.

Viên đội trưởng nhìn cô. Cô gái tỏ vẻ thản nhiên. Qua nét mặt cương quyết của cô y đoán là cô khai thật.

– Thế cái tên Dyzma ấy bây giờ ở đâu?

– Trong nhà băng.

– Cái gì?!

– Chính tôi trông thấy hắn vào. Hắn thông đồng với người gác.

Viên cảnh sát chớp ngay lấy ống nghe điện thoại và nói một con số.

– Ngài quận trưởng cảnh sát có nhà không ạ?... Xin đánh thức dậy ngay lập tức ạ. Có việc rất quan trọng. Đây là đội trưởng trực ban Kaxparxki.

Một hồi lâu sau, ngài quận trưởng cảnh sát lên tiếng. Viên đội trưởng báo cáo lại với ngài rằng có một người khai như thế như thế.

– Giữ cô ta lại đây đã, - cảnh sát trưởng ra lệnh, - tôi sẽ đến ngay để đích thân hỏi cung cô ấy.

Đội trưởng đặt ống nghe xuống, trở cho Manka chiếc ghế dài cạnh tường.

– Cô chờ đây.

– Được rồi.

Cô gái ngồi xuống. Ôi, y sẽ còn phải nhớ tên cô!

Nikôdem đang nằm trên giường đọc nhật trình thì chuông điện thoại réo vang.

Y chửi thề định không dậy. Song chuông điện thoại cứ réo liên hồi.

– Đồ thổ tả gì thế này không biết?!

Y không mang dép, nhảy ra khỏi giường, trong văn phòng tối đen y va phải chiếc ghế.

– A lô?

– Tôi có thể nói chuyện với ngài chủ tịch Dyzma được không ạ?

– Tôi đây. Ai nói đấy?

– Tôi là cảnh sát trưởng Jaxkulxki. Xin kính chào ngài chủ tịch.

– Chào ông. Có việc gì thế?

– Xin lỗi ngài chủ tịch là đã gọi điện vào lúc khuya khoắt thế này, nhưng có một việc rất quan trọng ạ.

– Việc gì?

– Có một gái điếm, tên là Barchich, đến đồn cảnh sát khai rằng ngài chủ tịch đang đào hầm ngầm vào Ngân Hàng Lương Thực.

– Cái gì?...

Cảnh sát trưởng bật cười.

– Nom cô ta không có vẻ mất trí, song cô ấy cứ khẳng khẳng khai cái điều mà tôi vừa thưa cùng ngài chủ tịch đấy ạ. Không hiểu ngài chủ tịch có quen cô ta không?

– Có quý sứ quen ấy!

– Vâng, dĩ nhiên là thế. Tôi đã ra lệnh giữ con bé lại. Thoạt đầu tôi cho là nó say, nhưng không phải. Nó không hề biết rằng ngài là chủ tịch Ngân Hàng Lương Thực. Nhưng khi tôi nói cho nó biết điều ấy nó vẫn khẳng khẳng không chịu rút lời khai. Chắc nó phải thù hằn gì đó ghê lắm đối với ngài chủ tịch. Không hiểu hồi trước ngài chủ tịch có khi nào ngụ ở phố Uxka không ạ?

– Cầu Chúa che chở! Tôi chưa bao giờ ở đó cả.

– Tôi cũng tin chắc như thế, - cảnh sát trưởng đáp, - đó chỉ là một chuyện vớ vẩn! Chắc ngài chủ tịch sẽ cười, nhưng nó lại khai là hồi tháng năm chính ngài đã giết và cướp sạch tiền của một thằng cha Do Thái nào đó. Thậm chí nó còn nói cả tên nhà trọ, nơi ngài đã cho nó xem sổ tiền cướp được!

– Đồ thổ tả thật!

– Vâng, chắc chắn là thế, thưa ngài chủ tịch. Nhưng tôi chưa biết nên làm gì với con bé đấy ạ?

– Tổng cổ nó đi!

– Nhưng nó cứ bướng bỉnh giữ nguyên lời khai và còn đòi ghi biên bản nữa chứ. Về phương diện pháp lý mà nói thì quả thực dù sao tôi cũng vẫn phải ghi biên bản.

– Để làm gì? - Dyzma vội hỏi ngay. - Chẳng cần biên bản gì cả.

– Tôi hiểu ạ, thưa ngài chủ tịch, nhưng có thể cứ ghi biên bản để bắt nó phải chịu trách nhiệm vì đã khai láo chứ ạ?

– Êêê... để làm gì?

– Nó sẽ phải ngồi tù chừng ba tháng.

– Chẳng bỏ bèn. Tốt nhất ông cảnh sát trưởng hãy khuyên nó nên thôi đi là hơn.

–Ồ! Nhưng nó lại không chịu. Bướng thế chứ!

– À, chuyện đó còn tùy thuộc ở chỗ ông khuyên nó theo cách nào.

– Tôi không hiểu, thưa ngài chủ tịch?

– Các ông cảnh sát chắc có cách riêng chứ, phải không nào...

– À! - cảnh sát trưởng hiểu ngay. - Sẽ giải quyết ạ, thưa ngài chủ tịch. Xin kính chào ngài chủ tịch. Một lần nữa xin lỗi vì đã quấy rầy ngài.

– Không sao. Cảm ơn. Tiện thể tôi sẽ không quên ông, ông cảnh sát trưởng cứ tin là thế.

Cảnh sát trưởng như tan chảy trong những lời cảm ơn, và khi nhẹ nhàng đặt ống nghe xuống, y liền ấn ngay nút chuông điện. Một viên cảnh sát xuất hiện ở cửa.

– Mang con bé ra đây.

– Này, mày thấy chưa, toàn bộ lời khai của mày đều láo hết. Mày sẽ ngồi tù.

Ngài chờ cô gái trả lời, nhưng cô cứ im lặng.

– Nhưng tôi thương cô. Cô còn trẻ, còn ngốc lắm, tôi khuyên cô lần nữa: rút lời khai của cô đi.

– Tôi không rút, - cô gái bướng bỉnh trả lời, - vào tù cũng được.

Cảnh sát trưởng bật dậy, gầm lên, đấm tay xuống bàn:

– À, đồ bẩn thỉu! Mày sẽ rút! Tao bảo là mày sẽ phải rút! Mày sẽ phải sửa lại như chó!

Y lồng lộn khắp phòng. Cuối cùng y đứng sững trước mặt Manka.

– Thế nào? Mày có chịu rút không?

– Không, - cô gái đáp gọn và cắn chặt môi.

– Valaséch, - y bảo người cảnh sát vừa bước vào, - mang nó đến phòng cuối cùng và giải thích cho nó biết rằng khai không đúng sự thật về các vị quan chức quốc gia là đại tội.

– Tuân lệnh, thưa ngài cảnh sát trưởng!

Viên cảnh sát tóm lấy khuỷu tay cô gái lôi ra hành lang.

... ..

Cô gái lê chân rất lâu, lâu lắm. Mặt trời đã lên, mỗi lúc đường phố một đông người. Cô vấp luôn và loạng choạng. Những người đi ngang qua nhìn cô. Một bà nào đó đi qua khinh bỉ thốt lên:

– Phờ, một con say không biết xấu hổ là gì!

Manka không hề đáp lại.

Chương 18

Văn phòng luật sư bài trí sang trọng, vừa nghiêm trang vừa lịch sự, tính cách mộc mạc của hình thức được liên kết hài hòa với sự sành sỏi về kiểu cách - tóm lại, ở đây, căn phòng nổi bật những dáng nét của chính chủ nhân, một đức ông tóc đã ngả hoa râm, với bộ râu cằm gọn ghẽ được tỉa tốt vuông vức, nhân vật sừng sỏ nhất trong lĩnh vực ly hôn, một chuyên viên của thành phố, vị đỡ đầu của Hội Bảo Vệ Gia Đình, đồng thời là quan thị thần của Đức Ông.

Ngồi trước chiếc bàn làm việc, Đyzma kính cẩn ngắm nhìn ông ta và chăm chú lắng nghe giọng nói nhẹ nhàng, đều đều, êm dịu, song đôi chỗ vẫn nổi bật những từ được nhấn mạnh tựa những con sóng cồn lên trong dòng suối lời ngõ như thanh bình cuộn trôi.

Ngay trên đầu luật sư treo một chân dung cỡ lớn của giáo hoàng đóng trong khung mạ vàng to tướng.

Vẫn không ngừng nói, ngài luật sư mở ngăn kéo bàn, lấy ra chiếc cặp giấy, rồi rút từ trong cặp một tờ giấy da cừu khổ lớn gấp tư. Ngài mở tài liệu đó ra.

Chính giữa tài liệu có dính hai sợi dây lụa màu trắng, treo hai ấn triện bằng sáp. Ngài luật sư thành kính hôn một trong hai ấn triện đó rồi mới trao tài liệu cho Đyzma.

Văn bản được viết bằng chữ Latinh, song Nikôđem vẫn hiểu rất rõ nội dung của nó.

Đó là bản hủy hôn phối của Nina.

Giờ đây, khi nắm được trong tay tài liệu ấy, y mới chợt nghĩ rằng nó đã làm y tốn phí quá nhiều tiền.

“Một điều thú vị nữa là không hiểu cái lão luật sư kia sẽ hót thêm bao nhiêu nữa phần lão ta đây?” - y nghĩ bụng.

Dường như để đáp lại câu hỏi đã hiện thành lời kia của y, ngài luật sư rút trong cặp ra một quyển sổ nhỏ, tính toán gì đó bằng một chiếc bút chì màu vàng, rồi nói:

– Tiền thù lao của tôi là bốn nghìn hai trăm *zuôty*.

Đyzma suýt nẩy bật cả người trên ghế.

– Bao nhiêu?

– Bốn nghìn hai trăm *zuôty*, thưa ngài chủ tịch.

– Có nhẽ ngài đùa đấy chứ! Tôi nghĩ độ một nghìn, cứ cho là hai...

– Thưa ngài chủ tịch, tôi đã hân hạnh báo cho ngài ngay từ đầu rằng tôi chỉ nhận việc với điều kiện người ta chấp nhận tiền thù lao bình thường của tôi cộng với tất cả mọi phí tổn phụ.

– Nhưng tới bốn nghìn kia à? Thế tổng cộng lên tới gần sáu mươi nghìn *zuôty*?

– Xin ngài chủ tịch làm ơn lưu ý cho rằng không một luật sư nào khác có thể tiến hành nổi việc xóa bỏ hôn thú trong những điều kiện như thế. Tôi đã phải chi những khoản tiền rất lớn để có được những lời khai phụ thêm của các người khác chứng...

– Nhưng những người làm chứng đó có còn sống nữa đâu kia chứ!

Ngài luật sư mỉm một nụ cười nhợt nhạt.

– Quả đúng như thế, nhưng chắc ngài chủ tịch không nghĩ rằng lấy được những lời chứng từ thế giới bên kia lại rẻ tiền hơn?...

Nikôđem hiểu ra.

– Nghĩa là?... - y hỏi.

– Nghĩa là, - ngài luật sư vừa đáp vừa đứng dậy, - nếu cần thì sẽ phải làm bằng được.

Nikôdem thò tay vào túi, rút ra một tệp tiền, đếm trả tiền rồi đứng dậy.

Trong khi tiễn y ra phòng ngoài, luật sư giải thích cho y rõ cần phải giải quyết tiếp những thủ tục còn lại như thế nào, mà cái chính là tiến hành những thay đổi thích hợp trong các sổ cái đăng ký dân sự.

Rồi ngài cúi chào y, đầy tự tôn và trang trọng.

Rồi văn phòng luật sư, Nikôdem phóng thẳng đến chỗ Nina.

Y tràn đầy hứng khởi. Trong những ngày gần đây, tất cả mọi sự đối với y đều thành công rực rỡ. Manka biến mất khỏi chân trời. Suốt ba ngày ròng y vẫn bản khoăn không hiểu cô gái có thử kiện tụng gì thêm với cảnh sát hay chương lý viện không. May thay, rõ ràng là cô đã chịu trận.

Giờ đây y lại cầm được trong tay cái giấy phép mở ra trước y khả năng cưới Nina và rời khỏi Vacsava.

Hơn nữa sáng nay y nhận được điện Ksêpixki báo trước rằng hẳn sẽ đến.

Đối với Dyzma, đó là việc vô cùng quan trọng, vì thứ tư sẽ có phiên họp của Ủy ban kinh tế Hội đồng bộ trưởng. Có một việc rất đáng lo ngại. Bộ trưởng tài chính đòi phải đem bán ra nước ngoài số lương thực đã được Ngân hàng cầm cố. Nikôdem sẽ bị buộc phải lên tiếng phát biểu ý kiến ủng hộ hay chống lại dự án đó, song y không biết nên thế nào, vì vậy, việc Ksêpixki sẽ đến khiến y rất yên lòng.

Bản thân y, trong thời gian gần đây, cũng đã nhiều lần cố hết sức để phát biểu ý kiến riêng về những vấn đề khác nhau được thảo luận trên báo mà y cho là đúng nhất, rồi phát như đó là ý kiến riêng của y. Song trong trường hợp này mọi sự đều diễn ra trong vòng bí mật tuyệt đối.

Đến nhà phu nhân Psêuenxka, y bắt gặp một bầu không khí đầy lo lắng. Mặt bà ta đỏ bừng, còn Nina thì lại tái nhợt.

– Có chuyện gì xảy ra thế? - Y ngạc nhiên hỏi.

– Ôi, ngài chủ tịch ơi, ngài chủ tịch ơi, - phu nhân Psêuenxka, mất cả bình tĩnh thốt lên, - xin ngài hãy tưởng tượng mà xem: người ta đã thả cái

ông Hen kia ra khỏi nhà giam rồi đấy!

– Người ta bắt giữ ông ấy vì nhầm lẫn, - Nina nhanh nhẩu nói thêm bây giờ người ta lại phải xin lỗi ông ấy. Ông ấy hoàn toàn không có tội.

Dyzma sầm mặt và cúi kính.

– Ôi! - bà Psêuenxka vừa hoa tay múa chân vừa nói, - tôi cứ tưởng lên cơn tim ngay tức khắc! Xin ngài hãy hình dung mà xem, ai đời vừa nửa giờ trước đây ông Janéc Karotrêpxki - cái anh chàng vận động viên quần vợt ấy mà ngài biết chứ - gọi điện tới nói rằng ông Hen vừa gọi đây nói cho ông ấy giải thích toàn bộ câu chuyện lầm lẫn kia, đồng thời đề nghị ông ấy báo cho nhà Trarơxki, cho chúng ta, và nói chung cho tất cả mọi người! Thêm nữa ông ta lại còn nói với ông Janéc rằng đích thân ông ấy sẽ đến nhà tôi để giải thích. Làm gì bây giờ? Tôi không biết phải làm gì hết! Liệu có thể tiếp một người như thế không?! Một kẻ đã bị ngồi tù vì tội làm gián điệp!

– Vâng, - Nina rút rề xen vào, - nhưng điều buộc tội ấy đã bị rút rồi mà.

– Làm thế nào bây giờ?! Ông chủ tịch, ông nghĩ thế nào? Ông đã được nghe chuyện ấy chưa?

Nikôdem làm vẻ mặt nghiêm trọng.

– Không những tôi đã nghe mà còn biết chính xác mọi chi tiết. Tay Hen được thả ra khỏi nhà giam chỉ vì hắn khá tinh khôn, nên đã hủy hết các tang chứng buộc tội chủ yếu.

– Ông chủ tịch nói gì thế?!

– Tôi nói những gì mà tôi biết. Chính ngài trưởng Ban Hai của Bộ chỉ huy nói cho tôi biết. Hen là tên cầm đầu một toán gián điệp của bọn bônxêvich, đã bị theo dõi từ lâu. Nhưng khi người ta khám xét nhà hắn, thay vì các tư liệu buộc tội, người ta chỉ tìm thấy một mớ tro mà thôi. Vì vậy, buộc phải xin lỗi hắn và thả hắn ra về mặt hình thức để lúc thích hợp có thể tóm cổ lại. Trưởng Ban Hai đã đích thân gọi điện thoại cho tôi và cho những người có trách nhiệm khác được thông báo các bí mật quốc gia, bảo cho chúng tôi phải cẩn thận với con chim ấy.

– A, nếu thế thì việc đã hoàn toàn rõ, - phu nhân Psêuenxka kết luận.

Nina im lặng.

Họ cùng ngồi trong phòng khách, cửa ra vào thông với phòng ngoài mở toang. Khi tiếng chuông gọi cửa vang lên, phu nhân Psêuenxka vội vàng khép nó lại để phòng mọi bất trắc.

Vài phút sau người hầu bước vào báo:

– Ngài Ôxcar Hen.

Khi ấy, phu nhân Psêuenxka bèn nói rất to để ở phòng ngoài người ta có thể nghe rõ từng lời:

– Bảo với ông ta rằng chúng tôi không có nhà, và đối với một số người sẽ không bao giờ chúng tôi có nhà cả.

Từ phòng ngoài vọng đến tai họ tiếng sập cửa ra vào.

– Loài người mới xấu bụng làm sao - Nina thở dài đánh thượt.

Nikôđem quay mặt đi, vờ như đang ngắm nhìn những đồ mỹ nghệ bày trong tủ chè. Trong tấm gương phản chiếu của tủ chè y thấy những đường viền của khuôn mặt tươi cười của mình và càng cười tươi hơn nữa.

*

* *

Ksêpixki chăm chú đọc sáu trang đánh máy công văn trình bày những kiến nghị của bộ trưởng ngân khố, sau đó liếc qua danh mục giá cả thị trường lương thực trong và ngoài nước, rồi nhún vai.

– Hừm... Ngài chủ tịch, ngài nghĩ thế nào ạ?

Nikôđem nhăn trán.

– Tôi?... Tôi nghĩ gì ấy à?... À, tôi nghĩ rằng đây không phải là cách tốt nhất.

– Đó là cách tồi nhất! Đó là sự tự sát! Sao lại thế được? Vào lúc này, lúc tình hình kinh tế tồi tệ nhất lại đem bản lương thực ra? Lúc này khi ngay từ đầu đã có thể biết trước rằng nếu bán ra sẽ lỗ khoảng ba mươi đến bốn mươi phần trăm! Thật là điên khùng! Và chẳng, ném ra thị trường thế giới một lượng lương thực thế kia lại càng làm giá sụt hơn nữa, do vậy giá ở trong nước cũng giảm. Chưa hết: giá công trái lương thực cũng sẽ xuống dốc không phanh!

Nikôđem gật đầu.

– Hôm qua, chính tôi cũng đã nói y hệt như thế với bộ trưởng Jasunxki. Tôi tuyên bố rằng tôi sẽ kịch liệt chống lại các đề nghị của bộ trưởng ngân khố.

–Ồ, tất nhiên rồi! Ngài chủ tịch hoàn toàn có lý.

– Song dù sao tôi cũng vẫn muốn được nghe ý kiến của ông. Tôi rất vui thấy ý kiến chúng ta thống nhất nhau hoàn toàn. Nào, ông Ksêpixki, ông hãy gọi một cô đánh máy đến, đọc cho cô ta đánh máy ý kiến trả lời bản kiến nghị. Tôi sẽ cho chúng nó biết tay.

Hai giờ sau, bản phúc trình đã hoàn thành. Phiên họp của ủy ban kinh tế bắt đầu lúc bảy giờ, họ còn những một tiếng đồng hồ nữa.

Cả hai dùng thời gian rảnh đó để trò chuyện về những vấn đề của Kôbôrôvô và chuyện cưới vợ của Nikôđem.

Điều băn khoăn lớn nhất của chuyện thứ hai là câu hỏi: sau khi cưới nên làm thế nào với Gioócgio Pônimirxki. Y biết là Nina sẽ nhất định đòi chuyển anh nàng từ biệt trang vào lâu đài.

Nhiều lần nàng đã nhắc nhở điều đó. Nói cho cùng, Đyzma cũng không có gì phản đối. Gioócgio chưa điên đến mức phải tống vào nhà thương điên^[55]. Có điều y lo rằng anh chàng sẽ để lộ cái chuyện Ốcxford của y ra mất.

Dĩ nhiên, y không đời nào thổ lộ với Ksêpixki nỗi lo lắng kia. Còn hẳn, hẳn đề nghị nên cố gắng thỏa mãn mong muốn của Nina. Khi thấy rằng Gioócgior là kẻ không tài nào chịu đựng nổi thì sẽ tổng cổ hẳn vào một an đường đường nào đó cũng không muộn. Cả hai đều thống nhất như thế.

Ksêpixki chở Dyzma đến Lâu đài Hội đồng bộ trưởng rồi hẳn lại nhà phụ nhân Psêuenxka.

Trong khi đó Nikôđem ngồi bên chiếc bàn rộng thênh thang, im lặng và bướng bỉnh, đưa mắt liếc nhìn ngài thủ tướng đang chủ trì phiên họp, nhìn bộ trưởng ngân khố đang trình bày, cùng mười quan chức cao cấp khác. Hai nữ nhân viên tốc ký ngồi bên chiếc bàn nhỏ cạnh đó.

Bằng giọng khô khan và ngắt quãng, bộ trưởng ngân khố trình bày những căn cứ cho các kiến nghị của ông ta. Ông ta giải thích rằng biện pháp duy nhất có thể bù đắp lại khoản thiếu hụt ngân sách là bán số lương thực đã tích trữ được. Trong khi đó, tình hình kinh tế trên thị trường thế giới có thể sẽ được cải thiện, và chúng ta có thể vay tiền của nước ngoài. Để kết thúc, ông ta nói thêm rằng ông ta vốn là một nhà ngữ văn, về kinh tế ông ta chỉ hiểu biết có mức độ, bằng tất cả những gì mà trong vài năm qua ông ta đã thu lượm được, rằng ông ta được nhậm chức khá bất đắc dĩ, nhưng ông ta không muốn trở thành một vị bộ trưởng ngân khố “giấy”, và vì vậy, nếu những kiến nghị của ông ta không được chấp nhận thì ông ta sẽ cương quyết xin từ nhiệm.

Tiếp theo, ngài thủ tướng cam đoan với người vừa phát biểu rằng công trạng của ông được đánh giá rất cao và những kiến nghị chắc chắn sẽ được chấp nhận.

Mọi người nói chung đều gật đầu tán thành lời ngài thủ tướng.

Song, suốt trong thời gian ấy, mọi cặp mắt đều quay về phía Dyzma vẫn đang im lặng một cách bướng bỉnh. Người ta đợi ở y một điều gì đó bất ngờ, và quả thực họ đã không nhầm. Khi ngài thủ tướng vừa mỉm cười hướng về phía y để hỏi ý kiến, Nikôđem đứng ngay dậy.

– Thưa các ngài, tôi không thích nói nhiều. Tôi xin nói rất gọn. Đây không phải là việc riêng của chúng ta mà là quyền lợi của quốc gia, không phải lúc để ca tụng hay tâng bốc nhau. Tất cả những gì mà người ta vừa nói đều chẳng có nghĩa lý gì hết. Tôi chỉ xin hạn chế trong việc đọc bản phúc trình của tôi.

Y mở bản phúc trình đã được Ksêpixki chuẩn bị sẵn ra trước mặt và bắt đầu đọc.

Trong lúc y đang đọc, hàng ngũ những người họp có những sự xao động có thể nhận thấy được, và khi y vừa dứt lời, bộ trưởng ngân khố liền bật dậy, đẩy phần nộ, vừa phản đối vừa hoa chân múa tay.

Trong phòng đầy tiếng ồn ào, những ý kiến trao đổi nảy lửa, thậm chí cả một cuộc cãi cọ, nhưng dần dần, nhờ sự dàn hòa của ngài thủ tướng, người ta chuyển sang tranh luận với nhau.

Vào một lúc nào đó, bộ trưởng Jasunxki hỏi Dyzma, về cấu kính:

– Tại sao ngài chủ tịch hôm nay lại có lập trường không khoan nhượng như thế, trong lúc mới hôm kia, khi trò chuyện với tôi, ngài còn cam đoan rằng về cơ bản ngài đồng ý với bản kiến nghị?

Dyzma đỏ bừng mặt.

– Tôi chưa bao giờ nói như thế!

– Ngài có nói, rằng điều đó cũng có thể là tốt nữa kia.

– Không đúng!

– Có ông nói không đúng ấy! - Jasunxki kêu lên. - Có thể không tuyệt đối chính xác như những lời ông nói, nhưng đại thể ông bày tỏ sự đồng tình đối với kiến nghị.

– Nhưng mà, ông bạn ạ, - bộ trưởng ngân khố nói bằng một giọng cay độc, - thế ông bạn không hiểu rằng ngài chủ tịch Dyzma cố tình dùng cái thủ đoạn đó để cả lũ chúng ta đều bị bất ngờ trước sự chống đối của ngài ấy hay sao?

Nikôđem đứng phắt dậy.

– Tôi không có gì để nói thêm nữa. Tôi đã nói hết những gì cần nói. Còn các ông cứ việc làm theo ý các ông.

Kiến nghị của bộ trưởng ngân khố được thông qua.

– Tôi không cần, - tối hôm ấy Nikôđem nói với Ksêpixki, khi cả hai rời nhà bà Psêuenxka trở về, - dù sao tôi cũng sẽ đệ đơn từ chức kia mà.

– Nhưng tiếc cho Ngân hàng!

Dyzma nhún vai.

– Gieo gió thì gặt bão^[56].

– Quỷ bắt họ đi!

– Nhưng sáng mai mới ầm ỹ lên đấy!

– Sao lại ầm ỹ? - Nikôđem ngạc nhiên.

– Trên báo chí ấy mà. Họ điên cả rồi. Chắc hẳn phần lớn báo chí sẽ ngả về phía ngài cho mà xem.

– Tôi được gì đâu cơ chứ?

– Tất nhiên, được lợi thuần túy tinh thần thôi, nhưng mà ngài chủ tịch biết không, tôi có một ý!

– Nào?

– Có cơ hội ngàn vàng đây rồi. Ngay ngày mai ngài đệ đơn từ chức đi thôi!

– Êê... không bỏ, tôi muốn ngay trước khi cưới mới từ chức kia. Tại sao lại phải mất mấy ngàn *zuôty* ấy kia chứ?

– Ngài chủ tịch sẽ có lý nếu như người ta có ngay người thay thế. Nhưng chẳng có đâu. Và chẳng, người ta cũng sẽ không muốn thả tuột ngay một người như ngài. Chuyện này thế nào cũng kéo dài, ngài sẽ được lợi về đạo đức.

– Sao lại lợi về đạo đức?

– Kìa, đơn giản thế kia mà. Ngài sẽ đệ đơn từ chức mà không tuyên bố lý do. Khi ấy, hiển nhiên người ta hiểu rằng: đứng trước việc chính phủ thông qua kiến nghị cắt cổ Ngân Hàng Lương Thực, ngài không muốn phải chịu một trách nhiệm nào hết.

– A ha, - Dyzma hiểu ra.

– Ngài thấy không, thưa chủ tịch, tôi nói có lý đấy chứ. Và toàn thể dư luận xã hội sẽ đứng về phía ngài.

Dyzma cười vỗ vai Ksêpixki.

– Ông Ksêpixki, ông khôn lắm!

– Xin phục vụ ngài chủ tịch.

Chương 19

Điều tiên đoán của Ksêpixki trở thành hiện thực một phần: hôm sau, phần lớn các nhật báo đều đăng vài dòng tin, nhưng tin rất mơ hồ và thận trọng, cùng thông cáo chính thức về quyết định của ủy ban kinh tế, cái quyết định được báo chí phe đối lập chỉ trích thẳng thừng.

Ngày hôm ấy, Nikôđem cùng với Ksêpixki - hãn tháp tùng sếp để nhấn mạnh thêm tầm trọng đại của giờ phút ấy - đến gặp ngài thủ tướng và trao cho ngài đơn xin từ chức.

Hoàn toàn bất ngờ và hoang mang trước việc đó, ngài thủ tướng cố gắng rất lâu đề nghị Dyzma chớ làm tình thế thêm phần căng thẳng, xin y rút đơn từ chức đi. Nhưng y cương quyết tuyên bố rằng điều quyết định của mình là không thể thay đổi. Y chỉ đồng ý đảm nhiệm cương vị cho tới khi bổ nhiệm người thay thế, song y nhấn mạnh để thủ tướng hiểu rằng hoàn toàn không có một hoàn cảnh hay một lời khuyên can nào có thể thay đổi được quyết định kia.

Khi rời lâu đài Hội đồng bộ trưởng, Nikôđem được các phóng viên của ba tòa soạn báo chụp ảnh nhiều lần, họ đã được Ksêpixki báo trước về ý định xin từ chức.

Chuyện đó xảy ra trước một giờ, mà lúc hai giờ chiều, bộ trưởng Jasunxki đã đến ngay ngân hàng. Ngài bộ trưởng hoàn toàn mất ổn định về thần kinh, hai tay ngài run rẩy như bị sốt rét. Cứ nói được vài câu ngài lại nhắc lại:

– Nói có Chúa lòng lành, xin ông chớ làm việc đó!

Ngài lý luận, giảng giải, thuyết phục, chứng minh, rằng thế là không yêu nước, rằng sự từ chức ấy sẽ gây một cơn hoảng hốt trong giới kinh tế, rằng có thể sẽ nảy sinh những rung động có tính chất chính trị nguy hiểm cho

giường mỗi quốc gia, có thể gây ra chia rẽ làm chao đảo nội các. Ngài tiếp tục khuyến cáo Đyzma như khuyến cáo một người bạn, không có quyền ngáng chân ngài - Jasunxki - cũng như những người bạn khác.

Đyzma chưa kịp nói lại điều gì, thì đã có người báo là bộ trưởng ngân khố đến, tiếp đó làn nghị sĩ Lêvandốpxki, đại tá Varêđa, thứ trưởng Ulanixki, chủ tịch Hirsman và hoàng thân Rôxtôxki. Đồng thời, điện thoại cũng lên tiếng: người ta mời ngài chủ tịch Đyzma đến Hoàng cung vào lúc năm giờ chiều.

Họ huy động tất cả mọi người để ngăn không cho Nikôđem từ chức. Để đánh đổi lại, họ đồng ý ngay cả với việc bãi bỏ quyết nghị của ủy ban kinh tế, song Đyzma không hề lung lay.

– Tôi không bao giờ thay đổi các quyết định của mình.

Trong phòng đợi tụ tập một đám đông phóng viên. Y bước ra gặp họ một lúc và bảo:

– Chắc các ông muốn được biết có chuyện gì? Vâng, đúng thế, tôi đã đệ đơn xin từ chức.

– Nhưng vì những lý do gì, thưa ngài chủ tịch?

– Vì những lý do riêng. Đó là tất cả những gì tôi có thể nói với các ông.

– Quyết định của ngài chủ tịch có phải là tối hậu không ạ?

– Đá, sắt, bê tông!

Y gật đầu chào rồi bước ra.

– Quả thực là một người sắt đá, - một phóng viên thốt lên.

– Và là một chính khách thôôông minh! - người khác thêm. - Ông ấy hiểu rất rõ điều mình làm.

Báo chí buổi sáng hôm sau như phát nổ lên vì những cái tát giạt gân. Trong chính giới sôi sục cả lên. Người ta dự tính rằng bộ trưởng ngân khố sẽ từ chức, thậm chí toàn bộ nội các sẽ phải rút lui. Dĩ nhiên, theo đúng

những điều tiên đoán của Ksêpixki, người ta cho rằng quyết định của ủy ban kinh tế là nguyên nhân trực tiếp của sự rút lui của ngài chủ tịch Dyzma. Không hiểu từ đâu, người ta vớ được bản tuyên ngôn của ngài, bản tuyên ngôn gây nên những ấn tượng cực kỳ to lớn. Trừ các nhật báo của chính phủ còn các báo khác đều đứng về phía Dyzma, đều không tiếc những mỹ từ tán dương kiến thức, trí tuệ và những ưu điểm trong tính cách của ngài. Người ta nhắc lại cái từ ngài ném ra trong rạp xiếc, người ta đăng lại tiểu sử của ngài, và tất nhiên cả chân dung nữa, với những dòng chú thích đại loại như sau:

Nhà kinh tế lỗi lạc, chủ tịch Nikôđem Dyzma, người đã cứu đất nước thoát khỏi khủng hoảng kinh tế, rời khỏi lâu đài Hội đồng Bộ trưởng với sự tháp tùng của ô. Z.Ksêpixki, thư ký riêng, sau khi đệ đơn từ chức - biểu hiện sự phản đối của nhà chính trị xuất sắc chống lại chính sách tự sát của nội các.

Thậm chí, các tờ báo của phe đối lập cách đây chưa lâu còn hăng hái tấn công ngài, lúc này cũng đề cao những ưu điểm của ngài, dùng ngay tên tuổi của chủ tịch Dyzma tấn công chính phủ.

Nina đỏ bừng mặt khi ngắm hàng chồng nhật báo. Nỗi xúc động khiến nàng như nghẹn thở. Lạy Chúa tôi - Đó chính là Nikôđem của nàng, anh ấy mới vĩ đại sao! Nàng tự trách mình đã không hiểu hết tầm cỡ vĩ đại của y. Nàng vô cùng hãnh diện.

Chính nàng đã cầu khẩn y rời bỏ ngân hàng. Nàng chỉ muốn có y cho riêng mình mà thôi. Nhưng giờ đây, khi nàng hiểu được rằng đất nước sẽ phải chịu một tổn thất lớn lao biết chừng nào, tổ quốc thân yêu phải thiệt thòi biết mấy, nàng bỗng thấy xấu hổ vì những niềm mong muốn ích kỷ của mình, nàng định sẽ cầu xin vị hôn phu của nàng rút đơn từ chức.

Nàng chạy ra phòng ngoài. Nàng nghĩ rằng Nikôđem chắc đang trầm ngâm trước nỗi khó khăn khi quyết định, chắc y phải đầy lo lắng cho số phận của quốc gia, chắc y đang bị giằng xé giữa những niềm mong mỏi của

người thân yêu với cương vị của một chính khách, mang trên vai gánh nặng trách nhiệm.

Vậy nên nét mặt vui vẻ của Dyzma khiến nàng kinh ngạc, nỗi kinh ngạc kéo dài mãi cho đến khi nàng tự lý giải rằng Nikôđem đã cố che giấu nỗi buồn bằng nụ cười để nàng khỏi phiền lòng.

Nàng đón y bằng những chiếc hôn nóng bỏng và đưa y về phòng riêng. Nơi đây, với toàn bộ ý thức đầy đủ về tầm vóc sự hy sinh của mình, nàng tuyên bố với Nikôđem rằng nàng sẵn sàng từ bỏ Kôbôrôvô để sống tại Vacsava nếu quyền lợi quốc gia đòi hỏi điều đó. Có thể một năm nữa sẽ có người khả dĩ thay thế nỗi cho Nikôđem trên cương vị chủ tịch ngân hàng, và khi đó...

– Không có gì phải bàn nữa, - Nikôđem ngắt lời nàng, - anh đã đến Hoàng cung, người ta đã chấp nhận đơn từ chức rồi.

– Nhưng chắc người ta sẽ sung sướng lắm nếu anh ở lại!

– Chắc chắn rồi!

– Và đất nước được lợi.

– Hẳn là được lợi.

– Thế thì?

– Em không hiểu gì về chính trị, Ninetơkô ạ. Anh đã làm điều phải làm. Hai nữa, anh quá đổi yêu em và muốn được sống bên em ở Kôbôrôvô. Em trách anh vì chuyện ấy sao?

Nina ôm choàng lấy cổ y.

– Anh thân yêu, anh thân yêu, nếu như chỉ...

Có tiếng gõ cửa.

Phu nhân Psêuenxka đến. Bà thốt lên hàng tràng lời thán phục Dyzma được kết thúc bằng một hơi thở dài đầy trang trọng:

– Nina thân yêu, thậm chí cháu không biết, thậm chí cháu không hiểu hết được cháu hạnh phúc biết chừng nào khi tìm được một người như thế trên đường đời!

Họ bắt đầu bàn về đám cưới.

Nina tuyên bố rằng nàng muốn đám cưới được tổ chức giản dị và lặng lẽ trong nhà thờ nhỏ của Kôbôrôvô, rồi sau đó, suốt cả mùa xuân, cả hai sẽ đi du ngoạn ở Angiêri hoặc Ai Cập.

Phu nhân Psêuenxka đồng tình với phần sau của dự định. Ngược lại, bà cương quyết chống phần đầu.

– Kìa, Ninus, thật là vô nghĩa khi cháu định giấu giếm đám cưới trước mọi người. Thậm chí còn hơn cả vô nghĩa nữa kia - đó là sự thất thố.

– Thế dì còn muốn thế nào nữa, cha cháu vẫn bảo rằng bảy mươi lăm phần trăm phụ nữ không biết thế nào là lịch sự, mà cháu thì dù sao cũng chỉ là phụ nữ.

– Dì nghĩ rằng, - Phu nhân Psêuenxka không chịu lùi bước, - ngài chủ tịch hoàn toàn không đồng ý với dự định của cháu đâu. Sao lại có thể thế được?! Chính ra đám cưới của cháu sẽ phải tổ chức ở Vacsava này, tổ chức thật to, với đoàn đón dâu thật đông vào! Sao cho bạn bè của cháu và bạn bè của ngài chủ tịch đều có mặt đông đủ. Mon Dieu! Bá tước tiểu thư Pônimirxka lấy một vị chính khách lỗi lạc! Có gì mà phải giấu giếm ở đây nhỉ?! Dì chắc sẽ phát ốm phát phiền nếu như anh chị quyết định khác đi đấy. Nào, thưa chủ tịch, tôi xin ngài quyết định.

Nikôdem chìa môi dưới ra và rướn cao lông mày.

– Tôi cũng nghĩ như thế: tại sao lại không tổ chức ở Vacsava?

– Hoan hô, hoan hô! - Phu nhân Psêuenxka phấn khởi. - Đó mới thật là một lời thông minh. Cháu thấy chưa, Ninus, dì biết trước là ngài chủ tịch quyết định như thế mà. Rồi sau đó, sẽ tổ chức một buổi tiếp thật lớn... Cũng đành vậy thôi, Ninus, cháu phải hiểu rằng hôn phu của cháu không phải là một người thuộc về riêng cháu...

– Lúc này đang là thế ạ, - Nina xen ngang.

– Ôi, lúc này, lúc này! Lúc này thì có nghĩa gì kia chứ? Trong khắp thành phố ai ai cũng bảo rằng chưa kịp chớp mắt thì ông ấy đã thành bộ trưởng rồi kia đấy!

– Êêê... làm gì có, - Dyzma phẩy tay, - không nên nói quá. Song dù sao phu nhân nói cũng phải. Sẽ có buổi tiếp.

Nina vui lòng ưng thuận. Một khi Nik đã muốn thế, có nghĩa là có những lý do tiềm ẩn nào đó mà anh ấy không muốn lộ ra, còn nàng đã từ lâu rời bỏ ý định xuyên thấu vào tâm hồn đóng kín kia, tâm hồn mà nàng không biết cách nào vào nổi, chỉ bằng linh cảm đàn bà của mình nàng biết chắc rằng đó là một tâm hồn không gì lay chuyển nổi.

– Còn nếu nói về chuyến du lịch, - Nikôđem nói tiếp, - thì tôi nghĩ rằng tốt nhất là không nên đi.

Nikôđem nhăn trán, lau mồ hôi tay. Y sợ việc ra nước ngoài như sợ lửa, dù chỉ mới nghĩ đến thôi cũng thế; ra nước ngoài y sẽ bị lộ tẩy ngay là hề biết ngoại ngữ. Với mớ tiếng Đức cộc cạch mà cố gắng lắm y mới dùng được đôi tiếng, y không thể nào đối phó nổi.

– Có phải ngài chủ tịch cho rằng, - phu nhân Psêuenxka ngọt ngào hỏi lại, - rằng trong thời buổi bây giờ, mang tiền ra nước ngoài tiêu pha là không yêu nước? Nhưng mọi người đều làm thế cơ mà?

– Chính thế! Mọi người làm thế là dở! Mỗi một xu mang ra nước ngoài đều là đánh cắp của đất nước! - Y đọc như máy một khẩu hiệu trên một biểu ngữ tuyên truyền nào đó mà y mới thấy cách đây không lâu. - Họ làm thế là dở.

– Vâng, nhưng ngài chủ tịch góp bao công lao với Tổ quốc như thế...

– Lại càng phải làm tốt! Tôi phải làm gương cho người khác! Không, chúng ta sẽ không ra nước ngoài. Ta có thể du lịch trong nước.

– Anh nói đúng lắm, Niku, em thật kém thông minh khi nói điều đó. Chúng mình sẽ đi Zakôpane, đi Krưnixa, đến Bexkidư...

Người hầu đứng ở ngưỡng cửa hướng về phía Nina:

– Thừa tiểu thư, có một bà đến gặp tiểu thư.

– Gặp tôi? Ai thế?

– Bà ấy không muốn nói tên. Hiện bà ấy đang ở phòng khách.

– Xin lỗi, - Nina nói, - tôi ra xem xem ai.

Nàng đi ngang qua phòng ăn, phòng khách nhỏ, rồi mở cửa bước vào phòng khách.

Bất giác nàng kêu lên thành tiếng.

Trước mặt nàng là Kasia.

Trong chiếc áo lông thú ngắn màu xám và chiếc mũ chụp nhỏ bằng da thuộc, với điệu thuốc lá trên môi, trông cô gái giống như một chú bé trẻ trung, nhỏ nhắn, tình cờ khoác váy thử chơi.

– Chào Nino, - cô gái nói bằng giọng anto quen thuộc, vang ngân những thanh âm kim loại.

Máu dồn lên mặt Nina. Nàng không biết nên làm gì. Sự có mặt bất ngờ của Kasia khiến nàng vô cùng bối rối, bởi lẽ thậm chí nàng cảm thấy nó mang lại cho nàng một niềm vui. Nàng bảo với mọi người và với ngay cả bản thân mình rằng nàng đã quên, song giờ đây nàng chợt hiểu rằng nàng vẫn nhớ. Làm sao quên được! Cái mùa xuân đầu tiên, khi lần đầu phát hiện ra điều bí ẩn đầy hoan lạc mà thiên nhiên đã giấu kín trong nàng...

– Nina không chào tôi à? - Kasia bước vài bước và đứng sát cạnh Nina. - Có thể di giện rằng tôi đến đây chẳng?

Nina chợt định thần.

– Kìa, không Kasiu, làm gì có chuyện đó... Mình rất sung sướng.

Kasia cầm tay nàng và nhẹ nhàng nhưng cả quyết kéo Nina sát vào người mình.

– Không, tôi không thể chào hỏi dì theo cái cách lạnh nhạt thế được.

Cô gái choàng tay ôm lấy cổ Nina và gắn chặt môi vào môi nàng.

Chuyện đó diễn ra bất ngờ quá khiến Nina không kịp tránh ra. Mãi lát sau nàng mới thoát được cánh tay đang ôm và thì thầm về trách móc:

– Kìa Kasiu!...

Kasia nhìn thẳng vào mắt nàng và đáp:

– Xin thứ lỗi!... Môi dì còn tươi mới, còn mọng hơn hồi trước... Thế dì không mời tôi ngồi à?

– Kìa, Kasiu!... - nàng đẩy cho cô gái chiếc ghế bành, còn nàng ngồi xuống một ghế khác.

Kasia rút trong túi áo lông ra một hộp thuốc lá bằng vàng to tướng, châm một điếu thuốc mới và im lặng nhìn Nina.

– Cô hút nhiều quá đấy, - Nina lúng búng.

– Thế dì không hỏi tôi từ đâu mà tới được đây à?

– Ở Kôbôrôvô người ta cho cô địa chỉ phải không?

– Không, ông Oxcarr Hen - người mà dì có quen đấy - viết thư báo cho tôi.

– À, một người tội nghiệp.

– Sao lại tội nghiệp? Theo tôi biết, đó là một người giàu có và tự bằng lòng với mình. - Kasia ngạc nhiên.

– Không hiểu cô có biết không, ở đây ông ấy bị bắt giam, bị kết tội làm gián điệp - Nina nói.

Kasia nhún vai.

– Có thể. Tôi cũng chẳng quan tâm gì tới chuyện đó. Tôi chỉ biết ơn ông ta về một nhúm tin tức mà ông ta cho tôi biết về dì... Thế dì đã ly dị với thằng khốn nạn ấy rồi phải không?

– Kasiu, sao cô có thể nói như thế về cha đẻ của mình?

– Ta để yên chuyện ấy, được không? Thế sao? Dì ly dị rồi chứ?

– Đúng thế, mà thực ra là không. Tôi được xóa bỏ hôn nhân.

– Dì đã làm một việc rất thông minh. Hen có viết thư cho tôi về chuyện người cha đáng kính của tôi để lại Kôbôrôvô cho dì. Tôi không tài nào hiểu nổi việc đó. Sao đồ trâu ngựa ấy lại có thể trở nên cao quý đến thế nhỉ? Nhưng thôi, cho qua. Tôi đến đây để đón dì đi. Dì phải đi với tôi. Chuyến đi này sẽ làm dì thú vị lắm. Lúc này ở Xixia đang là mùa xuân...

Nina mỉm cười nhợt nhạt.

– Không, Kasiu, tôi không thể...

– Nơi đây bầu trời đè nặng xuống đầu, đầy đe dọa, còn nơi kia nó tươi tắn mỉm cười...

– Một tháng nữa tôi cưới, - Nina nói khẽ.

Kasia bật dậy khỏi ghế, dí tàn thuốc vào chiếc gạt tàn.

– À, ra đó là sự thực.

Nina nín lặng.

– Ôi, hời đồ nô tỳ thảm hại! Người không thể sống thiếu ách, thiếu vai cày được sao? Dì lấy thằng cha Đyzma ấy à?

– Tôi yêu anh ấy.

– Chó má! - Kasia chửi thề.

Cô gái vắn vẹo đôi găng tay.

– Ninô, Ninô! - đột nhiên cô bùng ra, - cậu không được làm thế! Ninô, cậu không hiểu chuyện gì đã xảy ra với mình hay sao? Cậu không còn chút

tình cảm nào dành cho mình hay sao? Nghĩ lại đi, cân nhắc lại đi!...

– Đừng dầy vò tôi nữa, Kasiu, cô biết là tôi rất quý cô. Nhưng tôi xin nói cho cô biết... tôi cho rằng tôi có nghĩa vụ phải nói, tôi muốn được trung thực... Tôi đã thề với anh ấy và với bản thân mình rằng không bao giờ trở lại với cô nữa...

– Ninô, mình xin cậu, hãy hoãn đám cưới lại đã, hãy thương mình với!... Nửa năm thôi, ba tháng thôi cũng được... Có thể cậu sẽ nghĩ lại, có thể cậu sẽ hiểu ra rằng cậu đã sai lầm! Ninô ơi, mình van cậu, rồi cậu sẽ thấy hân ta hoàn toàn không xứng với cậu chút nào... Mình không cầu xin gì hết, chỉ xin cậu hãy tạm hoãn, hoãn một ít lâu thôi...

Nina mỉm cười lắc đầu phản đối.

– Cô nhầm rồi, chính tôi không xứng với anh ấy. Cô biết anh ấy quá ít, vả lại cô ở nước ngoài mãi nên không thể hiểu được anh ấy là người thế nào đối với đất nước, đối với xã hội, một người...

– Ôi, chuyện đó thì dính gì đến mình kia chứ, - Kasia ngắt lời. - Mình chỉ quan tâm đến cậu thôi, mình chỉ quan tâm đến hạnh phúc của cậu và hạnh phúc của mình mà thôi! Ninô, Ninô, mình van cậu... Ninô... Ninô...

Cô gái quỳ xuống, tóm lấy tay Nina hôn lấy hôn để.

– Mình chỉ cầu xin cậu hãy hoãn lại một ít lâu... Mình van cậu...

– Kasiu, bình tĩnh lại nào, cô làm gì thế, Kasiu, tỉnh lại đi!

Trong phòng ngoài vang tiếng bước chân. Kasiu nặng nề nhồm lên khỏi sàn nhà. Bằng một cử chỉ uể oải, cô gái cầm lấy đôi găng tay.

– Tôi đi đây.

– Cố giữ sức khỏe nhé, - Nina nói, - và đừng nghĩ xấu về mình...

Kasia im lặng gật đầu. Cô gái còn đứng lặng hồi lâu nhìn Nina đắm đuối thì cửa mở và Nikôđem bước vào phòng. Thoạt tiên, nỗi ngạc nhiên khiến y không thốt nên lời, nhưng y nhanh chóng lấy lại cân bằng. Y thọc cả hai tay vào túi quần, hỏi bằng giọng sỗ sàng:

– Cô còn muốn gì ở đây nữa?

Kasia đưa đôi mắt đầy căm thù nhìn y.

Đyzma nhận ra vẻ mặt nhợt nhạt của Nina. Y hiểu rằng chắc đã phải diễn ra một chuyện cãi cọ gì đó, đột nhiên cúi tiết:

– Tôi hỏi, cô muốn gì ở vợ chưa cưới của tôi? Cái gì?

– Thôi mà, anh Niku! - Nina cố dàn hòa.

– Quỷ sứ mang cô tới đây làm gì? Tôi không muốn trông thấy mặt cô...

Y không kịp nói hết vì Kasia chợt bật lên một tràng cười kinh bỉ sắc nhọn rồi quay hằn lừng lại phía y.

Cửa ra vào dập sau lưng cô gái.

– Nó muốn gì ở em thế? - Nikôđem hỏi sau một lúc im lặng.

Nina òa lên khóc. Y không sao trò chuyện được với nàng, y bực mình đi đi lại lại trong phòng khách, xô đẩy các thứ bàn ghế.

Phu nhân Psêuenxka tới, nhưng nhanh chóng rút lui khi nghĩ rằng bà đã xuất hiện vào một lúc ghen tuông hay một vụ cãi cọ lớn của đôi vợ chồng sắp cưới.

Phải lát sau Nina mới bình tâm lại, song nàng không muốn nói gì hết. Nàng chỉ cam đoan với Nikôđem rằng y có thể tin chắc vào lòng trung thành của nàng và Kasia không bao giờ quay trở lại nữa.

“Quý quái gì thế này không biết - Đyzma vò đầu bứt tai cố đoán - bọn đàn bà quả thực có đầu óc vô cùng lộn xộn^[57]”

Chương 20

Đó là một giây phút đầy xúc động. Trong phòng họp đã dọn sạch bàn ghế, toàn thể nhân viên ngân hàng đều có mặt đông đủ.

Phía trước là ông giám đốc, liền sau là hai vị phó của ông, tiếp nữa là các vị đại diện, cuối cùng là toàn thể nhân viên nam nữ. Người ta đang thì thào trò chuyện với nhau thì cửa ra vào mở rộng và ngài chủ tịch bước vào.

Cả trăm cặp mắt tò mò nhìn mặt ngài, muốn đoán được những ý nghĩ của thủ trưởng, song cái mặt nạ bằng đá của ngài vẫn đầy bí ẩn và không sao xuyên thấu nổi như mọi khi.

Ngài đứng trước mặt mọi người, hắng giọng và bắt đầu nói:

– Thưa các ông các bà. Tôi mời các vị đến đây để từ biệt. Mặc dù người ta cố tình lưu giữ tôi lại cái cương vị này, nhưng tôi vẫn đi. Có thể các vị biết tại sao, cũng có thể các vị không biết, song cũng chẳng sao. Trước khi ra đi, tôi muốn cảm ơn các vị đã làm việc chuyên cần và nghiêm túc, đã giúp tôi, người sáng lập nhà băng này, trong việc điều hành nó. Tôi nghĩ rằng chắc các vị cũng sẽ nhớ về tôi với những điều tốt đẹp, bởi lẽ tôi đã đối xử với mọi người như một người cha đẻ thật sự, và - không phải tôi khoe khoang đâu - dưới tay tôi, bao người đã được rèn luyện để trưởng thành. Tôi không biết ai sẽ thay đây. Nhưng tôi xin nói trước một điều rằng: các vị phải kính trọng người đó như đã kính trọng tôi, bởi vì bao giờ cũng phải kính trọng thủ trưởng, mặc dù chắc chắn đó sẽ chẳng phải là một vị chính khách lừng lẫy nào hết, thậm chí có thể người đó sẽ phá đổ những gì tôi đã xây nên tốt đẹp đến thế, nhưng thủ trưởng thì vẫn cứ là thủ trưởng. Các vị hãy làm việc tiếp tục vì tổ quốc yêu cầu, sao cho nước nhà có lợi, một khi người ta đã trả lương cho các vị. Tôi rất tiếc phải rời xa các vị, bởi mặc dù có thể tôi đã đối xử với các vị không mấy nương nhẹ - bản tính tôi là thế - nhưng tôi đã gắn bó với mọi người bằng cả trái tim.

Ngài rút khăn mùi xoa va xì mũi rất to.

Tiếp đó ngài giám đốc bước ra, trong một bài phát biểu tràng giang đại hải, ngài nêu cao những công lao vĩ đại của Chủ tịch Nikôđem Đyzma, ngài nhấn mạnh thiên tài tổ chức tuyệt vời của chủ tịch, cũng như mối quan hệ đầy thân ái đối với người dưới quyền. Trong lời kết thúc, nhân danh cá nhân và tất cả những người có mặt, ngài bày tỏ niềm tiếc nuối chân thành rằng người ta đã để cho một người lãnh đạo thông minh như thế ra đi, rồi sau đó, giữa những tiếng hoan hô vang dội, ngài trao cho Chủ tịch, một tặng vật để bàn tuyệt vời, làm bằng da nạm vàng.

Bìa là cả một tấm lớn bằng bạc, trên đó, góc trên chạm chân dung Nikôđem, phía dưới là hình tòa nhà của Ngân hàng, còn chính giữa là dòng lưu niệm với nội dung như sau:

Kính tặng Ngài Nikôđem Đyzma, nhà kinh tế lỗi lạc, người sáng tạo, thành lập, tổ chức và Chủ tịch đầu tiên của Ngân Hàng Lương Thực Quốc Gia.

NHỮNG NGƯỜI DƯỚI QUYỀN ĐẦY HÀM ƠN.

Tiếp theo đó là rất nhiều chữ ký.

Trong buổi lễ long trọng, thư ký riêng của ngài chủ tịch đã ghi lại nội dung bài nói của ngài, lúc này anh ta nhanh chóng chép lại lời đề tặng và nhờ một người nhân viên sao ra một số lượng bản sao thích hợp để gửi cho các báo.

Chính Ksêpixki cũng đang rất vội, vì cả hai còn phải thay áo frắc để kịp đến dự tiệc tiền chân do ngài chủ tịch hội đồng bộ trưởng tổ chức để tiễn Nikôđem.

Trong khi ấy Nikôđem từ biệt đám nhân viên, y bắt tay từng người một.

Khi đến lầu đài Hội đồng bộ trưởng, Nikôđem được biết rằng người ta đã chuẩn bị cho y một điều bất ngờ: trước khi vào tiệc, y sẽ được tặng thưởng huân chương.

Bên bàn tiệc, người ta đã nâng cốc nhiều lần đầy nhiệt thành, những mong xóa nhòa ấn tượng của cuộc từ chức kia trong dư luận của công chúng.

Gần cuối bữa tiệc Ulinixki đứng dậy cất giọng vui vẻ tuyên bố rằng nhân vật có lỗi trong buổi dạ tiệc hôm nay ủy nhiệm cho ông thông báo cho những người có mặt rằng: sắp tới nhân vật ấy sẽ thành hôn cùng bá tước tiểu thư Nina Pônimirxka, nhân vật ấy hân hạnh được mời tất cả những người hiện diện tham dự lễ thành hôn cùng tiệc rượu được tổ chức nhân dịp đó.

Người ta chào đón lời tuyên bố ấy với những lời chúc đầy trào lộng cùng những câu hỏi quấy tếu, vì thực ra cái tin kia không phải là điều bất ngờ đối với một ai.

Sau tiệc còn có buổi tiếp, với thêm vài chục vị khách nữa.

Đề tài chung của các câu chuyện là sự rút lui của chủ tịch Dyzma cùng những hậu quả có thể xảy đến. Trước hết, người ta lưu ý đến sự sụt giá nhanh đến đáng lo ngại của công trái lương thực trên thị trường chứng khoán. Những người lạc quan cho rằng đó chỉ là những biểu hiện của sự nóng nẩy do việc từ chức của Dyzma gây nên, rồi công trái sẽ lại lên giá thôi; song những người bi quan thì lại bày tỏ nỗi lo ngại rằng có thể diễn ra một sự đổ vỡ hoàn toàn. Khi người ta hỏi ý kiến Nikôđem về vấn đề này, y nhún vai:

– Chính phủ cứ làm việc theo ý chính phủ, còn chuyện gì sẽ xảy ra thì rồi chính các ngài sẽ được thấy.

Dĩ nhiên, người ta bình luận rằng tuyên bố đó là lời tiên đoán cho cuộc khủng hoảng, và vì rằng mấy tháng gần đây mang lại hàng loạt những vụ căng thẳng mới về chính trị cùng những thất bại về kinh tế, nên người ta đoán rằng nội các sẽ khó lòng thọ nổi. Trong tình thế ấy, các nhân chủ tịch Dyzma, một nhà tổ chức tuyệt vời, một con người hùng, tự ý rút lui khỏi đời sống xã hội vì lý do có quan điểm khác biệt, chắc chắn sẽ được chú ý.

Khi nhà báo định hỏi y xem nếu như nội các đồ y có muốn được đảm trách một bộ trong chính phủ mới hay chẳng, Dyzma cương quyết phản bác:

– Không, thưa ông, tôi sẽ về quê và sẽ chỉ làm kinh tế thôi.

Dĩ nhiên, cái tin ấy lan ngay lập tức ra khắp phòng khách, song không một ai muốn tin rằng đó là sự thật.

Chương 21

Hai mươi hai cỗ xe ngựa, trên một trăm chiếc ô-tô. Những đám đông người tràn ra quảng trường trước nhà thờ và những phố lân cận, xe điện phải ngừng chạy. Hai hàng lính cảnh sát giữ trật tự. Một tấm thảm đỏ trải trên những bậc thềm của giáo đường chạy dài ra tận mặt đường. Cảnh sát kiểm soát giấy ra vào ở cửa nhà thờ. Qua khung cửa mở rộng, trông rõ bên trong nhà thờ sáng rực rỡ hàng nghìn ngọn đèn và tràn ngập những hoa là hoa.

Ô-tô và xe ngựa dừng lại trước con đường trải thảm đỏ, lập tức trong đám đông người ta nhận mặt các vị khách, và tiếng xì xào gọi tên họ lan ra giữa rừng những cái đầu chen nhau chật cứng.

– Hoàng thân Rôztôxki... Đại sứ Italia... Bộ trưởng Jasunxki...

Các bà phục sức rực rỡ, các ông mặc những bộ quân phục bóng nhoáng hay những chiếc áo *frắc*. Mùi nước hoa bảo hạng, mùi xăng trộn lẫn với hương hoa.

Nhà thờ đầy chật, trong khi những chiếc ô-tô vẫn nối nhau chạy đến.

Một chiếc xe hòm kính tuyệt đẹp lướt tới, ngài chủ tịch Nikôdem Đyzma bước ra.

– Chủ rể kìa, nhìn kìa, nhìn kìa ngài chủ tịch Đyzma đấy...

Người ta đã quá quen mặt ngài qua hàng loạt chân dung đăng trong các báo.

Đâu đó, từ những hàng phía xa, một người nào đó hô lên:

– Ngài chủ tịch Đyzma muôn năm!

– Muôn năm, muôn năm! - đám đông hô theo.

Tất cả mũ đều vấy lên trên đầu.

– Muôn năm! Muôn năm!

Nikôđem dừng lại trên thềm và ngả chiếc mũ ống chào tứ phía.

Trên bộ mặt long trọng của ngài xuất hiện một nét cười đầy thân ái.

Đám đông đang gào lên trong nhiệt tình thì chiếc xe ngựa chở Nina vừa lăn bánh tới. Thấy cảnh nồng nhiệt chào đón vị hôn phu của mình, nàng suýt khóc òa lên vì xúc động.

– Cháu thấy chưa, - phu nhân Psêuenxka thì thầm vào tai nàng, - dân Ba Lan biết đánh giá đúng công lao của các vị vĩ nhân lắm chứ.

Nikôđem bước đến đón họ, và trong những tiếng hoan hô không ngớt, y đưa Nina vào nhà thờ. Tiếng đại phong cầm nổi lên.

Đã lâu lắm người ta chưa được thấy một đám cưới nào tuyệt vời đến thế.

Sau khi buổi lễ kết thúc, người ta lại chào đón đôi tân hôn bước ra bằng những tiếng hoan hô mới, rồi cả hai cùng đi một vòng dạo truyền thống bằng xe ngựa quanh các đại lộ.

Trong lúc ấy, một hàng xe dài gần như không thấy đâu là cuối chở các vị quý khách đến Khách sạn Châu Âu, nơi người ta đã chuẩn bị sẵn bữa tiệc cưới cho hai trăm bốn mươi người.

Trước cửa khách sạn cũng có một đám rất đông người tò mò chờ xem những đoàn xe đang kéo tới.

Và ở đây người ta cũng chào đón ngài chủ tịch Dyzma bằng những tiếng reo hò:

– Muôn năm!

Nikôđem rạng rỡ mặt mày Nina tươi cười hơn hờ.

Họ nhận những lời chúc mừng của cả một dây nối đuôi nhau không dứt những vị khách mời. Bên bàn ăn những lời chúc rượu cũng không dứt. Chỉ riêng việc đọc các điện mừng được gửi đến cũng đã mất đứt cả một một

tiếng đồng hồ, khiến cho cuộc vũ hội mãi sau mười một giờ đêm mới bắt đầu. Chú rể nhảy múa đến mệt nhoài, với những điệu bộ khiến cho các vị khách không hề biết những thành tựu của ngài hồi còn Uyxkốp đã phải thốt lên những lời nhận xét như sau:

– Ai ngờ được ngài chủ tịch Dyzma lại vui nhộn đến thế!

Hoặc:

– Chú rể sướng phát cuồng lên nên nhảy múa thật lực!

– Tội gì lại không vui chơi kia chứ? Vợ đẹp như tiên, Kôbôrôvô thì lại là cả một tài sản triệu phú!

Trời đã sáng rõ khi Ksêpixki - người cầm chịch tất cả mọi việc - ra hiệu lệnh chấm dứt vũ hội. Tám giờ hai mươi đoàn tàu đưa đôi tân hôn về Kôbôrôvô sẽ khởi hành.

Đa số bạn bè tiễn đôi uyên ương ra ga. Toa xalông do bộ trưởng giao thông cho mượn tràn ngập những hoa là hoa. Những lời chúc tụng cuối cùng, những lời tạm biệt, tiếng còi huýt vang và đoàn tàu khởi hành.

Nina và Nikôđem cúi chào, đứng trong khung cửa sổ; từ đường ke đang lùi dần, người ta vấy vấy hăng hà sa số những khăn tay và mũ, cho đến khi đoàn tàu tăng tốc và đường ke khuất dạng trong màn sương màu xám của thành đô.

Nina choàng tay ôm ghì lấy cổ chồng.

– Lạy Chúa! Em hạnh, phúc quá! Niku anh, nói em nghe nào, tại sao em lại được hưởng niềm hạnh phúc ấy, em biết làm gì để xứng với anh?

– Tại sao?...hừm... Tại sao em lại được, hả?....

– Vâng, anh Niku, tại sao em được hưởng niềm ân huệ là anh, một người thông minh, được yêu mến, một vĩ nhân lại là chồng em? Tại sao?

Dyzma suy nghĩ, gãi gãi cằm. Song y hoàn toàn không thể tìm nổi câu trả lời, điều ấy khiến y đâm bực mình.

– Êêê... thôi đi, - y lâu bầu, - em không có việc gì đáng phải suy nghĩ hơn à?!...

Họ ghì chặt lấy nhau trong một cái hôn.

Con đường từ nhà ga về dinh thự được rải đầy lau lách tươi xanh, hai bên đường đặt hai dãy cảnh bạch dương xanh mát. Ngay cả nhà ga cũng được trang trí bằng những vòng lá xanh, trên sân ga chen chúc công nhân và cai ký của Kôbôrôvô cùng nhiều kẻ tò mò trong vùng. Nhiều người trong bọn hôm qua đã được nghe qua đài phát thanh bài hát *Veni Creator* do các danh ca nổi tiếng trình diễn, cùng với dàn đồng ca, dàn đại phong cầm và những tiếng hoan hô chào mừng chú rể.

Vì vậy sự háo hức thật là to lớn.

Khi phía xa xuất hiện đoàn tàu, tiếng trò chuyện ồn ào chợt bật hẳn như bị dao chặt ngang, ngược lại dàn nhạc nghiệp dư nổi lên một bản hành khúc âm ỉ, khiến bầu không khí bỗng chốc trở nên đầy vẻ hội hè.

Mặt trước đường ke là những vị quan chức trọng trách cùng cô con gái ông trưởng xưởng xay bột dùng máy hơi nước, trong váy áo màu trắng tinh khiết, mang một bó hoa đồng nội.

Tiệc thay, do sự vô ý của tài xế, toa xalông dừng khá xa quãng giữa đường ke, tận giữa khu kho ngũ cốc và căn nhà nhỏ cho đàn ông và đàn bà riêng biệt. Thế là toàn bộ các vị quan chức cùng với cô thiếu nữ đành phải phi nước đại để kịp đến nơi trước khi đôi uyên ương đặt chân xuống đất. Cô bé gái nhẽ ra phải đọc một bài thơ chúc, nhưng cô hồi hộp quá, nên mặc dù được nhắc vẫn không thể thốt nên lời. Nina ôm hôn cô bé, trong khi Đyzma đứng trên bậc toa nhận những lời chúc tụng.

Cuối cùng y thấy cũng nên nói cho phải lẽ.

– Chúng tôi rất cảm ơn các vị. Tôi và vợ tôi sẽ cố gắng để sao cho không một ai trong số các vị tiếc vì đã chào đón chúng tôi. Tạm thời, để mừng ngày cưới của chúng tôi, tôi ra lệnh thưởng tiền cho tất cả người làm, không trừ ai. Cũng phải tốn kém chút ít chứ!

Một tràng hoan hô đáp lại lời y, dàn nhạc gào lên đỉnh tai đám dân chúng.

Hành khách trong những toa lân cận thú vị ngắm cảnh tượng kia, một số bị kích động bởi bầu không khí hội hè ấy cũng gào lên. Đặc biệt nhất là một anh chàng Do Thái còm nhom, nhô đầu ra khỏi cửa sổ toa hạng ba, không rõ tại sao lại gào toáng lên:

– *Vivait, vivait!*

Tại ngưỡng cửa vào dinh thự, ông quản điền và bà quản gia, với sự hiện diện của toàn thể gia nhân, đón chào đôi vợ chồng mới bằng bánh mì và muối.

Nikôđem đặt lên đĩa hai tờ năm trăm và nói:

– Đem chia nhau.

Ksêpixki đã tiến hành những thay đổi căn bản trong tòa dinh thự.

Trên gác, những phòng trước kia của Nina được biến thành phòng dành cho khách, phòng ngủ của nàng được bố trí ngay cạnh phòng ngủ của Nikôđem, hai phía có hai buồng tắm. Toàn bộ cánh trái được thay toàn bằng đồ gỗ mới, dùng làm khu ở cho Gioócgior. Còn biệt trang trong vườn sẽ do Ksêpixki chiếm lĩnh.

Sau đêm vũ hội và sau cả chặng đường dài, đôi vợ chồng mới cưới cảm thấy mệt, họ đi ngủ tương đối sớm. Buổi tối hôm ấy họ đã hẹn nhau rằng sáng hôm sau sẽ cùng đến biệt trang để nói chuyện với Gioócgior, đề nghị y chuyển vào ở trong tòa dinh thự.

Song Đyzma nghĩ ngợi rất lâu về chuyện ấy trước khi thiếp đi, y đi đến kết luận rằng do tính tình khó lường trước của anh chàng Pônimirxki, cuộc thăm hỏi của chàng cùng với Nina sẽ có thể là một chuyện bất lợi.

“Nếu như hăn khùng lên và nói toẹt cả ra thì sao?”

Vì thế y ra lệnh đánh thức lúc tám giờ.

Y đã tính đúng. Ghé qua phòng ngủ của vợ, y thấy rằng nàng vẫn đang ngủ say. Và chẳng, nàng chẳng bao giờ dậy sớm cả.

Nikôđem nhanh nhẹn mặc quần áo, bảo gia nhân rằng y sẽ về ăn sáng khi nào phu nhân thức giấc, sau đó y đi ra vườn.

Y đã sắp đặt kế hoạch trò chuyện với Gioócgior. Tuy nhiên, khi đến gần biệt trang, y vẫn cảm thấy niềm tự tin dần dần bị mất đi. Pônimirxki là người duy nhất, mà khi đứng trước mặt, y cảm thấy một cảm giác sợ sệt. Thực ra điều đó cũng dễ hiểu nếu ta xét đến tình trạng đầu óc không bình thường của Gioócgior cùng bước nhảy bất thần của anh ta.

Đyzma gặp chàng đang còn ngồi trên giường. Chàng đang chén cháo tẩm nẫu với sữa và đang huýt sáo một giai điệu nào đó. Con chó nhoắt ngồi trên tấm chăn, thỉnh thoảng lại lười nhác liếm cháo trong đĩa của ông chủ.

Người hầu khép cửa lại sau lưng và Đyzma, và tận lúc này Pônimirxki mới để ý đến sự có mặt của y.

– Xin chào! - Nikôđem nói.

– A! - bá tước bật cười. - Anh bạn thân mến của tôi! Đây, anh bạn hãy cầm hộ cái đĩa cháo đáng nguyên rủa này đặt ra kia cái!

Nikôđem ngoan ngoãn thực hiện mệnh lệnh rồi ngồi xuống một chiếc ghế đặt cạnh giường.

Pônimirxki nhìn y với một nụ cười ác hiểm trên môi. Cặp mắt to tướng của chàng, được đặt trong một gương mặt thiếu máu giống mặt một đứa trẻ bệnh hoạn, cái mũi nhọn hoắt và đôi môi mỏng linh hoạt biểu lộ một sự hài lòng lớn.

– Sức khỏe của ông ra sao? - Đyzma mào đầu. - Hình như ông vừa bị ốm nặng thì phải?

– Cảm ơn. Xin ông bạn chớ lo phiền về sức khỏe của tôi làm gì.

– Tôi không lo lắng với tư cách một người bạn học - Đyzma đáp - mà với tư cách một người em rể kia.

– Cái gììì?...

– Với tư cách em rể của ông - Nikôđem lặp lại thật to để thêm phần can đảm.

– Thế nghĩa là thế nào?! - bá tước quát lên.

– Nghĩa là thế nào, nghĩa là chúng ta là anh em. Tôi đã cưới em gái ông.

Bằng một động tác đột ngột, Pônimirxki quăng cái chăn ra, đứng phắt dậy trên giường, người mặc độc bộ đồ ngủ bằng lụa hồng, chàng cúi người xuống phía Nikôđem.

– Mày nói láo! Mày bịa đặt một cách láo xược, thằng khốn nạn!

Đyzma điên lên. Lại có kẻ dám nói một điều miệt thị như thế với y - ngài chủ tịch vĩ đại Đyzma, với y, người đã được đám đông nhân dân hoan nghênh nhiệt liệt đến thế, người bằng vai phải lứa với những tầng lớp cao cấp nhất của xã hội - hay sao?... Y bật ngay dậy, lấy hết sức túm chặt khuỷu tay Gioócgior, quật chàng ngã xuống giường.

Pônimirxki rít lên vì đau, ngã vật xuống nệm. Con chó nhoắt sủa ầm lên đầy phần nộ.

– Uuuu... đồ thổ tả, - Nikôđem lầm bầm

Người nữ y tá và người hầu phòng xuất hiện ở cửa.

– Ngài bá tước khó chịu ạ? - Tôi có thể giúp gì chăng? - Cô y tá hỏi.

– Cút ngay! Quỷ bắt chúng mày đi! - Đyzma gầm lên, cả hai người biến mất ngay trong nháy mắt.

Y châm một liều thuốc rồi mời Pônimirxki. Sau một lúc ngần ngừ, chàng cũng cầm.

– Ông thấy chưa, ông bá tước, không thể đùa với tôi được đâu. Tôi nói rằng tôi đã cưới em gái ông. Đám cưới diễn ra ngày hôm kia. Bá tước nghĩ sao về chuyện ấy.

– Thật là điểm nhục!

– Tại sao lại nhục?

– Làm sao bá tước tiểu thư Pônimirxka lại lấy một thằng kẻ cướp, một thằng khốn nạn, một thằng quê mùa như ông được? Ông... ông... kìa, ông tên gì ấy nhỉ?

– Đyzma - Nikôđem nhắc.

– Một cái họ nực cười. - - Pônimirxki nhún vai.

– Vậy thì ông muốn nàng vẫn tiếp tục là vợ của thằng tù hình sự Kunik hả? Sao?

– À không, dù sao đi nữa... Tôi cho rằng ông, dù là một kẻ hết sức đê tiện, nhưng cũng sẽ không thể đố kỵ hơn thằng Kunik được. Ông thực ra cũng quá ngu ngốc để... .

– Này ngài bá tước. - Đyzma dứt tợn cắt lời, - tôi khuyên ngài nên cẩn thận trong lời ăn tiếng nói đấy!

Pônimirxki cầm bật.

– Thay vì nhục mạ tôi, anh hãy cảm ơn Đức Chúa đi thì hơn!

– Há?!

– Phải, nên cảm ơn đi. Bởi tôi sẽ không hành hạ anh như thằng em rể đầu tiên của anh đâu. Anh sẽ được chuyển vào dinh thự và sẽ được hoàn toàn tự do. Chúng ta sẽ sống cùng nhau, bộ ba, cùng ăn, cùng đi thăm thú mọi người, cùng tiếp khách.....

Pônimirxki hoạt bát hẳn lên.

– Ông nói nghiêm chỉnh đấy chứ?

– Hoàn toàn nghiêm chỉnh.

– Người ta sẽ mang ngựa cho tôi cưỡi chứ?

– Tất cả. Nói chung anh sẽ hoàn toàn tự do. Thậm chí, tôi sẽ cho anh một số tiền để anh mua những thứ lặt vặt. Tôi đã trả hết nợ cho anh rồi. Song tôi cũng có những điều kiện của mình.

– Điều kiện gì? - Pônimirxki lo ngại.

– Vậy thì: thứ nhất - ngậm mồm lại. Anh sẽ không được hở ra rằng điều anh đã nói về tôi với cái trường Ốcxforđ kia, về vùng Kurlandia kia, là điều không thật.

Gioócgior bật cười.

– Thì ra người ta vẫn tin vào cái chuyện vớ vẩn ấy à?

– Tại sao lại không tin?

– Ồ, chỉ cần liếc nhìn ông là đủ!

Đyzma nhăn trán.

– Không phải việc của nhà anh. Chỉ cần anh im mồm là được rồi. Thứ hai, anh sẽ bí mật dạy tôi một ít tiếng Anh, sao cho không một ai hay biết.

– Tôi? - Pônimirxki phẫn nộ - Tôi mà lại phải dạy bọn ngu si dốt nát? Thật là quá quắt.

– Câm mồm, đồ khỉ đột ngu ngốc! - Đyzma gầm lên - Mà chọn đi, tùy ý. Hoặc là điều tao nói, hoặc là trong nháy mắt tao sẽ tổng mày vào nhà thương điên.

Pônimirxki cắn môi rồi khóc nước nờ.

– Brutux, Brutux, - chàng thốt lên giữa những tiếng thốn thức, tay vuốt ve con chó nhoắt, - mà có nghe thấy không? Người ta lại định nhốt chủ mày vào nhà thương điên đấy... Brutux!...

Nước mắt ròng ròng tuôn chảy trên khuôn mặt tròn trịa tái nhợt của chàng, nhiều đến nỗi khiến Đyzma ngạc nhiên.

– Thế nào - y hỏi - anh chọn thứ gì?

– Yêu cầu đừng xưng hô với tôi bằng “anh - tôi”! - Pônimirxki cao ngạo đáp và thôi khóc ngay lập tức.

– Tại sao thế đã chứ? Bây giờ chúng ta là anh em với nhau kia mà... Chính ra chúng ta phải “anh - tôi” từ lâu rồi mới phải? Người ta sẽ bảo thế

nào? Hai người bạn học cũ lại là anh em rể của nhau mà lại xưng hô với nhau bằng “ông” sao?

– Buồn cười thật! - Pônimirxki mỉm cười cay độc - Nhưng ông có hiểu được cái khoảng cách chia cắt chúng ta không?

– Khoảng cách nào? Có lẽ cái khoảng cách giữa một người bình thường về thần kinh là tôi với một thằng điên có đầu óc toàn chuyện loạn xạ là anh chẳng? Tóm lại: anh chọn đi, tùy ý. Tôi nhắc lại: hãy nhớ rằng không đùa được với tôi đâu! Tôi biết quàng vào mõm mạnh đến nỗi răng bật ra ngoài không sót cái nào!

Y dí sát mũi bá tước cái năm đấm xiết chặt, nhưng ngược hẳn với điều y chờ đợi Pônimirxki lại phẫn khởi hẳn lên.

– Thật à? Thú vị thật. Tôi thường nghe người ta nói là có những cú đấm như thế, nhưng chưa được nom thấy tận mắt bao giờ. Ông biết không? Tôi sẽ gọi Antoni, để ông biểu diễn với hẳn cú đấm ấy, được chứ?

Chàng đã định với lấy chiếc chuông, nhưng Dyzma giữ lại.

– Anh định giả vờ điên đấy à? Tôi sẽ không thử với Antoni đâu, mà sẽ quàng vào mõm anh đấy. Cứ thử xem. Thế sao? Anh đồng ý chứ?

Pônimirxki tuyệt vọng bẻ những ngón tay và nặng nề thở dài.

– Ôi, thật là một sự nhục nhã, một sự suy sụp! Lẽ nào tôi phải xưng hô “anh - tôi” với cái thằng thộn này, thằng nhạc công quèn này, thêm nữa lại còn phải nhồi nhét tiếng Anh vào cái đầu ngu si kia nữa? Trông cái sọ mới tởm chưa kìa, thật đúng là cái sọ của một thằng tội phạm^[58].

Dyzma nhồm dậ, liếc nhìn đồng hồ.

– Nào, vậy thì chúc anh khỏe!

– Ông đi đấy à?... Xin ông hãy ngồi lại một lát nữa, bởi ngồi một mình tôi buồn lắm.

– Anh sẽ không phải ngồi một mình nữa đâu. Ngay hôm nay, tôi sẽ gửi anh đến nhà thương điên Tovoroki.

Pônimirxki nhảy vọt ra khỏi giường, toàn thân run rẩy, chạy lại với Nikôđem.

– Đứng! Đứng! Tôi xin đồng ý tất cả!

– Anh đồng ý chưa?

– Rồi.

– Anh sẽ không há mồm ra chứ?

– Không.

– Sẽ dạy tôi học chứ?

– Sẽ dạy.

– À, tuyệt lắm. Còn bây giờ hãy gọi tôi bằng tên đi.

– Nhưng tôi không nhớ nổi cái tên đó. Cái tên điên điên thế nào ấy.

– Nikôđem.

– Giờ thì tôi nhớ rồi... Nikôđem ạ.

– Thế nghĩa là chịu chơi chứ?

– Cái gì?

– À, nghĩa là hòa hảo giữa hai ta?

– Đồng ý.

– Gioócgiơ, chìa tay ra! Xin chào?

Họ chìa tay cho nhau rồi Dyzma bước ra.

Pônimirxki ngồi bệt xuống thảm, cười phá lên rất lâu, chính chàng cũng không rõ tại sao.

Cuối cùng chàng bắt đầu gào lên:

– Antôni! Antôni! Antôni!

Khi người hầu hé cửa nhìn vào, Pônimirxki nắm chặt tay xông tới:

– Sao mà lại không nói cho ta biết?

– Chuyện gì kia ạ, thưa cậu chủ?

– Chuyện em gái ta đi lấy chồng! Con lừa già!... Nào giờ thì gói ghém đồ đạc nhanh lên!

– Gói ghém để làm gì, cậu chủ?

– Ta sẽ chuyển đi.

– Đi đâu ạ?

– Vào dinh thự!

Chương 22

Hai ngày sau khi đôi vợ chồng mới cưới trở về, Ksêpixki cũng quay lại Kôbôrôvô, sau khi đã giải quyết những việc còn lại của sếp ở Vacsava.

Hắn phải bắt tay ngay vào một công chuyện lớn vì việc cung cấp tà vẹt đường sắt đã bắt đầu, trong lúc những công việc đồng áng thường lệ của vụ xuân đòi hỏi phải giám sát liên tục. Cũng vì lẽ đó, hắn có rất ít thì giờ có thể dành cho Nikôđem cùng Nina, và thực ra đôi vợ chồng cũng chẳng hề buồn phiền vì chuyện đó. Những ngày và những tuần trôi qua trong các trò vui chơi và những chuyến đi bằng thuyền, bằng ô-tô, bằng ngựa, cùng trò bi-a.

Nina cảm thấy hoàn toàn hạnh phúc. Thực ra, trong lòng nàng, đôi khi vẫn nổi lên những điều nghi hoặc, nhưng mọi biểu hiện bất lợi cho chồng đều được nàng quy cho tính khí kỳ lạ của chồng cùng những định kiến cần được tha thứ đối với một con người tuyệt vời có nhân cách vĩ đại đến thế. Và chẳng, bản thân nàng có biết bao nhiêu lý do để biết ơn kia mà! Nếu như ban ngày nàng nảy ra vài điều ngờ vực và giả định nào đó, thì đêm đến lại xóa nhòa đi tất cả, bằng những ấn tượng mạnh mẽ của mình. Những cảm giác của Nina suốt một thời gian dài không tìm được lối thoát tự nhiên để nảy nở và phát triển, đã đóng vai trò chủ đạo trong nàng.

Vì vậy quan hệ vợ chồng rất tốt đẹp và hứa hẹn sẽ rất lâu bền.

Mãi sau hai tháng họ mới định đi thăm thú các điền trang trong vùng và mới bắt đầu tiếp khách tại nhà, nhất là khi họ đang đợi phu nhân Psêuenxka cùng nhiều vị khách từ Vacsava đến nghỉ trong dịp hè.

Nikôđem dành rất nhiều thời gian cho học hành. Y tự giam mình trong thư viện cùng Pônimirxki hoặc chỉ ngồi một mình để đọc. Y cũng chẳng

thích thú gì khi làm điều đó, nhưng y đã khôn ngoan để hiểu rằng sách vở hay ngoại ngữ sẽ mang lại những cái lợi gì.

Nhiều lần buổi tối, trong bữa ăn, y bất chợt nhắc lại những điều vừa mới đọc được, nêu ra quan điểm của các nhà văn khác nhau và y nhận thấy ngay tác dụng của việc đó đối với những người ngồi cùng bàn. Không riêng Nina, mà cả Ksêpixki cũng thành kính lắng nghe những lời y nói. Chẳng bao lâu, ở Kôbôrôvô người ta quen với những giờ Nikôđem giam mình trong thư viện. Người ta gọi đó là những giờ “ông chủ làm khoa học”.

Thỉnh thoảng lắm Đyzma mới đi thăm nông trại và các xí nghiệp. Toàn bộ việc kinh doanh đổ lên đầu Ksêpixki, và những khoản thu nhập không ngừng tăng lên là bằng chứng sờ nắn được cho thấy ông tổng quản lý mới đã nhập cuộc rất tuyệt vời.

Gioócgior Pônimirxki nhanh chóng quen với vai trò mới của mình và cư xử đúng cách khiến Nikôđem không có lý do gì để không hài lòng. Thực ra cũng có những trường hợp chàng bật ra một lời nào đó nhiều ngụ ý, kèm theo một nụ cười bí ẩn, nhưng rồi chàng lại định thần ngay và im bất dưới cái nhìn đầy đe dọa của người em rể. Chàng gần như không bao giờ trò chuyện với em gái. Chàng cảm thấy một nỗi trách móc kỳ lạ đối với nàng, vả chăng chàng vẫn quan niệm rằng phụ nữ là những người hoàn toàn không có khả năng suy nghĩ và hiểu biết.

Dù sao, chàng vẫn sử dụng một cách toàn vẹn sự tự do đã từ lâu bị mất; chàng cười ngửa, thậm chí còn phóng ô-tô. Đyzma cho phép chàng làm việc ấy với niềm hy vọng vụng thăm rằng một khi nào đó chàng sẽ bị gãy cổ.

Song mặc dù gây ra hàng lô những chuyện vớ vẩn, hay gây gỗ và tạo những chuyện ồn ào, nhưng khi dính dáng đến tính mạng của mình thì Gioócgior lại rất biết thận trọng. Cái tính khùng nhè nhẹ của chàng vô hại đối với môi trường chung quanh, đã nhanh chóng trở thành đề tài ưa thích cho những câu chuyện tiêu lâm của cả vùng...

Chàng xem thường Ksêpixki. Chàng thường chỉ chìa cho hắn hai ngón tay để bắt và thường không thèm trả lời những câu hỏi nếu hắn không xưng hô “thưa ngài bá tước”. Ksêpixki cười giấu chuyện đó và không hề để ý gì đến cách đối xử của Gioócgiơ.

– Một anh chàng điên buồn cười, - hắn nói, - bao giờ tôi cũng rất vui trước các trò của anh ta. Ở nông thôn, đó thật là một của hiếm. Giờ tôi mới thật hiểu tại sao xưa kia các vị hoàng đế lại nuôi những chàng hề.

– Cầu cho thổ tả bắt hắn đi cho rảnh, - Đyzma đáp.

Trong thời gian đó, từ Vacsava gửi đến những bức thư của bạn bè ngày trước cùng những tin tức hoàn toàn không đáng mừng chút nào.

Cuộc khủng hoảng kinh tế tăng cường từ ngày này sang ngày khác, điều có thể cảm nhận được ngay tại Kôbôrôvô này.

Nhà máy giấy và các xưởng cửa xẻ chỉ hoạt động phục vụ các hợp đồng với chính phủ mà thôi. Những vụ vỡ nợ nối tiếp nhau cứ thỉnh thoảng lại đe dọa quyền lợi của Đyzma. May thay, tính năng động của Ksêpixki và những khoản hàng cung ứng cho chính phủ đã bảo đảm cho y những món lợi nhuận kếch xù. Dù sao, nếu so với đám nông gia trong vùng y vẫn có thể tự xem là một ông hoàng^[59]. Tình cảnh của bọn họ mỗi lúc một tồi tệ hơn. Đến nỗi trong vùng quanh đây người ta đã phải đem bán đấu giá tới ba mươi điền trang.

Vả chẳng, tin tức từ khắp cả nước cũng chẳng có gì tốt đẹp hơn. Nông dân thôi không dùng phân hóa học và giảm đến mức tối thiểu các khoản chi tiêu của họ. Hơn nữa, có nhiều tin đồn đại mỗi ngày một lan rộng rằng nhiều người đã mang bán số lương thực đã cầm, đã là tài sản của Ngân Hàng Lương Thực Quốc Gia. Vì lý do đó cũng như nhiều sự rối rắm khác về kinh tế, công trái của ngân hàng bắt đầu sụt giá không phanh. Một cơn hoảng loạn bùng ra trong đám những người đang sở hữu các phiếu công trái ấy. Sự đình trệ trong thương nghiệp và trên thị trường chứng khoán, cuộc khủng hoảng nặng nề trong ngành công nghiệp và việc không đóng nổi

thuế đã tạo nên những mối nguy hiểm đầy đe dọa. Các nhật báo đầy rẫy tin tức về các vụ phá sản, đóng cửa xí nghiệp, dẫn thợ, đình công và những vụ tự sát tập thể của những người mất sạch sản nghiệp hoặc mất hết khả năng kiếm sống.

Tiếng vang của dư luận bất bình trong nước mỗi ngày một tăng, hướng về phía chống lại chính phủ. Càng ngày càng vang lên to hơn lời đòi hỏi phải có một con người mạnh mẽ, có khả năng nắm lấy tay lái con thuyền quốc gia một cách vững vàng, tìm ra những giải pháp có hiệu lực chống lại cơn khủng hoảng.

Trong khi đó, mùa gặt đã đến gần, và một lần nữa trên đầu quốc gia lại lơ lửng tai họa của nạn đói mùa.

Nikôđem đọc báo, lắc lắc đầu:

– Thối tả thật chứ! Tất cả những cái này sẽ dẫn đến đâu không biết?...

Chương 23

Đã từ lâu, ở Kôbôrôvô người ta chưa từng tổ chức một hội mùa nào náo nhiệt như năm ấy.

Ông chủ mới có bàn tay vĩ đại và lại rất thích vui chơi. Khách khứa kéo tới rất đông. Phu nhân Psêuenxka là người đầu tiên, với một xe đầy những hòm cùng xiềng; chiều hôm đó đại tá Varêđa cùng cả hai bá tước tiểu thư Trarôxka đến. Còn ngày hôm sau thì hai chiếc ô-tô của Kôbôrôvô và hai chiếc xe ngựa phải hoạt động liên tục suốt ngày.

Ngài tỉnh trưởng Sêimôn cùng vợ và con trai, ông huyện trưởng Chiskô, bộ trưởng phu nhân Jasunxka, vợ chồng nam tước Renfô, ông Usurxki, Hônсурxti, tử tước phu nhân Kôgiécxka và mười nhân vật trong vùng đều có mặt.

Tòa dinh thự đầy chật khách khứa, ồn ào và náo nhiệt.

Nina hết sức sung sướng. Nàng yêu thích cuộc sống thủ tiết. Suốt một tuần ròng nàng đã cùng Ksêpixki soạn thảo chương trình vui chơi, tham quan và các trò giải trí, nàng đích thân xem xét việc dự trữ đồ ăn thức uống, bổ sung thêm người hầu kẻ hạ, chuẩn bị các phòng dành cho khách, cùng hàng triệu những công to việc nhỏ khác có liên quan đến việc đón tiếp cho ra hồn họ hàng, người quen và bạn bè.

Gioócgior như bị nhiễm điện. Chàng quay cuồng trong đám khách khứa, hầu chuyện các bà các cô, giới thiệu chuồng ngựa cho các ông và nói chung rất cố gắng thi thố tài năng. Chàng lại cảm thấy mình thực sự là một ông lớn và hầu như quên hẳn rằng chàng không còn là chủ nhân thật sự của Kôbôrôvô nữa. Được Ksêpixki và phu nhân Psêuenxka kín đáo mách nhỏ trước về bệnh tâm thần của chàng, khách khứa đối xử với chàng rất vui vẻ và không hề chấp nhậ chàng chuyện gì cả.

Nikôđem chào đón mọi người rất lịch thiệp nhưng khá xa cách, điều đó tạo ra chung quanh một bầu không khí ngưỡng mộ và thành kính. Tuy có mặt nhiều người, y vẫn không hề thay đổi thói quen giam mình trong thư viện. Việc ấy càng khiến khách trọng vọng y hơn.

Chiều chiều, dàn nhạc được mời từ Vacsava đến biểu diễn ngoài vườn, toàn thể đám quan khách tha hồ thở hít bầu không khí trong lành, tha hồ đi dạo hoặc nhảy múa trên thảm cỏ được những ngọn đèn nhiều màu chiếu sáng rực rỡ. Đôi khi họ cưỡi ngựa hoặc đi xe vào rừng. Nina rất thích những chuyến dạo chơi như thế trong ánh trăng.

Bãi chơi tennis sôi động ngay từ sáng sớm. Hai sân quần vợt đông mãi cho đến trưa, khi người ta dọn bữa ăn. Còn lại, ai muốn làm gì thì làm suốt cả ngày dài. Một phần đáng kể khách khứa quan tâm đến việc đi tham quan các xí nghiệp công nghiệp và các công trình xây dựng kinh tế, đám khách trẻ hơn thì đua ngựa, bơi lội trong hồ, tổ chức đua thuyền máy hoặc thuyền chèo.

Chỗ ở của ông bà thật là tuyệt diệu, mọi người thốt lên với Nina và Nikôđem, Kôbôrôvô quả là một chốn bồng lai thật sự.

Và quả thực, tất cả mọi người đều rất thích thú. Phòng hút thuốc bị đám chơi bài ngự trị, họ gần như không rời khỏi bàn. Trong phòng ăn sáng người ta bày sẵn thức uống và đồ nhắm nhẹ suốt cả ngày.

Ngày thứ ba, người ta tổ chức đại vũ hội.

Đó là một ngày vô cùng tuyệt vời. Mời có một trăm bốn mươi người mà có tới một trăm sáu mươi ba người đến dự.

Vũ hội bắt đầu lúc mười giờ đêm mà mãi đến một giờ chiều hôm sau mới được kết thúc bằng một khúc mazur vang động.

Người ta uống rượu như nước, kết quả là đám gia nhân có khối việc để làm trong khi tìm các “xác chết” khắp các bụi bờ xó xỉnh để mang vào giường.

Cuối cùng mọi người đều đi ngủ vì đến tối sẽ khai mạc Hội mùa chính thức.

Chung quanh thảm cỏ được xén tỉa trước lâu đài, người ta đặt các thùng nhựa cùng những chiếc bàn dài cho nông dân, còn trên hiên là nơi dành cho quan khách. Ngài tỉnh trưởng nói đùa rằng Dyzma sẽ phải nhảy cùng cô thợ gặt chính, tức là với cô thợ gặt tự bó.

– Thật là một điều đáng suy nghĩ, - ngài nói thêm, - bởi công cuộc cơ giới hóa đã lật nhào các truyền thống một cách quá ư nhanh chóng. Thí dụ các hội mùa như hôm nay đã mất hẳn lý do để tồn tại.

– Đó thật là điều đáng buồn, - Nina nói.

– Vâng, tôi đồng ý với bà, nhưng đó lại là sự thật.

– Mọi sự rồi sẽ kết thúc ra sao đây không biết, - ông Rôitrưnxki tóc hoa râm, người lảng giềng với Kôbôrôvô, thở dài. - Thật là điên: máy móc không những chỉ dung tục hóa đời sống chúng ta, tước mất của nó cái đẹp, mà còn hất bật cả chính bản thân con người nữa.

– Ai hất bật ai, - Dyzma nổi khùng, - thì chính mắt ông đang thấy rằng chúng tôi tổ chức hội mùa, còn dân chúng thì hể hả đẩy thôi. Còn nếu như một vài thằng vô lại chết đi thì cũng chẳng sao cơ mà. Máy móc sẽ làm cho lợi ích chung lớn lên. Thế đấy!

Y quay ngoắt lại, bỏ đi.

– Ông ấy nói có lý, rất có lý, - vị tướng quân gật đầu.

– Nhưng có nhẽ không được, hừm... không được lịch sự lắm, - một địa chủ già lưu ý, biểu lộ vẻ ngạc nhiên.

Ngài tỉnh trưởng cười đại lượng.

– Ông ạ, xin ông hãy tin tôi: ông ấy có quyền, ông ấy được phép nói như thế. Nam tước tướng quân Cambronne vốn chả là một người lịch lãm là gì!

Dàn nhạc lên tiếng. Những đám đông nông dân bắt đầu dồn về trước dinh thự.

Sau rốt, đoàn nữ thợ gặt cũng kéo tới, họ ngân nga một bài ca hội mùa Bạch Nga - không lời. Trong khúc ca hoài cảm a - a - a - a với giai điệu mộc mạc, thô sơ, có âm vang thô nhám ấy vang lên không phải niềm vui của một vụ mùa đã thu hoạch được, mà giống như tiếng hát hoang dã của nơi chiến địa, Nina thường suy tư khi nghe cái giai điệu bất an kia, giai điệu chắc hẳn đã được lưu giữ từ ngàn năm. Không hiểu tại sao, nhưng nàng tin chắc rằng tiếng hát của người da đỏ Indian chắc cũng phải giống hệt như thế.

Trong khi ấy, đoàn người tiến lại gần. Dẫn đầu là một thôn nữ to lớn, béo tốt, có bộ hông rộng lắc lư và bộ ngực phì nhiêu, dường như đang muốn làm bật tung chiếc áo sơ-mi may bằng vải thô. Dưới chiếc váy ngắn cũn màu đỏ trông rõ cặp đùi to chắc nhưng thon thả và hai bàn chân trần, ngược hẳn với các thôn nữ khác mang bít tất tơ và những đôi hài sơn có đế kiểu Pháp. Rõ ràng cô thôn nữ đầu đoàn nghèo khổ hơn nhiều so với chúng bạn. Cô mang trên tay một vòng hoa lớn kết bằng lúa mạch.

Nam tước Renfơ đứng cạnh Pônimirxki khẽ khoác tay chàng và hạ giọng thì thầm:

– Con giống đẹp chưa kìa! Thật quả là nữ thần Pônôma^[60]! Một con cái giống người chính huyết! Tôi tưởng tượng được những bắp thịt bụng và đùi cô ta phải như thế nào! Thừa bá tước, tôi không ngờ là ở vùng biên thùy này, nơi về phương diện ưu sinh học nông dân có những điều kiện thật tồi tệ, lại được một con giống tuyệt đến thế. Mà nói chung tất cả đám kia đều xinh cả. Quý thật chứ, có nói chứ không bỡn! không thể giải thích nổi!

Gioócgiơ đặt chiếc độc kính vào quỹ đạo của mắt và nhìn Renfơ vẻ coi thường.

– Ngược lại, hoàn toàn có thể lý giải được, thưa ngài nam tước. Họ Pônimirxki đã ngự trị ở Kôbôrôvô từ năm trăm năm nay, và theo như tôi biết thì không một vị tổ tiên đáng kính nào của tôi chống lại việc giác ngộ cho dân chúng hiểu nửa đẹp của họ.

– Tôi hiểu, tôi hiểu, - nam tước gật gù, - thế mà đám dân đen vẫn cứ bảo rằng chúng ta, giới quý tộc chúng ta chỉ quan tâm đến việc cải tạo giống ngựa và trâu bò mà thôi. Chỉ cần nhìn đám nông dân kia cũng đã đủ khẳng định rằng, chính trong lĩnh vực này chúng ta đã làm được nhiều nhất...

– Xin lỗi, - Pônimirxki ngắt lời, - sao lại “chúng ta”?

– À, là giới quý tộc ấy mà.

– Vậy thì chúng ta đã không thật hiểu nhau rồi đấy, thưa ngài. Tôi nói về dòng họ Pônimirxki, về giới quý tộc cổ xưa kia!

Chàng cất kính vào túi và quay lưng lại với vị nam tước mặt đang đỏ như cà chua^[61].

Sau những khúc ca hội mùa, đến phần nhảy múa và tiệc rượu. Vì buổi tối khá lạnh, các bà các cô bắt đầu than vãn về chuyện đó, nên đám quan khách ngồi ở hiên chuyển vào trong tòa dinh thự. Chỉ còn lại mỗi mình Dyzina, kẻ không những chỉ vì bốn phận mà còn vì thích thú đang nhảy múa say sưa với các thôn nữ, nhất là với cô thợ gặt đầu đoàn. Đến một lúc, không hề để tâm tới vẻ mặt đau buồn của vị hôn phu của cô ta - một công nhân lực lưỡng làm ở xưởng cửa xẻ - y lôi tay cô gái, kéo vào vườn.

Cô gái không cưỡng lại ông chủ. Và vì thế, vị hôn phu của cô hận vô cùng.

Khi đi dạo trong vườn để trút bớt nỗi bức bối vì anh chàng điên Pônimirxki gây ra, nam tước Renfơ tình cờ được trở thành người chứng kiến một cảnh nọ đã khiến ông ta chột nghĩ như sau:

“Thế ra mình vẫn có lý, không chỉ giới quý tộc cổ mà cả giới quý tộc mới cũng chăm lo đến việc cải thiện dòng giống nông dân”

Phương đông, trời bắt đầu mờ sáng.

Chương 24

Tin đến ngay trước bữa ăn trưa, gây nên một sự xáo động chung.

Nội các từ chức, đơn xin từ chức đã được chuẩn y.

Ulanixki nhận được điện từ Vacsava gọi trở về ngay.

Đối với phần lớn khách khứa của Kôbôrôvô, việc thay đổi chính phủ là chuyện tác động trực tiếp đến họ.

Không chỉ một người trong số đó có khả năng bị chao đảo cái ghế đang ngồi. Vì vậy người ta không bàn tán đến chuyện gì khác, riêng Ulanixki vừa rảo bước đi đi lại lại trong phòng lớn vừa chửi thề.

Phu nhân Jasunxka ra đi ngay trước khi ăn.

Ngài tỉnh trưởng Seimônt gọi điện về cơ quan, yêu cầu thông báo tỉ mỉ mọi chi tiết về sự kiện này ngày sau khi tin tức từ Vacsava chuyển đến.

Buổi tối, các nhật báo được chuyển tới. Trên các trang báo đầy tin tức và tin đồn chính trị, biết báo dự đoán, tiên đoán và đánh giá tình hình hoàn toàn trái ngược nhau. Chỉ có một điều duy nhất được các báo thống nhất: chính phủ đổ vì đã không khống chế nổi cuộc khủng hoảng kinh tế, vì vậy nội các mới phải là một nội các hết sức mạnh mẽ, được một người có uy tín tuyệt đối lãnh đạo.

Trong số những nhân vật được báo chí nêu ra, xem là có khả năng được chọn làm thủ tướng mới, nổi bật lên tên tuổi của tướng Trôtrunxki, người đã nổi tiếng khi còn đảm trách chức vụ quản lý nhà nước Quỹ Bệnh Nhân và đại biểu ở Hội Văn Hóa và Nghệ Thuật Quốc Tế, uy tín ấy lại được phát huy nhờ việc ngài xuất bản trước tác nhan đề: “Những sai lầm chiến lược của Napôlêông Đệ nhất, Alêcxandơ Maxêđoan và những người khác”. Tác phẩm trước đó của ngài có tựa đề “Đả đảo chủ nghĩa cộng sản” cũng như

bức tranh sơn dầu được Bảo tàng Cộng hòa mua, diễn tả hình ảnh tự họa của tướng quân đúng lúc ngài dùng ngọn giáo đâm chết con báo bằng một đòn đầy mạo hiểm, đã mang lại cho ngài niềm cảm phục từ lâu nay.

Ở Kôbôrôvô người ta bàn luận về nhân vật có khả năng được cử này, chuyện ấy - phải thừa nhận rằng - không hề gây ra phản ứng của người nào cả.

Duy nhất trong bữa ăn tối, người ta thảo luận chung quanh ý kiến nghi ngờ của ngài nam tước về gam màu của cái nền trong bức tranh đã nói đến trên kia.

– Anh Niku này, - Nina hỏi, - theo ý anh thì ai nên làm thủ tướng bây giờ?

– Anh biết đâu đấy...

– Nhưng anh thử nói xem nào?...

– Hừm... nếu không phải Trôtrunxki thì có thể Jasunxki cũng nên.

Đã hơi ngà ngà, đại tá Varêđa gõ chiếc ly xuống bàn.

– Không, Nikôdem ạ, cậu có biết ai nên làm thủ tướng nhất không?

– Ai?

– Chính cậu.

Im lặng. Mọi cặp mắt đều hướng về Đyzma. Y nhả trán, cho rằng Varêđa giễu mình, thốt ra:

– Cậu say rồi, Vaxéch. Làm ơn thôi đi cho!

Nina đứng dậy, bằng cách đó ra khẩu lệnh cho mọi người chuyển sang phòng khách. Trong tiếng ồn ào chung, người ta không nghe thấy những lời chống chế của đại tá.

– Tôi đề nghị một cuộc đi dạo ven hồ, - một vị phu nhân thốt lên. - Trăng sáng tuyệt vời chưa kìa!

Khách khứa vui vẻ tán đồng.

Quả thực, cuộc đi dạo hết sức dễ chịu. Mặt hồ nằm bất động như một tấm mã nã, rải rắc những hạt kim cương sao và vắng vặc vắng trắng, mà theo tính toán của ngài tỉnh trưởng Sêimôn, ít nhất nó cũng phải nặng tới năm tram car-ra.

Trong lúc những con thuyền êm ả lướt trên mặt hồ, trong tiếng lóc bóc khe khẽ của mái chèo quây nước, người ta cất lên tiếng hát.

– Tiếc thật, - Nikôđem thở dài, - tôi lại không có cây đàn măngđôlin ở đây chứ!

– Ngài chơi đàn măngđôlin ạ? - tiểu thư Trarôxka ngạc nhiên.

– Chơi chứ. Đặc biệt tôi rất thích chơi đàn khi đang ngồi trên thuyền trong đêm trăng. Khi đó, cảm hứng chợt đến. Đêm, vắng trắng, chân trời tỏa hương...

Mọi người phá lên cười, ông huyện trưởng Chiskô thốt lên:

– Ngài chủ tịch giấu cọt ngay cả tiếng hát vô tội của chúng tôi nữa ư?

– Ôi, thưa ngài, - phu nhân Psêuenxka nhún vai, - ngài chủ tịch còn đâu óc đâu nghĩ đến những chuyện lật vật kia nữa chứ?

– Tôi hiểu, - huyện trưởng chống chế, - tôi có đọc báo, biết rằng ta đã đóng cửa Ngân Hàng Lương Thực. Một cái ngân hàng như vậy! Thật đau xót biết bao cho người sáng tạo ra cả công trình như thế kia phải chứng kiến sự sụp đổ của nó... Thưa ngài chủ tịch, đúng thế chứ ạ?

– Có thể là không đúng được ư? - Dyzma trả lời bằng một câu hỏi.

– Và để mà nghĩ rằng, - huyện trưởng nói tiếp, - bao giờ cũng thế và khắp nơi đều thế, điều quan trọng nhất không phải là làm thế nào, mà là ai làm. Khi ngài chủ tịch còn điều hành ngân hàng, tất cả mọi việc đều trơn tru cả.

– Cũng có thể nó sẽ được phục hồi, - Dyzma chen vào.

– Không đâu ạ! - huyện trưởng phẩy tay, - Chỉ cần vài tháng là nó đủ vỡ nợ rồi. Con người, cái chính là con người!

– Hết sức chí lý! - phu nhân Psêuenxka đầu tin tưởng tán đồng.

– Này Nikôđem! - Từ một chiếc thuyền phía xa, Pônimirxki kêu lên, - hay ta thử hát bài ca chèo thuyền vùng Ocxford đi? Sao?

– Các vị hát đi, hát đi! - Các bà các cô khẩn khoản.

– Nhưng tôi hát dở lắm, - Đyzma cúi kinh chống chế.

– Hay lắm, hay lắm! - Gioócgiơ kêu lên, khoái chí vì trò tình nghịch của mình. - Cậu không nhớ sao, chúng mình đã từng rong lên trên sông Thêmdơ kia mà! Huân tước Caelêđin vùng Niudon chả đã khẳng định rằng cậu có giọng hát như...

Chàng không kịp nói dứt lời.

Nikôđem vung mái chèo, một luồng nước té mạnh vào Pônimirxki và những vị ngồi cùng thuyền.

– Xin lỗi quý vị, - Đyzma bào chữa, - nhưng anh ấy thì chỉ có nước lạnh mới chữa được thôi.

Họ đã ở gần sát bờ. Vài phút sau họ lên đến đường.

Trước tòa dinh thự có một chiếc ô-tô lạ phủ đầy bụi đường đang đỗ.

Người tài xế đang loay hoay bên nắp mũi xe đã được chống lên.

– Ai đến thế? - Đyzma hỏi.

– Ngài giám đốc Litvinêch ạ.

– Litvinêch à? - Nikôđem rướn cao đôi lông mày.

Trong những buổi tiếp chính thức ở Hoàng cung, y quả có quen mặt tiến sĩ Litvinêch, người đảm nhiệm chức giám đốc thư ký vụ ở đó, nhưng tình quen biết của họ chưa thể khiến cho Litvinêch phải tới Kôbôrôvô thăm y.

Đám khách khứa cũng vừa kịp tới.

Trong đại sảnh, Ksêpixki đang trò chuyện với một người đàn ông cao dong dỏng, tóc màu sẫm đã hoa râm. Khi Đyzma vào, cả hai cùng đứng

dậy. Tiếp đó là những thủ tục chào hỏi và giới thiệu.

– Thế sao, thưa ngài giám đốc, việc củng cố chính phủ đến đâu rồi? - Nikôdem hỏi hờ hững.

– Chính vì việc này tôi có vinh hạnh được đến đây đây ạ, - tiến sĩ Litvinéch cúi người.

– Sao lại chính vì việc đó?

Tất cả mọi người đều căng thẳng chờ câu trả lời.

Litvinéch thò tay vào cặp rút ra một phong bì, rồi ngừng lại một lát, và trong bầu không khí im lặng của tất cả mọi người ông ta nói bằng một giọng long trọng:

– Kính thưa ngài chủ tịch tôn kính. Tôi đến đây theo lệnh của ngài tổng thống Nước Cộng hòa, để nhân danh ngài tổng thống, mời ngài vui lòng đảm trách sứ mạng thành lập tân chính phủ. Đây là thư tay của ngài tổng thống.

Trong bàn tay đang chìa ra của ông ta là một chiếc phong bì.

Nikôdem đỏ bừng mặt, há hốc mồm.

– Gì... gì cơ ạ?

Tiến sĩ Litvinéch rất khoái chí với cái ấn tượng mà ông ta vừa gây ra, hơi mỉm cười.

– Ngài tổng thống nước cộng hòa hy vọng rằng ngài, thưa ngài chủ tịch, vui lòng thành lập một nội các mới và sẽ đứng đầu nội các đó.

Đyzma rút rề cầm chiếc phong bì, tay run run rút trong đó một tờ giấy. Y đọc, song những dòng chữ như nhảy nhót trước mắt y.

Quả thực, bức thư tay đã lặp lại những điều Litvinéch vừa nói. Y từ từ gấp bức thư lại. Trên nét mặt y hiện rõ vẻ lo lắng.

– Tổng thống không nghi ngờ rằng, - Litvinéch tiếp tục, - ngài chủ tịch sẽ không từ chối, nhất là vào lúc này, trong những ngày đầy kích động

chính trị nặng nề, những ngày khủng hoảng kinh tế căng thẳng, khi cần cứu đất nước khỏi thảm họa lặn xuống dốc theo mặt phẳng nghiêng. Đó là một nhiệm vụ vĩ đại đầy khó khăn. Ngài tổng thống tin tưởng rằng chính ngài, thừa chủ tịch, người đã được không chỉ tổng thống mà toàn xã hội tín nhiệm, sẽ đảm đương nhiệm vụ ấy. Rằng uy tín to lớn, kiến thức và kinh nghiệm của ngài chủ tịch sẽ được phát huy tổng lực, rằng ngài sẽ tạo lập một chính phủ có bàn tay mạnh mẽ, rằng ngài sẽ vực dậy đất nước chúng ta, đất nước đang trông ngóng một người có đầy đủ sức mạnh. Xin phép ngài cho tôi được nói thêm tin tưởng vững chắc của bản thân, tôi tin rằng chỉ một mình ngài mới có thể đảm đương nổi công việc lớn lao đó, thưa ngài thủ tướng.

Ông ta cúi chào rất thấp rồi nín lặng. Hiệu quả của lời ông ta thật là khổng lồ.

Lần đầu tiên Litvinéch được đảm nhận một sứ mạng vinh dự đến thế, ông ta muốn gây một ấn tượng thật lớn lao và ông ta đã không lầm.

Tất cả mọi nét mặt đều lộ vẻ xúc động. Đây, với sự có mặt của họ, tay lái con thuyền quốc gia đã được chuyển vào tay một người - nói làm gì cho nhiều nhì - một vĩ nhân!

Nhột nhạt như mẩu giấy, Nina bấu chặt móng tay vào tay ghế. Varêda có vẻ mặt như chốc nữa thôi sẽ bật khóc. Ksêpixki đứng ngẩng cao đầu ném cái nhìn đầy tự hào cho những người đang có mặt. Sau vai hăn, cặp mắt xanh thâm to tướng của Gióocgiơ Pônimirxki nhìn ra, thể hiện một nỗi kinh ngạc vô bờ.

Không một ai dám ngồi xuống.

Người đầu tiên cử động là tỉnh trưởng Sêimôn. Ngài tỉnh trưởng bước tới gần Nikôđem, cúi thấp đầu, xiết chặt tay y.

– Xin ngài thủ tướng nhận ở tôi không phải những lời chúc tụng mà những lời chúc thật sự chân thành, những lời mà trong thời điểm lịch sử

trọng đại này chúng tôi - những công dân của quốc gia và đầy tớ chân chính của đất nước - có nghĩa vụ phải thốt lên.

Theo gương ngài tình trưởng tất cả khách khứa đến chúc. Nikôđem im lặng chìa tay cho mọi người, mặt y sầm lại.

Y hiểu rất rõ tầm cỡ của niềm vinh hạnh dành cho mình. Chính y - chính Nikôđem Đyzma này - một nhân viên quen tham hại xứ Uyxkốp, giờ đây có thể điều khiển số phận của cả một quốc gia vĩ đại, có thể đi lại bằng đoàn tàu hỏa riêng, sẽ được toàn dân - thậm chí toàn thế giới nhắc đến!.

Nhưng... thực tình mà nói... y được gì cơ chứ!

Rồi lại cuộc sống căng thẳng đầy cạm bẫy ở Vacsava, lại phải cân nhắc từng tiếng từng lời...

Những quyền lực, quyền lực lớn lao đối với hơn ba mươi triệu con người! Có hàng nghìn kẻ sẵn sàng đổi mạng để có được một ngày nắm quyền lực đó trong tay, để có được cái danh hiệu, danh hiệu Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng!...Nội các của thủ tướng Đyzma... Chính phủ của Nikôđem Đyzma Quân đội bùng súng chào, tàu chiến bắn những loạt đại bác mừng... Y nói ra điều gì thì báo chí toàn thế giới đều phải in lại... Quyền lực, quang vinh...

- Tôi chờ đợi lời phúc đáp của ngài thủ tướng, - Litvinéch lên tiếng.

Nikôđem chợt tỉnh, y đưa mắt nhìn quanh. Mọi cặp mắt đều nhìn cả vào y.

Y hắng giọng và nhồm khỏi chiếc ghế bành.

- Xin để cho tôi nửa giờ suy nghĩ, - y nói khô khan, - Ông Ksêpixki, mời ông theo tôi.

Y đi về phía phòng làm việc, Ksêkixki bước theo sau và đóng cửa lại.

- Tôi đang cân nhắc xem nên làm gì? - Đyzma mào đầu.

- Sao thế, ngài chủ tịch còn cân nhắc gì nữa ạ? Rõ đến thế cơ mà! Vinh quang đến thế, nhiều quyền lực đến thế!

– À, thì tất nhiên rồi, nhưng ông thấy không, mặt khác, đó là một cương vị rất nặng nề. Đó không phải là một thứ ngân hàng, mà là cả quốc gia.

– Thế thì sao cơ ạ?

– Có thể chúng ta sẽ không đảm đương nổi.

– Ngài chủ tịch làm được tất.

Nikôđem tắc lưỡi nghi ngờ.

– Vào lúc này? Bao nhiêu thứ khủng hoảng, ngày càng nặng nề hơn?

– Ngài chủ tịch sẽ tìm được một cách nào đó, tôi không hề lo gì về chuyện đó. Cái gì thì cái chứ ngài không bao giờ thiếu những sáng kiến may mắn. Và xin ngài chủ tịch thử nghĩ mà xem: ngài nắm chính phủ, dân chúng hài lòng, bầu không khí xã hội được cải thiện ngay tức khắc, ngài chỉ cần đi vài nước có kết quả là... Mà nếu như tình hình kinh tế lại tốt lên nữa!...

– Thế còn nếu nó không tốt lên thì sao?...Hê, ông bạn ạ, chỉ chuốc lấy nhục mà thôi.

– Cũng chẳng sao, khi ấy ta sẽ lại đổ tội cho tình hình kinh tế quá tồi tệ và khủng hoảng kinh tế toàn thế giới chứ sao. Ít nội các đổ lỗi hay sao?

Có tiếng gõ cửa. Đó là Nina.

– Em không quấy rầy anh chứ? - nàng hỏi rụt rè.

– Không, em vào đây.

– Thưa bà, - Ksêpixki vừa nói vừa bẻ đốt ngón tay, xin bà hãy hình dung, ngài chủ tịch vẫn còn do dự kia chứ!

– Ninetrokô, em hãy hiểu là chuyện ấy không đơn giản chút nào. Hơn nữa, anh lại rất thích sống ở Kôbôrôvô.

Nina rạng rỡ mặt mày.

– Anh thân yêu! Anh tốt với em biết bao! Nhưng, Niku của em, em không phải là kẻ ích kỷ đến nỗi bất kể quyền lợi của Tổ quốc cứ cố giữ rịt

lấy anh ở nơi đây. Xin anh hãy làm theo điều anh quyết, song theo ý em, anh hãy cứu lấy đất nước.

– Em nghĩ thế à?

– Anh biết rõ hơn ai hết, việc gì thuộc về bốn phận của mình. Chỉ xin anh đừng nghĩ rằng em chuộng về bề ngoài, ưa hình thức, lạy Chúa che chở cho em. Em xin cam đoan với anh rằng em chỉ muốn được sống cùng anh ở chốn này, chứ không mong được gọi bằng bà thủ tướng. Song khi nghĩ rằng vì tình yêu dành cho em, anh từ chối không cống hiến cho quốc gia bàn tay chèo lái của anh, em cảm thấy bất an...

– Hừm... - Dyzma cân nhắc.

– Thừa ngài chủ tịch - Ksêpixki lại lên tiếng, khi thấy một điều có thể thuyết phục sếp của mình thuận theo quyết định, - thưa ngài chủ tịch, tôi có một ý này. Sau khi lên nắm chính quyền, chúng ta sẽ đi Luân Đôn một chuyến.

– Để làm gì? - Dyzma hỏi vẻ gò ép.

– Để làm gì ạ? Để vay tiền nước ngoài, kẻ nào khác thì không rõ có vay được không, nhưng ngài có bao nhiêu mối quen biết kia mà. Chắc chắn không ít người trong số bạn học ngày trước của ngài ở đại học đường Ôcxforđ hiện đang giữ những cương vị quan trọng trong đời sống xã hội ở Anh quốc. Mà một khi ngài chủ tịch đã vay được tiền nước ngoài thì...

Kxêpixki không hiểu rằng chính hắn đã tự đào mồ chôn những hy vọng của mình.

Nikôđem nhú mào, khoát tay ra hiệu bắt hắn im.

“Đúng thế, - y nghĩ bụng, - mình hoàn toàn quên bằng chuyện này... Là thủ tướng, mình sẽ phải tiếp các đại sứ khác nhau... Thậm chí mình sẽ phải đến Giơnevơ nữa. Tất nhiên, mình có thể mang theo phiên dịch, nhưng người ta sẽ thấy ngay lập tức rằng ngoài tiếng Ba Lan mình có biết một tiếng khi khô nào nữa hết... Rồi lại còn cái trường Ôcxforđ quý tha ma bắt kia nữa chứ... Mà nói cho cùng, mình có được lợi lộc gì đâu?...”

Y nhồm lên khỏi ghế ngồi. Nina và Ksêpixki lo lắng nhìn y.

– Tôi đã quyết định rồi, - y cất giọng nói tuyệt đối cương quyết, - tôi sẽ không nhận cương vị thủ tướng.

– Nhưng thưa ngài chủ tịch...

– Không nói gì thêm nữa! Tôi không nhận, thế thôi! Chấm hết!

Ksêpixki ngã ngồi xuống ghế, Nina đứng như hóa đá.

Nikôdem vuốt lại tóc, ngẩng cao đầu và mở cửa.

Trong đại sảnh lập tức im lặng, mọi người bật dậy đứng nghiêm.

Không đóng cánh cửa sau lưng, Dyzma bước ba bước về phía tiến sĩ Litvinêch. Y đưa mắt nhìn quanh và nói bằng giọng rất khẽ:

– Thưa ngài Litvinêch, xin ngài lặp lại với ngài tổng thống nước Cộng hòa, rằng tôi xin cảm ơn về niềm vinh hạnh lớn lao kia, nhưng tôi sẽ không làm thủ tướng đâu.

– Thưa ngài chủ tịch!... - tỉnh trưởng Seimônt bật kêu lên, nhưng lại im bật ngay.

– Nhưng tại sao?! Tại sao? - phu nhân Psêuenxka thốt ra như phát rồ.

Dyzma nhúu lông mày.

– Tôi có những lý do riêng, - y đáp lại bằng giọng khô khốc.

– Quyết định của ngài chủ tịch có phải là quyết định tối hậu không ạ? - tiến sĩ Litvinêch hỏi.

– Mọi quyết định của tôi đều là tối hậu.

– Ngài chủ tịch có vui lòng viết thư phúc đáp vị nguyên thủ quốc gia hay chăng?

– Có thể viết.

Nikôdem gật đầu chào vào biển vào phòng làm việc.

Khi cánh cửa đã đóng lại sau lưng y, lập tức vang lên hỗn âm của những tiếng kêu ầm ỹ.

– Tại sao?! Tôi không hiểu tại sao?!

– Nhưng thế thật là quá ư kinh khủng! Đất nước đang ở trong tình cảnh tuyệt vọng, hoàn toàn tuyệt vọng! Quả thực tôi không nhìn thấy một ai có thể thay thế ngài chủ tịch ở cương vị ấy!

Varêđa gật gù.

– Ông ấy phật ý đấy, dĩ nhiên là ông ấy phật ý, vì người ta đã làm phá sản Ngân hàng Lương thực ngược hẳn các chỉ thị của ông ấy.

Đột nhiên giữa im lặng tức thời ấy, từ sau cánh cửa phòng làm việc chợt vang ra giọng nói rất cao của Đyzma:

– Ông viết đi, thổ tả thật chứ, khi tôi bảo: Thôi đi!

Họ nghe tiếng máy chữ lách tách.

– Tôi cho rằng, - Phu nhân Psêuenxka mào đầu, - quyết định của ngài chủ tịch chịu ảnh hưởng chủ yếu của tình cảm của ngài, tức là tình yêu đối với cháu gái tôi. Thì hai người mới cưới nhau có vài tháng chứ mấy. Trong khi đó cương vị thủ tướng sẽ chiếm nhiều giờ trong ngày hơn cả số giờ mà mỗi ngày có được. Ngài chủ tịch là người tình cảm rất sâu nặng, mặc dù ngài biết cách che giấu điều ấy. Phụ nữ chúng tôi hiểu chuyện ấy lắm chứ.

– Ô vâng! - Bá tước tiểu thư Trarơxka khẳng định.

Nam tước Renfơ nhún vai.

– Theo tôi, cả các quý bà lẫn ngài đại tá đều lầm, mà lầm to. Qua kinh nghiệm quan sát hoạt động của ngài chủ tịch Đyzma cộng với những hiểu biết riêng về con người ngài, tôi cho rằng con người ấy không thuộc loại người hành động theo những tình cảm cá nhân.

– Đó là một chính khách chân chính! - tỉnh trưởng Sêimônt kêu lên, - Nếu giờ đây ông ấy từ chối thì rõ ràng ông ấy có những lý do mang bản chất chính trị sâu xa nào đó.

– Nhưng đất nước đang lặn xuống vực kia kìa!

– Ta cứ tưởng thế thôi, - ngài tỉnh trưởng mỉm cười, - ta cứ tưởng thế thôi. Nhưng thực ra không tồi tệ đến thế đâu. Tôi hoàn toàn tin chắc rằng ngài chủ tịch - người hiểu biết những vấn đề kinh tế rõ hơn chúng ta - chưa thấy có gì nguy hiểm lắm, đến mức ngài phải đích thân ứng cứu.

– Ngài đã cứu một lần rồi đấy thôi! Và có hiệu quả vô cùng!

– Xinxinnatux chỉ cho phép mình rời khỏi cây cà trong trường hợp, thật sự có hiểm họa mà thôi! - ngài tỉnh trưởng nói đầy ngụ ý.

– Vâng, vâng! - một trong các tiểu thư nhiệt thành thốt lên, - Và khi ấy Người sẽ đứng bên tay lái để cứu thoát Tổ quốc chúng ta!

– Một con người phi thường, - tiến sĩ Litvinéch nói, giọng run run.

– Một vĩ nhân, - tỉnh trưởng tán đồng.

Đột nhiên, từ một góc phòng, nổi lên một tràng cười chói tai dài dằng dặc.

Cho đến lúc này Pônimirxki vẫn ngồi yên, không một ai chú ý đến chàng, không một ai để ý đến vẻ mặt đầy châm chọc của chàng. Gioócgior lắng nghe và rốt cuộc không tài nào chịu đựng nổi. Giờ đây chàng cười nghiêng ngả, cười lăn cười lộn trên chiếc ghế.

– Ông cười gì thế? - ngài tỉnh trưởng hỏi bằng giọng bị chạm tự ái.

Gioócgior bật dậy, tiếng cười im bật, chàng loay hoay đeo mục kính mấy lần liền, nhưng bàn tay run rẩy của chàng không cho phép chàng đeo nổi kính, Chàng phẫn nộ và tức giận đến tột đỉnh.

– Cười cái gì à? Không phải cái gì đâu, thưa quý vị, mà là cười kẻ nào?! Tôi cười các người đấy, chính các người! Tôi cười cả cái xã hội này, cười toàn bộ các vị đồng bào yêu quý của tôi đấy!

– Này ông!...

– Câmb đi! - Pônimirxki găm lên, bộ mặt nhợt nhạt giống một đứa trẻ ốm của chàng chột đỏ tía lên trong cơn cuồng nộ. - Câmb mồm! Im ngay! Ta cười cả lũ các người! Chính các người! Thượng lưu! Ha ha ha... Ta xin tuyên bố cho các người biết rằng vị chính khách của các người ông Xinxinnatux của các người, bậc vĩ nhân của các người, ngài Nikôđem Đyzma của các người, chỉ là một tên lừa đảo tầm thường, hắn đã xỏ mũi các người, đó là một thằng khốn nạn tinh ranh, một thằng chuyên lường gạt, đồng thời cũng là một thằng ngu có hạng! Một thằng đàn không hề có khái niệm gì, không những chỉ về kinh tế học mà thậm chí không viết đúng chính tả nữa. Đó là một thằng vô lại, không có một chút văn hóa nào, một tý học thức nào! Các người hãy nhìn kỹ bộ mặt mugich của hắn cùng những điệu bộ vô lại của hắn mà xem! Cái đồ đàn độn hoàn toàn, một con số không to tướng! Ta xin thề danh dự rằng không những hắn không hề theo học ở đại học đường Ốcxforđ mà thậm chí không hề biết một thứ ngoại ngữ nào hết! Một nhân vật dung tục sinh ra dưới một ngôi sao hắc ám, với đạo đức của một thằng thợ thủ công. Câmb đi! Các người không nhìn thấy à? Ta nói nhầm đấy, không phải hắn dắt mũi các người đâu! Chính các người đã bê cái đồ súc vật ấy đặt lên thành tượng đài! Chính các người! Hồi lũ người đánh mất hết mọi tiêu chuẩn của lý trí! Ta cười, cười các người đấy! Chính lũ các người! Bọn tiện dân!...

Cuối cùng, chàng cũng đặt được chiếc độc kính vào mắt, Chàng ném một cái nhìn khinh bỉ cho mọi người, rồi bước ra, đập mạnh cửa.

Tiến sĩ Litvinêch đưa mắt kính hoàng và thảng thốt lướt nhìn nét mặt những người đang đứng đó: trên mỗi bộ mặt đều có một nụ cười đầy bối rối, đầy thương hại.

– Thế nghĩa là thế nào? - ông ta hỏi, - Gã ấy là ai thế?

Phu nhân Psêuenxka lên tiếng:

– Xin ngài thứ lỗi, thưa ngài giám đốc, thưa ngài giám đốc, đó là cháu trai tôi, và là anh vợ ngài chủ tịch. Bình thường anh ấy vẫn bình tĩnh... nhưng là người thần kinh không bình thường.

- Đó là một người điên, - tỉnh trưởng giải thích.
- Một chàng trai tội nghiệp, - tiểu thư Traroxka thở dài.
- A ha, - tiến sĩ Litvinéch mỉm cười, - à, dĩ nhiên rồi, một người điên.

HẾT

===

Chịu trách nhiệm xuất bản:

LÝ HẢI CHÂU

Biên tập nội dung: VŨ HƯƠNG GIANG

Trình bày bìa: TRẦN KHOÁT

Sửa bản in: NGUYỄN XUÂN LINH

==

ĐƯỜNG CÔNG DANH CỦA NIKÔĐEM ĐYZAM

Tiểu thuyết của TAĐÊUS ĐÔUENGA MÔXTÔVICH

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC và THƯ VIỆN QUÂN ĐỘI

Hợp tác xuất bản

==

In 30,000 cuốn, khổ 12 x 19 tại Xí nghiệp In Tổng Hợp (LIKSIN), TP. Hồ Chí Minh 64 Tôn Thất Tùng Quận 1. Giấy phép xuất bản 32/VH. In xong tháng 12 năm 1987.

Nộp lưu chiếu tháng 12 năm 1987.

Chú thích

[1] Tức Chiến tranh thế giới thứ Nhất (N.D).

[2] Đơn vị tiền Ba Lan xưa và nay. (N.D)

[3] Nguyên văn: Frajter (hay gefrajter) - cấp bậc tương đương với binh nhất, trước đây dùng trong quân đội Ba Lan. (N.D)

[4] Một lý thuyết khá phổ biến hồi thế kỷ XVIII - XIX, cho rằng có thể xác định năng lực trí tuệ và đặc điểm tâm lý con người trên cơ sở hình dáng sọ não. Ngày nay được xem là lý thuyết sai lầm (N.D).

[5] Chơi chữ không dịch được. Đại tá nghe nhầm *frenologia* (tướng sọ học) thành *chronologia* (niên đại học) (N.D).

[6] Thuật ngữ chuyên môn chỉ phần gỗ xẻ có dính lớp vỏ ngoài của cây, có giá trị sử dụng thấp. (N.D.)

[7] Tiếng Anh: Một sự cách ly tuyệt diệu. (N.D).

[8] Tiếng Pháp: Một cuộc đảo chính (N.D)

[9] Tiếng Pháp: Một cách kịp thời (N.D)

[10] Trong nguyên văn, bức thư hoàn toàn không có một dấu chấm nào. (N.D)

[11] Praha là tên gọi một khu phố của Vacsava. (N.D)

[12] Nguyên văn: Bộ các vấn đề quân sự, tên gọi của Bộ Quốc phòng Ba Lan hồi ấy. (N.D)

[13] Theo thần thoại, Giécman, Vankiria là các sứ giả của thần vương Ôdyn, những sứ giả của định mệnh, chuyên mang cái chết đến cho các chiến sĩ đang chiến đấu trên chiến trường và đưa hồn họ về xứ Vanhala, chốn thiên đường của linh hồn các chiến sĩ trận vong. (N.D)

[14] Tên gọi thân mật của Gioocgiơ. (N.D)

[15] Thành phố nghỉ mát lớn nhất ở vùng Bexkidur Xôngdexkie phía nam Ba Lan, phong cảnh kỳ thú. (N.D)

[16] Tiếng Pháp: đối diện (N.D)

[17] Nguyên văn: như củ cải đỏ. (N.D)

[18] Theo phong tục Ba Lan, người mới quen gọi nhau bằng họ hay bằng ngôi thứ ba (pan, pani - ông, bà), khi kết thân, họ uống cùng nhau ly rượu tâm giao, hát bài “Trăm tuổi”, hôn nhau ba lần, từ đó chuyển sang gọi nhau bằng tên hoặc bằng ngôi thứ hai (ty - cậu, tớ). (N.D)

[19] Bài hát chúc rượu phổ biến của Ba Lan. (N.D)

[20] Tức Juzêfina, gọi thân mật. (N.D.)

[21] Chơi chữ không dịch được. Tiếng Ba Lan, Vagiurc (Wazyk) có gốc chữ gần nghĩa với chữ "cân". (N.D.)

[22] Nguyên văn: một con dê tế thần. (N. D.)

[23] Nguyên văn: Thật khó gọi ông là diễn giả có cái miệng vàng nhưng ông có trên cổ một cái đầu (N.D.)

[24] Tiếng Pháp: thô bạo (N.D)

[25] Nguyên văn: Như một lưỡi rìu. (N.D.)

[26] Nguyên văn: Trên cái bàn thờ lớn. (N.D)

[27] Tức Gióocgiơ Pônimixki. Gióocgiơ là tên gọi theo kiểu Anh của cái tên gốc Ba Lan: Jegiur (Jerzy).

[28] Tiếng Anh: Phải không ông bạn cũ?

[29] Tiếng Anh: Phải.

[30] Tức Nikôđem, gọi một cách âu yếm. (N.D)

[31] Tên nhân vật chính trong tiểu thuyết nổi tiếng “Con búp bê” của nhà văn lỗi lạc Ba Lan Bôlêxoap Prux (1847 - 1912). (N.D)

[32] Tức Jắc Necker (1732 - 1804) - Bộ trưởng Tài chính Pháp, nổi tiếng về hoạt động kinh tế. (N.D)

[33] Tức Valentinô Rônđônphơ (tên thật là Rôđônphô Guglienmi, 1895 - 1926) - người gốc Italia, diễn viên điện ảnh nổi tiếng của Mỹ đóng trong các phim câm. (N.D).

[34] Theo truyền thuyết, đây là cái nút khó cởi ở thần miếu Dớt tại Gordium, ai cởi được sẽ là bá chủ Tiểu Á. Năm 333 t.c.n Alecxan đại đế dùng gươm chém đứt. (N.D.)

[35] Mục kính: cái kính có 1 mắt kiểu cổ không có gọng mà có cán.

[36] Trarônhexki Xtêphan (1599 - 1665) và Giukiepxki Xtanixoap (1547 - 1660) là hai vị hetman nổi tiếng của Ba Lan (N.D)

[37] Tiếng Đức: Xin ngài Chủ tịch hãy nói xem... Tiếng Pháp: Xin lỗi

[38] Nữ bá tước nổi tiếng Ba Lan không thạo. Tạm dịch (N.D.)

[39] Côn chái (công trái nói kiểu lơ lửng)

[40] Tiếng Pháp: Không đâu. Tiếng Đức: Kinh tế học. Tiếng Anh: Thí dụ Xtravinxki Igor F. (1882 - 1971) nhà soạn nhạc người Nga, đại diện hàng đầu của trường phái hiện đại trong âm nhạc.

[41] Bơxtơ Kitơn tên thật là Giôxép Franxis Kitơn (1896 - 1966) - diễn viên điện ảnh của Mỹ, nổi tiếng trong các vai hài. (N.D.)

[42] Chơi chữ không dịch được. Trong nguyên bản "chủ định" hai từ "inwencja" (sự sáng tạo) và "inteneja" "(dự định), rất gần nhau về âm. (N.D.)

[43] Tiếng Pháp: Tinh thần thời đại (N.D.)

[44] Alan Giécôbô (1893 - 1941) Nhà hàng hải nổi tiếng người Pháp, người đầu tiên vượt qua Đại Tây Dương một mình không ghé vào cảng (N.D.)

[45] Tạm dịch: có nghĩa như quân Át chủ bài trong bộ bài hoặc là người quyết định chính

[46] Tiếng Pháp: chừng chạc, dằng hoàng.

[47] Tiếng Pháp: người ngoại quốc.

[48] Bí truyền (ngược với công truyền) - chỉ dành cho một số ít người đã được biết điều bí mật, vô hình đối với người khác (N.D.)

[49] Tiếng Pháp: đồng cốt, đồng thiếp, đồng mối.

[50] Chơi chữ không dịch được. Trong nguyên bản, chữ “loza” vừa có nghĩa là lò ở nhà hát, vừa có nghĩa trụ sở hội tam điểm. (N.D.)

[51] Theo thói quen mê tín, khi thấy quý sử thì nắm lấy cúc áo, sẽ xua được tà ma. (N.D.)

[52] La tinh: Trái Đất tròn.

[53] Bundogơ - chó nòi giống Anh, loại to (20 - 25kg), mõm đen. Pintreếch - nhóm chó becgiê Đức. Vurgien - nhóm chó săn thú. (N.D.)

[54] Tiếng anh: gái, gái nhảy

[55] Nguyên văn: vào khu Tvorotki, Trovotki là khu phố có bệnh viện tâm thần và Viện tâm thần học ở Vacsava (ND)

[56] Nguyên văn: Ý định của ông, con đẻ của ông! (N.D)

[57] Nguyên văn: Trong đầu là đậu trộn với bắp cải.

[58] Nguyên văn: Thật li một cái sọ Lômbrôzôx Xezar Lômbrôzôx (1835 - 1909), nhà khoa học Italia, đề xướng trường phái nhân chủng học tội phạm. (N.D.)

[59] Nguyên văn: như Krôzux, một vị vua nổi tiếng giàu có. (N.D.).

[60] Pômônà là nữ thần vườn tược trong thần thoại La Mã, vợ của thần Vectumnux. (N.D.).

[61] Nguyên văn: Đỏ như củ cải đỏ. (N.D.).

Table of Contents

<u>Chương 2</u>
<u>Chương 3</u>
<u>Chương 4</u>
<u>Chương 5</u>
<u>Chương 6</u>
<u>Chương 7</u>
<u>Chương 8</u>
<u>Chương 9</u>
<u>Chương 10</u>
<u>Chương 11</u>
<u>Chương 12</u>
<u>Chương 13</u>
<u>Chương 14</u>
<u>Chương 15</u>
<u>Chương 16</u>
<u>Chương 17</u>
<u>Chương 18</u>
<u>Chương 19</u>
<u>Chương 20</u>
<u>Chương 21</u>
<u>Chương 22</u>
<u>Chương 23</u>
<u>Chương 24</u>